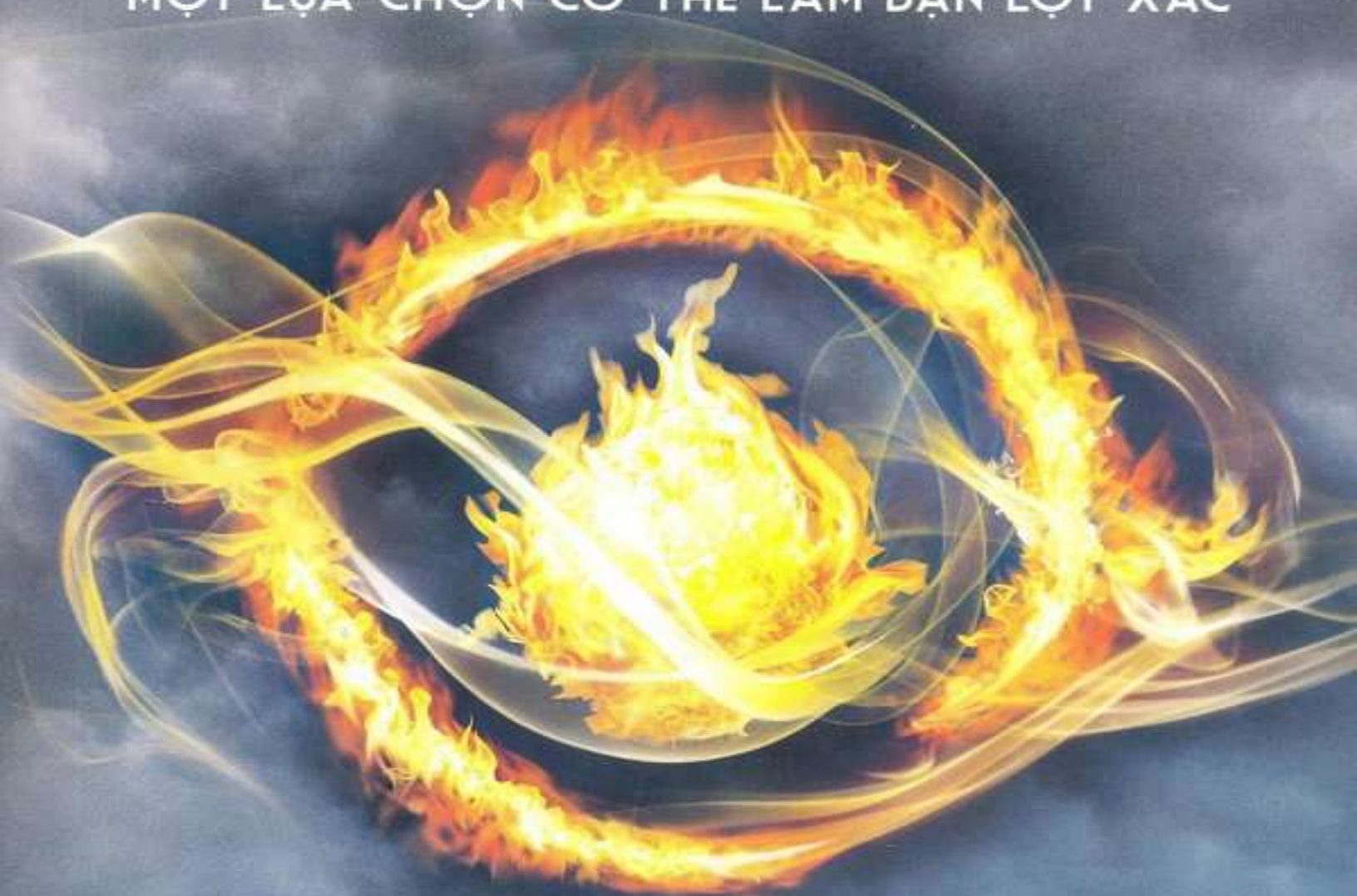


MỘT LỰA CHỌN CÓ THỂ LÀM BẠN LỘT XÁC



# DIVERGENT

## NHỮNG KẺ BẤT KHẢ TRỊ

VERONICA ROTH

vinabook.com

nhà sách trên mạng



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

# **NHỮNG KẺ BẤT KHẢ TRI**

Nguyên tác: **Divergent**

Tác giả: **Veronica Roth**

Dịch thuật: **Hồng Quyên**

Thể loại: **Tiểu thuyết**

Phát hành: **Vinabooks**

Nhà xuất bản: **Trẻ**

---

*Ebook:***nguyenthanh-cuibap**

***Gửi tặng mẹ,***

*người đã cho con khoảnh khắc Beatrice nhận ra mẹ cô bé  
mạnh mẽ như thế nào, và tự hỏi sao mãi đến giờ  
mình mới nhận ra điều đó.*

# 1

Nhà tôi có một cái gương. Nó nằm đằng sau tấm bảng trượt ở hành lang trên lầu. Phái chúng tôi cho phép tôi soi cái gương đó ba tháng một lần vào ngày thứ hai của quý, đó cũng là ngày mà mẹ cắt tóc cho tôi.

Tôi ngồi trên một chiếc ghế đầu, còn mẹ thì đứng đằng sau cầm kéo tỉa tóc cho tôi. Những lọn tóc vàng xỉn, xơ xác cứ thế rơi đầy xuống sàn.

Cắt xong, mẹ túm hết đám tóc đang che mặt tôi rồi búi lại thành một búi sau đầu. Tôi để ý cách bà trông thật điềm tĩnh và tập trung. Bà quả rất thành thực nghệ thuật giấu đi cái tôi. Tôi thì không như vậy.

Tranh thủ lúc mẹ không để ý, tôi lén dòm một phát vào hình ảnh phản chiếu của mình trong gương - không phải vì tự sướng mà vì tò mò. Diện mạo con người ta có thể thay đổi một tá thứ trong vòng ba tháng.

Trong gương, tôi thấy một gương mặt hẹp, đôi mắt to, tròn và một cái mũi cao, ốm nhách - nhìn tôi vẫn giống một đứa con nít dù đầu đó mấy tháng trước tôi đã bước qua tuổi mười sáu rồi. Mấy phái kia có tổ chức sinh nhật, nhưng phái của tôi thì không. Làm vậy thì bê tha quá.

“Rồi,” mẹ nói khi đã túm gọn được cái búi tóc. Mắt bà bắt gặp ánh mắt tôi trong gương. Đã quá trễ để nhìn lơ đi chỗ khác rồi, nhưng thay vì mắng tôi thì bà lại cười với hình ảnh phản chiếu của cả hai chúng tôi. Tôi hơi cau mày. Tại sao bà không la tôi cái tội dám nhìn mình trong gương?

“Hôm nay là một ngày trọng đại”, mẹ nói.

“Vâng”, tôi trả lời.

“Con có hồi hộp không?”

Tôi nhìn chăm chăm vào mắt mình một chút. Hôm nay là ngày tôi phải tham gia bài kiểm tra tư cách xem tôi thuộc về phái nào trong năm phái. Và ngày mai, tại buổi Lễ Chọn, tôi sẽ quyết định chọn phái; tôi sẽ quyết định toàn bộ phần đời còn lại của mình; tôi sẽ quyết định ở lại với gia đình hay từ bỏ họ mãi mãi.

“Dạ không”, tôi nói. “Bài kiểm tra không làm thay đổi sự lựa chọn của chúng ta.”

“Đúng vậy.” Bà mỉm cười. “Đi ăn sáng nào.”

“Cảm ơn mẹ đã cắt tóc cho con.”

Mẹ hôn vào má tôi và kéo tấm băng trượt, che cái gương lại. Tôi nghĩ mẹ có thể rất xinh đẹp, trong một thế giới khác. Dưới lớp áo thụng màu xám, mẹ có một thân hình mảnh mai. Mẹ có đôi gò má cao, lông mi dài, và mái tóc dài lượn sóng trên vai mỗi khi bà thả bung chúng vào buổi tối. Nhưng bà phải che giấu vẻ đẹp đó khi là thành viên của phái Abnegation.

Chúng tôi cùng đi xuống nhà bếp. Những buổi sáng như thế này, anh tôi thường làm bữa sáng, ba thì lùa tay xoa đầu tôi, còn mẹ thì vừa lau bàn vừa ngân nga một bài hát gì đấy - chính những buổi sáng như thế này khiến tôi cảm thấy có lỗi nhất vì muốn rời xa họ.

Xe buýt bốc mùi mệt mỏi. Mỗi lần nó lao lên cái vỉa hè gỗ ghề nào là tôi lại bị xô từ bên này qua bên kia, bất kể tôi đã cố bám lấy cái ghế để có thể ngồi yên.

Anh tôi - Caleb - đứng giữa lối đi và đang nỗ lực níu lấy tay vịn trên đầu để đứng vững, chúng tôi nhìn không giống nhau. Anh ấy thừa hưởng mái tóc sẫm màu và cái mũi

khoằm từ ba, cặp mắt xanh lục và hai cái lúm đồng tiền từ mẹ. Hồi nhỏ, tập hợp các đặc điểm đó nhìn hơi kì lạ nhưng giờ hóa lại hợp với ảnh. Nếu anh tôi không thuộc phái Abnegation thì tôi dám cá là mọi đứa con gái ở trường đều sẽ “chiếu tướng” ảnh cho mà xem.

Caleb cũng thừa hưởng tài năng về lòng vị tha của mẹ. Anh ấy đã nhường ghế cho một ông già cẩu kính phái Candor trên xe mà không cần dẫn đo.

Ông già Candor mặc một bộ vét đen với cà vạt trắng - đồng phục “chuẩn” của phái Candor. Phái của họ quý trọng sự chân thật và xem không gì chân thật bằng màu trắng và đen, vậy nên họ toàn mặc hai màu này.

Khoảng cách giữa các tòa nhà thu hẹp dần và đường êm hơn khi chúng tôi đến gần trung tâm thành phố. Tòa nhà một thời được đặt tên là Tòa Tháp Già Cỗi - mà chúng tôi gọi là Trung Tâm - hiện lên trong sương mù, như một cái cột đèn vươn thẳng lên bầu trời. Xe buýt chạy xuyên dưới những đường ray cao ngất bên trên. Tôi chưa đi tàu lửa bao giờ, mặc dù chúng hoạt động cả ngày lẫn đêm và đường ray có mặt khắp mọi nơi. Chỉ có phái Dauntless mới đi tàu thôi.

Cách đây năm năm, những công nhân tình nguyện của phái Abnegation đã lát lại một số con đường. Họ bắt đầu từ trung tâm thành phố và lát dần ra ngoại ô cho đến khi hết nhẵn vật liệu. Mấy con đường chỗ tôi ở vẫn còn nứt nẻ và chằng chịt ổ gà, lái xe trên đường không an toàn chút nào. Mà đường nào thì chúng tôi cũng chẳng có xe hơi.

Caleb trông vẫn điềm tĩnh khi chiếc xe buýt cứ lắc lư và xóc nảy trên đường. Ông tay chiếc áo chùng xám rủ xuống khi anh chụp lấy cái cột để giữ thăng bằng. Cái nhìn trong cặp mắt ảnh tố cáo với tôi rằng anh đang quan sát những người xung quanh - cố gắng chỉ nhìn thấy họ và quên đi bản thân mình. Phái Candor quý trọng sự chân thật, nhưng phái Abnegation chúng tôi lại tô vinh tinh thần vị tha.

Xe buýt dừng trước trường và tôi đứng dậy, lĩnh lệ qua ông già Candor. Tôi vô tình vấp phải giày của ông già và quáng quàng chụp lấy cánh tay của Caleb. Ông quần tôi quá xá dài và tôi thì chưa bao giờ là một tiểu thư duyên dáng cả.

Hạng Ưu là ngôi trường cũ nhất trong ba trường học của thành phố: Hạng Thường, Hạng Trung và Hạng Ưu. Giống y như tất cả các tòa nhà hàng xóm, nó được xây bằng kính và thép. Đằng trước có một bức tượng to bự bằng kim loại mà tụi Dauntless hay trèo lên sau giờ học, thách nhau coi đứa nào trèo cao hơn. Năm ngoái một đứa tụi nó té chống vó và bị gãy chân. Tôi chính là cái đứa chạy đi gọi y tá.

“Hôm nay là kiểm tra tư cách rồi hen,” tôi nói. Caleb lớn hơn tôi chưa đầy một tuổi nên chúng tôi học cùng một khối ở trường.

Anh gật đầu khi chúng tôi đi qua cửa trước. Cơ bắp trên người tôi căng hết lên ngay khi chúng tôi bước vào. Bầu không khí dường như đối ngẫu, như thể mọi đứa mười sáu tuổi ở đây đang cố tiêu hóa nhiều thức ăn nhất có thể vào cái ngày cuối cùng này. Rất có khả năng là chúng tôi sẽ không còn sải bước trên những dãy hành lang này nữa sau buổi Lễ chọn - một khi chúng tôi đã chọn lựa xong, phái mới của chúng tôi sẽ chịu trách nhiệm hoàn thành nốt cái sự học của chúng tôi.

Thời gian các tiết học hôm nay đều được rút ngắn còn một nửa để chúng tôi có thể tham dự đủ các lớp, trước bài kiểm tra tư cách sau giờ ăn trưa. Chưa gì mà tim tôi đã đập loạn xạ lên rồi.

“Anh không lo lắng chút nào về những gì người ta sẽ nói với anh sao?” tôi hỏi Caleb.

Chúng tôi dừng lại tại một ngã ba, anh sẽ đi một đường đến lớp Toán Cao Cấp, còn tôi rẽ hướng còn lại đến lớp Lịch Sử.



Caleb nhướn mày: “Em lo không?”

Tôi có thể nói với anh là tôi đã lo sốt vó suốt những tuần lễ vừa qua về những điều bài kiểm tra sẽ phán về tôi - Abnegation, Candor, Erudite, Amity, hay Dauntless?

Thay vì vậy, tôi cười và nói: “Không hẳn.”

Anh cười lại: “Vậy thì... Chúc một ngày tốt lành.”

Tôi đi đến lớp Lịch Sử Môn Phái, vừa đi vừa cắn muốn tét môi dưới. Caleb đã không trả lời câu hỏi của tôi.

Các hành lang đều chật cứng, dù ánh sáng từ cửa sổ đã tạo ra một ảo giác về không gian; đây là một trong vài nơi ít ỏi mà người ở độ tuổi chúng tôi của các phái trộn lẫn với nhau. Hôm nay đám đông có một thứ năng lượng mới, hội chứng kích động ngày cuối cùng.

Một đứa con gái tóc xoắn hét lên ngay sát lỗ tai tôi: “Ê!” và vẩy tay rồi rít một đứa bạn đằng xa. Một ống tay áo khoác đập vào má tôi. Sau đó một thằng phái Erudite mặc áo len màu xanh dương xô tôi một cái. Mất thăng bằng, tôi té cái rắm xuống sàn.

“Tránh đường coi, Cứng Đơ,” nó nạt và đi tiếp.

Hai má tôi nóng lên. Tôi đứng dậy, phủi bụi. Vài người dừng lại khi tôi té nhưng tuyệt nhiên không một ai tỏ ra chút thiện chí muốn giúp tôi. Họ chỉ dõi mắt theo tôi tới cuối hành lang. Những chuyện kiểu như vậy đã xảy đến cho những đứa phái chúng tôi cả mấy tháng nay - tội Erudite đã truyền bá vài bài báo sặc mùi thù địch về phái Abnegation, và nó bắt đầu ảnh hưởng đến các mối quan hệ của chúng tôi ở trường. Quần áo màu xám, tóc tai đơn giản và thái độ khiêm tốn của phái chúng tôi đáng lý ra phải giúp tôi dễ quên đi bản thân mình hơn và khiến những người khác ít để ý đến tôi hơn. Nhưng giờ đây họ lại biến tôi thành mục tiêu.



Tôi dừng lại bên cạnh một cửa sổ ở cánh phía Đông tòa nhà và đợi tụi Dauntless tới. Sáng nào tôi cũng làm vậy. Đúng bảy giờ hai mươi lăm, tụi Dauntless sẽ chứng minh lòng dũng cảm của tụi nó bằng cách nhảy xuống từ một cái tàu đang chạy.

Ba tôi gọi phái Dauntless là tụi “nổi loạn.” Họ xỏ lỗ tai, xăm mình và mặc toàn đồ đen. Mục tiêu tối thượng của họ là bảo vệ hàng rào bao quanh thành phố. Còn bảo vệ khỏi cái gì thì tôi chịu.

Đáng lẽ họ phải làm tôi lúng túng mới phải. Đáng lẽ tôi phải thắc mắc sự dũng cảm - đức tính họ xem trọng nhất - thì liên quan gì tới cái vòng kim loại bấm ở lỗ mũi. Thay vì vậy, mắt tôi cứ dán dính vào họ bất kể họ ở đâu.

Có tiếng còi tàu hú, tiếng còi động âm âm trong ngực tôi. Chiếc đèn gắn trước đầu tàu tắt bật liên hồi khi con tàu lao vun vút ngang qua ngôi trường, để lại những tiếng kêu rít vang rền trên đường ray sắt. Khi một vài toa tàu cuối cùng lướt qua, một đám “di dân” bụi gôm cả nam lẫn nữ, tất cả đều mặc đồ đen, quăng mình khỏi những toa tàu đang chạy, vài đứa té lăn cù, những đứa còn lại loạng choạng mất mấy bước mới lấy lại được thăng bằng. Một thằng choàng tay qua vai một đứa con gái rồi cười sảng khoái.

Đứng nhìn tụi nó hoài coi bộ hơi khủng khiếp. Tôi quay người khỏi cánh cửa sổ, hòa vào đám đông để đi đến lớp Lịch Sử Môn Phái.

## 2

**B**ài kiểm tra bắt đầu sau giờ ăn trưa. Chúng tôi cùng ngồi ở cái bàn dài trong căn tin, và các giám thị sẽ gọi mười cái tên một lúc, mỗi đứa vào một phòng. Tôi ngồi kế anh Caleb và đối diện nhỏ Susan hàng xóm.

Ba của Susan di chuyển khắp thành phố vì công việc, vậy nên chú ấy có một cái xe hơi và đưa đón Susan tới trường hàng ngày. Chú cũng hay đề nghị cho anh em tôi đi kè nhưng Caleb nói chúng tôi thích đi trễ hơn một chút và không muốn làm phiền chú.

Dĩ nhiên là không rồi.

Các giám thị hầu hết là tình nguyện viên phái Abnegation, mặc dù cũng có một phòng có giám thị là người phái Erudite và một phòng khác là người phái Duntless để kiểm tra đám Abnegation tại tôi, vì luật đã nói rõ là người cùng phái thì không kiểm tra nhau được. Luật cũng cảnh báo trước là chúng tôi chẳng thể nào chuẩn bị trước gì cho bài kiểm tra đâu, thế nên tôi chẳng biết mọi chuyện sẽ ra ngô ra khoai thế nào nữa.

Tôi nhìn lướt từ Susan sang dãy bàn của đám Duntless phía bên kia phòng. Tại nó đang cười giỡn, la hét và chơi bài. Ở dãy bàn khác, tại Erudite đang bàn luận gì sôi nổi lắm về sách báo tạp chí này nọ, theo đuổi kiến thức như mọi khi.

Một nhóm mấy đứa con gái phái Amity mặc đồ màu vàng và đỏ ngồi tụm lại thành một vòng tròn trên sàn căn tin, chơi trò gì đó có màn đập tay và hát theo một bài đồng dao. Cứ vài phút một lần tôi lại nghe tại nó cười rộ lên khi có một

đứa bị loại và phải ngồi và giữa vòng tròn. Ở cái bàn kế bên, mấy thằng phái Candor đang lấy tay làm những cử chỉ bậy bạ. Hình như tụi nó đang cãi lộn nhau về cái gì đó nhưng chắc không nghiêm trọng, vì có vài đứa vẫn tùm tĩm cười.

Ở bàn Abnegation, chúng tôi lặng lẽ ngồi đợi. Quy tắc của mỗi phái buộc người ta phải tuân theo ngay cả những hành vi vô thưởng vô phạt nhất và không ngại tước đi đặc quyền của cá nhân nào không tuân thủ. Tôi ngờ là không phải ai phái Erudite lúc nào cũng muốn chúm mũi vô học và toàn bộ phái Candor không phải lúc nào cũng khoái tranh luận, nhưng họ, cũng như tôi, không thể chống lại những qui phạm của mỗi phái được.

Tên anh Caleb nằm trong nhóm tiếp theo được gọi. Anh di chuyển một cách tự tin về phía lối ra. Tôi chẳng cần phải chúc ảnh may mắn hay khuyên ảnh đừng lo lắng. Từ lâu ảnh đã biết ảnh thuộc về đâu rồi, tôi biết thế. Ký ức đầu tiên của tôi về ảnh là hồi tụi tôi bốn tuổi, ảnh đã la tôi một trận cái tội không đưa cái dây nhảy của tôi cho một con nhóc không có đồ chơi trong sân chơi. Giờ ảnh không còn thuyết giáo tôi thường xuyên nữa nhưng tôi vẫn còn khắc cốt ghi tâm cái nhìn chê trách của ảnh miết.

Tôi đã cố gắng giải thích cho ảnh là bản năng của tôi không giống ảnh - ý tưởng nhường ghế cho ông già Candor trên xe buýt còn không mấy may le lói trong đầu tôi nữa kìa - nhưng mà ảnh không hiểu. Lúc nào ảnh cũng nói: "Cứ làm những điều em phải làm đi." Với anh thì dễ ẹc. Đáng lẽ ra với tôi nó cũng phải dễ ẹc giống vậy.

Bao tử tôi quặn thắt lại. Tôi nhắm nghiền mắt và cứ nhắm vậy phải đến mười phút sau, khi Caleb lại ngồi xuống cạnh tôi.

Mặt anh tái như thạch cao. Ảnh chà hai lòng bàn tay dọc hai chân giống như khi tôi chùi mồ hôi, và khi dừng lại, những ngón tay ảnh run cầm cập. Tôi há miệng định hỏi han

vài câu nhưng không phát ra được tiếng nào. Tôi không được phép hỏi ảnh về kết quả bài kiểm tra và ảnh cũng không được phép nói cho tôi biết.

Một tình nguyện viên Abnegation bắt đầu kêu tên lượt kế tiếp. Hai đứa từ Dauntless, hai từ Erudite, hai từ Amity, hai từ Candor và rồi: “Phái Abnegation: Susan Black và Beatrice Prior.”

Tôi đứng dậy vì buộc phải thế, chứ nếu được lựa chọn thì ta thôi ngồi ì tại chỗ cho đến hết giờ. Tôi có cảm giác như có một cái bong bóng trong lồng ngực mình, cứ mỗi giây lại phình to hơn một chút và sẵn sàng làm tôi nổ tung thành từng mảnh. Tôi theo Susan đi đến lối ra. Những người tôi đi ngang qua chắc chẳng phân biệt hai đứa tôi được. Chúng tôi mặc đồ y chang nhau, hai cái đầu tóc vàng được cột giống nhau. Chỉ khác một chỗ duy nhất là Susan chắc đang không cảm thấy sắp ói ra tới nơi, và theo tôi thấy thì tay nó cũng không run rẩy tới mức phải túm lấy vạt áo để giữ cho chúng cố định.

Đội chúng tôi ngoài căn tin là một dãy mười căn phòng. Chúng được dành riêng cho bài kiểm tra tư cách nên tôi chưa từng đặt chân vào trong đó trước đây. Không giống các phòng khác trong trường, chúng ngăn cách nhau không phải bằng kính mà là bằng gương. Tôi nhìn mình bước về phía một căn phòng, tái mét và sợ hãi. Susan nhe răng cười lo lắng với tôi lúc nó bước vào phòng 5, và tôi vào phòng 6, một nữ Dauntless đang đợi tôi ở đó.

Trông cô ấy không có vẻ cáu kỉnh như tụi Dauntless nhỏ mà tôi gặp. Cô có cặp mắt nhỏ, đen huyền, hơi xếch và mặc một cái áo giả vét màu đen - giống đồ đàn ông - và quần jeans. Chỉ khi cô ta quay lưng lại đóng cửa tôi mới để ý thấy một cái hình xăm sau gáy, một con diều hâu màu trắng và đen với cặp mắt đỏ ngẫu. Nếu mà tim gan phèo phổi tôi đang không nhảy lên tới cổ họng thì tôi đã hỏi cổ nó có

nghĩa là gì rồi. Nó chắc chắn phải tượng trưng cho một cái gì đó.

Các bức tường trong phòng đều được bao phủ bằng gương. Tôi có thể nhìn thấy hình ảnh phản chiếu của mình từ mọi góc: lớp áo vải xám xịt làm mờ nhòe đường nét cái lưng của tôi, cái cổ dài, hai bàn tay xương xẩu, mắt đỏ rần lúng túng. Trần nhà rục ánh sáng trắng. Chính giữa phòng là một cái ghế ngả lưng được, giống ghế của nha sĩ, với một cái máy kế bên. Nhìn nó đúng là giống một nơi tiềm tàng những điều kinh khủng khiếp.

“Đừng lo,” người phụ nữ nói, “nó không làm em đau đâu.”

Cô có mái tóc đen và thẳng, nhưng trong ánh sáng này tôi lại thấy như nó có kẻ sọc xám vậy.

“Hãy ngồi xuống và thả lỏng đi,” cô nói. “Tôi tên là Tori.”

Tôi lóng ngóng ngồi xuống ghế và ngả người ra sau, đầu tựa vào cái gối để đầu. Ánh sáng làm tôi cay cả mắt. Tori thì đang bận bịu với cái máy bên phải tôi. Tôi cố gắng tập trung vào cô và lơ đi đồng dây nhợ trên tay cô.

“Sao lại là điều hâu ạ?” tôi bật hỏi trong lúc cổ in cái điện cực lên trán tôi.

Cổ nhướn mày: “Chưa bao giờ gặp một Abnegation nào tò mò như vậy trước đây.”

Tôi rùng mình, tay nổi da gà. Sự tò mò của tôi là một sai lầm, một sự phản bội giá trị của phái Abnegation.

Khẽ huýt sao, cô ấn một cái điện cực khác lên trán tôi và giải thích: “Với một vài bộ phận trong thế giới cổ đại, điều hâu tượng trưng cho mặt trời. Từ khi có hình xăm này, tôi cảm thấy mặt trời luôn hiện diện ở trong mình, tôi không còn phải e sợ bóng tối nữa.”

Tôi cố gắng kìm chế để không hỏi ngược lại nhưng thất bại: “Cô sợ bóng tối hả?”

“Tôi từng sợ bóng tối,” cô ấy sửa. Cổ tự áp cái điện cực tiếp theo lên trán mình và nối vào đó một sợi dây. Cổ nhún vai: “Bây giờ nó nhắc tôi nhớ về những nỗi sợ hãi mà tôi từng trải qua.”

Tori đứng ra đằng sau tôi. Tôi túm chặt cái tay vịn ghế tới nỗi mấy cái đốt đỏ trên khớp tay mất màu luôn. Cổ giật mạnh mấy sợi dây về phía mình, dán nó lên người tôi, người cổ, dán vô luôn cái cổ máy đằng sau. Sau đó cổ đưa cho tôi một cái lọ nhỏ đựng thứ chất lỏng gì đó.

“Uống cái này đi.”

“Cái gì đây ạ?” Cổ hòng tôi như sắp sừng lên tới nơi. Tôi nuốt nước bọt: “Chuyện gì sẽ xảy ra ạ?” “Không nói được. Nhưng cứ tin tôi đi.”

Tôi nén hết không khí vào phổi và đổ tọt nội dung của cái lọ vô miệng. Mắt nhắm nghiền.

Mở mắt ra chỉ một tích tắc sau, nhưng tôi đã ở đâu đó khác rồi. Tôi vẫn đứng trong căn tin trường nhưng tất thấy các dãy bàn đều trống trơn, và tôi nhìn thấy tuyết đang rơi qua những bức tường gương. Có hai cái giỏ trên cái bàn trước mặt tôi. Một cái chứa một khoanh phô mai to và cái kia đựng một con dao dài bằng cả tay.

Một giọng phụ nữ vang lên sau lưng tôi: “Chọn đi.”

“Tại sao?” Tôi hỏi.

“Chọn đi,” cô ta lặp lại.

Tôi nhìn ra sau nhưng không có ai ở đó. Tôi quay lại với mấy cái giỏ. “Em phải làm gì với chúng?”

“Chọn đi!” cô ta hét lên. Khi cô ta la lối lên với tôi, nỗi sợ hãi của tôi bốc hơi luôn, nhường chỗ cho cái tính ngoan cố.

Tôi cau có khoanh hai tay lại với nhau.

“Tùy em thôi,” cô ta nói.

Hai cái giỏ biến mất. Tôi nghe tiếng cửa mở cọt két và quay người lại để xem ai. Tôi không thấy “ai” mà thấy một “thứ”: một con chó mũi nhọn đứng chễm chệ cách tôi vài mét. Nó cúi người xuống và từ từ tiến về phía tôi, miệng hé ra để lộ hàm răng trắng nhợt. Tiếng gầm gừ thoát ra từ cổ họng nó, và tới đây tôi mới ngộ ra là miếng phô mai có thể hữu dụng trong trường hợp này. Hoặc con dao. Nhưng giờ thì đã quá trễ rồi.

Tôi nghĩ tới chuyện bỏ chạy nhưng con chó chắc chắn sẽ nhanh hơn. Tôi không thể vật nó ra đất. Đầu óc tôi nảy tung tung. Tôi phải quyết định ngay. Nếu tôi có thể nhảy qua một trong những cái bàn rồi dùng nó làm lá chắn - không, tôi quá lùn để phóng qua được mấy cái bàn, và lại còn không đủ khỏe để nhấc nó lên nữa.

Con chó gầm gừ, và tôi gần như thấy sợ tôi đang rên vang vì âm thanh đó.

Sách sinh học nói rằng lũ chó có thể đánh hơi được nỗi sợ hãi nhờ một chất nào đó mà các tuyến của con người tiết ra trong tình trạng bị cưỡng ép, cái chất giống chất tiết ra bởi còn mồi của chó. Người thấy mùi sợ hãi, chúng tấn công. Con chó chỉ cách tôi mấy chục xen-ti-mét, móng chân cào cào trên nền nhà.

Tôi không thể chạy trốn. Tôi không thể chống cự. Thay vào đó tôi chỉ ngửi thấy mùi hơi thở hôi hám của con chó và cố không nghĩ đến những thứ nó vừa “xử” xong. Cặp mắt nó không có chút tròng trắng nào, chỉ tuyến một tia nhìn đen kịt.

Mình còn biết gì về lũ chó nữa nhỉ? Không được nhìn thẳng vào mắt nó. Đó là một dấu hiệu công kích. Tôi nhớ hồi nhỏ có lần hỏi xin ba cho nuôi một con chó, và bây giờ, nhìn



đồng đất trước mấy cái móng chân con chó này, tôi chẳng thể nào nhớ nổi lý do tại sao mình lại thích nuôi chó nữa. Nó tiến đến gần hơn, vẫn gầm gừ. Nếu như nhìn chăm chăm vào mắt nó là dấu hiệu của sự công kích thì dấu hiệu của sự quy phục là gì đây trời?

Hơi thở của tôi to nhưng không đều. Tôi quỳ gối xuống. Điều cuối cùng tôi muốn làm là nằm dài xuống đất trước mặt con chó - giúp hàm răng nó ngang hàng với cái mặt tôi - nhưng đó là sự lựa chọn tốt nhất mà tôi có. Tôi duỗi chân ra sau và chống cùi chỏ. Con chó tiến đến gần hơn, và gần hơn, cho đến khi tôi cảm thấy hơi thở của nó đang phả lên mặt mình. Hai tay tôi run lẩy bẩy.

Nó sủa văng lên bên tai tôi, và tôi phải nghiến chặt răng để khỏi thét lên.

Cái gì đó thô ráp và ướt át chạm vào má tôi. Tiếng gầm gừ của c cũng ngưng bật, và khi tôi ngóc đầu lên để nhìn nó lần nữa, nó đang thở hổn hển. Nó liếm mặt tôi. Tôi cau mày và ngồi dậy. Con chó kê cái hàm của nó lên đầu gối tôi và liếm cằm tôi. Rùng mình, tôi quệt nước dãi dính trên da đi và phá ra cười.

“Hóa ra mày cũng không tới nỗi là một con quái vật xấu xa huh?”

Tôi chậm chậm đứng dậy để không làm nó giật mình, nhưng nó hình như là một con thú khác hoàn toàn so với con tôi vừa đối mặt ban nãy. Tôi vươn tay ra, cẩn thận hết mức để có gì còn kịp rút lại. Con chó dụi dụi đầu vào tay tôi. Đột nhiên tôi thấy mừng vì mình đã không chọn con dao. Tôi chớp mắt, và khi mở mắt ra, một đứa nhỏ mặc váy trắng đã đứng sẵn phía bên kia căn phòng. Cô bé giơ hai tay về phía trước và kêu ré lên: “Chó con!”

Khi cô bé chạy tới phía con chó, tôi há miệng định cảnh báo nhưng quá trễ rồi. Con chó quay lại. Thay vì gầm gừ, nó sủa văng lên và tấp tới tấp, cơ bắp se lại thành cuộn. Sắp

tấn công rồi. Không kịp suy nghĩ, tôi chỉ nhảy bổ ra, ném người lên lưng con chó, vòng hai tay qua cái cổ to bự của nó.

Đầu tôi đập xuống đất. Con chó với cô bé con đã biến đi đâu mất. Chỉ có một mình tôi trong phòng kiểm tra, căn phòng giờ trống không. Tôi chậm chạp quay một vòng và không thấy hình ảnh của mình trong bất kỳ cái gương nào. Tôi đẩy cửa và bước ra hành lang, nhưng không phải là cái hành lang; đó là một cái xe buýt, và mọi chỗ ngồi đều đã có người.

Tôi đứng giữa đường đi và níu lấy một cái cột. Ngồi ngay gần tôi là một người đàn ông đang đọc báo. Tôi không thấy mặt ông ta vì tờ báo đã che đi mất, nhưng tôi có thể thấy đôi bàn tay. Chúng chằng chịt những sẹo, giống như bị bỏng, và đang siết chặt tờ báo như muốn vò nát nó vậy.

“Cô biết người này không?” ông ta hỏi, vỗ vào bức hình trên trang trước của tờ báo. Tiêu đề chạy chữ: “Đã Tóm Được Tên Sát Nhân Tàn Bạo!” Tôi nhìn chòng chọc vào hai chữ “sát nhân.” Đã lâu lắm rồi tôi mới lại thấy hai chữ này, nhưng nội hình dáng của chúng thôi cũng đủ làm tôi sợ phát khiếp rồi.

Bức hình ở dưới tiêu đề là của một người đàn ông trẻ tuổi với gương mặt thô kệch và chòm râu quai nón. Tôi có cảm giác là tôi biết người này nhưng không nhớ là bằng cách nào. Cùng lúc đó, tôi cũng cảm thấy thú nhận tôi có quen biết người này sẽ là một ý kiến hơi bị tệ hại.

“Thế nào?” Giọng nói ông ta đã có chút giận dữ, “Biết không?”

Một ý kiến tệ - không, cực kỳ tệ. Tim tôi đập thành thịch và tôi phải bám lấy cái cột để giữ cho tay không run lên, nó sẽ tố cáo tôi mất. Nếu tôi nói với ông ta là tôi có biết người trong bài báo, cái gì đó kinh khủng lắm sẽ xảy đến với tôi. Nhưng tôi có thể thuyết phục ông ta là tôi không biết. Tôi có thể hăng giọng và nhún vai - nhưng như vậy là nói dối.

Tôi hắng giọng.

“Biết không?” Ông ta hỏi lại.

Tôi nhún vai.

“Sao?”

Tự nhiên tôi rùng mình. Sợ hãi vô lý; đây chỉ là bài kiểm tra thôi mà, đâu có thật. “Không,” tôi nói, giọng điệu hoàn toàn bình thường. “Chẳng biết đây là ai cả.”

Ông ta đứng dậy và cuối cùng tôi cũng thấy được trọn khuôn mặt ấy. Ông ta mang kính đen, và miệng thì đang cong lại phát ra tiếng gầm gừ. Giống đôi tay, hai má người này gợn lên đầy những vết sẹo. Ông ta gí sát vào mặt tôi. Hơi thở nồng nặc mùi xì gà. Không có thật, tôi trấn an bản thân. Không có thật.

“Cô nói dối,” ông ta nói. “Cô nói dối!”

“Không phải.”

“Ta có thể nhìn thấy trong mắt cô.”

Tôi càng thẳng người hơn. “Ông không thể.”

“Nếu cô biết hấn ta,” ông ta hạ giọng. “Cô có thể cứu ta. Cô có thể cứu ta!”

Tôi nheo mắt. “Đã nói rồi,” tôi nói. Tôi điều chỉnh lại cơ hàm. “Tôi không biết.”

### 3

Tôi tỉnh dậy với hai lòng bàn tay ướt nhẹp mồ hôi và cảm giác tội lỗi đè nặng trên ngực. Tôi đang nằm trên chiếc ghế trong căn phòng ộp gương. Nghiêng đầu lại, tôi thấy cô Tori đang đứng đằng sau. Cổ mím chặt môi và lột mấy cai điện cực ra khỏi đầu chúng tôi. Tôi đợi cổ nói gì đó về bài kiểm tra - rằng nó xong rồi, rằng tôi làm cũng khá, mặc dù với bài kiểm tra kiểu như thế này thì làm tệ thế quái nào được? - nhưng cổ vẫn ngậm tăm, chỉ kéo mấy cái dây ra khỏi trán tôi thôi.

Tôi ngồi dậy và chùi tay cực lực vào áo. Tôi đã làm sai cái gì đó rồi, ngay cả khi nó chỉ diễn ra trong đầu. Có phải cái nhìn kì lạ của cô Tori trao cho tôi lúc này là do cổ không biết phải nói sao cho tôi biết rằng tôi là một người rất kinh khủng không? Ước gì cổ nói quách ra cho rồi.

“Thật,” cổ nói, “phức tạp. Xin lỗi, tôi sẽ quay lại ngay.”

Phức tạp?

Tôi c gối tới tận ngực và úp mặt xuống gối. Ước gì tôi cảm thấy muốn khóc, vì nước mắt ít ra có thể khiến tôi thấy nhẹ nhõm phần nào, nhưng tôi lại không có cảm giác đó. Làm sao có thể rút một bài kiểm tra mà mình không được phép chuẩn bị tí xiu nào cho nó chứ?

Càng lúc tôi càng thấy lo lắng. Cứ một chập vài giây tôi phải lau tay một lần vì mồ hôi mẹ mồ hôi con cứ thi nhau túa ra - hoặc có lẽ chỉ vì làm vậy giúp tôi bình tĩnh hơn. Lỡ người ta nói rằng tôi không hợp với bất kỳ phái nào hết thì sao? Tôi sẽ phải ngủ bờ ngủ bụi ngoài đường với những

người không có môn phái gì hết. Tôi không thể làm vậy được. Sống vô môn phái không chỉ là sống trong nghèo khó và túng quẫn, nó còn là cuộc sống cách ly khỏi xã hội, rời xa điều quan trọng nhất trong cuộc sống: cộng đồng.

Có lần mẹ tôi nói rằng chúng tôi không thể tồn tại cô độc, nhưng ngay cả khi có thể thì cũng chẳng ai muốn vậy. Không thuộc về phái nào hết, chúng tôi không có mục đích và lý do để sống.

Tôi lắc lắc đầu. Không thể nghĩ theo chiều hướng này được. Mình phải giữ bình tĩnh.

Cuối cùng cửa cũng mở, và Tori cũng bước vào. Tôi bấu lấy thành ghế.

“Xin lỗi đã làm em lo lắng,” Tori nói. Cô đứng ngay cạnh tôi, hay tay đút vào túi. Trông cô hơi căng thẳng và tái mét.

“Beatrice, kết quả của em không xác định được,” cô nói. “Thường thì mỗi giai đoạn mô phỏng sẽ loại trừ một hoặc hơn, khả năng thuộc về các phái, để cho ra kết quả cuối cùng. Nhưng trong trường hợp của em thì từ đầu đến cuối chỉ có hai khả năng bị loại trừ thôi.”

Tôi nhìn chòng chọc vào cô: “Hai?” tôi hỏi. Cổ họng tôi khô khốc, tôi nổi mẩn miệng nói là cả một nỗ lực ghe gớm.

“Nếu em tự động không thích con dao và chọn miếng phô mai, trình mô phỏng sẽ dẫn em đến một bối cảnh khác, nơi khẳng định tư cách của em phù hợp với phái Amity. Nhưng nó không xảy ra, vậy nên Amity bị loại khỏi danh sách.” Tori cào cào sau gáy. “Thông thường, trình mô phỏng hoạt động rất liên mạch, chọn ra một phái bằng cách loại trừ tất cả những phái còn lại. Những lựa chọn của em thậm chí còn không cho phép loại trừ tất cả những phái còn lại. Những lựa chọn của em thậm chí còn không cho phép loại trừ Candor, khả năng bị loại tiếp theo, nên tôi phải thay đổi trình sang chuyển xe buýt. Ở đây, vì em khẳng khẳng với

quyết định không trung thực nên Candor bị loại.” Cô mỉm cười. “Đừng lo. Trong hoàn cảnh đó chỉ có Candor mới chịu nói thật thôi.”

Một nút thắt trong ngực tôi đã được mở. Có lẽ tôi không phải là một người tồi tệ cho lắm.

“Mà cũng không hoàn toàn như thế. Những người chọn nói ra sự thật là Candor... và Abnegation,” cô nói thêm. “Điều đó đem lại cho chúng ta một rắc rối.”

Miệng tôi lại há hốc.

“Mặt khác, em lao vào con chó thay vì để mặc nó tấn công em bé gái, đó là một hành động theo thiên hướng Abnegation... nhưng rồi khi người đàn ông bảo em rằng sự thật có thể cứu ông ta, em vẫn từ chối nói ra. Đó lại là hành động không giống Abnegation chút nào.” Cô ta thờ dài. “Không bỏ chạy khỏi con chó hiển nhiên là Dauntless, nhưng nếu đúng vậy thì em đã cầm con dao lên rồi. Đáng này em lại không làm thế.”

Cổ hắng giọng rồi nói tiếp: “Phản ứng thông minh của em với con chó cho thấy sự phù hợp mạnh mẽ với Erudite. Tôi không hề biết cái gì khiến em do dự ở giai đoạn một nhưng mà...”

“Đợi đã,” tôi ngắt lời. “Vậy là cô không biết phái của em là phái nào ư?”

“Biết và không.” Cổ giải thích: “Kết luận của tôi là ở em có cân bằng các tư cách của Abnegation, Dauntless và Erudite. Những người có kết quả loại này...” Cô nhìn ra sau như thể sợ có người xuất hiện sau lưng cổ. được gọi là Divergent.” Cổ phát âm từ cuối cùng nhỏ tới mức tôi hầu như chẳng nghe được tí gì, và cái nhìn căng thẳng, đầy lo âu của cổ lại trở lại. Cổ đi một vòng quanh cái ghế và tựa sát vào người tôi.

“Betrice,” cô nói, “trong bất cứ trường hợp nào em cũng không được tiết lộ thông tin này với ai. Chuyện này cực kỳ quan trọng.”

“Tội em không được tiết lộ kết quả của mình.” Tôi gật đầu. “Em biết.”

“Không phải.” Tori giờ đã quỳ xuống cạnh cái ghế và đặt tay lên tay vịn. Mặt của chúng tôi chỉ cách nhau vài phân. huyệt này khác. Ý tôi không phải là em không nên tiết lộ kết quả bây giờ; ý tôi là em không bao giờ nên tiết lộ với bất cứ ai, không bao giờ, dù cho có gì xảy ra đi nữa. Divergent là một điều nguy hiểm khủng khiếp. Em hiểu chứ?”

Tôi không hiểu - làm thế quái nào mà một kết quả kiểm tra không xác định được lại nguy hiểm chứ? - nhưng tôi vẫn gật đầu lia lịa. Đẳng nào tôi cũng không tha thiết chia sẻ kết quả của tôi với ai.

“Dạ được.” Tôi nhấc tay ra khỏi thành ghế và đứng dậy. Tôi cảm thấy choáng váng.

Tori lại nói: “Tôi đề nghị em nên về nhà đi. Có rất nhiều điều em phải suy nghĩ và, chờ đợi người khác không ích lợi gì cho em đâu.”

“Em phải nói với anh em là em đang đi đâu.”

“Cô sẽ chuyển lời lại cho.”

Tôi sờ trán và nhìn chăm chăm vào sàn nhà lúc ra khỏi phòng. Tôi không chịu được khi nhìn vào mắt cô. Tôi không chịu được khi nghĩ về buổi Lễ Chọn ngày mai.

Bây giờ đến lượt tôi lựa chọn, bất kể bài kiểm tra có nói gì đi nữa.



Tôi quyết định không bắt xe buýt. Nếu về nhà sớm qua, ba sẽ chú ý lúc kiểm tra sổ ghi chép ở nhà vào cuối ngày, và



tôi sẽ phải giải thích về chuyện đã xảy ra. Thay vì vậy, tôi đi bộ. Tôi phải tìm cách ngăn chặn Caleb trước khi anh hé môi về bất kỳ điều gì cho ba mẹ mới được, nhưng may là Caleb là người có thể giữ bí mật.

Tôi đi giữa lòng đường. Mấy cái xe buýt có khuynh hướng ôm ấp lề đường nhiều hơn thành ra đi ở đây lại an toàn hơn. Thi thoảng, trên những con đường gần nhà, tôi có thể thấy vài nơi hồi xưa có kẻ vạch vàng. Giờ chúng tôi không xài tới nó nữa vì có ít xe hơi quá. Chúng tôi cũng không cần tới đèn xanh đèn đỏ, nhưng ở vài góc đường vẫn còn mấy cái đèn treo lủng lẳng bên trên, sẵn sàng đổ ụp xuống bất cứ lúc nào.

Quá trình tu sửa được tiến hành một cách chậm chạp trong thành phố, nơi hiện giờ là một sự chắp vá giữa những tòa nhà mới coóng, sạch sẽ và những tòa nhà cũ kỹ, rệu rã. Hầu hết những tòa nhà mới đều tọa lạc gần đầm lầy, vùng đất mà rất lâu trước đó từng là một cái hồ lớn. Tổ chức tình nguyện của phái Abnegation nơi mẹ tôi làm việc chịu trách nhiệm phần lớn việc tu sửa này.

Khi nhìn cách sống của phái Abnegation như một người ngoài, tôi nghĩ nó tuyệt đẹp. Khi tôi quan sát gia đình mình sống nhịp nhàng như bài hát; khi chúng tôi đi dự tiệc tối và mọi người cùng dọn rửa với nhau mà không cần phải hỏi; khi tôi thấy anh Caleb mang giúp những người lạ giỏ rau quả, tôi thấy yêu cuộc sống này hết lần này đến lần khác, chỉ khi tôi cố sống giống như vậy mới có vấn đề. Chưa bao giờ tôi có cảm giác chán.

Nhưng chọn lựa một phái khác có nghĩa là tôi sẽ từ bỏ gia đình mình. Vĩnh viễn.

Bên cạnh khu vực của Abnegation là vùng đất đầy những tòa nhà còn trơ mỗi bộ khung và những vỉa hè bể nát mà tôi đang đi qua. Có chỗ mặt đường đã hoàn toàn bị phá hủy, để lại ra hệ thống cống và đường ray tàu điện ngầm rỗng

không mà tôi phải cẩn thận né tránh, có chỗ thì bốc mùi nước cống và rác thải “ngào ngạt” tới nỗi tôi phải bịt mũi lại luôn.

Đây là nơi những người vô môn phái sinh sống. Vì không hoàn thành được kỳ nhập môn vào phái mà họ đã chọn, họ phải sống trong nghèo túng, làm những việc mà chẳng ai muốn mớ tay vào. Họ làm gác cổng, công nhân xây dựng và lượm rác; họ dệt vải, lái tàu và lái xe buýt. Bù lại họ sẽ có thức ăn và quần áo, nhưng như mẹ tôi nói, chẳng bao giờ đủ cả.

Tôi thấy một người đàn ông vô môn phái đứng ở góc đường. Ông mặc bộ đồ rách bươm và da dẻ thì nhăn nhúm thảm hại. Ông nhìn tôi chằm chằm và tôi cũng dòm lại ông y như vậy, không rời mắt ra được.

“Xin lỗi,” ông cất tiếng. Giọng nói nghe thật khó chịu. “Cô có gì ăn không?”

Tôi thấy có một cục nghẹn ngay cổ. Một giọng nói nghiêm khắc vang lên trong đầu tôi. Cúi đầu xuống và tiếp tục đi đi.

Không. Tôi lắc lắc đầu. Tôi không nên sợ người đàn ông. Ông ta cần được giúp đỡ và tôi phải giúp ông.

“Dạ... có,” tôi trả lời, tay lục túi. Ba bảo tôi luôn để đó ăn trong túi cho những trường hợp như thế này đây. Tôi đưa cho người đàn ông một bịch táo xắt lát sấy.

Ông ta vớ tay ra, nhưng thay vì lấy bịch táo thì ông lại chụp lấy cổ tay tôi. Ông ta nói với tôi. Hàm trên của ông bị sún hết một cái răng cửa.

“Ôi, cô có đôi mắt đẹp quá,” ông nói. “Thật đáng xấu hổ là những phần còn lại lại vô hồn quá.”

Tim tôi đập bình bịch. Tôi cố giật tay ra nhưng ông lại càng nắm chặt hơn. Tôi ngửi thấy một mùi chua lè và khó

chịu trong hơi thở của ông.

“Cô nhìn hơi nhỏ để lang thang quanh quẩn một mình đấy cô bé ạ,” ông ta nói.

Tôi ngừng co kéo và đứng thẳng lưng lên. Tôi biết nhìn tôi nhỏ. Tôi không cần ai nhắc cho biết hết. “Tôi lớn hơn vẻ ngoài đấy,” tôi cãi lại. “Tôi mười sáu tuổi rồi.”

Môi ông giãn ra, để lộ một cái răng hàm có cái lỗ sâu răng đen thui. Tôi không biết ông đang cười hay đang nhăn mặt nữa. “Vậy chẳng phải hôm nay là một ngày quan trọng với cô bé lắm sao? Ngày trước khi cô bé lựa chọn?”

“Thả tôi ra,” tôi la lên. Tôi nghe tiếng gì cao vút trong lỗ tai, không ngờ giọng nói của mình nghe đanh gọn và nghiêm khắc như vậy. Giống như đó là tiếng ai đó chú chẳng phải tiếng mình.

Tôi chuẩn bị xong rồi. Tôi biết phải làm gì. Tôi hình dung ra mình thụi cùi chỏ vào người ông. Tôi thấy bạch táo văng ra xa. Tôi nghe tiếng chân mình bỏ chạy. Tôi đã chuẩn bị hành động.

Nhưng rồi ông ta thả tay tôi ra, cầm lấy bạch táo và nói: “Hãy chọn lựa cẩn trọng, bé con à.”

## 4

Tôi về đến đường nhà mình sớm hơn thường lệ năm phút, theo như cái đồng hồ của tôi – trang sức duy nhất mà Abnegation cho phép mang, và chỉ vì nó tiện dụng thôi đấy. Nó gồm một cái vòng màu xám và mặt gương. Nếu tôi nghiêng nó đúng một góc nào đó, tôi gần như có thể thấy bóng mình trên cây kim giờ nữa kìa.

Những ngôi nhà trên con đường của tôi đều có cùng một hình dáng và kích cỡ. Chúng đều được xây từ xi măng xám, có ít cửa sổ, để tiết kiệm, không có cái hình chữ nhật nào vô dụng cả. Bãi cỏ chỉ toàn cỏ cua và hộp thư làm bằng thứ kim loại xám xịt. Với nhiều người thì khung cảnh có hơi bị ảm đạm nhưng sự đơn giản như vậy lại khiến tôi dễ chịu.

Nguyên nhân sâu xa của sự giản đơn này không phải là vì coi thường đặc điểm riêng như thỉnh thoảng các phái khác hay diễn giải. Mọi thứ của chúng tôi – nhà cửa, quần áo, kiểu tóc – đều phải giúp chúng tôi quên đi bản thân và bảo vệ chúng tôi khỏi sự phù phiếm, lòng tham và tính đố kỵ, những biểu hiện của tính ích kỷ. Nếu chúng tôi có ít, và ham muốn ít, chúng ta giống như nhau và không phải ghen tị với ai.

Tôi cố gắng để yêu quý đó.

Tôi ngồi ở bậc thềm và đợi anh Caleb về. Không mất nhiều thời gian lắm. Một phút sau tôi đã thấy một bóng người mặc áo xám đi bộ dọc con đường. Tôi nghe thấy tiếng cười. Ở trường, chúng tôi cố gắng không thu hút sự chú ý về mình, nhưng một khi đã về đến nhà rồi thì cứ thả phanh.

Khả năng mỉa mai thiên bẩm của tôi vẫn không được yêu thích cho lắm. Mỉa mai là chuyện của người khác. Có lẽ sẽ tốt hơn thật khi phái Abnegation muốn tôi im cái tính đó đi. Có lẽ tôi không phải rời xa gia đình đâu. Có lẽ nếu tôi đấu tranh để phái Abnegation đạt được chút thành tựu nào đó thì hành động của tôi sẽ được công nhận đại trà thì sao.

“Beatrice!” Caleb gọi. “Có chuyện gì vậy? Em ổn không?”

“Em không sao”. Ảnh đang đi với Susan và anh của nó – Robert – và Susan đang trao cho tôi một cái nhìn kỳ lạ, như thể tôi là một người khác hoàn toàn cái người nó biết sáng nay. Tôi nhún vai. “Kiểm tra xong em thấy hơi mệt mệt. Chắc tại cái thứ nước người ta bắt mình uống. Nhưng mà giờ em thấy đỡ hơn rồi.”

Tôi cố gắng mỉm cười sao cho có vẻ thuyết phục. Hình như tôi đã phỉnh được Susan và Robert, hai người trông không còn băn khoăn về tình trạng tâm thần của tôi nữa, nhưng Caleb thì lại nheo mắt nhìn tôi, cái cách anh hay làm mỗi khi nghi ngờ ai đó đang nói xạo.

“Hôm nay hai người đi xe buýt về hả?” Tôi hỏi. Tôi chẳng quan tâm Susan và Robert đi cái gì từ trường về nhà nhưng mà tôi cần phải đổi chủ đề.

“Ba tụi mình phải làm trễ và ba nói hai đứa cần dành chút thời gian suy nghĩ về buổi lễ ngày mai.” Susan nói.

Tim tôi thót lại khi nghe tới buổi lễ.

“Hai người có thể qua đây chơi nếu thích” anh Caleb lịch sự mời.

“Cám ơn anh.” Susan cười với Caleb.

Robert nhướn mày nhìn tôi. Ảnh với tôi đã trao đổi những cái nhìn với nhau suốt một năm rồi khi Susan và Caleb bắt đầu tán tỉnh nhau một cách mơ mơ hồ hồ mà chỉ có người phái Abnegation mới thấy được. Ánh mắt Caleb dõi

theo Susan suốt tới lúc nó đi khỏi. Tôi phải kéo tay ông anh mới dứt được ảnh ra khỏi sự đăm đối mê mẩn đó. Tôi kéo ảnh vô trong nhà và đóng cửa lại.

Anh quay sang tôi. Hai hàng lông mày đen, thẳng nhú lại làm xuất hiện vết nhăn ở giữa trán. Khi ảnh cau mày, nhìn ảnh giống mẹ tôi hơn là giống ba. Trong một khoảnh khắc, tôi có thể thấy được cuộc đời của ảnh giống y chang như cuộc đời của ba: sống với phái Abnegation, học kinh doanh, cưới Susan, và có một gia đình. Sẽ tuyệt vời lắm.

Tôi có thể không bao giờ thấy được.

“Giờ em nói thật với anh được chưa?” ảnh nhẹ nhàng hỏi.

“Sự thật là,” tôi nói, “em không được thảo luận về việc này. Và anh cũng không được hỏi luôn.”

“Em đã phá hàng tá luật lệ rồi, vậy mà không thể phá cái luật này hả? Thậm chí cho việc trọng đại đến như thế này?” Lông mày ảnh se lại và ảnh cắn môi. Dù Caleb nói chuyện như thể buộc tội tôi nhưng có vẻ ảnh đang thăm dò thông tin – như thể ảnh thật sự muốn nghe câu trả lời như vậy.

Tôi nheo mắt lại: “Anh thì sao? Bài kiểm tra của anh thế nào hả, Caleb?”

Ánh mắt chúng tôi chạm nhau. Tôi nghe thấy tiếng còi tàu, nhẹ tới mức nó có thể chỉ là tiếng gió thổi qua lối đi thôi. Nhưng ngay khi nghe thấy là tôi đã biết rồi. Nó nghe như thể phái Dauntless đang kêu gọi tôi đến với họ.

“Chỉ là... đừng kể với ba mẹ chuyện đã xảy ra nhé!” tôi yêu cầu.

Nhìn vào mắt tôi thêm vài giây nữa, rồi ảnh gật đầu.

Tôi muốn lên lầu và nằm ườn ra. Bài kiểm tra, cuộc đi bộ và cuộc chạm trán với người đàn ông vô môn phái đã vắt kiệt sức tôi. Nhưng anh trai tôi đã làm bữa sáng nay, mẹ tôi đã chuẩn bị bữa trưa, và ba tôi đã nấu bữa tối hôm qua, vậy

nên giờ đến lượt tôi lăn vào bếp. Tôi hít một hơi sâu và bước vô bếp nấu ăn.

Một phút sau, Caleb tham gia cùng tôi. Tôi nhe răng. Ảnh giúp đỡ người khác mọi chuyện trên đời. Điều làm tôi kh nhất về ông anh tôi là lòng tốt bẩm sinh và tính vị tha tự nhiên của ảnh.

Caleb và tôi làm việc với nhau mà không nói tiếng nào. Tôi nấu đậu trong lò, ảnh rửa đông bốn miếng thịt gà. Phần lớn thực phẩm của chúng tôi là đồ đông lạnh hoặc đóng hộp, vì nông trại thời nay ở xa tít mù khơi. Có lần mẹ kể với tôi là hồi xưa, người ta chẳng mua những thứ biến đổi gen kiểu công nghiệp đâu, vì họ nghĩ như vậy là phi tự nhiên. Bây giờ thì chúng tôi chẳng có sự lựa chọn nào khác.

Khi ba mẹ về tới nhà thì bữa tối đã sẵn sàng và bàn ăn cũng dọn xong rồi. Ba thả túi xách khi vừa bước qua cửa và hôn vào đầu tôi. Người ta nói ba tôi là người ngoan cố - có thể độc đoán - nhưng ông cũng tràn đầy tình yêu thương. Tôi cố gắng chỉ thấy phần tốt trong con người ông. Cố gắng.

“Bài kiểm tra thế nào, con gái?” Ba hỏi. Tôi đang đổ đậu vào tô.

“Ổn ạ” tôi trả lời. Tôi không thể là Candor được. Tôi nói xạo dễ như ăn bánh.

“Em nghe nói hình như có rắc rối gì đó với một trong số các bài kiểm tra thì phải” mẹ tôi nói. Giống như ba, mẹ làm việc cho chính phủ, nhưng bà quản lý các dự án trùng tu thành phố. Chính bà đã tuyển tình nguyện viên làm giám sát cho các bài kiểm tra tư cách. Dù vậy, hầu hết thời gian của bà dùng để bố trí người giúp đỡ những kẻ vô môn phái tìm thực phẩm, quần áo và nghề nghiệp.

“Vậy hả?” ba hỏi. Hiếm khi nào có rắc rối với các bài kiểm tra tư cách.



“Em không rõ lắm, nhưng bạn em Erin kể là có một bài kiểm tra có vấn đề gì đó nên kết quả phải được báo cáo trực tiếp bằng miệng luôn.” Mẹ xếp mấy cái khăn ăn cạnh mỗi cái đĩa trên bàn. “Hình như đứa học trò đó phát ốm lên và được cho về nhà sớm.” Mẹ nhún vai. “Em hy vọng họ sẽ không sao. Hai đứa có biết gì chuyện đó không?”

“Dạ không.” Caleb trả lời. Anh mỉm cười với mẹ.

Anh trai tôi cũng không thể nào là Candor luôn.

Chúng tôi ngồi xuống bàn. Nhà tôi luôn luôn chuyển đồ ăn theo hướng ngược chiều kim đồng hồ, và không ai ăn trước khi người đầu đã có đồ ăn. Ba tôi chìa tay nắm lấy tay mẹ và anh, rồi họ chìa tay nắm lại tay ba và tôi, và rồi ba cảm ơn Chúa đã ban thực phẩm, việc làm, bạn bè và gia đình. Không phải gia đình Abnegation nào cũng ngoan đạo, nhưng ba tôi nói chúng tôi không nên cố bó buộc sự khác biệt làm gì vì chúng chỉ tổ chia rẽ chúng tôi mà thôi. Tôi không chắc chuyện đó có ích lợi gì lắm.

“Rồi” mẹ nói với ba. “Nói em nghe xem nào.”

Mẹ nắm lấy tay ba và xoa xoa ngón cái trên bàn tay ông. Tôi nhìn chăm chăm vào đôi tay trong tay kia. Ba mẹ tôi yêu nhau, nhưng hai người hiếm khi thể hiện tình cảm trước mặt chúng tôi. Họ đã dạy chúng tôi rằng sự động chạm cơ thể có sức mạnh rất lớn, nên ngay từ nhỏ tôi đã rất cẩn trọng.

“Nói em nghe cái gì đang làm anh phiền muộn như vậy.” Mẹ bổ sung.

Tôi nhìn xuống cái đĩa của mình. Giác quan nhạy bén của mẹ đôi lúc làm tôi ngạc nhiên, nhưng bây giờ nó như đang trách móc tôi vậy. Sao tôi lại quá tập trung vào mình mà không để ý đến vẻ tư lự và đáng ngồi buồn thối của ba vậy chứ?

“Anh đã có một ngày tệ kinh khủng ở sở làm,” ba nói.

“Mà thiệt ra thì Marcus mới là người có một ngày khó khăn. Anh không nên ca thán mới phải.”

Marcus là đồng nghiệp của ba tôi; hai người đều là những thủ lĩnh chính trị. Thành phố được cai trị bởi một hội đồng năm mươi người, gồm toàn đại diện từ phái Abnegation, vì phái của chúng tôi được cho là rất liêm khiết, theo như cam kết không vị kỷ của chúng tôi. Những lãnh đạo được các đồng nghiệp bầu nhờ vào tính cách không tì vết, vào sự ngoan cường có đạo đức và kỹ năng lãnh đạo của họ. Đại diện đến từ các phái khác có thể lên tiếng trong các cuộc họp về một vấn đề đặc biệt nào đó, nhưng quyết định cuối cùng vẫn thuộc về hội đồng. Và khi nào hội đồng còn cùng nhau ra quyết định thì Marcus vẫn còn có sức ảnh hưởng cực kỳ lớn.

Mọi thứ đã vận hành kiểu này từ đầu thời kỳ đại hòa bình, khi các môn phái được hình thành. Tôi nghĩ hệ thống này tồn tại bền bỉ như vậy là vì chúng tôi đều e sợ điều có thể xảy ra nếu không có nó: chiến tranh.

“Có phải chuyện về báo cáo của Jeanine Matthews không?” mẹ hỏi. Jeanine Matthews là đại diện duy nhất của được chọn nhờ vào chỉ số IQ của cô. Ba tôi cảm râm về cô hoài.

Tôi ngẩng đầu lên: “Báo cáo hả?”

Caleb trao tôi một cái nhìn cảnh báo. Chúng tôi không được nói chuyện trong bàn ăn trừ khi ba mẹ hỏi tới, mà thường thì ba mẹ không hỏi. Ba tôi thường nói đôi tai chỉ lắng nghe của chúng tôi là một món quà của họ. Sau bữa tối trong phòng khách, sẽ tới lượt ba mẹ lắng nghe chúng tôi.

“Đúng,” ba nói. Mắt ba nheo lại. “Cái thứ kiêu căng, tự cao tự đại...” – Ông ngưng bật và hắng giọng. “Ba xin lỗi. Nhưng tại cô ta đã trình lên một bản báo cáo công kích phẩm hạnh của Marcus.”

Tôi nhướn mày.

“Bản báo cáo nói gì ạ?” tôi hỏi.

“Beatrice” Caleb nhắc.

Tôi cúi gầm mặt, vọc qua vọc lại cái nĩa cho đến khi hai má bắt nóng. Tôi không thích bị la rầy, nhất là bởi ông anh tôi.

Ba trả lời: “Nó nói là tại vì Marcus bạo lực và độc ác với con cái quá mà con trai chú ấy chọn Dauntless thay vì Abnegation.”

Rất ít người sinh ra trong gia đình Abnegation lựa chọn từ bỏ nó. Khi có ai đó làm vậy, chúng tôi đều nhớ. Hai năm trước, con trai của chú Marcus – Tobias – rời bỏ chúng tôi để đến với phái Dauntless, và Marcus hoàn toàn suy sụp. Tobias là con trai duy nhất, là gia đình duy nhất của chú từ khi vợ chú qua đời lúc sanh đứa thứ hai. Đứa bé cũng chết ngay khi mới lọt lòng.

Tôi chưa bao giờ gặp anh Tobias. Ảnh hiếm khi tham gia mấy sự kiện cộng đồng và chưa bao giờ đi chung với ba ảnh tới nhà tôi ăn tối. Ba tôi vẫn thường hay lấy đó làm lạ, nhưng bây giờ thì nó không thành vấn đề nữa.

“Độc ác? Marcus á hả?” Mẹ tôi lắc đầu. “Con người tội nghiệp. Cứ như thể ảnh cần người ta nhắc cho nhớ về những mất mát của mình vậy.”

“Ý em là sự phản bội của thằng con đó hả?” ba tôi lạnh lùng. “Đáng ra anh không phải ngạc nhiên về chuyện này. Phái Erudite đã tấn công bọn anh với những báo cáo kiểu này mấy tháng nay. Đây chưa phải kết thúc đâu. Anh đảm bảo là sắp tới sẽ còn hơn nữa cho coi.”

Tôi không nên nói nữa nhưng lại không ngậm miệng được. Tôi thốt lên: “Tại sao họ lại làm như vậy ạ?”

“Sao con không tận dụng cơ hội này để lắng nghe ba con hả, Beatrice?” mẹ tôi nhẹ nhàng nhắc. Nó là một lời đề nghị không phải là mệnh lệnh. Tôi nhìn Caleb ở phía bên kia bàn, mắt anh đang đầy tràn cái nhìn không đồng tình.

Tôi lại nhìn chăm chú vào mấy hột đậu. Tôi không biết mình có thể sống cuộc sống nghĩa vụ như vậy thêm bao lâu nữa. Tôi không đủ tốt đẹp cho nó.

“Con biết tại sao mà,” ba nói. “Vì chúng ta có một thứ mà họ cần. Hậu quả của việc coi kiến thức giá trị hơn tất cả những thứ khác là sự khát khao quyền lực. Nó dẫn con người ta đến những nơi đen tối và trống rỗng. Chúng ta phải vô cùng biết ơn là mình hiểu biết nhiều hơn thế.”

Tôi gật đầu. Tôi biết tôi sẽ không chọn Erudite, ngay khi kết quả kiểm tra nói rằng tôi có thể. Tôi là con gái của ba.

Ba mẹ tôi dọn dẹp sau khi ăn xong. Họ còn không để Caleb giúp vì chúng tôi phải dành tối nay cho riêng mình, thay vì quây quần bên gia đình, để suy nghĩ về kết quả của chúng tôi.

Gia đình có thể giúp tôi chọn lựa, nếu như tôi có thể trò chuyện về kết quả của mình. Nhưng tôi không thể. Lời cảnh báo của cô Tori cứ thì thào trong đầu tôi mỗi lần quyết tâm giữ im cái miệng của tôi bị dao động.

Caleb và tôi leo lên cầu thang, lên tới trên, khi hai đứa chia làm hai hướng để về phòng, anh đặt một tay lên vai chặn tôi lại.

“Beatrice” anh vừa nói vừa nhìn tôi nghiêm nghị. “Chúng ta nên nghĩ cho gia đình.” Có cái gì đó tròn giọng nói của anh. “Nhưng mình cũng nên nghĩ cho bản thân mình nữa.”

Tôi nhìn sửng anh một lúc. Chưa bao giờ tôi thấy anh mình nghĩ cho bản bóng dáng, chưa bao giờ theo đuổi cái gì khác ngoài tinh thần vị tha.

Tôi bị giật mình bởi lời nói của ảnh tới nỗi chỉ nói được một câu máy móc: “Bài kiểm tra không nhất thiết thay đổi lựa chọn của mình.

Anh khẽ cười: “Thật vậy không?”

Anh siết vai tôi và đi về phòng. Tôi liếc vô phòng ảnh và thấy cái giường ngổn ngang cùng hàng chồng sách bừa bộn trên bàn. Caleb đóng cửa lại. Tôi ước gì có thể nói với ảnh là chúng tôi đang trải qua cảm giác y chang nhau. Tôi ước gì mình có thể trò chuyện với ảnh theo cái cách tôi muốn chứ không phải cái cách tôi phải làm. Nhưng cái ý tưởng phải thừa nhận tôi cần sự giúp đỡ thật là quá sức chịu đựng, vậy nên tôi quay đi.

Tôi bước vào phòng, và khi đóng cánh cửa sau lưng lại, tôi nhận ra rằng quyết định có lẽ cũng đơn giản thôi. Sẽ đòi hỏi tinh thần vị tha tuyệt vời để chọn Abnegation, hay sự dũng cảm khinh khủng để chọn Dauntless, và có thể việc quyết định chọn một trong hai cũng đủ để chứng minh tôi thuộc về đâu rồi. Ngày mai hai phẩm chất này sẽ đánh nhau trong con người tôi, và kẻ chiến thắng chỉ có một thôi.

## 5

**T**huyền xe buýt chúng tôi bắt để đến buổi Lễ Chọn đây nhóc người mặc áo quần xám. Một dải nắng nhạt nhòa in trên nền mây trông như đầu điều thuốc đang cháy dở. Tôi sẽ không bao giờ hút một điều thuốc nào trong đời – cái thứ đó phù phiếm lắm – nhưng có một nhóm người Candor lại đang nhả khói phì phèo ngay trước tòa nhà nơi chúng tôi xuống xe.

Tôi phải nghiêng đầu mới thấy được đỉnh của tòa nhà Trung Tâm, vậy mà một phần của nó vẫn mất dạng trong những đám mây. Đây là tòa nhà cao nhất thành phố. Tôi có thể nhìn thấy ánh đèn của hai chóp tháp trên mái nhà từ tận cửa sổ phòng mình.

Tôi theo ba mẹ xuống xe. Caleb có vẻ bình tĩnh, tôi cũng sẽ như vậy nếu tôi biết mình sẽ làm gì tiếp theo. Thay vào đó, tôi có một ấn tượng rõ ràng là tim mình sẽ nhảy tót ra khỏi lồng ngực bất cứ lúc nào, và tôi phải túm lấy tay anh mình để giữ thăng bằng khi bước lên những bậc thang đầu tiên.

Thang máy đông nghẹt, thế là ba tôi tình nguyện nhường chỗ cho một nhóm Amity. Chúng tôi đành leo cầu thang, leo đến theo ba mà không ý kiến ý cò gì cả. Nhà tôi đã trở thành tấm gương chiếu sáng cho các đồng môn trong phái, bằng chứng là chỉ trong nháy mắt sau, tụi tôi đã chìm ngập trong một lô xích xông những bóng áo xám đang ngày càng nhiều thêm trên cái cầu thang xi măng. Tôi hòa vào cùng với họ. Tiếng bước chân đều đặn trong tai và sự đồng nhất của những con người xung quanh khiến tôi tin là mình có thể lựa

chọn điều này. Tôi có thể hòa nhập tâm lý bầy đàn của phái Abnegation, luôn chúí mũi vào chuyện thiên hạ.

Nhưng rồi chân tôi tự nhiên đau nhói, phải khó khăn lắm mới thở được, và tôi lại tự làm mình xao lãng. Chúng tôi phải leo tới hai mươi tầng thang bộ để đến buổi Lễ Chọn.

Lên đến tầng hai mươi, ba tôi làm lính gác giữ cửa cho tất tần tât những người đóng mac Abnegation đi ngang qua ông. Tôi muốn đứng đợi ba nhưng cứ bị đám đông đẩy về phía trước, ra khỏi cầu thang và đẩy vào căn phòng mà tại đó tôi sẽ quyết định phần đời còn lại của mình.

Căn phòng được sắp xếp thành những vòng tròn đồng tâm. Ngoài rìa lối nhớ những đứa trẻ mười sáu tuổi của các phái. Chúng tôi chưa được gọi là thành viên; quyết định của chúng tôi hôm nay sẽ biến chúng tôi thành những người đã được khai tâm, và chúng tôi thành thành viên sau khi hoàn thành giai đoạn nhập môn.

Chúng tôi tự sắp xếp hàng theo thứ tự chữ cái, theo những cái họ mà hôm nay chúng tôi có thể sẽ phải từ bỏ. Tôi đứng giữa Caleb và Danielle Pohler, một con nhỏ Amity với đôi má ửng hồng và chiếc váy vàng chói.

Vòng tròn tiếp theo là hàng ghế dành cho gia đình. Chúng tôi được xếp thành năm khu, chia theo phái. Không phải toàn thể người của mỗi phái đều đến buổi Lễ Chọn, nhưng số người đến dự cũng đủ để tạo nên một đám đông khổng lồ rồi.

Mỗi năm, vị trí cầm trịch buổi lễ luân phiên qua từng phái, và năm nay tới lượt Abnegation. Chú Marcus sẽ đọc phát biểu khai mạc và xưng tên theo thứ tự chữ cái ngược. Caleb sẽ phải chọn trước tôi.

Vòng tròn trong cùng có năm cái tô bằng kim loại bự tới nỗi tôi nhét nguyên người vô đó cũng được nữa, nếu co tròn lại. Mỗi tô chứa một thứ tượng trưng cho một phái: những

hòn đá xám cho Abnegation, nước cho Erudite, đất cho Amity, hòn than đang cháy cho Dauntless, và thủy tinh cho Candor.

Khi chú Marcus gọi tên tôi, tôi sẽ đi vào tâm của ba vòng tròn. Tôi sẽ không được nói. Chú ấy sẽ đưa cho tôi một con dao. Tôi sẽ tự cứa vào tay mình và nhỏ máu tôi vào cái tô của phái mà tôi chọn.

Máu tôi ở trên hòn đá. Máu tôi sôi xèo xèo trên hòn than.

Trước khi yên vị, ba mẹ tới đứng trước mặt Caleb và tôi. Ba hôn lên trán tôi và vỗ vào vai Caleb, mỉm cười.

“Hẹn gặp hai đứa sớm,” ông nói, không có một chút nghi ngờ.

Mẹ ôm tôi, và chút quyết tâm ít ỏi còn sót lại của tôi suýt biến mất luôn. Tôi nghiêng chặt răng và nhìn lên trần nhà, nơi những cái đèn hình cầu treo toong teng và soi sáng căn phòng bằng ánh sáng màu xanh dịu. Trước khi buông ra, mẹ thì thầm vào tai tôi: “Mẹ yêu con. Dù có điều gì xảy ra đi nữa.”

Tôi nhìn theo khi mẹ quay đi. Bà biết tôi sẽ làm gì. Bà phải biết, nếu không bà đã chẳng cần nói như vậy.

Caleb nắm lấy tay tôi, bóp chặt nó tới phát đau nhưng tôi không buông ra. Lần cuối hai đứa tôi nắm tay nhau là tại tang lễ của bác tôi, khi ba tôi bật khóc. Giờ đây chúng tôi cần dựa vào sức mạnh của nhau, cũng như chúng tôi đã cần lúc đó.

Căn phòng từ từ trật tự dần. Đáng ra tôi nên quan sát phái Dauntless; tôi nên thu thập càng nhiều thông tin càng tốt, nhưng việc duy nhất tôi có thể làm lại là nhìn trần trối những chùm đèn trên trần nhà. Tôi cố thả mình vào ánh sáng xanh đó.



Marcus đứng trên cái bục đặt giữa hai phái Erudite và Dauntless, hắng giọng vào micro. “Xin chào!” chú nói. “Chào mừng quý vị đã đến với buổi Lễ Chọn. Chào mừng đến ngày vinh danh triết lý dân chủ của tổ tiên chúng ta, triết lý cho chúng ta biết rằng mỗi người đều có quyền lựa chọn con đường cho mình trong thế giới này.”

Hay, theo như tôi nghĩ, một trong năm con đường sắp được đặt trước. Tôi siết những ngón tay của anh Caleb cũng chặt như ảnh siết tay tôi.

“Những người được bảo hộ của chúng ta đã tròn mười sáu tuổi. Họ đang đứng trên ngưỡng cửa trưởng thành, và giờ đây chính họ sẽ là người quyết định con người mà họ sẽ trở thành.” Giọng nói chú Marcus rất trang nghiêm, từng từ từng chữ đều được nhấn mạnh như nhau. “Hàng thập kỷ trước, tổ tiên của chúng ta đã nhận ra một thế giới ngập tràn chiến tranh không phải bắt nguồn từ tư tưởng chính trị, đức tin tôn giáo, chủng tộc hay chủ nghĩa dân tộc. Họ đã xác định nó là do lỗi của tính cách con người – do nhân loại có xu hướng nghiêng về tội ác dù nó tồn tại dưới bất kỳ hình thức nào. Họ đã chia thành những môn phái, tìm cách diệt trừ đi những phẩm chất mà họ tin rằng là nguồn cơn dẫn đến sự hỗn loạn của thế giới.”

Tôi hướng mắt về mấy cái tô ở trung tâm phòng. Mình tin tưởng vào điều gì? Tôi không biết nữa. Tôi không biết. Tôi không hề biết.

“Những người lên án sự hung hãn hình thành nên phái Amity.”

Những người Amity trao nhau những nụ cười. Họ ăn mặc thoải mái đồ toàn màu đỏ và vàng. Lần nào nhìn họ, họ cũng có vẻ tử tế, âu yếm và tự do. Nhưng chưa bao giờ tôi nghĩ tới chuyện gia nhập họ.

“Những người lên án sự ngu dốt trở thành phái Erudite.”

Loại bỏ Erudite là phần dễ dàng duy nhất trong lựa chọn của tôi.

“Những người lên án sự dối trá đã tạo nên phái Candor.”

Tôi chưa bao giờ ưa phái Candor.

“Những người lên án sự ích kỷ làm nên phái Abnegation.”

Tôi lên án sự ích kỷ. Chắc chắn là vậy.

“Và những người lên án sự hèn nhát chính là phái Dauntless.”

Nhưng tôi không đủ vị tha. Mười sáu năm cố gắng, và tôi vẫn không có đủ đức tính ấy.

Chân tôi tê cứng, giống như toàn bộ sức sống đã chào từ giã chúng rồi, và tôi không biết đi đứng làm sao khi được gọi tên đây.

“Cùng nhau lao động, năm phái này đã chung sống hòa bình với nhau rất nhiều năm rồi, mỗi phái có đóng góp khác nhau cho xã hội. Abnegation đã lấp đầy nhu cầu về những người lãnh đạo cống hiến quên mình trong chính phủ; Candor đem lại những nhà làm luật đáng tin cậy; Erudite cung cấp cho chúng ta những nhà giáo và nhà nghiên cứu uyên bác; Amity cho chúng ta những người cố vấn và chăm sóc đầy cảm thông; và Dauntless bảo vệ chúng ta khỏi những mối nguy hiểm đến từ cả bên ngoài và bên trong. Nhưng phạm vi hoạt động của các phái không chỉ giới hạn trong những lĩnh vực này. Chúng ta trao cho nhau nhiều điều hơn có thể tóm tắt chính xác được. Trong các phái của mình, chúng ta tìm được ý nghĩa, tìm được mục đích và tìm được cuộc sống.”

Tôi nghĩ tới câu khẩu hiệu trong cuốn Lịch Sử Môn Phái: Môn phái hơn máu mủ. Quan trọng hơn cả gia đình, môn phái là nơi chúng tôi thuộc về. Điều này có đúng không?

Marcus bổ sung, “Không có chúng, chúng ta không thể sống sót.”

Sự im lặng ngay sau những lời này nặng nề hơn nhiều lần so với những sự im lặng khác. Nó chất chứa nỗi lo sợ ghê gớm nhất của chúng tôi, ghê gớm hơn cả nỗi sợ cái chết: sợ không môn phái.

Marcus tiếp tục, “Vì thế nên ngày hôm nay đánh dấu một bước ngoặt tốt lành – ngày chúng ta đón nhận những người đã được khai tâm mới, những người sẽ làm việc với chúng ta để tạo nên một xã hội tốt đẹp hơn và một thế giới tốt đẹp hơn.”

Tiếng vỗ tay rộ lên. Nó nghe nghẹt nghẹt. Tôi cố gắng đứng nghiêm như tượng, vì nếu đầu gối bị khóa cứng và phần thân ngay đơ thì tôi sẽ không phải run rẩy. Marcus đọc những cái tên đầu tiên, nhưng tôi không phân biệt được mấy âm nào ra âm nào nữa. Làm sao tôi biết khi chú kêu tới tên tôi đây trời?

Từng đưa từng đưa một, những đưa mười sáu tuổi bước ra khỏi hàng và tiến về chính giữa căn phòng. Đưa con gái đầu tiên quyết định chọn Amity, phái xuất thân của nó. Tôi quan sát máu nó nhỏ thành giọt lên đám đất, và ra đứng một mình phía sau hàng ghế của phái nó.

Căn phòng di chuyển liên tục, một cái tên mới và một người mới phải chọn lựa, một con dao mới và một sự lựa chọn mới. Tôi nhận ra hầu hết tội nó, nhưng tôi nghi là tội nó không biết tôi.

“James Tucker” Marcus gọi.

James Tucker từ phái Dauntless là đưa đầu tiên bị vấp trên đường tiến về mấy cái tô. Nó dang tay ra và lấy lại thăng bằng trước khi đập mặt xuống sàn. Mặt nó đỏ lựng lên và nó lật đật đi lại chính giữa phòng. Khi nó đứng ở trung tâm, nó ngó từ cái tô Dauntless sang tôi Candor – ngọn lửa

cam mỗi lúc bốc một cao hơn và mảnh thủy tinh thì đang phản chiếu ánh sáng màu xanh.

Chú Marcus đưa cho nó con dao. Nó hít sâu – tôi thấy ngực nó căng lên – và, khi thở ra, nó cầm lấy con dao nó cứa con dao vào lòng bàn tay, khẽ giật giật và chìa cánh tay ra. Máu của nó rơi xuống mảnh thủy tinh, và đó là đứa đầu tiên đổi phái. Kẻ nhảy phái đầu tiên. Tiếng rì rầm vang lên từ khu vực phái Dauntless, và tôi lại nhìn xuống đất.

Từ giờ trở đi nó sẽ bị coi là kẻ phản bội. Gia đình Dauntless của nó có quyền tới thăm nó một tuần rưỡi sau ngày hôm nay vào Ngày Thăm Viếng, nhưng họ sẽ không làm thế, vì nó đã từ bỏ họ. Sự vắng mặt của nó sẽ ám ảnh những lối đi trong nhà họ, và nó sẽ để lại một chỗ trống không thể lấp đầy. Thời gian qua đi, lỗ trống đó sẽ biến mất giống như khi một bộ phận nào đó trên người bị cắt bỏ, và các chất lỏng trong cơ thể sẽ tự chảy vào trong khoảng trống nó để lại. Con người không thể chịu được sự trống trãi dài lâu.

“Caleb Prior” Marcus kêu lên.

Caleb siết tay tôi lần cuối cùng, và anh bước tới trước, quay lại trao cho tôi một cái nhìn thật lâu. Tôi ngó theo bước chân anh đến giữa căn phòng, và tay anh, bình tĩnh khi nhận con dao từ chú Marcus, khéo léo ấn con dao vào da. Rồi anh đứng đó, máu ứa ra trong lòng bàn tay, môi mím thật chặt.

Anh thở hắt ra. Rồi hít vào. Rồi anh giơ tay về phía cái tô Erudite, máu của anh nhỏ xuống nước, chìm dần và chuyển sang màu đỏ sẫm.

Tôi nghe thấy nhiều tiếng rì rầm, rồi tăng lên thành những tiếng kêu giận dữ. Tôi không nghĩ được gì ra hồn nữa. Anh trai tôi, ông anh hết sức vị tha của tôi, một kẻ nhảy phái? Anh trai tôi, sinh ra để thuộc về Abnegation, Erudite ư?

Khi nhắm mắt lại, tôi nhìn thấy hàng chồng sách trên bàn của Caleb, và đôi tay run rẩy của anh buông dọc xuống hai chân sau bài kiểm tra tư cách. Tại sao tôi không nhận ra là khi ảnh biểu tôi hãy nghĩ cho mình hôm qua là ảnh cũng đang tự khuyên bản thân mình đấy thôi?

Tôi ngó lướt qua đám đông Erudite – họ nở những nụ cười tự mãn và huých tay nhau.

Những người phái Abnegation, vốn dĩ rất điềm tĩnh, đang thì thầm to nhỏ với nhau rất căng thẳng và quắc mắt ngang qua phòng về phía cái phái mới vừa trở thành kẻ thù của chúng tôi.

“Xin phép” chú Marcus nói, nhưng đám đông không màng tới chú. Chú hét lên: “Im lặng, làm ơn!”

Căn phòng chìm vào yên lặng. Ngoại trừ âm thanh leng keng.

Tôi nghe tên mình được xướng lên và ai đó đẩy tôi về phái trước. Đi được nửa đường tới mấy cái tô, tôi chắc chắn mình sẽ chọn Abnegation. Giờ tôi có thể mừng tượng được rồi. Tôi nhìn thấy mình lớn lên thành một người phụ nữ trong bộ áo chùng của phái Abnegation, lấy anh của Susan – Robert – tham gia tình nguyện vào mỗi cuối tuần, những đêm tĩnh lặng ngồi trước lò sưởi, chắc chắn mình được an toàn, và nếu điều đó chưa đủ tốt thì ít ra còn tốt hơn tình trạng của tôi bây giờ nhiều.

Tiếng kêu leng keng, tôi nhận ra nó ở trong tai tôi

Tôi nhìn Caleb, người đang đứng sau phái Erudite. Anh nhìn lại tôi và khẽ gật đầu, như thể ảnh biết tôi đang nghĩ gì trong đầu và đồng ý với tôi. Bước chân tôi ngập ngừng. Nếu tới Caleb mà còn không phù hợp với Abnegation thì làm thế quái nào tôi lại có thể chứ? Nhưng tôi có sự lựa chọn nào không, khi mà giờ đây ảnh đã bỏ chúng tôi và tôi là người duy nhất còn lại? Ảnh không cho tôi chọn lựa nào khác.

Tôi vắn vắn quai hàm. Tôi sẽ là đứa con ở lại. Tôi phải làm điều này vì ba mẹ. Tôi buộc phải làm thế.

Marcus trao cho tôi con dao. Tôi nhìn vào mắt chú – đôi mắt xanh thẳm, một màu sắc lạ lùng – và nhận con dao. Chú gật đầu, và tôi quay về phía mấy cái tồ. Ngọn lửa Dauntless và hòn đá Abnegation đều ở bên trái tôi, một cái nằm ngay trước và một cái nằm sau vai tôi. Tay phải tôi nắm con dao và cứa lưỡi dao vào lòng bàn tay. Nghiến chặt răng, tôi ấn lưỡi dao xuống. Nó nhói đau, nhưng tôi chẳng để ý. Tôi đặt cả hai bàn tay mình lên ngực, và hơi thở tiếp theo kho khăn lắm mới thoát ra được.

Tôi mở mắt và vung tay ra. Máu tôi nhỏ lên tấm thảm ở giữa cả hai tồ. Và rồi, không chịu được nữa, thở hắt ra, tôi đưa tay về phía trước, và máu tôi sôi xèo xèo trên những hòn than.

Tôi ích kỷ. Tôi dũng cảm.

## 6

Tôi dán mắt xuống sàn nhà và đứng sau những đứa khai tâm gốc Dauntless đã chọn trở về phái của mình. Tất cả chúng đều cao hơn tôi, nên ngay cả khi ngóc đầu lên tôi cũng chỉ thấy cái vai khoác áo đen thôi. Khi đứa con gái cuối cùng đã quyết định xong – Amity – đã đến lúc rời đi. Phái Dauntless ra ngoài trước. Tôi đi ngang qua những người đã từng cùng phái với tôi, tôi quyết chí nhìn chăm chăm vào gáy của người đi trước.

Nhưng tôi phải nhìn thấy ba mẹ một lần nữa. Tôi ngoái ra sau vào giây cuối cùng khi đi ngang qua họ, và ngay lập tức ước chi mình đã không làm thế. Đôi mắt của ba đốt cháy đôi mắt tôi bằng cái nhìn buộc tội. Đầu tiên, khi tôi cảm thấy sức nóng dâng lên trong mắt mình, tôi tưởng ba đã tìm được cách thiêu tôi tới nơi rồi, để trừng phạt những gì tôi đã làm, nhưng không – chỉ là tôi muốn khóc.

Sau lưng ba, mẹ tôi đang mỉm cười.

Những người đi sau lưng cứ đẩy tôi về phía trước, xa khỏi gia đình tôi – những người cuối cùng sẽ rời phòng. Họ thậm chí có thể ở lại dọn dẹp bàn ghế và rửa những cái tô. Tôi ngó nghiêng tìm Caleb trong đám đông Erudite sau lưng tôi. Anh đứng trong đám những đứa khai tâm khác, bắt tay với một đứa nháy phái gốc Candor. Nụ cười dễ dàng của anh chính là một hành động phản bội. Dạ dày thắt lại, tôi quay đi. Nếu với anh nó dễ dàng đến thế thì có lẽ nó cũng sẽ dễ dàng với tôi.

Tôi liếc nhìn thẳng đứng bên trái tôi, một cựu Erudite và giờ nhìn tái mét và bồn chồn đáng ra phải thế. Tôi đã dành toàn bộ thời gian của mình lo về việc sẽ chọn phái nào mà chưa bao giờ thêm nghĩ tới chuyện nếu tôi chọn Dauntless đây?

Đám đông Dauntless dẫn chúng tôi tới cầu thang bộ thay vì thang máy. Vậy mà tôi nghĩ chỉ có phái Abnegation mới đi thang bộ chứ.

Đột nhiên mọi người bắt đầu chạy. Tôi nghe tiếng hò reo, hú hét và cười đùa khắp xung quanh, và hàng tá tiếng chân nện thình thịch theo những nhịp điệu khác nhau. Phái Dauntless không coi việc đi cầu thang bộ là hành động xả thân mà là hành động xả phanh.

“Chuyện quái quỷ gì vậy?” thằng con trai kế bên tôi la lên.

Tôi chỉ lắc đầu và tiếp tục cầm đầu chạy. Xuống được tầng một tôi cũng muốn hụt hơi, và đám đông Dauntless ùn ra cửa. Bên ngoài, không khí sắc và lạnh, và bầu trời thì đang ửng một màu cam của mặt trời đang lặn. Nó phản chiếu trên tấm kính đen lớn của tòa Trung Tâm.

Những Dauntless nằm lăn ra đường, chắn đường xe buýt chạy, và tôi phải chước rút để đuổi kịp mọi người. Nỗi niềm bối rối của tôi tiêu tan khi tôi chạy. Lâu lắm rồi tôi không chạy nhảy gì. Phái Abnegation không khuyến khích những hành vi tự giải khuây, vậy nên cái gì đến cũng đến: hai lá phổi bốc cháy, cơ bắp mỏi nhừ và niềm vui sướng mãnh liệt khi được guồng chân chạy hết tốc độ. Tôi theo những Dauntless dọc xuống phố, chạy qua những góc đường và nghe thấy âm thanh quen thuộc: tiếng còi tàu.

“Ôi không” thằng Erudite lẩm bẩm. “Tội mình phải nhảy lên cái thứ đó hả?”

“Chính xác” tôi nói, thở không ra hơi.



Hên là tôi dành khá nhiều thì giờ quan sát tụi Dauntless đến trường. Đám đông xếp thành một hàng dài. Đoàn tàu lướt về phía chúng tôi trên đường ray thép, đèn chiếu chói lói, còi rúc inh ỏi. Cửa của mỗi toa đều đang mở đợi những Dauntless quăng mình lên, và họ làm vậy thật, theo từng nhóm, cho đến khi chỉ còn sót lại những đứa khai tâm. Những đứa khai tâm gốc Dauntless thì đã quá quen chuyện này rồi nên loáng sau chỉ còn lại tro tụi những đứa nhảy phái tụi tôi mà thôi.

Tôi và một vài đứa nữa bước lên trước và bắt đầu chạy chậm chậm. Chúng tôi chạy vài bước theo toa tàu và ném mình sang một bên. Tôi không cao lớn hay mạnh khỏe như vài đứa trong số đó nên tôi không thể lọt vào toa tàu được. Tôi treo lủng lẳng trên cái cửa, vai tôi đập rầm rầm vào toa tàu. Tay tôi run bần bật và cuối cùng một đứa con gái Candor nắm lấy tay tôi và lôi tôi vào. Thở hổn hển, tôi cảm ơn nó rồi rít.

Tôi nghe một tiếng hét và nhìn ra sau. Một thằng Erudite lùn tịt tóc đỏ trượt tay khi cố gắng bắt kịp đoàn tàu. Con nhỏ Erudite đứng gần chìa tay ra để kéo tay nó, với hết cỡ nhưng nó bị tụt lại quá xa rồi. Nó quỵ sụp xuống ngay cạnh đường ray trong khi chúng tôi đi xa dần, và vùi mặt vào hai bàn tay.

Tôi thấy không thoải mái chút nào. Thằng con trai đó vừa rớt nghi thức nhập môn. Giờ nó đã thành vô môn phái rồi. Chuyện đó có thể xảy ra đến bất cứ lúc nào.

“Bồ ỉn chú?” con nhóc Candor đã giúp tôi nhanh nhẹn hỏi. Nó cao ráo, da màu nâu sậm và tóc ngắn, xinh đẹp.

Tôi gật đầu.

“Mình là Christina” nó nói, chìa tay ra.

Lâu lắm rồi tôi cũng không b tay bắt chân gì với ai. Phái Abnegation chào nhau bằng cách cúi đầu, một dấu hiệu tôn

trọng. Tôi nắm tay nó, không quen lắm, và lắc lắc hai lần, hy vọng không siết tay nó chặt quá hoặc siết không đủ chặt.

“Beatrice” tôi nói.

“Bồ có biết chúng ta đang đi đâu không?” con nhỏ phải hét lên để át tiếng gió, gió thổi càng lúc càng mạnh hơn qua những cái cửa đang mở toang. Con tàu đang tăng tốc. Tôi ngồi phịch xuống. Sẽ dễ giữ thăng bằng hơn khi tôi ở gần mặt đất hơn. Con nhỏ nhướn mày với tôi.

“Một chuyến tàu nhanh nghĩa là gió to” tôi nói. “Mà gió ta nghĩa là té chổng gọng. Ngồi xuống đi.”

Christina ngồi xuống cạnh tôi, nhích ra sau để dựa vào vách tàu.

“Mình đoán chúng ta đang tiến đến tổng hành dinh của phái Dauntless,” tôi nói, “nhưng mình không biết nó ở đâu cả.”

“Có ai biết hả?” con nhỏ lắc lắc đầu, nhe răng cười. “Giống như nó tự nhiên từ dưới đất chui lên hay tương tự vậy đó.”

Gió lùa vào toa tàu, và những kẻ nhảy phái khác bị luồng không khí đập vào người, té dúm dúm vào người nhau. Tôi thấy Christina cười phá lên mà không nghe được tiếng gì và cũng cố gắng nặn ra được một nụ cười.

Đằng sau, bên trái tôi, ánh nắng cam rực của mặt trời đang lặn phản chiếu lên những tòa nhà bằng kính, và tôi hầu như chẳng thấy những dãy nhà xám nơi từng là nhà mình nữa.

Tối nay đến lượt anh Caleb nấu bữa tối. Ai sẽ thay ảnh đây – mẹ hay ba? Và khi họ dọn dẹp phòng ảnh, họ sẽ phát hiện được những gì? Tôi hình dung ra hàng đồng sách nhét giữa khe tủ và bức tường, sách chất đầy dưới nệm. Khát khao kiến thức của phái Erudite bí mật lấp đầy mọi khe hở

trong phòng anh. Có phải anh luôn biết là mình sẽ chọn Erudite? Nếu đúng vậy thì tại sao tôi lại không để ý thấy chứ?

Ảnh quả thật là một diễn viên xuất chúng. Suy nghĩ đó làm tôi muốn bệnh, vì mặc dù tôi cũng từ bỏ họ nhưng ít ra tôi không giỏi diễn xuất như vậy. Ít ra họ đều biết tôi không phải là một người luôn nghĩ cho người khác.

Tôi nhắm mắt lại và tưởng cảnh mẹ và ba đang ngồi im lặng ở bàn ăn. Có phải là dấu hiệu của tinh thần vị tha còn rơi rớt lại đang làm cổ họng tôi nghẹn lại khi nghĩ tới họ, hay là tính ích kỷ, bởi vì tôi biết mình sẽ không bao giờ lại là con gái của họ nữa?

“Họ đang nhảy xuống kia!”

Tôi ngóc đầu lên. Cổ nhói đau. Tôi cuộn tròn, dựa lưng vào vách xe suốt từ ít nhất nửa tiếng trước, lắng nghe tiếng gió gào thét và nhìn thành phố biến thành những đốm mờ mờ đằng sau chúng tôi. Tôi ngồi dậy. Tàu đã chạy chậm lại được vài phút, và tôi biết thẳng con trai mới la lên hồi nãy đã đúng: những Dauntless ở toa trước toa chúng tôi đang nhảy ra khi tàu chạy ngang qua một cái nóc nhà. Đường ray phải cao đến bảy tầng nhà.

Ý tưởng lao đầu ra khỏi một con tàu đang phóng như bay để nhảy xuống một cái nóc nhà, biết rõ rành rành rằng có một khoảng trống bự giữa rìa nóc nhà và rìa đường ray, khiến tôi muốn ói luôn. Tôi ép mình phải đứng dậy và long ngóng đi về phía đối diện, nơi những kẻ nhảy phái khác đang xếp thành hàng.

“Tụi mình cũng phải nhảy xuống thôi,” một con nhỏ Candor lên tiếng. Nó có cái mũi bự và hàm răng hơi hô.

“Quá đã!” một thằng Candor đáp lại, “Vây là đúng bài luôn đó Molly. Lao đầu ra khỏi tàu lửa và tiếp đất trên mái nhà.”

“Đây chính là thứ mà vì nó chúng ta chọn lựa đó Peter” nhỏ con gái chỉ ra.

“Thôi, mình không làm đâu” thằng Amity đứng sau tôi nói. Nó có làn da màu ô-liu và mặc áo sơ mi màu nâu – nó là kẻ nhậy phái duy nhất đến từ Amity. Hai má nó ửng nước mắt.

“Mấy cậu buộc phải làm” Christina nói, “nếu không mấy cậu sẽ thất bại. Thôi nào, sẽ ổn hết thôi mà.”

“Không, không tài nào ổn được đâu! Tui thà bị vô môn vô phái còn hơn là chết mất đất!” thằng Amity lắc đầu quầy quậy. Giọng điệu có vẻ hoảng sợ lắm. Nó cứ lắc đầu hoài và trân trối nhìn cái nóc nhà đang mỗi lúc một gần hơn.

Tôi không đồng ý với nó. Tôi thà chết còn hơn là cứ trống rỗng như những người vô môn phái.

“Bồ không ép nó được đâu” tôi nói, liếc nhìn Christina. Đôi mắt nâu của nó mở lớn, và nó mím môi chặt tới nỗi đổi màu luôn. Nó chìa tay ra cho tôi. “Nè!” nó nói. Tôi nhướn mày nhìn tay nó, định nói là tôi đâu có cần giúp đỡ, nhưng nó đã bổ sung, “Chỉ là mình... không làm được trừ khi có ai kéo mình theo.”

Tôi nắm tay nó và tụi tôi đứng sát ra rìa toa tàu. Khi nó lướt qua nóc nhà, tôi đếm, “Một... hai... ba!”

Đếm đến ba, chúng tôi nhảy khỏi toa tàu. Một khoảnh khắc không trọng lượng, và rồi chân tôi nện xuống mặt đất cứng và cơn đau thấu trời chọc vào ống quyển tôi. Cú hạ cánh đột ngột khiến tôi nằm xải lai trên nóc nhà, úp mặt lên đám sỏi. Tôi buông tay Christina ra. Nó đang cười nắc nẻ.

“Vui thật!” nó nói.

Christina sẽ phù hợp với những kẻ săn tìm cảm giác mạnh của phái Dauntless. Tôi phủi đất đá trên mặt. Tất cả đám khai tâm ngoại trừ thằng Amity đều đã đáp xuống nóc

nhà, với nhiều mức độ thành công khác nhau. Đứa con gái rằng hô phái Candor – Molly – đang ôm mắt cá chân, co rúm vì đau, và Peter – thằng Candor có tóc sáng màu thì cười toe toét đầy tự hào – hẳn là nó tiếp đất được bằng chân.

Chợt tôi nghe tiếng kêu khóc. Tôi quay đầu lại, tìm nguồn phát ra thanh âm đó. Một nhỏ con gái Dauntless đang đứng sát mép nóc nhà, nhìn trừng trừng xuống mặt đất phía dưới và gào lên. Một thằng con trai Dauntless đáng đứng sau ôm eo nó để giữ nó khỏi ngã.

“Rita” thằng con trai nói. “Rita, bình tĩnh lại đi. Rita...”

Tôi đứng và nhìn qua bờ rìa. Có một xác người nằm trên vỉa hè phía dưới chúng tôi; một đứa con gái, tay chân nó bị bẻ quặt một cách kì dị, mái tóc xòa ra xung quanh đầu. Bụng dạ tôi đảo lộn và tôi chỉ biết nhìn chằm chặp vào đường ray xe lửa. Không phải tất cả đều thành công. Và ngay cả dân Dauntless cũng không an toàn.

Rita khuyu xuống, khóc nức nở. Tôi quay đi. Nhìn nhỏ càng lâu, tôi càng muốn khóc, và tôi không thể khóc lóc trước mặt những người này.

Tôi tự nhủ mình, nghiêm khắc nhất có thể, rằng đó là cách mọi chuyện xảy ra ở đây. Chúng tôi làm những việc nguy hiểm và có người phải chết. Người ta chết, và chúng tôi tiếp tục với những thứ nguy hiểm tiếp theo. Thấm nhuần bài học này càng sớm, tôi càng có cơ hội sống sót lớn với giai đoạn.

Tôi không còn chần chẫn là mình sẽ sống sót qua được giai đoạn nhập môn.

Tôi tự nhủ mình sẽ đếm đến ba, khi đếm xong, tôi sẽ tiếp tục. Một. Tôi hình dung ra cái xác của đứa con gái đó nằm song xoài trên vỉa hè, bất giác tôi rung mình. Hai. Tôi nghe tiếng Rita khóc và tiếng thằng con trai rì rầm trấn an nó. Ba.

Mím môi, tôi bước xa khỏi Rita và rìa nóc nhà.

Cùi chỏ tay tôi tự nhiên ran rát. Tôi kéo tay áo lên kiểm tra, tay run run. Trầy vi tróc vảy một chút nhưng không chảy máu.

“Ôi. Chuyện động trời! Một con Cứng đơ bị mất vài miếng da này!”

Tôi ngẩng đầu lên. “Cứng Đơ” là tiếng lóng ám chỉ dân Abnegation, và tôi là đứa duy nhất ở đây. Peter chỉ tôi, cười mỉa. Tôi nghe tiếng cười rộ lên. Tôi nóng má lên và thả tay áo xuống.

“Nghe đây! Tên tôi là Max! Tôi là một trong số những thủ lĩnh phái mới của các bạn!” một người đàn ông đứng phía bên kia mái nhà nói lớn. Ông ta già hơn những người khác, với nhiều nếp nhăn hằn sâu trên làn da sẫm màu và chùm tóc sáng hai bên thái dương, và ông ta đứng trên bờ rìa cứ như thể đang đứng trên vĩa hè vậy. Như thế chẳng có ai mới té từ trên đó xuống mà chết vậy. “Cách vài tầng lầu phía dưới chúng ta là lối vào dành cho thành viên gia nhập tập thể chúng tôi. Nếu các bạn không tập hợp đủ ý chí để nhảy xuống thì các bạn không thuộc về nơi đây. Những kẻ được khai tâm có đặc quyền đi trước.”

“Ông muốn bọn tôi nhảy khỏi bờ rìa hả?” một đứa con gái Erudite hỏi. Nó cao hơn tôi vài xen-ti-mét, với mái tóc màu lông chuột và đôi môi dày. Miệng nó đang há hốc.

“Đúng vậy!” Max nói. Ông ta trông có vẻ thích thú.

“Ở dưới đó có nước hay gì khác không?”

“Ai biết được?” Ông ta nhướn mày.

Đám đông phía trước những kẻ khai tâm tách ra làm hai, tạo cho chúng tôi một con đường rộng. Tôi nhìn quanh. Chẳng đứa nào có vẻ hứng khởi lao đầu khỏi tòa nhà – mắt tui nó nhìn đi đâu đâu ch không nhìn Max. Vài đứa bạn chăm chút cho những vết thương bé xiu hoặc phủ bụi trên áo

quần. Tôi liếc sang Peter. Nó đang bóc bóc mấy miếng da. Giả bộ cư xử bình thường.

Tôi tự hào. Chuyện này sẽ khiến tôi gặp rắc rối một ngày nào đó nhưng hôm nay nó sẽ khiến tôi trở nên dũng cảm. Tôi tiến về phía bờ rìa và nghe tiếng giày dép loạt xoạt phía sau.

Max bước qua một bên, chừa đường cho tôi. Tôi bước về phía bờ rìa và ngó xuống. Gió lùa xuyên qua quần áo tôi, thổi nó bay phần phật. Tòa nhà nơi tôi đang đứng là một cạnh của một hình vuông là một cái hố khổng lồ trên nền bê-tông. Tôi không thấy được ở đáy có gì.

Đây là một chiến thuật gây sợ hãi. Tôi sẽ tiếp đất an toàn. Kiến thức đó là thứ duy nhất giúp tôi lại bước lên bờ tường. Răng tôi va lập cập. Tôi không thể quay lại nữa rồi. Nhất là khi người ta đang cá cược sau lưng tôi rằng tôi sẽ thất bại. Tay tôi sờ soạng trên cổ áo sơ-mi tìm cái nút để đóng cổ áo. Sau một số nỗ lực thì tôi cũng tháo được cái móc gài từ cổ áo xuống vạt áo và tuột cái áo ra khỏi vai.

Dưới lớp áo sơ-mi, tôi mặc một cái áo thun màu xám. Nó chặt hơn tất cả những quần áo khác mà tôi có, và chưa có ai thấy tôi mặc nó trước đây. Tôi vo tròn cái áo sơ-mi mặc ngoài và quay ra sau nhìn Peter. Tôi ném trái banh vải về phía nó mạnh hết sức có thể, nghiêng rằng. Đồng vải đập ngay ngực nó. Nó trừng mắt nhìn tôi. Tôi nghe thấy tiếng huýt sáo và la ó sau lưng mình.

Tôi nhìn cái hố một lần nữa. Da gà da vịt nổi đầy trên cánh tay tái mét của tôi, và dạ dày tôi lại thắt lại. Nếu tôi không làm được bây giờ, tôi sẽ không bao giờ làm được. Tôi nuốt nước miếng.

Không nghĩ ngợi nữa. Tôi chỉ nhún mình và nhảy.

Không khí gào rú trong tai tôi và mặt đất lao vun vút về phía tôi, càng lúc càng gần và lớn hơn, hay là chính tôi đang

lao về phía mặt đất, tim đập mạnh tới phát đau, toàn thể cơ bắp trong người căng ra như dây đàn khi cảm giác đang rơi cứ chực xâm lấn dạ dày. Cái hố bao lấy tôi và tôi rơi tồm vào bóng tối.

Tôi đâm vào cái gì đó rất cứng. Nó cho tôi biết có đường đi phía dưới và đỡ lấy người tôi. Sự va chạm hút hết gió ra khỏi người tôi và tôi thở khò khè, đấu tranh khùng khiếp để có thể hít thở trở lại. Tay chân tôi đau nhói.

Một tấm lưới. Có một tấm lưới dưới đáy hố. Tôi nhìn lên tòa nhà và phá ra cười, nửa nhẹ nhõm nửa kích động. Người tôi run lẩy bẩy và tôi phải lấy tay che mặt. Tôi vừa nhảy xuống từ một cái nóc nhà.

Tôi phải đứng trên mặt đất cứng một lần nữa. Tôi nhìn thấy vài bàn tay chìa ra cho tôi ở ngoài rìa tấm lưới, thế là tôi chụp lấy bàn tay đầu tiên tôi với tới và quăng mình lên. Tôi lặn cù nèo và xém nữa té ụp mặt xuống một cái sàn gỗ nếu người kia không kịp chụp lấy tôi.

“Người kia” là một người đàn ông trẻ mà tôi đã chụp tay lúc nãy. Anh ta có môi trên mỏng và môi dưới dày. Mắt anh ta sâu tới nỗi lông mi chạm vào vùng da dưới lông mày luôn, và chúng có màu xanh thẫm, một màu sắc mơ màng, buồn ngủ và chờ đợi.

Anh ta tóm lấy cánh tay tôi, nhưng thả ra liền sau khi tôi đứng dậy được.

“Cám ơn” tôi nói.

Chúng tôi đứng trên một cái nền cách mặt đất ba mét. Xung quanh là một cái hang rộng. “Không thể tin được” một tiếng nói cất lên từ sau lưng anh ta. Nó là giọng của một cô gái tóc sẫm, đeo ba cái khuyên bằng bạc trên lông mày. Cô ta cười mỉa mai. “Một con Cứng Đơ, người đầu tiên nhảy xuống? Thật là vô tiền khoáng hậu.”



“Phải có lý do cô ấy mới từ bỏ họ chứ Lauren” anh ta nói. Giọng anh ta trầm ấm. “Tên em là gì?”

“À...” không hiểu sao tôi lại ngập ngừng. Nhưng “Beatrice” dường như nghe chẳng chính xác nữa.

“Nghĩ về chuyện đó đi” anh ta nói, một nụ cười thoáng trên môi. “Em không được chọn một lần nữa đâu.”

Một nơi mới, một cái tên mới. Tôi có thể tái sinh ở đây.

“Tris” tôi nói một cách chắc chắn.

“Tris” Lauren lặp lại, nhẹ nhàng cười. “Thông báo đi, Số Bốn.”

Người con trai – Số Bốn – nhìn ra sau và hét lên, “Người nhảy đầu tiên –Tris!”

Một đám đông đột nhiên hiện lên từ bóng tối khi mắt tôi điều tiết lại. Họ reo mừng và vung nắm đấm lên trời, và rồi một người nữa rơi xuống lưới. Tiếng hét của nó theo nó tới nơi luôn. Christina. Mọi người bật cười, nhưng cười xong lại tiếp tục reo mừng.

Số Bốn vỗ lên lưng tôi và nói, “Chào mừng đến với Dauntless.”

## 7

**K**hi tất cả những kẻ khai tâm đã đứng trên mặt đất, Lauren và Số Bốn dẫn chúng tôi vào một đường hầm hẹp. Tường làm bằng đá, mái thì dốc, thế nên tôi có cảm giác như mình đang đi sâu vào trung tâm trái đất vậy. Đường hầm được chiếu sáng ngắt quãng, nên trong mỗi vùng tối giữa hai cái đèn sáng mù mờ, tôi cứ sợ mình sẽ lạc mất cho đến khi đụng phải một cái vai nào đó. Trong ánh sáng, tôi lại an toàn.

Thằng Erudite đi trước tôi đột ngột dừng lại, và tôi đâm sầm vô nó, đập mũi lên vai nó. Tôi nhẩy lui lại và xoa xoa mũi trong lúc phục hồi lại các giác quan. Nguyên đám đã dừng lại, và ba vị thủ lĩnh của chúng tôi đang khoanh tay đứng trước mặt cả bọn.

“Chúng ta sẽ chia nhau ra tại đây” Lauren nói. “Những người khai tâm gốc Dauntless sẽ đi theo tôi. Tôi chắc các bạn không cần tôi dẫn đi tham quan một vòng nơi này đâu nhỉ.”

Chị ta mỉm cười và gật đầu ra hiệu cho bọn khai tâm gốc Dauntless. Tụi nó tách nhóm và biến mất vào bóng tối. Tôi trông theo cái gót giày cuối cùng bước ra khỏi vùng sáng và nhìn đám còn lại chúng tôi. Hầu hết những kẻ khai tâm đến từ Dauntless nên thành ra chỉ còn chín đứa ở lại. Trong số đó, tôi là đứa nhẩy phái duy nhất đến từ Abnegation, và không có đứa nào phái Amity nhẩy qua đây. Còn lại là từ Erudite và, ngạc nhiên thay, Candor. Chắc cần phải dũng cảm lắm mới thành thật mọi lúc mọi nơi được. Tôi chẳng biết.

Số Bốn là người tiếp theo nói với chúng tôi. “Hầu hết thời gian tôi làm việc trong phòng điều khiển, nhưng trong mấy tuần tới, tôi là người hướng dẫn của các bạn” anh nói. “Tên tôi là Số Bốn.”

Christina thắc mắc, “Số Bốn? Con số á hả?”

“Đúng thế!” Số Bốn nói. “Có vấn đề gì.

“Dạ, không.”

“Tốt. Chúng ta sắp đi vào Hồ Bầy, nơi mà một ngày nào đó các bạn sẽ học được cách yêu thích nó. Nó...”

Christina cười khúc khích. “Hồ Bầy? Tên hay ho phết.”

Số Bốn bước về phía Christina và gí sát mặt vô mặt nó. Mắt anh ta nheo lại và nhìn chăm chăm nó trong một giây.

“Em tên gì?” anh ta khẽ khàng hỏi.

“Christina” con nhỏ rít lên.

“Christina, nếu tôi muốn học hỏi vốn từ ngữ thông thái của Candor thì tôi đã gia nhập vào phái của họ rồi” anh ta giận dữ. “Bài học đầu tiên mà em sẽ học từ tôi là hãy ngậm miệng lại. Hiểu chứ?”

Nó gật đầu.

Số Bốn bắt đầu hướng về phía bóng tối cuối đường hầm. Đám khai tâm im re đi tò tò theo.

“Đồ ngớ ngẩn” nó lẩm bẩm.

“Mình đoán anh ta không thích bị cười nhạo thôi,” tôi đáp.

Tôi nhận thấy cẩn thận với Số Bốn chắc chắn là một việc làm sáng suốt. Anh ta có vẻ điềm tĩnh với tôi lúc này nhưng có cái gì đó về sự điềm tĩnh ấy khiến tôi phải cảnh giác.

Số Bốn đẩy mở một cánh cửa đôi, và chúng tôi bước vào nơi anh ta gọi là “Hố Bẫy”.

“Ôi!” Christina thì thầm. “Ra là thế.”

“Hố Bẫy” là một cái tên hoàn hảo cho nó. Nó là một cái hang động khổng lồ ở dưới đất, và từ chỗ mình đứng ở đáy hang, tôi không thấy được miệng hang. Những bức tường đá lồi lõm vươn lên cao bằng mấy tầng lầu trên đầu tôi. Chìm trong những bức tường đá là nơi chứa thực phẩm, quần áo, nhu yếu phẩm, nơi giải trí. Những đường đi và cầu thang hẹp được khắc vào đá nối chúng lại với nhau. Không có rào chắn nào giữ người ta khỏi té xuống bờ vực..

Một luồng ánh sáng màu cam rọi nghiêng qua những bức tường đá. Nóc của Hố Bẫy được làm từ vô số tấm kính, và tọa lạc ngay phía trên nó là một tòa nhà chan hòa ánh nắng. Chắc hẳn khi chúng tôi đi tàu ngang qua, nó nhìn chỉ y chang như những tòa nhà khác trong thành phố mà thôi.

Những chùm đèn lồng màu xanh đong đưa giữa những khoảng nghỉ trên con đường bằng đá, giống như mấy cái đèn đã tắt sáng căn phòng làm Lễ Chọn. Mặt trời càng tắt, chúng lại càng tỏa sáng rực rỡ hơn.

Xung quanh đây nghẹt người là người, ai cũng vận đồ đen, tất cả đều đang la hét và nói chuyện om sòm, mặt mũi đầy biểu cảm và vung tay vung chân loạn hết cả lên. Tôi không thấy người già nào trong đám đông. Phái Dauntless có người già nào không nhỉ? Họ không sống lâu được từng đó hay là bị gửi đi đâu đó khi không còn khả năng nhảy khỏi con tàu đang chạy nữa?

Một đám con nít chạy rần rần xuống con đường hẹp không rào chắn, nhanh tới nỗi tim tôi muốn rút ra ngoài luôn, và tôi muốn hét biểu tụi nó chạy chậm lại trước khi tụi nó tự làm mình bị thương. Ký ức về những con đường trật tự của Abnegation trở về trong tôi: hàng người bên phải băng qua đường trước hàng người bên trái, những nụ cười mỉm,

những cái đầu nghiêng chào và cả sự im lặng. Dạ dày tôi quặn thắt. Thế nhưng lại có điều gì đó hết xảy về sự hỗn loạn của phái Dauntless.

“Theo tôi,” Số Bốn nói, “tôi sẽ chỉ cho các em vực thăm.”

Anh ta vẫy chúng tôi đi theo. Nhìn từ đằng trước, Số Bốn có vẻ ngoài tưởng chừng như “con nhà lành” theo tiêu chuẩn của phái Dauntless, nhưng khi anh ta quay ra đằng sau, tôi thấy một hình xăm lớn lộ ra khỏi cổ áo. Anh ta dẫn chúng tôi đi về hướng bên phải của Hồ Bầy, nơi rõ là tối tăm. Tôi liếc vội và thấy sàn nhà tôi đang đứng bị chặn ở cuối bằng một song sắt. Khi chúng tôi đến chỗ chắn song, tôi nghe tiếng nước gầm rú, ào ào đang đập vào đá.

Tôi nhìn qua phía bên kia. Sàn nhà đột ngột kết thúc theo một góc rất hiểm, và sâu dưới kia là một con sông. Dòng nước ào ạt vỗ vào bức tường ngay dưới chân tôi làm bọt tung lên trắng xóa. Bên trái, dòng nước hiền hòa hơn nhưng bên phải thì chỉ thấy một màu trắng đang giao chiến với những tảng đá mà thôi.

“Vực thăm nhắc nhở chúng ta rằng có một lần ranh mỏng manh giữa sự dũng cảm và sự ngu ngốc!” Số Bốn nói lớn. “Người nào cả gan nhảy qua chắn song này sẽ tiêu đời. Chuyện này đã từng xảy ra trước đây và sẽ còn xảy ra nữa. Các bạn đã được cảnh báo rồi đấy.”

“Thật không thể tin được” Christina nói, đồng thời tránh xa cái song sắt ra.

“Không thể tin được là từ thích hợp đó” tôi gật đầu đồng ý.

Số Bốn dẫn đoàn khai tâm ngang qua Hồ Bầy về phía một cái hang đặc biệt to trên tường. Căn phòng trong hang được thắp sáng trung, đủ để tôi thấy nơi chúng tôi đang đến: một phòng ăn lớn đầy nhóc người và tiếng dao nĩa bằng bạc kêu lanh canh. Khi chúng tôi bước vào, những

Dauntless ở đó đồng loạt đứng dậy. Họ vỗ tay. Họ dậm chân. Họ hú hét. Tiếng ồn bao lấy tôi và tràn vào người tôi. Christina cười toe, và một giây sau, tôi cũng toét miệng cười theo.



Chúng tôi tìm chỗ ngồi. Christina và tôi phát hiện ra một cái bàn hầu như còn trống không ở một bên căn phòng, và tôi ngồi giữa nó với Số Bốn. Ở chính giữa bàn là một cái đĩa gỗ đựng loại thức ăn tôi không nhận ra: những miếng thịt hình tròn nhét giữa những lát bánh mì tròn. Tôi véo một mẫu giữa hai ngón tay, không chắc lắm phải ăn cái thứ này thế nào.

Số Bốn thúc cho tôi một cùi chỏ.

“Đây là thịt bò” anh ta nói. “Trét cái này lên nè.” Anh đưa cho tôi một cái chén đựng đầy sốt màu đỏ.

“Bồ chưa bao giờ ăn bánh mì kẹp thịt hết hả?” Christina hỏi, mắt tròn xoe.

“Chưa” tôi đáp. “Cái này gọi vậy đó hả?”

“Cứng Đơ dùng thực phẩm đơn giản,” Số Bốn nói, hất đầu với Christina.

“Tại sao?” con nhỏ thắc mắc.

Tôi nhún vai. “Tiêu pha nhiều bị coi là bê tha và không cần thiết.”

Con nhỏ cười khẩy. “Hèn chi bồ bỏ đi.”

“Ừ” tôi nói, đảo mắt. “Tất cả chỉ tại không có sơn hào hải vị ăn thôi.”

Khóe môi của Số Bốn giật giật.

Cánh cửa căn tin mở toang, và sự im lặng đột ngột bao trùm căn phòng. Tôi ngoái nhìn ra sau. Một người đàn ông

trẻ măng bước vào, và không khí im re bà rè tới nỗi tôi nghe thấy cả tiếng bước chân của anh ta. Mặt anh ta rõ ràng rõ chít, tóc dài, sẫm màu và bóng lưỡng. Nhưng đó không phải là thứ khiến anh ta trông đầy vẻ hăm dọa. Chính ánh mắt lạnh lùng của anh ta khi quét ngang căn phòng mới thật đáng sợ.

“Ai vậy?” Christina thì thầm.

“Đó là Eric!” Số Bốn trả lời. “Cậu ấy là thủ lĩnh phái Dauntless.”

“Thiệt hả? Nhưng anh trẻ quá mà.”

Số Bốn trao cho nó một cái nhìn chết chóc. “Ở đây, tuổi tác không phải là vấn đề.”

Tôi biết con nhỏ sắp sửa hỏi cái điều tôi cũng muốn hỏi: Vậy cái gì mới là vấn đề? Nhưng ánh mắt của Eric đã thôi cản quét khắp cả căn phòng, và anh ta bắt đầu tiến về phía một cái bàn. Anh ta bắt đầu tiến về bàn chúng tôi và ngồi xuống bên cạnh Số Bốn. Anh ta không chào hỏi gì ai hết, nên chúng tôi cũng không thêm chào luôn.

“Cậu không định giới thiệu với tôi sao?” anh ta hỏi, hất hàm về phía Christina và tôi. Số Bốn trả lời, “Đây là Tris và Christina.”

“Ô ô, một Cứng Đơ cơ đấy” Eric thốt lên, nhếch mép cười với tôi. Nụ cười làm những vết sẹo rõ trên môi anh ta căng ra, khiến những cái lỗ nhìn còn bự hơn, và tôi co rúm lại. “Để xem xem em sẽ trụ được bao lâu.” Tôi định nói cái gì đó - để cam đoan với anh ta rằng tôi sẽ trụ được, có lẽ thế - nhưng từ ngữ bỗng bay biến đâu mất hết. Tôi không biết tại sao, nhưng tôi không muốn Eric chiếu tướng tôi lâu hơn một giây nào nữa. Tôi không bao giờ muốn anh ta nhìn tôi nữa.

Anh ta nhip nhip ngón tay lên bàn. Mu bàn tay anh ta đóng vảy hết cả, chúng có thể bung ra nếu anh ta dấm vào vật gì quá mạnh.

“Dạo này cậu làm gì hả Số Bốn.

Số Bốn nhúc nhích một vai: “Thật ra chẳng có gì,” anh đáp.

Họ có phải là bạn không nhỉ? Mắt tôi lướt từ Eric đến Số Bốn. Mọi thứ Eric làm – ngồi đây, hỏi thăm Số Bốn – cho thấy có vẻ như vậy, nhưng cái cách Số Bốn ngồi, căng ra như dây đàn, lại cho thấy có gì đó khác nữa. Đối thủ, chắc vậy, nhưng sao lại thế được nếu Eric là thủ lĩnh còn Số Bốn thì không phải?

“Max nói với tôi là ông ấy cố gặp cậu hoài mà không thấy cậu xuất hiện” Eric nói. “Ông ta đòi tôi tìm hiểu xem chuyện gì đang xảy ra với cậu.”

Số Bốn nhìn Eric một lúc trước khi trả lời, “Nói với chú ấy là tôi hài lòng với vị trí hiện tại của mình.”

“Vậy là ông ta muốn giao việc cho cậu.”

Cái khuyên trên lông mày Eric lóe sáng. Có lẽ Eric nhận thức được Số Bốn là mối đe dọa tiềm tàng đến vị trí của anh ta. Ba tôi nói người nào thêm khát quyền lực và sở hữu nó đều sống trong nỗi lo sợ sẽ mất nó. Đó là lý do chúng tôi phải trao quyền lực cho những người không ham muốn nó.

“Có lẽ là vậy” Số Bốn nói.

“Và cậu không hứng thú.”

“Tôi đã không có tí hứng thú nào trong hai năm nay.”

“Chà!” Eric nói. “Thế thì hãy hy vọng là ông ấy hiểu được ý cậu vậy.”

Anh ta vỗ vai Số Bốn, hơi mạnh hơn bình thường, và đứng dậy. Khi anh ta đi khỏi, tôi giãn người ra ngay tắp lự. Tôi đã không nhận ra mình căng thẳng tới mức nào.

“Hai người... là bạn hả?” tôi hỏi, không kiềm chế được tò mò.



“Chúng tôi được huấn luyện chung một lớp khai tâm,” anh đáp. “Anh ta nhảy phái từ Erudite.”

Mọi ý tưởng phải cẩn thận với Số Bốn biến mất khỏi đầu tôi. “Anh cũng là dân nhảy phái.

“Tôi tưởng chỉ gặp vấn đề với những Candor ưa thắc mắc quá ư là nhiều chuyện trên đời thôi chứ,” anh ta lạnh lùng. “Giờ tôi có thêm một Cứng Đơ nữa hả?”

“Chắc tại vì anh dễ gần quá mà” tôi nói thẳng thừng. “Anh biết đó. Thân thiết như sư tử vậy.”

Anh ta trân trối nhìn tôi, và tôi không thèm nhìn lảng đi chỗ khác luôn. Anh ta không phải là con chó, nhưng cùng có một nguyên tắc áp dụng cho cả hai. Nhìn đi chỗ khác tức là phục tùng. Nhìn thẳng vào mắt anh ta tức là thách thức. Đó là lựa chọn của tôi. Mặt tôi bắt đầu nóng lên. Chuyện gì sẽ xảy ra khi sự căng thẳng này lên tới tột đỉnh?

Nhưng anh ta chỉ nói, “Cẩn thận đấy Tris.”

Dạ dày tôi rơi tồm xuống giống như mới nuốt trứng cục đá vậy. Một thành viên Dauntless ở bàn khác gọi tên Số Bốn, và tôi quay sang Christina. Nó đang nhướn mày.

“Chuyện gì?” tôi hỏi.

“Mình đang có một giả thuyết.”

“Và đó là gì?”

Nó cầm cái bánh mì kẹp thịt lên, nhe răng cười và nói, “Là bồ thuộc dạng người ưa rước họa vào thân.”



Sau bữa tối, Số Bốn biến mất không nói không rằng. Eric dẫn chúng tôi xuống một loạt các hành lang mà không hé ra chúng tôi đang đi đâu. Tôi không biết tại sao một thủ lĩnh Dauntless lại phải chịu trách nhiệm dẫn một đám khai tâm đi tham quan vòng vòng, nhưng có lẽ chỉ tối nay thôi.

Ở cuối mỗi hành lang có một cái đèn màu xanh, nhưng khoảng giữa chúng thì tối om, và tôi phải cẩn thận hết mức để không vấp ngã trên mặt đất không bằng phẳng. Christina im lặng bước đi bên cạnh tôi. Không ai biểu chúng tôi phải im lặng, nhưng không đứa nào nói năng gì cả.

Eric dừng lại trước một cái cửa gỗ và ngoắt tay. Chúng tôi tập hợp quanh anh ta.

“Cho những ai chưa biết, tôi tên là Eric nói. “Tôi là một trong năm thủ lĩnh của phái Dauntless. Ở đây chúng tôi rất coi trọng giai đoạn nhập môn, nên tôi đã tình nguyện giám sát hầu hết quá trình huấn luyện các bạn.”

Cái tin đó làm tôi buồn nôn. Nội cái ý tưởng một thủ lĩnh Dauntless sẽ giám sát đám khai tâm thôi đã tẻ lắm rồi, giờ Eric lại là cái người đó nữa còn làm cho sự việc xem ra còn bi thảm hơn.

“Có một vài quy định như sau” anh ta nói. “Các bạn phải có mặt tại phòng huấn luyện trước tám giờ sáng hàng ngày. Mỗi ngày huấn luyện từ tám giờ sáng đến sáu giờ tối, được nghỉ vào giờ cơm trưa. Sau sáu giờ, các bạn tự do làm gì mình thích. Thỉnh thoảng các bạn sẽ được nghỉ giữa mỗi giai đoạn nhập môn.”

Cụm từ “làm gì mình thích” in vào đầu tôi. Ở nhà, tôi chưa từng được làm những gì mình muốn, ngay cả vào buổi tối. Tôi phải nghĩ đến nhu cầu của người khác trước tiên. Tôi thậm chí còn chẳng biết mình thích làm gì nữa.

“Các bạn chỉ được phép rời khỏi khuôn viên khi có một thành viên Dauntless đi kèm” Eric bổ sung. “Đằng sau cánh cửa này là căn phòng các bạn sẽ ngủ trong vài tuần tới. Các bạn sẽ thấy có mười chiếc giường và chỉ có chín người các bạn. Chúng tôi đã tưởng là có nhiều người hơn đến được đây.”

“Nhưng ban đầu bọn em có tới mười hai người,” Christina cự lại. Tôi nhắm mắt lại và đợi nghe nó bị la. Con nhỏ cần phải học cách im miệng đi mới được.

“ Luôn luôn có ít nhất một người nhảy phái không lọt được vào tập thể” Eric vừa nói vừa bóc lớp vảy của mình. Anh ta nhún vai. “Dù sao đi nữa, trong giai đoạn đầu tiên của quá trình nhập môn, chúng ta sẽ chia những người nhảy phái và những người Dauntless ra, nhưng như vậy không có nghĩa là các bạn được đánh giá khác nhau. Vào cuối giai đoạn nhập môn, thứ hạng của các bạn sẽ được quyết định khi so sánh tương quan với những người khai tâm gốc Dauntless. Và những bạn đó hiện đã giỏi hơn các bạn rồi. Cho nên tôi mong là...”

“Thứ hạng?” đứa con gái tóc lông chuột bên phải tôi bật hỏi. “Tại sao tụi em lại bị xếp hạng?”

Eric mỉm cười, và trong ánh sáng xanh xao, nụ cười của anh ta nhìn thật quái đản, giống như bị dao rạch vào da mặt vậy.

Bụng tôi thắt lại. Nhìn cách anh ta cười là tôi đã biết, giống như cái giây phút tôi bước vào phòng kiểm tra tư cách, rằng chuyện gì đó rất tệ sắp sửa xảy ra.

“Mục đích thứ hai” anh ta tiếp tục, “là mười người khai tâm đứng đầu sẽ được trở thành thành viên.”

Một cảm giác đau nhói lại chọt vô bụng tôi. Tụi tôi đứa nào đứa nấy đứng như trời trồng. Và rồi Christina thốt lên, “Gì chứ?”

“Có tổng cộng mười một bạn gốc Dauntless và chín người các bạn” Eric tiếp. “Bốn kẻ khai tâm sẽ bị loại vào cuối giai đoạn một. Những người còn lại sẽ còn bị cắt giảm nữa sau bài thi cuối cùng.”

Điều đó có nghĩa là ngay cả nếu tụi tôi có vượt qua được tất cả giai đoạn nhập môn thì cũng có tới sáu đứa không

được thì cũng có tới sáu đứa không được làm thành viên. Từ khóe mắt mình tôi thấy Christina đang nhìn tôi, nhưng tôi không nhìn lại nó. Mắt tôi đang dán chặt vào Eric và sẽ không di chuyển đi chỗ khác.

Sự khác biệt của tôi – đứa khai tâm nhỏ nhất – kẻ nhảy phái duy nhất đến từ Abnegation – không tốt một chút nào.

“Tụi em sẽ làm gì nếu bị loại ạ?” Peter hỏi.

“Bạn sẽ rời khỏi tập thể Dauntless” Eric đáp dửng dưng “và sống vô môn phái.”

Nhỏ tóc lông chuột đưa tay bịt miệng ngăn tiếng nấc. Tôi nhớ lại người đàn ông vô môn phái với hàm răng xám xịt, giật túi táo khỏi tay tôi. Cặp mắt mờ đục, soi mói của ông ta. Nhưng thay vì khóc giống đứa con gái Erudite, tôi lại cảm thấy lạnh người hơn. Khó khăn hơn.

Tôi sẽ là một thành viên. Chắc chắn.

“Nhưng như vậy... không công bằng!” con nhỏ vai ngang từ Candor nói. Dù nó nói có vẻ giận dữ nhưng nhìn nó cũng đang phát hoảng lên. “Nếu tụi em mà biết...”

“Bạn định nói là nếu biết trước sự thể như vậy trước buổi Lễ Chọn thì bạn sẽ không chọn Dauntless hả?” Eric nạt lại. “Bởi vì nếu như vậy thì bạn nên ra khỏi đây ngay lập tức. Nếu sự thật là một phần của chúng tôi, bạn sẽ không bận tâm tới việc bạn bị trượt. Còn nếu có bận tâm thì bạn đích thị là một kẻ.”

Eric mở cánh cửa vào phòng ngủ chung.

“Các bạn đã chọn chúng tôi,” anh ta nói. “Bây giờ đến lượt chúng tôi chọn các bạn.”



Tôi nằm trên giường và lắng nghe hơi thở của chín con người.

Tôi chưa từng ngủ chung phòng với người khác kiểu giống một đứa con trai như thế này trước đây, nhưng ở đây tôi không có sự lựa chọn nào khác, trừ khi tôi muốn qua đêm ngoài hành lang. Mọi người đều đã thay bộ đồ mà phái Dauntless đã chuẩn bị cho chúng tôi, nhưng tôi vẫn đi ngủ với bộ đồ Abnegation trên người, nó vẫn thơm mùi xà bông và mùi không khí trong lành, giống như ở nhà.

Tôi đã từng có phòng riêng. Tôi có thể nhìn thấy bãi cỏ trước nhà từ cửa sổ phòng mình, và xa hơn nữa là đường chân trời mờ sương. Tôi đã quen đi ngủ trong sự yên lặng tuyệt đối.

Mắt tôi cay cay khi tôi nghĩ về nhà mình, và khi chớp mắt, một giọt nước mắt lăn dài. Tôi phải bịt miệng để ngăn tiếng nấc không thoát ra ngoài.

Tôi không thể khóc, không phải ở đây. Tôi phải bình tĩnh lại.

Ở đây tôi sẽ ổn cả thôi. Tôi có thể nhìn hình phản chiếu của mình bất cứ lúc nào tôi muốn. Tôi có thể kết bạn với Christina, cắt tóc ngắn, và để mặc người ta tự dọn dẹp đồng bữa bộn của họ.

Tay tôi run run và nước mắt trào ra mỗi lúc một nhiều hơn, làm nhòe cả mắt.

Chẳng hề gì nếu lần tới tôi gặp ba mẹ, vào Ngày Thăm Viếng, mà họ không nhận ra tôi - ấy là nếu họ có đến. Chẳng hề gì khi chỉ cần thoáng nghĩ tới gương mặt của họ là tôi đã thấy nhói đau. Ngay cả nhớ tới gương mặt của anh Caleb cũng vậy, dù cho những bí mật của anh đã làm tôi tổn thương ghê gớm. Tôi hít vào khi những đứa khai tâm khác hít vào, và thở ra cùng với tụi nó. Chẳng hề gì.

Một tiếng rên khẽ cắt ngang tiếng thở, theo sau bởi tiếng ai đó khóc nức nở. Lò xo nệm kêu ken két khi một thân hình to lớn nào đó trở mình, chiếc gối đã làm nghẹn bớt tiếng nấc

nhưng vẫn không ngăn được nó. Những âm thanh đó đến tường cạnh giường tôi – xuất phát từ một thằng Candor – Al – đứa bự con nhất tôi không trông đợi thấy suy sụp như vậy.

Chân nó cách đầu tôi có mấy xen-ti-mét. Tôi nên an ủi nó – đáng ra tôi nên cảm thấy muốn an ủi nó, vì tôi được giáo dục như vậy mà. Thay vì thế tôi lại cảm thấy chán ghét kinh khủng. Một đứa nhìn mạnh mẽ chừng ấy thì không nên hành động yếu đuối quá thế như vậy. Sao nó không im lặng mà nuốt nước mắt tắt thảy như tụi tôi?

Tôi cực nhọc nuốt nước bọt.

Nếu mẹ biết tôi đang nghĩ gì, tôi biết mẹ sẽ phản ứng thế nào. Khóe miệng bà sẽ trễ xuống. Hàng lông mày sẽ nheo lại – không phải cau mày, mà gần như là mệt mỏi. Tôi lấy tay che hai bên má.

Al lại khóc nức lên. Tôi hầu như có thể cảm thấy âm thanh khó chịu đó trong cổ họng tôi. Nó chỉ cách tôi có vài tấc – tôi nên chạm nó.

Không. Tôi hạ tay xuống và lăn về phần giường của mình, quay mặt vô tường. Không ai được biết là tôi không muốn giúp nó. Tôi có thể giấu bén cái bí mật đó đi. Tôi nhắm mắt lại và cảm thấy cơn buồn ngủ đang kéo đến, nhưng mỗi lần sắp sửa “thăng” thì tôi lại nghe thấy tiếng Al.

Có lẽ vấn đề của tôi không phải là tôi không thể về nhà. Tôi sẽ nhớ ba mẹ, anh Caleb, những buổi tối bập bùng ánh lửa và tiếng kim đan của mẹ chạm vào nhau lách cách, nhưng đó không phải là lý do duy nhất của cảm giác trống rỗng tôi lúc này.

Vấn đề của tôi có thể là ngay cả nếu như có về nhà, tôi cũng không thuộc về nơi đó, giữa những người cho đi mà không cần nghĩ ngợi và quan tâm mà không cần cố gắng.

Nghĩ tới đó, tôi nghiêng rặng. Tôi đè cái gối lên tai để khỏi phải nghe tiếng Al khóc lóc, và ngủ thiếp đi với một vệt ươn

ướt trên má.

## 8

Bài học đầu tiên của các bạn hôm nay là bắn súng. Bài học thứ hai là làm cách nào để chiến thắng trong một cuộc chiến tay đôi." Số Bốn nhấn một khẩu súng vào tay tôi mà không thèm nhìn rồi tiếp tục bước đi. "Ơn trời, nếu các bạn có mặtở đây tức là các bạn đã biết cách lên và xuống một con tàu đang chạy rồi, nên tôi không cần dạy các bạn nữa."

Lẽ ra tôi không nên ngạc nhiên khi phái Dauntless muốn chúng tôi vào cuộc ngay lập tức, nhưng tôi đã mong đợi được ngủ nghỉ nhiều hơn sáu tiếng đồng hồ, trước khi cuộc cạnh tranh bắt đầu. Người tôi vẫn còn hết sức đờ đẫn sau khi ngủ dậy.

"Quá trình nhập môn chia làm ba giai đoạn. Chúng tôi sẽ đánh giá và xếp hạng các bạn theo biểu hiện của các bạn tại mỗi giai đoạn. Các giai đoạn không đóng vai trò tương đương nhau khi quyết định thứ bậc của các bạn, cho nên sẽ có khả năng, dù rất khó, để các bạn cải thiện đáng kể thứ bậc của mình trong suốt khoảng thời gian này."

Tôi nhìn chăm chăm vào thứ vũ khí trong tay mình. Chưa bao giờ tôi mong cầm một khẩu súng nào trong đời, nói gì tới chuyện bóp cò. Nó đem lại cảm giác nguy hiểm, như thể chỉ cần đụng vào nó thôi là tôi cũng có thể làm ai đó bị thương rồi.

"Chúng tôi tin rằng chuẩn bị kĩ càng sẽ nhờ tận gốc mầm mống của sự hèn nhát - thứ mà chúng tôi coi là sự thất bại hoàn toàn khi biểu hiện ra trong lúc sợ hãi," Số Bốn nói. "Vì



thế, mỗi giai đoạn nhập môn sẽ chuẩn bị cho các bạn theo mỗi cách thức khác nhau. Giai đoạn thứ nhất chủ yếu là thể chất; giai đoạn thứ hai chủ yếu là cảm xúc; giai đoạn thứ ba chủ yếu là tinh thần.”

“Nhưng...” Peter ngáp ruồi. “Bắn súng thì liên quan gì đến... can đảm?”

Số Bốn xoay khẩu súng trong tay, chĩa nòng súng vào trán Peter và xoay ổ đạn. Peter bất động, miệng há hốc, tiếng ngáp tắt lụi luôn trong miệng nó.

“Tĩnh. Dậy. Đi,” Số Bốn nạt. “Cậu đang cầm trong tay một khẩu súng đã nạp đạn, đồ ngu. Hãy hành động giống nó đi.”

Anh ta hạ súng xuống. Khi mối đe dọa bất thình lình đã qua đi, cặp mắt màu xanh lá của Peter lại đánh lại. Tôi lấy làm lạ là nó có thể kiểm chế không phản ứng gì, sau khi phơi cho cả thiên hạ thấy hết phẩm chất phái Candor của nó, nhưng nó im re thiệt, hai má đỏ ửng lên.

“Và để trả lời câu hỏi của cậu... các bạn sẽ ít có khả năng tè ra quần và khóc lóc gọi mẹ hơn nếu như đã được chuẩn bị để tự phòng vệ.” Số Bốn dừng bước ở cuối hàng và quay lại. “Đây cũng chính là thông tin các bạn có thể cần cho giai đoạn một sau này. Còn bây giờ, nhìn tôi đây.”

Anh ta đứng đối mặt với bức tường có gắn mục tiêu của chúng tôi - một miếng gỗ dán hình vuông có vẽ ba vòng tròn màu đỏ cho mỗi lứa. Anh ta dang chân, cầm khẩu súng bằng cả hai tay, và bóp cò. Tiếng nổ lớn tới nỗi làm tai tôi phát đau. Tôi vươn cổ lên để nhìn tấm bia. Viên đạn đi xuyên qua vòng tròn ngay chính giữa.

Tôi quay sang tấm bia của tôi. Gia đình tôi sẽ không bao giờ ủng hộ tôi bắn súng. Họ sẽ nói rằng thì là súng ống chỉ dùng để tự vệ, nếu không phải vì bạo lực, và vì thế chỉ để phục vụ cho bản thân mà thôi.

Tôi xua hình ảnh gia đình khỏi đầu, dang chân rộng bằng vai, và khéo léo nắm chặt báng súng bằng hai tay. Nó nặng trĩu và rất khó để đưa nó ra xa khỏi người, nhưng tôi muốn nó càng ở xa cái mặt mình càng tốt. Tôi siết cò, ban đầu hơi ngán ngừ nhưng sau đó chắc chắn hơn, né người khỏi khẩu súng. Tiếng súng làm đau cả tai và súng giật ra đằng sau, đập vô mũi tôi. Tôi loạng choạng lùi ra sau, chống tay lên tường để giữ thăng bằng. Chẳng biết viên đạn của tôi đã phiêu du tới nơi nào nhưng chắc chắn nó chẳng ở đâu gần tấm bia cả.

Tôi bắn lại rồi một lần nữa, và chẳng có viên nào trúng hết.

“Theo thống kê,” thằng Erudite bên cạnh tôi - tên Will - nói, nghe rằng cười với tôi, “đáng ra này giờ cậu phải bắn trúng ít nhất là một lần rồi, dù là vô tình.” Nó sở hữu một cái đầu tóc vàng bù xù và một nếp nhăn giữa hai hàng chân mày.

“VẬY HẢ,” tôi trả lời, giọng không đổi.

“Ờ,” nó nói. “Mình nghĩ cậu thật sự đang chống lại tự nhiên đó.”

Tôi nghiêng rặng và quay sang tấm bia, kiên quyết để ít ra còn đứng vững. Nếu tôi không thuần thục nhiệm vụ đầu tiên họ giao cho chúng tôi, làm sao tôi trụ qua được giai đoạn một chứ?

Tôi bóp cò, rất mạnh, và lần này tôi đã chuẩn bị cho chuyện súng bị giật. Nó làm tay tôi giật ra sau nhưng chân tôi vẫn đứng yên. Một lỗ đạn xuất hiện ngay rìa của tấm bia, và tôi nhướn mày với Will.

“Thấy chưa, mình đúng mà. Thống kê không nói xạo đâu,” nó nói.

Tôi cười.

Mất năm lượt tôi mới bắn chính xác vào ngay hồng tâm, và khi bắn trúng, một luồng năng lượng chảy rần rật trong người tôi. Tôi rất tỉnh táo, mắt tôi mở lớn và tay tôi thì ấm nóng. Tôi hạ súng xuống. Có một sức mạnh khi ta điều khiển được thứ có khả năng tàn phá như vậy - khi điều khiển được một thứ gì đó, chấm hết.

Có lẽ tôi đúng là thuộc về nơi ấy.



Khi chúng tôi nghỉ ăn trưa, tay tôi cứ run run vì phải cầm súng và khó duỗi thẳng ngón tay ra được. Tôi xoa bóp cho chúng trên đường đến phòng ăn. Christina rủ Al ngồi chung với bọn tôi. Mỗi lần dòm nó, tôi lại nghe tiếng nó khóc nức nở, vậy nên tôi cố không nhìn nó nữa.

Tôi chột chột mấy hột đậu bằng nữa, và tôi lại suy nghĩ vẩn vơ về bài kiểm tra tư cách. Khi Tori cảnh báo tôi rằng Divergent nguy hiểm, tôi cảm thấy như mặt mình bị đóng dấu vậy, và nếu có nhiều chuyện bắt đầu trở nên không tốt thì ai đó có thể phát hiện ra. Tới bây giờ thì chưa có vấn đề gì, nhưng tôi vẫn không thấy an toàn. Sẽ có chuyện gì nếu tôi làm rơi cái mặt nạ phòng vệ này và điều kinh khủng nào đó xảy ra?

“Thôi mà. Cậu không nhớ mình xúu nào hả?” Christina hỏi Al trong khi đang làm bánh mì kẹp. “Tụi mình học lớp Toán chung mới mấy bữa trước đó. Và mình thì đâu phải là dạng người im lặng ngoan hiền gì cho cam đâu.”

“Minh ngủ gục gần như suốt thời gian trong lớp Toán,” Al đáp. “Tiết đầu tiên mà!”

Nếu nguy hiểm không đến sớm thì sao - nếu từ giờ tới đó còn hàng đồng năm nữa và tôi sẽ chẳng bao giờ thấy nó đến thì sao?

“Tris,” Christina kêu. Nó búng tay cái tách trước mặt tôi. “Còn ở trái đất không đó?”

“Hả? Gì?”

“Mình hỏi bồ có nhớ có học chung lớp nào với mình không,” nó nói. “Tức là, không có ý gì đâu, nhưng mà mình không nhớ được nếu có đi nữa. Tất cả những người phái Abnegation với mình nhìn y chang nhau. Ý mình là, bây giờ vẫn vậy nhưng bồ không còn là một người trong số họ nữa.”

Tôi nhìn con nhỏ. Như thế tôi cần nó nhắc tôi nhớ vậy.

“Xin lỗi, mình có thô lỗ quá không?” nó hỏi. “Mình quen nghĩ gì nói đó rồi. Mẹ mình thường nói lịch sự chỉ là sự lừa dối được khoác vẻ ngoài đẹp để thôi.”

“Mình nghĩ đó là lý do phái mình thường không giao du với những phái khác,” tôi cười đáp lại. Candor và Abnegation không ghét nhau kiểu như Erudite và Abnegation ghét nhau, nhưng họ tránh nhau như tránh tà. Vấn đề thật sự của Candor là Amity. Họ cho là những người coi trọng hòa bình hơn tất cả những điều khác sẽ luôn lừa dối để giữ hòa khí.

“Mình ngồi đây được không?” Will hỏi, gõ gõ ngón tay lên bàn.

“Gì chứ, cậu không muốn tụ tập với hội bằng hữu Erudite của cậu hả?” Christina thắc mắc.

“Tụi nó không phải bằng hữu của mình,” Will trả lời, đặt đĩa xuống. “Đến từ cùng một phái không có nghĩa là tụi này bồ tèo thân thiết với nhau. Thêm nữa, Edward và Myra đang hẹn hò, và mình không muốn làm kỳ đà cản mũi.”

Echvard và Myra, những kẻ nhảy phái khác từ Erudite, ngồi cách đó hai bàn, sát sà sạt nhau tới mức cùi chỏ tụi nó cứ đụng nhau khi cắt thức ăn. Myra dừng lại để hôn Edvard. Tôi cẩn thận quan sát. Trong đời tôi mới chỉ thấy người ta hôn nhau có vài lần.

Edward quay đầu lại và hôn vào môi Myra. Tôi xì xì giữa hai kẽ răng và nhìn đi chỗ khác. Một phần trong tôi đợi nghe

tụi nó bị la. Phần khác lại tự hỏi, hơi tuyệt vọng một chút, rằng cảm giác mỗi một người khác chạm vào mỗi mình sẽ như thế nào nhỉ.

“Tụi nó có cần phải lộ liễu vậy không?” tôi phàn nàn.

“Nhỏ đó chỉ hôn thôi mà,” Al cau mày nhìn tôi. Khi nó cau mày, đôi lông mày rậm chạm vào mi mắt nó. “Tụi nó đâu có cởi trần cởi truồng đâu.”

“Hôn hít không phải là việc để làm nơi công cộng.”

Al, Will và Christina trao tôi một nụ cười kiểu biết- ngay-mà.

“Sao chứ?” Tôi hỏi.

“Lời đuôi Abnegation rồi nhé,” Christina nói. “Tụi mình thì thấy biểu lộ một chút tình cảm nơi công cộng chẳng có gì to tát cả.”

“À.” tôi nhún vai. “Chà... chắc mình phải tập bỏ qua vậy.”

“Hoặc cậu có thể tiếp tục làm nữ hoàng lãnh cảm,” Will trêu, đôi mắt xanh lá của nó lóe lên láu cá. “Cậu biết đó, nếu cậu muốn vậy.”

Christina ném ổ bánh mì vào nó. Nó bắt lấy và ăn ngon lành.

“Đừng có trêu bạn ấy,” nó ý kiến. “Lạnh lùng là bản chất tự nhiên của bạn ấy rồi. Giống như kiểu cái-gì-tui- cũng-biết của cậu đó.”

“Mình đâu có lãnh cảm,” tôi la lên.

“Đừng bận tâm,” Will chọc. “Cậu đang đáng yêu dần lên đấy. Nhìn xem, cậu đỏ như tôm luộc rồi kìa.”

Nhận xét đó chỉ làm tôi nóng mặt hơn mà thôi. Những người khác khúc khích cười. Tôi cũng ráng cười, sau vài giây, tiếng cười trở nên thật tự nhiên.

Lại được cười thoải mái thật là tốt.



Sau buổi trưa, Số Bốn dẫn chúng tôi đến một căn phòng mới. Nó to ơ là to, sàn nhà bằng gỗ nứt nẻ và kêu cọt kẹt, có một vòng tròn lớn được vẽ ngay giữa phòng. Bức tường bên trái treo một tấm bảng màu xanh - bảng phấn. Thầy giáo ở trường Hạng Thường của tôi từng xài một cái giống vậy, nhưng kể từ đó tôi chưa thấy lại lần nào. Có lẽ nó liên quan đến tôn chỉ của phái Dauntless: huấn luyện trước, công nghệ sau.

Tên chúng tôi được viết trên bảng theo thứ tự cho cái. Lửng lơ giữa khoảng không, cách mặt đất gần một mét, được treo dọc cuối phòng là những cái bao cát màu đen đã bạc màu.

Chúng tôi xếp hàng sau chúng, còn Số Bốn đứng ngay chính giữa để tất cả chúng tôi đều thấy anh ta.

“Như tôi đã nói sáng nay,” Số Bốn lên tiếng, “tiếp theo các bạn sẽ học cách chiến đấu. Mục đích là để chuẩn bị cho các bạn hành động; chuẩn bị cho cơ thể các bạn phản ứng lại với những đe dọa và thử thách - đây là điều cần thiết nếu như các bạn dự định sống cuộc đời của một Dauntless.”

Tôi còn chưa thể nghĩ đến cuộc đời khi là một Dauntless. Tất cả những gì tôi có thể bận tâm tới là sống sót được qua quá trình nhập môn.

“Hôm nay chúng ta sẽ lướt sơ qua phần kỹ thuật, và ngày mai các bạn sẽ bắt đầu chiến đấu với nhau,” Số Bốn nói. “Nên tôi đề nghị các bạn hết sức chú ý. Ai không học nhanh sẽ bị thương đấy.”

Số Bốn kể tên vài đòn đấm khác nhau, biểu diễn minh họa lên bao cát.

Tôi bắt kịp khi thực hành. Giống như với khẩu súng, tôi cần thử trước vài lần để biết cách điều khiển cơ thể và cách di chuyển giống anh ta. Những cú đá thì trầy trật hơn, mặc dù anh ta mới dạy cho chúng tôi những chiêu cơ bản. Bao cát đập vào tay chân tôi, làm da tôi đỏ lù lù, và chẳng động đậy tí ti nào bất kể tôi có đâm đá nó mạnh tới đâu. Xung quanh tôi toàn là tiếng da thịt thuy vào vải thô.

Số Bốn đi rảo quanh đám khai tâm, quan sát chúng tôi khi chúng tôi luyện đi luyện lại các động tác. Khi anh ta dừng lại trước mặt tôi, ruột gan tôi quéo lại như thể ai đó đang dùng nĩa xoắn nó lại vậy. Anh ta nhìn tôi chằm chằm, ánh mắt dõi theo từ người tôi đến đầu đến chân, không nhìn đi đâu khác - một cái nhìn thiết thực và khoa học.

“Em không có nhiều cơ bắp,” anh ta nhận xét, “tức là tốt hơn nên sử dụng đầu gối và cùi chỏ. Em có thể dồn nhiều sức hơn cho hai bộ phận đó.”

Đột nhiên anh ta ấn tay vào bụng tôi. Những ngón tay dài tới nỗi dù gan bàn tay đang chạm vào bên này xương sườn tôi nhưng đầu ngón tay vẫn chạm tới bên kia. Tim tôi đập mạnh tới nỗi ngực đau nhói, và tôi nhìn lại anh ta, mắt trợn lên.

“Đừng bao giờ quên phải gồng chỗ này lên,” anh ta nhỏ nhẹ nhắc.

Số Bốn buông tay ra và bỏ đi. Tôi còn cảm nhận được áp lực từ lòng bàn tay của anh ta ngay cả khi anh đã đi rồi. Cảm giác rất lạ, nhưng tôi phải dừng lại thở vài giây trước khi có thể luyện tập tiếp.

Khi Số Bốn thả chúng tôi đi ăn tối, Christina thúi cùi chỏ vào tôi.

“Mình ngạc nhiên là anh ta không bẻ bả ra làm đôi,” nó nói. Con nhỏ nhăn mũi. “Cha đó làm mình sợ phát khiếp. Vì cái giọng nói êm như ru của thằng chả đó.”

“Ừ. Anh ta...” Tôi ngoái đầu nhìn anh ta. Anh trầm lặng, và điềm tĩnh kỳ lạ. Nhưng tôi không hề sợ anh sẽ làm tôi bị thương. “...chắc chắn rất đáng sợ,” tôi kết thúc.

Al, đang đứng trước bọn tôi, quay đầu lại khi chúng tôi tới Hồ Bầy và thông báo, “Mình muốn có một hình xăm.”

Từ phía sau, Will hỏi với lên, “Hình xăm gì?”

“Chưa biết nữa.” Al cười lớn. “Mình chỉ muốn có cảm giác rằng đã thật sự rời bỏ phái cũ rồi thôi. Thôi khóc lóc về chuyện đó.” Không thấy ai trả lời, nó bổ sung, “Mình biết mấy cậu đều nghe thấy mà.”

“Đúng rồi đó, học cách khóc nhỏ nhỏ thôi nghen.” Christina chọc chọc cánh tay cơ bắp của Al. “Mình nghĩ cậu đúng đó. Giờ tụi mình đang chân trong chân ngoài. Nếu muốn hoàn toàn ở trong thì phải bỏ cái gì cần bỏ đi.”

Nó nhìn tôi.

“Không. Mình không đời nào cắt tóc đâu,” tôi nói ngay, “hay nhuộm một màu lạ hoắc nào đó. Hay bấm khuyên trên mặt mình.”

“Còn lỗ rún thì sao?” con nhỏ hỏi.

“Hay núm vú?” Will nói kèm theo mấy tiếng khụt khịt.

Tôi rên lên.

Giờ thì thời gian huấn luyện hôm nay đã kết thúc, chúng tôi có thể làm bất cứ điều gì mình muốn cho đến giờ ngủ. Ý tưởng này làm tôi thấy choáng váng, dù đó có thể là do mệt mỏi mà ra.

Hồ Bầy đang đầy nghẹt người. Christina thông báo rằng tôi và nó sẽ gặp lại Al và Will tại hiệu xăm mình rồi kéo tôi về phía hiệu quần áo. Chúng tôi trèo lên con đường, leo cao dần khỏi sàn nhà của Hồ Bầy, giày nghiêng lạo xạo trên những hòn đá.



“Quần áo mình có vấn đề gì hả?” tôi ý kiến. “Mình sẽ không mặc đồ xám nữa đâu mà.”

“Quần áo của bố xấu xí và lụng nhùng kinh khủng,” nó thở dài. “Bố có để yên cho mình ra tay cứu vớt bố không thì bảo? Nếu bố không thích đồ mình chọn cho thì bố không bao giờ phải mặc nó nữa đâu, mình hứa đó.”

Mười phút sau, tôi đứng trước cái gương trong hiệu quần áo, mặc một cái đầm đen dài tới đầu gối. Phần váy không dài lắm, nhưng cũng không làm lộ bắp đùi của tôi - không giống như cái váy đầu tiên con nhỏ chọn mà tôi đã từ chối. Da gà da vịt nổi hết lên trên hai cánh tay trần của tôi. Nó trông một cái nơ lên tóc tôi, và tôi lắc lắc cho dải đường viền tuột ra và rủ xuống vai.

Rồi con nhỏ giơ lên một cây bút chì đen.

“Chì kẻ mắt,” nó giải thích.

“Bố không làm mình xinh đẹp lên được đâu.” Tôi nhắm mắt lại và ngồi yên. Nó kéo đầu bút chì dọc đường viền lông mi tôi. Tôi hình dung mình đứng trước cả nhà tôi trong bộ quần áo này, và dạ dày tôi lại quặn thắt như đang bị bệnh vậy.

“Ai nói tới chuyện xinh đẹp chứ? Mình nhắm tới việc gây chú ý mà.”

Tôi mở mắt ra, và lần đầu tiên nhìn thẳng vào hình ảnh phản chiếu của mình trong gương. Nhịp tim tôi tăng cao cứ như thể tôi đang phạm luật và sắp sửa bị ăn một trận mắng nhiếc vì chuyện này vậy. Sẽ hơi khó để bỏ thói quen suy nghĩ theo kiểu Abnegation đã ăn sâu vào tôi, tựa như kéo một sợi chỉ khỏi một bức tranh thêu vậy. Nhưng tôi sẽ tìm thấy những thói quen mới, suy nghĩ mới, quy định mới. Tôi sẽ trở thành một cái gì đó khác trước.

Mắt tôi trước đó màu xanh nước biển, nhưng là một màu xanh mờ đục, xám xịt - bút kẻ mắt làm chúng sắc sảo hơn.

Với mái tóc ôm lấy khuôn mặt, những đường nét của tôi nhìn mềm mại và đầy đặn hơn. Tôi không xinh đẹp - mắt thì quá xá to còn mũi thì quá xá dài - nhưng tôi có thể thấy là Christina đã nói đúng. Gương mặt tôi rất đáng chú ý.

Nhìn mình lúc này không phải như nhìn thấy chính bản thân mình lần đầu tiên; nó giống như nhìn thấy người nào đó lần đầu tiên vậy. Beatrice là đứa con gái tôi chỉ thấy trong gương trong một thoáng vụng trộm, người ngồi im lặng tại bàn ăn. Còn đây là người có đôi mắt nhìn thẳng vào mắt tôi và nhất quyết không rời ra; đây là Tris. “Thấy không?” nhỏ bạn tôi nói. “Ồ... thật nổi bật.”

Trong hoàn cảnh hiện tại, đó là lời khen ngợi khá khẩm nhất mà con nhỏ có thể nặn ra cho tôi. Tôi cười với nó trong gương.

“Thích,” tôi gật đầu. “Mình nhìn như... một người khác vậy.”

Nó cười lớn. “Chuyện này tốt hay xấu ta?”

Tôi nhìn lại mình. Lần đầu tiên, ý nghĩa bỏ lại sau lưng nhân dạng Abnegation không làm tôi thấy bần khoản; nó cho tôi hy vọng.

“Tốt.” Tôi lắc đầu. “Xin lỗi nha, chưa bao giờ mình được phép nhìn mình trong gương lâu như thế này.”

“Thiệt hả?” Christina lắc đầu không tin. “Phải nói với bố là Abnegation thật là môn phái lạ lùng.”

“Đi coi Al xăm mình đi,” tôi rủ. Dù cho tôi đã bỏ lại phái cũ của mình phía sau, nhưng tôi vẫn không muốn bình phẩm gì về nó hết.

Ở nhà, cứ mỗi sáu tháng tôi với mẹ lại đi vắc về những chồng đồ y hệt nhau. rất dễ để phân phối đồ đạc khi ai cũng có nhu cầu y chang nhau, nhưng tất cả mọi thứ đều phong phú hơn nhiều ở tập thể Dauntless.

Mỗi Dauntless có một số điểm nhất định mỗi tháng để chi tiêu, và cái đâm tòn một điểm trong số đó. Christina và tôi chạy xuống hiệu xăm. Khi chúng tôi tới đó, Al đã an tọa trên ghế rồi, và một người đàn ông nhỏ con có nhiều hình xăm hơn những mảng da trống trên người đang vẽ một con nhện lên tay nó.

Will và Christina lật coi mấy cuốn hình, thúc nhau mỗi lần thấy hình nào được được. Khi tụi nó ngồi chung với nhau, tôi mới để ý thấy tụi nó trái ngược nhau như thế nào. Christina da đen và gầy nhom, còn Will thì xanh xao và rắn chắc, nhưng cả hai đứa đều có nụ cười thật dễ chịu..

Tôi dạo dạo quanh phòng, ngắm những bức vẽ treo trên tường. Thời đại này, những nghệ sĩ duy nhất đều đến từ Amity. Phái Abnegation coi nghệ thuật là những thứ viển vông, và sẽ rất cảm kích nếu thời gian dành cho nghệ thuật được dành cho việc phục vụ người khác, vậy nên dù đã từng thấy nhiều tác phẩm nghệ thuật trong sách giáo khoa rồi nhưng tôi vẫn chưa ở trong một căn phòng được trang hoàng lần nào. Nó khiến không khí gần gũi và ấm cúng, và tôi có thể tha thẩn ở đây hàng giờ liền mà không để ý đến giờ giấc. Tôi lướt ngón tay mình trên tường. Bức hình một con chim ưng gợi tôi nhớ đến hình xăm của cô Tori. Treo dưới đó là bức phác họa một con chim đang dang cánh bay.

“Đó là con quá,” một giọng nói vang lên từ đằng sau tôi. “Đẹp đúng không?”

Tôi quay lại và thấy cô Tori đang đứng đằng sau. Tôi thấy mình như quay lại căn phòng kiểm tra tư cách với hàng tá gương xung quanh và dây nhợ lằng nhằng nối vào trán mình. Tôi không mong sẽ lại gặp cô.

“Xin chào.” Cô cười. “Không nghĩ sẽ gặp lại em. Beatrice phải không?”

“Tris ạ,” tôi trả lời. “Cô làm ở đây sao?”

“Đúng thế. Làm giám thị chỉ mất thời gian bằng một buổi giải lao ở đây thôi. Hầu hết thời gian tôi ở đây.” Tori xoa cằm. “Tôi nhận ra cái tên này. Em là người nhảy đầu tiên đúng không?”

“Dạ.”

“Tốt lắm.”

“Cảm ơn cô,” tôi chọn vào bức vẽ con chim. “Thưa cô - em muốn nói chuyện một chút với cô về...” tôi liếc Will và Christina. Giờ tôi không thể kéo Tori vào một góc được; tội nó sẽ rắc rối. “... việc này. Lúc nào đó.”

“Tôi không chắc đó là điều sáng suốt đâu,” cổ nhẹ nhàng. “Tôi đã giúp khả năng của tôi, và giờ em phải tự lo cho mình thôi.”

Tôi bặm môi. Cổ có câu trả lời; tôi biết là cổ có. Nếu cổ không cho tôi biết bây giờ, tôi sẽ tìm ra cách khiến cổ phải nói cho tôi vào một lúc khác.

“Muốn một hình xăm không?” cổ hỏi.

Bức vẽ con chim làm tôi chú ý. Tôi đã không định bấm khuyên hay xăm mình gì khi đến đây. Tôi biết là nếu làm như thế, tôi sẽ dựng thêm một hàng rào nữa giữa mình và ba mẹ, hàng rào mà tôi không bao giờ có thể phá bỏ. Và nếu tôi tiếp tục cuộc đời của mình tại đây như mấy hôm nay thì đó mới chỉ là cái hàng rào thập nhất giữa chúng tôi mà thôi.

Nhưng giờ thì tôi đã hiểu ý của Tori khi nói hình xăm của cô biểu hiện cho nỗi sợ hãi mà cổ đã vượt qua - một lời nhắc nhở về nơi cổ đã từng ở, cũng như nhắc nhở về nơi mà cổ từng tồn tại. Có thể có một cách để tôi vẫn trân trọng cuộc sống cũ trong khi theo đuổi cuộc sống mới của mình.

“Tất nhiên,” tôi nói. “Ba con chim đang bay này.”

Tôi sờ vào xương đòn của mình, đánh dấu đường bay của chúng - hướng về phía trái tim. Mỗi con tượng trưng cho một

thành viên của gia đình mà tôi đã bỏ lại phía sau.

## 9

**B**ởi vì số lượng lẻ nên một trong số các bạn sẽ không tham gia đánh đấm hôm nay,” Số Bốn tuyên bố, bước khỏi cái bảng trong phòng huấn luyện. Anh ta trao cho tôi một cái nhìn. Ô bên cạnh tên tôi để trống.

Nút thắt trong người tôi được tháo bỏ. Một sự ân xá.

“Không hay rồi,” Christina nói, thúc cùi chỏ vào người tôi. Cùi chỏ nó ch vào chỗ bắp thịt đang đau của tôi – sáng nay tôi có nhiều cơ bắp nhức mỗi hơn số lượng cơ bắp còn-nguyên – và tôi rụt lại vì đau.

“Oái.”

“Xin lỗi,” nó nói. “Nhưng nhìn kìa, mình phải chơi với Xe Tăng.”

Christina và tôi ngồi cạnh nhau khi ăn sáng nay, và trước đó nữa con nhỏ che cho tôi thay đồ trong phòng ngủ chung. Trước đây chưa bao giờ tôi có đứa bạn nào giống con nhỏ. Susan thân thiết với anh Caleb hơn với tôi, và Robert chỉ đi tới chỗ nào mà Susan tới thôi.

Tôi đoán là mình chưa bao giờ có một người bạn, chấm hết. Thật bất khả thi nếu muốn có một tình bạn đích thực khi không ai cảm thấy có thể chấp nhận giúp đỡ hay thậm chí trò chuyện với mình. Ở đây sẽ không như vậy. Chưa gì tôi đã hiểu Christina nhiều hơn tất cả những gì tôi từng hiểu về Susan, mà mới chỉ có hai ngày thôi đó.

“Xe Tăng?” tôi tìm thấy tên Christina trên bảng. Kế bên đó là cái tên “Molly.”

“Ờ, kẻ bề tôi- hơi- nữ- tính của Peter,” nó nói, hất đầu về phía đám người bên kia căn phòng. Molly cũng cao ráo như Christina, nhưng số lượng điểm tương đồng chấm dứt tại đây. Con nhỏ đó có đôi vai rộng, da màu đồng, và cái mũi tròn to.

“Ba đứa đó” – Christina lần lượt chỉ Peter, Drew và Molly – “chưa từng tách nhau ra kể từ lúc bỏ ra khỏi bụng mẹ, thiệt đó. Mình không ưa tụi đó.”

Will và Al đứng đối diện nhau trên sàn đấu. Tụi nó đưa hai tay lên ngang mặt để tự vệ, như Số Bốn đã chỉ, và vờn nhau vòng vòng. Al cao hơn Will gần tấc rưỡi và đô con gấp hai lần. Lúc tôi nhìn nó, tôi nhận thấy ngay cả những bộ phận trên mặt nó cũng bự nữa – mũi bự, môi bự, mắt bự. Trận này sẽ không kéo dài lâu đâu.

Tôi liếc Peter và đám bạn nó. Drew lùn hơn cả Peter và Molly, nhưng nó y như tảng đá vậy, và vai nó lúc nào cũng rúc lại. Tóc nó màu đỏ cam, màu của cà rốt thối.

“Tụi nó không tốt chỗ nào?” tôi hỏi.

“Peter là một tên quỷ sứ ‘nguyên chất’. Khi tụi mình còn nó hay đánh lộn với mấy đứa khác phái và sau đó, khi người lớn tới can thì nó khóc lóc và bịa ra chuyện mấy đứa kia gây sự trước như thế nào. Và dĩ nhiên, người ta tin nó, bởi vì tụi này là Candor và tụi này không biết nói dối. Ha ha.” Christina nhăn mũi và thêm vào, “Drew là bạn tri kỷ của nó. Mình không tin là trong não nó có chút suy nghĩ nào độc lập đâu. Và Molly... nó là loại người nướng chín những con kiến bằng kính lúp chỉ để nhìn chúng giãy chết thôi.”

Trên sàn đấu, Al đang đâm mạnh vào hàm Will. Tôi co rúm người. Bên kia phòng, Eric nhìn Al cười khẩy và xoay xoay cái khuyên trên lông mày anh ta.

Will nhảy qua một bên, một tay che mặt, tay kia chặn cú đâm tiếp theo của Al. Nhìn vẻ mặt nhăn nhó của nó thì chặn

cú đấm cũng đau không kém lúc ra đòn. Al chậm nhưng cực mạnh.

Peter, Drew và Molly nhìn trộm về phía chúng tôi và chụm đầu thì thầm.

“Mình nghĩ tụi nó biết mình đang nói về tụi nó,” tôi nói.

“Thì sao? Tụi nó biết mình ghét tụi nó rồi.”

“Thiệt không? Sao biết được?”

Christina nặn ra một nụ cười với tụi nó và vẫy vẫy tay. Tôi cúi mặt xuống, má nóng bừng. Tôi không nên tám chuyện như thế mới phải. Tám chuyện là hành động tự mua vui.

Will móc một chân qua cẳng chân Al và giật mạnh, hạ Al nằm thẳng cẳng. Al lồm cồm bò dậy.

“Vì mình nói với tụi nó,” nhỏ trả lời qua hai hàm răng khít rít vẫn đang cười. Răng con nhỏ hàm trên thì thẳng còn hàm dưới hơi con. Nó nhìn tôi. “Ở Candor tụi mình cố gắng thành thật về cảm xúc của bản thân. Một đồng người đã thổ lộ là họ không khoái mình. Và một đồng người khác chưa nói. Ai thèm quan tâm chứ?”

“Tụi mình chỉ... không được làm tổn thương người khác,” tôi nói.

“Mình thích nghĩ là mình đang giúp người ta bằng cách không ưa họ hơn,” nó tâm sự. “Mình đang nhắc họ nhớ là họ không phải là món quà trời ban cho nhân loại.”

Tôi cười chút chút và lại tập trung vào sàn đấu. Will và Al đối đầu với nhau vài ba giây nữa, ngần ngừ hơn trước. Will gạt mớ tóc xõa đang che mắt. Tụi nó liếc nhìn Số Bốn như đang đợi anh ta kêu ngừng đấu, nhưng anh ta chỉ khoanh tay đứng đó, không phản ứng gì hết. Vài mét cạnh đó, Eric kiểm tra đồng hồ.



Sau vài giây vờn nhau, Eric nạt, “Hai cậu nghĩ đây là trò giải trí thôi hả? Có cần giải lao cho hai cậu đánh một giấc không? Đánh nhau đi!”

“Nhưng...” Al thẳng người dậy, hạ hai tay xuống và nói, “Đấu tính điểm hay sao ạ? Khi nào thì hiệp đấu kết thúc?”

“Kết thúc khi một trong hai người không thể tiếp tục được nữa,” Eric đáp.

“Theo luật của Dauntless,” Số Bốn chêm vào, “một trong hai cũng có thể đầu hàng.”

Eric nhú mày với Số Bốn. “Theo luật cũ thôi,” anh ta nói. “Trong luật mới, không có chuyện đầu hàng.”

“Một người dũng cảm nhận thức được sức mạnh của đối phương,” Số Bốn đáp lời.

“Một người dũng cảm không bao giờ đầu hàng.”

Số Bốn và Eric trừng mắt nhìn nhau trong vài giây. Tôi thấy giống như mình đang nhìn thấy hai thể loại Dauntless khác nhau – loại đáng kính và loại nhẵn tâm.

Nhưng đến tôi cũng còn biết rằng trong căn phòng này, chính Eric, thủ lĩnh trẻ tuổi nhất của Dauntless, là người nắm quyền.

Trán Al mướt mồ hôi; nó phải quệt mu bàn tay lên trán để lau đi.

“Vớ vẩn hết sức,” Al nói, lắc đầu. “Đánh nó như tử thì được lợi ích gì? Tụi này cùng phái mà!”

“Ô, tưởng dễ ăn vậy hả bồ tèo?” Will hỏi, nhăn nhăn cười. “Lại đây. Cố đánh trúng tôi đi hồi con rùa của thế kỷ.”

Will lại giơ tay lên. Tôi thấy sự quyết tâm trong mắt Will mà lúc nãy nó không có. Nó thật sự tin là nó có thể chiến thắng sao? Một cú thoi mạnh lên đầu và Al sẽ cho nó đo sà luôn.

Đó là nếu nó có thể đánh trúng được Will. Al đấm một cú, và Will cúi người né, gây nó bóng mồ hôi. Nó lách được một cú nữa, chuôi người qua Al và đá một phát thật mạnh vô lưng nó. Al cúi người về phía trước rồi quay ngoắt lại.

Lúc nhỏ, tôi có đọc một cuốn sách về những con gấu xám. Có hình một con đứng trên hai chân sau, miệng đang há to, gầm gừ. Đó là Al lúc này. Nó nhảy bổ vào Will, nắm chặt tay thẳng này để nó không chạy đi đâu được và thoi một cú vào hàm nó.

Tôi nhìn anh sáng tắt lụi trong mắt Will, ánh sáng xanh lá cây nhạt, giống màu cần tây. Nó đảo tròn mắt và người mềm ra như bún. Nó trượt khỏi gong kìm của Al, mềm nhũn ra và đổ xuống sàn. Cơn lạnh chạy dọc sống lưng và làm ngực tôi đông cứng.

Al mở to mắt và quỳ xuống bên cạnh Will, vỗ vỗ vào má nó. Căn phòng im như tờ trong lúc chúng tôi chờ Will có phản ứng lại. Trong vài giây, nó bất động, chỉ nằm dài trên đất với một cánh tay bị bẻ ngoặt ra sau. Rồi nó chớp mắt, sững sờ.

“Đỡ nó dậy,” Eric ra lệnh. Anh ta chú mục vào thân hình sụp đổ của Will bằng cặp mắt khát máu, như thể cảnh tượng này là một bữa ăn còn anh ta thì đã nhịn đói hàng tuần liền rồi. Môi anh ta cong lên độc ác.

Số Bốn vòng tên của Al trên bảng. Chiến thắng.

“Tiếp theo – Molly và Christina!” Eric gọi. Al choàng tay Will qua vai và lôi nó khỏi sàn đấu.

Christina bẻ khớp tay. Lẽ ra tôi có thể chúc con nhỏ may mắn, nhưng tôi không biết làm vậy sẽ giúp ích được gì. Christina không hề yếu ớt, nhưng nó ốm o gầy mòn hơn nhiều so với Molly. Hy vọng chiều cao của con nhỏ sẽ giúp nó.

Bên kia phòng, Số Bốn vòng tay qua eo đỡ lấy Will và dẫn nó ra ngoài. Al đứng lại một lúc trước cửa nhìn họ rời đi.

Số Bốn bỏ đi làm tôi lo lắng. B tôi lại với Eric cũng giống như muốn một cô trông trẻ thích dành thời gian mài dao vậy.

Christina vén tóc qua tai. Tóc nó dài tới cằm, đen và được kẹp ra đằng sau bằng mấy cái kẹp màu bạc. Nó bẻ thêm mấy khớp ngón tay nữa. Con nhỏ ngó bộ căng thẳng, và dĩ nhiên rồi – ai lại không căng thẳng sau khi chiêm ngưỡng cảnh Will rụng xuống sàn như một đồng giẻ rách chứ?

Nếu mọi xung đột trong phái Dauntless đều kết thúc với chỉ một người còn trụ vững, tôi không chắc phần nhập môn này sẽ như thế nào với tôi. Liệu tôi sẽ là Al, đứng trên xác người khác, biết rằng mình là người làm cho người kia nằm sõng soài dưới đất, hay sẽ là Will, người nằm đó thành một đồng vô vọng? Và liệu có ích kỷ không khi tôi khao khát chiến thắng, hay đó là dũng cảm? Tôi chùi hai bàn tay ướt nhẹp mồ hôi lên quần.

Tôi bừng tỉnh khi Christina đá vào một bên hông Molly. Molly thở hỗn hển và nghiêng rằng như thể nó sắp sửa tới nơi. Vài lọn tóc đen xòa xuống mặt nó nhưng nó không thèm vén lên.

Al đứng kế tôi, nhưng tôi bện tập trung vô cuộc đấu mới quá nên không nhìn thấy nó, hay chúc mừng chiến thắng, giả sử nó muốn vậy. Tôi không chắc nữa.

Molly nhếch mép cười với Christina, và không hề báo trước, hụp người xuống, vung tay ra tóm lấy eo Christina. Nó táng con nhỏ một phát làm con nhỏ té xuống và nó đè con nhỏ xuống sàn. Christina vùng dậy, nhưng Molly rất nặng và không hề nhúc nhích.

Nó vung một cú đấm, và Christina né đầu qua một bên, nhưng Molly cứ đấm tiếp và tiếp, đến khi nắm đấm của nó

trúng hàm, mũi, miệng Christina. Không kịp nghĩ, tôi nín lấy cánh tay Al và siết chặt hết sức có thể. Tôi cần một thứ gì đó để bám vào. Máu chảy đầm đìa xuống một bên mặt Christina và nhỏ xuống sàn ngay bên cạnh gò má con nhỏ. Đây là lần đầu tiên tôi cầu nguyện cho người khác bất tỉnh đi cho rồi.

Nhưng con nhỏ không bất tỉnh. Christina hét lên và giật ra được một tay. Con nhỏ dấn vào tai Molly, làm nó mất thăng bằng và thoát ra. Nó quỳ lên đầu gối, một tay ôm mặt. Máu từ mũi chảy ra nhiều và đỏ tới nỗi chảy đầy tay nó chỉ trong tích tắc. Nó lại hét lên và bò ra xa Molly. Nhìn thấy đôi vai run run, tôi biết con nhỏ đang khóc, nhưng tôi không thể nghe thấy nó qua tiếng đập thình thịch trong tai tôi.

Làm ơn xui đi mà!

Molly tung chân đá vô sườn Christina làm con nhỏ nằm dài ra. Al đưa tay kéo tôi, giữ tôi sát chặt bên cạnh nó. Tôi nghiến chặt răng để không phải thét lên. Tôi đã không thông cảm chút nào với Al trong cái đêm đầu tiên, nhưng tôi còn chưa trở nên độc ác; cảnh Christina ôm chặt lồng ngực làm tôi chỉ muốn nhảy ra đứng chắn giữa nó và Molly.

“Dừng lại!” Cristina rên lên khi Molly thu chân lại chuẩn bị đá thêm một cú nữa. Con nhỏ giơ tay lên. “Dừng lại! Tôi...” nó ho. “Tôi thua.”

Molly mỉm cười và tôi thở phào nhẹ nhõm. Al cũng thở phào, lồng ngực nó nâng lên và hạ xuống chạm vào vai tôi.

Eric chậm chậm tiến về trung tâm sàn đấu, và đứng trên Christina với hai tay khoanh lại. “Xin lỗi, cô vừa nói gì đấy? Chịu thua ư?”

Christina cố gắng quỳ lên. Nó nhấc tay khỏi sàn, để lại một dấu đỏ tươi đằng sau. Nó phải bóp mũi lại để không cho chảy máu và gập đầu.

“Đứng dậy,” anh ta ra lệnh. Nếu anh ta cứ hét lên, có thể tôi sẽ không cảm thấy như ruột gan phèo phổi sắp trào hết ra ngoài. Nếu anh ta cứ hét lên, có thể tôi sẽ biết la hét là điều tồi tệ nhất anh ta định làm. Nhưng giọng anh ta rất điềm tĩnh và từ ngữ rất chuẩn xác. Anh ta chụp lấy tay Christina, kéo nó đứng lên, và lôi nó về phía cánh cửa.

“Theo tôi,” anh ta nói với đám chúng tôi.

Và chúng tôi đi theo.



Tôi nghe thấy tiếng gầm gừ của con sông trong lồng ngực.

Chúng tôi đứng gần rào chắn. Hồ Bầy gần như trống không; giờ đang là giữa buổi chiều, mặc dù có cảm giác như đêm đã kéo dài mấy ngày rồi.

Nếu có người nào đang ở đó đi nữa thì tôi cũng nghi ngờ việc họ sẽ giúp Christina. Vì chúng tôi đang đứng cùng với Eric là một lẽ, lẽ khác là Dauntless có những quy luật khác – những quy luật mà tính tàn bạo không hề là hành vi trái đạo..

Eric xô Christina về phía rào chắn.

“Trèo qua đi,” anh ta nói.

“Cái gì?” Con nhỏ trả lời như mong anh ta động lòng, nhưng đôi mắt mở lớn và gương mặt tái xám của nó lại bộc lộ điều trái ngược. Eric sẽ không nhượng bộ.

“Trèo qua rào chắn,” Eric lặp lại, phát âm chậm rãi từng từ một. “Nếu trụ được trên cái vực này trong năm phút, tôi sẽ quên đi sự hèn nhát vừa rồi. Nếu không, tôi sẽ không cho phép cô tiếp tục giai đoạn nhập môn.”

Rào chắn hẹp và làm bằng kim loại. Bọt nước từ con sông bao phủ nó, làm nó trơn trượt và lạnh lẽo. Ngay cả nếu

Christina đủ dũng cảm để treo mình trên rào chắn trong năm phút, con nhỏ có thể còn không nắm được nó. Hoặc nó chọn bị vô môn phái, hoặc là mạo hiểm với cái chết.

Nhắm mắt lại, tôi mừng tượng ra cảnh nó té xuống đồng đá lởm chởm phía dưới và rừng mình.

“Được thôi,” nó nói, giọng run run.

Christina cao đủ để quàng một chân qua rào chắn. Bàn chân nó run cầm cập. Nó nhón đầu mấy ngón chân trên bờ rìa khi quăng chân còn lại qua. Đối diện với chúng tôi, con nhỏ chúi tay vô quần và nắm thanh chắn chặt tới nỗi mấy đốt ngón tay trắng bệch cả ra. Rồi nó đưa một chân ra khỏi bờ rìa. Và chân còn lại. Tôi nhìn thấy mặt nó qua những chấn song của thanh chắn, rất quyết tâm, hai môi mím chặt.

Cạnh tôi, Al đặt đồng hồ.

Trong một phút rưỡi đầu tiên, Christina vẫn ổn. Hai tay con nhỏ nắm chắc thanh chắn và cánh tay không bị run. Tôi bắt đầu nghĩ nó có thể vượt qua được và chứng minh cho Eric thấy anh ta thật là ngu ngốc mới đi nghi ngờ nó.

Nhưng rồi con sông dội vào tường, và bọt nước trắng xóa đập vào lưng Christina. Mặt nó đập vào thanh chắn, và nó hét lên. Tay nó bị trượt nên nó giờ chỉ treo toòng teng bằng mấy đầu ngón tay. Nó cố gắng nắm lại nhưng tay nó lại ướt nhờn hết rồi.

Nếu tôi úp nó, Eric sẽ biến số phận tôi thành y chang như con nhỏ. Tôi sẽ để con nhỏ té chết hay sẽ tự nộp mạng để thành kẻ vô môn phái đây? Cái nào tệ hơn: đứng im bất lực khi có người chết hay bị đầy ải và ra đi trắng tay?

Ba mẹ tôi sẽ trả lời câu hỏi này chẳng chút khó khăn.

Nhưng tôi không phải ba mẹ.

Theo như tôi biết, Christina chưa hề khóc một lần nào từ khi chúng tôi đặt chân đến đây, nhưng bây giờ mặt nó đang

dúm dó lại và tiếng khóc của nó còn lớn hơn tiếng của con sông. Một con sóng khác vỗ vào tường và bọt nước phủ lên người nó. Một giọt nước văng trúng ngực tôi. Tay nó lại bị tuột, và lần này một tay tuột luôn khỏi thanh chắn, nên giờ nó đang treo mình bằng bốn đầu ngón tay.

“Cố lên nào Christina,” Al nói, tiếng nó lớn đến ngạc nhiên. Con nhỏ nhìn nó. Nó vỗ tay. “Cố lên, chụp lại đi. Cậu làm được mà. Chụp nó đi.”

Tôi có đủ mạnh mẽ dù chỉ để động viên nó không? Liệu nỗ lực của tôi cố gắng giúp nó có đáng không nếu tôi biết rằng mình quá yếu đuối để làm được điều gì đó tốt đẹp?

Tôi biết những câu hỏi đó là cái gì: cái cơ cả thôi. Lý trí của con người có thể tha thứ cho bất kỳ tội lỗi nào, vậy nên việc chúng ta không tin vào nó vô cùng quan trọng. Lời ba tôi dạy.

Christina quẳng cánh tay, lần mò tìm thanh chắn. Không có ai khác động viên con nhỏ, nhưng Al chụm hai bàn tay to lớn của nó lại và la lớn, mắt nó nhìn vào mắt con nhỏ. Tôi ước gì tôi có thể làm vậy; tôi ước gì tôi có thể cử động, nhưng tôi chỉ nhìn chằm chằm vào nó và tự hỏi rằng mình đã ích kỷ kinh khủng như vậy được bao lâu rồi.

Tôi nhìn đồng hồ của Al. Bốn phút đã trôi qua. Nó thúc mạnh vào vai tôi.

“Thôi nào,” tôi nói. Giọng trầm thì. Tôi hắng giọng. “Còn một phút nữa,” tôi nói, lần này lớn hơn. Tay kia của Christina lại tìm lấy thanh chắn. Cánh tay con nhỏ run rẩy tới mức tôi tự hỏi mặt đất có đang rung chuyển dưới chân tôi không, hình ảnh trước mặt tôi rung động đến nỗi tôi không để ý được gì.

“Cố lên Christina,” Al và tôi động viên, và khi giọng chúng tôi hòa vào nhau, tôi tin là tôi đủ mạnh mẽ để giúp đỡ nó.

Tôi sẽ giúp nó. Nếu nó trượt tay một lần nữa, tôi sẽ giúp.

Một cơn sóng khác bắn vào lưng Christina, và nó thét lên khi cả hai tay trượt khỏi thanh chắn. Một tiếng hét thốt ra từ miệng tôi. Nghe như thể nó thuộc về một ai đó khác vậy.

Nhưng con nhỏ không rút. Nó chụp lấy một thanh sắt của rào chắn. Ngón tay nó trượt trên kim loại cho đến khi tôi không còn thấy đầu của nó nữa; tất cả những gì tôi thấy là những ngón tay.

Đồng hồ của Al đã chỉ con số năm.

“Hết năm phút rồi,” nó nói, gần như hét vô mặt Eric.

Eric kiểm tra đồng hồ của anh ta, chậm rãi nghiêng cổ tay, trong khi dạ dày tôi thắt lại và tôi không thở được. Khi chớp mắt, tôi chỉ thấy chị của Rita nằm trên vệ đường dưới đường ray tàu lửa, tay chân bẻ quặt theo những góc kì lạ; tôi thấy Rita than khóc; tôi thấy mình quay lưng đi.

“Được rồi,” Eric nói. “Lên đây được rồi, Christina.”

Al tiến về phía thanh chắn.

“Không,” Eric cản. “Con bé phải tự leo lên.”

“Không,” Al gầm lên. “Nó đã làm những gì anh bảo. Nó không phải là đứa hèn nhát. Nó đã làm những gì anh bảo.”

Eric không trả lời. Al vươn tay qua thanh chắn, và nó cao tới nỗi có thể với tới cổ tay Christina. Con nhỏ túm lấy cẳng tay nó. Al kéo con nhỏ lên, mặt nó đỏ bừng và tôi chạy tới giúp. Tôi quá lùn nên không giúp được gì nhiều, y như tôi nghi ngờ, nhưng tôi ôm lấy Christina ngay khi nó lên đủ cao, rồi Al và tôi kéo nó qua thanh chắn. Người nó đổ ụp xuống đất, mặt nó vẫn loang lổ máu từ cuộc chiến, lưng áo ướt đầm, người run lẩy bẩy.

Tôi quỳ xuống cạnh nó. Mắt nó nhìn từ tôi sang Al, và chúng tôi cùng thở phào.



Đêm đó tôi mơ thấy Christina lại treo mình trên rào chắn, lần này bằng ngón chân, và ai đó la lên là chỉ có người nào là Divergent mới giúp được nó. Thế nên tôi chạy tới để kéo nó lên, nhưng ai đó xô tôi khỏi bờ vực và tôi tỉnh dậy trước khi đáp mặt xuống đồng đá.

Mồ hôi như tắm và vẫn còn run rẩy từ cơn mơ, tôi đi phòng tắm nữ để tắm và thay đồ. Khi quay lại, tôi thấy những chữ “Cứng Đơ” màu đỏ được xịt sơn vắt ngang tấm nệm giường mình. Một hàng chữ nhỏ hơn chạy dọc theo khung giường, và trên áo gối. Tôi nhìn quanh, tim đập rộn lên vì tức giận.

Peter đứng đằng sau tôi, vừa huýt sáo vừa vỗ vỗ vào gối nó. Thật khó để tin là có thể ghét một người nhìn tử tế tới vậy – lông mày nó hướng lên tự nhiên, và nó có một nụ cười tới mang tai dễ thương.

“Trang trí đẹp đó,” nó nói.

“Tôi có làm gì đụng chạm tới bạn mà không biết không?” tôi hỏi. Tôi chộp lấy góc tấm ra giường và lôi tuột nó ra khỏi nệm. “Không biết bạn có để ý không nhưng bây giờ chúng ta đang ở cùng một phái đó.”

“Tôi không biết mày đang ám chỉ điều gì,” nó nhẹ nhàng đáp. Rồi nó liếc nhìn tôi. “Vớ lại, tao và mày sẽ không đời nào ở cùng một phái đâu.”

Tôi lắc đầu trong khi tháo gối ra khỏi gối. Đừng tức giận. Nó muốn chọc tôi nổi điên; đừng có mơ. Nhưng mỗi lần nó

giữ cái gối của nó, tôi lại nghĩ tới chuyện thoi vô bụng nó một cú thật thích đáng.

Al bước vào, và tôi không cần phải nhờ nó giúp tôi; nó chỉ tiến lại và lột ga giường với tôi. Tôi sẽ phải lau cái khung giường sau. Al mang đồng vải bọc quăng vô thùng rác và chúng tôi cùng nhau đi đến phòng huấn luyện.

“Kệ nó đi,” Al khuyên. “Thằng này điên lắm, nếu không thấy cậu bực mình lên thì nó trước sau gì cũng dừng thôi.”

“Ừ.” Tôi xoa xoa hai má. Chúng vẫn đang nóng bừng vì giận. Tôi cố làm mình phân tâm. “Cậu nói chuyện với Will chưa?” Tôi nhẹ nhàng hỏi. “Sau khi... cậu “

“Rồi. Nó ổn. Không giận hờn gì.” Al thở dài. “Giờ mình sẽ muôn đời được nhớ đến là đứa đầu tiên đánh người ta tới bất tỉnh nhân sự.”

“Có nhiều cách được nhớ tới còn tệ hơn vậy đó. Ít ra họ cũng sẽ không gây rắc rối gì cho cậu.”

“Có nhiều cách hay ho hơn nữa.” Nó húc cùi chỏ vào tôi, cười. “Người nhảy đầu tiên.”

Có thể tôi là người nhảy đầu tiên, nhưng tôi ngờ là danh tiếng Dauntless của tôi bắt đầu ở đó và cũng kết thúc ở đó luôn.

Tôi hăng giọng. “Một trong hai người phải bị hạ mà. Không là nó thì là cậu thôi.”

“Dù là mình cũng không muốn lặp lại điều đó nữa.” Al lắc đầu, quá nhiều, quá nhanh. Nó hít một hơi sâu. “Thiệt tình không muốn.”

Chúng tôi đã đến trước cửa phòng huấn luyện, và tôi nói, “Nhưng cậu buộc phải làm thế.”

Nó có một gương mặt tử tế. Có lẽ quá tốt đẹp đối với một Dauntless.

Tôi nhìn lên tấm bảng khi bước vào trong. Hôm qua tôi không phải đánh, nhưng hôm nay thì không trốn đi đâu được. Khi thấy tên mình, bước chân tôi ngừng lại bất động.

Đối thủ của tôi là Peter.

“Ôi không,” Christina than, lê tới sau chúng tôi. Mặt con nhỏ thâm tím, và nó nhìn như đang cố để không đi cà nhắc. Khi nhìn lên cái bảng, nó vo luôn cái vỏ bánh nướng xốp nó đang cầm lại thành nắm. “Mấy người này có nghiêm túc không vậy trời? Họ định để bồ chọi với thằng ôn đó thiệt hả?”

Peter cao hơn tôi cả đến gần ba tấc, và hôm qua, nó đánh bại Drew trong vòng chưa đầy năm phút. Hôm nay mặt Drew nhiều màu đen và tím hơn là màu da thịt tự nhiên của nó.

“Hay cậu có thể chỉ chịu vài cú đấm rồi giả bộ bất tỉnh đi,” Al đề xuất. “Không ai bắt lỗi cậu đâu.”

“Ừ,” tôi đáp. “Có thể.”

Tôi nhìn chăm chăm tên mình trên bảng. Tôi cảm thấy mặt mình nóng lên. Al và Christina chỉ đang cố giúp đỡ, nhưng việc tụi nó không tin, dù chỉ một tí xíu, rằng tôi có cơ hội thắng được Peter làm tôi không vui.

Tôi đứng ở một bên căn phòng, nửa nghe Al và Christina xầm xì, nửa nhìn Molly đánh với Edward. Thằng này nhanh nhẹn hơn con nhỏ nhiều, nên tôi chắc Molly sẽ không thắng được hôm nay.

Trong khi trận chiến tiếp diễn và sự khó chịu của tôi bớt dần, tôi bắt đầu thấy căng thẳng. Hôm qua Số Bốn bảo chúng tôi phải khai thác điểm yếu của đối phương, và ngoài sự thiếu thốn tốt cùng của những phẩm chất đáng mến ra thì Peter chẳng có điểm yếu nào cả. Nó cao đủ để có sức nhưng không to con tới nỗi bị chậm chạp đi; nó có khả năng nhìn được sơ hở của người khác; nó rất tàn độc và sẽ không

nhân từ chút nào với tôi đâu. Tôi những mong có thể nói là nó đã đánh giá tôi quá thấp rồi, nhưng như vậy là nói xạo. Đúng như nó trông đợi, tôi không hề có chút kỹ năng nào.

Có thể Al nói đúng, và tôi nên chỉ lãnh vài đòn rồi giả bộ bất tỉnh thì hơn.

Nhưng tôi không thể không thử. Tôi không thể xếp hạng chót được.

Vào lúc Molly rụng xuống sàn, nửa tỉnh nửa mê, nhờ Edward, tim tôi đập mạnh tới nỗi đầu ngón tay tôi cũng cảm nhận được. Tôi không nhớ được phải đứng thế nào. Tôi không nhớ được phải đi ra sao. Tôi tiến tới chính giữa sàn đấu và ruột gan quặn lên khi thấy Peter đang hướng về phía mình, cao hơn tôi nhớ, bắp tay cuộn cuộn khiến ai cũng phải chú ý. Nó cười với tôi. Tôi băn khoăn không biết liệu quãng mình lên người nó có ích lợi gì cho tôi không.

Tôi ngờ là không.

“Ổn chứ Cứng Đơ?” nó hỏi. “Nhìn mày như sắp khóc nè vậy. Tao sẽ nhẹ tay hơn nếu mày nhỏ nước mắt đó.”

Qua vài Peter, tôi thấy Số Bốn đang đứng khoanh tay cạnh cửa. Miệng anh ta nhả lại như mới nuốt cái gì chua lăm vậy. Kế bên là Eric, ông đang nhịp chân còn nhanh hơn nhịp tim tôi.

Một giây trước Peter và tôi còn đứng đó, chiếu tướng nhau, và giây tiếp theo tay Peter đã đưa lên trước mặt, gấp cùi chỏ lại. Đầu gối nó cũng gấp xuống, như thể nó chuẩn bị nhún để nhảy lên vậy..

“Tới đây nào, Cứng Đơ,” nó gọi, mắt lóe sáng. “Chỉ cần một giọt nước mắt thôi. Hay van xin chút ít cũng được.”

Ý nghĩ phải van vỉ lạy lục Peter làm tôi thấy lợm giọng, và trong cơn thôi thúc, tôi đá cho nó một phát vào mạn sườn. Hay đá ra tôi đã đá được nó vào mạn sườn, nếu nó không

chụp lấy chân tôi và kéo mạnh về phía trước, làm tôi mất thăng bằng. Lưng tôi đập xuống sàn, và tôi giật được chân ra, lồm cồm bò dậy.

Tôi phải đứng vững trên hai chân để nó không đá được vào đầu. Đó là điều duy nhất tôi nghĩ tới.

“Không đùa với con bé nữa,” Eric nạt. “Tôi không rảnh cả ngày đâu.”

Về đùa cợt trên mặt Peter biến mất. Nó vung tay và cơn đau đâm chiếm xương hàm tôi, rồi lan ra khắp mặt, khiến hình ảnh trước mặt tôi xuất hiện viền đen và tai tôi ù ù hết cả lên. Tôi hấp háy mắt và lão đảo nghiêng qua một bên khi căn phòng xoay mòng mòng. Tôi không nhớ mình thấy năm đấm của nó vung lên.

Tôi mất thăng bằng quá đến nỗi không biết làm gì khác ngoài tránh xa nó ra, càng xa càng tốt trong phạm vi sàn đấu. Nó phóng tới trước mặt tôi và bồi thêm một cú đá mạnh vô bụng. Chân nó ép hết không khí khỏi phổi tôi và tôi đau tới mức không thở được, không biết tại cú đá hay tại phổi không có không khí, tôi không biết, tôi chỉ ngã xuống.

Đứng trên hai chân là suy nghĩ duy nhất trong đầu tôi. Tôi ép mình đứng dậy, nhưng Peter đã ở đó sẵn rồi. Nó chụp lấy tóc tôi bằng một tay, tay kia đấm vô mũi. Cơn đau này khác, ít giống bị đâm mà giống như bị bẻ, tiếng răng rắc kêu lên trong não tôi, khiến tôi nổ đom đóm mắt với đủ thứ màu xanh, xanh lá, đỏ. Tôi ráng xô nó ra, tay tôi va vào tay nó, và nó lại đấm tôi, lần này vào xương sườn. Mặt tôi ướt đầm. Mũi đầy máu. Màu đỏ nhiều hơn, tôi đoán thế, nhưng tôi chóng mặt quá nên không nhìn xuống.

Nó xô tôi ra và tôi lại té xuống, tay cào mặt đất, chớp mắt, lơ lơ, chậm chạp và nóng bừng. Tôi ho sù sụ và gượng đứng dậy. Tôi thật sự nên nằm dài ra thì hơn khi căn phòng cứ quay như chong chóng thế này. Và Peter cũng đang quay mòng mòng xung quanh tôi; tôi là trung tâm mà một hành

tin đang xoay quanh, là thứ duy nhất đang đứng yên. Cái gì đó từ bên ngoài đập vào tôi và tôi suýt té thêm lần nữa.

Đứng trên hai chân, đứng trên hai chân. Tôi thấy một đồng gì đó rắn chắc trước mặt mình, một cơ thể người. Tôi đâm mạnh hết sức có thể, và nắm đâm của tôi đụng trúng thứ gì mềm mềm. Peter hầu như không thềm rên lên, và bộp một phát vào tai tôi, vừa thở vừa cười lớn.

Tôi nghe thấy tiếng lanh canh và nháy nháy mắt để trôi đi miếng gì đó đen đen trong mắt tôi; sao lại có thứ gì lọt vào mắt tôi được nhỉ?

Ngoài phạm vi tầm nhìn của mình, tôi thấy Số Bốn đẩy cửa bước ra ngoài. Hẳn nhiên cuộc đấu này không đủ thú vị với anh ta. Hay có thể anh ta đi tìm hiểu xem tại sao mọi thứ lại quay như bông vụ thế này, và tôi không trách anh ta; tôi cũng muốn biết câu trả lời.

Hai đầu gối tôi đầu hàng, và sàn nhà áp vào má tôi thật lạnh lẽo. Cái gì đó động vào sườn tôi và lần đầu tiên tôi hét lên, một tiếng kêu thất thanh thuộc về một ai đó khác chứ không phải tôi, và nó lại động vô sườn tôi một lần nữa, và tôi không thể nhìn thấy bất kỳ thứ gì, ngay cả nếu có cái gì đứng trước mặt tôi đi nữa, ánh sáng tắt phụt. Ai đó la lên, “Đủ rồi!” và tôi vừa nghĩ quá nhiều vừa không nghĩ được gì cả.



Khi tỉnh dậy, tôi không cảm thấy gì nhiều, nhưng trong đầu tôi có cảm giác xơ bung lên, như thể nó chứa đầy cuộn chỉ vậy.

Tôi biết mình thua rồi, và thứ duy nhất xua đi nỗi đau là thứ đang làm tôi khó mà nghĩ ngợi được gì.

“Mắt bạn ấy đen từ trước rồi phải không?” ai đó hỏi.

Tôi mở một mắt – mắt kia vẫn nhắm giống như bị dán keo vậy. Ngồi bên phải tôi là Al và Will; Christina ngồi trên giường, phía bên trái tôi với một túi đá chườm trên xương hàm.

“Mặt bồ bị sao vậy?” tôi hỏi. Tôi cảm thấy hai môi mình sưng vù.

Christina cười to. “Coi ai đang nói kìa. Tụi mình có nên cho bồ thuốc bôi mắt không?”

“Chậc, nhưng mình còn biết chuyện gì đã xảy đến với cái mặt của mình,” tôi nói. “Mình có mặt ở đó mà. Đại loại thế.”

nói giỡn đó hả Tris?” Will nói, cười tủm tỉm. “Tụi này phải cho cậu uống thuốc giảm đau thường xuyên hơn nếu cậu bắt đầu thích nói giỡn mới được. À, để giải đáp thắc mắc của cậu – mình tấn bạn ấy đấy.”

“Không thể tin được là cậu không hạ được Will,” Al phán, lắc đầu.

“Gì chứ? Cậu ấy cừ mà,” con nhỏ nhún vai. “Vớ lại mình nghĩ cuối cùng mình cũng học được cách không để bị thua nữa. Chỉ cần ngăn không cho người ta đâm vô xương hàm mình thôi.”

“Biết sao không, giá mà cậu nghiệm ra điều đó sớm hơn một tí thì tốt biết bao.” Will nháy mắt với nó.

“Giờ mình biết tại sao cậu không phải là Erudite rồi. Không được thông minh xán lạn cho lắm phải không?”

“Cậu thấy ổn không Tris?” Al hỏi. Đôi mắt nó màu nâu đậm, gần như cùng màu với da của Christina. Hai gò má nhìn hơi thô, như thể nếu nó không cạo râu thì nó hẳn đã có một bộ râu ra trò. Thật khó tin là nó mới có mười sáu tuổi.

“Ừ,” tôi nói. “Chỉ ước mình có thể ở đây miết để khỏi phải thấy cái mặt thẳng Peter nữa.”

Nhưng tôi không biết “ở đây” là ở đâu. Tôi đang nằm tổng một cái phòng lớn và hẹp với một hàng giường mỗi bên. Một vài cái giường còn có rèm phủ xung quanh. Bên phải căn phòng là phòng của y tá. Đây hẳn là nơi những Dauntless đến khi bị bệnh hoặc bị thương. Người phụ nữ ngồi đó nhìn chúng tôi qua tấm bảng kẹp giấy tờ. Chưa bao giờ tôi thấy y tá nào có nhiều khuyên bấm vào lỗ tai đến như vậy. Vài Dauntless hẳn phải tự nguyện làm những công việc theo truyền thống thuộc về những phái khác. Vì sau cùng thì thật chẳng hợp lý cho lắm khi phái Dauntless cứ phải bắt xe vô thành phố mỗi lần bị thương.

Lần đầu tiên tôi đi bệnh viện là năm sáu tuổi. Mẹ tôi té ngã trên vỉa hè trước nhà và bị gãy tay. Tôi khóc ré lên khi nghe tiếng mẹ hét, còn anh Caleb không nói không rằng chạy đi tìm ba ngay. Ở bệnh viện, một người phụ nữ phái Amity mặc áo vàng với những ngón tay sạch bóng đã đo huyết áp và nắn xương cho mẹ với nụ cười thường trực trên môi.

Tôi nhớ anh Caleb đã nói với mẹ là chỉ mất một tháng để lành lại thôi, vì nó chỉ là một vết rạn nhỏ. Tôi đã nghĩ anh chỉ an ủi mẹ thôi, vì đó là điều mà những người với tinh thần vị tha, nhưng giờ tôi thắc mắc liệu có phải ảnh chỉ lặp lại những gì ảnh đã học không, hay tất cả những khuynh hướng Abnegation của ảnh hóa ra chỉ là phẩm chất Erudite cải trang mà thôi.

“Đừng lo về Peter,” Will nói. “Ít nhất nó cũng sẽ bị thằng Edward tấn như tử, cái thằng đó đã học đấu tay đôi từ hồi tụi mình mới mười tuổi kia. Học chơi cho vui thôi đấy.”

“Tốt,” Christina kêu lên. Nó coi đồng hồ. “Mình nghĩ tụi mình trễ bữa tối rồi. Bỏ có muốn tụi mình ở đây không Tris?”

Tôi lắc đầu. “Mình ổn mà.”

Christina và Will đứng dậy, nhưng Al phẩy tay xua tụi nó đi. Nó có một mùi hương thật đặc biệt – ngọt dịu và tươi



mát, giống mùi cây ngải đắng và cỏ chanh. Ban đêm, khi nó trở người, tôi cảm giác được luồng không khí đó và biết rằng nó đang gặp ác mộng.

“Mình chỉ muốn nói với cậu là cậu đã bỏ lỡ thông báo của Eric. Ngày mai tụi mình sẽ đi diễn dã, đến hàng rào, để biết về công việc của phái Dauntless,” nó nói. “Tụi mình phải có mặt trên tàu lúc tám giờ mười lăm.”

“Tốt,” tôi đáp. “Cảm ơn nhé.”

“Và đừng để ý Christina làm gì. Mặt cậu không ghê tới vậy đâu.” Nó thoáng cười. “Ý mình là, nhìn cậu tuyệt lắm. Lúc nào cũng tuyệt. Tức là - cậu nhìn rất can đảm, Dauntless ạ.”

Nó nhìn vào mắt tôi một lượt rồi đưa tay gãi gãi gáy. Hai đứa ngồi im re. Nói vậy thì thật là tốt nhưng nó hành động cứ như thể điều này có ý nghĩa nhiều hơn lời nói đơn thuần. Tôi hy vọng là mình sai. Tôi không thể bị thu hút bởi Al - tôi không thể bị thu hút bởi một người mong manh như vậy. Tôi nhoẻn cười tươi hết mức mà hai cái má thâm tím của tôi cho phép, hy vọng sẽ xua tan được bầu không khí căng thẳng này.

“Mình nên để cậu nghỉ ngơi,” Al nói. Nó đứng dậy, nhưng trước khi nó đi, tôi níu lấy cổ tay nó.

“Al, cậu ổn không đó?” tôi hỏi. Nó ngây ra nhìn tôi, và tôi nói thêm, “Ý mình là mọi chuyện dễ chịu hơn chút nào không?”

“Ừm...” Nó nhún vai. “Một chút.”

Nó giật tay ra và đút vào túi quần. Câu hỏi của tôi chắc đã làm nó xấu hổ vì trước đây chưa bao giờ tôi thấy nó đồ lụng như vậy cả. Nếu tôi là người dành đêm này qua đêm khác úp mặt vào gối mà khóc thì tôi cũng sẽ cảm thấy hơi bị mắc cỡ. Ít ra thì tôi còn biết cách che giấu mỗi khi khóc.

“Mình thua Drew. Sau khi bồ đánh với Peter.” Nó nhìn tôi. “Ăn vài cú đấm, té ngã và cứ nằm dài ra đó. Mặc dù mình không nhất thiết phải như vậy. Mình nhận ra... Mình nhận ra là vì mình đã đánh thắng Will nên nếu mình thua tất tần tật những trận còn lại thì mình cũng không bị xếp hạng bét, như vậy mình cũng không phải làm ai bị thương nữa.”

“Cậu thật sự muốn vậy hả?”

Nó nhìn xuống. “Mình chỉ không thể làm được. Có lẽ điều đó có nghĩa là mình là một đứa hèn nhát.”

“Vì cậu không muốn làm ai đau, không có nghĩa là cậu hèn nhát,” tôi nói, bởi vì tôi biết đó là lời an ủi đúng đắn, ngay cả khi tôi không chắc mình thực sự nghĩ vậy.

Trong khoảnh khắc, chúng tôi đều bất động, nhìn nhau. Có thể tôi thật sự nghĩ vậy. Nếu nó là đứa hèn nhát, đó không phải là vì nó không thích bị đau. Đó là vì nó từ chối động tay động chân mà thôi.

Al trao cho tôi một cái nhìn đau đớn và nói, “Cậu nghĩ gia đình tụi mình có tới thăm không? Người ta nói gia đình của những kẻ nháy phải chẳng đời nào đến dự Ngày Thăm Viếng.”

“Mình không biết nữa,” tôi đáp. “Không biết nếu họ có đến thì là tốt hay xấu nữa.”

“Mình nghĩ là xấu.” Nó gật đầu. “Ừm, mọi chuyện đã đủ khó khăn rồi.” Nó lại gật đầu, như thể xác nhận lại điều nó mới nói, và bước đi.

Trong vòng chưa tới một tuần, những kẻ khai tâm phái Abnegation sẽ được về thăm gia đình lần đầu tiên sau Lễ Chọn. Họ sẽ về nhà, ngồi trong phòng khách và lần đầu tiên giao tiếp với ba mẹ với tư cách là một người trưởng thành.

Tôi từng mong đến ngày đó. Tôi từng nghĩ lung lắm về những điều tôi sẽ nói với ba mẹ khi được phép hỏi hàng tá

câu hỏi tại bàn ăn.

Trong vòng chưa tới một tuần, những kẻ khai tâm gốc Dauntless sẽ gặp gia đình tụi nó tại Hồ Bầy, hoặc trong tòa nhà bằng kính ở phía trên, và làm bất cứ thứ gì mà phái Dauntless làm khi họ sum họp. Có lẽ họ thay phiên phóng dao vào đầu nhau cũng nên – tôi sẽ chẳng ngạc nhiên đâu.

Và những kẻ nhảy phái cùng những bậc phụ huynh vị tha cũng sẽ được phép gặp nhau. Tôi nghĩ ba mẹ tôi sẽ không nằm trong số đó. Không thể nào, nhất là sau tiếng kêu nhuộm màu phần uất của ba tại buổi lễ. Không thể nào, sau khi cả hai đứa con đều từ bỏ họ.

Có lẽ nếu tôi có thể kể với họ tôi là Divergent và đang bối rối không biết chọn lựa như thế nào, họ sẽ hiểu tôi. Có lẽ họ sẽ giúp tôi hiểu ra Divergent là cái gì, có nghĩa là gì và tại sao nó lại nguy hiểm. Nhưng với bí mật này thì tôi không tin tưởng họ để nói ra, nên tôi sẽ không bao giờ biết.

Tôi nghiêng chặt rằng khi nước mắt ở đâu trào ra. Tôi chán ngấy rồi. Tôi chán ngấy nước mắt và sự yếu mềm. Nhưng tôi không làm được gì nhiều để ngăn không cho chúng đến với tôi.

Có lẽ tôi đang chìm dần vào giấc ngủ, có lẽ không. Khuya hôm đó, tôi lén ra khỏi phòng y tế và quay lại phòng ngủ chung. Thứ duy nhất tệ hơn việc Peter đã gửi tôi vô bệnh xá là việc nó gửi tôi ở đó qua đêm.

## 11

Sáng hôm sau, tôi không nghe thấy tiếng chuông báo, tiếng bước chân vội vã hay tiếng nói chuyện của đứa khai tâm nào đang chuẩn bị lên đường. Tôi thức dậy khi Christina một tay lắc vai tôi còn một tay thì vỗ vỗ vào mặt tôi. Con nhỏ đã mặc sẵn một cái áo khoác đen khóa kéo lên tận cổ. Nếu hôm qua nó có lãnh thêm vết bầm dập nào thì nước da ngăm đen của nó cũng che đi hết rồi.

“Coi nào,” nó kêu. “Dậy đi cô nương.”

Tôi mơ thấy Peter trối tôi vô ghế và tra hỏi liệu tôi có phải là Divergent hay không. Tôi nói không và nó đập tôi tới khi tôi nói mới thôi. Tôi tỉnh dậy với hai má ửng nhẹ.

Tôi định nói gì đó nhưng tất cả những gì tôi làm được chỉ là rên lên như mèo lười tôi nhức tới mức chỉ cần thở thôi cũng thấy đau rồi. Và trận khóc tối qua còn bổ sung thêm cho tôi một cặp mắt sưng vù nữa. Christina chìa ra cho tôi.

Đồng hồ điểm tám giờ. Chúng tôi phải có mặt tại đường ray lúc tám giờ mười lăm.

“Mình sẽ chạy đi lấy đồ ăn sáng. Bỏ... chuẩn bị đi nhé. Chắc sẽ tốn một ít thời gian đó,” nó nói.

Tôi cầu nhàu. Cố gắng không gập hông, tôi mò mẫm trong ngăn kéo dưới giường để tìm một cái áo sạch. Hên là Peter không có ở đây để thấy tôi đang phải vật lộn thế nào. Christina đi rồi, phòng ngủ chung trống không.

Tôi cởi nút áo và nhìn chăm chăm vào phần da trần chi chít những vết bầm. Trong một giây, tôi bị thôi miên bởi màu

sắc, xanh lá cây nhạt, xanh đậm và nâu. Tôi thay đồ nhanh hết mức có thể và để tóc xõa luôn vì tôi không nhắc nổi tay để cột nó ra sau nữa.

Tôi nhìn vào hình ảnh mình phản chiếu trong cái gương nhỏ treo trên bức tường đằng sau và thấy một người lạ hoắc. Người đó tóc vàng giống tôi, gương mặt nhỏ giống tôi, nhưng điểm tương đồng lại chấm hết tại. Tôi không có một con mắt bầm đen, môi nứt nẻ và quai hàm thâm tím. Tôi không tái nhợt như xác chết. Người đó, dù cử động khi tôi cử động, cũng không thể nào là tôi được.

Khi Christina quay lại, mỗi tay cầm một cái bánh xốp nướng, tôi đang ngồi ở thành giường, nhìn bất lực vào đôi giày chưa cột của mình. Tôi phải cúi người xuống để cột giày. Cúi người xuống sẽ đau lắm.

Nhưng Christina đã đưa cho tôi cái bánh và ngồi xuống cột giày giùm tôi. Cảm giác biết ơn dâng lên trong ngực tôi, ấm áp và gần như hơi nhói đau. Có lẽ ai cũng có một chút Abnegation trong người, ngay cả khi họ không nhận thức được.

À, ai cũng có, trừ Peter.

“Cảm ơn bồ,” tôi nói.

“Ừ thì, tội mình sẽ chẳng đến đó kịp nếu bồ phải tự cột giày dày,” nó đáp. “Đi thôi. Bồ có thể vừa đi vừa ăn mà, đúng không?”

Chúng tôi đi lẹ tới Hồ Bầy. Cái bánh xốp có vị chuối và quả óc chó. Mẹ tôi từng nướng những cái bánh giống vậy cho những người vô môn phái, nhưng tôi chưa từng được ăn thử. Lúc đó tôi quá già đầu để nhõng nhẽo rồi. Tôi cố lờ đi cơn quặn bụng mỗi lần tôi nghĩ tới mẹ và nửa đi nửa chạy theo sau Christina. Con nhỏ rõ ràng quên là chân nó dài hơn chân tôi.

Chúng tôi trèo lên cầu thang dẫn từ Hồ Bẫy đến tòa nhà bằng gương bên trên và chạy đến lối ra. Mỗi ngón chân trên bàn chân rồi đều phát tán cơn đau đến tận xương sườn nhưng tôi làm lơ nó. Chúng tôi đến đường ray vừa kịp lúc đoàn tàu đến, hú còi inh ỏi.

“Sao hai cậu lâu vậy?” Will hét lên để át tiếng còi.

“Nàng Chân Ngắn đây đêm qua đã biến thành một cụ bà già khú đế,” Christina đáp.

“Ôi, im đi mà.” Tôi chỉ đùa một nửa.

Số Bốn đứng đằng trước cả bọn, sát rạt đường ray, tới nỗi chỉ cần tiến lên một phân thôi là cái mũi của anh ta cũng có nguy cơ bị con tàu kéo theo mất luôn. Anh ta lùi xuống để nhường cho vài người khác lên trước. Will đu người lên toa tàu với một chút khó khăn, đập bụng lên trước, sau đó mới kéo chân theo. Số Bốn chụp tay vịn ở bên toa tàu và nhẹ nhàng đu lên, như thể anh ta không có một chiều cao hơn một mét tám để vật lộn vậy.

Tôi bước nhanh kể bên toa tàu, co rúm lại, rồi nghiêng răng và nắm lấy tay vịn. Sẽ đau lắm đây.

Al đỡ lấy hai tay tôi và dễ dàng nhấc tôi vào toa. Cơn đau nhói lên hai bên sườn tôi, nhưng may là nó chỉ kéo dài có một giây. Tôi nhìn thấy Peter đứng đằng sau nó, và tôi nóng mặt lên. Al đang cố tỏ ra tử tế, nên tôi cười với nó, nhưng tôi ước gì người ta đứng muốn tỏ ra tử tế tới vậy. Cứ như thể Peter chưa có đủ cơ để mà công kích tôi vậy.

“Đằng ấy có ổn không?” Peter hỏi, trao cho tôi một cái nhìn thông cảm đầy nhạo báng – môi thì trề xuống, lông mày thì cong lên. “Ồ, không phải tiểu thư... Cứng Đơ bé nhỏ đây sao?”

Nó phá ra cười với câu đùa của mình, rồi Molly và Drew nhập bọn với nó. Molly cười thấy ghê, toàn khụt khịt và rung

vai, còn tiếng cười của Drew thì chẳng nghe được, nên nhìn nó giống như đang đau đớn.

“Tụi này đều bị sự thông minh hài hước của mày làm cho kinh sợ đó,” Will trả miếng.

“Ờ, mà mày có chắc là mày không thuộc phái Erudite không, Peter?” Christina bồi thêm. “Nghe nói họ không kì thị mấy đứa con trai ẻo lả đâu.”

Số Bốn, đang đứng ở cửa, lên tiếng trước khi Peter kịp vận lại. “Tôi phải nghe mấy cô cậu cãi lộn suốt chặng đường tới hàng rào à?”

Tất cả im lặng, và Số Bốn quay lại chỗ cửa toa. Anh ta cầm hai tay nắm hai bên, hai tay duỗi thẳng và vươn người về phía trước, vậy là phần lớn người anh ta ở bên ngoài, chỉ có chân là bám rễ ở trong. Gió thổi áo anh sát vào lồng ngực. Tôi cố nhìn qua khỏi người anh ta, ngắm nghía một biển các tòa nhà bỏ hoang đổ nát khi chúng tôi đi ngang qua đó, rồi chúng nhỏ dần đi khi chúng tôi đi xa.

Cứ vài giây tôi lại liếc nhìn Số Bốn một lần. Tôi không biết mình trông đợi sẽ thấy gì hay muốn thấy gì. Tôi chỉ nhìn mà không suy nghĩ gì.

Tôi hỏi Christina, “Bồ nghĩ ngoài đó có gì?” tôi hất đầu ra cửa. “Ý mình là bên kia hàng rào đó.”

Nó nhún vai. “Toàn nông trại, mình đoán vậy.”

“Ừ, nhưng ý mình là... bên kia nông trại nữa kìa. Chúng ta đang bảo vệ thành phố khỏi cái gì?”

Con nhỏ lúc lắc ngón tay trước mặt tôi. “Quái vật!”

Tôi đảo mắt.

“Chúng ta thậm chí đã không cần canh gác gần hàng rào cho tới năm năm trước,” Will nói. “Mấy cậu có nhớ hồi mấy

tay cảnh sát Dauntless cứ đi tuần quanh khu vô môn phái không?”

“Nhớ.” Tôi đáp. Tôi cũng nhớ là ba tôi là một trong những người đã bỏ phiếu để những Dauntless đi khỏi khu vực vô môn phái của thành phố. Ông nói người nghèo không cần cảnh sát; họ cần giúp đỡ, và chúng tôi có thể giúp họ.

Nhưng tốt hơn là tôi không nói tới chuyện đó bây giờ, hay ở đây. Nó là một trong rất nhiều thứ được phái Erudite dùng để làm bằng chứng chứng minh cho sự kém cỏi của phái Abnegation.

“Ờ, đúng rồi,” nó nói. “Mình cá là cậu thấy mấy người đó hoài.”

“Sao cậu lại nói vậy?” tôi hỏi, giọng hơi chói. Tôi không muốn bị cho là quá phờng hời thân thiết với những người vô môn phái.

“Vì cậu phải đi ngang qua khu vô môn phái trên đường đi học mà, đúng không?”

“Cậu làm gì thế, học thuộc lòng nguyên cái bản đồ thành phố chơi cho vui hả?” Christina hỏi.

“Ừ,” Will đáp, có vẻ lúng túng. “Chớ mấy cậu không vậy hả?”

Tiếng thảng tàu kêu rít lên, và tất cả tụi tôi đổ nhào về phía trước khi toa tàu chạy chậm lại. Tôi thấy biết ơn lúc đó vì nó giúp tôi đứng dễ dàng hơn. Những tòa nhà ọp ẹp đã biến mất, thay bằng những cánh đồng vàng rực rỡ và đường ray xe lửa. Tàu đang dừng dưới một mái hiên. Tôi cúi người xuống đám cỏ, tay vẫn nắm vào thanh vịn để giữ mình đứng vững.

Trước mặt tôi là một hàng rào dây xích với dây thép gai bên trên. Khi bước về phía trước, tôi mới để ý thấy nó kéo đi xa hơn tầm nhìn của mình, tới tận đường chân trời. Bên kia



hàng rào là một đám cây, hầu hết đã chết, chỉ vài cây còn xanh. Đi đi lại lại quanh phía bên kia hàng rào là những lính canh Dauntless mang súng trên tay.

“Theo tôi,” Số Bốn nói. Tôi đi cạnh Christina. Không muốn thừa nhận, ngay cả với bản thân mình, nhưng tôi cảm thấy bình tĩnh hơn khi tôi ở gần con nhỏ. Nếu Peter cố chế nhạo tôi, nó sẽ bênh vực tôi.

Tôi thậm nguyện rửa mình đã quá hèn nhát. Những lời miệt thị của Peter không nên ảnh hưởng tới tôi mới phải, và tôi nên tập trung để tiến bộ trong các cuộc chiến tay đôi chứ không phải tập trung vô chuyện hôm qua tôi thua thê thảm thế nào. Và tôi nên sẵn lòng, nếu có thể, bảo vệ bản thân thay vì trông chờ người khác bảo vệ tôi.

Số Bốn dẫn chúng tôi về phía cánh cổng, nó rộng lớn như một ngôi nhà và dẫn tới con đường nứt nẻ vào thành phố. Hồi nhỏ khi tôi tới đây cùng với gia đình, chúng tôi đi xe buýt trên con đường đó đến nông trại của phái Amity, chúng tôi dành cả ngày để hái cà chua ở đó và áo thì ướt đẫm mồ hôi.

Bụng tôi lại quặn lên.

“Nếu các bạn không lọt vào tốp năm người dẫn đầu vào cuối kỳ nhập môn, các bạn có thể sẽ “hạ cánh” ở đây,” Số Bốn nói khi đến cánh cổng. “Một khi đã trở thành lính canh phòng hàng rào thì cũng sẽ có tiềm năng thăng tiến, nhưng không nhiều đâu. Các bạn cũng có thể được đi tuần phía bên kia, nông trại của phái Amity, nhưng...”

“Đi tuần để làm gì ạ?” Will hỏi.

Số Bốn nhún vai. “Tôi nghĩ các bạn sẽ khám phá ra khi các bạn là một trong số đó. Như tôi đã nói. Phần lớn trường hợp thì những ai đã canh phòng hàng rào khi còn trẻ sẽ tiếp tục gánh vác nó. Nếu nó làm bạn thấy thoải mái, một vài người quả quyết là nó không tệ như vẻ ngoài đâu.”

“Đúng thế. Ít ra tụi mình không phải lái xe buýt hay dọn dẹp “bãi chiến trường” của người khác như mấy người vô môn phái,” Christina thì thầm vào tai tôi.

“Hồi đó anh xếp hạng mấy?” Peter hỏi Số Bốn.

Tôi không mong Số Bốn sẽ trả lời, nhưng anh ta điềm tĩnh nhìn Peter và nói, “Hạng nhất.”

“Và anh chọn làm việc này sao?” Mắt Peter mở lớn, tròn xoe và có màu xanh lá cây đậm. Nó sẽ nhìn thật ngây thơ nếu tôi không biết đằng sau đó là một con người kinh khủng. “Sao anh không làm việc cho chính phủ?”

“Tôi không muốn,” Số Bốn tỉnh bơ. Tôi nhớ ngày đầu tiên anh ta có nói về việc làm trong phòng điều khiển, nơi phái Dauntless điều khiển an ninh của cả thành phố. Thật khó để tưởng tượng anh ta ở nơi đó, bao quanh toàn là máy tính. Với tôi anh ta thuộc về phòng huấn luyện.

Chúng tôi đã học về nghề nghiệp của các phái ở trường. Phái Dauntless có rất ít lựa chọn. Chúng tôi có thể canh gác hàng rào hoặc làm việc về an ninh cho thành phố. Chúng tôi có thể làm việc trong khu tập thể Dauntless, vẽ hình xăm hoặc chế tạo vũ khí, hay ngay cả đánh nhau để người ta giải trí. Hoặc chúng tôi có thể làm việc cho những thủ lĩnh phái Dauntless. Đó nghe có vẻ là lựa chọn tốt nhất của tôi.

Vấn đề duy nhất ở chỗ thứ hạng của tôi rất lè tè. Và tôi có nguy cơ trở thành vô môn phái vào cuối giai đoạn một này.

Chúng tôi dừng lại kế bên cánh cổng. Một vài lính canh Dauntless liếc nhìn về phía chúng tôi nhưng không nhiều. Họ đều đang bận kéo những cánh cửa - cao gấp hai lần và rộng gấp nhiều lần họ - mở cho một cái xe tải đi vào.

Người lái xe đội mũ, có râu quai nón và đang toét miệng cười. Ông ta dừng xe ngay khi vừa qua cánh cổng và xuống xe. Thùng xe đang mở, một vài người Amity đang ngồi giữa

hàng chồng sọt. Tôi nhìn kỹ những cái sọt, chúng đựng đầy táo.

“Beatrice?” Một anh Amity cất tiếng kêu.

Tôi giật nảy mình khi nghe thấy tên mình. Một trong số những người Amity sau thùng xe đứng dậy. Anh ta có mái tóc vàng xoăn tít và một cái mũi quen thuộc, bành ra ở chóp mũi và hẹp lại ở cánh mũi. Robert. Tôi cố gắng nhớ lại ảnh trong buổi Lễ Chọn nhưng không nhớ ra được gì ngoại trừ âm thanh của tiếng tim đập trong tai tôi. Còn ai nhảy phái nữa không? Susan chẳng? Năm nay Abnegation có đứa nào khai tâm không? Nếu phái Abnegation thất bại thì đó là lỗi của chúng tôi – Robert, Caleb và tôi. Lỗi của tôi. Tôi đẩy suy nghĩ đó ra khỏi đầu.

Robert nhảy xuống xe. Anh mặc một chiếc áo thun màu xám và quần jeans. Lướt lự một giây, rồi anh tiến đến và vòng tay ôm tôi. Tôi đứng cứng ngắc. Chỉ có phái Amity mới ôm chào nhau. Tôi không nhúc nhích tí gì đến khi anh buông tôi ra.

Nụ cười của anh biến mất khi nhìn tôi lại lần nữa.

“Beatrice, chuyện gì xảy ra với em vậy? Mặt em bị làm sao vậy?”

“Không có gì đâu,” tôi nói. “Chỉ là luyện tập thôi mà. Không có gì đâu.”

“Beatrice?” một giọng mũi vang lên bên cạnh tôi. Molly khoanh tay và cười lớn. “Tên thiệt của mày đó hả Cứng Đơ?”

Tôi liếc nó. “Chứ mày nghĩ Tris là tên viết tắt của cái gì?”

“Ồ, không biết nữa... ốc sên chẳng?” Nó xoa xoa cằm. Nếu cằm nó bự hơn thì sẽ cân xứng với cái mũi to đùng của nó lắm, nhưng nó lại nhỏ xíu và gần như chìm vô trong cổ nó vậy. “À, khoan đã, từ đó không bắt đầu bằng Tris. Tao lộn.”

“Không cần phải thù địch như vậy,” Robert nhẹ nhàng nói. “Tôi là Robert, còn bạn là?”

“Là người không quan tâm tên bạn mà là gì,” nó đáp. “Sao mà không quay lại cái xe tải của mà đi? Tại tao không được kết thân với người khác phái đâu.”

“Sao mà không tránh xa tụi này đi?” tôi nạt lại.

“Phải rồi. Tao cũng không muốn xớ rớ gần mà với bồ mà đâu,” nó nói, cười và bỏ đi.

Robert nhìn tôi không vui. “Họ có vẻ không được tử tế lắm.”

“Một vài người thì đúng vậy.”

“Em có thể về nhà, em biết đó. Anh chắc là phái Abnegation có thể cho em một ngoại lệ.”

“Cái gì khiến anh nghĩ em muốn trở về?” tôi hỏi, nóng mặt lên. “Anh nghĩ em không giải quyết được những chuyện này hay gì?”

“Không phải vậy.” Anh lắc đầu. “Không phải là em không thể, mà là em không cần phải như vậy. Em nên được vui vẻ.”

“Đây là điều em lựa chọn. Chính là nó.” Tôi nhìn ra sau lưng Robert. Các lính canh Dauntless hình như đã kiểm tra xong chiếc xe. Người đàn ông râu quai nón ngồi vô lại buông lái xe và đóng cửa lại. “Thêm nữa, Robert nè. Mục tiêu sống của em không phải chỉ là... được vui vẻ.”

“Sẽ dễ dàng hơn nếu nó như vậy đúng không?” anh hỏi.

Trước khi tôi kịp trả lời, anh vỗ vỗ lên vai tôi và quay trở lại chiếc xe tải. Một đứa con gái ở đằng sau có một cái trống banjo trong lòng. Nó bắt đầu vỗ trống khi Robert táng mình vào trong, và chiếc xe tải chạy đi, mang theo tiếng trống và tiếng hát ngân nga của nhỏ con gái đi xa khỏi chúng tôi.

Robert vầy vầy tôi, và một lần nữa, tôi lại thấy trong đầu một cuộc sống khả dĩ khác. Tôi nhìn thấy mình ở đằng sau thùng xe tải, hòa giọng hát với cô gái, dù tôi chưa từng hát trước đây, cười vang khi lạc điệu, trèo lên cây để hái táo, lúc nào cũng yên bình và luôn luôn an toàn.

Nhưng lính canh Dauntless đóng cửa và khóa cổng lại sau khi họ đi. Ổ khóa ở phía bên ngoài. Tôi cắn môi. Sao họ lại khóa cổng từ bên ngoài mà không phải bên trong? Nó gần như có vẻ là họ không phải muốn giữ cái gì đó ở ngoài; họ muốn giữ chúng tôi lại bên trong.

Tôi gạt ý nghĩ đó ra khỏi đầu. Chẳng có lý chút nào hết.

Số Bốn bước ra khỏi hàng rào, anh ta đã nói chuyện với một nữ lính canh Dauntless vác súng trên vai ở đó.

“Tôi lo là em có sở trường đi đến những quyết định chẳng sáng suốt chút nào,” anh ta nói khi cách tôi vài phân.

Tôi khoanh tay. “Chỉ là một cuộc trò chuyện kéo dài có hai phút thôi mà.”

“Tôi không nghĩ khoảng thời gian ít hơn sẽ khiến nó thiếu sáng suốt hơn.” Anh ta nhăn trán và dùng đầu ngón tay chạm vào góc bị thâm tím trên mắt tôi. Đầu tôi giật ra sau, nhưng anh ta không bỏ tay ra. Thay vào đó anh nghiêng đầu và thở dài, “Biết sao không, nếu em học được cách tấn công trước, em có thể sẽ khá hơn đấy.”

“Tấn công trước?” tôi hỏi. “Chuyện đó thì giúp ích thế nào?”

“Em rất nhanh nhẹn. Nếu em có thể đánh trúng đối phương một vài cú trước khi họ biết chuyện gì đang xảy ra thì em có thể chiến thắng.” Anh ta nhún vai, và bỏ tay ra.

“Ngạc nhiên là anh biết điều đó,” tôi khẽ nói “vì anh đã bỏ đi giữa chừng cuộc đấu đầu tiên và duy nhất của em mà.”

“Đó không phải là thứ tôi muốn xem,” anh ta đáp.

Điều đó có nghĩa gì?

Anh ta hắng giọng. “Có vẻ như chuyến tàu tiếp theo tới rồi đây. Đến lúc đi rồi, Tris.”

## 12

Tôi lăn ngang qua tấm nệm và thở dài sườn sượt. Đã hai ngày rồi kể từ trận đấu giữa tôi và Peter, và mấy vết bầm của tôi bắt đầu chuyển sang màu tím xanh. Tôi đã làm quen với việc đau nhức khắp người mỗi lần cử động rồi nên giờ di chuyển cũng khá hơn, dù vậy vẫn còn khuya mới lành hẳn.

Mặc dù đang bị thương nhưng hôm nay tôi vẫn phải đấu. May là lần này tôi bắt cặp với Myra, con nhỏ không đấm được cú nào ra hồn nếu bị đối phương khóa tay. Tôi đấm được một cú trong hai phút đầu. Con nhỏ ngã xuống và chóng mặt không đứng lên được. Đáng ra tôi phải thấy hả hê vì chiến thắng, nhưng đấm một đứa con gái như Myra thì chẳng vinh quang chút nào.

Ngay lúc tôi vừa vùi đầu vô gối thì cửa phòng ngủ mở, và một đồng nghiệp tràn vào phòng với đèn pin trên tay. Tôi ngồi dậy, suýt va đầu vào thành giường bên trên, và ngó xem chuyện gì đang xảy ra.

“Tất cả dậy đi nào!” ai đó gầm lên. Ánh đèn pin chiếu sau đầu làm cái khuyên tai của anh ta lóe sáng. Eric. Xung quanh anh ta là những Dauntless khác, một vài người tôi đã gặp ở Hồ Bầy, vài người khác tôi chưa thấy bao giờ. Số Bốn đứng với họ.

Mắt anh đưa tìm và dính chặt vào mắt tôi. Tôi nhìn lại và quên mất là những đứa nhẩy phái quanh tôi đang lục đục ra khỏi giường.

“Bị điếc à, Cứng Đơ kia?” Eric nạt. Tôi giật mình và tung mền trượt ra khỏi giường. Tôi mừng là mình đi ngủ có mặc quần áo đầy đủ, vì Christina ở giường kế bên đang mặc độc có một cái áo thun, cặp chân dài của nó trống không. Nó khoanh tay và nhìn Eric trừng trừng. Đột nhiên tôi ước mình có thể trâng tráo nhìn ai đó trong khi không có bao nhiêu quần áo trên người như vậy, nhưng tôi sẽ không đời nào có thể làm thế.

“Các bạn có năm phút để thay đồ và gặp chúng tôi tại đường ray,” Eric thông báo. “Chúng ta sẽ đi một chuyến điên dã khác.”

Tôi xỏ chân vô giày và chạy thực mạng sau Christina đến chỗ tàu lửa. Một giọt mồ hôi chảy xuống gáy tôi khi chúng tôi chạy lên cầu thang dọc theo bức tường của Hồ Bầy, xô đẩy người ta trên đường đi. Tôi thắc mắc liệu họ thấy bao nhiêu người chạy như điên như vậy mỗi tuần.

Chúng tôi đến đường ray ngay sau tụi nhập môn gốc Dauntless. Kế bên đường ray là một đồng gò đen thui. Tôi nhìn được đó là một đồng súng dài và vô số chốt an toàn.

“Tụi mình sắp phải bắn cái gì hả ta?” Christina thì thầm vào tai tôi.

Bên cạnh đó là một đồng hộp giống như hộp đạn. Tôi rướn tới gần hơn để đọc chữ trên một trong đồng hộp đó. Viết trên đó là mấy chữ “ĐẠN SÚNG SƠN.”

Tôi chưa bao giờ nghe tới thứ này, nhưng cái tên đã tự giải thích rồi. Tôi phá ra cười.

“Mỗi người cầm lấy một khẩu súng đi!” Eric la to.

Chúng tôi đổ xô về phía đồng súng. Tôi ở gần nó nhất, thế là tôi chụp khẩu súng đầu tiên có thể rớ tới được, súng nặng, nhưng không quá nặng tới mức không nhấc lên được và tôi chụp luôn một hộp đạn súng sơn. Tôi đút cái hộp vô



túi và quăng súng ra sau lưng để cho dây đeo súng quàng trước ngực.

“Giờ giấc sao rồi?” Eric hỏi Số Bốn.

Số Bốn kiểm tra đồng hồ. “Bất cứ lúc nào. Phải mất bao lâu để cậu ghi nhớ được giờ tàu chạy đây?”

“Việc gì phải nhớ, khi có cậu nhắc tôi chứ?” Eric đáp vỗ vỗ vào vai Số Bốn.

Một vòng tròn ánh sáng xuất hiện phía bên trái tôi, xa thiệt xa. Càng tới gần nó càng lớn dần và chiếu vào một bên mặt của Số Bốn, tạo ra một bóng đen mờ mờ dưới xương gò má của anh.

Anh ta là người đầu tiên nhảy lên tàu, và tôi chạy theo sau, không thềm đợi Christina hay Will hay Al. Số Bốn quay người lại khi tôi chạy dài theo toa tàu và chìa một tay ra. Tôi chụp lấy tay anh ta, và anh kéo tôi vô toa. N cơ bắp nơi cẳng tay anh cũng rất rắn chắc, rõ ràng là vậy rồi.

Tôi vội buông tay ra, không dám nhìn anh và ngồi xuống phía bên kia toa tàu.

Khi tất cả mọi người đã vào trong, Số Bốn lên tiếng.

“Chúng ta sẽ chia làm hai đội để chơi cướp cờ. Mỗi đội sẽ có số quân bằng nhau, trộn giữa người nhập môn gốc Dauntless và những thành viên nhảy phái. Một đội sẽ xuất phát trước và tìm chỗ giấu là cờ của đội mình. Sau đó đội thứ hai sẽ xuất phát và làm tương tự.” Toa tàu rung lắc, và Số Bốn phải chụp lấy tay vịn cửa để giữ thăng bằng. “ Đây là một truyền thống của phái Dauntless, vậy nên tôi đề nghị các em hãy nghiêm túc.”

“Thăng thì được gì ạ?” một đứa la lên.

“Nghe như loại câu hỏi của một người không phải đến từ Dauntless,” Số Bốn nhướn mày. “Được chiến thắng, đương nhiên rồi.”

“Số Bốn và tôi sẽ là đội trưởng của các em,” Eric nói. Anh ta nhìn sang Số Bốn. “Hãy chia bên nhảy phái trước nhé!”

Tôi ngóc đầu lên lại. Nếu chọn, tôi sẽ là người cuối cùng được chọn; tôi có thể cảm thấy điều đó.

“Nhường anh trước đây,” Số Bốn nói.

Eric nhún vai. “Edward.”

Số Bốn tựa lưng vô cửa và gật đầu. Ánh sáng trắng làm mắt anh ta có vẻ long lanh. Anh nhìn khắp một lượt nhóm mấy đứa nhảy phái, không thềm tính toán và nói, “Tôi muốn Cứng Đơ.”

Một làn sóng những tiếng cười thâm rúc rích lan khắp toa tàu. Hai má tôi nóng bừng. Tôi không biết mình nên giận giữ với những người đang cười cợt kia hay nên khoái chí vì được anh ta chọn đầu tiên nữa.

“Định chứng tỏ điều gì hả?” Eric hỏi, với nụ cười mỉa mai độc quyền. “Hay anh chọn đứa yếu nhất chỉ để có cái mà đổ tội khi thua trắng thôi?”



Nổi điên. Chắc chắn tôi nên nổi điên lên. Tôi quắc mắt nhìn vào bàn tay mình. Dù chiến lược của Số Bốn là gì đi nữa, nó cũng dựa trên ý tưởng là tôi yếu kém hơn những đứa nhập môn khác. Nó làm miệng tôi đắng ngắt. Tôi phải chứng minh là anh ta đã sai lầm – tôi phải chứng minh được.

“Tới lượt anh,” Số Bốn nói.

“Peter.”

“Christina.”

Chiến lược của anh ta tới đó bị trật chĩa. Christina đâu phải đứa yếu kém. Chính xác thì anh ta định làm gì vậy?

“Molly.”

“Will,” Số Bốn nói, nhai nhai móng tay.

“Al.”

“Drew.”

“Còn lại Myra. Vậy con bé phải tôi,” Eric phán.

“Tiếp theo tới những người nhập môn gốc Dauntless.”

Tôi ngưng không nghe nữa khi họ đã chọn xong chúng tôi. Nếu không phải Số Bốn đang cố chứng tỏ điều gì bằng cách chọn những đứa yếu thì anh ta đang làm gì đây? Tôi nhìn lại những người được anh ta chọn. Tội tôi có điểm gì chung?

Khi họ đã chia được một nửa đám nhập môn gốc Dauntless, tôi bắt đầu hiểu ra. Ngoại trừ Will và một vài đứa khác, chúng tôi đều có thể trạng tương tự nhau: vai hẹp, nhỏ con. Toàn bộ thành viên trọng đội Eric đều to con và khỏe mạnh. Mới hôm qua, Số Bốn nói với tôi là tôi nhanh nhẹn. Chúng tôi sẽ nhanh nhẹn hơn đội của Eric, việc đó sẽ có ích để cướp được cờ - tôi chưa từng chơi trò này trước đây, nhưng tôi biết đây là một trò chơi dựa vào tốc độ hơn là sức mạnh cơ bắp. Tôi lấy tay che cái miệng đang cười. Eric tàn nhẫn hơn Số Bốn, nhưng Số Bốn thông minh hơn.

Họ đã chọn đội xong và Eri Số Bốn.

“Đội của cậu có thể xuất phát sau,” Eric nói.

“Đừng ban ơn cho tôi,” Số Bốn đáp. Anh khẽ cười. “Cậu biết tôi đâu cần ơn huệ để chiến thắng đâu.”

“Không, tôi biết cậu sẽ thua tôi bởi cho dù xuất phát trước hay sau,” Eric vừa nói vừa cắn một trong những cái khuyên trên môi anh ta. “Đ dẫn đội quân khăng khiu của cậu xuất phát trước đi vậy.”

Tất cả chúng tôi đứng lên. Al trao cho tôi một ánh nhìn tuyệt vọng và tôi cười lại với nó, hy vọng đủ để trấn an. Nếu

đứa nào trong số bốn đứa chúng tôi phải ở cùng đội với Eric, Peter và Molly thì đó ít ra là Al. Tụi kia thường không đụng tới nó.

Đoàn tàu sắp sửa đổ dốc xuống đất. Tôi nhất định sẽ tiếp đất trên hai chân.

Ngay khi tôi định nhảy, ai đó xô vào vai tôi, và tôi suýt té lộn khỏi toa tàu. Tôi không quay lại xem đó là ai – Molly, Drew hay Peter, đứa nào không quan trọng. Trước khi ai đó có thêm một cơ hội nữa, tôi nhảy. Lần này tôi đã sẵn sàng đón nhận cái đà mà đoàn tàu đem đến cho tôi, và tôi chạy một vài bước để phân tán nó và giữ mình thăng bằng. Niềm hân hoan vô bờ chảy trong người tôi và tôi mỉm cười. Đó là một thành tựu nhỏ xíu, nhưng nó giúp tôi cảm thấy mình là một Dauntless.

Một đứa khai tâm gốc Dauntless chạm vào vai Số Bốn và hỏi, “Hồi đó khi đội anh thắng, anh đã để lá cờ ở đâu?”

“Nói cho em nghe thật sự không đúng tinh thần của bài luyện tập đầu Marlene,” anh ta nhẹ nhàng nói.

“Đi mà, Số Bốn,” con nhỏ nài nỉ. Nó trao cho anh ta một nụ cười tán tỉnh. Số Bốn phủi tay nó khỏi cánh tay anh, và vì lý do gì đó, tôi thấy mình đang tủm tỉm cười.

“Cầu Tàu Hải Quân,” một đứa khai tâm gốc Dauntless khác nói lớn. Thằng này cao, da nâu và mắt đen. Đẹp trai. “Anh mình ở trong đội chiến thắng. Họ giữ lá cờ ở chỗ trò kéo quân.”

“Vậy mình tới đó đi,” Will đề nghị.

Không ai phản đối, nên chúng tôi đi về phía đông, hướng về phía đầm lầy, trước đây đã từng là một cái hồ. Hồi còn nhỏ, tôi hay tưởng tượng xem một cái hồ trông sẽ như thế nào, khi không có hàng rào xây trong bùn để giữ thành phố an toàn. Nhưng khó mà tưởng tượng ra được nhiều nước trong một chỗ như thế này.

“Tụi mình đang ở gần tổng hành dinh của phái Erudite đúng không?” Christina hỏi, vai nó va vào vai Will.

“Ừ. Về phía Nam của nơi này,” Will đáp. Nó quay lại nhìn ra đằng sau, và trong khoảnh khắc, gương mặt của nó ngập tràn mong mỏi. Rồi thôi.

Tôi đang cách anh trai mình chưa đầy một dặm. Đã một tuần rồi kể từ lúc chúng tôi ở gần nhau đến vậy. Tôi lắc đầu để giữ bỏ ý nghĩ đó ra khỏi tâm trí. Tôi không thể nghĩ về anh trai mình hôm nay, khi tôi phải tập trung để vượt qua giai đoạn một. Tôi không thể nghĩ về anh Caleb vào bất kỳ ngày nào.

Chúng tôi đi qua cầu. Chúng tôi vẫn cần cây cầu vì lớp bùn bên dưới vẫn còn ướt, không thể đi trên đó được. Tôi tự hỏi không biết con sông đã cạn được bao lâu rồi.

Khi chúng tôi đã băng qua cây cầu, thành phố thay đổi. Sau lưng chúng tôi, hầu hết các tòa nhà đều đang được sử dụng, hoặc nếu không thì cũng được chăm sóc tốt. Còn trước mặt chúng tôi là một biển bê tông vụn và kính bể. Phần này của thành phố im lặng tới kỳ quái; làm người ta có cảm giác như trong một cơn ác mộng. Rất khó để nhìn đường, vì bây giờ đã quá nửa đêm và đèn trong thành phố đã tắt hết cả.

Marlene lôi ra cây đèn pin và soi đường cho cả bọn.

“Sợ bóng tối hả Mar?” đứa mắt đen bên gốc Dauntless chọc.

“Nếu cậu muốn giẫm lên miếng chai thì cứ tự nhiên, Uriah,” nó nạt lại. Nhưng nó cũng tắt đèn đi.

Tôi nhận ra một phần của việc làm làm một Dauntless là phải sẵn sàng làm mọi chuyện khó khăn thêm cho mình để luyện tính không phụ thuộc. Chẳng có gì được gọi là can đảm ngoại hạng khi lang thang trên những con đường tối mù mà không bật đèn pin cả, nhưng chúng tôi không được

cần tới bất kỳ sự giúp đỡ nào, ngay cả cần tôi buộc phải làm được bất cứ thứ gì.

Tôi thích điều đó. Bởi vì sẽ có một ngày không có đèn pin, không có súng, không có ai hướng dẫn. Và tôi muốn sẵn sàng cho cái ngày đó.

Những tòa nhà kết thúc ngay trước khi chúng tôi tới đầm lầy. Một dải đất nhô ra ngoài đầm lầy, và bên trên nó là một cái đu quay màu trắng khổng lồ với hàng tá ca-bin màu đỏ đang đong đưa sắp rớt theo một nhịp đều đặn. Một cái đu quay.

“Nghĩ mà xem. Người ta từng ngồi chơi trên cái đó đó. Cho vui,” Will lắc đầu.

“Mấy người đó chắc hẳn là phái Dautless,” tôi nói.

“Ừ, nhưng là một phiên bản Dauntless trời ơi.” Christina cười lớn. “Một cái đu quay của Dauntless không có ca-bin. Bỏ phải dùng tay để bám toòng teng, và chúc bồ may mắn nhá.”

Chúng tôi đi xuống dọc theo dải đất. Tất cả những tòa nhà bên trái tôi đều bỏ không, biển hiệu được tháo xuống và cửa sổ thì đóng kín, nhưng đó là kiểu trống không gọn gàng. Ai rời bỏ những nơi này cũng là tự nguyện và thoải mái rời đi. Một vài nơi khác trong thành phố không được như vậy.

“Thách cậu nhảy xuống đầm lầy đó,” Christina nói với Will.

“Nhường cậu trước đấy.”

Chúng tôi đến khu trò kéo quân. Vài con ngựa đã bị trầy xước và bạc màu, đuôi gãy và bàn đạp thì bong ra. Số Bốn lấy lá cờ ra khỏi túi.

“Trong mười phút nữa, đội kia sẽ chọn được địa điểm của họ,” anh ta nói. “Tôi đề nghị các em hãy nghĩ ra một chiến thuật. Chúng ta có lẽ không phải là phái Erudite, nhưng sự

chuẩn bị về tinh thần là một phần trong kỳ huấn luyện Dauntless của các em. Có thể nói nó là phần quan trọng nhất.”

Anh ta nói đúng. Cơ thể chuẩn bị kỹ thì ích lợi gì khi đầu óc lại loạn xạ ngẫu lên chứ?

Will cầm lá cờ từ tay

“Nên có vài người ở lại đây canh gác, và vài người nên đi ra ngoài trinh sát địa điểm của đội kia,” Will lên tiếng.

“Vậy sao?” Marlene giật lá cờ từ tay Will. “Ai cho cậu lãnh đạo ở đây hả anh bạn nhẩy pháy?”

“Không ai cả,” Will nói. “Nhưng phải có ai đó làm.”

“Hay tụi mình có thể vạch một chiến lược mang tính phòng vệ hơn. Đội mấy người kia tới rồi hạ chúng,” Christina đề nghị.

“Cách đó ẻo lả quá,” Uriah nói. “Mình bỏ phiếu tất cả chúng ta cùng đi. Giấu lá cờ ở chỗ nào thật kín để họ không tìm được.”

Tất cả mọi người òa ra tranh luận cùng một lúc, mỗi lúc mỗi giọng lớn hơn. Christina biện hộ cho kế hoạch của Will; tụi khai tâm gốc Dauntless bỏ phiếu tấn công; cả đám cãi lộn ỉ xèo coi ai là người được quyền quyết định. Số Bốn ngồi xuống cạnh khu trò kéo quân, dựa lưng vào chân của con ngựa bằng nhựa. Mắt anh ta hướng lên trời, bầu trời không sao, chỉ có một một mặt trăng tròn vành vạnh nhú ra khỏi những lớp mây dày đặc. Cơ bắp trên tay anh giãn ra; hai tay chắp sau gáy. Nhìn anh rất thoải mái trong khi vẫn vác súng trên vai.

Tôi khép hờ mắt. Sao anh ta dễ làm tôi phân tâm thế chứ? Tôi cần phải tập trung.

Tôi sẽ nói gì nếu có thể hét át đi tiếng lao xao sau lưng tôi? Chúng tôi không thể hành động cho tới khi biết được đội

kia đang ở đâu. Họ có thể ở bất cứ đâu trong bán kính hai dặm quanh đây, dù tôi có thể loại trừ cái đầm lầy trống không ra. Cách tốt nhất để tìm ra bọn họ là ngưng tranh cãi về việc làm cách nào để tìm kiếm họ, hoặc đội lục soát cần có bao nhiêu người.

Cách đó là phải leo lên càng cao càng tốt.

Tôi nhìn ra sau để chắc là không có ai nhìn thấy mình. Không đứa nào nhìn tôi, nên tôi đi nhẹ nhàng về phía cái đu quay trong khi một tay giữ cây súng áp vào lưng để khỏi gây ra tiếng động.

Khi tôi nhìn lên cái đu quay từ dưới đất, cổ họng tôi muốn nghẹn lại luôn. Nó cao hơn tôi nghĩ, cao tới mức tôi hầu như không nhìn thấy được ca-bin trên cùng. Điều tốt lành duy nhất của chiều cao này là nó được xây để chịu sức nặng. Nếu tôi leo lên, nó sẽ không sập dưới chân tôi.

Tim tôi đập nhanh hơn. Tôi sẽ liều cái mạng mình cho việc này sao – để thắng một trò chơi mà phái Dauntless ưa thích?

Trời tối quá khó thấy, nhưng khi tôi quan sát những cái cột chống khổng lồ gỉ sét đang đỡ lấy cái đu quay, tôi thấy những cái thanh ngang của một cái thang. Mỗi thanh chỉ rộng bằng vai tôi, và không có tay vịn để tôi bám vào, nhưng leo thang còn tốt hơn nhiều so với leo lên mấy cái nan hoa của cái đu quay.

Tôi nắm lấy một cái thanh ngang. Nó gỉ sét và mảnh tới mức có thể gãy vụn dưới tay tôi không ngừng. Tôi đặt chân lên thanh thấp nhất để thử và nhảy lên để xem nó có mang nổi tôi hay không. Cử động làm xương sườn tôi đau nhói, và tôi co rúm người.

“Tris,” một giọng nói trầm vang lên sau lưng tôi. Không hiểu sao nó làm tôi giật mình. Có lẽ vì tôi đang trở thành một Dauntless cũng nên, và tinh thần luôn sẵn sàng là thứ



tôi buộc phải phát triển. Có lẽ vì giọng anh trầm, mượt và êm dịu. Lý do gì cũng được, tôi quay đầu lại. Số Bốn đứng đằng sau tôi với cây súng vắt trên lưng, giống tôi.

“Dạ?” tôi nói.

“Tôi đến để tìm hiểu xem em nghĩ em đang làm gì.”

“Em đang tìm một nơi cao ráo hơn,” tôi đáp. “Em không nghĩ mình đang làm gì hết.”

Trong bóng tối, tôi thấy anh ta cười. “Được rồi. Tôi sẽ đi chung.”

Tôi đứng yên một lúc. Anh ta không nhìn tôi theo cái kiểu Christina và Will thỉnh thoảng hay nhìn – như thể tôi quá nhỏ bé và yếu ớt để dùng vào việc gì, và tụi nó thấy tội nghiệp tôi. Nhưng anh ta kiên quyết đi cùng với tôi, chắc hẳn vì nghi ngờ tôi thôi.

“Em ổn mà,” tôi nói.

“Không nghi ngờ gì,” anh ta trả lời. Tôi không nghe thấy mùi chế nhạo nào, nhưng tôi chắc là có mà. Phải có gì đó.

Tôi leo lên, và khi tôi đã cách mặt đất vài tấc, anh ta leo theo tôi. Anh di chuyển nhanh hơn tôi, và chẳng mấy chốc tay anh ta đã đặt tới nấc thang tôi vừa mới nhắc chân lên.

“Nói cho tôi biết...,” anh ta lặng lẽ hỏi khi chúng tôi đang leo. Nghe có vẻ hụt hơi. “Em nghĩ mục đích của bài tập luyện này là gì? Ý tôi là trò chơi chứ không phải là chuyện leo trèo này.”

Tôi nhìn xuống phía dưới. Nó nhìn có vẻ xa xôi lắm rồi, nhưng tôi còn chưa leo được một phần ba chặng đường nữa. Trên đầu tôi là cái bệ ngay dưới trung tâm của đu quay. Đó là điểm đến của tôi. Tôi còn chưa nghĩ đến làm sao để leo xuống. Cơn gió phả vào mặt tôi lúc này giờ đang quất vào người tôi. Chúng tôi càng leo cao, gió sẽ càng mạnh.

Tôi cần phải sẵn sàng.

“Học về chiến thuật,” tôi đáp. “Làm việc theo nhóm, có lẽ thế.”

“Làm việc theo nhóm,” anh ta đáp lại. Tiếng cười bật ra khỏi cổ họng. Nghe giống tiếng thở hoảng loạn hơn.

“Cũng có thể không,” tôi nói. “Làm việc nhóm có vẻ không nằm trong diện ưu tiên của Dauntless.”

Gió thổi mạnh hơn. Tôi áp người vô sát cây cột sơn trắng để khỏi té, nhưng vậy thì khó leo hơn. Phía dưới, trò kéo quân dòm nhỏ xíu. Tôi hầu như không thấy được đội của mình dưới mái che. Một vài đứa biến đi đâu mất – chắc nhóm tìm kiếm đã lên đường rồi.

Số Bốn nói, “Đáng ra nó phải là một ưu tiên. Từng là thế.”

Nhưng tôi không thật sự lắng nghe, vì độ cao làm tôi choáng váng. Tay tôi mỗi nhừ vì bám lấy thanh ngang, và chân tôi thì run cầm cập, nhưng tôi không chắc là tại sao. Độ cao không phải là thứ làm tôi sợ - độ cao khiến tôi thấy tràn đầy năng lượng, từng tế bào, mạch máu và cơ bắp trên người tôi đang hát vang.

Và rồi tôi nhận ra. Là anh ta. Có gì đó ở anh ta khiến tôi có cảm giác sắp sửa té xuống tới nơi. Hoặc hóa lỏng. Hoặc bốc cháy.

Tôi suýt trượt tay khỏi thanh ngang tiếp theo.

“Giờ nói tôi nghe...” anh ta vừa thở hỗn hển vừa nói, “em nghĩ học về chiến thuật thì liên quan gì tới sự dũng cảm?”

Câu hỏi nhắc tôi nhớ anh ta là người hướng dẫn của tôi, và tôi nên học được điều gì đó từ việc này. Một đám mây trôi ngang mặt trăng, và ánh trăng chiếu vào đôi tay tôi.

“Nó... nó chuẩn bị cho người ta hành động,” cuối cùng tôi cũng trả lời. “Học chiến thuật để có thể áp dụng nó.” Tôi nghe thấy anh ta thở bên dưới tôi, lớn và nhanh. “Anh ổn không đó, Số Bốn?”

“Em có phải người không đó Tris? Ở trên cao thế này...” Anh ta hóp hóp không khí. “Em không sợ chút nào sao?”

Tôi nhìn xuống đất. Nếu bây giờ tôi té, tôi sẽ chết chắc. Nhưng tôi không nghĩ mình sẽ té.

Một cơn gió đập mạnh vào bên trái tôi, quăng người tôi về phía bên phải. Tôi thở gấp và vội níu lấy thanh ngang, mắt thẳng bằng. Bàn tay lạnh ngắt của Số Bốn nhanh chóng chòng lấy eo tôi, một ngón tay vô tình chạm phải một phần da trần ngay dưới vạt áo. Anh ta ghì lại để tôi đứng yên và nhẹ nhàng đẩy tôi về phía trái, giúp tôi lấy lại thăng bằng.

Giờ thì tôi không thể thở được. Tôi đứng hình, nhìn chăm chăm vào tay mình, miệng khô khốc. Tôi vẫn còn cảm giác thấy bàn tay của anh ta, những ngón tay dài và mảnh.

“Em có sao không?” anh ta nhẹ nhàng hỏi.

“Em không sao,” tôi gượng giọng.

Tôi tiếp tục trèo lên, im re, cho đến khi đến được cái bệ. Cái đầu của mấy thanh kim loại cùn lùn, chỗ đó hồi trước đã từng có tay vịn, nhưng giờ thì không thấy đâu nữa. Tôi ngồi xuống và nhích tuốt về đầu phía bên kia để Số Bốn có chỗ mà ngồi. Không đắn đo gì, tôi quăng hai chân đứng đưa trên không. Tuy nhiên Số Bốn lại co mình và ngồi dựa vào miếng đỡ bằng kim loại, thở nặng nhọc.

“Anh sợ độ cao,” tôi nói. “Vậy sao anh sống sót trong tập thể Dauntless được?”

“Tôi làm lơ nỗi sợ của mình,” anh đáp. “Khi tôi ra quyết định nào đó, tôi vờ như nó không tồn tại.”

Tôi nhìn anh ta chòng chọc. Không thể dừng được. Với tôi có một sự khác biệt lớn lao giữa sợ hãi và giả bộ như không sợ, như anh ta đang làm. Mà tôi đã nhìn ngắm anh ta hơi bị lâu rồi thì phải.

“Sao chứ?” anh ta lặng lẽ hỏi.

“Không có gì.”

Tôi ngoảnh đi và nhìn hướng về phía thành phố. Tôi buộc phải tập trung. Có lý do để tôi phải leo lên đến tận đây.

Thành phố tối đen như mực, nhưng ngay cả nếu như không thì tôi cũng chẳng thể nào nhìn được xa cho lắm. Một tòa nhà đang chắn tầm nhìn của tôi.

“Chúng ta chưa đủ cao,” tôi nói. Tôi nhìn lên. Trên đầu tôi là một tam giác tạo bởi những thanh ngang màu trắng, giàn khung của cái đu quay. Nếu trèo cẩn thận, tôi có thể chèn chân giữ những cột chống và xà ngang rồi có thể đứng an toàn. Hoặc an toàn nhất có thể.

“Em trèo lên đây,” tôi tuyên bố và đứng dậy. Tôi nắm lấy một trong số những thanh ngang trên đầu mình và kéo mình dậy. Cơn đau thấu xương nhói lên ở những phần bị bầm dập, nhưng tôi lờ nó đi luôn.

“Trời đất quỷ thần ơi, Cứng Đơ à,” anh ta kêu lên.

“Anh không cần phải theo em đâu,” tôi nói, nhìn lên cái mê cung thanh ngang thanh dọc trên đầu mình. Tôi len được chân lên chỗ hai thanh bắt ngang nhau và đu lên, nắm chặt lấy một thanh khác để lấy đà. Tôi đóng đưa trong một tích tắc, tim đập nhanh tới mức tôi không cảm thấy bất cứ cái gì khác được nữa hết. Tất tần tât những suy nghĩ của tôi bị đông đặc lại hết trong khoảnh khắc tim đập loạn xạ ngẫu đó, và chuyển động với cùng nhịp điệu đó.

“Có chứ,” anh ta nói.

Chuyện này điên khùng hết sức, và tôi biết chứ. Sai sót một mi-li-mét thôi, lưỡng lự nửa giây thôi, và đời tôi coi như tiêu. Hơi ấm len vào lồng ngực tôi, và tôi mỉm cười khi nắm lấy thanh ngang tiếp theo. Tôi đu người lên, hai cánh tay run lẩy bẩy, và ép chân đứng trên một cái thanh khác. Khi đã đứng vững rồi, tôi nhìn xuống Số Bốn. Nhưng thay vì nhìn anh ta, tôi lại nhìn thẳng xuống mặt đất.

Tôi không thở được.

Tôi tưởng tượng mình đang rớt như sung rụng, người đập toi tả vô mấy cái xà ngang, và chân tay mình bị bẻ gãy theo những góc kì lạ trên vỉa hè, giống như chị của Rita khi nó không nhảy được lên mái nhà. Số Bốn lần lượt nắm lấy những thanh xà và leo lên, dễ dàng như anh ta chỉ đang nhổm dậy từ trên giường. Tuy nhiên anh ta lại hoàn toàn không dễ chịu hoặc tự nhiên chút nào – từng thớ thịt trên tay cứ căng hết cả lên. Mà tôi thiệt là ngu khi cứ mãi nghĩ ngợi trên độ cao ba chục mét này.

Tôi nắm lấy một thanh ngang khác, tìm nơi đặt chân. Khi lại nhìn về thành phố, tòa nhà đã không còn chắn tầm mắt nữa. Tôi đã leo đủ cao để nhìn thấy được tận đường chân trời. Hầu hết những tòa nhà đều đen tuyền, nổi lên trên nền trời xanh thẳm, nhưng trên nóc tòa nhà Trung Tâm lại có nhiều ánh đèn đỏ. Nó nhấp nháy nhanh bằng nửa nhịp tim tôi.

Bên dưới những tòa nhà, đường phố trông như những con kênh. Lúc đầu tôi chỉ nhìn thấy toàn một màu đen kịt bao phủ nhà cửa, bầu trời, đường phố và mặt đất, không khác nhau là mấy. Nhưng rồi tôi thấy một chấm sáng bé xíu nhấp nháy trên mặt đất.

“Anh thấy cái kia không?” tôi chỉ tay.

Số Bốn dừng leo khi đã đến ngay sau tôi và nhìn theo hướng tôi chỉ, cảm anh ta ở ngay sát đầu tôi. Hơi thở của

anh ta phả vào tai tôi, và tôi thấy run trở lại, như khi tôi đang leo thang vậy.

“Ừ,” anh ta đáp. Một nụ cười nở trên môi.

“Nó đến từ phía công viên phía dưới đuôi cầu tàu,” anh ta phán. “Người. Xung quanh là không gian trống nhưng mấy cái cây có thể làm chỗ ngụ ý trang được. Nhưng rõ ràng là không đủ.”

“Ok,” tôi nói. Tôi nhìn anh ta. Chúng tôi ở gần nhau đến mức tôi quên bém mình đang ở đâu; thay vì vậy tôi chỉ để ý thấy khóe miệng anh ta cũng xệ xuống tự nhiên giống tôi, và anh ta có một cái sẹo trên cằm..

“Ừm,” tôi nói, hắng giọng. “Bắt đầu trèo xuống thôi. Em sẽ theo anh.”

Số Bốn gật đầu và bước xuống. Chân anh ta dài tới mức anh ta kiểm được liền chỗ để chân và leo xuống mấy cái thanh ngang dễ dàng. Ngay cả trong bóng đêm, tôi cũng thấy hai bàn tay anh ta ửng đỏ và run rẩy.

Tôi bước một chân xuống, hạ tất cả trọng lượng cơ thể lên một cái xà ngang. Cái xà kêu cọt két dưới chân tôi và bung ra, và loảng xoảng vào cả tá thanh ngang khác trên đường rơi xuống và rớt xuống đất. Tôi treo toồng teng trên giàn khung, ngón chân lơ lửng trong không trung. Tôi hụt hơi.

“Số Bốn!”

Tôi ráng tìm chỗ đặt chân, nhưng chỗ khả dĩ nhất cách đó tới cả mét, không tài nào với tới được. Tay tôi đầm đìa mồ hôi. Tôi nhớ mình hay chùi tay lên ống quần trước buổi Lễ Chọn, trước bài kiểm tra tư cách, trước mọi thời khắc quan trọng và cố kìm không hét lên. Tôi sẽ trượt tay. Tôi sẽ trượt tay.

“Giữ đó!” anh la lên. “Cố níu đó, tôi có ý này.”

Anh ta tiếp tục trèo xuống. Anh ta đang đi sai hướng; anh ta đáng ra nên hướng về phía tôi, không phải đi xa khỏi tôi. Tôi nìn lên tay mình, nó đang quắp lấy thanh ngang chặt tới mức trắng bệch ra.

Ngón tay tôi chuyển màu đỏ đậm, gần tím. Chúng sẽ không trụ lâu được.

Tôi sẽ không trụ lâu được.

Tôi nhắm tịt mắt. Tốt hơn không nên nhìn. Tốt hơn là giả đồ rằng những chuyện này không tồn tại. Tôi nghe thấy tiếng giày của Số Bốn kêu rin rít trên kim loại và tiếng bước chân vội vã trên mấy nấc thang.

“Số Bốn!” tôi hét lên. Có lẽ anh ta đi rồi. Có lẽ anh ta bỏ rơi tôi rồi. Có lẽ đây là một bài kiểm tra sức khỏe và lá gan của tôi. Tôi hít vào bằng mũi và thở ra bằng miệng. Tôi đếm hơi thở của mình để bình tĩnh lại. Một, hai. Hít vào, thở ra. Làm ơn đi mà, Số Bốn là tất cả những gì tôi có thể nghĩ tới. Làm ơn đi mà, làm cái gì đó đi.

Rồi tôi nghe tiếng cọt két. Thanh ngang tôi đang nắm bỗng rung lên, và tôi thét lên qua hàm răng nghiến chặt trong khi cố hết sức bình sinh bám trụ.

Cái đu quay đang di chuyển.

Không khí bao quanh mắt cá chân và cổ tay tôi khi gió đột ngột trượt trên người tôi như một mạch nước phun. Tôi mở mắt ra. Tôi đang di chuyển – hướng về mặt đất. Tôi toét miệng cười, choáng váng vì kích động khi mặt đất càng lúc càng gần. Nhưng tôi đang tăng tốc. Nếu tôi không rơi đúng lúc, những ca-bin đang di chuyển và giàn khung kim loại sẽ kéo người tôi đi theo, và lúc đó tôi sẽ đi gặp diêm vương thiệt luôn.

Mọi cơ bắp trên người tôi căng ra khi tôi lao xuống đất. Khi nhìn thấy được những vết nứt trên vỉa hè, tôi rơi và người tôi đập mạnh xuống đất, hai chân chạm đất trước.

Chân tôi sụp xuống và tôi rút tay lại, lăn nhanh hết mức sang một bên. Xi-măng cà vào mặt tôi, và tôi vừa kịp ngó thấy một cái ca-bin đang lao về phía tôi, giống như một cái giày khổng lồ đang chuẩn bị sút vô mặt tôi. Tôi lại lăn cù, và sà cái ca-bin quẹt qua vai tôi.

Tôi an toàn rồi.

Tôi vùi mặt vào hai lòng bàn tay. Tôi không buồn cố đứng dậy. Nếu tôi cố, chắc chắn cũng lại té cái bịch xuống thôi. Tôi nghe thấy tiếng chân, và tay Số Bốn nắm lấy cổ tay tôi. Tôi để mặc anh ta kéo tay tôi ra.

Anh ủ một tay tôi gọn trong hai bàn tay anh. Hơi ấm từ da thịt anh làm dịu đi cơn đau trên những ngón tay tôi sau khi phải nắm chặt thanh ngang.

“Em có sao không?” anh ta hỏi, tay siết chặt thêm.

“Dạ không.”

Rồi anh ta phá ra cười.

Sau một giây, tôi cũng cười theo. Tôi chống cái tay còn lại để gượng ngồi dậy. Tôi thừa biết chúng tôi đang ở gần nhau như thế nào – cách nhau nhiều lắm có gần một tấc rưỡi thôi. Khoảng không gian đó dường như được nạp điện vậy. Tôi cảm thấy nó đáng lẽ ra phải gần hơn.

Anh đứng dậy, kên. Cái đu quay vẫn đang di chuyển, tạo ra một làn gió thổi ngược tóc tai tôi ra sau.

“Lẽ ra anh phải nói trước là cái đu quay này còn hoạt động được chứ,” tôi nói, cố gắng giữ giọng bình thường. “Vậy ngay từ đầu chúng ta đã không phải leo trèo chi cho cực.”

“Nếu biết thì tôi đã nói rồi,” anh đáp. “Không thể để em treo lủng lẳng trên đó được nên tôi đánh liều vậy. Đi thôi, tới lúc cướp cờ của đội kia rồi.”



Số Bốn ngấn ngừ một lúc rồi nắm lấy cánh tay tôi, ngón tay anh ấn vào mặt trong cùi chỏ tôi. Nếu ở phái khác, anh ta sẽ cho tôi thời gian để hồi phục, nhưng anh ta là một Dauntless nên chỉ cười với tôi và tiến về phía khu trò kéo quân, nơi đội chúng tôi đang canh giữ lá cờ. Và tôi nửa chạy nửa đi khập khiễng bên cạnh anh. Tôi vẫn cảm thấy hơi yếu, nhưng đầu óc thì vô cùng tỉnh táo, đặc biệt khi tay anh vẫn còn nắm tay tôi.

Christina đang chễm trệ trên lưng một con ngựa, cặp chân dài của nó vắt chéo và tay ôm lấy cột giữ con ngựa. Lá cờ của chúng tôi ở sau lưng nó, một hình tam giác rực sáng trong bóng tối. Ba đứa khai tâm gốc Dauntless đứng cạnh mấy con ngựa mồn vệt và dơ bản khác. Một đứa đặt tay lên đầu ngựa, và con mắt trầy xước của con ngựa nhìn thẳng vào tôi qua kẽ tay nó. Ngồi ngoài rìa là một Dauntless lớn hơn, chị ta đang gãi gãi cái lông mày có bấm bốn cái khuyên của mình bằng ngón cái.

“Những người kia đâu hết cả rồi?” Số Bốn hỏi.

Anh ta trông có vẻ hứng khởi, tôi thấy vậy, mắt mở lớn đầy năng lượng.

“Hai người mới khởi động cái đu quay đó hả?” chị kia nói. “Hai người đang nghĩ cái quái gì vậy? Vậy chẳng khác nào la lên ‘Ê bọn này ở đây nè! Tới bắt bọn này đi!’” Chị ta lắc đầu. “Nếu năm nay tôi mà thua nữa thì không biết giấu mặt vô đâu. Ba năm liên tiếp ư?”

“Cái đu quay không quan trọng nữa,” Số Bốn nói. “Chúng tôi biết họ ở đâu rồi.”

“Chúng tôi?” Christina hỏi, nhìn từ Số Bốn tới tôi.

“Vâng, trong khi các vị đang ăn không ngồi rồi thì Tris đã leo lên cái đu quay để xác định vị trí của đội kia đấy ạ,” anh đáp.

“Vậy bây giờ chúng ta làm gì đây?” một đứa khai tâm gốc Dauntless vừa ngáp vừa hỏi.

Số Bốn nhìn tôi. Từ từ ánh mắt của mấy đứa khai tâm khác, trong đó có Christina cũng chuyển từ anh ta sang tôi. Tôi căng vai, sắp sửa nhún vai nói không biết rồi thì hình ảnh cái cầu tàu trải dài dưới chân lại hiện ra trong đầu. Tôi có ý này.

“Chia làm hai đường,” tôi nói. “Bốn người tiến về phía bên phải cầu tàu, ba người sang trái. Đội kia đang ở trong công viên ở đuôi cầu tàu, vậy nhóm bốn người sẽ tấn công trong lúc nhóm ba người lên ra sau cướp lá cờ.”

Christina dòm tôi như thể nó không nhận ra tôi nữa. Tôi không trách nó.

“Được đó,” chị kia vỗ tay. “Kết thúc đêm nay hoành tráng đi thôi.”

Christina nhập bọn với tôi trong nhóm đi về phía bên phải, cùng với Uriah, thằng có nụ cười trắng sáng nổi bật trên nước da màu đồng. Lúc trước tôi không để ý là nó có một hình xăm con rắn đằng sau tai. Tôi nhìn chăm chăm vào cái đuôi cuộn tròn quanh dải tai của nó một lúc, nhưng rồi Christina bắt đầu guồng chân chạy và tôi phải bám theo con nhỏ.

Tôi phải chạy nhanh gấp đôi để đôi chân ngắn ngủn của tôi đuổi kịp bước chân dài ngoằng của Christina. Trong lúc chạy, tôi nhận ra rằng chỉ có một đứa trong bọn tôi sẽ chạm vào lá cờ, và dù cho có nhờ kế hoạch của tôi, thông tin của tôi mà đội tôi giành được lá cờ đi nữa, nhưng nếu tôi không phải là người đoạt được nó thì cũng như không. Tuy đang muốn hết hơi nhưng tôi vẫn ráng chạy nhanh hơn, và đã đuổi kịp ngay sau Christina. Tôi kéo súng qua người, đặt ngón tay lên cò.

Chúng tôi đã đến đuôi cầu tàu, và tôi phải tự bịt miệng lại để chặn tiếng thở khò khè. Cả đám chậm lại để giảm tiếng chân chạy, và tôi nhìn quanh tìm kiếm ánh sáng nhấp nháy đó. Nó bự và dễ nhìn hơn nhiều khi tôi đang ở trên mặt đất thế này. Tôi chỉ, và Christina gật đầu, dẫn đầu cả bọn tiến về phía đó.

Đột nhiên tôi nghe thấy một tràng tiếng la hét, lớn tới mức tôi nhảy dựng lên luôn. Tôi nghe tiếng không khí rít lên khi hàng đồng đạn sơn bay qua bay lại vèo vèo và bung bét ra khi trúng mục tiêu. Đội tôi đã tấn công rồi, và đội đối thủ đang quáàng chạy đi phản công, để lại lá cờ chơ vơ hầu như không người canh gác. Uriah giương súng bắn vào bắp đùi tên phòng vệ cuối cùng. Đưa phòng vệ, một đứa con gái lùn lùn, tóc tím, nổi tam bành quăng súng xuống đất.

Tôi chạy hết tốc lực để theo kịp Christina. Lá cờ đang treo trên một nhánh cây trên đầu tôi. Tôi với tay lấy nó, và Christina cũng vậy.

“Thôi nào Tris,” nó nói. “Bồ đã là anh hùng của ngày hôm nay rồi. Với lại bồ thừa biết đằng nào bồ cũng không với tới đầu mà.”

Nó trao cho tôi một cái nhìn kẻ cả, cái kiểu mà người ta thỉnh thoảng hay nhìn đám con nít khi họ làm ra vẻ người lớn quá, và giật lá cờ khỏi nhánh cây. Không nhìn tôi, nó quay người và cất tiếng hú chiến thắng. Uriah hòa giọng với nó và sau đó tôi nghe một tràng hú hét từ phía đằng xa.

Uriah vỗ vai tôi, và tôi cố quên đi cái nhìn của Christina. Có lẽ nó đúng; hôm nay tôi đã chứng minh được khả năng của mình. Tôi không muốn mình quá ham hố; tôi không muốn mình giống Eric, sợ hãi sức mạnh của người khác.

Âm thanh khải hoàn thật dễ lây lan, và tôi cũng gân cổ hú lên theo, chạy về phía những người đồng đội của mình. Christina giơ cao lá cờ, và mọi người vây xung quanh nó,

nắm lấy cánh tay nó để lá cờ được giương cao hơn nữa. Tôi không với tới nên chỉ đứng bên ngoài, toét miệng cười.

Một bàn tay chạm vào vai tôi.

“Giỏi lắm,” Số Bốn nhẹ nhàng nói.

“Không tin nổi là mình lại bỏ lỡ mất!” Will lại than vãn, lắc đầu. Gió thổi qua cửa toa tàu làm đầu tóc nó rối bù nhùi.

“Cậu đã làm được một việc trọng đại kinh khủng là tránh đường cho tụi này hành động đó chứ,” Christina chọc, toe toét cười.

Al rên rỉ. “Sao mình lại phải ở cái đội bên kia chứ?”

“Bởi vì đời không như là mơ Albert à. Và cả thế giới này đang đồng tâm hiệp lực mưu hại cậu trêu. “Ê, mình dòm lại lá cờ được không?”

Peter, Molly và Drew tách mình ra khỏi mọi người để ngồi trong góc. Ngực và lưng tụi nó bê bết toàn màu sơn xanh sơn hờn, nhìn tụi nó coi bộ chán nản. Tụi nó cứ thì thà thì thào, lén nhìn đám tụi tôi, đặc biệt là Christina. Đó là cái lợi của việc đang không cầm lá cờ - giờ tôi không phải là mục tiêu của ai. Hay ít ra là ít hơn mọi khi.

“VẬY là cậu đã leo lên cái đu quay hử?” Uriah hỏi. Nó loạng choạng bằng ngang toa tàu và ngồi xuống kế bên tôi. Marlene, con nhỏ với nụ cười tán tỉnh tò tò theo nó.

“Ừ,” tôi đáp.

“Bồ thông minh đó. Giống kiểu thông minh của... Erudite,” Marlene nói. “Mình là Marlene.”

“Tris,” tôi nói. Ở nhà tôi, bị so sánh với Erudite có thể nói là một điều xúc phạm, nhưng con nhỏ nói đó như thể là một lời khen ngợi vậy.

“Mình biết bồ là ai mà,” nó nói. “Tên người nhảy đầu tiên thường sẽ in trong đầu mấy bồ miết thôi.”

Đã một đồng năm rồi kể từ khi tôi nhảy xuống tòa nhà trong bộ đồng phục Abnegation; cả mấy thập kỷ rồi ấy chứ.

Uriah lấy một quả đạn súng sơn khỏi súng của nó và xoay xoay giữa ngón trỏ và ngón cái. Tàu queo qua bên trái, và Uriah ngã lên người tôi, tay nó bấu chặt quả đạn tới khi cả một suối sơn màu hồng bốc mùi xịt thẳng vô mặt tôi.

Marlene bò xuống sàn mà cười. Tôi chậm chạp chùi sơn khỏi mặt và bơi ngược lại lên mặt thẳng nhỏ. Mùi dầu cá bay khắp toa tàu.

“Ôi!” Nó lại bóp quả đạn về phía tôi nhưng chỗ sơn bắn ra lại ngược hướng, thành ra sơn lại phun thẳng vô miệng nó. Nó ho sù sụ và giả đồ nôn ọe thiệt lớn.

Tôi lấy tay áo chùi mặt, cười tới đau bụng luôn.

Nếu cả cuộc đời tôi đều giống thế này, đầy tiếng cười giỡn, hành động táo bạo và cái kiểu kiệt sức có được sau một ngày dài nhưng vừa ý, tôi sẽ hài lòng khi Uriah đang cố sức lấy móng tay cào cào cái lưỡi của nó thì tôi nhận ra rằng nếu vượt qua được kỳ nhập môn, cuộc sống đó sẽ là của tôi.

## 13

Sáng hôm sau, khi tôi ngáp ngáp dài lê bước tới phòng huấn luyện thì đã có một tấm bia lớn được dựng sẵn ở cuối phòng rồi, và kế bên cánh cửa là một cái bàn xếp đầy những con dao. Lại là bài tập mục tiêu, ít ra thì nó cũng không đau.

Eric đứng ngay chính giữa phòng, dáng bộ anh ta cứng đờ, tới nỗi nhìn như có một cái roi kim loại đã thay thế xương sống của anh ta vậy. Nội nhìn anh ta thôi cũng đủ khiến tôi cảm thấy toàn bộ không khí trong phòng trở nên nặng nề hơn và đang đè lên người tôi. Ít nhất thì nếu anh ta đứng dựa vào tường, tôi có thể giả đồ anh ta không có mặt tại đây. Nhưng hôm nay tôi không thể giả bộ được.

“Ngày mai sẽ là ngày cuối cùng của giai đoạn một,” Eric nói. “Sau đó các bạn sẽ lại đấu với nhau. Còn hôm nay, các bạn sẽ học cách vũ trang. Mỗi người hãy cầm lên ba con dao.” Giọng anh ta trầm hơn bình thường. “Và chú ý trong khi Số Bốn trình diễn kỹ thuật phóng dao chính xác.”

Ban đầu không có ai nhúc nhích.

“Ngay lập tức!”

Chúng tôi nhốn nháo lấy dao. Chúng không nặng như súng, nhưng cầm vẫn thấy là lạ sao đó, giống như tôi không được phép cầm chúng vậy.

“Tâm trạng của ngài ấy hôm nay hơi bị tệ đó nha,” Christina lầm bầm.

“Có bao giờ tâm trạng anh ta tốt đâu?” Tôi thì thào lại.

Nhưng tôi biết nó muốn nói gì. Xét trên cái nhìn thù hằn mà anh ta đang trao cho Số Bốn khi anh không chú ý, bàn thua đêm qua chắc hẳn làm Eric buồn bực hơn vẻ ngoài. Thắng trò cướp cờ là vấn đề danh dự, và danh dự thì cực kỳ quan trọng với phái Dauntless. Quan trọng hơn nguyên nhân hay cảm giác.

Tôi quan sát cánh tay Số Bốn khi anh phóng. Lần phóng tiếp theo, tôi quan sát thế đứng của anh. Mỗi lần ném trúng đích, anh đều thở mạnh ra khi buông tay phóng dao. Eric ra lệnh, “Xếp thành hàng!”

Hấp tấp, tôi nghĩ, chẳng ích lợi gì đâu. Mẹ đã nói vậy khi tôi học đàn. Tôi phải nghĩ nó là một bài tập về tinh thần, không phải bài tập về thể chất. Vậy nên tôi dành vài phút đầu tiên luyện tập mà không có dao, tìm thế đứng đúng, học cách chuyển động cánh tay chính xác.

Eric sai bước quá nhanh sau lưng chúng tôi.

“Tao nghĩ con Cứng Đơ bị đánh vô đầu nhiều quá rồi!” Peter nhận xét, một vài đứa gật đầu. “Ê Cứng Đơ! Nhớ con dao là cái gì không?”

Làm lơ nó đi, tôi cầm con dao tập ném lại nhưng không phóng nó ra. Tôi bỏ ngoài tai tiếng bước chân của Eric, tiếng cười nhạo của Peter và cái cảm giác nhè nhằng rằng Số Bốn đang nhìn tôi, và phóng con dao. Nó xoay tít và đập cái rầm vô tấm bảng. Lưỡi dao không găm vào, nhưng tôi là người đầu tiên phóng trúng mục tiêu.

Tôi cười khẩy khi Peter lại trượt thêm lần nữa. Không kìm được.

“Ê, Peter,” tôi nói. “Nhớ mục tiêu là cái gì không?”

Kế bên tôi, Christina khịt mũi, và con dao tiếp theo của con nhỏ găm vào tấm bia.

Nửa tiếng sau, Al là đứa khai tâm duy nhất chưa phóng trúng tấm bia lần nào. Mấy con dao của nó cứ rớt leng keng xuống sàn, hay dội vô tường. Trong khi nguyên đám còn lại đều đến chỗ tấm bảng để lấy lại vũ khí của mình thì nó cứ phải lượm dao từ dưới đất.

Lần nó thử và trượt tiếp theo, Eric bước đến trước mặt nó và cau có, “Cậu còn chậm tiến đến mức nào nữa, Candor? Cậu có cần mang kính không? Tôi có cần dịch tấm bia lại gần cậu hơn không hả?”

Mặt Al đỏ lựng nên. Nó ném một con dao khác, và cái này lao về phía bên phải cách tấm bia cả mét và đụng trúng tường.

“Vậy là sao, đứa khai tâm kia?” Eric lặng lẽ hỏi, gí sát mặt vào.

Tôi cần môi. Không hay rồi.

“Em... em bị trượt tay,” Al trả lời.

“Chà, vậy tôi nghĩ cậu nên lượm nó về đi,” Eric nói. Anh ta nhìn một lượt mấy đứa khai tâm, tất thấy đều đang dừng lại... và nói, “Tôi có bảo các em dừng lại không?”

Dao lại bắt đầu găm vào tấm bảng. Tất cả tụi tôi đều đã từng thấy Eric giận giữ rồi, nhưng lần này thì khác. Cái nhìn trong mắt anh ta gần như điên dại.

“Lượm nó về?” Al tròn mắt. “Nhưng mọi người vẫn đang phóng dao mà.”

“Thì sao?”

“Thì em không muốn bị phóng trúng.”

“Tôi nghĩ cậu có thể tin tưởng rằng bạn bè trong đám khai tâm của cậu nhắm mục tiêu giỏi hơn cậu.” Eric khẽ cười, nhưng ánh mắt anh ta vẫn giữ nguyên vẻ độc ác. “Đi lượm dao về mau.”



Al thường không hay phản đối thứ gì phái Dauntless bảo chúng tôi làm. Tôi không nghĩ nó sợ; nó chỉ biết rằng phản đối cũng vô ích. Lần này Al mở to miệng. Sự tuân phục của nó đã đến giới hạn rồi.

“Không,” nó nói.

“Tại sao không?” Đôi mắt nhỏ xíu của Eric dán vào Al. “Cậu sợ ư?”

“Sợ bị những con dao đang bay vèo vèo đâm trúng ư?” Al đáp. “Đúng, tôi sợ!”

Trung thực là sai lầm của nó. Không phải lời từ chối của nó, thứ mà Eric có thể sẽ chấp nhận.

“Dừng lại!” Eric la lớn.

Những con dao dừng lại, và những lời bàn tán cũng vậy. Tôi nắm chặt lấy con dao của mình.

“Ra khỏi sân.” Eric nhìn Al. “Tất cả, trừ cậu.”

Tôi thả con dao rơi cái bịch xuống sàn nhà đầy bụi. Tôi theo sau mấy đứa khai tâm dạt về một bên căn phòng, và tụi nó nhích lên từng bước, háo hức được nhìn thấy cái cảnh khiến ruột gan tôi đảo lộn: Al, đối mặt với sự phẫn nộ của Eric.

“Đứng trước tấm bia,” Eric ra lệnh.

Đôi bàn tay to lớn của Al run lên. Nó quay lưng đi về phía tấm bia.

“Này, Số Bốn.” Eric nhìn qua vai. “Đến giúp tôi một tay chứ hả?”

Số Bốn lấy mũi dao gãi một bên lông mày và đến bên Eric. Anh có những quầng thâm dưới mắt và đôi môi đang mím chặt – anh cũng mệt lử như chúng tôi.

“Cậu sẽ đứng nguyên đó khi anh ta phóng những con dao này,” Eric nói với Al, “cho đến khi nào cậu học được cách không nao núng.”

“Có cần thiết phải vậy không?” Số Bốn nói. Anh ta nghe có vẻ chán chường nhưng nhìn lại không như vậy. Gương mặt và người anh ta căng ra, cảnh giác.

Tôi siết chặt tay thành nắm đấm. Dù cho giọng Số Bốn có vẻ vô thường vô phạt thế nào đi nữa thì câu hỏi cũng là một sự thách thức. Và Số Bốn thường không trực diện thách thức Eric.

Đầu tiên Eric chỉ im lặng nhìn chòng chọc và Số Bốn. Số Bốn nhìn lại. Thời gian trôi qua và ngón tay tôi đang bấu vào lòng bàn tay.

“Ở đây tôi có quyền, nhớ chứ?” Eric nói, nhỏ tới mức tôi hầu như không nghe thấy. “Ở đây, và tất cả những nơi khác.”

Mặt Số Bốn bắt đầu đổi màu, mặc dù biểu hiện của anh không hề thay đổi. Tay anh siết con dao chặt hơn và đốt ngón tay chuyển màu trắng khi anh quay lại đối đầu với Al.

Tôi nhìn từ đôi mắt đen, to của Al đến đôi bàn tay run rẩy của nó rồi đến xương hàm của Số Bốn. Cơn giận sôi sùng sục trong lồng ngực tôi, và bật ra khỏi miệng: “Dừng lại!”.

Số Bốn xoay con dao trong tay anh, ngón tay cẩn thận lần theo cái lưỡi bằng kim loại. Anh trao cho tôi một cái nhìn nghiêm khắc làm tôi cảm thấy như anh đang biến tôi thành đá vậy. Tôi biết tại sao. Tôi thiệt là ngu khi lên tiếng mà có mặt Eric ở đây; tôi thiệt là ngu khi cất tiếng nói.

“Bất kỳ tên ngốc nào cũng có thể đứng trước tấm bia,” tôi nói. “Điều đó chẳng chứng minh được gì trừ việc anh đang bắt nạt chúng tôi. Điều đó gọi là dấu hiệu của sự hèn nhát.”

“Vậy chắc sẽ rất dễ dàng với cô,” Eric nói. “Nếu cô bằng lòng thay thế vị trí của cậu ta.”

Thật lòng thì tôi chẳng muốn đứng trước tấm bia tí tẹo nào, nhưng tôi không thể rút lui bây giờ. Tôi không để lại cho mình sự lựa chọn nào cả. Tôi lách qua đám những đứa khai tâm, và ai đó xô vai tôi.

“Vậy là đi đòi gương mặt yêu kiều,” Peter huýt gió. “À mà khoan. Mày đâu có cái mặt đó đâu.”

Tôi lấy lại thăng bằng và bước về phía Al. Nó gật đầu với tôi. Tôi cố cười động viên nhưng không được. Tôi đứng trước tấm bảng, và đầu tôi thậm chí còn không đụng tới tâm của tấm bia, nhưng chuyện đó không thành vấn đề. Tôi nhìn những con dao của Số Bốn: một trong tay phải, hai trong tay trái.

Cổ họng tôi khô khốc. Tôi cố nuốt nước miếng và nhìn Số Bốn. Anh ta chưa bao giờ làm việc cầu thả. Anh sẽ không phóng trúng tôi. Tôi sẽ ổn thôi.

Tôi ngẩng cằm lên. Tôi sẽ không nao núng. Nếu tôi nao núng, tôi sẽ chứng minh cho Eric thấy rằng nó không dễ dàng như tôi nói; tôi sẽ chứng minh rằng tôi là một đứa hèn nhát.

“Nếu em tỏ ra nao núng,” Số Bốn nói, chậm, cẩn trọng, “Al sẽ thế chỗ em. Hiểu chứ?”

Tôi gật đầu.

Số Bốn vẫn nhìn vào mắt tôi khi nâng tay lên, kéo cùi chỏ ra sau, và phóng con dao. Nó chỉ là một tia chớp nháng qua trong không trung, và tôi nghe một tiếng phập. Con dao cắm ngập vào tấm bảng, cách mặt tôi chừng một tấc rưỡi. Tôi nhắm mắt lại. Tạ ơn trời.

“Sợ chưa, Cứng Đơ?” Số Bốn hỏi.

Tôi nhớ lại con mắt mở to của Al và những tiếng nấc lặng thầm của nó trong đêm tối và lắc đầu. “Không.”

“Vậy thì mở mắt ra” Anh ta vỗ vỗ vào phần trán giữa hai hàng lông mày.

Tôi nhìn anh, ấn hai tay vào mạn sườn để không ai thấy rằng nó đang run. Anh ta chuyển một con dao từ tay trái sang tay phải, và tôi không thấy thứ gì ngoài cặp mắt anh khi con dao phóng trúng tấm bia ở ngay trên đầu tôi. Cái này còn gần hơn cái vừa rồi – tôi cảm thấy nó đang lớn vồn phía bên trên sọ tôi.

“Thôi nào, Cứng Đơ,” anh ta nói. “Hãy để người khác đứng đó và lãnh phát dao này đi.”

Tại sao anh ta lại cố xúi tôi đầu hàng? Anh ta muốn tôi thất bại sao?

“Im đi, Số Bốn!”

Tôi nín thở khi anh ta xoay con dao cuối cùng trong tay. Tôi thấy một tia sáng lóe lên trong mắt khi anh ta giương tay phóng con dao. Nó tiến thẳng về phía tôi, xoay trong, lưỡi dao chĩa thẳng. Người tôi cứng lại. Lần này, khi nó trúng tấm bảng, tai tôi nhói đau, và máu rỉ trên da tôi. Tôi sờ tai mình. Anh ta phóng rất sát sao.

Và xem cái cách anh ta nhìn tôi thì anh đã cố tình làm như vậy.

“Tôi rất muốn ở lại và xem xem tất cả các bạn có liều lĩnh như cô bé này không,” Eric nói, giọng rất mượt mà, “nhưng tôi nghĩ hôm nay vậy là đủ rồi.”

Anh ta bóp vai tôi. Ngón tay anh ta thô ráp và lạnh lẽo, và anh ta nhìn tôi như thể anh ta sở hữu những gì tôi mới làm vậy. Tôi không đáp lại nụ cười của Eric. Chuyện tôi mới làm không liên quan gì đến anh ta.

“Tôi nên để mắt đến em,” anh ta nói thêm.

Nỗi sợ hãi châm vào tôi, vào ngực, vào đầu và vào tay. Tôi có cảm giác như chữ “DIVERGENT” được đóng dấu trên trán tôi, và nếu anh ta nhìn tôi đủ lâu thì sẽ đọc được. Nhưng anh ta chỉ bỏ tay ra khỏi vai tôi và bước đi.

Số Bốn và tôi ở lại. Tôi đợi cho đến khi căn phòng hoàn toàn trống không và cửa đã đóng lại trước khi lại nhìn anh ta. Anh ta bước về phía tôi.

“Em có...” anh ta bắt đầu trước.

“Anh cố ý làm vậy!” Tôi hét lên.

“Đúng thế,” anh lặng lẽ nói. “Và em nên cảm ơn tôi vì đã giúp em mới phải.”

Tôi nghiêng rằng. “Cảm ơn anh sao? Anh gần như xéo tai tôi còn gì, và anh dành toàn bộ thời gian để châm chọc tôi. Tại sao tôi phải cảm ơn anh?”

“Biết sao không, tôi thấy hơi mệt với việc phải đợi em hiểu ra đó!”

Anh ta trừng mắt nhìn tôi, và ngay cả khi trừng mắt thì đôi mắt anh ta vẫn có vẻ ân cần. Màu xanh của chúng thật đặc biệt, sẫm tới mức gần như đen láy, với một mảng nhỏ màu xanh nhạt hơn bên trái lòng đen, ngay bên cạnh khóe mắt.

“Hiểu kíp? Hiểu chuyện gì? Rằng anh muốn chứng tỏ với Eric rằng anh cứng cựa ra sao hả? Rằng anh cũng tàn ác y như anh ta sao?”

“Tôi không tàn ác.” Anh ta không la hét. Tôi ước gì anh ta cứ hét lên cho rồi. Như vậy ít đáng sợ hơn. Anh ta gí sát mặt vào mặt tôi, gọi tôi nhớ đến việc nằm cách những cái răng nanh của con chó có vài phân trong bài kiểm tra tư cách, và nói, “Nếu tôi muốn làm em bị thương, em không nghĩ rằng giờ mình đã toi tả rồi sao?”

Anh ta băng ngang qua căn phòng và ném con dao xuống bàn mạnh tới nỗi mũi dao dính cứng ngắc ở đó luôn, cán dao quay lên trần nhà.

“Em...” tôi bắt đầu la lên, nhưng anh đã đi rồi. Tôi thét lên, bực bội, và chùi máu khỏi tai.

## 14

Hôm nay là ngày trước Ngày Thăm Viếng. Tôi nghĩ đến Ngày Thăm Viếng như nghĩ đến ngày tận thế: Sau đó không còn gì quan trọng nữa. Mọi thứ tôi làm là để cho ngày này. Tôi có thể sẽ gặp lại ba mẹ một lần nữa. Có thể không. Cái nào tồi tệ hơn? Tôi không biết nữa.

Tôi trông chân vô ống quần và kéo được đến đầu gối thì kẹt. Cau mày, tôi nhìn xuống chân. Một búi cơ bắp lồi ra ngăn mớ vải lại. Tôi thả cái quần rơi xuống và nhìn ra sau bắp đùi. Một búi cơ khác cũng lồi ra ở đó.

Tôi bước qua bên cạnh để dòm vô gương. Tôi thấy quá chừng cơ bắp mà trước đây tôi không thấy trên cánh tay, trên chân và ở bụng. Tôi nhấn vào mạn sườn, nơi từng chỉ có một lớp mỡ ngự trị. Không có gì. Quá trình nhập môn ở Dauntless đã cướp sạch những phần mềm yếu của cơ thể tôi rồi. Tốt hay xấu?

Ít ra thì tôi cũng mạnh mẽ hơn trước đây. Tôi quấn khăn quanh người và bước ra khỏi phòng tắm nữ. Hy vọng không ai trong phòng ngủ nhìn thấy tôi đi lại trong cái khăn tắm, nhưng tôi không mặc vừa cái quần nữa.

Khi tôi mở cửa phòng ngủ, dạ dày tôi rút cái ịch như mới nuốt cục đá. Peter, Molly, Drew và vài đứa nữa đứng ở góc cuối phòng, đang cười giỡn. Tụi nó nhìn lên khi tôi bước vào và cười hí hí. Giọng cười khụt khịt của Molly to hơn hẳn mấy đứa kia.

Tôi về giường, ráng giả bộ là tụi nó không ở đây và lần mò trong ngăn kéo dưới giường kiểm cái váy Christina bắt

tôi mua. Một tay giữ cái khăn tắm và một tay cầm cái váy, tôi đứng dậy, và Peter đứng ngay đằng sau tôi.

Tôi nhảy dựng ra sau, suýt rụng đầu vô giường Christina. Tôi cố lách qua nó, nhưng thằng ôn đó đã vung tay chặn ngang khung giường của Christina, chặn đường tôi. Đáng lẽ tôi phải biết là nó không dễ gì để tôi đi như thế chứ.

“Tao không biết mày ốm o gầy còm vậy đó, Cứng Đơ à.”

“Tránh xa tao ra.” Bằng cách nào đó giọng tôi rất điềm tĩnh.

“Ở đây không phải là tòa Trung Tâm, mày biết đấy. Không ai phải nghe lệnh của một Cứng Đơ hết.” Cặp mắt nó lướt trên người tôi từ trên xuống dưới, không phải cái kiểu nhìn ham muốn của một người đàn ông khi nhìn một người phụ nữ, mà là cái nhìn ác độc, tìm kiếm chỗ sơ hở. Tôi nghe tiếng tim mình đập thành thịch khi cả đám kia nhích lại gần hơn, làm thành cả một bộ sậu sau lưng Peter.

Không hay rồi.

Tôi phải ra khỏi đây.

Tôi liếc ra xa và nhìn thấy một đường quang dẫn về phía cánh cửa. Nếu tôi có thể lòn dưới tay Peter và chạy về phía đó, tôi có cơ may thoát được.

“Nhìn nó kìa,” Molly nói, khoanh tay. Nó nhếch mép cười. “Cơ bản nó chỉ là một đứa con nít thôi.”

“Ôi, tao không biết nữa,” Drew nói. “Lỡ đâu nó giấu cái gì dưới cái khăn tắm thì sao. Sao tụi mình không nhìn thử xem nhỉ?”

*Ngay bây giờ.* Tôi chui dưới tay Peter và hướng về cánh cửa. Có cái gì đó níu lấy và kéo cái khăn khi tôi chạy đi và kéo mạnh - tay của Peter, đang nắm cái khăn trong tay. Cái khăn trượt khỏi tay tôi và hơi lạnh phả vào cơ thể trần truồng của tôi, tóc gáy tôi dựng đứng cả lên.



Một tràng cười nổ ra, và tôi chạy thục mạng ra cửa, giữ chặt cái đầm để che thân. Tôi phóng hết tốc lực trên hành lang để vô phòng tắm và dựa vào cánh cửa, thở hổn hển. Tôi nhắm nghiền mắt lại.

Không sao đâu. Tôi không quan tâm.

Một tiếng nấc bật khỏi miệng tôi, và tôi vội lấy tay bịt miệng để ngăn nó lại. Tụi nó nhìn thấy gì cũng chẳng sao. Tôi lắc đầu lia lịa những mong làm vậy sẽ khiến suy nghĩ đó trở thành sự thật.

Hai tay run rẩy, tôi mặc đồ vào. Chiếc đầm màu đen tuyền, cổ chữ V làm lộ ra hình xăm trên xương đòn tôi và dài tới đầu gối. Khi đã ăn mặc tinh tươm và cơn buồn khóc đã qua đi, tôi cảm thấy điều gì đó nóng rực và quyết liệt quặn lên trong lòng. Tôi muốn làm tụi nó đau.

Tôi nhìn chằm chặp đôi mắt của chính tôi trong gương. Tôi muốn, và tôi sẽ làm.



Tôi không thể mặc đầm mà đánh nhau, nên tôi kiếm thêm một ít quần áo ở Hồ Bầy trước khi đến phòng huấn luyện để đánh trận cuối cùng. Tôi mong là sẽ đánh với Peter.

“Ê, sáng nay bồ đi đâu vậy?” Christina hỏi khi tôi bước vào. Tôi liếc nhìn cái bảng phía bên kia căn phòng. Chỗ trống bên cạnh tên tôi vẫn để ngỏ - tôi vẫn chưa có đối thủ.

“Mình bị kẹt,” tôi đáp.

Số Bốn đứng trước tấm bảng và viết một cái tên kế bên tên tôi. *Làm ơn là Peter đi, làm ơn, làm ơn...*

“Cậu có sao không Tris? Nhìn cậu hơi...,” Al hỏi.

“Hơi gì?”

Số Bốn nhích người ra khỏi tấm bảng. Cái tên được viết bên cạnh tên tôi là Molly. Không phải Peter, nhưng cũng tốt

thôi.

“Khó ở,” Al nói.

Trận của tôi là trận cuối cùng, có nghĩa là tôi phải đợi ba trận mới được đối mặt với nó. Edward và Peter đấu trận áp chót - tốt. Edward là đứa duy nhất có thể đánh bại Peter. Christina sẽ đấu với Al, nghĩa là Al sẽ thua nhanh chóng, như nó đã làm suốt cả tuần lễ nay.

“Nhẹ tay với mình chút nha, ok?” Al nói với Christina.

“Không hứa trước đâu đấy,” con nhỏ trả lời.

Cặp đầu tiên - Will và Myra - đứng đối diện nhau trên sàn đấu. Trong một giây, cả hai đứa đều nhảy tới nhảy lui, một đứa thì hết vung tay ra trước lại thụt ra sau, một đứa thì cứ tung cước và trật hoai. Bên kia phòng, Số Bốn dựa lưng vào tường và che miệng ngáp.

Tôi nhìn lên bảng và thử dự đoán kết quả mỗi trận. Không tốn nhiều thời gian lắm. Rồi tôi cắn cắn móng tay và nghĩ đến Molly. Christina đã thua về tay nó, có nghĩa là nó cũng khá. Lực đấm của nó rất mạnh, nhưng nó không di chuyển chân. Nếu nó không thể đánh trúng tôi, nó không thể làm tôi bị thương.

Y như mong đợi, trận giữa Christina và Al kết thúc nhanh chóng và chán phèo. Al ngã xuống chỉ sau vài cú đấm mạnh vô mặt và không đứng lên, làm Eric phải lắc đầu ngao ngán.

Trận giữa Edward và Peter lâu hơn. Dù cả hai đều là những đứa đánh đấm cừ nhất nhưng sự chênh lệch lại cực kỳ đáng chú ý. Cú đấm đầu tiên của Edward là vô hàm Peter, và tôi nhớ lại lời Will kể về nó - rằng nó đã học đánh tay đôi từ hồi mười tuổi. Rõ ràng còn gì. Nó nhanh nhẹn và thông minh còn hơn cả Peter.

Khi ba trận đấu đã kết thúc, móng tay tôi đã bị cắn nát bét và bụng tôi đói sôi lên. Tôi tiến đến sân đấu mà không

buồn nhìn ai hay cái gì ngoại trừ trung tâm căn phòng. Sự giận dữ của tôi đã vơi đi một ít, nhưng không khó để triệu hồi nó lại. Tất cả những gì tôi phải làm là nhớ lại không khí đã lạnh như thế nào và tiếng cười nhạo đã lớn ra sao. *Nhìn nó kìa. Nó không hơn gì một đứa con nít.*

Molly đứng đối diện tôi.

“Tao thấy bên mông trái của mày có vết chàm đúng không?” nó hỏi, nhếch mép cười. “Trời ơi, mày xanh xao thiệt đó, Cứng Đơ à.”

Nó ra đòn trước. Nó luôn như vậy.

Molly lao về phía tôi và dồn hết lực vào một cú đấm. Khi nó vừa dẫn tới, tôi cúi người và tung cú đấm vô bụng nó, ngay trên rốn. Trước khi nó chạm được tới tôi, tôi lách qua người nó, giơ tay lên, sẵn sàng cho đòn tấn công tiếp theo.

Nó không cười cợt được nữa. Nó lao đến như thể chuẩn bị húc ngang người tôi, và tôi lao tránh qua một bên. Tôi nghe thấy giọng Số Bốn vang lên trong đầu, rằng vũ khí lợi hại nhất của tôi chính là cùi chỏ. Tôi chỉ phải tìm cách tận dụng nó.

Tôi lấy cẳng tay chặn cú đấm tiếp theo của nó. Đau, nhưng tôi chẳng để ý. Nó nghiêng rặng và rít lên bực bội, nghe giống tiếng thú hơn tiếng người. Nó cố đá bừa vào bên hông tôi, nhưng tôi tránh được, và lợi dụng lúc nó đang mất thăng bằng, tôi lao lên và thụi cùi chỏ vô mặt nó. Nó giật đầu ra sau vừa kịp lúc, và cùi chỏ tôi sượt qua cằm nó.

Nó đấm vào xương sườn tôi và tôi văng qua một bên, lấy lại hơi thở. Có điểm nào đó nó không phòng vệ, tôi biết thế. Tôi muốn bụm vô mặt nó nhưng có lẽ đó không phải hành động thông minh lắm. Tôi quan sát nó trong vài giây. Tay nó ở cao quá; chúng bảo vệ mũi và gò má nó, để hở phần bụng và sườn. Molly và tôi có cùng sơ hở khi chiến đấu.

Ánh mắt chúng tôi gặp nhau trong vài giây.

Tôi móc một cú từ dưới lên, ngay dưới rốn nó. Năm đầu của tôi lún sâu vào da nó, ép nó thở ra một hơi rất nặng nề, tôi có thể nghe thấy nó phả vào tai tôi. Khi nó đang hít lấy hơi, tôi gạt chân nó, và nó ngã đánh rầm xuống đất, làm bụi tung mù mịt. Tôi thu chân về và đá cật lực vào mạn sườn nó.

Ba mẹ tôi sẽ không ủng hộ chuyện tôi đá lấy đá để vào một người đã bị hạ đầu.

Tôi không quan tâm.

Nó lăn lông lốc như trái banh để bảo vệ phần hông, và tôi lại đá, lần này vô bụng nó. *Giống một đứa trẻ.* Tôi lại đá, lần này vô mặt nó. Máu phụt ra từ mũi nó và loang khắp mặt. *Nhìn nó kìa.* Một cú đá khác tông vô ngực nó.

Tôi lại vung chân lấy đà, nhưng Số Bốn đã chộp lấy tay tôi và kéo tôi khỏi nó bằng một lực không kháng cự lại được. Tôi thở hồng hộc qua hai hàm răng nghiến chặt, nhìn gương mặt đầy máu của Molly, màu máu sậm, đặc quánh và đẹp theo một nghĩa nào đó.

Nó rên rỉ, và tôi nghe tiếng ùng ục trong cổ họng nó, nhìn môi nó rỉ máu.

“Em thắng rồi,” Số Bốn thì thào. “Dừng lại đi.”

Tôi quệt mồ hôi trên trán. Anh ta nhìn tôi chằm chằm. Mắt anh ta mở quá to; chúng trông có vẻ hốt hoảng.

“Tôi nghĩ em nên đi đi,” anh ta nói. “Đi dạo một chút đi.”

“Em ổn mà,” tôi nói. “Giờ thì ổn rồi,” tôi lại nói, lần này cho chính mình.

Tôi ước gì mình có thể nói tôi thấy áy náy vì những việc mới làm.

Không hề.

## 15

**N**gày thăm viếng. Giây phút tôi mở mắt, tôi nhớ ra. Tim tôi nháy lên rồi chùng xuống khi thấy Molly tập tễnh đi ngang phòng ngủ, mũi nó đỏ bầm và chi chít băng dính y tế. Khi thấy nó đi rồi, tôi nhìn quanh coi có Peter và Drew ở đó không. Không đứa nào đang ở trong phòng ngủ, nên tôi mau chóng thay đồ. Miễn là tụi nó không ở đây, tôi chẳng thêm bận tâm coi có ai thấy tôi đang chỉ mặc mỗi đồ lót, không để ý nữa.

Những đứa khác thay đồ trong im lặng. Ngay cả Christina cũng không cười. Chúng tôi đều biết rằng rồi tụi tôi sẽ đến Hồ Bầy, lướt qua từng khuôn mặt và có thể không tìm được khuôn mặt nào thuộc về mình.

Tôi dọn giường ngăn nắp, kéo ga ở góc giường thẳng bằng như ba tôi đã dạy. Khi tôi đang lượm một chùm tóc ra khỏi gối thì Eric bước vào.

“Chú ý!” anh ta thông báo, hất một lọn tóc khỏi mắt. “Tôi muốn cho các bạn một vài lời khuyên về hôm nay. Nếu điều kì diệu xảy ra và gia đình các bạn có đến thăm...” Anh ta lướt qua gương mặt chúng tôi và nhếch mép cười. “... tôi hơi nghi ngờ điều đó, nhưng tốt nhất là đừng tỏ ra gấn bó quá. Điều đó sẽ dễ dàng hơn cho các bạn cũng như cho họ. Ở đây chúng tôi cũng rất xem trọng châm ngôn ‘môn phái hơn máu mủ’. Gấn bó với gia đình đồng nghĩa với việc các bạn không hoàn toàn hài lòng với phái của mình, điều đó thật đáng xấu hổ. Hiểu cả chứ?”

Tôi hiểu. Tôi nghe thấy sự đe dọa trong giọng nói sắc lạnh của Eric. Phần duy nhất trong bài phát biểu mà Eric muốn nhấn mạnh là đoạn cuối cùng: Chúng tôi là Dauntless, và chúng tôi phải cư xử phải phép.

Khi tôi đang trên đường ra khỏi phòng ngủ, Eric chặn tôi lại.

“Có thể tôi đã đánh giá em quá thấp, Cứng Đơ ạ,” anh ta nói. “Hôm qua em làm rất tốt.”

Tôi nhìn anh ta. Lần đầu tiên kể từ lúc hạ Molly, cảm giác áy náy trào lên trong ruột tôi.

Nếu Eric nghĩ tôi làm điều gì đó đúng thì chắc chắn tôi đã làm điều gì đó rất tệ.

“Cảm ơn,” tôi nói, và chuẩn khỏi phòng ngủ chung.

Khi mắt tôi đã quen với ánh sáng mờ mờ trong hành lang, tôi thấy Christina và Will đang đi phía trước. Will đang cười ngật nghễo, chắc là Christina lại mới pha trò. Tôi không cố bắt kịp tụi nó. Vì lý do gì đó mà tôi thấy sẽ có lỗi khi chen giữa hai đứa nó.

Không thấy Al đâu. Tôi không thấy nó trong phòng ngủ, và giờ cũng không thấy nó đi tới Hồ Bầy. Chắc là nó đã tới đó rồi.

Tôi đưa tay vuốt tóc và búi lại thành một búi gọn ghẽ. Tôi kiểm tra quần áo - mình đã được che chắn chưa? Tôi đang mặc quần bó và xương đòn thì đang lồ lộ ra đấy. Họ sẽ không thích đâu.

Mà ai quan tâm họ có thích hay không? Tôi vắn vắn hàm. Bây giờ đây là phái của tôi. Đây là loại quần áo phái của tôi mặc. Tôi dừng bước ngay khi đến cuối hành lang.

Những nhóm gia đình đang đứng trên sàn Hồ Bầy, hầu hết là những gia đình Dauntless với những đứa khai tâm Dauntless. Với tôi họ thật lạ lẫm - một bà mẹ với chân mày

bấm khuyên, một ông bố xăm trổ đầy trên cánh tay, một đứa khai tâm tóc hồng rực, một gia đình điển hình. Tôi thấy Drew và Molly đứng lẻ loi ở góc phòng và nén cười. Chí ít thì gia đình tụi nó cũng không đến.

Nhưng gia đình Peter thì có. Nó đứng cạnh một người đàn ông cao lớn với đôi lông mày rậm và một người phụ nữ thấp người, nhìn hiền lành với mái tóc hung đỏ. Ba mẹ nó nhìn không giống nó gì cả. Họ đều mặc quần đen và áo sơ mi trắng, trang phục đặc trưng của phái Candor, và ba nó trò chuyện lớn tiếng tới nỗi đứng ở tí chỗ tôi còn nghe thấy nữa. Liệu họ có biết con trai họ thuộc loại người nào không?

Và nữa... tôi thuộc loại người nào?

Bên kia căn phòng, Will đang đứng với một người phụ nữ mặc váy xanh. Người đó nhìn không lớn đủ để có thể là mẹ nó nhưng lại có vết nhăn giữa hai hàng lông mày giống nó và cũng có mái tóc màu vàng. Có lần nó kể mình có một người chị; có lẽ là chị ấy.

Kế bên nó, Christina đang ôm chầm lấy một người phụ nữ da đen đang mặc bộ đồ trắng và đen của Candor. Đứng lấp ló sau lưng Christina là một cô bé con, cũng là Candor. Em của con nhỏ.

Tôi có nên đảo qua đám đông để tìm ba mẹ không? Tôi có thể quay lưng đi về phòng ngủ mà.

Và rồi tôi thấy mẹ. Mẹ tôi đứng một mình gần đường ray, hai tay chắp trước người. Chưa bao giờ nhìn mẹ lạc lõng đến như vậy, với cái áo chùng màu xám và áo khoác xám đóng nút tới tận cổ, tóc mẹ cột đơn giản và vẻ mặt bà rất điềm tĩnh. Tôi tiến về phía mẹ, mắt ngân ngấn nước. Mẹ đã đến. Mẹ đã đến gặp tôi.

Tôi bước nhanh hơn. Mẹ nhìn tôi, và trong một tích tắc không biểu hiện gì cả, như thể bà không biết tôi là ai. Rồi

mắt mẹ bừng sáng, và bà dang rộng vòng tay. Mẹ có mùi của xà bông và bột giặt.

“Beatrice,” mẹ thì thầm. Mẹ luồn tay vào mái tóc tôi.

*Đừng khóc*, tôi tự nhủ. Tôi ôm mẹ cho đến khi mắt đã khô, và lùi ra sau để ngắm mẹ. Tôi cười mỉm, giống mẹ. Mẹ vuốt má tôi.

“Chà, nhìn con xem,” mẹ nói. “Con rần rở quá.” Mẹ đặt tay lên vai tôi. “Kể mẹ nghe xem con thế nào rồi.”

“Mẹ trước đi.” ‘1 hơi quen cũ lại quay lại. Tôi nên để mẹ nói trước. Tôi không nên để cuộc trò chuyện xoay quanh tôi quá lâu. Tôi nên chắc rằng mẹ không cần gì.

“Hôm nay là dịp đặc biệt,” mẹ nói. “Mẹ đến thăm con nên hãy nói chuyện của con nhiều hơn. Đây là món quà của mẹ đó.”

Người mẹ vị tha của tôi. Bà không nên tặng quà cho tôi, nhất là sau khi tôi đã bỏ ba mẹ mà đi. Tôi đi bộ với mẹ về phía rào chắn nhìn qua vực, mừng vì được ở gần mẹ như thế này. Một tuần rưỡi vừa rồi thiếu thốn tình cảm hơn tôi tưởng. Ở nhà chúng tôi không hay chạm vào người nhau, nhiều lắm chỉ thấy ba mẹ nắm tay nhau ở bàn ăn thôi, nhưng vậy còn nhiều hơn thế này, nhiều hơn ở đây.

“Chỉ một câu hỏi thôi.” Tôi thấy nghèn nghẹn nơi cổ họng. “Ba đâu hả mẹ? Ba đang đi thăm anh Caleb phải không?”

“À.” Mẹ lắc đầu. “Ba con phải đi làm.”

Tôi cúi gằm. “Mẹ có thể nói con biết nếu ba không muốn đến thăm mà.”

Ánh mắt mẹ nhìn khắp mặt tôi. “Gần đây ba con có hơn ích kỷ một chút. Nhưng vậy không có nghĩa là ba không yêu con, mẹ hứa đó.”



Tôi nhìn mẹ, ngạc nhiên. Ba tôi - ích kỷ á? Đáng sửng sốt hơn cái danh hiệu đó là việc mẹ gán nó cho ba. Nhìn mẹ tôi không biết được là mẹ có đang giận dữ hay không. Tôi không mong là mình nhìn ra. Nhưng chắc hẳn mẹ phải đang giận; nếu mẹ gọi ba là *đồ ích kỷ* thì chắc chắn là mẹ đang nổi điên lên rồi.

“Còn anh Caleb thì sao?” tôi hỏi. “Lát nữa mẹ sẽ đi thăm anh chứ?”

“Ước gì mẹ có thể,” mẹ đáp, “nhưng phái Erudite đã cấm khách khứa phái Abnegation không được vào khu tập thể của họ rồi. Nếu mẹ thử, mẹ sẽ bị trục xuất khỏi khu nhà đó ngay.”

“Cái gì?” Tôi thắc mắc. “Kinh khủng quá. Tại sao họ phải làm vậy chứ?”

“Căng thẳng giữa hai phái đang dâng cao hơn bao giờ hết,” mẹ nói. “Ước gì không phải vậy nhưng mẹ chẳng làm được gì về chuyện này cả.”

Tôi nghĩ đến Caleb đang đứng giữa đám khai tâm Erudite, nhìn khắp trong đám đông tìm kiếm mẹ, và thấy đau nhói trong tim. Một phần trong tôi vẫn bực mình anh đã giấu tôi quá nhiều bí mật, nhưng tôi không muốn anh bị tổn thương.

“Tệ thật,” tôi lặp lại. Tôi nhìn về phía cái vực.

Đứng lẻ loi cạnh thanh chắn là Số Bốn. Mặc dù anh ta không còn là một kẻ khai tâm nhưng hầu hết dân Dauntless đều tận dụng ngày hôm nay để hội ngộ với gia đình. Hoặc là gia đình anh ta không thích sum vầy, hoặc anh ta không phải là Dauntless chính gốc. Anh ta có thể đến từ phái nào được nhỉ?

“Kia là một trong những người hướng dẫn của con.” Tôi kể sất vào mẹ và nói. “Anh ta hơi giống ông kẹ.”

“Thằng bé *đẹp trai* đó chứ,” mẹ nói.

Tôi gật đầu không suy nghĩ. Mẹ cười lớn và nhấc tay khỏi vai tôi. Tôi muốn lái mẹ ra xa khỏi anh ta, nhưng ngay lúc tôi mở miệng định đề nghị đi đâu khác thì anh ta quay lại.

Mắt anh ta mở lớn khi nhìn thấy mẹ tôi. Mẹ chìa tay ra.

“Xin chào. Cô là Natalie,” mẹ giới thiệu. “Cô là mẹ của Beatrice.”

Tôi chưa thấy mẹ bắt tay ai bao giờ. Số Bốn nắm lấy tay mẹ, nhìn cứng đờ, và lắc lắc hai lần. Hành động có vẻ thiếu tự nhiên với cả hai. Không, Số Bốn không có gốc Dauntless nếu anh ta không bắt tay được dễ dàng giống như vậy.

“Số Bốn,” anh ta nói. “Rất vui được gặp cô.”

“Số Bốn,” mẹ tôi lặp lại, mỉm cười. “Đó là biệt danh của cháu hả?”

“Dạ.” Anh ta không nói gì thêm. Tên thật của anh ta là gì nhỉ? “Con gái cô biểu hiện rất tốt ở đây. Cháu đã quan sát quá trình luyện tập của em ấy.”

Từ lúc nào mà “quan sát” bao gồm luôn việc phóng dao vào mặt tôi và la mắng tôi mọi lúc mọi nơi chứ?

“Nghe vậy thật tốt,” mẹ đáp. “Cô có biết lõm bõm về quá trình nhập môn của phái Dauntless và hơi lo cho em nó.”

Anh ta nhìn tôi, mắt lướt từ mũi tới miệng tới cằm. Rồi anh ta nói, “Cô không cần phải lo đâu.”

Tôi không thể ngăn má mình nóng bừng lên. Hy vọng là không ai để ý.

Có phải anh ta chỉ đang trấn an mẹ vì đó là mẹ tôi, hay anh ta thật sự tin là tôi có khả năng? Và cái nhìn đó nói lên điều gì?

Mẹ nghiêng đầu. “Nhìn cháu có vẻ quen quen đó Số Bốn.”

“Cháu không biết tại sao,” anh ta đáp, giọng đột ngột lạnh băng. “Cháu không có thói quen giao du với phái Abnegation.”

Mẹ tôi phá ra cười. Tiếng cười của mẹ rất nhẹ, nửa hơi nửa âm thanh. “Ngày nay rất ít người làm chuyện đó. Cô không để bụng đâu.”

Anh ta có vẻ giãn ra đôi chút. “Thôi, cháu để hai người sum họp với nhau vậy.”

Mẹ và tôi nhìn anh ta rời đi. Tiếng con sông gầm gừ dội vào tai tôi. Có thể Số Bốn từng là một người phái Erudite, điều đó giải thích vì sao anh ta ghét phái Abnegation. Hay có lẽ anh ta tin vào những bài báo mà phái Erudite cực lực phát tán về chúng tôi - à không, họ, tôi nhắc mình. Nhưng anh ta cũng khá tử tế khi nói với mẹ rằng tôi biểu hiện tốt trong khi tôi biết anh ta không tin như vậy đâu.

“Thằng bé lúc nào cũng vậy hả?” mẹ hỏi.

“Còn tệ hơn.”

“Con có kết bạn với ai chưa?” mẹ hỏi tiếp.

“Có mấy đứa,” tôi trả lời. Tôi nhìn về phía Will và Christina và gia đình tụi nó. Khi bắt gặp ánh mắt tôi, Christina vẫy tay ra hiệu, mỉm cười, thế là mẹ và tôi băng qua Hồ Bầy.

Trước khi tôi kịp đến chỗ Will và Christina, một người phụ nữ thấp, tròn mặc áo sọc trắng đen chạm vào tay tôi. Tôi giật tay ra, kháng lại cơn thôi thúc muốn gạt bàn tay ấy qua một bên.

“Xin lỗi,” cô ấy nói. “Cháu có biết con trai cô không? Albert đó?”

“Albert?” Tôi lặp lại. “A, ý cô là Al? Dạ có, cháu quen bạn ấy.”

“Cháu có biết cô chú phải tìm nó ở đâu không?” cổ chỉ người đàn ông đứng sau lưng. Ông ấy cao và vững chãi như một tảng đá. Rõ ràng là ba của Al rồi.

“Cháu xin lỗi, sáng nay cháu không thấy bạn ấy đâu hết. Hay cô lên kia tìm bạn ấy thử xem?” Tôi chỉ lên trần nhà bằng kính trên đầu.

“Ôi trời,” mẹ Al rên lên, quạt quạt tay. “Cô không muốn cố leo lên đó lại đâu. Cô suýt bị rụng tim luôn trên đường xuống đây. Sao lại không có tay vịn nào dọc đường đi chứ. Mấy người này điên hết rồi sao?”

Tôi gượng cười. Nếu là vài tuần trước thì tôi sẽ thấy câu hỏi này hơi mất lòng, nhưng giờ khi đã ở hơi bị lâu với những đứa nháy pháy từ Candor thì tôi không còn ngạc nhiên với tính tình không lịch thiệp kiểu này nữa.

“Điên thì không,” tôi nói. “Gan lì thì có. Nếu cháu thấy bạn ấy, cháu sẽ nói là cô chú đang tìm.”

Tôi có thể thấy mẹ tôi đang cười y như tôi. Bà không phản ứng lại theo cái cách mà vài bậc phụ huynh của những đứa nháy pháy đang phản ứng - nghiêng ngó lung tung, nhìn quanh những bức tường trong Hồ Bẫy, trần nhà và bờ vực. Dĩ nhiên bà không tò mò - bà mà một thành viên Abnegation. Tò mò rất xa lạ với bà.

Tôi giới thiệu mẹ tôi với Will và Christina, và Christina giới thiệu tôi với mẹ và em nó. Nhưng khi Will giới thiệu tôi với Cara - chị nó - chị ta trao cho tôi cái nhìn như muốn làm hoa cỏ tàn úa và không thềm chìa tay ra cho tôi bắt. Chị ta liếc nhìn mẹ tôi.

“Chị không tin được là em lại đi giao du với một trong số *bọn họ* đó Will,” chị ta nói.

Mẹ tôi mím môi, nhưng dĩ nhiên, không nói gì.

“Cara,” Will cau mày, “không cần phải *bất lịch sự* vậy đâu.”

“Ồ, dĩ nhiên là không rồi. Em có biết bà ta là ai không?” Chị ta chỉ vào mẹ tôi. “Bà ta là vợ của một ủy viên hội đồng đó. Bà ta điều hành cái ‘tổ chức từ thiện’ chuyên giúp đỡ mấy người vô môn phái. Bà nghĩ tôi không biết mấy người chỉ vợ vết tích trữ đồ đặc để phân phát cho phái của mấy người trong khi *chúng tôi* không có đồ ăn tươi trong cả tháng hả? Thức ăn cho người vô môn phái con mắt tôi ấy.”

“Xin lỗi,” mẹ tôi nhẹ nhàng nói. “Tôi nghĩ cô nhầm rồi.”

“Nhầm. Ha,” Cara nạt. “Tôi biết chắc bà chính xác là như vậy đó. Một phái lúc nào cũng vui-vẻ-làm-việc- thiện mà không có một tí tà tâm ích kỷ nào trong đầu chứ gì?”

“Đừng có nói với mẹ tôi cái kiểu như vậy,” tôi nói, nóng mặt lên. Tôi siết tay thành nắm đấm. “Đừng phun một từ nào nữa trước mặt mẹ tôi nếu không tôi sẽ đấm bể mũi chị.”

“Thôi đi, Tris,” Will nói. “Cậu sẽ không đánh chị mình đâu.”

“Ồ?” tôi nhướn mày. “Cậu nghĩ vậy sao?”

“Không, đừng con.” Mẹ chạm vào vai tôi. “Thôi nào, Beatrice. Chúng ta đâu có muốn làm phiền chị của bạn con đúng không.”

Mẹ nghe có vẻ nhẹ nhàng, nhưng tay bà bóp tay tôi chặt đến mức tôi suýt la lên vì đau khi bà kéo tôi đi chỗ khác. Mẹ bước nhanh với tôi về phía phòng ăn. Ngay trước khi đến nơi, mẹ đột ngột rẽ ngoặt sang trái và bước xuống cái hành lang tối om mà tôi chưa kịp khám phá trước đó.

“Mẹ,” tôi gọi. “Mẹ, sao mẹ biết được là mình đang đi đâu?”

Mẹ dừng lại bên cạnh một cánh cửa khóa kín và đứng nhón chân, nhìn chăm chú vào cái chuỗi bóng đèn màu xanh treo trên trần. Vài giây sau bà gật đầu và quay sang nhìn tôi.

“Mẹ đã nói là không hỏi han gì mẹ mà. Thật sự thì con có ổn không Beatrice? Những trận đấu của con thế nào? Con được xếp hạng thế nào?”

“Xếp hạng?” tôi nói. “Mẹ biết là con đã đánh nhau? Mẹ biết con được xếp hạng sao?”

“Đó không phải là thông tin tối mật gì cho cam, quá trình nhập môn của phái Dauntless ấy.”

Tôi không biết liệu biết được mấy môn phái làm gì trong quá trình nhập môn có dễ dàng không, nhưng tôi ngờ là không dễ tới vậy. Chậm chạp, tôi đáp, “Con xếp gần cuối lận, mẹ à.”

“Tốt.” Bà gật đầu. “Không ai quá để ý đến khu vực cuối bảng. Còn bây giờ, điều này rất quan trọng, Beatrice: Kết quả bài kiểm tra tư cách của con là gì?”

Lời cảnh báo của Tori vang lên trong đầu tôi. *Đừng kể với bất cứ ai.* Tôi nên nói với mẹ kết quả của tôi là Abnegation, vì đó là thứ mà Tori đã ghi lại vào hệ thống.

Tôi nhìn vào mắt mẹ, đôi mắt màu xanh nhạt bao quanh bởi hàng mi mờ nhạt. Mẹ có những vết nhăn quanh miệng, nhưng ngoài ra, trông mẹ trẻ hơn tuổi. Những vết nhăn hằn sâu hơn khi mẹ ngâm nga. Mẹ thường hay ngâm nga mỗi lần rửa chén đĩa.

Đây là mẹ tôi.

Tôi có thể tin tưởng mẹ.

“Không xác định được kết quả,” tôi khẽ nói.

“Mẹ cũng nghĩ vậy.” Bà thở dài. “Rất nhiều đứa trẻ lớn lên ở phái Abnegation nhận được kết quả tương tự. Bọn mẹ không biết tại sao. Nhưng con phải hết sức cẩn thận trong giai đoạn nhập môn tiếp theo, Beatrice. Hãy ở trong một nhóm, dù làm bất kể việc gì. Đừng lôi kéo sự chú ý về mình. Con hiểu không?”

“Mẹ, chuyện gì đang diễn ra vậy?”

“Mẹ không quan tâm con chọn phái nào,” mẹ nói, tay áp vào má tôi. “Mẹ là mẹ con và mẹ muốn con được an toàn.”

“Có phải vì con là một...” tôi há miệng định nói, nhưng mẹ đã đưa tay bịt miệng tôi lại.

“Đừng nói ra từ đó,” mẹ rít lên. “Đừng bao giờ.”

Vậy là Tori đã đúng. Divergent là một điều nguy hiểm. Tôi chỉ không biết tại sao, hay ngay cả nó có nghĩa là gì, chưa biết.

“Tại sao?”

Mẹ lắc đầu. “Mẹ không nói được.”

Mẹ nhìn ra sau, chỗ đó hầu như không thể thấy ánh sáng phát ra từ Hồ Bầy. Tôi nghe thấy tiếng la hét và trò chuyện, tiếng cười và tiếng bước chân. Mùi thơm từ phòng ăn bay ngang mũi tôi, ngọt lịm và có mùi men: bánh mì mới nướng. Khi mẹ quay lại phía tôi, mẹ há miệng nói.

“Có điều này mẹ muốn con làm,” bà nói. “Mẹ không đến thăm anh con được, nhưng con thì có thể, khi quá trình nhập môn chấm dứt. Mẹ muốn con đến tìm anh và nói với nó hãy nghiên cứu huyết thanh mô phỏng. Được không? Con có thể làm điều đó vì mẹ không?”

“Không, trừ khi mẹ *giải thích* chút ít cho con!” Tôi khoanh tay lại. “Mẹ muốn con đến tập thể Erudite chơi thì phải cho con biết lý do chứ!”

“Mẹ không thể. Mẹ xin lỗi.” Bà hôn vào má tôi và đưa tay vén một lọn tóc tuột ra từ búi tóc sau tai tôi. “Mẹ nên đi đây. Sẽ tốt hơn cho con nếu con và mẹ không tỏ ra gắn bó với nhau quá.”

“Con không quan tâm họ nhìn con thế nào,” tôi nói.

“Con nên như thế,” mẹ nói. “Mẹ nghi ngờ là bọn họ đã giám sát con rồi”

Mẹ bỏ đi, và tôi còn đang sửng sờ tới mức quên cả đuổi theo mẹ. Đến cuối hành lang, mẹ quay lại và nói. “Ăn giùm mẹ một miếng bánh nhé? Bánh sô-cô-la. Ngon lắm đấy.” Mẹ nở một nụ cười lạ lùng và nói thêm, “Mẹ yêu con lắm, biết không.”

Rồi mẹ đi.

Tôi đứng lại lơ lửng trong ánh sáng xanh phát ra từ chiếc đèn treo trên cao, và tôi hiểu ra:

Mẹ đã từng đến đây trước đây. Mẹ nhớ cái hành lang này. Mẹ biết về quá trình nhập môn.

Mẹ tôi đã từng là một Dauntless.



## 16

Thiêu hôm đó, tôi quay về phòng ngủ trong khi tất cả những đứa khác vẫn đang dành thời gian với gia đình và thấy Al đang ngồi trên giường, nhìn mông lung vào khoảng không trên tường, nơi thường treo tấm bảng. Số Bốn đã tháo nó xuống hôm qua để tính toán thứ hạng của chúng tôi sau giai đoạn một.

“Cậu đây rồi!” Tôi kêu lên. “Ba mẹ cậu kiếm cậu suốt đó. Họ có tìm thấy cậu không?”

Nó lắc đầu.

Tôi ngồi xuống cạnh nó. Chân tôi bự chắc bằng nửa chân nó, đó là giờ có thêm cơ bắp rồi. Nó đang mặc quần đùi đen. Đầu gối nó bầm tím và có một vết sẹo vắt ngang.

“Cậu không muốn gặp họ hả?” Tôi hỏi.

“Không muốn ba mẹ hỏi mình có ổn không,” nó đáp. “Mình buộc phải kể cho họ nghe, và họ sẽ biết nếu mình nói dối.”

“À...” tôi vật lộn để tìm cái gì đó để nói. “Hỏi cậu có ổn không thì có vấn đề gì sao?”

Al cười cay nghiệt. “Từ sau trận với Will, trận nào mình cũng thua. Mình không ổn.”

“Cậu chọn lựa như vậy mà. Cũng không kể được với họ như vậy sao?”

Nó lắc đầu. “Ba đã luôn muốn mình đến đây. Ý mình là, họ muốn mình ở lại Candor, nhưng chỉ vì đó là điều họ có

trách nhiệm phải nói. Chứ thật ra họ luôn ngưỡng mộ phái Dauntless, cả ba và mẹ. Họ sẽ không hiểu đâu nếu mình cố giải thích với họ.”

“Ôi.” Tôi gõ gõ đầu ngón tay lên gối. Rồi tôi nhìn nó. “Đó là lý do cậu chọn phái Dauntless hả? Vì ba mẹ cậu à?”

Al lắc đầu. “Không phải. Mình đoán là vì... mình nghĩ bảo vệ mọi người là một việc quan trọng. Đứng lên vì người khác. Giống như cậu đã đứng lên vì mình vậy.” Nó mỉm cười với tôi. “Đó là nhiệm vụ của phái Dauntless, đúng không? Đó là lòng can đảm. Chứ không phải làm người ta bị thương vô cớ.”

Tôi nhớ lại những điều Số Bốn nói với tôi, rằng làm việc theo nhóm từng là một ưu tiên của phái Dauntless. Trước đây phái Dauntless như thế nào? Tôi sẽ học được những gì nếu tôi ở đây khi mẹ tôi là một Dauntless? Có thể tôi đã không đá bể mũi Molly. Hay đe dọa chị của Will.

Tôi cảm thấy áy náy. “Có lẽ khi giai đoạn nhập môn kết thúc sẽ khá hơn..

“Tệ cái là mình có thể xếp chót bết,” Al nói. “Mình đoán là tối nay tại mình sẽ được biết thôi.”

Chúng tôi ngồi cạnh nhau thêm một lúc. Ở đây, trong im lặng, tốt hơn ở trong Hồ Bể mà ngấm nhìn mọi người cười đùa với gia đình họ.

Ba tôi từng nói rằng thỉnh thoảng, cách tốt nhất để giúp một người chính là ở bên cạnh họ. Tôi cảm thấy vui khi làm một điều mà tôi biết ba sẽ tự hào, giống như nó bù đắp được cho tất cả những điều tôi đã làm mà ba không lấy gì làm tự hào.

“Mình thấy can đảm hơn khi có cậu ở gần, cậu biết không,” nó nói. “Giống như là mình thật sự có thể hòa nhập với nơi này giống cậu vậy.”

Tôi đang định trả lời thì nó quàng tay qua vai tôi. Đột nhiên tôi đông cứng, hai má nóng bừng lên.

Tôi không muốn mình đã đoán đúng về tình cảm mà Al dành cho tôi. Nhưng tôi đã đúng.

Tôi không dựa vào người nói. Thay vì vậy tôi ngồi nhích lên để tay nó trượt khỏi vai tôi. Rồi tôi nắm chặt hai tay để trong lòng.

“Tris, mình...” nó lắp bắp. Giọng nghe có vẻ căng thẳng. Tôi liếc nhìn nó. Mặt nó đang đỏ ửng lên y chang như mặt tôi, nhưng nó không khóc – nó chỉ ngượng ngùng.

“Ừm... xin lỗi,” nó nói. “Mình chỉ cố... ừm. Xin lỗi.”

Ước gì tôi có thể nói nó đừng xem quan hệ của tôi và nó quá riêng tư. Tôi có thể nói với nó rằng ngay cả ở nhà ba mẹ tôi cũng hiếm khi nào nắm tay nhau, cho nên tôi phải tự tập cho mình tránh xa những cử chỉ yêu thương, vì họ đã dạy tôi coi trọng điều đó. Có lẽ nếu kể cho nó nghe, sẽ không có cảm giác bị tổn thương dưới gương mặt đang đỏ bừng lên vì ngượng kia.

Nhưng dĩ nhiên là riêng tư rồi. Nó là bạn tôi – chấm hết. Còn chuyện gì riêng tư hơn thế chứ?

Tôi hít vào, và khi thở ra, tôi bắt mình phải cười. “Xin lỗi về chuyện gì chứ?” Tôi hỏi, ráng tỏ ra bình thường. Tôi phủi quần, mặc dù chẳng có cái quỳ gì dính trên đó và đứng dậy.

“Mình đi đây,” tôi nói.

Nó gật đầu và không buồn ngó tôi.

“Cậu sẽ không sao chứ?” Tôi hỏi. “Ý mình là... vì ba mẹ cậu chứ không phải vì...” giọng tôi nhỏ dần. Nếu không tôi chẳng biết phải nói tiếp sao nữa.

“Ừ. Không sao.” Nó lại gật đầu, hơi hùng hồn quá. “Gặp cậu sau, Tris.”

Tôi cố không bước ra khỏi phòng quá nhanh. Khi cánh cửa phòng ngủ khép lại sau lưng, tôi đưa tay sờ trán và khẽ nhăn răng cười. Bỏ sự khó xử qua một bên thì được người ta thích cũng hay hay đó chứ.

Thảo luận về chuyện thăm viếng của gia đình quá đau đớn, nên thứ hạng sau giai đoạn một là tất cả những gì tụi tôi có thể bàn tán tối hôm đó. Mỗi lần có đứa nào ngồi gần nói về chuyện đó là tôi lại chú mục vào điểm xa xăm nào đó bên kia phòng và làm lơ tụi nó đi.

Thứ hạng của tôi không thể nào be bét như lúc trước được, nhất là sau khi tôi đánh bại Molly, nhưng nó chắc cũng không xuất sắc tới mức giúp tôi lọt được vô top mười vào cuối quá trình nhập môn, nhất là khi gộp luôn cả tụi khai tâm gốc Dauntless nữa.

Trong bữa tối tụi tôi ngồi chung với Christina, Will và Al ở cái bàn ăn trong góc. Bọn tụi chẳng may ngồi gần Peter, Drew và Molly, đám đó ngồi bàn bên cạnh. Khi cuộc trò chuyện của chúng tôi tạm lắng, tôi nghe rõ mồn một tụi nó nói chuyện. Tụi nó đang ngồi suy đoán về thứ hạng. Ngạc nhiên thật.

“Cậu không được phép nuôi thú cưng hả?” Christina thắc mắc, đập tay xuống bàn. “Tại sao?”

“Vì chúng phi logic,” Will trả lời với cái vẻ ủa-chứ-còn-gì-nữa. “Tại sao phải cung cấp thức ăn và chỗ ở cho những con vật chỉ tổ làm mòn vẹt đồ đạc, làm nhà cậu bốc mùi và chết bất đắc kỳ tử chứ?”

Al và tôi nhìn nhau, như mỗi lần Will và Christina bắt đầu cãi nhau ngay khi bốn mắt gặp nhau, chúng tôi đều quay đi chỗ khác. Tôi hy vọng sự lúng túng này giữa hai chúng tôi không kéo dài lâu. Tôi muốn bọn tụi quay lại.

“Vấn đề là...” giọng Christina nhỏ dần, và nó nghiêng đầu. “Chà, nuôi chúng vui lắm. Mình có một con chó mặt xệ

tên Chunker. Có lần nhà mình để nguyên một con gà quay trên bàn cho nó nguội bớt đi, tranh thủ lúc mẹ với mình vô phòng tắm, nó lôi xuống và ăn sạch con gà từ xương tới da. Tội mình cười quá chừng cười.”

“Vâng, câu chuyện đã thay đổi quan điểm của mình. Dĩ nhiên là mình khoái sống chung với một con vật ăn dọn hết đồ ăn của mình và phá tanh bành cái nhà bếp rồi.” Will lắc đầu. “Sao cậu không kiếm một con chó sau quá trình nhập môn đi nếu cậu thấy lưu luyến đến thế?”

“Bởi vì.” Nụ cười của Christina tắt ngúm, và con nhỏ lấy nĩa chọt chọt miếng khoai tây. “Chó làm mình thấy hơi tệ. Sau... mấy cậu biết đó, sau bài kiểm tra tư cách.”

Chúng tôi nhìn nhau. Chúng tôi đều biết mình không được phép nói về bài kiểm tra, ngay cả khi chúng tôi đã chọn xong rồi, nhưng với tội nó, quy định đó chắc chắn không nghiêm ngặt như với tôi. Tim tôi đập loạn xạ trong lồng ngực. Với tôi quy định đó là một lá chắn. Nó giúp tôi không phải nói dối với bạn bè về kết quả của mình. Cứ mỗi lần tôi nghĩ tới chữ “Divergent,” tôi lại nghe tiếng cảnh báo của cô Tori – và bây giờ là của mẹ tôi nữa. Đừng nói với bất cứ ai. Nguy hiểm.

“Ý cậu là... việc giết con chó đúng không?” Will hỏi.

Tôi gần như quên bég mất. Những ai có tư cách Dauntless đã nhặt con dao trong trình mô phỏng và đâm con chó khi nó tấn công. Hèn gì Christina không muốn nuôi chó nữa. Tôi kéo ống tay áo che cổ tay và xoắn mấy ngón tay lại với nhau.

“Ừ,” con nhỏ trả lời. “Ý mình là mấy cậu đều phải làm vậy hết đúng không?”

Đầu tiên nó nhìn Al, rồi tới tôi. Đôi mắt đen của nó nheo lại, và nó nói. “Bồ không làm thế.”

“Hử?”

“Bồ đang giấu điểm tội này cái gì đó,” nó nói. “Bồ đang bồn chồn kìa.”

“Gì chứ?”

“Ở phái Candor,” Al lên tiếng, hích vào vai tôi. Đó. Vậy mới bình thường. “Tội này học cách đọc ngôn ngữ cơ thể của người khác nên biết được khi ai đó nói xạo hay giấu điểm chuyện gì đó.”

“Ôi.” Tôi gãi gáy. “Ừ thì...”

“Đó, lại nữa kìa!” con nhỏ chỉ vào tay tôi.

Tôi có cảm giác như đang mắc nghẹn vậy. Làm sao có thể nói xạo về kết quả của tôi khi tội nó có thể biết ngay rằng tôi đang xạo sự chứ? Tôi sẽ phải điều khiển ngôn ngữ cơ thể của mình mới được. Tôi thả tay xuống và vỗ đùi. Đó có phải là cử chỉ của một người trung thực không?

Ít nhất tôi không cần phải nói dối về con chó. “Không, mình không giết con chó.”

“Vậy sao bồ có kết quả Dauntless được mà không xài con dao?” Will thắc mắc, nheo mắt nhìn tôi.

Tôi nhìn lại vào mắt nó và nói đều đều, “Mình đâu có. Mình được Abnegation.”

Đúng một nửa. Tori báo cáo kết quả của tôi là Abnegation, nên đó là cái ghi trong hệ thống. Ai truy cập được vào các điểm số cũng thấy được điều đó. Tôi nhìn nó thêm vài giây. Nhìn lảng đi chỗ khác sẽ gây nghi ngờ. Sau đó tôi nhún vai và lấy nửa xiên miếng thịt. Hy vọng tội nó sẽ tin tôi. Tội nó phải tin tôi.

“Nhưng rốt cục bồ lại chọn Dauntless?” Christina hỏi. “Tại sao?”

“Nói với bồ rồi,” tôi nói, nhoẻn miệng cười. “Vì đồ ăn thức uống.”

Nó phá ra cười. “Mấy bồ có tin được là Tris chưa từng thấy cái bánh mì kẹp thịt nào trong đời trước khi tới đây không?”

Nó chuyển sang kể chuyện về ngày đầu tiên chúng tôi ở đây, và tôi giãn người ra, nhưng vẫn cảm thấy nặng nề. Tôi nên nói dối bạn bè tôi mới phải. Nó tạo ra rào chắn giữa chúng tôi, mà tụi tôi đã có nhiều rào chắn hơn mong đợi rồi. Christina lấy lá cờ. Tôi từ chối Al.

Sau bữa tối, chúng tôi quay lại phòng ngủ chung, và thật khó tin để không quỳnh lên khi biết kết quả xếp hạng sẽ treo ở đó khi chúng tôi về phòng. Tôi muốn xong xuôi cho rồi. Ở cửa phòng ngủ, Drew xô tôi vô tường để lấn qua vai. Vai tôi va vào đá nhưng tôi vẫn đi tiếp.

Tôi lùn quá không nhìn qua được đám khai tâm đang đứng gần cuối căn phòng, nhưng khi đã tìm được chỗ trống để nhìn qua giữa mấy cái đầu, tôi thấy tấm bảng đang ở dưới đất, dựa vào chân Số Bốn, quay lưng lại với tụi tôi. Một tay anh ta đang cầm phấn.

“Những bạn mới vào nghe đây, tôi đang giải thích cách thức xếp hạng,” anh ta nói. “Sau vòng thi đấu đầu tiên, chúng tôi xếp hạng theo mức kỹ năng. Số điểm các bạn có phụ thuộc vào mức kỹ năng của các bạn và mức kỹ năng của người đánh bại các bạn. Các bạn có điểm cộng cho sự tiến bộ và điểm cộng khi đánh bại đối thủ có kỹ năng cao hơn. Tôi không thưởng cho ai đánh bại kẻ yếu. Điều đó rất hèn nhát.”

Tôi nghĩ tôi thấy mắt anh ta liếc nhìn Peter khi nói câu cuối, nhưng chúng đảo quá nhanh nên tôi không chắc nữa.

“Nếu các bạn xếp hạng cao, các bạn sẽ bị mất điểm khi để thua một đối thủ xếp hạng thấp.”

Molly phát ra tiếng kêu khó chịu, giống như tiếng khẹt khẹt cần nhàn.

“Giai đoạn luyện tập thứ hai nặng nề hơn giai đoạn một rất nhiều, vì nó gắn chặt hơn với tiêu chí vượt qua sự hèn nhát,” anh ta nói tiếp. “Vì thế nên sẽ vô cùng khó để có thứ hạng cao vào cuối quá trình nhập môn nếu như các bạn xếp hạng thấp ở giai đoạn một.”

Tôi nhón từ chân này qua chân kia, cố nhìn anh ta rõ hơn. Khi nhìn được rồi, tôi lại vội lảng đi chỗ khác. Mắt anh ta đã dán vào mắt tôi, có lẽ bởi tôi cứ nhấp nha nhấp nhồm miết.

“Ngày mai chúng tôi sẽ thông báo những người bị loại,” Số Bốn nói. “Chúng tôi sẽ không tính tới chuyện các bạn thuộc nhóm gốc Dauntless hay nhảy phái. Bốn người trong số các bạn sẽ trở thành vô môn phái, không ai trong nhóm kia. Hoặc bốn trong số họ sẽ và không ai trong nhóm các bạn. Hoặc nửa này nửa kia. Vậy đó, và đây là thứ hạng của các bạn.”

Anh ta treo tấm bảng lên móc và lùi lại để chúng tôi có thể thấy được:

1.Edward

2.Peter

3.Will

4.Christina

5.Molly

6.Tris

Thứ sáu? Tôi không thể xếp tận thứ sáu được? Đánh bại Molly chắc hẳn đã đẩy thứ hạng của tôi lên cao hơn tôi tưởng. Và để thua tôi hình như đã kéo nó xuống. Tôi nhảy tới cuối danh sách.

7.Drew

8.Al



## 9. Myra

Al không phải xếp cuối, nhưng trừ khi tụi khai tâm gốc Dauntless hoàn toàn trượt càn ngang giai đoạn nhập môn thứ nhất của tụi nó, nếu không nó sẽ thành vô môn phái.

Tôi liếc nhìn Christina. Con nhỏ nghiêng đầu và nhú mày nhìn tấm bảng. Nó không phải là đứa duy nhất. Sự im lặng trong phòng rất khó chịu, như thể nó đang đập lui đập tới trên bãi đá ngầm vậy.

Và rồi nó bị phá vỡ.

“Cái gì?” Molly la làng lên. Nó chỉ Christina. “Em đã hạ nó! Em đã hạ nó trong có mấy phút mà nó xếp trên em hả?”

“Ừ đó,” Christina khoanh tay. Con nhỏ nở nụ cười khinh khỉnh. “Thì sao?”

“Nếu các em muốn đảm bảo một thứ hạng cao thì tôi đề nghị các em không thường xuyên thua những đối thủ bị đánh giá thấp hơn,” Số Bốn nói, giọng anh ta dập tắt những tiếng thầm thì và càu nhàu của mấy đứa khai tâm khác. Anh ta bỏ tờ viên phấn vào túi và đi ngang qua tôi mà không thèm liếc về phía tôi lấy một cái. Câu nói này hơi đau một chút, nhắc tôi rằng tôi là đứa bị đánh giá thấp hơn mà anh ta đang nói tới.

Và hiển nhiên là nhắc Molly nữa.

“Mày,” nó nói, nheo mắt nhìn tôi chằm chằm. “Mày sẽ phải trả giá cho chuyện này.”

Tôi tưởng nó sẽ húc hay đấm cho tôi một phát, nhưng nó chỉ quay gót hùng hổ đi ra khỏi phòng, vậy còn tệ hơn. Nếu cứ nổi tam bành lên, cơn giận của nó sẽ mau chóng nguôi đi, chỉ sau một hai cú đấm. Bỏ đi nghĩa là nó muốn âm mưu điều gì đó. Bỏ đi nghĩa là tôi phải luôn đề cao cảnh giác.

Peter không nói năng gì lúc xem thứ hạng, thật ngạc nhiên khi so với cái khuynh hướng ưa phàn nàn của nó về

bất cứ thứ gì chặn đường nó đi. Nó chỉ trở về giường, ngồi xuống tháo dây giày. Điều đó còn làm tôi thấy không thoải mái hơn. Nó không thể chỉ đơn giản hài lòng với vị trí số hai được. Không phải.

Will và Christina đập tay nhau, và Will vỗ lưng tôi với bàn tay bụ bẫm nguyên hai vai tôi.

“Nhìn cậu kìa. Thứ sáu lận đó,” nó nhe răng.

“Có khả năng là chưa đủ tốt đâu,” tôi nhắc.

“Tốt mà, đừng lo quá,” nó đáp. “Chúng ta phải ăn mừng thôi.”

“Ừ, đi thôi,” Christina hưởng ứng, một tay nắm lấy tay tôi và tay kia chụp lấy tay Al. “Thôi mà, Al. Cậu đâu có biết được tụi Dauntless bẩm sinh nó ra sao đâu. Chưa biết chắc được điều gì hết.”

“Mình chỉ muốn đi ngủ thôi,” nó lẩm bẩm, kéo tay ra.

Trong hành lang, tụi tôi dễ dàng quên Al, quên sự thù hận của Molly và sự bình tĩnh đáng ngờ của Peter, và dễ dàng giả đồ rằng những rào cản giữa chúng tôi không hề tồn tại. Nhưng một góc trong tâm trí tôi vẫn nhớ rằng Christina và Will là đối thủ của tôi. Nếu tôi muốn đấu tranh để vào được tốp mười, tôi phải đánh bại tụi nó trước.

Chỉ mong là tôi không phải trở mặt với tụi nó trong quá trình đó.



Tối đó tôi thấy khó ngủ. Phòng ngủ chung thường hay ồn ào quá với tôi với hàng đồng tiếng thở phì phò, nhưng bây giờ sao lại im lặng lạ thường. Mỗi khi không khí im lặng, tôi lại nghĩ về gia đình mình. Ở trời ở Dauntless lúc nào cũng ồn ào.

Nếu mẹ tôi từng là một Dauntless, tại sao bà lại chọn Abnegation? Phải chăng bà yêu sự yên bình, tính tuân hoàn và sự tốt đẹp của nó – tất cả những điều mà khi tôi ép bản thân phải nghĩ lại, tôi thấy mình đã bỏ lỡ?

Tôi tự hỏi không biết có ai biết mẹ hồi trẻ và có thể kể cho tôi nghe hồi đó mẹ như thế nào không. Mà nếu có người biết chắc họ cũng không muốn nói chuyện về bà. Những kẻ nhảy phái không thật sự được nói về phái cũ của họ một khi đã trở thành thành viên của môn phái mà họ đã chọn. Điều đó được cho là giúp họ dễ thay đổi lòng trung thành từ gia đình sang môn phái hơn – để gắn với phương châm “môn phái hơn máu mủ.”

Tôi vui mặt vô gối. Mẹ bảo tôi nói Caleb hãy nghiên cứu huyết thanh mô phỏng – tại sao? Có liên quan gì tới việc tôi là Divergent không, tới việc tôi đang gặp nguy hiểm không hay là điều gì khác? Tôi thở dài. Tôi có cả hàng ngàn câu hỏi, và mẹ bỏ đi khi tôi chưa kịp hỏi một câu nào. Và giờ chúng đang quay mòng mòng trong đầu tôi, và tôi nghĩ là sẽ không tài nào ngủ nghĩ gì được cho tới khi trả lời được hết mớ câu hỏi đó.

Tôi nghe tiếng xô đẩy phía bên kia căn phòng và ngẩng đầu lên. Mắt chưa quen với bóng tối nên tôi chỉ biết nhìn chăm chăm vô màn đêm đen kịt. Tôi nghe thấy tiếng lê chân và tiếng giày cọt két. Rồi một tiếng huých thật mạnh.

Và rồi một tiếng rú làm máu tôi đông lại và tóc tai dựng đứng hết cả lên. Tôi ném mền ra sau và chồm đứng dậy trên sàn đá với hai bàn chân trần. Tôi vẫn chưa nhìn đủ rõ để tìm nơi phát ra tiếng hét, nhưng tôi nhìn thấy một đồng đen thui nằm trên sàn cách đó vài giường. Một tiếng hét khác xé toạc màng nhĩ tôi.

“Bật đèn lên đi!” ai đó la lên.

Tôi bước về phía phát ra tiếng kêu, thật chậm rãi để không vấp phải thứ gì. Tôi thấy mình như đang hôn mê vậy.

Tôi không muốn thấy tiếng thét phát ra từ đâu. Tiếng thét như vậy chỉ có thể là máu, xương và đau đớn; tiếng thét đó phát ra từ tận tim gan và lan ra đến từng tế bào cơ thể.

Đèn sáng.

Edward nằm sổng soài trên nền nhà, kế bên giường của nó, ôm lấy mặt. Một vũng máu đỏ tươi bao quanh đầu nó, và thò ra khỏi những ngón tay đang quắp lại của nó là một cái cán dao bạc. Tim tôi muốn rớt ra ngoài, tôi nhận ra đó là con dao cắt bơ ở phòng ăn. Lưỡi dao đang cắm vào mắt Edward.

Myra đang đứng dưới chân Edward, hét lên. Ai đó cũng hét theo, và ai đó la lên gọi giúp đỡ, và Edward vẫn nằm dưới sàn, quần quai và rên rỉ. Tôi cúi xuống đầu nó, quỳ gối lên vũng máu và đặt tay lên vai nó.

“Nằm yên,” tôi nói. Tôi thấy bình tĩnh, mặc dù tôi không nghe được gì, như thể đầu tôi đang chìm trong nước vậy. Edward lại co giật và tôi lại nói lớn hơn, nghiêm nghị hơn. “Tôi nói nằm yên. Thở.

“Mắt của tôi!” nó rú lên.

Tôi ngửi thấy mùi gì hôi hôi. Đứa nào đó vừa mới ói.

“Lấy nó ra đi!” nó hét lên. “Lấy nó ra đi, lấy nó ra khỏi mắt tôi đi, lấy nó ra đi!”

Tôi lắc đầu rồi mới nhận ra nó không thể nhìn thấy tôi. Bụng tôi cười thầm. Điên khùng quá. Tôi phải ngăn cơn hoảng loạn của tôi lại nếu muốn giúp nó. Tôi phải quên bản thân mình đi.

“Không được,” tôi nói. “Cậu phải để bác sĩ lấy nó ra. Nghe tôi nói không? Để bác sĩ lấy nó ra. Giờ thì thở đi.”

“Đau quá,” nó nấc lên.

“Tôi biết.” Thay vì giọng mình, tôi lại nghe thấy giọng của mẹ. Tôi thấy mẹ cúi người xuống nhìn tôi trên vĩa hè trước

nhà, lau nước mắt trên má tôi sau khi tôi làm trầy đầu gối. Lúc đó tôi mới năm tuổi.

“Sẽ ổn cả thôi.” Tôi cố nói nghe có vẻ chắc chắn, cứ như thể tôi đang không phải chỉ chấn an nó vậy, nhưng đúng là tôi đang làm điều đó đấy. Tôi không biết nó sẽ ổn hay không. Mà tôi ngờ là không.

Khi y tá đến, cô ta bảo tôi ngồi tránh sang một bên. Tay và đầu gối tôi ướt sũng máu. Khi tôi nhìn quanh, chỉ vắng mỗi hai gương mặt.

Drew

Và Peter.



Khi tôi quay trở lại phòng ngủ chung, giường Edward đã được dọn dẹp sạch sẽ và mấy ngăn kéo của nó mở tung, trống không. Bên kia phòng, giường của Myra cũng vậy.

Khi tôi hỏi Christina tại nó đâu rồi, con nhỏ trả lời, “Bỏ đi rồi.”

“Cả Myra sao?” “Nó nói không muốn ở đây nếu không có Edward. Đẳng nào thì nó cũng sắp bị loại rồi.” Con nhỏ nhún vai, như không biết phải làm sao nữa. Nếu đúng như vậy thì tôi hiểu nó đang cảm thấy thế nào. “Ít ra bọn họ sẽ không loại Al.”

Al đáng lẽ ra sẽ bị loại, nhưng sự ra đi của Edward đã cứu nó. Phái Dauntless đã quyết định sẽ cho nó vào giai đoạn hai.

“Còn ai bị loại nữa?” tôi hỏi.

Christina lại nhún vai. “Hai đứa gốc Dauntless. Mình không nhớ tên.”

Tôi gật đầu và nhìn lên bảng. Ai đó đã gạch ngang tên Edward và Myra, và thay số bên cạnh tên mỗi đứa. Giờ Peter

đứng thứ nhất. Will đứng thứ hai. Tôi thứ năm. Chúng tôi đã bắt đầu giai đoạn một với chín đứa khai tâm.

Bây giờ còn bảy

**B**uổi trưa. Giờ ăn.

Tôi đang ngồi bệt trên một cái hành lang mà tôi không biết là ở đâu. Tôi đi lững thững đến đây vì tôi cần phải tránh xa khỏi phòng ngủ chung. Có thể nếu tôi được vác cái giường của mình tới đây, tôi sẽ không phải quay lại phòng ngủ nữa. Có thể tôi chỉ tưởng tượng ra thôi, nhưng ở đó vẫn còn thoang thoảng mùi máu, dù tôi đã chà đi chà lại sàn nhà đến khi hai bàn tay phát đau, và ai đó đã đổ thuốc tẩy lên đó sáng nay rồi.

Tôi bóp sống mũi. Chà sàn nhà khi không một ai khác muốn làm là điều mà mẹ tôi sẽ làm. Nếu tôi không thể ở bên mẹ, điều nhỏ nhất tôi có thể làm là thỉnh thoảng hành động giống bà.

Tôi nghe tiếng người đến, tiếng bước chân vang vọng sàn nhà bằng đá, và tôi nhìn xuống giày mình. Tôi đã đổi đôi giày đế mềm màu xám của tôi sang đôi màu đen một tuần trước, nhưng vẫn vùi đôi màu xám dưới ngăn kéo. Tôi không chịu được nếu phải ném chúng đi, cho dù tôi biết thiệt khùng khi gấn bó với một đôi giày, như thể chúng có thể mang tôi về nhà vậy.

“Tris?”

Tôi nhìn lên. Uriah dừng ngay trước mặt tôi. Nó xua tay với những đứa khai tâm gốc Dauntless đi cùng. Tụi kia nhìn nhau rồi đi tiếp.

“Cậu có sao không?” nó hỏi.

“Mình có một buổi tối tệ quá.”

“Ừ, mình có nghe chuyện về Edward.” Uriah nhìn xuống hành lang. Tụi khai tâm gốc Dauntless biến mất sau khúc cua. Rồi nó hơi nhe răng. “Muốn biến khỏi đây không?”.

“Cái gì?” tôi hỏi. “Mấy cậu đang đi đâu vậy?”

“Đến một nghi lễ nhập môn nho nhỏ,” nó đáp. “Đi thôi. Tụi mình phải lẻ lẹ lên.”

Tôi nhanh chóng cân nhắc các sự lựa chọn. Tôi có thể ngồi đây. Hoặc tôi có thể ra khỏi khu tập thể Dauntless.

Tôi nhồm dậy và theo Uriah đuổi theo mấy đứa khai tâm gốc Dauntless.

“Thường thì chỉ những đứa khai tâm có anh chị trong phái Dauntless mới được đi theo,” nó dặn. “Nhưng chắc người ta không chú ý đâu. Cứ cứ xử tự nhiên vào.”

“Chính xác thì tụi mình sắp làm gì vậy?”

“Làm thứ gì đó nguy hiểm,” nó đáp. Mắt nó có cái nhìn mà tôi chỉ có thể mô tả là chúng Dauntless, nhưng thay vì dội lại vì sợ, phản ứng mà vài tuần trước tôi có thể có, tôi lại hiểu được nó, giống bệnh truyền nhiễm vậy đó. Sự hứng khởi thay thế tâm trạng chán chường trong tôi. chúng tôi đi chậm lại khi đã đuổi kịp đám khai tâm gốc Dauntless.

“Nhỏ Cứng Đơ làm gì ở đây vậy?” một thằng con trai đeo khuyên mũi lên tiếng hỏi.

“Nó mới chúng kiến thằng kia bị đâm vô mắt đó Gabe,” Uriah nói. “Để nó yên đi, được chứ?”

Gabe nhún vai và quay đi. Không ai khác nói gì nữa hết, tuy có vài đứa cứ nhìn trộm tôi như thể đang đo lường tôi vậy. Đám khai tâm gốc Dauntless giống như một bầy chó. Nếu tôi cứ xử lạc điệu, tụi nó sẽ không cho tôi chạy chung. Nhưng bây giờ thì tôi an toàn.



Chúng tôi rẽ qua một khúc cua khác, và một nhóm các thành viên đang đứng đợi ở cuối hành lang tiếp theo. Nhóm họ có quá nhiều người tới mức không thể nào đều có dây mơ rễ má hết với một đứa khai tâm gốc Dauntless được, nhưng tôi vẫn thấy một vài gương mặt quen thuộc.

“Đi thôi,” một thành viên nói. Anh ta quay lại và mất hút qua một cái cửa tối thui. Những thành viên khác theo chân anh ta, và chúng tôi theo chân họ. Tôi đi sát sau Uriah khi hòa vào Bóng tối và vấp phải một bậc thang. Tôi kịp ngả người ra sau cho khỏi té ụp mặt về phía trước và bắt đầu leo lên.

“Cầu thang hậu,” Uriah nói, gần như thầm thì. “Thường thì nó bị khóa.”

Tôi gạt đầu, dù nó không thấy được, và leo đến khi hết bậc thang. Lúc đó, một cánh cửa ở đầu cầu thang mở ra, ánh sáng ủa vào. Chúng tôi trồi lên mặt đất cách tòa nhà bằng kính trên Hồ Bầy cả mấy trăm mét, gần đường ray xe lửa.

Tôi cảm thấy như mình đã làm điều này hàng ngàn lần rồi. Tôi nghe tiếng còi tàu. Tôi cảm thấy mặt đất rung lên. Tôi thấy ánh đèn gắn trên đầu tàu. Tôi bẻ đốt ngón tay và nhấp nhồm trên mấy ngón chân.

Chúng tôi đi thành một nhóm bên cạnh toa tàu, và theo một làn sóng, thành viên và đám khai tâm lần lượt nhảy lên tàu. Uriah nhảy lên trước tôi, và người ta đang nhích lên sau lưng tôi. Tôi không thể phạm sai lầm; tôi quăng mình lên thành toa, nắm tay vịn ở một bên hông toa tàu, và kéo mình Uriah nắm lấy tay tôi để giữ tôi đứng vững.

Con tàu tăng tốc. Uriah và tôi ngồi dựa lưng vào tường.

Tôi hét lên để át tiếng gió, “Chúng ta đang đi đâu đây?”

Uriah nhún vai. “Zeke không nói mình biết.”

“Zeke?”

“Anh mình,” nó nói. Nó chỉ ngang phòng về phía một anh đang ngồi ở cửa ra, hai chân đồng đưa ngoài toa tàu. Anh ta gầy và thấp người, nhìn không giống Uriah gì hết, trừ màu da ra.

“Các em không được biết trước đâu. Như vậy mất cả ngạc nhiên!” một chị phía bên trái tôi la lớn. Chị ấy chìa tay ra. “Chị là Shauna.”

Tôi bắt tay chị ta, nhưng không nắm đủ chặt và vội buông ra. Tôi không biết liệu mình có nâng cao kỹ năng bắt tay bắt chân này được hay không. Tôi vẫn cảm thấy không tự nhiên khi nắm tay người lạ.

“Em là...” tôi mở lời.

“Chị biết em là ai,” chị ấy nói. “Em là Cứng Đơ. Số Bốn có kể với chị về em.”

Cầu mong cho người ta không thấy được hai má tôi đang đỏ ửng lên. “VẬY Ừ? Anh ấy nói gì ạ?”

Chị ta cười với tôi. “Ảnh nói em là một Cứng Đơ. Sao em hỏi vậy?”

“Nếu người hướng dẫn của em nhắc tới em,” tôi nói, cứng cỏi hết mức có thể, “thì em muốn biết ảnh nói gì” Hy vọng tôi nói xạo có vẻ thuyết phục. “Ảnh đâu có đi theo đâu đúng không chị?”

“Không. Cậu ấy không đòi nào đi mấy chuyến như vậy,” chị ta trả lời. “Hầu như không còn hứng thú gì với thứ này nữa. Chỉ một vài thứ hiếm hoi có thể làm cậu ấy sợ, em biết đó.”

Anh ta không đi. Có cái gì đó trong tôi xẹp đi như quả bóng bị xì hơi. Tôi lơ nó đi và gật đầu. Tôi biết Số Bốn không phải là một kẻ hèn nhát. Nhưng tôi cũng biết ít nhất có một thứ làm anh ta sợ: độ cao. Bất cứ cái gì chúng tôi sắp làm,

nó ắt hẳn cũng phải liên quan tới độ cao, đủ để anh ta phải né tránh. Chị kia chắc không biết chuyện đó nếu như chỉ nói về anh ta với cái giọng tôn sùng như vậy.

“Chị có biết ảnh rõ không?” tôi hỏi. Tôi quá tò mò;.

“Ai cũng biết Số Bốn,” chị ấy đáp. “Tụi chị từng chung lớp nhập môn. Chị đánh nhau tệ lắm, nên cậu ấy thường kèm thêm cho chị mỗi tối sau khi mọi người đã đi ngủ.” Chị ta gãi gãi gáy, biểu hiện đột nhiên nghiêm túc hẳn. “Rất tử tế.”

Chị ấy đứng dậy và đến đứng sau các thành viên khác đang ngồi ở cửa ra. Trong tích tắc, biểu hiện nghiêm túc lúc này biến mất, nhưng tôi vẫn đang thấy bối rối bởi những điều chỉ vừa kể, nửa hoang mang bởi cái ý tưởng rằng Số Bốn “tử tế” và nửa muốn đấm chị ta một phát mà không biết vì sao.

“Đến rồi!” Shauna la lớn. Con tàu không hạ tốc độ, nhưng chị ta đã nhảy ra khỏi toa tàu. Những thành viên khác theo sau, một dòng suối những người mặc đồ đen, xô khuyển chằng chịt, không lớn hơn tôi là bao. Tôi đứng ở cửa ra, gần Uriah. Con tàu đang phóng nhanh hơn gấp nhiều lần những lần trước tôi nhảy, nhưng tôi không thể phát hoảng vào lúc này, trước mặt tất cả những thành viên thế này. Nên tôi nhảy, tiếp đất hơi mạnh và chúi nhủi về phía trước vài bước trước khi lấy lại được thăng bằng.

Uriah và tôi đến nhập hội với các thành viên cùng với những đứa khai tâm khác, những đứa đó hầu như không buồn liếc nhìn tôi lấy một cái.

Tôi nhìn quanh. Tòa Trung Tâm ở sau lưng chúng tôi, in bóng sừng sững trên nền trời, nhưng những tòa nhà xung quanh thì đen thẫm và lặng thinh. Vậy có nghĩa là chúng tôi phải ở phía bắc cây cầu, khu bị bỏ hoang của thành phố.

Chúng tôi rẽ qua một khúc cua và tản ra dọc xuống Đại lộ Michigan. Ở phía nam cây cầu, Đại lộ Michigan là một con

đường sầm uất, đông nghẹt người, nhưng ở đây thì trống không.

Ngay khi ngược mắt lên nhìn những tòa nhà, tôi biết ngay chúng tôi đang đi đâu: tòa Hancock bỏ hoang, một tòa nhà chọc trời màu đen với hàng đồng xà ngang xà dọc chi chít, tòa nhà cao nhất ở phía bắc cây cầu.

Nhưng chúng tôi sẽ làm gì? Leo lên đó hả?

Khi đến gần hơn, các thành viên bắt đầu chạy, tôi và Uriah cũng guồng chân chạy theo. Khuỷu tay thúc vào nhau, họ chạy qua mấy cánh cửa ở tầng trệt tòa nhà.

Tấm kính của một trong mấy cánh cửa bị bể, chỉ còn trơ khung. Tôi bước xuyên qua đó thay vì mở cửa và theo các thành viên vào một lối vào tối om, kỳ quái, kính vỡ lạo xạo dưới chân tôi.

Tôi tưởng cả đám sẽ leo lên tầng trên, nhưng chúng tôi đã trước cửa thang máy.

“Thang máy có hoạt động không nhỉ?” tôi hỏi Uriah nhỏ nhẹ hết sức có thể.

“Dĩ nhiên,” Zeke trả lời, đảo mắt. “Mấy đứa nghĩ anh mày ngu tới nỗi không tới đây sớm và bật máy phát điện khẩn cấp trước hả?”

“Ờ,” Uriah nói. “Thiệt tình tui nghĩ vậy đó.”

Zeke liếc thằng em trai, rồi vung tay khóa cổ nó, tay kia vò vò đầu thằng nhỏ. Zeke có thể nhỏ người hơn Uriah nhưng chắc chắn là mạnh hơn. Hoặc ít ra là nhanh hơn. Uriah thụi ảnh một phát, và ảnh buông tay ra.

Tôi nghe răng cười trước cái đầu tóc bù nhùi Uriah, và cửa thang máy mở ra. Chúng tôi chất nhau vô trong. Thành viên trong một buồng và tụi khai tâm vào buồng còn lại. Một con nhỏ có cái đầu cạo trụi lủi dẫm lên chân tôi trên đường vô mà không thềm xin lỗi lấy một tiếng. Tôi ôm chân, nhăn nhó

vì đau và cân nhắc coi có nên đá vô ống quyển nó không. Uriah liếc nhìn bóng mình trên cửa thang máy và vuốt vuốt cho tóc xẹp xuống.

“Tầng mấy?” con nhỏ đầu trọc hỏi.

“Một trăm,” tôi trả lời.

“Sao biết?”

“Lynn, thôi nào,” Uriah nói. “Lịch sự đi.”

“Chúng ta đang ở trong một tòa nhà một trăm tầng bỏ hoang với vài Dauntless,” tôi trả miếng. “Sao không biết được?”

Nó không trả lời, chỉ thụi ngón tay cái vô cái nút bấm.

Thang máy phóng vèo lên trên nhanh tới mức dạ dày tôi muốn rớt ra ngoài và hai lỗ tai lùnh bùng luôn. Tôi chụp lấy tay vịn bên thành thang máy, nhìn con số tầng dần. Chúng tôi qua tầng hai mươi, rồi ba mươi, và tóc của Uriah rớt cuống cũng mượt mà trở lại. Năm mươi, sáu mươi, và mấy ngón chân tôi đã thôi hết đau. Chín mươi tám, chín mươi chín, và thang máy dừng lại ở tầng một trăm. Tôi mừng là không phải leo thang bộ.

“Mình không biết sao tại mình có thể leo lên mái từ...” giọng Uriah im bặt.

Một cơn gió mạnh thổi vào người tôi, làm tóc bay lòa xòa ngang mặt. Có một cái lỗ khổng lồ trên trần nhà của tầng một trăm. Zeke dựng một cái thang nhôm vào rìa cái lỗ và bắt đầu leo lên. Cái thang kêu cọt két và rung lắc dưới chân anh, nhưng anh cứ leo lên, vừa leo vừa huýt sáo. Khi đã lên tới mái nhà, anh quay lại và giữ cái thang cho người tiếp theo.

Một phần trong tôi tự hỏi liệu đây có phải là một nhiệm vụ tự sát đang đội lốt một trò chơi không.

Đây không phải là lần đầu tiên tôi đặt câu hỏi như vậy kể từ buổi Lễ Chọn. Tôi leo lên sau Uriah. Chuyện này làm tôi nhớ lại lúc leo lên cái đu quay với Số Bốn bám sau gót. Tôi nhớ ngón tay anh ta quàng quanh eo tôi, giữ tôi khỏi té, và tôi suýt bước hụt một nấc thang. Ngu quá.

Cẩn môi, tôi leo lên tới đỉnh và đứng trên nóc của tòa Hancock.

Gió to tới mức tôi không nghe hay cảm thấy được gì hết. Tôi phải nép vào Uriah để khỏi ngã. Lúc đầu, tất cả những gì tôi nhìn được là cái đầm lầy, rộng lớn và nâu thẫm và trải ra khắp mọi nơi, đến cả đường chân trời, không có dấu hiệu nào của sự sống. Hướng còn lại là thành phố, và theo nhiều cách, nó cũng giống như vậy, không có sự sống và có những giới hạn mà tôi không biết được.

Uriah chỉ trở cái gì đó. Gắn vào một trong những cái cột trên đỉnh ngọn tháp là một sợi dây cáp bằng thép dày bằng cổ tay tôi. Trên đất là một chồng những cái đai màu đen làm bằng vải thô, đủ lớn để giữ nguyên một cơ thể người. Zeke cầm lấy một cái và cột nó vào một cái ròng rọc trên sợi dây cáp.

Tôi nhìn sợi dây cáp bò qua những tòa nhà và chạy dọc theo đường Bờ Hồ. Tôi không biết nó kết thúc ở đâu. Chỉ có một điều là rõ ràng: Tôi sẽ biết nếu tôi chơi tới cùng.

Chúng tôi sắp sửa nhẩy xuống từ độ cao cả ngàn mét trong một cái đai trên một sợi dây cáp bằng thép.

“Trời đất quỷ thần ơi,” Uriah rên lên.

Tất cả những gì tôi có thể làm là gật đầu đồng ý.

Shauna là người đầu tiên tròng cái đai đó vô. Chị ta vịn vào người sao đó đến khi phần lớn cơ thể đã lọt thỏm trong mớ vải thô. Sau đó Zeke kéo một cái dây da qua vai chị, luồn xuống giữa lưng và vòng qua đùi. Anh kéo chị ấy đến

rià tòa nhà và đếm ngược từ năm. Shauna giơ ngón cái lên khi ảnh đẩy chị tới trước, phóng vào không trung.

Lynn há miệng ngáp ngáp khi Shauna lao về phía mặt đất theo phương dốc đứng, đầu chúi xuống đất. Tôi chen lên để nhìn cho rõ hơn. Shauna vẫn an toàn trên cái đai khi tôi vẫn còn thấy chị ta, và rồi chỉ đã lao đi quá xa, chỉ còn là một chấm đen trên đường Bờ Hồ.

Những thành viên hú lên và vung nắm đấm lên trời, rồi sau đó xếp thành hàng, thỉnh thoảng xô người khác tránh đường để có chỗ đứng tốt hơn. Rốt cuộc sao đó tôi lại là đứa khai tâm đầu tiên đứng trong hàng, ngay trước Uriah. Chỉ còn bảy người đứng giữa tôi và sợi dây cáp.

Vậy mà vẫn có một phần trong tôi rên rỉ, tôi phải đợi t bảy người nữa ư? Đó là một hỗn hợp lạ lùng giữa nỗi kinh hoàng và sự phấn khích, tới bây giờ tôi vẫn chưa quen được.

Thành viên tiếp theo là một anh nhìn trẻ trẻ để tóc dài ngang vai, ảnh tròng cái đai vào lưng thay vì vào bụng. Anh ta dang rộng hai tay ra khi Zeke đẩy anh ta xuống sợi dây cáp.

Không thành viên nào tỏ ra sợ sệt cả. Cứ như thể đã chơi trò này cả ngàn lần trước đây rồi, mà có lẽ đúng vậy thật. Nhưng khi nhìn ra sau lưng, tôi thấy hầu hết những đứa khai tâm đều xanh lè xanh lét và lo lắng ra mặt, ngay cả nếu tụi nó có đang hào hứng trò chuyện với đứa khác đi nữa. Chuyện gì xảy ra giữa giai đoạn nhập môn và khi trở thành thành viên mà có thể biến nỗi sợ hãi thành niềm phấn khích vậy kìa? Hay là người ta chỉ ngày càng giỏi che giấu nỗi sợ hơn thôi?

Còn ba người trước tôi. Một cú phóng khác; một thành viên thả hai chân đi trước và bắt chéo tay trên ngực. Còn hai người. Một anh cao to nhảy lên nhảy xuống như con nít trước khi tròng người vào cái đai và hú lên khi biến mất, làm chị đứng trước tôi bật cười. Còn một người.

Chị ta nhảy phóc vào cái đai và giơ tay ra trước mặt khi Zeke thắt đai cho chị ta. Và rồi tới lượt tôi.

Tôi rùng mình khi Zeke treo cái đai của tôi lên sợi dây cáp. Tôi có trèo vô nhưng gặp chút rắc rối; tay tôi đang run lẩy bẩy

“Đừng lo,” Zeke ghé sát vào tai tôi. Ảnh nắm lấy cánh tay và giúp tôi trèo vô, úp mặt xuống.

Cái đai xiết lại quanh hông tôi, và Zeke đẩy tôi trượt về phía trước, đến rìa nóc nhà. Tôi nhìn xuống những cái xà bằng thép và những cái cửa sổ đen ngòm của tòa nhà, rồi đến vỉa hè nứt nẻ bên dưới. Tôi là một con khùng khi dám làm điều này. Và là một con khùng đang sống khoái tận hưởng cái cảm giác tim đập thình thình lên xương lồng ngực và mồ hôi túa ra từ lòng bàn tay.

“Sẵn sàng chưa Cứng Đơ?” Zeke nhìn tôi cười. “Phải nói là anh bị ấn tượng khi em không la làng la xóm và khóc lóc nặng xì lên đấy.”

“Đã nói với anh rồi,” Uriah nói. “Bạn ấy là Dauntless từ trong ra ngoài luôn mà. Tới luôn đi bác tài.”

“Coi chừng đó em trai yêu quý, nếu không anh có thể không cài đai an toàn cho mày đủ chặt đâu,” Zeke cảnh cáo. Ảnh giả bộ run run hai đầu gối. “Và rồi, pặc!”

“Ờ, ờ,” Uriah đáp. “Và rồi mẹ sẽ luộc sống anh luôn.”

Nghe nó trò chuyện về mẹ, về gia đình toàn vẹn của nó thoáng làm ngực tôi nhói đau như bị kim châm.

“Chỉ khi mẹ biết thôi” Zeke giật giật cái ròng rọc gắn vô sợi dây cáp thép. Nó khá chắc, may mắn, vì nếu nó mà đứt thì cái chết của tôi sẽ đến nhanh chóng và khỏi bàn cãi gì luôn. Ảnh nhìn xuống tôi và hô, “Sẵn sàng, chuẩn bị, đi...”

Trước khi hô xong chữ “đi,” ảnh đã thả tay ra và tôi quên mất ảnh, quên Uriah, và gia đình, và tất cả những thứ có thể



trục trặc và dẫn tôi đi gặp tử thần. Tôi nghe thấy tiếng kim loại trượt trên kim loại và cảm thấy gió mạnh tới nỗi làm tôi chảy nước mắt trong khi đang lao xuống mặt đất.

Tôi thấy như mình là một thứ phi vật chất, không trọng lượng. Trước mặt tôi, cái đầm lầy rộng mênh mông, những mảng màu nâu trải dài xa hơn tầm mắt tôi, ngay cả khi đang ở độ cao này. Không khí lạnh và ma sát mạnh quá làm mặt tôi rất buốt. Tốc độ của tôi tăng dần lên và một tiếng hét phấn khích thành hình bên trong tôi, và chỉ bị chặn lại bởi cơn gió ùa vào miệng tôi đúng lúc hai môi vừa hé ra.

Đã cài dây đai an toàn, tôi dang hai tay ra và tưởng mình đang bay. Tôi lao mình xuống đường, con đường nứt nẻ, vá chằng vá đụp và ôm trọn lấy đường cong của cái đầm lầy. Tôi có thể hình dung ra, khi đang ở trên cao thế này, rằng đầm lầy trông như thế nào khi nó còn đầy nước, nó sẽ như thép lỏng khi phản chiếu màu sắc của bầu trời.

Tim tôi đập nhanh tới phát đau, và tôi không hét được, không thở được, nhưng mặt khác tôi lại cảm nhận được tất cả mọi thứ, mọi mạch máu, mọi thớ cơ, mọi khúc xương, mọi dây thần kinh, tất cả đều đang thức tỉnh và rần rật trong cơ thể tôi như thể chúng được sạc điện vậy. Trong tôi thuần adrenaline.

Mặt đất ngày càng gần hơn và phình ra bên dưới tôi, và tôi có thể thấy được những bóng người bé tí xíu đứng trên vỉa hè bên dưới. Tôi đáng lẽ phải hét lên, như bất kỳ con người có lý trí nào cũng sẽ làm, nhưng khi tôi há miệng ra, chỉ có tiếng reo vui sướng vang lên. Tôi hét lớn hơn, và những hình thù trên mặt đất vung nắm đấm lên trời hét đáp trả lại, nhưng họ ở xa quá nên tôi không nghe thấy rõ.

Tôi nhìn xuống và mặt đất lốm đốm hiện ra bên dưới, tất cả đều có màu xám, trắng, và đen, kính và vỉa hè và thép. Những luồng gió, mềm mại như tóc, bao lấy ngón tay tôi và

đẩy tay tôi ra sau. Tôi có kéo tay đặt lên ngực trở lại nhưng không đủ mạnh. Mặt đất mỗi lúc một gần hơn.

Tôi không giảm tốc độ lấy một phút nào, chỉ bay song song với mặt đất, như một chú chim.

Khi giảm tốc độ lại, tôi luồn tay vào tóc. Gió đã làm nó rối bù xù. Tôi đang treo lơ lửng trên trời, cách mặt đất độ sáu mét, nhưng độ cao này giờ chẳng nhằm nhò gì. Tôi với tay ra sau để tháo chốt cái đai an toàn. Ngón tay tôi run rẩy, nhưng tôi vẫn xoay sở nói nó ra được. Đám đông các thành viên đứng phía dưới. Người này đang nắm cánh tay người kia, làm thành một cái lưới bằng tay bên dưới tôi.

Để xuống đất được, tôi buộc phải tin tưởng rằng những người này sẽ đỡ tôi. Tôi phải chấp nhận rằng những người này thuộc về tôi, và tôi thuộc về họ. Đó là hành động còn can đảm hơn hành động trượt dây vừa nãy.

Tôi trượt người về phía trước và rơi xuống. Tôi đập mạnh vào cánh tay họ. Xương cổ tay và cẳng tay ấn vào lưng tôi, và rồi những bàn tay ôm lấy cánh tay tôi, đỡ tôi đứng dậy. Tôi không biết bàn tay nào đang đỡ tôi và bàn tay nào không; tôi chỉ thấy những hàm răng đang toe toét và nghe tiếng cười lớn.

“Thấy sao nhóc?” Shauna vỗ vai tôi.

“Ừm...” Tất cả các thành viên đều đang chú mục vào tôi. Họ đều trông như bị gió tấp, adrenaline chảy điên cuồng trong mắt họ, và mái tóc đều bạt đi vì gió. Tôi biết tại sao ba tôi thường nói phái Dauntless là một lũ điên rồi. Ông ấy đã không hiểu - không thể hiểu - được sự thân thiết hình thành chỉ sau khi mọi người đã liều mạng cùng nhau.

“Khi nào em mới được bay lại?” tôi đáp. Nụ cười của tôi toe toét đủ để khoe nguyên hàm răng, và khi họ phá ra cười, tôi cũng cười. Tôi nghĩ tới việc leo cầu thang bộ với phái Abnegation, chân chúng tôi bước cùng một nhịp, người nào

như người đó. Ở đây không giống vậy. Chúng tôi không giống nhau. Nhưng, theo cách nào đó, chúng tôi là một.

Tôi nhìn lên tòa Hancock, xa tít mù từ chỗ tôi đứng nên tôi không thấy được những người đang đứng trên nóc.

“Nhìn kìa! Thằng nhỏ kia rồi!” ai đó nói, chỉ ra phía sau lưng tôi. Tôi nhìn theo ngón tay chỉ về một hình thù đen thui nhỏ xíu đang trượt trên sợi dây thép. Vài giây sau tôi nghe một tiếng thét ghê rợn.

“Mình cá là nó sẽ khóc cho coi.”

“Em trai Zeke á? Khóc á? Không đời nào. Nó sẽ bị đập không ghê nữa thì thôi”

“Thằng nhỏ đang đập cánh như vịt kìa!”

“Nó kêu giống con mèo bị thắt cổ quá,” tôi thêm vào. Mọi người lại cười ồ lên. Tôi thấy hơi áy náy khi chọc quê nó thế này khi nó không nghe thấy tôi, nhưng nếu nó đang đứng đây thì tôi cũng nói vậy thôi. Hy vọng vậy.

Khi rốt cục Uriah cũng dừng lại, tôi theo chân các thành viên đến gặp nó. chúng tôi xếp thành hàng bên dưới nó và đan tay vào nhau, Shauna kẹp một tay quanh cùi chỏ tôi. Tôi nắm lấy một cánh tay khác - không rõ là tay ai, có quá nhiều bàn tay đang chống chéo lên nhau - và nhìn chị ta.

“Chắc là tụi chị không thể gọi em là ‘Cứng Đơ’ nữa rồi,” Shauna.Chị gật đầu. “Tris”



Tôi vẫn còn ngửi thấy mùi gió khi bước vào căn tin tối hôm đó. Một giây sau khi bước vào, tôi đứng giữa đám Dauntless, và tôi có cảm giác mình là một trong số họ. Rồi Shauna vẫy tay chào tôi, và đám đông tản ra, tôi bước về cái bàn nơi Christina, Al và Will đang ngồi và há hốc miệng nhìn tôi.

Tôi đã không nghĩ tới tội nó khi nhận lời mời của Uriah. Nhưng theo một cách nào đó, nhìn tội nó gần tởm như vậy cũng khá thỏa mãn. Nhưng tôi cũng không muốn tội nó buồn tôi.

“Bố đã ở đâu vậy?” Christina hỏi. “Bố làm gì với bọn họ đó?”

“Uriah... bố biết đó, cái đứa gốc Dauntless trong đội chơi cướp cờ của tội mình đó?” Tôi nói. “Nó đang đi ra ngoài với vài thành viên, và nó xin bọn họ cho mình đi cùng. Họ không muốn mình ở đó lắm. Một con nhỏ tên Lynn đã đạp lên chân mình.”

“Có thể họ đã không muốn cậu đi theo lúc đó,” Will lặng lẽ nói, “nhưng bây giờ họ có vẻ thích cậu rồi kìa.”

“Ừ,” tôi đáp. Tôi không chối điều đó. “Dù vậy, mình cũng mừng là đã về.”

Hy vọng tội nó không biết là tôi đang nói xạo, nhưng tôi ngờ là tội nó biết. Tôi đã nhìn thấy bóng mình trong một ô cửa sổ trên đường trở về khu tập thể, và hai má cùng hai mắt tôi sáng bừng, tóc rối bù. Nhìn tôi y chang như đứa mới chơi trò gì cảm giác siêu mạnh vậy.

“Chà, cậu bỏ lỡ chuyện Christina xem chút nữa choảng một tên Erudite rồi,” Al nói. Giọng nó nghe háo hức. Tôi có thể tin tưởng Al trong chuyện phá tan sự căng thẳng. “Hắn đến đây trưng cầu dân ý về tình hình lãnh đạo của phái Abnegation, và Christina nói với hắn còn có khối chuyện trọng khác để hắn làm.”

“Mà Chris nói hoàn toàn chính xác đấy chứ,” Will bổ sung. “Và hắn ta nổi cáu với con nhỏ. Sai lầm lớn.”

“Khổng lồ ấy chứ,” tôi gật đầu. Nếu tôi cười đủ tươi, có thể tôi sẽ khiến tội nó quên đi sự ghen tị, hay tổn thương, hay bất cứ thứ gì đang ủ trong ánh mắt của Christina.

“Ừ,” con nhỏ lên tiếng. “Trong khi bồ ra ngoài chơi bời thì mình làm công việc bắn thủ, bảo vệ phái cũ của bồ, bài trừ mâu thuẫn liên môn phái...”

“Thôi mà, cậu biết cậu khoái lắm mà,” Will dùng cùi chỏ thúc nó. “Nếu cậu không kể nguyên câu chuyện, mình sẽ kể. Hắn đang đứng...”

Will say sưa kể chuyện, và tôi gật đầu theo như thể đang lắng nghe, nhưng tất cả những gì tôi có thể nghĩ tới là đang nhìn xuống bên hông tòa Hancock, và hình ảnh cái đầm lầy đầy nước, phục hồi lại vẻ lộng lẫy của nó trước đây. Tôi nhìn ra sau lưng Will để tìm các thành viên, họ đang lấy nĩa bú thức ăn vào người nhau.

Đây là lần đầu tiên tôi thật sự háo hức muốn trở thành một người trong bọn họ.

Điều đó có nghĩa là tôi phải sống sót qua giai đoạn tiếp theo của quá trình nhập môn.

Theo kiến thức của tôi tới thời điểm này thì giai đoạn thứ hai của quá trình nhập môn bao gồm việc ngồi la liệt ở một cái hành lang tối thui với những đứa khai tâm khác, bần khoản không biết điều gì sẽ xảy ra đằng sau cánh cửa đóng kín kia.

Uriah ngồi đối diện tôi, bên trái là Marlene, bên phải là Lynn. Những đứa khai tâm gốc Dauntless và những đứa nhảy phái bị chia ra trong giai đoạn một, nhưng từ giờ trở đi chúng tôi sẽ được huấn luyện chung. Đó là điều Số Bốn bảo trước khi anh ta biến mất đằng sau cánh cửa.

“VẬY LÀ,” Lynn hỏi, lê lê đôi giày trên sàn. “Bên đó ai xếp hạng nhất, hử?”

Câu hỏi của nó ban đầu rơi vào thinh lặng, và rồi Peter hăng giọng.

“Tôi,” nó trả lời.

“Cá là tao có thể hạ gục mày.” Con nhỏ nói tỉnh như không, tay xoay xoay cái khuyên xỏ trên lông mày. “Tao xếp thứ hai, nhưng tao cá là tụi tao đứa nào cũng hạ được mày, thằng nhảy phái ạ.”

Tôi suýt phì cười. Nếu tôi vẫn còn ở phái Abnegation, nhận xét của nó có thể xem là thô lỗ và vô duyên, nhưng trong Dauntless, những thách thức kiểu như vậy có vẻ phổ biến. Tôi gần như đang bắt đầu mong đợi chúng.

“Tôi không chắc lắm về điều đó đâu nếu tôi là mấy người,” Peter nói, mắt nó long lên sòng sọc. “Ai xếp đầu?”

“Uriah,” con nhỏ trả lời. “Và tao khá là chắc đó. Tụi mày biết tụi này đã dành bao nhiêu năm trời chuẩn bị cho việc này không?”

Nếu con nhỏ định bụng hù tụi tôi thì nó đã thành công rồi. Chưa gì tôi đã thấy lạnh toát.

Trước khi Peter kịp đáp lời, Số Bốn đã mở cửa ra và gọi, “Lynn” Anh ta vẫy tay ra hiệu, và nó bước dọc hành lang, ánh sáng xanh cuối đường đi làm cái đầu trọc của nó loáng lên.

“Vậy là cậu đứng đầu,” Will nói với Uriah.

Uriah nhún vai. “Ừ đó. Thì sao?”

“Và cậu không nghĩ là hơi bất công khi mấy người đã dành cả đời chuẩn bị cho chuyện này, còn tụi này thì được trông mong sẽ thành thực hết tất tần tật trong có vài tuần hả?” Will nheo mắt.

“Không hẳn vậy. Giai đoạn một là về kỹ năng, chắc chắn, nhưng không ai có thể chuẩn bị cho giai đoạn hai cả,” nó trả lời. “Ít ra đó là điều người ta nói với mình.”

Không ai đáp lại. Chúng tôi ngồi im như tờ trong hai chục phút. Tôi đếm mỗi phút trên đồng hồ. Rồi cửa lại mở ra lần nữa, và Số Bốn gọi một cái tên khác.

“Peter,” anh ta gọi.

Mỗi phút đồng hồ trôi qua cứ xát vào người tôi như giấy nhám. Dần dần, số lượng cứ thu nhỏ lại, và cuối cùng còn mỗi tôi, Uriah và Drew. Chân Drew cứ vung lên vung xuống, còn ngón tay Uriah cứ nhịp nhịp lên đầu gối, còn tôi thì cố ngồi yên tuyệt đối. Tôi chỉ nghe thấy tiếng rì rầm trong căn phòng cuối hành lang, và tôi nghi ngờ đây lại là một phần của trò chơi họ muốn chơi với chúng tôi. Làm chúng tôi hoảng loạn mọi lúc có thể.

Cánh cửa mở ra, và Số Bốn vẫy tôi. “Đi nào, Tris.”

Tôi đứng dậy, lưng hơi đau vì dựa vào tường quá lâu, và đi ngang qua những đứa khai tâm còn lại. Drew thò chân ra tính gạt chân tôi, nhưng tôi kịp nhảy qua vào phút chót.

Số Bốn chạm vào vai tôi để dẫn tôi vô phòng và đóng cửa lại.

Khi tôi nhìn thấy thứ bên trong, tôi nhảy lùi lại ngay tức khắc, vai tôi đụng phải ngực anh ta.

Trong phòng là một cái ghế dựa bằng kim loại, giống y chang như cái tôi ngồi trong suốt bài kiểm tra tư cách. Bên cạnh đó là một cái máy quen thuộc. Căn phòng này không có cái gương nào và hầu như không có ánh sáng. Chỉ có một cái màn hình máy tính trên một cái bàn trong góc.

“Ngồi đi,” Số Bốn nói. Anh ta siết cánh tay tôi và đẩy tôi về phía trước.

“Trình mô phỏng gì vậy?” tôi hỏi, ráng kiềm chế cho giọng khỏi bị run. Tôi đã không thành công.

“Đã bao giờ nghe cụm từ ‘đối đầu với sự sợ hãi’ chưa?” anh ta nói. “Chúng tôi thực hành nó theo nghĩa đen. Trình mô phỏng sẽ dạy các em cách kiểm soát cảm xúc khi ở trong trạng thái sợ hãi đến tột cùng.”

Bàn tay tôi run run sờ lên trán. Trình mô phỏng không có thật; chúng không đem lại mối đe dọa thật sự cho tôi, cho nên về mặt logic thì tôi không nên sợ chúng, nhưng phản ứng của tôi lại rất cảm tính. Phải vận dụng hết sức mạnh ý chí tôi mới lái được cái thân tôi tới cái ghế và ngồi xuống đó một lần nữa, tựa đầu vào gối dựa. Hơi lạnh của kim loại thấm qua quần áo tôi.

“Anh có bao giờ canh kỳ kiểm tra tư cách nào chưa?” tôi hỏi. Anh ta có vẻ đủ chuẩn.

“Chưa,” anh ta trả lời. “Tôi tránh gặp những Cứng Đơ càng nhiều càng tốt.”



Tôi không biết tại sao có người lại tránh gặp phái Abnegation. Phái Dauntless hay Candor thì có thể, bởi vì sự can đảm và trung thực khiến người ta làm nhiều điều lạ lùng, nhưng còn Abnegation?

“Em hỏi vì nghĩ tôi thật sự sẽ trả lời hả?”

“Tại sao anh toàn nói những chuyện mập mờ nếu như không muốn bị hỏi han về chúng?”

Ngón tay anh ta vuốt trên cổ tôi. Người tôi căng ra. Một cử chỉ dịu dàng à? Không - anh ta phải gạt tóc tôi qua một bên. Anh ta vỗ vào thứ gì đó, và tôi nghiêng đầu qua để nhìn xem đó là thứ gì. Một tay Số Bốn đang cầm một ống tiêm dài thông, ngón cái đang đặt trên pít- tông. Chất lỏng trong ống tiêm có màu cam nhạt.

“Tiêm thuốc hả?” Miệng tôi khô khốc. Tôi không thường để ý đến kim tiêm, nhưng cái này thuộc loại khổng lồ.

“Ở đây chúng tôi vận hành một mô hình mô phỏng tân tiến hơn,” anh ta giải thích, “một loại huyết thanh khác, không dây nhợ hay điện cực nào cho em.”

“Không có dây thì nó hoạt động thế nào?”

“Chà, tôi thì có dây nên tôi có thể thấy chuyện gì đang diễn ra,” anh ta đáp. “Nhưng với em, có một cái máy phát tí hon trong huyết thanh sẽ gửi dữ liệu đến máy tính.”

Anh ta lật tay tôi lại và nhấn mũi kim tiêm vào vùng da mềm đằng sau gáy tôi. Một cơn đau thốn tràn vào cổ họng tôi. Tôi co rúm người lại và cố tập trung vào g điểm tĩnh của anh ta.

“Huyết thanh sẽ phát huy tác dụng trong vòng sáu mươi giây. Trình mô phỏng lần này sẽ khác với trong bài kiểm tra tư cách,” anh ta nói. “Ngoài việc chứa máy phát, huyết thanh còn kích thích hạch hạnh nhân, bộ phận trong não liên quan tới việc vận hành các cảm xúc tiêu cực - ví dụ như

sợ hãi - và sau đó sinh ra ảo giác. Điện não đồ sau đó sẽ được phát tới máy tính của chúng tôi, máy tính sẽ dịch ảo giác thành hình ảnh mô phỏng mà tôi thấy được và điều khiển được. Sau đó tôi sẽ chuyển ghi nhận này cho các quản trị viên Dauntless. Em sẽ ở trong vùng ảo giác cho đến khi nào bình tĩnh lại - nó sẽ làm chậm nhịp tim và kiểm soát hơi thở của em.”

Tôi cố gắng nuốt lấy mấy lời của anh ta, nhưng đầu óc tôi thì đang rối mù. Tôi cảm thấy những dấu hiệu điển hình của sự sợ hãi: lòng bàn tay đổ mồ hôi, tim đập nhanh, ngực thắt lại, miệng khô khốc, cổ họng nghẹn ứ, khó thở. Anh ta đặt tay lên hai bên thái dương tôi và cúi người tới trước.

“Can đảm lên, Tris,” anh thì thầm. “Lần đầu tiên luôn là lần khó khăn nhất.”

Đôi mắt anh là điều cuối cùng tôi nhìn thấy.

Tôi đang đứng giữa một cánh đồng cỏ khô cao tới eo. Không khí sục mùi khói và đốt nóng lỗ mũi tôi. Bầu trời có màu như mặt xanh, và cái cảnh đó khiến tôi lo lắng, tôi cúi người cố tránh xa nó ra.

Tôi nghe tiếng loạt xoạt, như gió đang thổi những trang sách, nhưng trời lại đang đứng gió. Không khí cô đặc và tĩnh lặng ngoại trừ tiếng loạt xoạt, không nóng cũng không lạnh - chẳng giống không khí chút nào, nhưng tôi vẫn có thể thở được. Bỗng một Bóng đen ở đâu!

Có cái gì đó đậu trên vai tôi. Tôi cảm thấy sức nặng của nó và móng vuốt của nó bấu vào người, rồi tôi cực lực vung vẩy cánh tay để giữ nó ra, tay tôi đập nó lia lịa. Tôi cảm giác có cái gì đó mềm mại và mỏng manh. Một cọng lông chim. Tôi cắn môi và nhìn sang. Một con chim màu đen to bằng cẳng tay quay đầu sang và chĩa đôi mắt tròn, sáng rực vào tôi.

Tôi nghiêng rằng và lại lấy tay đập con quạ. Nó càng quặp móng chặt hơn và không hề nhúc nhích. Tôi hét lên, vì bức bối hơn là vì đau, và đánh nó bằng cả hai tay, nhưng nó vẫn cương quyết ở lì tại chỗ, nhìn tôi bằng một con mắt, bộ lông ánh lên dưới ánh sáng vàng. Sấm rền vang và tôi nghe thấy tiếng rơi lộp độp trên mặt đất, nhưng lại không có giọt mưa nào cả.

Bầu trời tối sầm lại, như thể mây đen đã che kín mặt trời. Vẫn đang tìm cách giữ bỏ con quạ, tôi nhìn lên. Một bầy quạ đang lao về hướng tôi, cả một đội quân đang tiến công với vô vàn móng vuốt giương ra và những cái mỏ há ngoác, con nào cũng kêu quang quác, không gian ngập tràn tiếng kêu. Cả bầy quạ lượn xuống, hướng về phía mặt đất, hàng trăm cặp mắt tròn, nhỏ, rực sáng.

Tôi thử chạy, nhưng chân tôi như mọc rễ trên đất và từ chối cử động, giống như con quạ trên vai tôi. Tôi thét lên khi chúng bao vây lấy tôi, lông đập vào tai tôi, mỏ mổ vào vai tôi, móng vuốt cắm vào quần áo tôi. Tôi la hét cho đến khi nước mắt trào ra, tay vụt lia lịa. Bàn tay tôi đập trúng những cơ thể cứng ngắc nhưng không có tác dụng gì; bọn chúng quá đông và tôi chỉ có một mình. Chúng mổ đầu ngón tay tôi và ép vào ngực tôi, cánh của chúng quẹt ngang gáy tôi, chân chúng cào vào tóc tôi.

Tôi oằn người, quần quai và ngã xuống đất, lấy tay che đầu. Chúng gào thét bên tai tôi. Tôi cảm thấy dưới cổ ngo nguậy, một con quạ đang tìm đường lòn xuống dưới cánh tay tôi. Tôi mở mắt ra và nó mổ vào mắt tôi, mỏ nó mổ trúng mũi tôi. Máu nhỏ giọt xuống lớp cổ và tôi nấc lên, lấy tay xua nó đi, nhưng một con khác đã chui xuống cánh tay kia và găm móng vuốt của nó vào áo tôi.

Tôi đang la hét; tôi đang khóc.

“Giúp với!” Tôi rên rỉ. “Cứu tôi với!”

Và đàn quạ đập mạnh hơn, tiếng la hét vang trong tai tôi. Cả người tôi đau đớn, và bọn chúng ở khắp mọi nơi, và tôi không suy nghĩ được, không thở được. Tôi hớp lấy không khí và miệng tôi chỉ hít vô toàn lông là lông, lông trôi tuột xuống họng, xuống phổi, thay máu tôi bằng sức nặng chết người.

“Cứu tôi với!” Tôi khóc lóc và hét lên, mê sảng, phi logic. Tôi đang chết; tôi đang chết; tôi đang chết.

Da tôi khô héo đi, và tôi đang chảy máu, và tiếng kêu quang quác to tới nỗi tai tôi lùng bùng, nhưng Tôi không chết, và tôi nhớ ra là chuyện này không có thật, nhưng nó lại đem đến cảm giác quá thật, quá thật. Can đảm lên. Giọng Sồ Bồn vang lên trong tâm trí tôi. Tôi gọi anh ta, hít lông vào và hét ra “Cứu với!” Nhưng sẽ không có sự cứu trợ nào cả; tôi chỉ có một mình.

Em sẽ ở trong vùng ảo giác cho đến khi nào bình tĩnh lại, giọng anh lại vang lên, và tôi bật ho, mặt tôi đầm nước mắt, và một con quạ khác lại chui xuống dưới tay tôi, và tôi cảm thấy cái mỏ sắc như dao của nó mổ vô miệng tôi. Mỏ nó xộc giữa hai môi và cạo cạo răng tôi. Con quạ đút đầu vô miệng tôi và tôi cắn thật mạnh, nếm thấy cái gì đó thật tanh tươi. Tôi nhổ ra và siết chặt hai hàm răng để làm thành một rào chắn, nhưng con quạ thứ tư đang thúc vào chân tôi, và con thứ năm đang mổ vào sườn tôi.

Bình tĩnh lại. Tôi không thể, tôi không thể. Đầu tôi nhúc nhích.

Thở đi. Tôi ngậm miệng lại và hít không khí bằng mũi. Đã hàng giờ rồi kể từ lúc tôi ở một mình trên cánh đồng, đã biết bao nhiêu ngày rồi. Tôi đẩy không khí ra đường mũi. Tim đập thình thịch trong lồng ngực. Tôi phải làm nó đập chậm lại. Tôi lại thở, mặt ướt nước mắt.

Tôi nấc lên và ráng trườn về phía trước trên đám cỏ, chúng chọc vào da tôi. Tôi dang tay ra và thở. Bầy quạ xô

đẩy và đâm chọc vào mạn sườn tôi, bò trườn phía dưới tôi, và tôi để mặc chúng. Tôi mặc kệ những đôi cánh đang vỗ, những tiếng kêu quang quác và những cú húc, cú mổ đang diễn ra, giần từ từ từng cơ bắp một, phó mặc cho mình trở thành một đồng thịt sống bị chích mổ tét lét.

Cơn đau đã lấn át tôi.

Tôi mở mắt ra, và thấy mình đang ngồi trên cái ghế kim loại.

Tôi hét lên và vùng vẫy tay chân để thoát khỏi bầy chim, nhưng chúng đã đi rồi, mặc dù tôi vẫn có thể cảm thấy những cọng lông đang quét qua gáy tôi, những cái móng vuốt bầu vào vai tôi và làn da tôi đang cháy bỏng. Tôi rên lên và kéo chân lên tới tận ngực, vùi mặt xuống đầu gối.

Một bàn tay chạm vào vai tôi, và tôi vung nắm đấm, chạm trúng thứ gì rắn rỏi nhưng mềm mại. “Đừng chạm vào tôi!” tôi nấc lên.

“Hết rồi” Số Bốn nói. Bàn tay vung về vuốt tóc tôi, và tôi nhớ ba hay vuốt tóc tôi lúc chúc tôi ngủ ngon, và mẹ chạm vào tóc tôi khi cầm kéo tỉa nó cho gọn gàng. Tôi đưa tay vuốt dọc cằm tay, vẫn cố phúi bỏ lông chim, dù tôi biết chúng không có ở đó.

“Tris.”

Tôi lắc lư trên cái ghế.

“Tris, tôi đưa em về phòng ngủ nhé?”

“Không!” tôi nạt. Tôi ngẩng đầu lên và trừng mắt nhìn anh ta, dù tôi không thể thấy anh qua đôi mắt nhòe đi vì khóc. “Tụi nó không được thấy em... không phải như thế này...”

“Bình tĩnh lại nào,” anh ta đảo mắt. “Tôi sẽ đưa em ra ngoài bằng cửa hậu.”

“Không cần anh...” tôi lắc đầu. Cả người tôi đang run lẩy bẩy và tôi thấy yếu đến mức không chắc mình có thể đứng lên được. Nhưng tôi phải thử. Tôi không thể nào là người duy nhất cần được dìu về phòng ngủ được. Ngay cả nếu như tụi nó không thấy tôi thì tụi nó vẫn sẽ biết, tụi nó sẽ bàn tán về tôi...

“Vớ vẩn.” Anh ta nắm lấy cánh tay tôi và dìu tôi ra khỏi ghế. Tôi chùi nước mắt, lấy tay lau má và để anh ta lái tôi tới cái cửa phía sau cái màn hình máy tính.

Chúng tôi xuôi theo hành lang trong im lặng. Khi còn cách căn phòng mấy chục mét, tôi giật mạnh tay ra và dừng lại.

“Tại sao các người lại làm vậy với tôi?” tôi hỏi. “Làm vậy để làm gì chứ? Tôi đã không biết là khi tôi chọn Dauntless, tôi đã chọn hàng tuần lễ bị tra tấn thế này.”

“Chứ em nghĩ vượt qua sự hèn nhát dễ dàng lắm sao?” anh ta bình tĩnh trả lời.

“Đó không phải là vượt qua sự hèn nhát! Hèn nhát là khi quyết định làm gì đó ngoài đời thật, và ngoài đời thật thì tôi không bị một đàn quạ mổ cho tới chết, Số Bốn ạ!” Tôi vùi mặt vào lòng bàn tay và nấc lên.

Anh ta không nói gì, chỉ đứng đó khi tôi khóc, chỉ vài giây sau, tôi đã nín và lại chùi mặt. “Em muốn về nhà,” tôi nói yếu ớt.

Nhưng nhà không còn là một chọn lựa nữa rồi. Lựa chọn tôi có là ở đây hoặc khu ổ chuột cho những kẻ vô môn phái.

Anh ta không nhìn tôi thông cảm. Anh ta chỉ nhìn tôi. Đôi mắt anh nhìn đen láy trong ánh sáng mờ mờ của hành lang, và môi anh ta mím lại thành một đường thẳng.

“Học cách suy nghĩ giữa lúc đang hoảng sợ,” anh ta nói, “là một bài học mà mọi người, kể cả gia đình của em, cần

phải học. Đó là điều chúng tôi đang cố dạy cho em. Nếu em không học được thì em cần phải biến khỏi đây, bởi vì chúng tôi sẽ không muốn có em.”

“Em đang cố đây.” Môi tôi run run. “Nhưng em thất bại rồi. Em đang thất bại thảm hại.”

Anh ta thở dài. “Em nghĩ mình đã ở trong vùng ảo giác đó bao lâu hả Tris?”

“Em không biết.” Tôi lắc đầu. “Nửa tiếng?”

“Ba phút,” anh ta đáp. “Em thoát khỏi đó nhanh gấp ba lần những bạn khai tâm khác. Dù là cái gì đi nữa thì em cũng không phải là một kẻ thất bại.”

Ba phút?

Anh ta khẽ mỉm cười. “Ngày mai em sẽ thấy mình khá khẩm vụ này hơn. Rồi em sẽ thấy.”

“Ngày mai hả?”

Anh ta chạm vào lưng tôi và hướng tôi về phía phòng ngủ. Tôi cảm nhận được những ngón tay anh ta qua làn áo. Cử chỉ dịu dàng này giúp tôi quên đi mấy con chim được một chút.

“Ảo giác đầu tiên của anh là gì?” tôi liếc anh ta. “Không phải là ‘cái gì’ mà là ‘ai.’” Anh ta nhún vai. “Không quan trọng.”

“Và giờ anh đã vượt qua được nỗi sợ đó rồi hả?”

“Vẫn chưa” chúng tôi đã đến cửa phòng ngủ, và anh ta dựa lưng vào tường, đút tay vô túi. “Có thể tôi không bao giờ vượt qua được”

“Vậy là chúng không mất đi ư?”

“Chỉ thỉnh thoảng thôi. Và đôi lúc nỗi sợ hãi mới thế chỗ chúng.” Hai ngón cái anh ta luồn qua vòng giữ thắt lưng.

“Nhưng trở nên hoàn toàn không sợ hãi điều gì không phải là điều chính yếu. Chuyện đó là bất khả thi. Quan trọng là học được cách kiểm soát nỗi sợ và cách không phụ thuộc vào chúng, đó là điều cốt yếu.”

Tôi gật đầu. Tôi từng nghĩ những Dauntless chẳng biết sợ gì trên đời. Đằng nào thì đó là cái họ thể hiện ra ngoài. Nhưng có lẽ cái mà tôi thấy là sự không sợ hãi thật ra là nỗi sợ đã được kiểm soát đó thôi.

“Dù gì đi nữa, nỗi sợ của em hiếm khi nào giống như trong trình mô phỏng lắm,” anh ta bổ sung.

“Ý anh là sao?”

“Để xem, em có thật sự sợ quạ không?” anh ta hỏi, nửa như đang cười với tôi. anh ta chợt ưỡn lên, khiến tôi quên mất anh là người hướng dẫn của tôi. Anh ta chỉ là một cậu con trai, đang nói chuyện một cách bình thường và dẫn tôi về cửa phòng mình. “Khi em thấy một con quạ, em có bỏ chạy và la hét không?”

“Không. Em nghĩ là không” Tôi nghĩ tới chuyện bước tới gần anh hơn, không vì lý do gì cụ thể cả, chỉ vì tôi muốn biết sẽ như thế nào nếu đứng gần anh thôi; chỉ vì tôi muốn thôi.

Đồ khùng, một giọng nói vang lên trong đầu tôi.

Tôi bước lại gần và cũng dựa lưng vào tường, nghiêng đầu qua để nhìn anh. Giống như lúc ở trên cái đu quay, tôi biết chính xác chúng tôi đang ở gần nhau đến thế nào. Mười lăm phân. Tôi dựa ra sau. Ít hơn mười lăm. Tôi cảm thấy ấm áp hơn, như thể anh đang truyền cho tôi một loại năng lượng nào đó mà chỉ ở gần như thế này mới cảm nhận được.

“Vậy thì thật sự em sợ điều gì?” tôi hỏi.

“Tôi không biết,” anh ta đáp. “Chỉ có em mới biết được thôi.”



Tôi chậm chậm gật đầu. Có thể là hàng tá thứ, nhưng tôi không chắc thứ nào mới đúng, hoặc thậm chí có thứ nào đúng không.

“Em không ngờ trở thành một Dauntless lại khó khăn thế này,” tôi nói, và một giây sau, tôi tự thấy ngạc nhiên là mình đã nói ra; ngạc nhiên là mình đã thừa nhận điều đó. Tôi cắn má trong và cẩn thận quan sát Số Bốn. Kể cho anh ta chuyện này liệu có sai lầm không?

“Người ta kể là không phải lúc nào cũng vậy đâu,” anh nói. Lời thú tội của tôi không có vẻ khiến anh ta bận tâm. “Ý tôi là làm một Dauntless ấy.”

“Điều gì đã thay đổi?”

“Cách lãnh đạo,” anh ta đáp. “Người nắm quyền điều khiển quá trình luyện tập sẽ thiết lập tiêu chuẩn ứng xử cho phái Dauntless. Sáu năm trước, Max và những thủ lĩnh khác đã thay đổi phương pháp huấn luyện, biến nó trở nên cạnh tranh và tàn bạo hơn, nói là để kiểm tra sức mạnh của người ta. Và điều đó cũng làm thay đổi những ưu tiên của phái Dauntless luôn. Tôi cá là em không đoán được người bảo hộ mới của các vị thủ lĩnh đâu nhỉ.”

Câu trả lời quá rõ ràng: Eric. Họ tôi luyện anh ta trở nên tàn độc, và giờ anh ta cũng sẽ huấn luyện chúng tôi trở nên tàn độc.

Tôi nhìn Số Bốn. Sự tôi luyện đó không thành công với anh.

“Vậy nếu anh đã xếp nhất trong lớp nhập môn,” tôi hỏi, “thì Eric xếp thứ mấy?”

“Thứ hai.”

“Hóa ra anh ta là lựa chọn thứ hai cho vị trí thủ lĩnh.” Tôi gật đầu. “Và anh là lựa chọn đầu tiên”

“Sao em lại nói vậy?”

“Cái cách Eric hành xử trong đêm đầu tiên. Ghen tức, cho dù anh ta đã có được cái anh ta muốn.”

Số Bốn không phủ nhận. Vậy là tôi đã đúng. Tôi muốn hỏi sao anh không nhận vị trí mà những thủ lĩnh đề nghị với anh; tại sao anh lại từ chối công việc lãnh đạo khi anh có vẻ như là một thủ lĩnh bẩm sinh. Nhưng tôi biết Số Bốn thấy như thế nào với những câu hỏi mang tính chất riêng tư rồi.

Tôi hít một hơi, chùi mặt một lần nữa, và vuốt tóc lại.

“Nhìn em có giống mới khóc xong không?” tôi hỏi

“Hhmm” Anh ta gí sát mặt, nheo mắt lại như thể đang kiểm tra cái mặt tôi. Khóe miệng khẽ nhếch cười. Còn gần hơn lúc này, chúng tôi sẽ thở chung một ngụm không khí - ấy là nếu tôi nhớ ra để mà thở.

“Không, Tris,” anh đáp. Một cái nhìn nghiêm nghị hơn thay thế nụ cười khi anh nói. “Nhìn em rắn như đá.”

**K**hi tôi bước vô trong, hầu hết những đứa khai tâm khác - cả gốc Dauntless lẫn nhảy phái - đang xúm quanh dãy giường và Peter đang đứng ở trung tâm. Hai tay nó đang cầm một tờ báo.

*“Sự ra đi hàng loạt của con cái các thủ lĩnh Abnegation không thể bị lơ đi hay đổ lỗi cho sự trùng hợp,” nó đọc to. “Hành động nhảy phái gần đây của Beatrice và Caleb Prior, con của Andrew Prior, làm dấy lên câu hỏi về tính hợp lý trong những giá trị và nền giáo dục của phái Abnegation.”*

Cơn lạnh chạy dọc xương sống tôi. Christina, đứng ngoài cùng đám đông, nhìn ra sau và thấy tôi. Nó nhìn tôi lo lắng. Tôi không thể nhúc nhích. Ba tôi. Phái Erudite đang tấn công tới ba tôi.

*“Còn lý do gì nữa mà con cái của một người quan trọng như vậy quyết định rằng phong cách sống ông ta áp đặt cho chúng lại không phải là một phong cách đáng ngưỡng mộ cho lắm?” Peter tiếp tục. “Molly Atwood, cũng là một người nhảy phái tại Dauntless, cho rằng có thể đổ lỗi cho quá trình nuôi dưỡng nhiễu loạn và lạm dụng. ‘Có lần tôi nghe bạn ấy nói mơ trong lúc ngủ,’ Molly cho hay. ‘Bạn ấy đang nói với ba bạn ấy chấm dứt làm chuyện gì đó đi. Tôi không biết đó là chuyện gì nhưng nó khiến bạn ấy gặp ác mộng.’”*

Vậy ra đây là cách trả thù của Molly. Nó hẳn đã nói chuyện với tên phóng viên Erudite mà Christina đã rửa sả.

Nó cười. Hàm răng cong vồng. Nếu tôi chỉ đơn giản tấn cho tụi nó một trận thì tôi chỉ đang làm ơn cho tụi nó thôi.

“Chuyện gì?” tôi lớn tiếng. Hay tôi cố gắng lớn tiếng, nhưng giọng tôi nghe nghệt nghệt và trầy xước, và tôi phải hắng giọng và nói lại. “chuyện gì vậy?”

Peter ngưng đọc, vài người quay lại. Vài người, như Christina, nhìn tôi thương hại, lông mày nhíu lại, miệng trễ xuống. Nhưng phần lớn đều nhếch mép cười chế giễu và nhìn nhau đầy ẩn ý. Peter là đứa cuối cùng quay lại, miệng ngoác tới tận mang tai.

“Đưa cho tôi,” tôi yêu cầu, chìa tay ra. Mặt bắt đầu nóng lên.

“Nhưng tao chưa đọc xong,” nó trả lời, cười khùng khục trong miệng. Mắt nó lại lướt qua tờ báo. “Tuy nhiên, có lẽ câu trả lời không chỉ nằm trong một người thiếu thốn về mặt quy chuẩn đạo đức, mà trong những lý tưởng mục nát của cả một môn phái. Có lẽ câu trả lời chính là chúng ta đã giao thành phố của chúng ta vào tay những tên bạo chúa không biết cách đưa chúng ta thoát khỏi nghèo đói và đến với sự thịnh vượng.”

Tôi lao tới và cố giật tờ báo khỏi tay nó, nhưng nó nắm chặt trên cao nên tôi không với tới trừ khi nhảy lên, và tôi sẽ không nhảy lên. Thay vào đó, tôi nhấc gót và đập một phát chí mạng lên phần nối giữa bàn chân và ngón chân nó. Nó nghiêng rặng để nén tiếng rên.

Sau đó tôi quăng mình qua hướng Molly, hy vọng lực ảnh hưởng sẽ làm nó bất ngờ và hạ được nó, nhưng trước khi tôi có thể phá hoại thêm gì nữa, những bàn tay lạnh ngắt đã quàng quanh túm lấy eo tôi.

“Đó là ba tao!” tôi hét lên. “Ba tao, đồ hèn!”

Will kéo tôi khỏi con nhỏ, nhấc bổng tôi lên. Tôi thở hỗn hển và vật lộn để giật trước khi ai đó có thể đọc thêm một từ nào nữa. Tôi phải đốt nó; tôi phải hủy nó; tôi phải làm như vậy.

Will lôi tôi ra khỏi phòng, vào hành lang, ngón tay nó bấu vào da tôi. Khi cửa đã đóng lại sau lưng, nó buông tay ra và tôi xô nó ra mạnh hết mức có thể.

“Sao chứ? Cậu nghĩ mình không thể bảo vệ mình khỏi lũ Candor rác rưởi đó sao?”

“Không,” Will đáp. Nó đứng chắn trước cánh cửa. Mình chỉ ngăn cậu không gây nên một trận xáp lá cà trong phòng ngủ chung thôi. Bình tĩnh lại đi.”

Tôi cười khẩy. “Bình tĩnh? Bình tĩnh? Tại nó đang nói về gia đình mình, về phái của mình!” “Không, không phải.” có những quảng thâm dưới mắt nó; nhìn nó có vẻ kiệt sức. “Đó là phái cũ của cậu, và cậu không làm được gì về những lời bàn tán đó đâu, cho nên tốt hơn là cậu cứ làm lơ nó đi.”

“Cậu thậm chí có nghe không vậy?” Mặt tôi đã thôi không còn nóng, và hơi thở cũng đều đặn hơn. “Cái phái cũ ngu ngốc của cậu không chỉ đang sỉ nhục phái Abnegation thôi không đâu. Bọn họ đang kêu gọi lật đổ toàn bộ chính phủ kia kìa.”

Will cười lớn. “Làm gì có. Bọn họ hiểu chiến và ngu ngốc, và đó là lý do mình rời nơi đó mà đi, nhưng họ không phải những nhà cách mạng. Bọn họ chỉ muốn nói cho sướng miệng thôi, đó là tất cả, và họ oán giận phái Abnegation vì từ chối lắng nghe họ mà thôi.”

“Họ không muốn người ta lắng nghe, họ muốn người ta đồng ý,” tôi đáp. “Và cậu không nên bức người khác phải đồng ý với cậu” Tôi xoa xoa hai má bằng lòng bàn tay. “Không thể tin được là anh mình lại nhập bọn với họ”

“Nè, không phải ai trong bọn họ cũng xấu xa cả đâu,” nó nghiêm giọng. Tôi gật đầu, nhưng tôi không tin lời nó. Tôi không thể tưởng tượng được ai lòi ra từ Erudite mà không sút sẹo gì, dù Will có vẻ không tới nỗi nào.

Cánh cửa lại mở ra, và Christina và Al bước ra.

“Đến lượt mình phải có một hình xăm,” con nhỏ nói.  
“Muốn đi chung không?”

Tôi vuốt tóc. Tôi không thể quay vô phòng ngủ chung. Ngay cả nếu Will để tôi đi thì tôi vẫn bị áp đảo ở đó. Lựa chọn duy nhất của tôi là đi chung với mấy đứa nó và cố quên đi chuyện gì đang xảy ra bên ngoài khu tập thể Dauntless. Không lo lắng cho gia đình thì tôi cũng đã có dư những nỗi niềm lo lắng khác để xài rồi.



Phía trước tôi, Al đang cồng Christina. Con nhỏ ré lên khi thằng này lao xông xộc xuyên qua đám đông, chỗ nào có nó là người ta dạt ra hết. Vai tôi vẫn còn đau. Christina thuyết phục tôi xăm hình con dấu của phái Dauntless giống nó. Đó là một vòng tròn bao quanh một ngọn lửa. Mẹ tôi thậm chí chẳng buồn phản ứng với hình xăm trên xương đòn tôi, nên tôi không bị hạn chế xăm trổ cho lắm. Chúng là một phần của cuộc sống ở đây, chỉ là phần thêm thắt vào quá trình nhập môn như trò đánh nhau thôi.

Christina cũng dụ tôi mua một cái áo làm lộ vai và xương đòn, và lại kẻ mắt cho tôi bằng chì đen. Tôi không thêm phản đối công cuộc tân trang của nó nữa. Nhất là từ khi tôi thấy mình cũng thích thích chuyện đó.

Will và tôi đi đằng sau Christina và Al

“Không tin được là cậu lại xăm thêm một hình khác nữa,” Will lắc đầu.

“Tại sao?” tôi hỏi. “Vì mình là một Cứng Đơ hà?”

“Không. Bởi vì cậu rất... nhạy cảm.” Nó mỉm cười. Rằng nó trắng và đều như bắp “Vậy hôm nay nỗi sợ của cậu là gì hả Tris?”

“Có quá nhiều quạ,” tôi đáp. “Còn cậu?”

Nó bật cười. “Có quá nhiều a-xít.”

Tôi không hỏi xem điều đó có nghĩa là gì.

“Thiệt ra cái cách mà tất cả những chuyện đó xảy ra cũng thú vị lắm,” nó nhận xét. “Cơ bản đó là một cuộc đấu tranh giữa đối não của cậu, nơi sản sinh ra nỗi sợ, và thù trước, nơi đưa ra quyết định. Nhưng sự mô phỏng lại nằm trong đầu cậu hết, nên mặc dù cậu có cảm giác là ai đó đang gây ra điều gì đó với cậu thì thật ra là chính cậu đang gây ra cho mình đó thôi, và...” Giọng nó nhỏ dần. “Xin lỗi. Mình nói y như một tên Erudite. Quen cái tật.”

Tôi nhún vai. “Cũng thú vị mà.”

Al suýt đánh rớt Christina, và con nhỏ tát vào thứ đầu tiên mà nó rớt tới được, ngẫu nhiên lại là cái mặt thẳng này. Nó cúi xuống và xốc con nhỏ lại trên lưng. Thoáng nhìn thì Al có vẻ đang vui, nhưng có cái gì đó nặng nề trong nụ cười của nó. Tôi lo cho nó.

Tôi thấy Số Bốn đang đứng cạnh bờ vực, một nhóm người đang vây quanh anh ta. Anh ta cười ngặt nghẽo đến nỗi phải bám lấy thanh chắn để giữ thăng bằng. Nhìn cái chai trong tay và vẻ mặt tươi roi rói thì anh ta xem ra đang say khướt, hoặc sắp xỉn. Tôi đã bắt đầu nghĩ Số Bốn thật rần rở như một a, và quên bém mắt là anh mới có mười tám tuổi.

“Ồ ồ,” Will kêu lên. “Báo động có địch.”

“Bét ra đó không phải là Eric” tôi đáp. “Anh ta không chừng sẽ bắt mình giả làm gà què hay gì đó mất.”

“Chắc rồi, nhưng Số Bốn cũng hơi đáng sợ. Nhớ lúc anh ta chĩa súng vô đầu Peter không? Mình nghĩ là Peter tè ra quần luôn.”

“Peter đáng bị vậy.” tôi nói cứng.

Will không tranh cãi với tôi. Nó có thể, vài tuần trước, nhưng giờ chúng tôi đều đã chứng kiến Peter có thể làm gì rồi.

“Tris!” lớn. Will và tôi nhìn nhau, nửa ngạc nhiên nửa e sợ. Số Bốn rời cái thanh chắn và tiến đến chỗ tôi. Phía trước chúng tôi, Al và Christina thôi không chạy nữa, và Christina trượt xuống đất. Tôi không trách tội nó nhìn chằm chằm. Có bốn đứa tôi, và Số Bốn chỉ nói chuyện với mình tôi.

“Nhìn em khang khác.” Giọng anh ta, bình thường cứng cỏi, giờ lơ đã lơ đã.

“Anh cũng vậy,” tôi nói. Mà đúng thật - nhìn anh ta thoải mái hơn, trẻ trung hơn. “Anh đang làm gì vậy?”

“Đùa giỡn với thần chết,” anh ta cười to. “Say xin gần bờ vực. Chắc hẳn không phải là một ý kiến hay ho gì cho lắm.”

“Đúng thế.” Tôi không chắc mình thích Số Bốn như thế này. Có cái gì đó thật đáng lo.

“Không biết là em có hình xăm đấy” anh ta nhìn vào xương đòn tôi.

Anh ngửa cổ tu cái chai. Hơi thở nặng mùi. Giống như hơi thở của người đàn ông vô môn phái.

“Đúng rồi. Những con quạ,” anh ta nói. Anh liếc nhìn đám bạn đằng sau, những người vẫn đang cười đùa mà không có anh ta, không giống bạn tôi. Anh ta nói thêm, “Tôi có thể rủ em nhập hội chơi chung nhưng đáng ra em không được thấy tôi như thế này.”

Tôi tha thiết muốn hỏi sao anh ta lại muốn tôi chơi chung với anh nhưng tôi ngờ là câu trả lời có liên quan tới cái chai anh ta cầm trong tay.

“Thế này là thế nào?” tôi hỏi. “Say xin đó hả?”

“Ừ... à, không.” Giọng anh ta mềm lại. “Chân thật, tôi đoán thế.”

“Em sẽ giả vờ không thấy.”



“Em thật tử tế.” Anh ta kể môi sát tai tôi và nói, “Nhìn em dễ thương lắm, Tris.”

Lời anh nói làm tôi ngạc nhiên, và tim tôi nhảy lên vì vui sướng. Tôi ước gì nó không như thế, vì căn cứ theo cái cách cặp mắt anh ta trượt trên mắt tôi thì anh ta chẳng có chút ý niệm mình đang phát ngôn cái gì cả. Tôi cười lớn. “Giúp em một chuyện đi, tránh xa cái vực ra, được chứ?”

“Dĩ nhiên” Anh ta nháy mắt với tôi. “Không kiềm chế được. Tôi nhoẻn miệng cười. Will đằng hắng, nhưng tôi không muốn quay lưng khỏi Số Bốn, ngay cả khi anh ta đã quay lại với đám bạn.

Rồi sau đó Al xông vào tôi như một tảng đá đang lăn và xốc tôi lên vai. Tôi rít lên, mặt đỏ bừng.

“Đi thôi, cô bé,” nó nói, “Mình sẽ khuân cậu đi ăn tối.”

Tôi chống cùi chỏ lên lưng Al và vẫy tay với Số Bốn khi nó na tôi đi.

“Mình nghĩ là mình đã giải cứu cậu chứ,” Al nói khi chúng tôi đang đi xa dần. Nó hạ tôi xuống đất. “Chuyện này là sao vậy?”

Nó cố gắng nói giọng vui vẻ, nhưng cách nó hỏi hình như nghe hơi buồn buồn. Nó vẫn quan tâm đến tôi nhiều quá.

“Đúng thế, mình nghĩ là nguyên đám đều muốn nghe câu trả lời đó” Christina ê a. “Anh ta nói gì với bồ vậy?”

“Không có gì đâu. “Ảnh xin rồi. Ảnh còn không biết mình đang làm nhảm cái gì nữa kìa.” Tôi hắng giọng. “Đó là lý do mình nhe răng cười đó chứ. Nhìn anh ta như vậy thấy... hài hài.”

“Đúng thế,” Will nói. “Chứ chẳng thể nào là vì...” tôi thụi Will một cú mạnh vào xương sườn trước khi nó nói hết câu. Nó đã đứng đủ gần để nghe thấy Số Bốn nói tôi dễ thương.

Tôi không cần Will bỏ lơ ba la với mấy đứa kia, nhất là Al, tôi không muốn nó cảm thấy tệ hơn.

Ở nhà tôi từng dành những buổi tối yên bình, để chịu quây quần bên gia đình. Mẹ tôi đan khăn cho mấy đứa con nít hàng xóm. Ba tôi giúp anh Caleb làm bài tập về nhà. Lửa cháy bập bùng trong lò sưởi và bình yên ngập tràn trong trái tim tôi, vì tôi đang làm chính xác những gì tôi phải làm, và mọi thứ thật yên tĩnh.

Tôi chưa từng bị đứa con trai nào vác trên vai, hay cười tới mức đau bụng trên bàn ăn, hay nghe tiếng hàng trăm con người cùng nói chuyện một lúc. Yên bình là thứ bị kìm nén lại; đây mới là tự do.

## 20

Tôi thở bằng mũi. Hít vào, thở ra, hít vào.

“Chỉ là trình mô phỏng thôi mà Tris,” Số Bốn khẽ nói.

Anh ta sai rồi. Trình mô phỏng gần đây nhất đã len vào cuộc sống thật của tôi, dù là lúc tỉnh hay lúc mê. Những cơn ác mộng, không chỉ về những con quạ mà còn về những cảm giác tôi đã có trong ảo giác - nỗi kinh hoàng và sự tuyệt vọng, những thứ mà tôi ngờ đó mới chính là cái tôi sợ hãi thật sự. Những cơn hoảng loạn bất thành lình trong lúc đang tắm, khi ăn sáng hay trên đường đến đây. Móng tay tôi đã bị cắn cụt ngắn tới mức phát đau. Và tôi không phải là người duy nhất cảm thấy như thế này; chắc luôn.

Nhưng tôi vẫn gật đầu và nhắm nghiền mắt lại.



Tôi đang ở trong bóng tối. Điều cuối cùng tôi nhớ được là chiếc ghế bằng kim loại và chiếc kim tiêm trên tay tôi. Lần này không có cánh đồng; không có quạ. Tim tôi đập thành thịch trong lúc chờ đợi. Con quái vật nào sẽ xông ra từ bóng tối và cướp đi sự bình tĩnh của tôi? Tôi phải đợi chúng bao lâu nữa đây?

Một quả cầu màu xanh sáng lên vài mét phía trước, và một quả nữa, rót đầy ánh sáng vào căn phòng. Tôi đang ở trong Hồ Bầy, cạnh cái vực, và đám khai tâm đang đứng xung quanh tôi, tay khoanh lại và mặt mày vô cảm. Tôi tìm

Christina và thấy nó đứng giữa bọn chúng. Không đứa nào nhúc nhích. Sự yên lặng của tụi nó làm cổ họng tôi ngẹn lại.

Tôi thấy cái gì đó trước mặt - hình ảnh phản chiếu mờ nhạt của chính tôi. Tôi chạm vào nó, và tay tôi chạm vào gương, lạnh và trơn. Tôi nhìn lên. Có một cái nắp đậy trên đầu tôi; tôi đang ở trong một cái hộp bằng kính. Tôi thử đẩy lên để xem có mở cái hộp được không. Nó không động đậy. Tôi bị đóng hộp rồi.

Tim tôi đập nhanh hơn. Tôi không muốn bị mắc kẹt. Ai đó vỗ vào bức tường trước mặt tôi. Số Bốn. Anh ta chỉ xuống chân tôi, nhếch mép cười.

Vài giây trước, hai chân tôi còn khô ráo, nhưng giờ tôi đang đứng trong ba xen-ti-mét nước, và đôi vớ tôi đang mang dầm nước. Tôi cúi xuống để kiểm tra xem nước ở đâu ra, nhưng có vẻ như nó đến từ thình không, chỉ đơn giản đang dâng lên từ đáy cái hộp kính. Tôi ngược mắt nhìn Số Bốn, và anh ta nhún vai. Anh đến đứng chung với đám khai tâm.

Nước đang dâng lên rất nhanh. Đã đến mắt cá chân tôi rồi. Tôi đập tay vào bức tường kính.

“Này!” tôi kêu. “Đưa tôi ra khỏi đây!”

Nước tạt vào bắp chân trần của tôi, lạnh và mềm. Tôi dầm vô kính mạnh hơn

“Cho tôi ra khỏi đây!”

Tôi nhìn Christina. Nó dựa vào Peter đang đứng cạnh nó và thì thầm vào tai thằng này. Hai đứa nó cười rộ lên.

Nước dâng lên tới bắp đùi tôi. Tôi dầm cả hai tay lên bức tường kính. Tôi không cố gây chú ý với những người kia nữa; tôi cố thoát ra ngoài. Điên cuồng, tôi vận hết sức tông vào tấm kính. Tôi lùi lại và tông vai vô tường, một lần, hai lần, ba lần, bốn lần. Tôi tông mãi cho đến khi vai phát đau trong lúc

vẫn la hét gọi giúp đỡ, nhìn nước ngập tới eo, tới xương sườn, tới ngực.

“Cứu với!” tôi hét lên. “Làm ơn đi mà! Cứu với!”

Tôi đập vào kiếng. Tôi sẽ chết trong cái bể này. Tôi đưa đôi bàn tay run rẩy lên vò đầu bứt tai.

Tôi thấy Will đang đứng giữa đám khai tâm, và cái gì đó tự nhiên làm tôi sực tỉnh. Cái gì đó mà nó đã nói. *Coi nào, suy nghĩ đi.* Tôi thôi không cố đập bể kính nữa. Rất khó thở, nhưng tôi phải thử. Tôi sẽ cần càng nhiều không khí càng tốt trong một vài giây.

Người tôi nổi lên, không trọng lượng trong nước. Tôi nổi lên gần hơn với cái trần và nghiêng đầu qua một bên khi nước dâng tới cằm. '1 hở gấp, tôi ịn mặt lên tấm kính trên đầu, hít không khí vào nhiều nhất có thể. Và rồi nước bao phủ lấy tôi, niêm phong tôi trong cái hộp luôn.

*Đừng hoảng sợ.* Không ích gì - tim tôi đập thình thịch và suy nghĩ của tôi bị phân tán. Tôi vùng vẫy trong nước, đâm vào những bức tường. Tôi đá tấm kính mạnh hết sức, nhưng nước làm chân tôi chậm lại. *Sự mô phỏng nằm trong đầu cậu hết.*

Tôi hét lên, và nước tràn vào miệng tôi. Nếu nó ở trong đầu tôi, tôi sẽ kiểm soát nó. Nước thiêu cháy đôi mắt tôi. Những gương mặt tro như đá của đám khai tâm chầm chầm nhìn tôi. Tội nó không quan tâm.

Tôi lại hét lên và dùng bàn tay đập bức tường. Tôi nghe thấy tiếng gì đó. Một tiếng nứt. Khi tôi lấy tay ra, trên kính xuất hiện một đường nứt. Tôi đập tay kia vào vị trí kế bên cú đập đầu tiên và tạo nên một đường nứt khác trên tấm kính, đường nứt này lan ra ngoằn ngoèo khắp nơi. Ngực tôi muốn bốc cháy như nuốt phải lửa. Tôi đá vào tường. Ngón chân nhói đau vì bị lực tác động, và tôi nghe một tiếng rắc rắc dài, trầm thấp.

Cái hộp vỡ ra, và lực của khối nước đang đè lên lưng tôi quăng tôi ra ngoài. Không khí đã quay trở lại.

Tôi thở phì phò và ngồi dậy. Tôi đang ngồi trên cái ghế. Tôi nuốt nước miếng và run rẩy giơ hai tay lên. Số Bốn đứng bên phải tôi, nhưng thay vì giúp tôi đứng dậy, anh ta chỉ nhìn tôi.

“Gì chứ?” tôi hỏi.

“Sao em làm được như vậy?”

“Làm gì?”

“Làm nút tấm kính.”

“Em không biết nữa.” Cuối cùng Số Bốn cũng chìa tay ra cho tôi. Tôi vung chân qua một bên ghế, và khi đứng dậy, tôi thấy rất vững vàng. Bình tĩnh.

Anh ta thở dài và đỡ lấy cùi chỏ tôi, nửa dẫn đi nửa kéo xênh xệch tôi ta khỏi phòng. Chúng tôi bước nhanh xuống hành lang, và tôi dừng lại, kéo tay ra. Anh ta im lặng nhìn tôi. Anh sẽ không cho tôi biết thông tin mà không tranh thủ lên lớp tôi.

“Gì chứ?” tôi hỏi.

“Em là Divergent,” anh ta đáp.

Tôi nhìn anh ta trừng trừng, nỗi sợ hãi chạy qua người tôi như luồng điện. Anh ta biết. Làm sao anh ta biết được? Tôi phải lấp liếm đi. Nói cái gì đó nhằm nhằm đi.

Tôi phải cư xử bình thường. Tôi ngả người ra sau, dựa vai vào tường, và nói. “Divergent là gì?”

“Đừng giả điên,” anh ta nói. “Lần trước tôi đã nghi ngờ rồi, nhưng lần này thì quá rõ ràng. Em điều khiển được trình mô phỏng; em là một Divergent. Tôi sẽ xóa bằng gốc, nhưng trừ khi em muốn sau này *chết* mất xác dưới đáy vực, còn

không hãy tìm cách che giấu điều đó trong lúc ở trong trình mô phỏng đi! Còn bây giờ, nếu em cho phép.”

Anh ta quay lại phòng ảo giác và đóng sập cửa sau lưng. Tôi cảm giác tim mình sắp nhảy ra khỏi cổ. Tôi đã điều khiển trình mô phỏng; tôi phá vỡ tấm kính. Tôi không hề biết đó là hành động của một Divergent.

Làm sao anh ta biết được?

Tôi nhắc người lên và bước xuôi trên hành lang. Tôi cần câu trả lời, và tôi biết ai là người có chúng.



Tôi đến thẳng tiệm xăm, nơi cô Tori làm việc.

Không có nhiều người ở ngoài vào thời điểm này, bởi vì đang là giữa buổi chiều và hầu hết đều đang đi làm hoặc đi học. Có ba người trong tiệm xăm: người thợ xăm còn lại, đang vẽ một con sư tử trên cánh tay của một người đàn ông, và Tori, cô đang phân loại một chồng giấy tờ ở quầy. Tori ngước lên khi tôi bước vào.

“Chào Tris,” cô nói. Cô liếc người thợ xăm kia, anh ta đang quá chăm chú vào công việc cho nên sẽ chẳng buồn chú ý đến chúng tôi.

“Ra đằng sau đi.”

Tôi theo cô ra phía sau tấm rèm ngăn cách hai phòng. Căn phòng trong có vài cái ghế, vài kim xăm, mực, hàng chồng giấy và các khung tranh. Tori kéo màn xuống và ngồi lên một cái ghế. Tôi ngồi xuống cạnh cô, nhịp nhịp chân để có cái gì đó mà làm.

“Có chuyện gì vậy?” cô hỏi. “Vòng huấn luyện qua trình mô phỏng thế nào rồi?”

“Rất tốt ạ.” Tôi gật đầu vài lần. “Hơi quá tốt là đằng khác, em nghe nói vậy.”

“À.”

“Xin hãy giúp em hiểu,” tôi lặng lẽ nói. “Có nghĩa gì khi là một...” tôi ngập ngừng. Tôi không nên nói ra từ “Divergent” ở đây. “Thiệt ra em là cái quái gì vậy? Điều đó thì liên quan gì đến những trình mô phỏng?”

Thái độ của cô Tori thay đổi. Cổ dựa lưng ra sau và khoanh tay lại. Thận trọng.

“Trong tất cả mọi thứ, em... em là một trong những người mà khi ở trong trình mô phỏng, em biết những điều mình đang trải qua là không có thật,” cổ nói. “Người có thể điều khiển trình mô phỏng hoặc thậm chí dập tắt nó. Và...” Cổ rướn người tới và nhìn vào mắt tôi. “Vì em quá Dauntless, nên em thường có khuynh hướng nắm chắc cái chết.”

Ngực tôi như bị thứ gì đó nặng trĩu đè lên, như thể mỗi câu cổ nói đang chất chồng lên người vậy. Cả người tôi căng lên cho đến khi tôi không chịu nổi nữa - tôi phải khóc, phải hét lên, hay...

Tôi cất một tiếng cười khó nghe, tắt lịm đi ngay khi mới bắt đầu và nói, “Vậy là trước sau gì em cũng chết hả?”

“Không nhất thiết như vậy,” cổ đáp. “Những thủ lĩnh Dauntless chưa biết chuyện của em. Tôi đã xóa kết quả bài kiểm tra của em khỏi hệ thống ngay lập tức và nhập bằng tay kết quả của em là Abnegation. Nhưng đừng phạm sai lầm nào - nếu họ phát hiện ra em là ai, họ sẽ giết chết em.”

Tôi nhìn cổ trân trối. Cổ không bị điên. Giọng cổ rất bình thản, có chăng chỉ có một chút khẩn thiết, và tôi chưa bao giờ nghi ngờ cổ bị rối loạn, nhưng chắc chắn cổ phải đang bị rối loạn thần kinh chớ. Thành phố của chúng tôi chưa hề có vụ mưu sát nào từ khi tôi chào đời. Ngay cả khi có người có khả năng làm việc đó, thì lãnh đạo các môn phái cũng không thể nào.



“Cô bị hoang tưởng rồi,” tôi nói. “Các thủ lĩnh của Dauntless sẽ không giết em đâu. Người ta không làm chuyện đó. Không còn nữa. Đó là điểm chính yếu của tất cả những chuyện này... của tất cả các môn phái.”

“Ồ, em nghĩ vậy sao?” Cổ đặt tay lên đầu gối và nhìn thẳng vào mắt tôi, biểu hiện đột nhiên trở nên dữ tợn. “Họ đã xử anh trai tôi, tại sao em lại là ngoại lệ, hả? Điều gì làm em đặc biệt hơn?”

“Anh trai cô?” tôi nheo mắt.

“Đúng vậy. Anh trai tôi. Anh ấy và tôi cùng nhảy phái từ Erudite, chỉ là kết quả của ảnh không xác định được. Vào ngày cuối cùng của đợt huấn luyện qua trình mô phỏng, người ta tìm thấy xác ảnh dưới đáy vực. Nói đó là một vụ tự tử. Chỉ có anh tôi là biểu hiện tốt trong quá trình huấn luyện, ảnh đang hẹn hò với một người khai tâm khác, anh ấy đang hết sức *hạnh phúc*” Cổ lắc đầu. “Em có một người anh đúng không? Em nghĩ nếu anh em tự tử thì em có biết không?”

Tôi cố tưởng tượng cảnh anh Caleb giết chết chính ảnh. Ngay cả khi ý tưởng đó với tôi thật kỳ cục. Ngay cả nếu như Caleb đang đau khổ tột cùng thì đó cũng không phải là một chọn lựa.

Tay áo Tori đang xắn lên nên tôi có thể thấy một cái hình xăm hình con sông trên tay phải cổ. Có phải cô ấy xăm nó sau khi anh cổ chết không? Có phải con sông là một nỗi sợ hãi khác mà cổ đã vượt qua không?

Cổ hạ giọng. “Trong giai đoạn huấn luyện thứ hai, anh Georgie đã làm cực kỳ tốt, cực kỳ nhanh. Ảnh nói trình mô phỏng với ảnh chẳng hề đáng sợ chút nào... rằng chúng chỉ như trò chơi thôi. Cho nên những người hướng dẫn đã đặc biệt để ý tới ảnh. Họ chất đống trong phòng mỗi lần tới lượt ảnh thực hành, thay vì chỉ đợi người hướng dẫn chính báo cáo kết quả. Những lời bàn tán về ảnh ở khắp mọi nơi. Ngày

cuối cùng huấn luyện trong trình mô phỏng, một thủ lĩnh Dauntless đích thân đến xem. Và hôm sau, Georgie chết.”

Tôi có thể đã biểu hiện tốt trong những buổi huấn luyện trong trình mô phỏng, xét trên việc tôi đã làm chủ được cái lực gì đấy giúp tôi phá vỡ tấm kính. Tôi có thể đã biểu hiện quá tốt và làm cho những người hướng dẫn chú ý tới tôi. Tôi đã có thể, nhưng liệu tôi có làm vậy nữa không?

“Chỉ vậy thôi sao?” tôi hỏi. “Chỉ là thay đổi trình mô phỏng thôi sao?”

“Tôi nghi ngờ điều đó,” cô nói, “nhưng đó là tất cả những gì tôi biết.”

“Có bao nhiêu người biết về chuyện này?” tôi hỏi, nghĩ tới Số Bốn. “Về chuyện điều khiển được trình mô phỏng ấy?”

“Có hai loại người,” cô trả lời. “Những người muốn em chết. Hoặc những người đã từng trải qua chuyện tương tự. Trực tiếp. Hoặc gián tiếp, giống như tôi.”

Số Bốn nói anh ta sẽ xóa bản thu tôi phá vỡ tấm kính. Anh không muốn tôi chết. Anh ta có phải là Divergent không? Hay một người trong gia đình? Một người bạn? Người yêu?

Tôi gạt suy nghĩ đó sang một bên. Tôi không thể để anh ta làm tôi phân tâm.

“Em không hiểu,” tôi chậm rãi nói, “tại sao các thủ lĩnh Dauntless lại quan tâm tới chuyện em có thể điều khiển được trình mô phỏng?”

“Nếu tôi biết thì tôi đã nói với em rồi.” Cô mím môi. “Điều duy nhất tôi nghĩ ra được là, thay đổi trình mô phỏng không phải là thứ họ quan tâm; nó chỉ là biểu hiện của một cái gì đó khác. Cái gì đó họ thật sự để tâm tới.”

Tori nắm lấy tay tôi và giữ chúng trong tay cô.

“Hãy suy nghĩ xem,” cô nói. “Những người này dạy em xài súng, dạy em đánh nhau. Em nghĩ họ sẽ không dám làm em bị thương ư? Không dám giết em ư?”

Tori buông tay tôi ra và đứng dậy.

“Tôi phải đi thôi, nếu không Bud sẽ thắc mắc. Cần trọng đó, Tris.”

**T**ánh cửa dẫn đến Hồ Bẫy đóng lại sau lưng tôi, và tôi chỉ có một mình. Tôi chưa hề trở lại đường hầm này từ sau buổi Lễ Chọn. Tôi nhớ lại hồi đó tôi đã bước đi như thế nào, vấp vấp, tìm kiếm ánh sáng. Bây giờ tôi bước đi vững chãi. Tôi không cần ánh sáng nữa.

Đã bốn ngày trôi qua kể từ khi tôi nói chuyện với cô Tori. Từ hôm đó, phái Erudite đã tung ra hai bài báo về phái Abnegation. Bài báo đầu tiên cáo buộc phái Abnegation chiếm giữ những xa xỉ phẩm như xe cộ và trái cây tươi từ những phái khác nhằm mục đích áp đặt tư tưởng hy sinh lên những người khác. Khi đọc nó, tôi nghĩ tới chị của Will, Cara đã buộc tội mẹ tôi ăn chặn thực phẩm.

Bài báo thứ hai bàn về những sai lầm trong việc lựa chọn viên chức chính phủ dựa trên phái của họ, thắc mắc tại sao những người tự nhận là quên mình lại nên ở trong chính quyền. Nó đề xuất quay lại với hệ thống chính trị bầu cử dân chủ trước đây. Bài báo nói năng rất có lý khiến tôi nghi ngờ đó là một lời kêu gọi đảo chính núp dưới lớp vỏ lẽ phải.

Tôi đã đến cuối đường hầm. Tấm lưới trải rộng bao lấy cái hố khổng lồ, vẫn y như lần cuối tôi thấy nó. Tôi leo cầu thang lên cái nền gỗ nơi Số Bốn đã kéo tôi lên mặt đất và nắm lấy cái thanh mà tấm lưới gắn vào. Tôi đã không thể nhắc người lên bằng chỉ một tay khi tôi đến đây lần đầu tiên, nhưng giờ tôi làm được ngay tắp lự và lăn tròn vào giữa tấm lưới.

Trên đầu tôi là những tòa nhà rỗng không tọa lạc ở miệng hố, và bầu trời. Bầu trời xanh thẫm, không trắng không sao.

Mấy bài báo làm tôi khó chịu, nhưng may mắn là tôi còn có bạn bè làm tôi vui, điều đó rất có ý nghĩa. Khi bài báo đầu tiên đăng tải, Christina dụ dỗ một đầu bếp trong bếp của phái Dauntless, và anh ta cho chúng tôi ăn bột bánh. Sau bài báo thứ hai, Uriah và Marlene dạy tôi chơi bài, và chúng tôi đã chơi tới hai tiếng đồng hồ liền trong phòng ăn.

Tuy vậy, tối nay tôi muốn ở một mình. Hơn thế nữa, tôi muốn ghi nhớ lý do tôi đến đây, và lý do tại sao tôi lại quyết tâm muốn ở lại đây đến mức sẵn sàng nhảy khỏi một tòa nhà trước khi biết là một Dauntless nghĩa là như thế nào. Tôi thọt ngón tay qua mấy cái lỗ của cái lưới.

Tôi muốn giống như những đứa Dauntless tôi gặp ở trường. Tôi muốn ồn ào và liều lĩnh và tự do như chúng. Nhưng tội nó chưa phải là thành viên; tội nó chỉ đang đóng vai Dauntless mà thôi. Và tôi cũng vậy, khi tôi nhảy khỏi cái nóc nhà đó. Tôi đã không biết sợ hãi là gì.

Bốn ngày qua, tôi đã được đối mặt với hàng loạt nỗi sợ hãi. Một lần tôi bị trói vào một cái xiên và Peter đốt lửa dưới chân tôi. Một lần khác tôi lại bị dìm, lần này ở giữa đại dương mênh mông. Lần thứ ba, tôi phải nhìn gia đình mình chảy máu từ từ cho đến chết. Và lần thứ tư, tôi bị chĩa súng vô người và bị ép phải bắn họ. Bây giờ thì tôi biết thế nào là sợ hãi rồi.

Gió lùa vào trong hố và thổi lên người tôi, và tôi nhắm mắt lại. Tôi tưởng tượng mình lại đang đứng ở rìa nóc nhà. Tôi cởi nút cái áo màu xám Abnegation của mình, để lộ ra cánh tay, để hở nhiều da thịt hơn hẳn từ trước tới giờ. Tôi vò áo lại và quăng vô ngực Peter.

Tôi mở mắt ra. Không, tôi lầm rồi; tôi không nhảy khỏi nóc nhà vì muốn giống những Dauntless. Tôi nhảy bởi vì tôi đã giống họ rồi, và tôi muốn chứng tỏ mình với họ. Tôi muốn

chứng thực một phần bản thân, phần mà phái Abnegation buộc tôi phải che giấu.

Tôi duỗi tay qua khỏi đầu và bám vào tấm lưới. Tôi rướn chân hết mức có thể, bám lấy càng nhiều lưới càng tốt. Bầu trời đêm trống rỗng và lặng im, và lần đầu tiên trong bốn ngày, đầu óc tôi cũng giống như thế.



Tôi vùi đầu vào hai bàn tay và hít sâu. Hôm nay, ảo giác cũng giống y như hôm qua: Ai đó chĩa súng vào đầu tôi và ra lệnh cho tôi phải bắn gia đình mình. Khi tôi ngẩng đầu dậy, tôi thấy Số Bốn đang chăm chú nhìn tôi.

“Em biết ảo giác đó không có thật,” tôi nói.

“Em không phải giải thích với tôi,” anh ta trả lời. “Em yêu gia đình mình. Em không muốn bắn họ. Không phải là lý do vô lý nhất quả đất.”

“Chỉ có trong vùng ảo giác em mới được gặp họ,” tôi nói. Mặc dù anh ta nói không cần thiết nhưng tôi vẫn thấy cần phải giải thích tại sao tôi lại khó đối mặt với nỗi sợ này đến thế. Tôi vặn vẹo ngón tay. Móng tay tôi đã bị cắn cụt lủn - tôi đã nhai nó trong lúc ngủ. Sáng nào thức dậy cũng thấy tay bê bết máu. “Em nhớ họ lắm. Anh có bao giờ... nhớ gia đình mình không?”

Số Bốn nhìn xuống. “Không,” cuối cùng anh ta nói. “Tôi không nhớ. Không bình thường lắm nhỉ.”

Nó không bình thường, quá là không bình thường tới mức làm tôi quên bống luôn chuyện mình chĩa súng vô ngực Caleb. Gia đình anh ta như thế nào mà anh ta không thêm quan tâm tới họ nữa vậy?

Vừa đặt tay lên nắm đấm cửa, tôi dừng lại và quay lại nhìn anh.

*Anh có giống em không? Tôi hỏi anh trong im lặng. Anh có phải là Divergent không?*

Nội việc chỉ nghĩ tới từ đó thôi cũng thấy nguy hiểm rồi. Mắt anh ta dán lấy mắt tôi, và cứ mỗi giây im lặng trôi qua, nhìn anh càng ít nghiêm khắc hơn. Tôi nghe thấy tiếng tim mình đập. Tôi đã nhìn anh quá lâu, nhưng sau đó, anh nhìn lại, và tôi có cảm giác như cả hai chúng tôi đều đang cố nói gì đó mà người kia không nghe thấy, dù tôi vẫn có thể tưởng tượng ra được. Quá lâu - và bây giờ, còn lâu hơn, tim tôi đập còn nhanh hơn, ánh mắt yên bình của anh bao phủ khắp người tôi.

Tôi đẩy cửa và chạy vội ra hành lang.

Tôi không nên để mình dễ bị anh ta làm xao nhãng như thế. Tôi không nên để mình nghĩ về bất kỳ điều gì khác ngoài quá trình nhập môn. Những trình mô phỏng nên làm tôi bận tâm nhiều hơn mới phải; chúng nên làm tôi bồn loạn như đã và đang làm với hầu hết những đứa khai tâm khác. Drew không hề chớp mắt - nó chỉ nhìn trừng trừng vào tường, cuộn tròn như con mèo. Tối nào Al cũng la hét vì ác mộng và vùi đầu vô gối mà khóc. So ra những cơn ác mộng và những ngón tay bị nhai nát của tôi chẳng thấm vào đâu.

Lần nào Al hét tôi cũng giật mình dậy, và tôi nhìn trần trời vào những cái lò xo trên đầu, tự hỏi tôi bị cái quái gì vậy khi vẫn thấy vững vàng trong khi tất cả những người khác đều đang suy sụp. Có phải là một Divergent cho tôi sự bình tĩnh đó, hay là vì điều gì khác?

Khi tôi quay lại phòng ngủ chung, tôi tưởng mình sẽ thấy cảnh tượng y chang như ngày hôm qua: vài ba đứa khai tâm đang nằm dài trên giường nhìn vào khoảng không vô định. Thay vào đó, tụi nó lại đứng túm tụm lại thành một nhóm ở cuối phòng. Eric đang đứng trước mặt tụi nó với cái bảng trong tay, mặt tấm bảng úp vào trong nên tôi không thấy được trên đó viết gì. Tôi đến đứng cạnh Will.

“Chuyện gì vậy?” tôi thì thầm. Tôi hy vọng đó không phải là một bài báo khác, vì tôi không chắc mình có thể xử lý thêm hành vi thù địch nào nhắm vào mình nữa đâu.

“Thứ hạng của giai đoạn hai,” nó đáp.

“Tưởng không loại đũa nào nữa sau giai đoạn hai chứ,” tôi rút lên.

“Không phải loại. Đại loại như thông báo tiến trình đó mà.”

Tôi gật đầu.

Nhìn cái bảng làm tôi thấy không thoải mái chút nào, giống như có thứ gì đó đang bơi lội trong dạ dày tôi. Eric nhắc cái bảng khỏi đầu và treo nó lên cây đinh. Khi anh ta bước qua một bên, căn phòng rơi tõm vào thinh lặng, và tôi phải ngóc cổ lên để coi nó viết gì.

Tên tôi đứng đầu bảng.

Những cái đầu đồng loạt quay về hướng tôi. Tôi nhìn lướt hết danh sách. Christina và Will lần lượt xếp thứ bảy và chín. Peter thứ hai, nhưng khi tôi nhìn thời gian liệt kê bên cạnh tên nó, tôi nhận ra khoảng cách giữa chúng tôi rõ ràng là rất lớn.

Thời gian ảo giác trung bình của Peter là tám phút. Của tôi là hai phút bốn mươi lăm giây.

“Giỏi lắm, Tris,” Will nói khẽ.

Tôi gật đầu, vẫn nhìn chăm chú vào tấm bảng. Đáng ra tôi nên vui vì mình xếp đầu bảng, nhưng tôi biết điều đó có nghĩa là gì. Nếu trước đây Peter và bè lũ của nó ghét tôi một thì giờ tụi nó hận tôi tới mười. Bây giờ tôi là Edward. Tiếp theo có thể là con mắt của tôi. Hoặc tệ hơn.

Tôi tìm tên Al và thấy nó ở vị trí cuối cùng. Đám đông khai tâm chậm chạp tản ra, chỉ có tôi, Peter, Will và Al còn



đứng lại. Tôi muốn an ủi Al. Nói với nó rằng lý do duy nhất giúp tôi giỏi như vậy là vì có cái gì đó khác người trong não tôi mà thôi.

Peter chậm chậm quay đi, từng thớ thịt căng lên như dây đàn. Thà nó trừng mắt giận dữ với tôi còn ít đe dọa hơn cách nó đang nhìn tôi - cái nhìn thuần túy căm hờn. Nó bước về giường nó, nhưng mấy giây cuối cùng, nó quay ngoắt lại và xô tôi vô tường, hai tay bóp lấy vai tôi.

“Tôi sẽ không bị một đứa Cứng Đơ qua mặt đâu,” nó rít lên, mặt nó gí sát mặt tôi tới mức tôi ngửi được cả hơi thở hôi thối của nó. “Làm sao mà làm được hả? Làm thế quái nào mà làm được vậy hả?”

Nó kéo giật tôi tới trước vài phân rồi lại tông sầm tôi vô tường. Tôi nghiêng rằng để khỏi hét lên, dù cơn đau chạy dọc suốt sống lưng. Will túm cổ áo Peter và lôi nó ra xa khỏi người tôi.

“Để nó yên đi,” nó nạt. “Chỉ có thằng hèn mới bắt nạt một đứa con gái yếu đuối.”

“Đứa con gái yếu đuối hả?” Peter chế giễu, gạt tay Will ra.

“Mày có bị đui không, hay chỉ bị đần thôi? Nó sẽ loại tụi mày khỏi bảng xếp hạng và loại ra khỏi phái *Dauntless* luôn, và mày sẽ *trắng tay*, tất cả là do nó biết cách điều khiển người khác còn mày thì không. Cho nên khi nào mày nhận ra là nó phá hoại hết đời tụi mày rồi thì nhớ báo cho tao hay với nhé.”

Peter hùng hổ bước ra khỏi phòng. Molly và Drew bám theo nó, mặt tụi nó đầy căm phẫn.

“Cảm ơn cậu,” tôi gật đầu với Will.

“Nó nói có đúng không?” Will lặng lẽ hỏi. “Có thật là cậu đang cố điều khiển tụi mình không?”

“Làm thế quái nào mình làm điều đó được?” tôi quắc mắt nhìn nó. “Mình chỉ cố gắng hết sức có thể, giống như tất cả mọi người thôi.”

“Mình không biết nữa.” Nó khẽ nhún vai. “Bằng cách giả bộ yếu đuối để tụi này thương xót cậu chẳng? Rồi sau đó giả bộ mạnh mẽ để đá đít tụi này?”

“Đá đít mấy cậu hả?” tôi lặp lại. “Mình là *bạn* của mấy cậu. Không đời nào mình làm chuyện đó.”

Nó không nói gì. Tôi không biết nó có tin tôi hay không - không hẳn.

“Đừng có ngu vậy Will,” Christina lên tiếng, nhảy từ trên giường xuống. Con nhỏ nhìn tôi không chút cảm thông và thêm vào, “Cậu ấy không có giả bộ đâu.”

Christina quay lưng bỏ đi, không thèm đóng cửa. Will đi theo. Và trong phòng còn lại mình tôi với Al. Người hạng nhất và người hạng bét.

Trước đây chưa bao giờ nhìn Al nhỏ bé như bây giờ, vai thu lại và người rúm ró như tờ giấy bị vò nát. Nó ngồi xuống thành giường.

“Cậu ổn không?” tôi hỏi.

“Chắc rồi,” nó đáp.

Mặt nó đỏ lựng. Tôi nhìn đi chỗ khác. Hỏi han cho đúng thủ tục vậy thôi chứ ai có mắt cũng thấy được rằng Al chẳng hề ổn chút nào.

“Chưa kết thúc đâu,” tôi nói. “Cậu vẫn có thể cải thiện thứ hạng nếu như...”

Giọng tôi lịm dần khi nó ngược nhìn tôi. Tôi còn không biết sẽ nói gì với nó để cho hết câu. Không có chiến thuật nào cho giai đoạn hai. Nó chạm tới vùng sâu thẳm nhất của

trái tim để xem chúng tôi là ai và kiểm tra bất cứ loại hình can đảm nào có ở đó.

“Thấy chưa?” nó nói. “Đâu có đơn giản vậy.”

“Mình biết.”

“Mình không nghĩ vậy,” nó lắc đầu. Cầm nó run run. “Với cậu thì dễ lắm. Tất cả những chuyện này đều dễ.”

“Không đúng.”

“Đúng mà.” Nó nhắm mắt lại. “Cậu giả bộ như vậy chẳng giúp được gì mình đâu. Mình không - mình không chắc cậu có thể giúp đỡ được gì cho mình.”

Tôi có cảm giác như mình mới bước ra ngoài trời mưa gió bão bùng, và quần áo trên người tôi trĩu nặng vì nước; như thể tôi đang rất nặng nề, vụng về và vô dụng. Tôi không biết ý nó là không ai có thể giúp nó hay chính tôi không thể giúp nó, nhưng cách diễn giải nào cũng không ổn với tôi. Tôi muốn giúp nó. Và tôi bất lực.

“Mình...,” tôi mở miệng, định bụng xin lỗi, nhưng vì cái gì chứ? Vì Dauntless hơn nó ư? Vì không biết phải nói gì ư?

“Mình chỉ...” Nước mắt vốn đã dâng đầy trong mắt nó giờ trào ra ngoài, ướt nhòe trên mặt, “... muốn được ở một mình.”

Tôi gật đầu và quay đi. Bỏ nó lại không phải là một ý hay, nhưng tôi không thể ngăn mình làm vậy. Cánh cửa đóng lại sau lưng tôi, và tôi cứ bước tiếp.

Tôi đi ngang qua cái vòi nước uống và xuyên qua những đường hầm tưởng chừng như dài vô tận vào cái ngày tôi đặt chân đến đây nhưng giờ thì đã quá quen thuộc với tôi. Đây không phải là lần đầu tiên tôi quên gia đình mình kể từ lúc tới đây, nhưng vì lý do nào đó, tôi có cảm giác như vậy. Những lần thất bại khác, tôi đều biết phải làm gì nhưng đều lựa chọn không làm. Lần này, tôi không hề biết mình nên

làm thế nào. Phải chăng tôi đã mất khả năng biết được người ta cần gì? Tôi đã đánh mất một phần bản thân mình rồi sao?

Tôi cứ bước đi như thế.



Không biết bằng cách nào tôi lại tìm đến cái hành lang tôi ngồi cái ngày Edward bỏ đi. Tôi không muốn bị cô đơn, nhưng tôi cũng không nghĩ mình có nhiều chọn lựa cho lắm. Tôi nhắm nghiền mắt và tập trung chú ý vào những viên gạch bằng đá lạnh ngắt dưới chân tôi, hít thở không khí ẩm mốc dưới lòng đất.

“Tris!” ai đó gọi tôi từ đầu bên kia. Uriah rảo bước đến chỗ tôi. Sau lưng nó là Lynn và Marlene. Lynn đang cầm một cái bánh xốp.

“Biết ngay sẽ tìm thấy cậu ở đây mà.” Nó cúi người xuống gần tôi. “Nghe nói cậu đứng đầu bảng.”

“Nên các cậu muốn chúc mừng mình hả?” tôi nhếch mép. “Đa tạ ghen.”

“Phải có ai đó làm vậy chứ,” nó đáp. “Và mình nghĩ là bạn của cậu có thể sẽ không thích chúc tụng vậy đâu, vì thứ hạng của tụi nó không cao như vậy. Cho nên thôi khóc lóc đi rồi đi với tụi này. Mình sắp sửa bán một cái bánh xốp bay khỏi đầu Marlene đây.”

Cái ý tưởng đó nghe mắc cười quá nên tôi không thể ngăn mình không bật cười được. Tôi đứng dậy và theo Uriah đến cuối hành lang, nơi Marlene và Lynn đang đợi. Lynn cau mày nhìn tôi, nhưng Marlene thì toét miệng cười.

“Sao không tiệc tùng ăn mừng đi?” nó hỏi. “Nếu cứ như vậy thì cậu hầu như cầm chắc một chỗ trong топ mười rồi còn gì.”

“Bạn ấy quá ư là Dauntless đối với những đứa nháy phái kia,” Uriah nói.

“Và quá ư là Abnegation để ‘ăn mừng,’” Lynn chỉ ra. Tôi phớt lờ nó. “Sao cậu lại đi bắn bánh xốp trên đầu Marlene?”

“Nhỏ đó cá là mình không nhắm bắn cái gì nhỏ xíu từ khoảng cách trên ba chục mét được,” Uriah giải thích. “Mình cá với nó rằng nó không có gan đứng đó cho mình thử đầu. Thế là tư tưởng lớn gặp nhau.”

Căn phòng huấn luyện nơi tôi nổ phát súng đầu tiên nằm không xa cái hành lang trú thân của tôi là bao. Chúng tôi mất chưa tới một phút để đến nơi, và Uriah bật công tắc đèn lên. Nhìn nó vẫn y như lần cuối cùng tôi ở đó: những tấm bia ở một đầu căn phòng, một cái bàn chất đầy súng ở đầu bên kia.

“Họ cứ để súng lẫn lóc vậy sao ta?” tôi hỏi.

“Ừ, nhưng súng không nạp đạn đâu.” Uriah kéo áo lên. Có một khẩu súng đang nhét vào lưng quần nó, ngay dưới một cái hình xăm. Tôi nhìn cái hình xăm, cố đoán xem nó là hình gì nhưng nó đã thả áo xuống mất rồi. “Được rồi,” nó nói. “Đến đứng trước tấm bia đi cưng.”

Marlene nhún nhảy bước đi.

“Cậu không định bắn con nhỏ thiệt chứ?” tôi hỏi Uriah.

“Đâu phải súng thiệt đâu mà lo,” Lynn khẽ nói. “Đạn nhựa thôi à. Cùng lắm nó chỉ làm mặt con nhỏ ê ẩm chút thôi, có thể hằn lên một chút. Nghĩ tụi này ngu lắm hả?”

Marlene đứng trước một tấm bia và đặt cái bánh lên đầu. Uriah nheo một mắt, giương súng ngắm.

“Đợi chút!” Marlene la lên. Nó ngắt một mẩu bánh bỏ tọt vô miệng. “Xong!” nó la lớn, lúng búng vì đang nhai. Nó giơ ngón cái lên với Uriah. “Mình đoán thứ hạng của cậu rất tốt,” tôi nói với Lynn.

Nó gật đầu. “Uriah thứ hai. Tui thứ nhất. Marlene thứ tư.”

“Cậu nhỉnh hơn mình có một sợi tóc à,” Uriah vừa nói vừa nhắm mắt. Nó siết cò. Cái bánh rớt khỏi đầu Marlene. Con nhỏ còn không buồn chớp mắt.

“Hai đứa đều thẳng!” Nó la to.

“Có nhớ phái cũ không?” Lynn hỏi tôi.

“Thỉnh thoảng,” tôi đáp. “Nó êm đềm hơn. Không mệt mỏi như ở đây.”

Marlene lượm cái bánh từ dưới đất lên và cắn một miếng. Uriah la lên, “Gớm quá!”

“Quá trình nhập môn nhằm mục đích đẩy tội mình trở về với con người thật của chính mình. Đảng nào đó cũng là điều Eric nói,” Lynn nói. Nó nhướn lông mày.

“Số Bốn nói nó chuẩn bị cho tội mình mà.”

“Ừ thì bọn họ không đồng quan điểm với nhau lắm.”

Tôi gật đầu. Số Bốn đã kể' tôi biết quan điểm của Eric đối với Dauntless không giống với mục đích ban đầu của nó, nhưng tôi ước gì anh kể chính xác quan điểm của chính anh là gì. Tôi vẫn thường xuyên bắt gặp nó ở đâu đó - những Dauntless vui vẻ khi tôi nhảy xuống khỏi tòa nhà, tấm lưới đan bởi những cánh tay đỡ lấy tôi khi chơi trò đu dây - nhưng vậy vẫn chưa đủ. Anh ta đã đọc tuyên ngôn của phái Dauntless chưa nhỉ? Có phải đó là điều anh tin tưởng không - những hành động can đảm thông thường?

Cánh cửa vào phòng huấn luyện mở ra. Shaunna, Zeke và Số Bốn bước vào đúng lúc Uriah bắn thêm một phát nữa vào tấm bia khác. Những viên đạn nhựa dội vào hồng tâm và lăn tròn xuống đất.

“Tôi nghĩ là tôi nghe thấy tiếng động trong này,” Số Bốn nói.

“Hóa ra là ông em cù lần của tui,” Zeke nói. “Mấy đứa không được ở đây ngoài giờ tập đâu. Coi chừng đó, nếu không Số Bốn sẽ méc Eric, rồi mấy đứa sẽ bị lột da đầu luôn.”

Uriah nhăn mũi với ông anh nó và cất khẩu súng đi. Marlene băng ngang căn phòng, vẫn đang ăn bánh, và Số Bốn bước sang bên cánh cửa để tiễn tôi đi ra.

“Anh sẽ không méc Eric,” Lynn nhìn Số Bốn nghi hoặc.

“Không, tôi sẽ không nói,” anh ta trả lời. Khi tôi đi ngang qua, anh ta đặt tay lên lưng tôi để đẩy tôi ra ngoài, bàn tay ấn giữa hai vai. Tôi rùng mình. Mong là anh ta không để ý.

Những người khác rải bước dọc hành lang, Zeke và Uriah đang xô đẩy nhau, Marlene bẻ cái bánh chia cho Shauna, Lynn cứ dằng trước mà bước. Tôi dậm bước theo họ.

“Đợi chút,” Số Bốn gọi. Tôi quay lại nhìn anh, băn khoăn không biết mình sẽ thấy phiên bản Số Bốn nào đây - người hay la mắng tôi, hay người leo lên cái đu quay cùng với tôi. Anh ta khẽ cười, nhưng đôi mắt không cười mà lại có vẻ căng thẳng và âu lo.

“Em thuộc về nơi này, biết không?” anh nói. “Em thuộc về chúng tôi. Mọi chuyện sẽ kết thúc sớm thôi, nên cố gắng lên, nhé?”

Anh ta gãi gãi tai và nhìn lơ đi chỗ khác, như thể anh xấu hổ vì những lời mới nói.

Tôi đưa mắt nhìn anh. Tôi thấy tim mình đập loạn xạ. Tôi bỗng muốn làm cái gì đó liều lĩnh một chút, nhưng tôi cũng có thể chỉ đơn giản bỏ đi. Tôi không chắc cái nào thông minh hơn, hay tốt hơn. Tôi không chắc là mình để ý tới chuyện đó.

Tôi với lấy tay anh. Ngón tay của anh ta trượt trên tay tôi. Tôi không thở được.

Tôi ngược nhìn anh, và anh cúi xuống nhìn lại tôi. Chúng tôi cứ như thế một lúc lâu. Rồi tôi rút tay lại và chạy đuổi theo Uriah, Lynn và Marlene. Có thể anh đang nghĩ tôi thật ngu ngốc, hoặc quái đản. Có thể nó xứng đáng để thử.



Tôi về lại phòng ngủ chung trước tất cả mọi người, và khi tụi nó lục tục kéo về, tôi nằm trên giường giả bộ đang ngủ. Tôi không cần ai trong tụi nó, nếu như tụi nó cứ phản ứng kiểu này khi tôi biểu hiện khá. Nếu tôi vượt qua được quá trình nhập môn, tôi sẽ là một Dauntless, và tôi sẽ không phải gặp tụi nó nữa.

Tôi không cần tụi nó - nhưng tôi muốn có tụi nó không? Mỗi hình xăm tôi có với tụi nó đều là một vết tích tình bạn của chúng tôi, và gần hết những lần tôi cười được ở nơi tối tăm này là nhờ tụi nó. Tôi không muốn mất những người bạn đó. Nhưng tôi có cảm giác như mọi chuyện đã rồi.

Sau khi suy nghĩ lung tung ít nhất là nửa tiếng, tôi nằm ngửa lên và mở mắt ra. Phòng ngủ tối thui - mọi người đều đã ngủ khò. *Chắc đã kiệt sức vì ghét bỏ tôi quá nhiều*, tôi nghĩ mà miệng méo xệch. Cứ như thế đến từ cái phái bị ghét bỏ nhất còn chưa đủ hay sao ấy, giờ tôi còn cho tụi nó thêm hàng tá lý do nữa.

Tôi leo xuống giường để kiểm chút nước uống. Tôi không khát, nhưng tôi cần phải vận động. Đôi chân trần gây ra những tiếng kêu rín rít trên sàn khi tôi bước đi, tay tôi lần mò theo bức tường để đi đúng đường. Một cái bóng đèn tỏa ánh sáng xanh phía trên vòi nước.

Tôi túm gọn tóc qua một bên và cúi người xuống. Ngay khi nước vừa chạm tới môi, tôi nghe có tiếng người nói ở phía cuối hành lang. Tôi rón rén mò lại gần, hy vọng bóng tối sẽ che chắn cho tôi.



“Tôi giờ vẫn chưa có dấu hiệu gì cả.” Giọng Eric. Dấu hiệu của cái gì nhỉ?

“Chà, chỉ là người chưa thấy nhiều thôi,” ai đó đáp lời. Giọng nữ, lạnh lùng và quen quen, nhưng quen như một giấc mơ chứ không phải người thật. “Giai đoạn huấn luyện chiến đấu chẳng chứng tỏ được gì cả. Tuy nhiên, giai đoạn mô phỏng lại làm lộ ra những đứa phiến loạn Divergent, nếu có, nên chúng ta phải xem xét lại các cảnh phim nhiều lần cho chắc.”

Từ “Divergent” làm tôi đông cứng. Tôi nhào người tới, lưng tôi ép vào bức tường đá, để xem cái giọng nói quen ư là quen này là của ai.

“Đừng quên lý do ta phải tác động để Max chỉ định người,” giọng nói đó tiếp tục. “Ưu tiên hàng đầu của người luôn luôn là tìm ra bọn chúng. Luôn luôn.”

“Tôi sẽ không quên.”

Tôi nhích tới trước thêm mấy phân, hy vọng mình vẫn đang núp kín. Dù giọng nói đó của ai đi nữa thì cô ta cũng là người giết dây; cô ta chịu trách nhiệm về vị trí lãnh đạo của Eric; cô ta chính là người muốn tôi phải chết. Tôi nghiêng đầu tới trước, cố gắng nhìn bọn họ trước khi họ biến mất quanh khúc cua.

Và rồi ai đó ôm chặt tôi từ phía sau.

Tôi suýt hét lên, nhưng một bàn tay đã bịt miệng tôi. Nó có mùi xà bông và lớn tới mức che hết nguyên nửa khuôn mặt tôi. Tôi vùng vẫy, nhưng cánh tay đang giữ tôi quá khỏe, và tôi phải cắn vào một trong những ngón tay đó.

“Ôi!” một giọng thô ráp la lên.

“Câm miệng và bịt miệng nó lại coi.” Giọng nói đó cao hơn chất giọng thông thường của một đứa con trai, và rõ ràng hơn. Peter.

Một dải băng đen thui chụp lên mắt tôi, và một đôi tay mới cột nó lại sau đầu. Tôi vật lộn để thở. Có ít nhất hai bàn tay đang nắm tay tôi lôi xềnh xệch về phía trước, và một bàn tay nữa sau lưng. Ba người. Ngực tôi nhói lên. Tôi không thể chống lại ba người cùng một lúc.

“Không biết nghe như thế nào khi một con Cứng Đơ van vỉ lạy lục xin tha mạng nhỉ,” Peter cười khoái trá. “Lẹ lên.”

Tôi cố gắng tập trung vào bàn tay đang bịt miệng tôi. Phải có đặc điểm nào đó để nhận dạng nó dễ hơn. Danh tính thằng này là chuyện tôi có thể giải quyết được. Bây giờ tôi phải giải quyết được một vấn đề nào đó, nếu không tôi sẽ hoảng loạn mất.

Lòng bàn tay mềm và ướt mồ hôi. Tôi nghiêng rãnh và thở bằng mũi. Mùi xà bông rất quen thuộc. Cỏ chanh và lá ngải đắng. Cùng một thứ mùi trên giường của Al. Dạ dày tôi thót lại.

Tôi nghe tiếng nước vỗ vào đá. Chúng tôi đang ở gần cái vực - hẳn là phía trên nó, dựa trên độ lớn của âm thanh. Tôi mím môi để khỏi thét lên. Nếu chúng tôi đang ở trên bờ vực, tôi biết tội nó định làm gì mình rồi.

“Nhắc nó lên coi.”

Tôi vùng vẫy, và làn da thô nhám của tội nó cọ vào da tôi, nhưng tôi biết không có tác dụng rồi. Tôi cũng thét lên dù biết chẳng có ai nghe thấy mình cả.

Tôi sẽ sống sót cho đến ngày mai. Tôi sẽ sống.

Những bàn tay nâng tôi lên và đập xương sống tôi vào cái gì đó cứng và lạnh. Xét trên chiều rộng và độ cong của nó thì đó là cái thanh kim loại. Đó là *cái rào chắn* kim loại sát bờ vực. Hơi thở của tôi đông cứng lại và gáy tôi lạnh toát. Những bàn tay tiếp tục đẩy lưng tôi qua bên kia rào chắn. Chân tôi nhắc bóng khỏi mặt đất, và những kẻ tấn

công là thứ duy nhất đang giữ cho tôi chưa rút tòm xuống nước.

Một bàn tay thô bạo mò mẫm trên ngực tôi. “Mày chắc là mày mười sáu tuổi chứ Cứng Đơ? Mày có vẻ chưa quá mười hai đâu.” Những thằng khác phá ra cười.

Cơn giận bắt đầu trào lên trong cổ họng và tôi phải rống nuốt xuống.

“Từ từ đã, tao nghĩ tao rờ thấy cái gì rồi nè!” Bàn tay nó bóp chặt. Tôi cắn lưỡi để không thét lên. Tiếng cười lại vang lên.

Bàn tay của Al nhấc khỏi miệng tôi. “Dừng lại đi,” nó nạt. Tôi nghe ra cái giọng trầm, không lẫn vào đâu được của nó.

Khi Al buông tay, tôi vùng ra và trượt xuống đất. Lần này, tôi vận hết sức lực cắn một phát chí mạng vào cánh tay đầu tiên tôi rớ tới được. Tôi nghe thấy tiếng thét và siết hàm chặt hơn, nếm được cả máu. Cái gì đó đánh vào mặt tôi. Đom đóm bay vòng vòng quanh đầu tôi. Nó sẽ đau đấy nếu như hiện tại adrenaline đang không chảy rần rật trong người tôi như a xít.

Thằng đó giật cánh tay khỏi tôi và ném mạnh tôi xuống đất. Tôi đập đầu gối xuống đá và giờ tay định giựt tằm vải bị mắt ra. Một bàn chân đá vào sườn tôi, đẩy không khí ra khỏi phổi tôi. Tôi hóp hóp không khí, ho sù sụ và chụp sợi dây phía sau đầu. Ai đó nắm một chùm tóc tôi và động đầu tôi vô cái gì đó rất cứng. Một tiếng thét đau đớn thoát ra từ miệng tôi và tôi cảm thấy quay cuồng.

Lóng ngóng, tôi mò mẫm trên đầu tìm đầu dải băng bị mắt. Tôi giật tay ra, kéo theo dải băng và chớp mắt. Cảnh tượng trước mắt tôi lắc lư nhẩy nhót lên xuống. Tôi thấy ai đó đang chạy về phía chúng tôi và ai đó đang bỏ chạy - ai đó bự con, Al. Tôi chụp lấy thanh chắn kế bên và lết người dậy.

Peter chụp một tay quanh cổ họng tôi và nhắc bóng tôi lên, ngón cái của nó nằm bên dưới cằm tôi. Tóc nó, bình thường bóng lộn và mượt rượt, giờ rối bù và bết vào trán. Gương mặt nhợt nhạt của nó méo mó và răng nó nghiến chặt, và nó giữ tôi lủng lẳng phía trên cái vục khi đom đóm bắt đầu nổ ra trong mắt tôi, bao quanh gương mặt nó, xanh lá, hồng và xanh dương. Nó không nói nửa lời. Tôi cố đá nó, nhưng chân tôi quá ngắn. Phổi tôi đang kêu gào đòi không khí.

Tôi nghe thấy một tiếng kêu, và nó buông tôi ra.

Tôi vươn tay ra khi rớt xuống, thở gấp, nách đâm sâu vào thanh chắn. Tôi vòng khuỷu tay qua nó và rên lên. Bọt nước bắn vào mắt cá chân tôi. Cả thế giới chìm xuống và quay mòng mòng xung quanh tôi, và ai đó trên sàn Hồ Bầy - là Drew - đang hét lên. Tôi nghe thấy tiếng thụi. Tiếng đá. Tiếng rên rỉ.

Tôi nhấp nháy mắt vài lần và cố gắng tập trung vào gương mặt duy nhất mà tôi nhìn thấy. Gương mặt nhăn nhó vì phẫn nộ. Đôi mắt anh ta có màu xanh đậm.

“Số Bốn,” tôi rên rỉ.

Tôi nhắm mắt lại, và những bàn tay đỡ lấy cánh tay tôi, ngay bả vai. Anh lôi tôi lên khỏi rào chắn và kéo tôi vào lòng, ôm tôi trong tay, một tay đỡ dưới đầu gối tôi. Tôi ngả đầu vào vai anh, và rồi đột nhiên mọi thứ chìm vào yên lặng.

**A** ở mắt ra, tôi thấy dòng chữ “Chỉ Kinh Sợ Chúa” được sơn trên bức tường trắng. Tôi lại nghe thấy tiếng nước chảy, nhưng lần này phát ra từ một cái vòi nước chứ không phải từ cái vục. Mất vài giây tôi mới nhìn ra được những đường nét xác định của mọi vật xung quanh, đường nét của khung cửa, của cái kệ và trần nhà.

Cơn đau cứ đập bang bang trong đầu, trên mặt và trên xương sườn tôi. Tôi không nên cử động; sẽ khiến mọi thứ tệ hơn thôi. Tôi thấy có một miếng vải màu xanh trải dưới đầu tôi và khi nghiêng đầu qua để xem tiếng nước chảy từ đâu mà ra, người tôi co rúm lại vì đau.

Số Bốn đang đứng rửa tay trong phòng tắm. Máu chảy ra từ mu bàn tay anh nhuộm đỏ nước trong bồn. Miệng anh có một vết cắt, nhưng ngoài ra không bị thương gì. Gương mặt anh điềm tĩnh trong lúc anh đang xem xét các vết cắt, tắt nước và lau tay.

Tôi chỉ có một ký ức duy nhất về việc làm sao tôi tới được đây, và đó cũng chỉ là một hình ảnh duy nhất: mực đen chảy tràn quanh một bên cổ, một góc của một cái hình xăm, và nhিপ đi lắc lư chúng tỏ anh ta đã bế tôi.

Anh tắt đèn phòng tắm và lấy một túi chườm đá ra khỏi cái tủ lạnh trong góc phòng. Khi anh ta bước về phía tôi, tôi cân nhắc tới việc nhắm tịt mắt giả đồ ngủ, nhưng rồi mắt chúng tôi gặp nhau, trễ rồi.

“Tay anh kìa,” tôi rên lên.

“Em không phải bận tâm về cái tay của tôi,” anh trả lời. Anh quỳ xuống tẩm nệm và vươn người đặt túi đá dưới đầu tôi. Trước khi anh thu người lại, tôi vươn tay định chạm vào vết cắt trên môi anh nhưng lập tức dừng lại ngay khi nhận ra mình đang làm gì, tay tôi giờ ra lưng chừng.

*Mày có gì để mất chứ hả?* Tôi tự hỏi mình. Tôi khẽ chạm đầu ngón tay lên miệng anh.

“Tris,” anh nói, miệng mấp máy trên tay tôi. “Tôi không sao mà.”

“Sao anh lại ở đó?” tôi hỏi, thả rơi tay xuống.

“Tôi đang trên đường từ phòng điều khiển về. Tôi nghe thấy tiếng hét.”

“Anh đã làm gì tụi nó rồi?” tôi hỏi.

“Tôi ký gửi Drew ở bệnh xá nửa tiếng trước rồi,” anh ta đáp. “Peter và Al bỏ chạy mất. Drew cứ khẳng khẳng tụi nó chỉ muốn dọa em thôi. Ít ra tôi nghĩ đó là những gì nó cố nói”

“Tình hình nó tệ lắm hả?”

“Nó sẽ sống thôi” anh trả lời. Anh ta cay đắng thêm vào, “Nhưng trong trạng thái thế nào thì tôi không nói được”

Thiệt là không phải khi ước ao cho người khác bị đau đớn chỉ vì người ta làm đau tôi trước. Nhưng niềm vui chiến thắng mãnh liệt chảy trong người tôi khi nghĩ đến việc Drew đang ở trong bệnh xá, và tôi bầu chặt lấy tay Số Bốn.

“Tốt,” tôi nói. Giọng tôi nghe khít rít và hung dữ. Cơn giận bùng lên trong người tôi, thay máu tôi bằng nước đắng và lấp đầy tôi, ăn lấy tôi. Tôi muốn ném bể cái gì đó, hay đập phá cái gì đó, nhưng tôi lại sợ phải cử động, rồi thay vào đó tôi khóc òa lên.

Số Bốn lui về một bên thành giường và quan sát tôi. Tôi không nhìn thấy sự cảm thông nào trong mắt anh. Nếu thấy hẳn tôi sẽ thất vọng lắm. Anh ta rút tay lại và, với sự ngạc nhiên của tôi, áp tay vào một bên má tôi, ngón tay xoa xoa lên gò má. Những ngón tay anh rất ân cần.

“Tôi có thể báo cáo chuyện này,” anh ta nói.

“Không,” tôi trả lời. “Em không muốn tụi nó nghĩ rằng em sợ tụi nó.”

Anh gật đầu, lơ đãng xoa tới xoa lui gò má tôi. “Tôi đoán thể nào em cũng nói vậy.”

“Anh nghĩ ngồi dậy bây giờ có điên không?”

“Tôi sẽ giúp em.”

Số Bốn giữ vai tôi bằng một tay và đỡ đầu tôi bằng tay kia khi tôi gượng dậy. Cơn đau bùng lên trong người tôi, nhưng tôi ráng lơ nó đi, nén tiếng rên rỉ.

Anh ta đưa tôi cái túi chườm. “Em không cần nén đau đâu,” anh ta nói. “Ở đây chỉ có tôi với em thôi.”

Tôi cắn môi. Nước mắt chảy dài trên mặt tôi, nhưng không ai trong hai chúng tôi nhắc đến hay để ý chúng.

“Tôi nghĩ từ giờ trở đi em có thể trông cậy vào những người bạn nhảy phái để bảo vệ em,” anh đề nghị.

“Em cũng tưởng vậy đó chứ,” tôi nói. Tôi lại cảm thấy bàn tay Al đang chặn họng tôi, và một tiếng nấc làm người tôi chúi về phía trước. Tôi ấn tay lên trán và chậm chậm xoa xoa từ trước ra sau. “Nhưng Al...”

“Nó muốn em vẫn là một cô gái nhỏ bé, điềm đạm đến từ phái Abnegation,” Số Bốn nhẹ nhàng nói. “Nó làm em đau vì sự mạnh mẽ của em làm nó thấy yếu kém. Không có lý do nào khác.”

Tôi gật đầu và cố tin lời anh ta nói.

“Những người khác sẽ không ghen ghét đến vậy nếu như em tỏ ra yếu ớt một chút. Ngay cả khi thật ra không phải vậy.”

“Vậy anh nghĩ em phải *giả* bộ yếu ớt hả?” tôi nhướn mày?

“Đúng, tôi nghĩ vậy đó.” Anh ta lấy túi chườm đá khỏi tay tôi, tay anh xoa lên tay tôi, và đặt túi chườm lên đầu tôi. Tôi hạ tay xuống, háo hức đến mức không thềm đưa tay phản đối. Số Bốn đứng dậy, tôi nhìn chăm chặp vào vạt áo anh.

Đôi lúc tôi coi anh ta chỉ như một người bình thường, và đôi lúc hình bóng anh nằm sâu trong gan ruột tôi, như một cơn đau âm ỉ.

“Sáng mai em sẽ hiện ngang đi ăn sáng và cho những kẻ tấn công em thấy rằng chúng không ảnh hưởng gì đến em cả,” anh ta nói thêm, “nhưng em phải để lộ vết thâm tím trên cổ em, và cúi đầu xuống.”

Cái ý tưởng đó làm tôi muốn ói.

“Em không nghĩ mình có thể làm vậy đâu,” tôi nói nhất gừng, đưa mắt nhìn anh ta.

“Em phải làm thế.”

“Em nghĩ là anh không *hiểu* đâu.” Mặt tôi nóng lên. “Tụi nó đã chạm vào người em.”

Người anh ta căng lên khi nghe tôi nói, tay siết chặt cái túi chườm đá. “Chạm vào người em,” anh ta lặp lại, đôi mắt lạnh toát.

“Không phải... theo cách anh đang nghĩ đâu.” Tôi hắng giọng. Tôi đã không biết đem chuyện này ra nói lại ngượng nghịu, khó khăn thế này. “Nhưng... gần như thế’.”

Tôi nhìn đi chỗ khác.



Anh ta ngồi im lâu tới nỗi rốt cục thì tôi cũng phải lên tiếng.

“Sao vậy?”

“Tôi không muốn nói điều này,” anh ta nói, “nhưng tôi thấy mình phải nói. Trong lúc này, chuyện em được an toàn quan trọng hơn chuyện em đúng hay sai. Hiểu chứ?”

Hàng lông mày thẳng tắp của Số Bốn nhíu lại. Bụng tôi quặn đau, một phần vì tôi biết anh ta nói có lý nhưng tôi không muốn thừa nhận, và một phần vì tôi muốn một điều mà tôi không biết cách diễn tả; tôi muốn thu hẹp khoảng cách giữa hai chúng tôi cho đến khi nó biến mất hoàn toàn.

Tôi gật đầu.

“Nhưng làm ơn, khi có cơ hội...” Anh ta áp tay vào má tôi, lạnh và mạnh, và nâng đầu tôi lên để tôi phải nhìn vào anh. Mắt anh lóe lên. Nhìn gần như một con thú ăn thịt. “Hãy hủy hoại chúng.”

Tôi cười run rẩy. “Anh hơi đáng sợ đó, Số Bốn.”

“Giúp tôi một chuyện đi,” anh ta đáp, “và đừng gọi tôi như thế.”

“Vậy em phải gọi anh thế nào?”

“Không thế nào cả.” Anh rút tay khỏi mặt tôi. “Chưa.”

## 23

Tối đó tôi không quay về phòng ngủ chung. Ngủ chung phòng với những con người mới vừa tấn công tôi chỉ để tỏ ra can đảm thì thiệt là ngu quá mạng. Số Bốn ngủ trên sàn và tôi ngủ trên giường anh, nằm trên mền, hít thở mùi hương của cái vỏ gối. Nó có mùi thuốc tẩy và cái gì đó nặng nề, ngọt ngào và đặc trưng con trai.

Nhịp thở của anh thật chậm, và tôi chống tay lên để nhìn xem anh ngủ hay chưa. Anh đang nằm sấp với một tay vòng qua đầu. Mắt nhắm nghiền, môi mở hé. Lần đầu tiên nhìn anh trẻ đúng tuổi, và tôi tự hỏi con người thật của anh là gì nhỉ. Anh là ai khi không phải là một Dauntless, không phải là một người hướng dẫn, không phải Số Bốn, không phải ai đặc biệt?

Bất kể anh là ai, tôi cũng thích anh. Giờ tôi thấy dễ dàng thừa nhận điều đó hơn, trong bóng tối, sau tất cả mọi việc vừa xảy ra. Anh không ngọt ngào hay dịu dàng hay đặc biệt tử tế. Nhưng anh thông minh và can đảm, và mặc dù anh đã cứu mạng tôi, anh đối xử với tôi như đối với một người mạnh mẽ. Đó là tất cả những gì tôi cần.

Tôi cứ nhìn cơ bắp trên lưng anh phập phồng mãi đến khi chìm vào giấc ngủ.

Tôi thức dậy, cả người đau như bị dằn. Tôi co rúm người lại khi ngồi dậy, tay giữ chặt hai bên sườn và đi đến cái gương nhỏ treo trên bức tường đối diện. Tôi lùn quá không thấy được mình trong đó, nhưng khi nhón chân lên, Tôi thấy được cái mặt mình. Đúng như mong đợi, trên má tôi hằn lên

một vết thâm tím ngất. Tôi ghét cái ý tưởng phải khúm núm đi vô phòng ăn như thế này, nhưng những hướng dẫn của Số Bốn đã ghi vào trong óc tôi. Tôi phải phục hồi lại tình bạn của mình. Tôi cần sự bảo vệ dành cho một đứa yếu ớt.

Tôi búi tóc lên thành một búi sau đầu. Cửa mở ra và Số Bốn bước vào, khăn tắm vắt vẻo trên tay và tóc sưng nước. Tôi giật mình khi thấy một đường da trán lộ ra phía trên thắt lưng khi anh đưa tay lên lau tóc, và tôi buộc mình phải đưa mắt nhìn lên mặt anh.

“Xin chào,” tôi nói. Giọng nghe hơi căng thẳng. Ước gì nó không thế.

Anh chạm vào gương mặt bầm tím của tôi. “Không tệ lắm,” anh nói. “Đầu em sao rồi?”

“Ổn ạ,” Tôi đáp. Tôi nói dối – đầu tôi đang nhức bang bang. Tôi xoa ngón tay lên chỗ sưng, và cơn đau châm vào da đầu. Nó đã có thể tệ hơn vậy. Tôi đã có thể đang nổi lênh bệnh trên con sông.

Từng thớ thịt trên người tôi dúm dỏ lại khi chuyển sang bên sườn tôi, nơi tôi bị đá. Anh cử động nhẹ thôi, nhưng tôi không nhức nhích gì được.

“Còn xương sườn em sao rồi?” anh hỏi bằng một giọng trầm.

“Chỉ đau khi em thở thôi.”

Anh cười. “Chuyện đó thì em không thể tự cải thiện được rồi “

“Peter hẳn sẽ mở tiệc ăn mừng nếu em nghỉ thở.”

“Chà,” anh nói, “tôi chỉ tới dự nếu có bánh kem thôi.”

Tôi phá ra cười, và lại co rúm người, phải chụp lấy tay anh để giữ yên mấy cái bẹ sườn. Anh nhẹ nhàng rút tay về, đầu ngón tay sượt qua sườn tôi. Khi tay anh rời đi, tôi cảm

thấy một cơn đau trong lồng ngực. Một khi khoảnh khắc này kết thúc, tôi phải nhớ về những thứ đã xảy ra đêm qua. Và tôi muốn ở lại đây với anh

Anh khẽ gật đầu và dẫn tôi ra ngoài.

“Tôi vô trước đây,” anh nói khi cả hai chúng tôi đã đứng ngoài phòng ăn. “Gặp lại em sau nhé, Tris”

Anh bước qua cánh cửa và tôi còn có một mình. Hôm qua anh nói với tôi rằng anh nghĩ tôi phải giả đồ tỏ ra yếu đuối, nhưng anh đã lầm. Tôi vốn đã yếu đuối sẵn rồi. Tôi dựa vào tường và vùi đầu vào hai tay. Rất khó để thở sâu được nên tôi hít thở những hơi ngắn, và nhanh. Tôi không thể để chuyện này xảy ra được. Chúng tấn công tôi để tôi thấy mình yếu đuối. Tôi có thể vờ như là tụi nó đã thành công để bảo vệ chính bản thân tôi, nhưng tôi sẽ không để mình trở nên như vậy thật.

Tôi nhắc người khỏi bức tường và bước vào phòng ăn mà không nghĩ ngợi gì thêm. Được vài bước, tôi nhớ ra mình phải trông như đang co rúm người lại vì sợ sệt, cho nên tôi bước chậm lại và bám vô tường, đầu cúi xuống. Uriah, ngồi ở cái bàn cạnh bàn Will và Christina, giơ tay vẫy tôi. Và rồi hạ tay xuống.

Tôi ngồi xuống cạnh Will

Al không có đó - không thấy nó đâu cả.

Uriah trượt sang ngồi kế tôi, bỏ cái bánh xốp đang ăn dở và ly nước đang uống dở lại bàn bên kia. Trong một giây, cả ba đứa nó nhìn tôi chằm chằm.

“Chuyện gì xảy ra vậy?” Will hạ giọng.

Tôi quay lại nhìn cái bàn sau lưng bàn tụi tôi. Peter đang ngồi đó, vừa ăn bánh mì nướng vừa thì thầm cái gì đó với Molly. Tay tôi siết chặt cạnh bàn. Tôi muốn nó thật đau đớn. Nhưng giờ không phải lúc.

Drew cũng không có đó, chứng tỏ nó vẫn đang nằm trong bệnh xá. Một sự khoái trá xấu xa quét qua người tôi khi nghĩ tới đó.

“Peter, Drew...,” tôi lặng lẽ nói. Tôi giữ lấy mạn sườn khi vớ qua bàn lấy miếng bánh mì. Vươn tay ra làm tôi đau thấu trời, nên tôi cho phép mình rút người lại và cúi về phía trước. “Và...” tôi nuốt nước miếng. “Và Al.”

“Ôi trời,” Christina kêu lên, mắt tròn tròn.

“Cậu có ổn không đó?” Uriah hỏi.

Mắt Peter chạm mắt tôi từ phía bên kia phòng ăn, và tôi buộc mình phải nhìn đi chỗ khác. Miệng tôi đắng nghét khi phải để nó thấy nó dọa được tôi, nhưng tôi buộc phải làm như thế. Số Bốn nói đúng. Tôi phải làm tất cả những gì có thể để bảo đảm mình sẽ không bị tấn công thêm lần nào nữa.

“Không hẳn,” tôi nói.

Mắt tôi cay xè, mà đó chẳng phải là kĩ xảo gì cả, không giống như chuyện rút người lại lúc này. Tôi nhún vai. Giờ thì tôi tin lời cảnh báo của cô Tori rồi. Peter, Drew và Al đã sẵn sàng ném tôi xuống vực bởi ganh ghét - vậy thì chuyện những thủ lĩnh Dauntless sẽ ám hại tôi có gì khó tin lắm đâu?

Tôi thấy khó chịu, như thể tôi đang mang trên người bộ da của người khác vậy. Nếu tôi không cẩn trọng, tôi có thể bỏ mạng. Tôi không thể tin tưởng ngay cả những thủ lĩnh của phái mình. Gia đình mới của tôi.

Uriah mím môi. “Thật không công bằng. Ba chọi một hả?”

“Ờ, và Peter thì đúng là biểu tượng của sự công bằng. Đó là lý do tại sao nó lôi Edward xuống trong lúc ngủ và đâm mù mắt thằng nhỏ.”

Christina khịt mũi và lắc đầu. “Mà Al hả? Bỏ có chắc không, Tris?”

Tôi dán mắt vô cái đĩa của mình. Tôi là Edward tiếp theo. Nhưng không giống nó, tôi sẽ không bỏ đi.

“Ừ” tôi đáp. “Mình chắc.”

“Chắc hẳn là do tuyệt vọng quá,” Will nói. “Nó đã hành xử... mình không biết nữa. Như một người khác. Ngay từ khi bắt đầu giai đoạn hai.”

Và rồi Drew lê vào phòng ăn. Tôi đánh rớt miếng bánh mì, miếng há hốc.

Nói nó “bị bầm” là hơi nhẹ rồi. Mặt nó sưng vù và bầm tím. Môi nó nứt ra làm đôi và một vết cắt vắt ngang chân mày nó. Nó sụp mắt xuống suốt trên đường đến cái bàn, thậm chí không dám ngược nhìn tôi. Tôi liếc ngang phòng nhìn Số Bốn. Anh đang nở một nụ cười thỏa mãn mà tôi ước mình cũng có được.

“Cậu làm nó ra vậy hả?” Will rít lên.

Tôi lắc đầu. “Không. Ai đó - mình không biết ai - đã tìm thấy mình ngay trước khi...” tôi nuốt vội. Nói ra sẽ làm chuyện trở nên trầm trọng hơn, thật hơn. “... mình bị ném xuống vực.”

“Tụi nó định giết bồ hả?” Christina thì thầm hỏi.

“Có lẽ thế. Hoặc tụi nó chỉ định đu đưa mình trên đó để dọa mình.” Tôi nhún vai. “Nó có tác dụng rồi đó.”

Christina nhìn tôi buồn bã. Will chỉ dán mắt xuống bàn.

“Tụi mình phải làm cái gì đó mới được,” Uriah hạ giọng.

“Gì là gì, tấn cho tụi nó một trận hả?” Christina nhe răng. “Coi bộ chuyện đó đã có người lo rồi”

“Không phải. Đau đớn kiểu đó thì tụi nó có thể hồi phục được,” Uriah trả lời. “Tụi mình phải đá tụi nó bay ra khỏi bảng xếp hạng. Điều đó sẽ hủy hoại tương lai của tụi nó. Vĩnh viễn”

Số Bốn đứng dậy và tiến đến đứng giữa những cái bàn. Cuộc thảo luận chấm dứt ngay tắp lự.

“Các bạn nhảy phái. Hôm nay chúng ta sẽ làm vài điều hơi khác,” anh nói. “Theo tôi.” Chúng tôi đứng dậy, và trán Uriah nhãn lại. “Cẩn thận nhé,” nó dặn tôi.

“Đừng lo,” Will nói. “Tụi này sẽ bảo vệ cậu ấy”.



Số Bốn dẫn chúng tôi ra khỏi phòng ăn và đi dọc theo những con đường vòng quanh Hồ Bầy. Will đi bên trái tôi, Christina đi bên phải.

“Chưa bao giờ mình thật sự xin lỗi bồ,” Christina thì thầm. “Vì đã cướp lá cờ trong khi bồ mới là người đã kiếm ra nó. Mình không biết mình bị cái giống gì nữa.”

Tôi không biết tha thứ cho con nhỏ có phải là sáng suốt hay không - cho cả hai đứa nó, sau những gì tụi nó phun vô mặt tôi sau khi biết kết quả xếp hạng hôm qua. Nhưng mẹ tôi hẳn sẽ nói với tôi rằng con người ai chẳng có lỗi lầm và tôi nên khoan với tụi nó. Và Số Bốn bảo tôi phải tin cậy vào bạn bè mình.

Tôi không biết nên tin cậy đứa nào hơn, vì tôi không chắc bạn bè thật sự của tôi là ai. Uriah và Marlene - những đứa có mặt bên cạnh tôi ngay cả khi tôi tỏ ra mạnh mẽ, hay Christina và Will - những đứa luôn bảo vệ tôi khi tôi tỏ ra yếu đuối?

Khi đôi mắt nâu tròn to của con nhỏ nhìn vào mặt tôi, tôi gật đầu. “Chuyện gì qua rồi cho qua đi.”

Tôi vẫn muốn nổi giận, nhưng tôi buộc phải để cơn tức ra đi.

Chúng tôi trèo lên cao hơn hẳn so với những lần từ trước tới giờ, đến khi mặt Will trắng bệch mỗi lần ngó xuống dưới. Hầu hết thời gian tôi khoái độ cao, nên tôi chụp lấy tay Will, cần nó đỡ - nhưng thật sự thì tôi mới là người đỡ nó. Nó cười với tôi đầy biết ơn.

Số Bốn quay người lại và bước lùi một vài bước - bước lùi, trên một con đường siêu hẹp không có rào chắn. Anh biết rõ nơi này như thế nào?

Anh nhìn Drew đang lết lết ở cuối đoàn và nói, “Nhanh chân lên, Drew!”

Đó là một trò đùa hơi ác, nhưng thật khó để tôi không nhoẻn miệng cười. Đó là cho tới khi ánh mắt Số Bốn lia tới cánh tay tôi đang khoác qua tay Will, và mọi sự hài hước biến mất. Biểu hiện của anh làm tôi lạnh người. Anh... ghen sao?

Chúng tôi đến càng lúc càng gần cái trần nhà bằng kính, và lần đầu tiên trong một thời gian dài, tôi nhìn thấy ánh mặt trời. Số Bốn leo lên một tầng cầu thang kim loại dẫn đến một cái lò trên trần, chúng kêu cọt két dưới chân tôi, và tôi cúi xuống để nhìn Hồ Bẫy và cái vực bên dưới.

Chúng tôi băng ngang qua tấm kính, giờ là cái sàn nhà thay vì trần nhà, xuyên qua một căn phòng hình trụ có tường bằng kính. Những tòa nhà xung quanh đều nửa đứng nửa sập và có vẻ bị bỏ hoang, có thể đó là lý do tại sao trước đây tôi chưa bao giờ để ý đến phạm vi của phái Dauntless. Khu vực của phái Abnegation cũng ở xa đây quá.

Những thành viên Dauntless đi lại trong căn phòng bằng kính, tùm tùm nói chuyện theo từng nhóm. Ở rìa căn phòng, hai Dauntless đang đánh nhau bằng những cây gậy, cười cợt khi một trong hai đánh trượt vào không khí. Trên đầu tôi, hai



sợi dây thừng giăng ngang căn phòng, một sợi treo cao hơn sợi kia vài mét. Có thể chúng liên quan tới cái tính ưa đùa thần thách quỷ trứ danh của phái Dauntless.

Số Bốn dẫn chúng tôi qua một cánh cửa khác. Bên kia là một không gian khổng lồ, ẩm ướt với những bức tường đầy hình vẽ đường phố và những ống nước lồ lộ. Căn phòng được thắp sáng bằng hàng loạt những bóng đèn huỳnh quang kiểu cũ có vỏ bằng nhựa – chắc là đồ cổ.

“Đây,” Số Bốn nói, mắt anh rực lên trong ánh sáng tai tái, “là một dạng khác của trình mô phỏng, được biết đến với cái tên ‘bối cảnh kinh hoàng’. Ở đây đã được cho ngưng hoạt động để phục vụ cho mục đích của chúng ta, nên lần tới các bạn sẽ thấy nó không giống như vậy

Sau lưng anh, chữ “Dauntless” được xịt bằng sơn đỏ lên bức tường bê tông.

“Qua trình mô phỏng của các bạn, chúng tôi đã lưu trữ dữ liệu về nỗi sợ hãi lớn nhất của mỗi người. Bối cảnh kinh hoàng tiếp cận các dữ liệu đó và đem đến cho các bạn một loạt các chương ngại vật thực sự. Một số chương ngại vật sẽ là những nỗi sợ các bạn đã từng đối mặt trước đây trong trình mô phỏng. Một số khác có thể là những nỗi sợ hoàn toàn mới. Điểm khác biệt là ở chỗ trong bối cảnh kinh hoàng, các bạn đã được biết trước rằng đó chỉ là trình mô phỏng, vậy nên các bạn sẽ sáng suốt hơn khi trải qua nó.”

Điều đó có nghĩa là ai cũng sẽ giống Divergent trong bối cảnh kinh hoàng. Tôi không biết liệu đó có phải là sự nhẹ nhõm hay không, bởi vì tôi không thể bị phát hiện ra, hay không thể là một rắc rối, bởi vì tôi sẽ không nắm lợi thế.

Số Bốn tiếp tục, “Số lượng nỗi sợ các bạn có trong bối cảnh kinh hoàng khác nhau, tùy vào số lượng nỗi sợ thật sự của các bạn.”

Tôi sẽ có bao nhiêu nỗi sợ hãi đây? Tôi nghĩ tới việc lại phải đối mặt với đàn quạ và rừng mình, mặc dù không khí rất ẩm.

“Trước đây tôi đã nói rằng giai đoạn nhập môn thứ ba sẽ tập trung vào chuẩn bị tinh thần” anh nói tiếp. Tôi nhớ lúc anh nói điều đó. Vào ngày đầu tiên. khi anh chĩa súng vào đầu Peter. Ước gì anh đã bóp cò.

“Đó là bởi vì nó đòi hỏi các bạn phải kiểm soát được cảm xúc và cơ thể - phải kết nối khả năng thể chất mà các bạn học được trong giai đoạn một với khả năng làm chủ cảm xúc học trong giai đoạn hai. Để tiến lên thêm một bậc.” Một trong những bóng đèn huỳnh quang trên đầu Số Bốn cứ chớp tắt chớp tắt. Số Bốn thôi không quét mắt qua đám khai tâm nữa và chiếu tướng tôi.

“Tuần tới, các bạn sẽ phải kết thúc bối cảnh kinh hoàng của các bạn càng nhanh càng tốt trước một hội đồng gồm các thủ lĩnh phái Dauntless. Đó sẽ là bài kiểm tra cuối kỳ của các bạn và quyết định thứ hạng của các bạn trong giai đoạn ba. Cũng như giai đoạn hai được coi trọng hơn giai đoạn một, giai đoạn ba là giai đoạn được coi trọng nhất. Hiểu chứ?”

Chúng tôi đều gật đầu. Kể cả Drew, nó làm cho hành động đó có vẻ đau đớn.

Nếu tôi làm tốt trong bài thi kiểm tra cuối cùng, tôi có một cơ hội tốt để lọt được vào tốp mười và cũng là cơ hội tuyệt cú để trở thành một thành viên. Trở thành một Dauntless. Ý nghĩ đó suýt làm tôi choáng bởi sự nhẹ nhõm.



“Nghe có vẻ không công bằng lắm,” Peter lên tiếng. “Nếu một người chỉ có bảy nỗi sợ còn người khác có tới hai mươi thì sao? Đó đâu phải lỗi của họ?”

Số Bốn trừng mắt nhìn nó trong vài giây rồi phá ra cười. “Cậu có thật sự muốn trò chuyện với tôi về cái gọi là công bằng không?”

Đám đông những đứa khai tâm dạt ra hai bên để nhường đường cho anh tiến đến chỗ Peter, tay khoanh lại, và nói bằng một giọng nói chết chóc, “Tôi hiểu rằng cậu đang lo lắng, Peter à. Sự kiện tối qua rõ ràng đã chứng minh rằng cậu là một tên hèn nhát đáng thương.”

Peter nhìn lại, chờ người ra.

“Vậy là chúng ta đều biết,” Số Bốn lặng lẽ nói tiếp, “rằng cậu sợ hãi một cô bé lùn tịt, ốm o đến từ phái Abnegation.” Miệng anh cong lên thành một nụ cười.

Will choàng tay qua người tôi. Vai Christina rung lên vì cười. Và đâu đó trong mình, tôi cũng toe toét cười.



Khi chúng tôi quay lại phòng ngủ chung chiều hôm đó, Al đang ở đó.

Will đứng sau lưng và khẽ giữ vai tôi, như nhắc cho tôi biết rằng có nó ở đây. Christina nhích tới gần tôi hơn.

Có những quầng thâm dưới mắt Al, và mặt nó sưng lên vì khóc. Bụng tôi quặn đau khi thấy nó. Tôi không cử động được. Mùi cỏ chanh và lá ngải đắng, một thời từng dễ chịu, giờ chua lèm trong mũi tôi.

“Tris,” Al nói, giọng vỡ òa. “Mình nói chuyện với cậu được không?”

“Mày giỡn chơi hả?” Will siết chặt vai tôi. “Đừng bao giờ vác cái mặt mày tới gần con nhỏ một lần nào nữa.”

“Mình sẽ không làm cậu bị thương. Mình chưa bao giờ muốn...” Al ôm lấy mặt bằng cả hai tay. “Mình chỉ muốn nói là mình xin lỗi, mình rất xin lỗi, mình không... mình không

biết chuyện gì đang xảy ra với mình nữa, mình... làm ơn hãy tha thứ cho mình, xin cậu...”

Nó với tới như thế nó định chạm vào vai tôi, hay tay tôi, mặt nó nhòe nhoẹt nước mắt.

Đâu đó trong tôi là một con người nhân từ và vị tha. Đâu đó có một đứa con gái đang cố để hiểu người ta đang trải qua những chuyện gì, người chấp nhận rằng con người ta làm những điều ác độc và rằng sự tuyệt vọng dẫn dắt người ta đến với những vùng tăm tối hơn rất nhiều so với người ta từng tưởng tượng. Tôi thể là đứa con gái đó có tồn tại, và nó thấy đau lòng cho đứa con trai đang vật vã vì hối hận trước mặt tôi.

Nhưng nếu tôi có thấy đứa con gái đó, tôi cũng không nhận ra.

“Tránh xa tôi ra,” tôi lạnh lẽ nói. Cả người tôi cứng lại và lạnh ngắt, và tôi không giận dữ, tôi không bị tổn thương tôi không là gì cả. Tôi hạ giọng. “Đừng bao giờ đến gần tôi nữa.”

Mắt chúng tôi gặp nhau. Mắt nó đen sẫm và đờ đẫn. Tôi vô cảm.

“Nếu cậu tới gần tôi, thể có Chúa tôi sẽ giết cậu,” tôi nói. “Đồ hèn.”

## 24

"Tris."

Trong giấc mơ, mẹ gọi tên tôi. Mẹ vẫy tay ra hiệu và tôi băng ngang căn bếp để đến bên mẹ. Mẹ chỉ tay vô cái nồi bắc trên bếp, tôi giở nắp nồi ngó vô trong. Con mắt đen láy của một con quạ trùng trùng nhìn tôi, lông cánh nó cọ vào thành nồi, cái thân mình mập ú của nó ngập trong nước sôi.

"Bữa tối," mẹ nói.

"Tris!" tôi lại nghe tiếng kêu. Tôi mở mắt ra. Christina đứng bên giường tôi, mặt nó lem luốc nước mắt với mascara.

Là Al, nó nói. Đi nào. Vài đứa khai tâm đã thức dậy, vài đứa chưa. Christina nắm tay và kéo tôi khỏi phòng ngủ. Tôi chạy chân đất trên sàn đá, hấp háy mắt để nhìn cho rõ hơn, tay chân vẫn còn nặng trĩu vì ngái ngủ. chuyện gì đó kinh khủng đã xảy ra. Tôi cảm thấy nó theo từng nhịp tim đập. Là Al.

Chúng tôi chạy băng qua Hồ Bẫy, và rồi Christina dừng lại. Một đám đông đã vây lấy bãi đá ngầm, nhưng người này đứng cách người kia đến vài tấc nên vẫn có đủ chỗ cho tôi vượt lên Christina và đi vòng quanh một ông trung niên cao kều để chen lên trước.

Hai người đàn ông đứng cạnh bãi đá ngầm, đang dùng dây thừng kéo cái gì đó lên. Họ đều găm gù, trì người xuống để kéo cái dây thừng, rồi lại với tới để kéo thêm. Một hình

thù to lớn, đen ngòm hiện lên trên bãi đá ngầm, và một vài thành viên Dauntless vội chạy lên trước để giúp hai người kia lên.

Hình thù đó rớt cái bịch xuống sàn. Một cánh tay tái ngắt, sưng phù vì nước rớt tẩm xuống sàn đá. Một xác chết. Christina nép sát vào người tôi, bám chặt lấy tay tôi. Nó gục đầu vào vai tôi và bật khóc, nhưng tôi không thể quay đi. Vài người xoay cái xác lại, và cái đầu ngoéo.

Đôi mắt trợn trừng và trống rỗng. Tối thui. Đôi mắt của búp bê. Mũi khoằm, cánh mũi hẹp và tròn. Đôi môi tím tái. Gương mặt tự thân nó chẳng còn chút gì giống mặt người, nửa xác chết nửa quái vật. Hai lá phổi tôi muốn bốc cháy; hơi thở tôi run rẩy. Al.

“Một trong những đứa khai tâm,” một giọng nói vang lên sau lưng tôi. “Có chuyện gì vậy?”

“Chuyện y xì mọi năm,” ai đó đáp lại. “Nó tự lao đầu xuống bãi đá ngầm “

“Đừng có độc mồm độc miệng thế chứ. Lỡ đâu là tai nạn thì sao.”

“Người ta thấy nó ngay giữa cái vực. Bộ anh tưởng nó đập phải dây giày và... vèo, trượt ra xa cả thước vậy hả?”

Tay Christina siết tay tôi càng lúc càng chặt. Tôi nên nói nó buông ra; bắt đầu đau rồi. Ai đó quỳ xuống kế bên Al và vuốt mắt cho nó. Cố làm như nó đang ngủ, chắc vậy. Vớ vẩn gì đâu. Sao người ta lại muốn giả bộ rằng chết là ngủ? Không phải vậy. Không phải.

Cái gì đó trong tôi sụp đổ. Ngực tôi thắt lại, khó thở. Tôi khụy xuống đất, kéo Christina theo. Những phiến đá thật thô ráp quanh đầu gối tôi. Tôi nghe thấy âm thanh gì đó, âm thanh của ký ức. Tiếng nấc của Al; tiếng nó hét lên mỗi đêm. Lẽ ra tôi phải biết chứ. Vẫn không thở được. Tôi ấn hai tay

lên ngực và lắc lư người từ trước ra sau để giải tỏa bớt căng thẳng trong lồng ngực.

Khi nhắm mắt lại, tôi thấy cái đỉnh đầu Al khi nó vác tôi trên vai tới phòng ăn. Tôi cảm giác được bước chân nó nhấp nhô. Nó là một đứa bự nự và ấm áp và vụng về. Không, đã là. Đó chính là cái chết – chuyển từ “là” sang “đã là”.

Tôi thở khò khè. Có ai đã đem tới một cái túi lớn màu đen để đựng xác nó. Tôi dám cá là cái túi quá nhỏ. Một tiếng cười suýt bật khỏi miệng tôi, cố nén lại khùng khục trong họng. Al quá bự so với cái túi đựng xác; thật là một bi kịch. Cơn mắc cười đi được nửa đường, tôi buộc mình phải cầm họng lại, thành ra nghe nó giống tiếng rên hơn. Tôi rút tay lại và đứng dậy, bỏ lại Christina trên sàn nhà. Tôi chạy.

“Của em đây,” Tori nói. Cổ đưa cho tôi một cái ly thơm mùi bạc hà. Tôi đỡ lấy nó bằng cả hai tay, đầu ngón tay râm ran vì sức nóng.

Cổ ngồi xuống đối diện tôi. Nói tới đám tang, những Dauntless không để lãng phí một giây phút nào. Tori nói họ muốn loan truyền thông tin về cái chết ngay khi nó xảy ra. Phòng trước của tiệm xăm đang không có ai, nhưng Hồ Bầy thì đầy nghẹt người, hầu hết đều say xỉn. Chẳng hiểu sao tôi không lấy đó làm ngạc nhiên.

Ở nhà, đám tang là một khoảng thời gian âm đạm. Mọi người tập hợp lại để giúp đỡ gia đình bất hạnh, và không ai rảnh tay, nhưng tuyệt đối không có tiếng cười nói, la hét hay đùa giỡn. Và thành viên Abnegation không uống đồ uống có cồn, nên ai cũng rất nghiêm trang. Lễ dĩ nhiên đám tang ở đây thì ngược lại.

“Uống đi,” cổ nói. “Nó sẽ giúp em thấy khá hơn, tôi hứa đó.”

“Em không nghĩ nước trà giải quyết được gì đâu,” tôi chậm rãi nói. Nhưng cũng hớp một hớp. Nó làm miệng và cổ

tôi ấm hẩn lên, rồi lan xuống bụng. Tôi đã không nhận ra mình lạnh tê tái tới mức nào cho tới khi hết lạnh.

“Tôi dùng từ ‘khá hơn’! Không phải ‘tốt.’” Cổ cười với tôi, nhưng khóe mắt không nheo lại như thường lệ. “Tôi không nghĩ thời gian sắp tới sẽ có cái gì ‘tốt.’”

Tôi cắn môi. “Bao lâu...”.Tôi vật lộn để tìm đúng từ. “Bao lâu sau thì cô mới ổn trở lại, sau khi anh cô...”

“Không biết a.” Cổ lắc đầu. “Có lúc tôi có cảm giác mình vẫn chưa ổn lại được. Có lúc lại thấy bình thường. Thậm chí là vui. Dù vậy cũng mất vài năm tôi mới thôi nung nấu ý định trả thù.”

“Sao cô lại thôi?” tôi hỏi

Mắt cổ trống rỗng khi nhìn vô định vào bức tường sau lưng tôi. Cổ nhip nhip ngón tay lên đầu gối mấy giây rồi mới nói, “Tôi không coi đó là thôi hẳn. Giống như tôi... đang chờ đợi thời cơ thì đúng hơn.”

Tori tỉnh khỏi cơn mơ màng và kiểm tra đồng hồ.

“Tới lúc phải đi rồi,” cổ thông báo.

Tôi đổ hết phần nước trà còn lại xuống bồn nước. Khi buông tay khỏi cái ly, tôi nhận thấy mình đang run rẩy.

Không tốt rồi. Tay tôi chỉ run mỗi khi tôi sắp khóc thôi, mà tôi thì không thể khóc lóc trước mặt tất cả mọi người được.

Tôi theo Tori ra khỏi tiệm xăm và đi xuống Hồ Bẫy. Tất cả những người có mặt trước đó đã tập hợp quanh bãi đá ngầm, và không khí sục nức mùi cồn. Một bà trước mặt tôi cứ đổ nhào về phía bên phải, mất thăng bằng, và rồi phá ra cười khúc khích khi té vô người cái ông bên cạnh. Tori nắm tay tôi lái đi chỗ khác.



Tôi tìm thấy Uriah, Will và Christina giữa đám khai tâm. Mắt Christina sưng húp. Uriah đang cầm một cái chai đựng rượu bằng bạc. Nó chìa ra cho tôi. Tôi lắc đầu.

“Ngạc nhiên chưa ngạc nhiên chưa,” Molly lên tiếng từ phía sau tôi. Nó hích cùi chỏ Peter “ Cứng Đơ thì muôn đời vẫn là Cứng Đơ.”

Tôi nên lơ nó đi. Quan điểm của nó không nên làm tôi bận tâm.

“Hôm nay tao đọc được bài báo này hay lắm,” nó ghé sát vào tai tôi. “Nói gì đó về ông bố mày, và lý do thật sự khiến mày rời bỏ phái cũ mà

Bảo vệ bản thân không phải là thứ quan trọng nhất trong đầu tôi Nhưng nó là thứ dễ kích động nhất.

Tôi xoay người và đâm một cú vô hàm nó. Mu bàn tay tôi đau nhói do lực tác động. Tôi không nhớ đã quyết định bực nó. Tôi không nhớ đã siết tay thành nắm đấm.

Nó nhào người tới, tay vươn ra nhưng không với xa được tới tôi. Will chộp lấy cổ áo nó kéo lại. Thằng này nhìn từ nó qua tôi rồi nạt, “Có thôi đi không. Cả hai đứa.”

Một phần trong tôi ước chi nó đừng có căn con nhỏ. Một vụ đánh nhau sẽ là một lý do phân tán tốt, nhất là giờ Eric lại đang leo lên trên một cái thùng kế bên thanh chắn. Tôi nhìn anh ta, khoanh tay lại để giữ mình đứng im. Không biết anh ta sẽ nói gì.

Trong ký ức gần nhất của những người Abnegation không có chỗ của những vụ tự sát, nhưng lập trường của phái rất rõ ràng: tự sát với họ là một hành vi ích kỷ. Một người thật sự quên mình không nghĩ cho bản thân mình nhiều tới mức khát khao cái chết. Không ai dám bỏ ba la chuyện đó nhưng nếu nó xảy ra, ai cũng sẽ nghĩ như thế.

“Đề nghị tất cả im lặng!” Eric nói lớn. Ai đó đập vô cái gì giống cái chiêng, và những tiếng la hét tắt dần, dù những tiếng rì rầm thì không. Eric nói, “Cảm ơn. Như quý vị cũng biết, chúng ta ở đây vì Albert, một kẻ khai tâm, đã gieo mình xuống vực tối hôm qua.”

Rồi cả những tiếng rì rầm cũng im bật, chỉ còn nghe tiếng nước vỗ dưới chân vực.

“Chúng ta không biết lý do,” Eric tiếp tục, “và khóc than vì mất cậu ấy thì quá dễ dàng. Nhưng chúng ta đã không chọn một cuộc sống dễ dàng khi chúng ta trở thành thành viên Dauntless. Và sự thật là...” Eric mỉm cười. Nếu tôi không biết anh ta từ trước, tôi sẽ nghĩ nụ cười đó thật thành thật. Nhưng tôi biết tổng anh ta. “Sự thật là Albert giờ đang khám phá một vùng đất bí ẩn và vô định. Cậu ta đã nhảy xuống dòng nước đầy hiểm ác để đến được nơi đó. Liệu ai trong chúng ta đủ can đảm để dẫn thân vào bóng tối mà không biết cái gì đang chờ đợi phía trước? Albert chưa phải là một thành viên như chúng ta, nhưng tôi đảm bảo rằng cậu ấy là một trong những người can đảm nhất!”

Tiếng hò reo, hú hét vang lên từ giữa đám đông. Những Dauntless hoan hô bằng vô số giọng khác nhau, cao vút và trầm khàn, chói lói và khàn đục. Tiếng gầm của họ giống y như tiếng gầm của dòng nước. Christina lấy cái chai từ tay Uriah và nốc cạn. Will choàng tay qua vai con nhỏ và kéo nó sát lại. Những tiếng nói vang lên ngập tràn trong tai tôi.

“Ăn mừng cho cậu trai bây giờ và nhớ về cậu ta mãi mãi!” Eric hét lên. Ai đó đưa cho anh ta một cái chai đen thui, và anh ta nâng nó lên. “Vì Albert Dũng Cảm!”

“Vì Albert!” đám đông la theo. Những cánh tay vòng quanh người ôi, và những Dauntless hò vang tên nó. “Albert! Al-bert! Al-bert!” Họ hô cho đến khi tên nó nghe không còn giống tên nó chút nào nữa. Nghe giống như tiếng hú hét của người nguyên thủy trong một cuộc đua thời cổ.

Tôi quay người đi khỏi thanh chắn. Tôi không thể chịu thêm một giây phút nào nữa.

Tôi không biết mình đang đi đâu nữa. Tôi ngờ là mình chẳng thật sự đi đâu cả, chỉ tránh xa khỏi đó thôi. Tôi bước dọc hành lang. Phía cuối hành lang là một cái vòi nước uống, tắm mình trong ánh sáng xanh tỏa ra từ ánh đèn trên trần.

Tôi lắc đầu. Can đảm ư? Can đảm lẽ ra phải là thừa nhận nhược điểm và ra khỏi phái Dauntless, bất chấp nỗi nhục mang theo. Kiêu hãnh chính là cái đã giết chết Al, và đó là một vết bóng trong trái tim của mọi Dauntless. Nó là vết bóng trong tim tôi.

“Tris.”

Giật nảy mình, tôi quay người lại. Số Bốn đứng ngay đằng sau tôi, ngay chính giữa vòng tròn ánh sáng màu xanh. Nó khiến anh trông kỳ quái, làm hốc mắt anh tối thui và phủ bóng xuống xương gò má anh.

“Anh làm gì ở đây?” tôi hỏi. “Không phải anh nên ra ngoài đó và bày tỏ sự khâm phục sao?”

Tôi phát ngôn cứ như thể nó dở tệ và tôi phải nhổ nó ra vậy.

“Em thì không à?” anh hỏi ngược lại. Anh tiến về phía tôi, và tôi lại nhìn thấy đôi mắt anh. Chúng trông đen tuyền dưới ánh sáng xanh này.

“Không thể bày tỏ lòng khâm phục gì được nếu như anh không có,” tôi đáp. Một cảm giác tội lỗi nhói lên và tôi phải lắc đầu xua đi. “Em không có ý đó.”

“À” Xét cái cách anh nhìn tôi thì anh chẳng tin tôi đâu. Tôi không trách anh.

“Vớ vẩn thật,” tôi nói, mặt nóng bừng lên. “Nó tự đâm đầu xuống vực và Eric gọi đó là dũng cảm hả? Eric, cái kẻ đã bắt anh phóng dao vô đầu Al ấy?” tôi phát cáu lên. Nụ cười

xạo sự của Eric, những câu chữ giả tạo, lý tưởng méo mó của anh ta - chúng làm tôi phát bệnh. “Nó không hề dừng cảm! Nó tuyệt vọng, nó là đồ hèn và nó suýt giết chết em! Đó là cái loại dừng cảm ở đây tôn thờ đó hả?”

“Ch.em muốn họ làm gì?” anh hỏi. “Kết tội nó ư? Al đã chết rồi. Nó không nghe được nữa, quá trễ rồi.”

“Không phải về Al,” tôi nạt lại. “Nó là về tất cả những ai đang đứng xem! Những người giờ coi việc quăng mình xuống vực là một lựa chọn hết sức khả dĩ. Tức là sao lại không làm vậy nếu như sau đó toàn thể dân chúng sẽ ca ngợi mình là một anh hùng chứ? Sao lại không làm vậy nếu như người ta sẽ khắc cốt ghi tâm tên mình chứ? chỉ là... em không thể...”

Tôi lắc đầu. Mặt nóng bừng lên và tim đập thành thịch, và tôi cố gắng tự chủ nhưng không thể.

“Điều này chẳng bao giờ xảy ra ở Abnegation!” tôi gằn như hét lên. “Không có chút nào! Tuyệt không. Nơi này đã bóp méo và hủy hoại nó, và em không quan tâm nếu như nói điều này ra làm em trở thành một Cứng Đơ, em không quan tâm, em không thêm!”

Số Bốn lướt mắt lên bức tường phía trên cái vòi nước.

“Cẩn thận, Tris” anh nhắc, mắt vẫn dán lên tường

“Đó là tất cả những gì anh nói được đó hả?” tôi cau mày nhìn anh. “Rằng em nên cẩn thận? Vậy thôi hả?”

“Em cũng dở như tội Candor đó, biết không?” Anh chụp tay tôi và lôi tôi đi xa khỏi cái vòi nước. Tay anh làm tôi đau, nhưng tôi không đủ khỏe để giựt ra.

Mặt anh kề sát mặt tôi tới mức tôi có thể thấy cả những nốt tàn nhang trên mũi anh. “Tôi sẽ không lặp lại điều này lần nữa, cho nên nghe kỹ đây.” Anh đặt tay lên vai tôi, ngón

tay ấn chặt, bầu chặt. Tôi cảm thấy mình thật nhỏ bé. “Họ đang theo dõi em. Em, một mình em thôi.”

“Bỏ em ra,” tôi phản ứng yếu ớt.

Ngón tay anh buông ra, và anh thẳng người lên. Sức nặng đè lên ngực tôi bay biến khi anh không đụng vào người tôi nữa. Tôi sợ tính khí lúc mưa lúc nắng của anh ta. Nó cho tôi thấy có cái gì đó không ổn định trong con người anh, và không ổn định thì nguy hiểm.

“Họ cũng đang theo dõi anh hả?” tôi hỏi, nhỏ tới mức anh sẽ chẳng thể nghe thấy nếu đang không đứng gần tôi đến thế.

Anh không trả lời tôi. “Tôi cố giúp em” anh nói, “nhưng em từ chối được giúp đỡ.”

“Ờ, phải ha. Sự giúp đỡ của anh,” tôi nói. “Đâm vô tai em với một con dao và quả trách và la hét em nhiều hơn bất cứ đứa nào, hữu ích kinh khủng.”

“Quả trách em? Ý em là lúc tôi phóng con dao vào em đó hả? Tôi không phải quả trách em,” anh nạt lại. “Tôi chỉ nhắc nhở rằng nếu như em thất bại, một người khác sẽ phải vào thay thế vị trí của em.”

Tôi lấy tay ôm gáy và nghĩ lại về vụ con dao. Mỗi lần anh mở miệng đều là nhắc tôi ráng nếu tôi bỏ cuộc, Al sẽ phải đứng trước tấm bia thay tôi.

“Tại sao?” tôi th

“Bởi vì em đến từ Abnegation,” anh đáp, “và chính lúc em hành động quên mình nhất là lúc em can đảm nhất”

Giờ thì tôi đã hiểu rồi. Anh không nói để tôi bỏ cuộc. Anh chỉ nhắc nhở tôi lý do vì sao tôi không thể từ bỏ - bởi vì tôi phải bảo vệ Al. Ý nghĩ đó làm tôi đau đớn. Bảo vệ Al. Bận tôi. Kẻ tấn công tôi.

Tôi không thể ghét AI nhiều như tôi muốn.

Tôi cũng không thể tha thứ cho nó.

“Nếu là em, tôi sẽ cố giả bộ giỏi hơn, rằng lực đẩy của tinh thần vị tha đang nhạt nhòa dần,” anh nói, “bởi vì nếu như người không nên biết mà phát hiện ra... chà, sẽ chẳng tốt cho em chút nào.”

“Tại sao? Tại sao họ lại quan tâm tới thiên hướng của em?”

“Thiên hướng là cái duy nhất bọn họ quan tâm. Họ cố làm em nghĩ rằng họ chỉ quan tâm tới việc em làm, nhưng không phải vậy. Không phải họ muốn em hành xử theo một cách nhất định. Họ muốn em suy nghĩ theo một hướng nhất định. Để có thể dễ dàng hiểu thấu em. Để em không trở thành một mối đe dọa cho họ.” Anh chống một tay lên tường, ngay kế đầu tôi và dựa tới trước. Áo anh thít chặt vào người, đủ để tôi thấy xương đòn của anh và chỗ lõm nhẹ giữa vai và bắp tay anh.

Tôi ước gì mình cao hơn. Nếu tôi cao, khổ người gầy guộc của tôi có thể được gọi là “mảnh mai” thay vì “con nít,” và anh có thể không coi tôi như đứa em gái nhỏ cần được che chở.

Tôi không muốn anh coi tôi như em gái.

“Em không hiểu,” tôi nói, “tại sao họ lại quan tâm em nghĩ gì, miễn sao em còn hành động theo cái cách họ muốn thôi chứ.”

“Giờ thì em đang hành động theo cái cách họ muốn,” anh trả lời, “nhưng sẽ ra sao nếu như bộ não thiên hướng Abnegation của em bảo em làm điều gì khác đi, điều mà họ không muốn?”

Tôi không có câu trả lời, và tôi còn không biết liệu anh có nói đúng về tôi không nữa. Tôi có thiên hướng phái

Abnegation hay phái Dauntless?

Có lẽ câu trả lời là chẳng phái nào. Có lẽ tôi có thiên hướng Divergent.” Có lẽ em không cần anh giúp. Anh đã bao giờ nghĩ vậy chưa?” tôi nói. “Em không yếu ớt, anh biết đấy. Em tự xoay xở được.”.

Anh lắc đầu. “Em nghĩ bản năng đầu tiên của tôi là bảo vệ em. Vì em nhỏ bé, hay vì em là con gái, là một Cứng Đơ. Nhưng em lầm rồi.”

Anh gí sát vào mặt tôi và đưa tay nâng cằm tôi. Tay anh có mùi kim loại. Lần cuối anh cầm súng, hay dao là khi nào nhỉ? Da tôi như có kiến bò ở chỗ anh chạm vào, như thể anh đang truyền điện qua da vậy.

“Bản năng đầu tiên của tôi là ép em đến lúc em ngã quỵ, để xem tôi phải ép nhiều tới mức nào,” anh nói, ngón tay siết lại khi nói tới từ “ngã quỵ.” Cả người tôi căng thẳng theo giọng nói anh, nên tôi gò người lại như lò xo, quên cả thở.

Đôi mắt đen thẫm nhìn vào mặt tôi, anh bổ sung, “Nhưng tôi chống lại nó.”

“Tại sao...” tôi nuốt nước bọt. “Tại sao đó lại là bản năng đầu tiên của anh?”

“Nỗi sợ hãi không làm em gục ngã; mà nó đánh thức em. Tôi thấy điều đó. Thật thú vị” Anh buông tôi ra nhưng không lùi lại, tay anh sượt qua hàm tôi, cổ tôi. “Đôi lúc tôi chỉ... muốn thấy lại điều đó. Muốn thấy em tỉnh giấc.”

Tôi đặt tay lên thắt lưng anh. Tôi không nhớ đã quyết định làm điều đó. Nhưng tôi cũng không buông ra được. tôi kéo người đến sát lồng ngực anh, tay ôm lấy thân người anh. Ngón tay tôi lướt nhẹ trên tấm lưng với những thớ cơ chắc nịch của anh.

Sau một khoảnh khắc, anh khẽ chạm vào lưng tôi, kéo tôi lại gần hơn, và tay kia luồn vào tóc tôi. Một lần nữa tôi lại

cảm thấy mình bé nhỏ, nhưng lần này, nó không làm tôi sợ nữa. Tôi nhắm mắt lại. Anh không còn làm tôi sợ nữa.

“Em có nên khóc không?” tôi hỏi, giọng nghệt nghệt vì úp mặt vô áo anh. “Có gì đó không ổn ở em đúng không?”

Những trình mô phỏng đã khoét một vết nứt trong AI rộng tới mức không thể vá lại được. Tại sao tôi không như vậy? Tại sao tôi không giống nó - và tại sao ý nghĩ đó làm tôi thấy không thoải mái, như thể tôi đang chơi bập bênh một mình trên bờ vực thẳm vậy?

“Em nghĩ tôi là chuyên gia về nước mắt hả?” anh khẽ nói.

Tôi nhắm mắt lại. Tôi không mong Số Bốn trấn an tôi, và anh cũng chẳng thèm cố gắng, nhưng đứng đây tôi thấy khá hơn nhiều đứng ngoài kia giữa những người là bạn tôi, là môn phái của tôi. Tôi dựa trán vào vai anh.

“Nếu em tha thứ cho cậu ấy”, Tôi lên tiếng, “anh nghĩ liệu bây giờ cậu ấy có còn sống không?”

“Tôi không biết,” anh đáp. Anh đặt hai tay lên má tôi, và tôi vùi mặt vào đó, mắt vẫn nhắm.

“Em cảm thấy như là lỗi tại em.”

“Đó không phải lỗi của em,” anh nói, trán anh áp vào trán tôi.

“Nhưng lẽ ra em nên làm vậy. Em nên tha thứ cho cậu ấy mới phải.”

“Có lẽ. Có lẽ tất cả chúng ta đều có thể làm nhiều điều hơn vậy,” anh nói, “nhưng chúng ta đành phải để cảm giác tội lỗi nhắc ta nhớ để lần sau làm tốt hơn mà thôi.”

Tôi cau mày và lùi lại. Đó là bài học mà những thành viên của phái Abnegation được học - xem cảm giác tội lỗi là một công cụ thay vì là một vũ khí chống lại bản thân. Đó là một



dòng trích từ những bài giảng của ba tôi vào các buổi họp hàng tuần của chúng tôi.

“Anh đến từ phái nào hả Số Bốn?”

“Điều đó không quan trọng,” anh trả lời, mắt nhìn xuống. “Đây là nơi hiện giờ tôi đang ở. Tốt hơn bản thân em cũng nên ghi nhớ điều này đi.”

Anh trao cho tôi một cái nhìn đầy mâu thuẫn và chạm môi vào trán tôi, ngay giữa hai hàng chân mày. Tôi nhắm mắt lại. Tôi không hiểu điều này, bất kể nó là gì. Nhưng tôi không muốn phá hoại nó, nên tôi nín thinh. Anh không cử động; chỉ đứng đó với đôi môi ấn vào da tôi, và tôi đứng đó với đôi tay quàng qua thắt lưng anh, rất lâu.

## 25

**T**huya hôm đó, tôi đứng cùng Will và Christina ở chỗ rào chắn cạnh cái vực, sau khi gần hết những Dauntless đã về đi ngủ. Cả hai vai tôi vẫn còn đang đau vì vết kim xăm. Chúng tôi mỗi đứa đều xăm một hình xăm mới nửa tiếng trước.

Tori là người duy nhất ở tiệm xăm, nên tôi thấy an toàn khi xăm biểu tượng của phái Abnegation trên vai phải - một đôi tay, lòng bàn tay ngửa lên như thể đang giúp ai đó đứng vững, bao quanh bởi một vòng tròn. Tôi biết nó rất liều lĩnh, nhất là sau tất cả những gì đã xảy ra. Nhưng biểu tượng đó là một phần nhân dạng của tôi và việc xăm nó lên da rất quan trọng với tôi.

Tôi đứng lên một thanh ngang của cái rào chắn, ấn hông vào hàng rào để giữ thăng bằng. Đây là nơi Al đã đứng. Tôi nhìn xuống vực, vào dòng nước đen ngòm, vào những tảng đá lởm chởm. Nước vỗ vào tường và bắn lên, làm mặt tôi ướt nhẹp. Lúc đứng đây nó có sợ không? Hay nó quyết tâm nhảy xuống tới mức thấy dễ ẹc?

Christina đưa tôi một chồng giấy. Tôi có mọi bài báo mà phái Erudite phát tán trong sáu tháng vừa qua. Ném chúng xuống vực cũng không thoát khỏi chúng mãi được, nhưng nó có thể khiến tôi thấy khá hơn.

Tôi nhìn chăm chú vào tờ đầu tiên. Trên đó là hình của Jeanine, đại diện của phái Erudite. Cặp mắt sắc-bén- nhưng-thu-hút của cô ta nhìn ngược lại tôi.

“Cậu gặp người này bao giờ chưa?” tôi hỏi Will. Christina vo tròn bài báo đầu tiên và quăng xuống nước.

“Jeanine hả? Có một lần,” nó trả lời. Nó xé vụn tờ tiếp theo. Những mảnh vụn nổi lềnh bềnh trên nước. Nó làm không có ác tâm như Christina. Tôi có cảm giác rằng lý do duy nhất khiến thằng nhỏ tham gia vụ này chỉ vì nó muốn chứng minh với tôi rằng nó không đồng tình với chiến thuật của phái cũ của nó. Còn nó có tin những điều mấy người đó nói hay không thì tôi không biết, tôi sợ không dám hỏi.

“Trước khi cô ta lên làm thủ lĩnh, cô đã làm việc với chị mình. Họ đang cố chế tạo một loại huyết thanh mô phỏng có công hiệu lâu hơn,” nó nói. “Jeanine thông minh tới nỗi cậu có thể thấy nó toát ra bên ngoài ngay cả trước khi cô ta mở miệng. Giống như... một cái máy tính biết đi, biết nói vậy.”

“Cậu nghĩ...” Tôi quăng một trang qua rào chắn, hai môi mím chặt. Hỏi luôn cho rồi. “Cậu nghĩ sao về những gì cô ta nói?”

Nó nhún vai. “Mình không biết. Có lẽ có nhiều hơn một phái nắm quyền trong chính phủ cũng là một ý hay. Và có lẽ cũng tốt nếu chúng ta có nhiều xe hơn... nhiều trái cây tươi hơn và...”

“Cậu nhận ra là chẳng có nhà kho bí mật nào để giấu ba cái thứ đó hết đúng không?” tôi hỏi, mặt bắt đầu nóng lên.

“Có, mình có nhận ra,” nó đáp. “Mình chỉ nghĩ là sự thoải mái và thịnh vượng không phải ưu tiên dành cho phái Abnegation, và có lẽ nếu các phái khác được tham gia ra quyết định thì chúng sẽ là ưu tiên của tất cả các phái.”

“Bởi vì cho một thằng Erudite một cái xe hơi thì quan trọng hơn trao thức ăn cho một người vô môn phái,” tôi nạt lại.

“Thôi mà,” Christina lên tiếng, lấy tay phủi phủi vai Will. “Đây là một phiên phá hoại tài liệu tượng trưng vui vẻ chứ không phải một cuộc tranh luận chính trị đâu nhe.”

Tôi vội nuốt mấy chữ chuẩn bị nhả ra và trừng mắt nhìn đồng giấy trên tay. Will và Christina dạo này hay đụng chạm nhau vu vơ lắm. Tôi để ý rồi. Tội nó có chuyện rồi hả ta?

“Dù vậy mấy chuyện tào lao cổ nói về ba cậu,” nó tiếp, “làm mình thấy ghét cổ. Không tưởng tượng được phát ngôn những điều kinh khủng như vậy thì có ích lợi gì nữa.”

Tôi tưởng tượng được. Nếu Jeanine có thể khiến người ta tin rằng ba tôi và tất cả những thủ lĩnh phái Abnegation đều ăn đứt lót và tẻ lệu thì cô ta sẽ có được một lực lượng ủng hộ cho bất kỳ cuộc cách mạng nào mà cô đang âm mưu khởi xướng, nếu quả thật Jeanine có dự định như vậy. Nhưng tôi không muốn tranh cãi nữa, nên chỉ gật đầu và ném đồng giấy còn lại xuống vực. Chúng bay phát phơ tới lui rồi mới đậu xuống mặt nước. Chúng sẽ biến mất dưới đáy vực.

“Tới giờ đi ngủ rồi,” Christina mỉm cười, “sẵn sàng quay lại chưa? Mình muốn ngâm tay Peter trong nước ấm để tối nay nó phải tè ra quần cho biết.”[1]

Tôi quay khỏi cái vực và thấy một chuyển động nhỏ phía bên phải Hồ Bầy. Một hình người đang leo lên trần nhà bằng kính, và xét trên sự nhিপ nhàng người đó đang di chuyển, như thể chân không rời khỏi mặt đất, tôi biết đó là Số Bốn.

“Nghe được đó, nhưng mình có chuyện này phải nói với Số Bốn,” tôi nói, chỉ về phía cái bóng đen đang trèo lên con đường. Mắt con nhỏ dõi theo tay tôi.

“Bồ có chắc muốn quanh quẩn ở đây một mình ban đêm không đó?” nó hỏi.

“Mình không một mình. Mình sẽ ở với Số Bốn.” Tôi cắn môi.

Christina đang nhìn Will, và thằng nhỏ cũng đang nhìn lại nó. Không đứa nào đang thật sự nghe tôi nói.

“Được rồi,” Christina nói mông lung. “Chà, vậy gặp lại bồ sau nhé.”

Christina và Will cùng nhau đi về phòng ngủ chung, Christina vò tóc Will và Will thì đang chọc cù lét con nhỏ. Tôi nhìn tụi nó trong một giây. Tôi có cảm giác mình đang làm chứng nhân cho sự khởi đầu của một cái gì đó, nhưng tôi không chắc cái gì đó là cái gì.

Tối cuộc bộ đến con đường phía bên phải Hồ Bẫy và bắt đầu leo lên. Tôi cố gắng đi nhẹ nhàng hết sức có thể. Không giống Christina, tôi nói xạo chẳng khó khăn gì. Tôi không định trò chuyện với Số Bốn - ít nhất là không cho tới khi tôi tìm hiểu được anh đang đi đâu vào đêm hôm khuya khoắt thế này, trong tòa nhà bằng kính phía trên đầu chúng tôi.

Tôi chạy rất khế, lên đến nơi thì đã hụt hơi, và đứng đầu này của căn phòng bằng kính trong khi Số Bốn đứng đầu kia. Tôi nhìn ánh đèn thành phố bên kia cửa sổ, rực sáng nhưng tối dần khi tôi nhìn chúng. Tới nửa đêm chúng phải được tắt đi.

Bên kia căn phòng, Số Bốn đang đứng cạnh cánh cửa dẫn tới bối cảnh kinh hoàng. Một tay anh cầm một cái hộp màu đen, tay kia cầm một cái ống tiêm.

“Vì em lỡ ở đây rồi,” anh lên tiếng mà không thèm nhìn ra sau, “cho nên chắc em cũng vô trong với tôi luôn chứ nhỉ.”.

Tôi cắn môi. “Vô bối cảnh kinh hoàng của anh à?”

“Ừ.”

Vừa tiến tới chỗ anh, tôi vừa hỏi, “Em vô cũng được sao?”

“Huyết thanh kết nối em với chương trình,” anh giải thích, “nhưng chương trình quyết định em được vào bối cảnh

của ai. Ngay bây giờ thì nó được thiết lập để vào bối cảnh của tôi.”

“Anh sẽ để em nhìn thấy sao?”

“Chớ em nghĩ sao tôi lại vào trong đó?” anh khẽ hỏi. Không rời mắt. “Có thứ này tôi muốn cho em xem.”

Anh giờ cái ống tiêm lên, và tôi nghiêng đầu qua một bên để lòi cái cổ ra. Khi mũi kim chích vào tôi thấy đau nhói lên một chút, nhưng giờ tôi đã quá quen với nó rồi. Khi tiêm xong, anh đưa tôi cái hộp đen. Trong đó là một ống tiêm khác.

“Em chưa bao giờ tiêm cho ai hết,” vừa nói tôi vừa nhắc cái ống tiêm ra. Tôi không muốn làm anh đau.

“Ngay đây nè,” anh nói, móng tay chạm vào một điểm trên cổ. Tôi nhón chân lên và đâm mũi kim vào, hơi hơi run. Anh còn không thèm nao núng nữa.

Mắt anh cứ nhìn vào mắt tôi suốt thời gian đó, và khi tôi tiêm xong, anh bỏ hai cái ống tiêm vào lại trong hộp và để xuống bên cạnh cánh cửa. Anh đã biết tôi sẽ theo anh lên đây. Biết, hoặc hy vọng. Đàng nào với tôi cũng tốt.

Anh chìa tay ra, và tôi đặt tay mình vào tay anh. Ngón tay anh lạnh ngắt và xương xẩu. Tôi thấy mình nên nói gì đó, nhưng lại quá choáng váng tới nỗi không thốt ra được lời nào. Anh mở cửa bằng tay kia và tôi theo anh đi vào trong bóng tối. Giờ thì tôi đã quen với việc dán thân vào những nơi lạ hoắc lạ hươ mà không lưỡng lự gì rồi. Tôi cố thở đều và nắm chặt tay Số Bốn.

“Để coi em có tìm ra lý do tại sao người ta gọi tôi là Số Bốn không,” anh nói.

Cánh cửa đóng lại sau lưng chúng tôi, nhốt luôn ánh sáng ở ngoài. Không khí ngoài hành lang lạnh lẽo; từng chút từng

chút một tràn vào phổi tôi. Tôi nhích lại gần anh hơn làm tay tôi ép chặt vào tay anh và cầm tôi sát gần vai anh.

“Tên thật của anh là gì?” tôi hỏi.

“Để coi em có tìm ra cái đó được luôn không.”

Trình bắt đầu. Mặt đất nơi tôi đứng không còn làm bằng xi măng nữa. Nó kêu cọt két tiếng kim loại. Ánh sáng tràn vào từ mọi góc ngách, và cả thành phố hiện lên xung quanh chúng tôi, những tòa nhà bằng kính và những đường ray xe lửa cong cong, và chúng tôi đang ở tít trên những thứ đó. Đã lâu lắm rồi tôi không thấy được bầu trời xanh, nên khi nó trải rộng ra trên đầu tôi, tôi cảm thấy như bao nhiêu không khí hít vào đều bám riết vào phổi và hiệu ứng thiệt là chóng mặt.

Và rồi gió nổi lên. Gió mạnh tới nỗi tôi phải dựa vào Số Bốn để đứng vững. Anh buông bàn tay tôi ra để vòng cánh tay ôm lấy vai tôi. Mới đầu tôi nghĩ là để bảo vệ tôi - nhưng không phải. Anh đang hít thở rất khó nhọc và cần tôi để giữ anh đứng vững. Anh cố gắng hít vào thở ra bằng miệng, hai hàm răng nghiến chặt.

Độ cao đối với tôi là điều tuyệt cú mèo, nhưng nếu ở đây, nó lại là một trong những cơn ác mộng tồi tệ nhất của anh.

“Tụi mình phải nhảy xuống đúng không?” tôi hét lên để át tiếng gió.

Anh gật đầu.

“Đếm tới ba nhé?”

Lại gật đầu.

“Một... hai... ba!” Tôi kéo anh theo và chạy lấy đà. Sau bước đầu tiên thì phần còn lại dễ ẹc. Chúng tôi đều chạy nước rút đến rìa tòa nhà. Hai đứa tôi rơi như hai hòn đá, nhanh, không khí thổi ngược ra đằng sau, mặt đất càng ngày càng gần hơn. Và rồi khung cảnh đó đột ngột biến mất,

và tôi đang chống cả hai tay và đầu gối xuống sàn nhà, nhe răng cười. Tôi đã yêu biết bao cái vụng về phía trước này vào cái ngày tôi chọn phái Dauntless, bây giờ tôi vẫn yêu nó.

Bên cạnh tôi, Số Bốn đang há miệng hớp không khí và ấn một tay lên ngực.

Tôi đứng dậy và giúp anh đứng lên theo. “Tiếp theo là gì?”

“Là...”

Cái gì cũng ngắc đập vô lưng tôi. Tôi té nhào vào Số Bốn, đầu tôi đập vô xương đòn anh. Những bức tường xuất hiện xung quanh tôi, trái, phải. Không gian hẹp tới mức Số Bốn phải bắt hai tay lên trước ngực cho vừa. Trần nhà sập đánh cái rầm lên những bức tường xung quanh chúng tôi, và Số Bốn khom lưng xuống, rên rỉ. Căn phòng chỉ vừa đủ lớn để chứa thân người cỡ anh, không lớn hơn.

“Giam cầm,” tôi nói.

Anh rên ư ử trong cổ họng. Tôi nghiêng đầu và quay lại đủ để nhìn anh. Tối hầu như không nhìn thấy mặt anh, tối quá, không khí thì đặc quánh; chúng tôi đang thở chung một bầu không khí. Anh nhăn nhó giống như đang đau đớn lắm vậy.

“Ê,” tôi lên tiếng. “Không sao đâu. Nè...”

Tôi đặt tay anh vòng qua người tôi để anh có nhiều không gian hơn. Anh bấu vào lưng tôi và áp sát mặt anh vào mặt tôi, vẫn cúi gập người xuống. Người anh vẫn ấm, nhưng tôi chỉ cảm giác được xương và bắp thịt của anh; chẳng có đường cong nào lòi ra trên người tôi. Mặt tôi nóng bừng lên. Liệu anh có biết cơ thể tôi vẫn như con nít không?

“Đây là lần đầu tiên em thấy mừng vì mình có chút xịu.” Tôi cười to. Nếu tôi nói giỡn, có thể tôi có thể khiến anh bình



tĩnh lại. Và làm tôi phân tâm.

“Mmhmm,” anh nói. Giọng có vẻ căng thẳng.

“Tụi mình không phá chỗ này để ra khỏi đây được,” tôi nói. “Nếu đối đầu với sự sợ hãi thì dễ hơn đúng không?” Tôi không trông đợi có câu trả lời. “Cho nên điều anh cần làm là làm cho chỗ này nhỏ lại hơn nữa. Làm nó tệ hơn để mọi việc khá hơn. Đúng không?”

“Đúng.” Đó là một từ đánh gọn.

“Được rồi. Vậy tụi mình phải khom người lại. Sẵn sàng chưa?”

Tôi siết chặt eo anh kéo anh thụp xuống với tôi. Tôi cảm giác được xương sườn của anh trên tay tôi và nghe thấy tiếng rít của những tấm ván gỗ cạ vào nhau khi cái trần nhà thu lại cùng chúng tôi. Tôi nhận ra là hai đứa tôi sẽ không vừa với khoảng không giữa hai đứa, nên tôi xoay người và cuộn tròn lại, xương sống tôi nằm ngay trên ngực anh. Anh quỳ một gối kế bên đầu đầu gối kia gập lại dưới người tôi thành ra tôi đang ngồi lên mắt cá chân anh. Chúng tôi là một mớ chân và tay trộn lại. Tôi cảm thấy một hơi thở gấp gáp trong tai.

“A,” anh nói, giọng có vẻ bức bối. “Tệ hơn rồi. Nó chắc chắn là...”

“Suyt,” tôi nói. “Vòng tay quanh người em đi.”

Anh ngoan ngoãn vòng hai tay quanh eo tôi. Tôi cười với bức tường. Tôi không phải đang tận hưởng vụ này đâu. Không, tí xíu cũng không, không mà.

“Trình mô phỏng đo mức phản ứng với nỗi sợ của anh,” tôi nhẹ nhàng nói. Tôi chỉ đang lặp lại những điều anh đã nói với chúng tôi, nhưng nhắc cho anh nhớ có thể giúp được anh. “Cho nên nếu anh có thể điều chỉnh nhịp tim lại, nó sẽ

chuyển qua cảnh tiếp theo. Nhớ không? Nên anh cố quên là chúng ta đang ở đây đi.”

“Vậy sao?” Tôi cảm thấy môi anh cử động trên tai tôi khi anh nói, và người tôi tự nhiên nóng ran. “Dễ dàng vậy đó hả?”

“Biết gì không, hầu hết tụi con trai sẽ thích bị kẹt trong một chốn chật hẹp với một đứa con gái lắm đó.” Tôi đảo mắt.

“Không phải những đứa mắc chứng sợ bị giam cầm, Tris!” Anh nghe tuyệt vọng quá.

“Được rồi, được rồi.” Tôi để tay mình lên tay anh và kéo nó đặt lên ngực tôi, ngay bên trên trái tim. “Thấy tim em đập không? Cảm nhận được không?”

“Được.”

“Thấy nó đập bình thường như thế nào không?”

“Đập nhanh mà.”

“Ờ, thì chuyện đó không liên quan gì tới cái hộp này đâu.” Tôi rút người ngay khi đang nói. Tôi vừa thú nhận một điều. Hy vọng anh không nhận ra: “Mỗi lần thấy em thở, anh thở. Tập trung vào nhé.”

“Được rồi.”

Tôi hít thở sâu, và ngực anh phập phồng theo tôi. Sau vài giây, tôi bình tĩnh nói, “Sao anh không kể em nghe nỗi sợ này từ đâu mà ra. Có thể nói về chuyện đó sẽ giúp được tụi mình... bằng cách nào đó.”

Tôi không biết bằng cách nào, nhưng nghe có vẻ có lý.

“Ờ... được thôi.” Anh lại cùng thở với tôi. “Cái này là từ tuổi thơ tuyệt diệu của tôi mà ra. Hình phạt thuở nhỏ. Cái tử áo bé tí trên lầu.”

Tôi mím môi. Tôi nhớ hồi đó mình cũng bị phạt - bị cấm túc trong phòng không được ăn tối, bị lấy cái này cái nọ, bị la mắng thậm tệ. Chưa bao giờ tôi bị nhốt trong tủ. hẳn phải đau đớn lắm; ngực tôi nhói đau thay cho anh. Tôi không biết phải nói gì nên cố làm ra vẻ bình thường.

“Mẹ em hay cất áo lạnh trong tủ nhà em.”

“Tôi không...” Anh thở gấp. “Tôi không thật sự muốn nói về chuyện này nữa.”

“Được rồi. Vậy... để em nói. Hỏi em cái gì đó đi.”

“Rồi” Anh run run cười vào tai tôi. “Sao tim em đập như trống trận vậy, Tris?”

Tôi cúi đầu và nói, “À thì, em...” tôi lục tìm cái cớ biện minh nào không dính tới cái sự tay anh đang ôm quanh người tôi. “Em hầu như chẳng biết anh.” Chưa đủ. “Em chẳng biết gì về anh và giờ thì đang bị đóng hộp chung với anh, Số Bốn, anh nghĩ sao chứ?”

“Nếu chúng ta đang ở trong bối cảnh kinh hoàng của em,” anh hỏi, “tôi có được vào trong đó không?”

“Em không sợ anh”

“Chuyện đó khỏi phải bàn cãi rồi. Nhưng ý tôi không phải vậy.”

Anh lại phá ra cười, và khi anh cười, những bức tường rạn vỡ ra một cái rắc và rơi đầu mất, trả chúng tôi lại với ánh sáng.

Số Bốn thở dài và nhắc tay khỏi người tôi. Tôi ngồi thụp xuống và phúi phúi người, mặc dù tôi chẳng thấy mình dính tí bụi đất nào hết. Tôi chùi tay lên quần. Lưng tôi lạnh lạnh khi hơi ấm của anh đột ngột biến mất.

Anh đứng trước mặt tôi. Anh đang mím cười, và tôi không chắc mình thích cái nhìn của anh.

“Có lẽ em bị loại khỏi Candor,” anh nói, “vì em nói dối tệ khủng khiếp.”

“Em nghĩ bài kiểm tra tư cách của em đã loại cái phái đó rất đẹp rồi.”

Anh lắc đầu. “Bài kiểm tra tư cách chẳng nói lên điều gì cả.”

Tôi nheo mắt. “Anh đang cố nói gì với em vậy? Bài kiểm tra của anh không phải là lý do anh ở Dauntless này sao?”

Sự kích động chạy rần rật trong người tôi như máu chảy trong huyết quản, được thúc đẩy bởi hy vọng anh sẽ xác nhận rằng anh là Divergent, rằng anh cũng giống như tôi, rằng chúng tôi sẽ cùng nhau khám phá xem điều đó có nghĩa là gì,

“Không hẳn, không,” anh nói. “Tôi...”

Anh ngoái nhìn ra sau và giọng nhỏ dần. Một người phụ nữ đứng cách vài mét đang chĩa súng về phía chúng tôi. Bà ta đứng im như tượng, các nét trên người hết sức bình thường - nếu giờ chúng tôi bỏ đi liền thì tôi cũng sẽ chẳng nhớ nổi bà ta đâu. Một cái bàn xuất hiện phía bên phải tôi. Trên đó là một cây súng và một viên đạn duy nhất. Tại sao bà ta không bắn chúng tôi?

Ồ, tôi nghĩ. Nỗi sợ hãi liên quan đến mối đe dọa nào đó trong đời anh. Nó phải liên quan tới khẩu súng trên bàn.

“Anh phải giết bà ta,” tôi nhẹ nhàng nói.

“Lần nào cũng vậy.”

“Bà ta không có thật.”

“Bà ta nhìn rất thật.” Anh cắn môi. “Cảm giác rất thật.”

“Nếu có thật thì bà đã xử anh xong rồi.”

“Được rồi mà.” Anh gật đầu. “Tôi sẽ... làm tới vậy. Lần này không... không tệ lắm. Không sợ nhiều lắm.”

Không sợ bao nhiêu, nhưng khiếp đảm thì quá xá nhiều. Tôi có thể thấy được điều đó trong mắt anh khi anh nhấc khẩu súng lên và xoay ổ đạn như thể anh đã làm điều này cả ngàn lần rồi - và có thể đúng vậy thật. Anh lắp đạn và giương súng lên, hai tay cầm chặt báng súng. Anh nhắm một mắt lại và chậm chạp hít vào.

Khi thở ra, anh bóp cò, và đầu bà kia giật ngược ra sau. Tôi nhìn thấy một tia màu đỏ và quay mặt đi chỗ khác. Tôi nghe tiếng bà ta đổ xuống sàn nhà.

Số Bốn đánh rớt khẩu súng cái thạch, chúng tôi nhìn xác bà ta trên trời. Anh đã nói đúng - cảm giác rất thật. Đừng có vớ vẩn. Tôi ôm lấy tay anh.

“Đi nào,” tôi nói. “Mình đi thôi. Tiếp tục nào.”

Phải kéo mạnh lần nữa anh mới ra khỏi cơn mê và đi theo tôi. Khi chúng tôi đi ngang qua cái bàn, xác người phụ nữ biến mất trên sàn, nhưng vẫn còn lớn vồn trong ký ức của hai chúng tôi. Cứ mỗi lần bước vào bối cảnh kinh hoàng lại giết một người thì cảm giác sẽ như thế nào nhỉ? Có thể tôi sẽ biết được thôi.

Nhưng có cái gì đó làm tôi bối rối: đây đáng ra phải là những nỗi sợ tệ hại nhất của Số Bốn. Và dù anh phát hoảng lên trong cái hộp và trên nóc nhà, anh đã giết người phụ nữ không tới nỗi khó khăn lắm. Giống như trình mô phỏng chỉ vợ đại bất kỳ nỗi sợ nào nó tìm được trong người anh, và nó không kiếm ra nhiều.

“Tới rồi đây,” anh thì thào.

Một bóng đen di chuyển phía trước chúng tôi, rón rén men theo rìa khu vực được chiếu sáng, chờ đợi chúng tôi bước tới. Ai vậy nhỉ? Ai hay lui tới trong những cơn ác mộng của Số Bốn?

Người đàn ông đang bước ra kia cao và gầy, tóc cắt sát rạt da đầu. Ông ta chấp tay sau lưng. Và ông ta mặc bộ đồ màu xám của phái Abnegation.

“Chú Marcus,” tôi thì thào.

“Tới lúc rồi,” Số Bốn run run, “đã tới lúc em tìm ra tên thật của tôi.”

“Có phải...” tôi nhìn từ chú Marcus - chú ấy đang chậm rãi sải bước về phía chúng tôi, đến Số Bốn - anh đang giật lùi vài cen-ti-mét ra sau, và mọi thứ bỗng ăn khớp với nhau, chú Marcus có một người con trai gia nhập phái Dauntless. Tên anh ta là... “Tobias.

Marcus chìa tay về phía chúng tôi. Một cái thắt lưng quần quanh bàn tay đang nắm lại của chú. Một cách chậm rãi, chú tháo bung nó ra.

“Ba chỉ muốn tốt cho con thôi,” chú nói, và giọng chú dội lại tới cả tá lần.

Một tá chú Marcus bước vào trong vòng ánh sáng, tất cả đều cầm một cái thắt lưng y chang nhau, với vẻ biểu cảm vô hồn hết như nhau.

Khi những chú Marcus chớp mắt một lần nữa, mắt của họ biến thành những cái hố trống rỗng, đen ngòm. Những cái thắt lưng bò trên cái sàn giờ làm bằng đá màu trắng. Cơn ớn lạnh chạy dọc xương sống tôi. Phái Erudite buộc tội chú Marcus là ác độc. Lần này thì họ đã đúng.

Tôi nhìn Số Bốn - Tobias - và anh dường như bị đông cứng rồi. Người anh thõng xuống. Anh nhìn già hơn cả chục tuổi; anh nhìn nhỏ lại cả chục tuổi, chú Marcus đầu tiên vung tay ra sau, cái thắt lưng quật vun vút phía trên vai khi chú chuẩn bị quất. Tobias lùi lại, vung tay lên che mặt.

Tôi phóng tới chắn trước mặt anh và cái thắt lưng vụt lên cổ tay tôi, quần chặt lấy nó. Một cơn đau chạy rần rật lên

đến cùi chỏ tôi. Tôi nghiêng rằng và giật lại mạnh hết sức có thể. Marcus mất thăng bằng, tôi chớp thời cơ gỡ dây ra và chụp ngay cái khóa của nó.

Tôi vung tay lên nhanh hết mức, khớp vai đau như dầm vì cử động đột ngột, và cái thắt lưng quất trúng vai của chú Marcus, chú la lên và vươn tay ra xông về phía tôi, móng tay giương ra như móng vuốt. Tobias đẩy tôi ra sau lưng, đứng chắn giữa tôi và chú Marcus. Anh giận dữ chứ không sợ hãi.

Toàn bộ các chú Marcus đều biến mất. Đèn sáng lên, xuất hiện căn phòng dài, hẹp với những bức tường gạch nứt nẻ và sàn nhà bằng xi măng.

“Hết rồi hả?” tôi hỏi. “Đó là những thứ anh sợ nhất đó hả? Sao anh chỉ có bốn...” Giọng tôi nhỏ dần. Chỉ có bốn nỗi sợ.

“Ồ.” Tôi ngoái nhìn anh. “Đó là lý do tại sao họ gọi anh là...”

Bao nhiêu từ ngữ bay đầu mất khi tôi nhìn gương mặt anh. Đôi mắt anh mở to và có vẻ gần như bị tổn thương dưới ánh sáng trong phòng. Môi anh mở hé. Nếu chúng tôi không phải đang ở đây, tôi có thể nói rằng đi đó là sự kinh sợ. Nhưng tôi không hiểu tại sao anh lại nhìn tôi kinh sợ như vậy.

Anh nắm lấy cùi chỏ tôi, ngón cái ấn vào phần da mềm phía trên cẳng tay, và kéo tôi về phía anh. Da quanh cổ tay tôi vẫn còn đau, như thể cái thắt lưng đó là thật, nhưng phần da đó vẫn tái xanh như phần còn lại trên người tôi. Môi anh chậm chạp áp vào má tôi, rồi cánh tay anh siết chặt vai, anh vùi mặt vào cổ, hơi thở phả lên xương đòn của tôi.

Tôi đứng yên thế trong một giây và rồi vòng tay quanh người anh và thở dài.

“Xong rồi,” tôi khẽ nói. “Tụi mình vượt qua được rồi.”

Anh ngẩng lên và lùa tay vào tóc tôi, vén chúng ra sau tai. Chúng tôi im lặng nhìn nhau. Những ngón tay của anh vuốt ve một lọn tóc sau gáy tôi.

“Em giúp tôi vượt qua nó,” cuối cùng anh cũng lên tiếng.

“À.” Cổ họng tôi khô khốc. Tôi cố lơ đi dòng điện căng thẳng chạy loạn xạ trong người mỗi giây anh chạm vào tôi. “Khi chúng không phải nỗi sợ của em thì can đảm là chuyện nhỏ như con thỏ.”

Tôi hạ tay xuống và vô tình chùi lên quần, hy vọng anh không để ý.

Nếu anh không can đảm thì anh đã không nói vậy. Anh đan tay vào tay tôi.

“Đi nào,” anh nói. “Tôi còn thứ này muốn cho em xem.”

### **Chú thích:**

[1] Có lời lưu truyền rằng, nếu ngâm tay một người đang ngủ trong nuấm sẽ khiến người đó tè dầm. Giống như đặt tay lên tim một người đang nói mớ thì hỏi gì người đó cũng trả lời vậy.



## 26

Tay trong tay, chúng tôi đi về Hồ Bẫy. Tôi cẩn thận điều chỉnh áp lực của bàn tay mình. Lúc này tôi cảm thấy mình nắm chưa đủ chặt, lúc khác tôi lại siết hơi bị chặt quá. Tôi chưa từng hiểu được sao người ta lại phải nắm tay nắm chân khi đang đi bộ, nhưng rồi anh xoa xoa đầu ngón tay lên lòng bàn tay tôi, tôi rung mình và hoàn toàn hiểu lý do.

“VẬY LÀ...” Tôi bắt lấy suy nghĩ logic cuối cùng trong đầu mà tôi nhớ được. “Bốn nỗi sợ.”

“HỒI ĐÓ SỢ BÂY GIỜ SỢ BỐN,” anh gật đầu. “Chúng không hề thay đổi, nên tôi cứ vào trong đó, nhưng mà... chưa khả quan hơn chút nào hết.”

“Anh không thể không sợ hãi được, nhớ chứ?” tôi nói. “Bởi vì anh vẫn còn quan tâm tới nhiều thứ. Tới cuộc sống của anh.”

“Tôi biết.”

Chúng tôi đi dọc theo rìa Hồ Bẫy trên một con đường hẹp dẫn tới những phiến đá ở đáy vực. Trước đây tôi không để ý - nó lẫn vào bức tường đá. Nhưng Tobias có vẻ biết nó rất rõ.

Tôi không muốn phá hỏng khoảnh khắc này, nhưng tôi phải biết về bài kiểm tra tư cách của anh. Tôi phải biết liệu anh có phải là Divergent hay không.

“HỒI NẤY ANH SẮP SỬA KỂ EM NGHE VỀ KẾT QUẢ BÀI KIỂM TRA TƯ CÁCH CỦA ANH,” tôi nhắc.

“A.” Anh gãi gãi gáy bằng bàn tay đang rảnh rang. “Có quan trọng không?”

“Có. Em muốn biết.”

“Em đòi hỏi quá đó nha.” Anh cười.

Chúng tôi đã đi đến cuối đường và đang đứng trên đáy vực, nơi những phiến đá làm mặt đất lồi lõm, hình thành những mồm đá nhấp nhô trên dòng nước đang cuộn cuộn chảy. Anh dẫn tôi trôi lên thụp xuống, băng qua những cái khe nhỏ và vượt qua những chóp đá sắc nhọn. Giày tôi bám vào những tảng đá thô ráp. Đế giày tôi in dấu ướt nhẹp lên mỗi tảng đá tôi đi qua.

Anh tìm được một tảng đá tương đối bằng phẳng, chỗ này dòng nước chảy không xiết lắm, và ngồi xuống, chân anh đung đưa thong thả. Tôi ngồi xuống cạnh anh. Anh có vẻ thoải mái ở đây, phía trên mặt nước hung hiểm chỉ vài xen-ti-mét.

Anh buông tay tôi ra. Tôi đưa mắt nhìn mồm đá nhọn hoắt.

“Đây là những thứ mà tôi không nói với người khác, em biết không. Ngay cả với đám bạn tôi,” anh nói.

Tôi đan hai tay vào nhau và nắm chặt. Đây là nơi hoàn hảo để anh nói với tôi anh là Divergent, nếu quả thật điều đó đúng. Tiếng gầm gừ của cái vực bảo đảm chúng tôi không bị nghe lén. Không hiểu sao suy nghĩ đó khiến tôi hơi lo.

“Kết quả của tôi đúng như trông đợi,” anh nói. “Abnegation.”

“Ờ.” Cái gì đó trong tôi xì hơi. Tôi sai về anh rồi.

Nhưng - tôi đã nghĩ rằng nếu anh không phải là Divergent thì chắc chắn anh phải có kết quả Dauntless. Và về mặt kỹ thuật thì tôi cũng có kết quả Abnegation - theo

như hệ thống ghi lại. Có phải điều tương tự cũng xảy đến với anh không? Và nếu đúng thì tại sao anh lại không kể với tôi sự thật?

“Nhưng rốt cuộc anh lại chọn Dauntless?” tôi hỏi.

“Vì điều đó là cần thiết.”

“Tại sao anh phải ra đi?”

Anh lảng tránh ánh mắt tôi, nhìn xa xăm vào khoảng không trước mặt, như thể đang tìm câu trả lời trong không khí. Anh không cần phải trả lời. Tôi vẫn còn cảm thấy cái thắt lưng quấn vào cổ tay mình.

“Anh phải tránh xa ba của anh,” tôi nói. “Đó có phải là lý do anh không muốn trở thành một thủ lĩnh của phái Dauntless không? Vì nếu anh là thủ lĩnh, có lẽ anh sẽ lại phải giáp mặt với chú ấy?”

Anh nhún vai. “Chính vậy, và tôi luôn cảm thấy tôi không hoàn toàn thuộc về phái Dauntless. Ít ra cũng không phải theo cái cách bây giờ của bọn họ.”

“Nhưng anh... giỏi không tưởng tượng được,” tôi thốt lên. Tôi dừng lại và hắng giọng. “Ý em là, theo tiêu chuẩn Dauntless. Chưa bao giờ có ai chỉ có bốn nỗi sợ. Sao anh lại không thuộc về nơi này được chứ?”

Anh nhún vai. Anh có vẻ không bận tâm lắm về tài năng của mình, hay vị trí của anh giữa những Dauntless, và đó là thứ tôi trông đợi ở một Abnegation. Tôi không chắc phải kết luận như thế nào.

Anh nói, “Tôi có một giả thuyết là sự vị tha và lòng can đảm chẳng khác nhau là mấy. Cả đời em, em được huấn luyện để quên đi bản thân, vậy nên khi gặp nguy hiểm, nó trở thành bản năng đầu tiên của em. Tôi cũng có thể dễ dàng thuộc về phái Abnegation vậy.”

Đột nhiên tôi thấy nặng nề quá. Sự huấn luyện cả đời vẫn không thấm thía gì với tôi. Bản năng đầu tiên của tôi vẫn là tự bảo vệ bản thân.

“Ừ thì,” tôi đáp, “em rời bỏ Abnegation vì em không đủ vị tha, bất kể em đã cố gắng tới mức nào.”

“Không hoàn toàn đúng đâu.” Anh cười với tôi. “Đưa con gái sẵn sàng để cho người ta phóng dao vô mặt để cứu bạn, sẵn sàng đánh ba tôi bằng cái thắt lưng để bảo vệ tôi - đưa con gái xả thân quên mình đó chẳng phải em sao?”

Anh biết nhiều về tôi còn hơn tôi hiểu về mình. Và mặc dù chuyện anh có cảm giác gì đó với tôi có vẻ bất khả thi, ca ngợi tôi như thế... có lẽ không phải đâu. Tôi cau mày nhìn anh. “Anh để ý hơi kỹ đó nha.”

“Tôi thích quan sát người khác.”

“Số Bốn, có thể anh bị loại khỏi Candor vì anh nói dối quá xá tệ đó.”

Anh chống tay lên tảng đá kế bên, ngón tay anh để cạnh ngón tay tôi. Tôi nhìn xuống bàn tay của chúng tôi. Anh có những ngón tay dài và ốm. Bàn tay dành cho những cử động khéo léo. Không phải tay của phái Dauntless - những bàn tay đáng ra phải dày cộp và thô ráp và sẵn sàng bẻ gãy mọi thứ.

“Tốt thôi.” Anh gí sát mặt vào mặt tôi, mắt anh tập trung lên cằm, lên môi và lên mũi tôi. “Tôi quan sát em bởi vì tôi thích em.” Anh nói câu đó rõ ràng, mạnh dạn, và mắt anh nhìn thẳng vào mắt tôi. “Và đừng gọi tôi là ‘Số Bốn’, được chứ? Được nghe lại tên thật của mình cũng hay lắm.”

Như vậy đấy, cuối cùng anh cũng công khai danh tính, và tôi không biết phải trả lời thế nào. Hai má tôi nóng bừng, và tất cả những gì tôi nói được là, “Nhưng anh lớn hơn em... Tobias à.”

Anh mỉm cười với tôi. “Ừ, khoảng cách hai năm khổng lồ đó quả tình là không tài nào vượt qua được, nhỉ?”

“Không phải em phản đối,” tôi nói, “Em chỉ không hiểu. Em nhỏ hơn. Em không xinh đẹp gì. Em...”

Anh phá ra cười, một tiếng cười sâu như thể nó đến từ tít tận bên trong con người anh, và chạm môi vào thái dương tôi.

“Đừng có giả bộ,” tôi hỗn hển. “Anh biết là em không đẹp mà. Em không xấu, nhưng chắc chắn là không đẹp.”

“Được rồi, em không đẹp. Thì sao?” Anh hôn lên má tôi. “Tôi thích em thế này. Em thông minh chết người. Em cam đảm. Và ngay cả khi em đã biết về ba Marcus...” Giọng anh mềm lại. “Em không nhìn tôi theo cái kiểu tôi là một con chó bị đá ra khỏi nhà hay đại loại vậy.”

“Thì,” tôi nói. “Anh đâu phải vậy đâu.”

Trong tích tắc, đôi mắt sẫm màu của anh nhìn vào mắt tôi, và anh im lặng. Rồi anh chạm vào mặt tôi và hướng người đến gần hơn, đặt môi lên môi tôi. Con sông gầm gừ và tôi cảm thấy nó phun bọt lên mắt cá chân tôi. Anh nhoẻn miệng cười và lại dìm môi anh vào môi tôi.

Ban đầu người tôi cứ căng ra, không chắc lắm về mình, nên khi anh buông ra, tôi chắc mẽm rằng mình đã làm điều gì đó sai rồi, hay tệ lắm. Nhưng anh ôm gương mặt tôi trong bàn tay anh, ngón tay anh ấn mạnh vào da tôi, và anh lại hôn tôi, lần này cuồng nhiệt hơn, chắc chắn hơn. Tôi ôm một tay quanh người anh, trườn tay lên cổ và lên tóc anh.

Chúng tôi cứ hôn nhau như thế một lúc, với tiếng ầm ào của con sông bao quanh. Và khi chúng tôi đứng dậy, tay trong tay, tôi nhận ra rằng nếu cả hai chúng tôi lựa chọn khác đi, chúng tôi đã có thể kết thúc ở cùng một nơi, làm những việc giống nhau, tại một nơi an toàn hơn, trong những bộ đồ màu xám thay vì màu đen.

Sáng hôm sau tôi cứ ngơ ngơ lơ lửng trên mây. Lần nào cố xóa nụ cười toe toét trên mặt đi nó cũng tìm được đường trở lại. Thành ra cuối cùng tôi không thềm ngăn nó nữa, chỉ tổ mất công. Tôi cột tóc lên và thay cái áo đồng phục rộng rinh bằng một cái áo hở vai, để lộ ra hình xăm của tôi.

“Hôm nay bồ bị con gì cắn vậy?” Christina thắc mắc trên đường đi ăn sáng. Mắt con nhỏ vẫn còn sưng vù vì ngủ nhiều và mái tóc rối bù của nó làm thành một cái quầng xù bung quanh gương mặt nó.

“Ờ, bồ biết đó,” tôi trả lời. “Mặt trời tỏa nắng. Chim hót líu lo.”

Nó nhướn mày nhìn tôi như nhắc cho tôi nhớ là chúng tôi đang ở dưới một cái hầm ngầm sâu tít dưới đất.

“Cứ để cô gái này vui vẻ hôm nay đi,” Will nói. “Có khi cậu chẳng thấy lại được cái mặt hớn hở này nữa đâu.”

Tôi đánh bốp một phát vô tay nó rồi vội vàng đi về phía phòng ăn. Tim tôi nhảy tung tung vì tôi biết một lúc nào đó trong nửa tiếng tới, tôi sẽ được gặp Tobias. Tôi ngồi xuống chỗ thường lệ, kế bên Uriah, Will và Christina ngồi đối diện. Ghế bên trái tôi vẫn còn trống. Tôi tự hỏi không biết Tobias có ngồi đó không; liệu anh có cười với tôi trong bữa sáng không; liệu anh có nhìn tôi theo cái kiểu bí ẩn, vụng trộm mà tôi hay tự tưởng tượng mỗi lần nhìn anh hay không.

Tôi vớ lấy một mẫu bánh mì nướng trên cái đĩa đặt giữa bàn và bắt đầu trét bơ lên hơi quá nhiệt tình. Tôi tự thấy mình đang cư xử hơi khủng khiếp, nhưng tôi không dừng được. Dừng lại cũng giống như từ chối không hít thở không khí vậy.

Và rồi anh bước vào. Tóc anh ngắn hơn, và nhìn sẫm màu hơn, gần như đen. Tôi nhận ra đó là kiểu tóc ngắn của Abnegation. Tôi cười với anh và giơ tay vẫy vẫy, nhưng anh ngồi xuống kế bên Zeke mà không thèm liếc về phía tôi, nên tôi rút tay xuống ngay.

Tôi nhìn chăm chăm miếng bánh mì của mình. Bây giờ không khó để thôi không cười nữa.

“Sao vậy?” Uriah hỏi, miệng đầy nhóc bánh mì.

Tôi lắc đầu và cắn một miếng bánh. Tôi đã trông đợi cái gì cơ chứ? Chỉ vì chúng tôi đã hôn nhau đâu có nghĩa là có gì đã thay đổi đâu. Có thể anh đã thay đổi ý định về việc thích tôi. Có thể anh nghĩ hôn hít tôi quả là một sai lầm.

“Hôm nay là ngày vào bối cảnh kinh hoàng,” Will lên tiếng. “Mấy cậu nghĩ tội mình có được nhìn thấy bối cảnh kinh hoàng của chính mình không?”.

“Không.” Uriah lắc đầu. “Cậu sẽ đi vào bối cảnh kinh hoàng của một trong mấy người hướng dẫn. Anh mình nói vậy.”

“Ô... ô, người nào vậy?” Christina đột nhiên nhồm lên.

“Cậu biết đó, thật không công bằng khi cậu có tin nội bộ còn tội này thì không,” Will liếc Uriah.

“Nói cứ như thể nếu cậu có lợi thế thì cậu không tranh thủ tận dụng nó vậy,” Uriah bẻ lại.

Christina phớt lờ tội nó. “Mình hy vọng đó sẽ là bối cảnh của Số Bốn”

“Tại sao?” tôi hỏi. Câu hỏi phun ra quá đáng nghi. Tôi cần môi và ước chi mình có thể rút lại.

“Có người lại thay đổi tâm trạng nữa rồi kia.” Con nhỏ đảo mắt. “Như thể bồ không cần biết nỗi sợ của anh ta là gì vậy. Số Bốn tỏ ra cứng rắn như thế, nhưng biết đâu anh lại sợ kẹo bông gòn với ánh mặt trời rực rỡ hay cái gì đó kiểu kiểu vậy thì sao. Bù qua sót lại mà.”

Tôi lắc đầu. “Không phải anh đâu.”

“Sao bồ biết?”

“Mình đoán vậy thôi.”

Tôi nhớ về ba của Tobias trong bối cảnh kinh hoàng của anh. Anh sẽ không để ai thấy điều đó đâu. Tôi liếc nhìn anh. Trong một tích tắc, mắt anh chạm mắt tôi. Cái nhìn vô cảm. Rồi anh quay đi.

Lauren là người hướng dẫn của tội khai tâm Dauntless bẩm sinh, đang đứng chống nạnh bên ngoài căn phòng bối cảnh kinh hoàng.

“Hai năm trước,” chị ta nói, “tôi từng rất sợ nhện, sợ bị nghẹt thở, sợ những bức tường từ từ thu lại và nhốt mình ở trong, sợ bị đá dít khỏi phái Dauntless, sợ bị chảy máu không cầm được, sợ bị xe lửa cán, sợ ba tôi chết, sợ bị làm trò cười cho thiên hạ, và sợ bị bắt cóc bởi người giấu mặt.”

Mọi người ngậy ra nhìn chị.

“Hầu hết các bạn sẽ có đâu đó chừng mười tới mười lăm nỗi sợ trong bối cảnh kinh hoàng của mình. Đó là con số trung bình,” chị nói.

“Con số thấp nhất từng có là bao nhiêu ạ?” Lynn hỏi.

“Trong những năm gần đây,” Lauren trả lời, “là bốn.”

Tôi không nhìn Tobias kể từ lúc chúng tôi rời căn tin, nhưng giờ tôi không kìm được. Anh vẫn khẳng khẳng chú



mục vào sàn nhà. Tôi biết bốn là một con số thấp, thấp đủ để được gắn cho một cái biệt hiệu, nhưng tôi không biết rằng nó còn thấp hơn cả con số trung bình.

Tôi nhìn xuống chân mình. Anh thật là ngoại hạng. Và giờ thì anh còn không thèm ngó tôi lấy một cái.

“Hôm nay các bạn sẽ không biết được con số của mình là bao nhiêu,” Lauren nói tiếp. “Trình mô phỏng được thiết lập để đi vào bối cảnh kinh hoàng của tôi, cho nên các bạn sẽ trải qua nỗi sợ của tôi chứ không phải của các bạn.”

Tôi trao cho Christina một cái nhìn chằm chọc. Tôi đã đúng; chúng tôi sẽ không đi vào bối cảnh kinh hoàng của Số Bốn.

“Mục đích của bài tập này là mỗi người các bạn sẽ chỉ đối mặt với một nỗi sợ của tôi để biết được trình mô phỏng hoạt động như thế nào.”

Lauren chỉ ngẫu nhiên mỗi đưa chúng tôi cho một nỗi sợ của chỉ. Tôi đứng cuối hàng, nên tôi được chọn áp chót. Nỗi sợ chỉ giao cho tôi là sợ bị bắt cóc.

Vì không được nối với máy tính nên tôi không nhìn được trình, chỉ nhìn được phản ứng của mọi người với nó thôi. Quả là cách hoàn hảo để làm bản thân phân tâm khỏi suy nghĩ về Tobias - siết tay thành nắm đấm khi Will cố sức phủi những con nhện mà tôi không thấy được và nhìn Uriah vận hết công lực đẩy những bức tường vô hình đối với tôi, và cười khoái trá khi nhìn Peter đổ lụng lên như tôm luộc trong suốt quá trình bị làm “trò cười cho thiên hạ.” Và rồi tới lượt.

Trở ngại sẽ làm tôi thấy lo lắng, nhưng vì tôi đã xoay xở điều khiển được mọi trình mô phỏng trước đó, không chỉ lần này, và vì tôi đã được đi vô bối cảnh của Tobias rồi nên tôi chẳng e sợ gì khi Lauren chằm kim vào cổ tôi.

Rồi cảnh vật thay đổi và vụ bắt cóc bắt đầu. Mặt đất dưới chân tôi biến thành cỏ, và một mớ bàn tay chụp lấy tay tôi,

bịt miệng tôi. Tối quá không thấy được gì.

Tôi đứng kế bên cái vục. Tôi nghe thấy tiếng nước găm rú. Tôi hét vào bàn tay đang bịt miệng tôi và vùng vẫy để thoát ra, nhưng những cánh tay quá khỏe; những kẻ bắt cóc tôi quá khỏe. Hình ảnh tôi rơi vào trong bóng tối vụt qua đầu tôi, y như hình ảnh mà giờ đây hay xuất hiện trong những cơn ác mộng của tôi. Tôi lại hét lên; tôi hét cho đến khi cổ họng tôi phát đau và những giọt nước mắt nóng hổi trào ra.

Tôi biết tội nó sẽ quay lại tìm tôi; tôi biết tội nó sẽ thử lại. Lần đầu tiên chưa đủ. Tôi hét lên lần nữa - không phải để cầu cứu, vì sẽ chẳng có ai cứu tôi, nhưng bởi vì đó là điều mà người ta làm khi người ta sắp chết và người ta không ngừng hét được.

“Dừng lại,” một giọng nói nghiêm nghị vang lên.

Những bàn tay biến mất, và ánh sáng xuất hiện. Tôi đang đứng trên cái sàn nhà xi măng trong căn phòng bối cảnh kinh hoàng. Cả người tôi run lẩy bẩy, và tôi khụy xuống, úp mặt vào hai lòng bàn tay. Tôi vừa mới thất bại. Tôi mất hết logic, tôi mất hết cảm giác. Nỗi sợ của Lauren đã chuyển thành một trong những nỗi sợ của chính tôi.

Và tất cả mọi người đều thấy tôi. Tobias thấy tôi.

Tôi nghe tiếng bước chân. Tobias bước về phía tôi và quỳ xuống kế bên tôi.

“Cái quái gì vậy, Cứng Đơ?”

“Em...” Tôi nấc lên. “Em không...”

“Đàng hoàng lại coi! Ủy mị quá rồi đó.”

Cái gì đó trong người tôi gãy đôi. Tôi nín khóc. Cả người ng lên, sự yếu đuối bị quét sạch, và tôi tát anh một cú mạnh tới nỗi khớp tay tôi phát đau. Anh trăn trối nhìn tôi, một bên má đỏ ửng, và tôi trừng mắt nhìn lại.

“Im đi,” tôi nói. Tôi giật tay ra và bước ra khỏi phòng.

Tôi thắt chặt áo khoác quanh vai. Lâu lắm rồi tôi không ra ngoài. Ánh sáng mặt trời yếu ớt rọi lên mặt, và tôi ngấm hơi thở mình phà ra trong không khí.

Ít ra tôi cũng đã hoàn thành một việc: thuyết phục được Peter và đồng bọn của nó rằng tôi không còn là một mối đe dọa nữa. Tôi chỉ phải đảm bảo là ngày mai, khi tôi vào trong bối cảnh kinh hoàng của chính mình, tôi chứng minh được rằng tội nó sai lè. Thất bại của ngày hôm qua có vẻ không tưởng. Hôm nay thì tôi không chắc.

Tôi đưa tay chải tóc. Thôi thúc muốn khóc đã biến mất rồi. Tôi thắt bím và lấy cọng dây thun quấn quanh cổ tay cột tóc lại. Tôi thấy giống bản thân mình hơn. Đó là tất cả những gì tôi cần: nhớ trong đầu rằng tôi là ai. Và tôi là một đứa không để những thứ tầm thường như tội con trai và vài ba vụ chạm mặt với tử thần cản bước tôi.

Tôi phá ra cười, lắc đầu. Phải không ta?

Tôi nghe thấy tiếng còi tàu. Những đường ray xe lửa lượn vòng quanh khu vực Dauntless và chạy ra xa hơn tầm mắt của tôi. Chúng xuất phát từ đâu? Chúng kết thúc ở đâu? Thế giới bên kia đường ray ra sao nhỉ? Tôi sải bước về phía chúng.

Tôi muốn về nhà, nhưng tôi không thể. Eric đã cảnh cáo chúng tôi không được quá gần bó với ba mẹ vào Ngày Thăm Viếng, nên về thăm nhà đồng nghĩa với việc phản bội lại phái Dauntless, và tôi không trả được cái giá đó. Dù vậy Eric cũng không nói là chúng tôi không được đi thăm những

người ở các phái không phải phái gốc của chúng tôi, và mẹ đã dặn tôi phải tới thăm anh Caleb.

Tôi biết mình không được phép đi mà không có ai giám sát, nhưng tôi không kìm được. Tôi bước càng lúc càng nhanh hơn, cho đến khi thành ra chạy nước rút. Đánh hai cánh tay tới trước rồi ra sau, tôi chạy theo toa tàu cuối cùng cho đến khi nắm được cái tay vịn và quăng mình lên, co rúm người khi cơn đau tràn vào cơ thể đang nhức nhối của tôi.

Khi đã ở trong toa tàu, tôi nằm dài ra kế bên cánh cửa và nhìn lãnh địa Dauntless mất dần phía sau tôi. Tôi không muốn quay về nơi đó, nhưng lựa chọn từ bỏ, chọn thành kẻ vô môn phái ắt hẳn phải là điều can đảm nhất tôi từng làm từ trước đến giờ, mà hôm nay thì tôi thấy mình lại là một đứa cực kỳ hèn nhát.

Không khí lùa qua người tôi và luồn qua kẽ tay tôi. Tôi thả tay mình thòng ra ngoài toa tàu để cảm nhận luồng gió tạt vào tay. Tôi không thể về với gia đình mình, nhưng tôi có thể đi tìm một phần của nó. Caleb có mặt trong mọi ký ức tuổi thơ của tôi; anh là một phần cội nguồn của tôi.

Con tàu giảm tốc độ khi tiến về phía trung tâm thành phố, và tôi ngồi dậy để nhìn những tòa nhà bé nhỏ đang to dần ra. Phái Erudite sống trong những tòa nhà lớn bằng đá trông xuống đầm lầy. Tôi nắm lấy tay vịn và đu người ra ngoài vừa đủ để nhìn xem những đường ray dẫn đi đâu. Chúng lao xuống ngang tầm với đường bộ trước khi bẻ ngoặt sang hướng đông. Tôi ngửi thấy mùi của đầm lầy và vĩa hè ẩm ướt.

Đoàn tàu xuống dốc và giảm tốc, và tôi nhảy ra. Chân tôi run bần bật bởi lực tiếp xúc khi chạm đất, và tôi chạy tiếp vài bước để giữ thăng bằng. Tôi đi bộ xuống giữa đường, hướng về phía nam, về phía đầm lầy. Vùng đất trống trải dài ra ngút tầm mắt tôi, một mặt phẳng màu nâu chạm tới đường chân trời.

Tôi rẽ trái. Những tòa nhà của phái Erudite hiện ra mờ mờ phía trên tôi, tối thui và lạ lẫm. Làm sao tôi tìm ra Caleb ở đâu bây giờ?

Phái Erudite lưu giữ các hồ sơ; đó là qui định cố hữu của họ. Họ phải giữ các hồ sơ về những người khai tâm của họ. Có người tiếp cận được với những hồ sơ đó; tôi chỉ phải tìm ra họ. Tôi lướt qua những tòa nhà. Về mặt logic mà nói thì tòa nhà ở trung tâm hẳn phải là tòa nhà quan trọng nhất. Tốt hơn tôi nên bắt đầu từ đó.

Những thành viên đi lại khắp nơi. Quy tắc của phái Erudite buộc thành viên của phái này mỗi lần vận đồ, phải có ít nhất một thứ gì đó màu xanh dương trên người, vì màu xanh khiến cơ thể tiết ra những chất giúp bình tĩnh, và “một cái đầu bình tĩnh là một cái đầu sáng suốt.” Màu này cũng trở thành “màu cờ sắc áo” của phái họ. Với tôi nó nhìn sáng sủa một cách bất thường. Tôi đã lỡ quen với ánh sáng mờ mờ ảo ảo và những bộ quần áo tối màu rồi.

Tôi tưởng phải vòng vèo xuyên qua đám đông, đụng cùi chỏ người này người kia và thì thầm “xin lỗi” như cách tôi hay làm, nhưng hóa ra lại không cần thiết. Việc trở thành một Dauntless khiến tôi nổi bật. Đám đông dạt ra nhường đường cho tôi, mắt họ dán lấy tôi khi tôi đi ngang qua. Tôi tháo cọng dây thun và giữ tóc ra trước khi bước qua cửa chính.

Tôi đứng ngay ngưỡng cửa và nghiêng đầu ra sau. Căn phòng khổng lồ, im phăng phắc và có mùi như những trang giấy bị bụi phủ lâu ngày. Sàn nhà lát gỗ kêu cọt két dưới chân tôi. Những kệ sách xếp thành hàng hai bên tường, nhưng nhìn chúng giống để trang trí hơn hết thảy, vì có một mớ máy vi tính đang để ngay trên mấy cái bàn chính giữa phòng và chẳng có ai đang đọc sách cả. Bọn họ đang nhìn chăm chăm vào màn hình với những đôi mắt căng thẳng và tập trung cao độ.

Đáng ra tôi phải biết tòa nhà chính của phái Erudite là một thư viện mới phải. Một bức chân dung treo trên bức tường trước mặt khiến tôi chú ý. Nó cao gấp hai tôi và chiều ngang rộng gấp bốn tôi và đặc tả một người phụ nữ hết sức thu hút với đôi mắt xám mọng nước, đeo kính - Jeanine. Mới vừa nhìn cô ta tôi đã nóng máu lên. Bởi vì cô ta là đại diện của phái Erudite, cô ta chính là người đã tung ra các bài báo về ba tôi. Tôi chỉ không thích cô ta lúc ba tôi hay kể chuyện ở bàn ăn tối, nhưng giờ thì tôi ghét cô ta.

Dưới bức tranh cô ta là một tấm biển lớn đề chữ KIẾN THỨC ĐƯA TA ĐẾN THỊNH VƯỢNG.

Thịnh vượng. Với tôi hai chữ này có một ý nghĩa tiêu cực. Phái Abnegation dùng nó để miêu tả thói tự nuông chiều.

Sao anh Caleb lại có thể chọn trở thành một trong những người này được chứ? Thứ họ làm, điều họ muốn, tất cả đều sai trái. Nhưng có lẽ anh cũng nghĩ vậy về phái Dauntless. Tôi tiến về cái bàn ngay bên dưới bức chân dung của Jeanine. Một người đàn ông khá trẻ ngồi sau cái bàn còn không thèm nhìn lên khi nói, “Tôi có thể giúp được gì?”

“Tôi đang tìm một người,” tôi nói. “Tên anh ấy là Caleb. Anh biết tôi có thể tìm anh ấy ở đâu không?”

“Tôi không được phép tiết lộ thông tin cá nhân,” ông trả lời ôn tồn trong khi đang cật lực đập cái màn hình máy tính trước mặt.

“Anh là anh trai tôi.”

“Tôi không được ph...”

Tôi nện tay xuống bàn, ngay trước mặt anh ta, và ông giật mình nhìn lên tôi qua hai cái đít chai. Những cái đầu quay về hướng tôi. “Tôi nói.” Tôi cương giọng lên. “Tôi đang tìm một người. Anh ấy là một thành viên khai tâm. Bét ra anh có thể nói tôi biết tìm bọn họ ở đâu không?”

“Beatrice?” một giọng nói vang lên sau lưng tôi.

Tôi quay lại, và Caleb đang đứng phía sau tôi, tay cầm một quyển sách. Tóc anh đã mọc dài ra nên nó phủ lòa xòa trên tai anh, và anh đang mặc một cái áo thun màu xanh, đeo một cặp kính gọng vuông. Ngay cả khi nhìn anh khác vậy và tôi không được phép yêu quý anh nữa, tôi vẫn chạy về phía anh nhanh hết sức có thể và dang hai tay choàng lấy vai anh.

“Em có một hình xăm,” anh nói, giọng nghèn nghẹn.

“Anh có một cặp kính,” tôi đáp. Tôi lùi lại và nheo mắt. “Mắt anh mười trên mười mà Caleb, anh làm trò mèo gì vậy?”

“Ừm...” Anh liếc nhìn mấy cái bàn xung quanh chúng tôi. “Đi nào. Hãy ra khỏi đây.”

Chúng tôi ra khỏi tòa nhà và băng qua con đường. Tôi phải hơi chạy mới bắt kịp anh. Đối diện tổng hành dinh của phái Erudite là nơi từng là công viên. Giờ chúng tôi chỉ gọi nó là “1 hiên niên kỷ,” và nó là một khu đất trống với vài ba bức tượng bằng kim loại hoen gỉ - một con voi ma-mút trầu tượng mạ kẽm, cái khác có hình giống hạt đậu, chúng bự đến nỗi khiến tôi trông tí tẹo.

Chúng tôi dừng ở cái bụi bê tông của hạt đậu kim loại, những Erudite ngồi thành nhóm nhỏ đọc sách hoặc báo. Anh tháo kính ra và bỏ tọt vô túi áo, rồi đưa tay vuốt tóc, mắt anh nhìn tôi lo lắng. Như thể anh đang ngượng ngùng. Có lẽ tôi cũng nên như thế. Tôi xăm mình, tóc tai lòa xòa, và mặc đồ bó. Nhưng tôi không thấy ngượng chút nào.

“Em làm gì ở đây vậy?” anh hỏi.

“Em muốn về nhà,” tôi nói, “và anh là điều gần gũi nhất em có thể nghĩ ra.”

Anh mím chặt môi.



“Đừng có tỏ ra thoải mái quá khi gặp em chứ,” tôi thêm vào.

“Ê nè,” anh nói, đặt tay lên vai tôi. “Gặp em anh vui muốn chết, được chứ? Chỉ là điều này không được cho phép. Có luật đó.”

“Em không quan tâm,” tôi nói. “Em không quan tâm, hiểu không?”

“Có lẽ em nên quan tâm đi thì hơn.” Giọng anh nhẹ nhàng; chỉ có ánh mắt là không tán thành. “Nếu là anh, anh sẽ không muốn vướng vô rắc rối gì với phái của em đâu.”

“Nghĩa là sao?”

Tôi biết chính xác nó có nghĩa là gì. Ảnh coi phái tôi là phái ác độc nhất trong năm phái, không hơn.

“Anh chỉ không muốn em bị tổn thương. Đâu cần phải nổi điên lên với anh vậy,” ảnh nghiêng đầu. “Chuyện gì đã xảy ra với em ở đó vậy kìa?”

“Không có gì hết. Không có gì xảy ra hết.” Tôi nhắm mắt lại và đưa một tay chà chà gáy. Ngay cả khi tôi có thể giải thích hết tất tần tật mọi chuyện với ảnh, tôi cũng không muốn. Tôi còn không mấy may nghĩ tới chuyện đó nữa.

“Em có nghĩ...” Ảnh nhìn xuống chân. “Em có nghĩ mình đã quyết định đúng đắn không?”

“Em không nghĩ có lựa chọn nào là đúng,” tôi trả lời. “Anh thì sao?”

Ảnh nhìn quanh. Người ta cứ nhìn chằm chằm khi đi ngang qua anh em tôi. Ảnh nhìn lướt qua mặt họ. Caleb vẫn đang lo lắng, nhưng có thể không phải vì vẻ ngoài của ảnh hay là vì tôi. Có lẽ là vì họ. Tôi nắm lấy cánh tay ảnh và kéo xuống cái vòm của hột đậu kim loại. Chúng tôi đi dưới cái vỏ rỗng không của nó. Tôi thấy hình ảnh phản chiếu của mình ở

khắp nơi, cong oằn lại bởi những đường cong của bức tường, vỡ ra bởi những vết hoen gỉ và đất bẩn.

“Có chuyện gì vậy?” tôi hỏi, khoanh tay lại. Hồi này tôi đã không để ý vết thâm đen dưới mắt anh. “Chuyện gì vậy anh?”

Caleb chống một tay lên bức tường kim loại. Hình phản chiếu của anh có cái đầu nhỏ hơn và bị móp một bên, và tay thì nhìn như bị bẻ quặt ra sau. Hình phản chiếu của tôi thì lại nhỏ xíu và lùn tịt.

“Có chuyện lớn đang diễn ra, Beatrice. Có chuyện không ổn.” Mắt anh mở to vô hồn. “Anh không biết là gì, nhưng người ta cứ vội vội vàng vàng, thì thâm to nhỏ, và Jeanine cứ đọc hàng tá diễn văn về việc phái Abnegation mục nát như thế nào hoài, gần như là mỗi ngày.”

“Anh có tin bả không?”

“Không. Có lẽ. Anh không...” Anh lắc đầu. “Anh không biết mình nên tin vào cái gì nữa.”

“Có, anh biết.” tôi cứng giọng. “Anh biết ba mẹ chúng ta là ai. Anh biết bạn bè chúng ta là ai. Ba của Susan, anh nghĩ chú ấy thối nát hả?”

“Anh biết được tới đâu chứ? Họ cho anh biết được nhiều tới đâu chứ? Chúng ta không được phép hỏi han, Beatrice; chúng ta không được phép biết chuyện! Và ở đây...” Anh nhìn lên, và trong tấm kính tròn phẳng trên đầu chúng tôi, tôi thấy hình thù nhỏ xíu của hai đứa tôi, nhỏ bằng cái móng tay. Đó - tôi nghĩ - mới đúng là hình phản chiếu thật của chúng tôi; nhỏ bé như con người thật của chúng tôi. Anh nói tiếp, “Ở đây thông tin miễn phí, lúc nào cũng sẵn sàng.”

“Đây không phải là Candor. Ở đây có những kẻ nói dối, Caleb. Ở đây có những người thông minh tới mức biết cách điều khiển anh.”

“Em không nghĩ anh phải biết khi bị người khác điều khiển sao?”

“Nếu quả thật họ thông minh như anh nghĩ thì không. Em không nghĩ anh biết tí ti gì.”

“Em không biết mình đang nói gì đâu,” anh nói, lắc đầu.

“Đúng. *Làm sao* mà em biết được một cái phái thối nát là như thế nào chứ? Ờn trời em chỉ đang tập luyện để trở thành một *Dauntless* thôi,” tôi đáp. “Ít ra em biết mình là một phần của cái gì, Caleb. *Anh* đang lựa chọn quên đi những gì chúng ta đã biết về cuộc sống của mình - những người này hiếu chiến, tham lam và họ sẽ chẳng dẫn anh đi đến đâu cả.”

Giọng anh sắc lại. “Anh nghĩ em nên đi đi, Beatrice.”

“Rất sẵn lòng,” tôi nói. “À, và chắc là anh chẳng thêm bận tâm đâu, nhưng mà mẹ dặn em nói với anh là hãy nghiên cứu huyết thanh mô phỏng đi.”

“Em gặp mẹ rồi hả?” Anh có vẻ bị tổn thương. “Sao mẹ không...”

“Bởi vì,” tôi nói. “Phái Erudite không cho người Abnegation vào trong khu vực của họ nữa. Thông tin đó không được tiết lộ cho anh sao?”

Tôi gạt ảnh qua một bên, bước ra xa khỏi cái hang bằng gương và bức tượng, rồi đi xuống lễ đường. Lẽ ra tôi không nên đi mới phải. Khu vực Dauntless giờ có vẻ giống cái nhà - ít ra ở đó tôi biết chính xác nơi mình đứng, trên mặt đất vững chắc.

Đám đông trên vỉa hè tản ra, và tôi ngẩng lên để coi tại sao. Đứng trước mặt tôi vài mét là hai người đàn ông Erudite đang khoanh tay.

“Xin lỗi,” một người lên tiếng. “Cô phải đi với chúng tôi.”



Một người đi sát sát sau lưng tôi tới mức tôi cảm thấy được luân hơi thở của hắn phả vô đầu tôi. Người kia dẫn tôi vô thư viện, đi hết ba cái hành lang để đến thang máy. Bên kia thư viện, sàn nhà chuyển từ lát gỗ sang lát đá trắng, và những bức tường sáng rực giống như trần nhà của căn phòng kiểm tra tư cách. Ánh sáng phản chiếu trên cánh cửa thang máy màu bạc, và tôi phải nheo mắt mới thấy đường được.

Tôi cố giữ bình tĩnh. Tôi tự hỏi mình câu hỏi của chương trình huấn luyện ở Dauntless. *Người sẽ làm gì nếu có người tấn công từ đằng sau?* Tôi hình dung mình thụi cùi chỏ vô bụng hay đá vô háng mấy người đó. Tôi tưởng tượng mình đang chạy. Ước gì tôi có súng. Đây là những suy nghĩ rất Dauntless, và chúng đã trở thành suy nghĩ của tôi.

*Người sẽ làm gì nếu bị hai người tấn công cùng một lúc?* Tôi theo người đàn ông đi xuôi theo một cái hành lang trống không, sáng lóa vào trong một văn phòng. Tường đều được làm bằng kính - tôi đoán là mình biết phái nào đã thiết kế ra ngôi trường của tôi rồi.

Một người phụ nữ đang ngồi đằng sau cái bàn kim loại. Tôi nhìn chằm chằm vào gương mặt cô ta. Cùng một gương mặt đang ngự trị trong thư viện phái Erudite; gương mặt tràn lan trên mọi bài báo của phái Erudite. Tôi đã cảm ghét gương mặt này bao lâu rồi nhỉ? Chẳng nhớ nữa.

“Ngồi xuống,” Jeanine ra lệnh. Giọng cô ta nghe quen quen, nhất là khi cô ta khó chịu. Đôi mắt xám nhìn thẳng vào mắt tôi.

“Tôi đứng được rồi.”

“*Ngồi xuống*” cô ta lại nói. Chắc chắn là tôi đã nghe giọng nói này trước đây rồi.

Tôi nghe nó trong hành lang, nói chuyện với Eric, ngay trước khi tôi bị tấn công. Tôi nghe cô ta nhắc đến Divergent. Và một lần trước đó nữa - tôi nghe thấy nó...

“Là giọng cô trong trình mô phỏng,” tôi thốt lên. “Ý tôi là bài kiểm tra tư cách.”

Cô ta là mối nguy hiểm mà cô Tori và mẹ tôi đã cảnh báo, mối nguy đối với Divergent. Đang ngồi ngay trước mặt tôi.

“Chính xác. Đến bây giờ bài kiểm tra tư cách là thành tựu lớn nhất của tôi với tư cách là một nhà khoa học,” cô ta đáp. “Tôi đã xem kết quả kiểm tra của em, Beatrice. Rõ ràng là có gì đó không ổn với bài kiểm tra của em. Nó không được thu lại, và các kết quả của em đã phải được ghi lại bằng tay. Em có biết điều đó không?”

“Không.”

“Em có biết em là một trong hai người duy nhất từ trước đến giờ có kết quả Abnegation mà lại chuyển sang Dauntless không?”

“Không,” tôi nói, nuốt ngược cục sốc vô trong. Tobias và tôi là những người duy nhất sao? Nhưng kết quả của anh là thật còn của tôi là xạo. Nên thiệt ra mà nói thì chỉ có anh thôi.

Bụng tôi quặn lại khi nghĩ tới anh. Tôi không quan tâm anh độc nhất vô nhị ra sao. Anh đã gọi tôi là đồ ủy mị.

“Cái gì đã khiến em lựa chọn Dauntless?” cô ta hỏi.

“Chuyện đó có quan trọng không?” Tôi cố nói năng nhỏ nhẹ, nhưng không thành công. “Cô không phải định khiển trách tôi vì đã bỏ phái mình để đi kiếm anh trai tôi chứ? ‘Môn phái hơn máu mủ,’ đúng không?” Tôi dừng lại. “Nhân tiện, sao tôi lại phải ở trong văn phòng của cô nhỉ? Cô là người quan trọng hay có vai vế gì đó lắm mà?”

Hy vọng đã làm cho cô ta co vùi.

Miệng cô ta nhả lại trong một giây. “Tôi sẽ chuyển lời khiển trách đến phái Dauntless,” cô nói, dựa lưng vô ghế.

Tôi đặt tay lên thành của cái ghế lúc này tôi từ chối ngồi xuống và siết chặt các ngón tay. Sau lưng cô ta là cửa sổ nhìn ra thành phố. Đoàn tàu đang lười nhác bẻ cua ở phía xa.

“Về lý do của sự hiện diện của em tại đây... một phẩm chất của phái tôi là tính tò mò,” cô ta nói, “và trong khi xem xét hồ sơ của em, tôi nhận ra là có một lỗi khác với một trình mô phỏng khác của em. Một lần nữa, không thu lại được. Em có biết chuyện đó không?”

“Sao cô tiếp cận được hồ sơ của tôi? Chỉ có phái Dauntless mới đọc được chúng thôi mà.”

“Bởi vì Erudite đã phát triển nên các trình mô phỏng, chúng tôi có một... *thỏa thuận* với phái Dauntless, Beatrice à.” Cô ta nghiêng đầu và cười với tôi. “Tôi chỉ đơn thuần quan tâm đến khả năng của công nghệ của chúng tôi. Nếu nó bị hư khi em đang quanh quẩn trong đó thì tôi phải đảm bảo rằng điều đó sẽ không xảy ra lần nữa, em hiểu chứ?”

Tôi chỉ hiểu một điều: Cô ta đang nói dối. Cô ta không quan tâm gì đến công nghệ hết - cô ta đang nghi ngờ có gì đó sai lệch trong kết quả kiểm tra của tôi. Giống như những thủ lĩnh phái Dauntless, cô ta đang đánh hơi tìm kiếm Divergent. Và nếu mẹ tôi muốn anh Caleb nghiên cứu huyết thanh mô phỏng, rất có khả năng là bởi vì Jeanine là người phát triển nó.

Nhưng khả năng điều khiển trình của tôi có gì mà đe dọa tới vậy? Tại sao điều đó lại nghiêm trọng với đại diện của phái Erudite, với tất cả mọi người đến vậy?

Tôi không thể trả lời cả hai câu. Nhưng cái cách cô ta nhìn tôi khiến tôi nhớ tới cái nhìn trong mắt con chó tấn công tôi trong bài kiểm tra tư cách - cái nhìn hiểm ác của

một con thú săn mồi. Cô ta muốn xé tôi ra thành từng mảnh. Tôi không thể nằm ra nộp mạng bây giờ. Tôi cũng đã trở thành một con chó trên đà tấn công.

Tôi nghe thấy tim đã đập lên tới cổ họng.

“Tôi không biết cách thức hoạt động như thế nào,” tôi nói. “nhưng chất lỏng tôi được tiêm làm tôi buồn nôn. Có thể người quản lý trình mô phỏng của tôi bị phân tâm vì lo tôi sẽ ói ra hết không chừng, và quên thu lại. Sau bài kiểm tra tôi cũng đã lặn đùng ra bệnh.”

“Bụng dạ em có thường xuyên nhạy cảm vậy không, Beatrice?” Giọng cô ta sắc như dao cạo. Cô ta nhịp nhịp những móng tay được cắt tỉa trau chuốt lên bàn kính.

“Từ khi tôi còn nhỏ lặn,” tôi trả lời nhẹ nhàng hết sức có thể. Tôi thả tay khỏi thành ghế và bước vòng qua, ngồi xuống. Tôi không được tỏ ra căng thẳng, mặc dù ruột gan phèo phổi tôi đang lộn tùng phèo hết lên.

“Em đã cực kỳ thành công với các trình mô phỏng của mình,” cô ta nói. “Em cho rằng em hoàn thành giai đoạn đó dễ dàng như vậy là nhờ đâu?”

“Tôi can đảm,” tôi nói, nhìn thẳng vào mắt cô ta. Các phái khác nhìn nhận Dauntless như vậy. Xấc xược, hung hăng, bốc đồng. Vênh váo. Tôi nên thể hiện đúng như cô ta mong đợi. Tôi nhếch mép cười với cô ta. “Tôi là đứa khai tâm xịn nhất họ có.”

Tôi rướn người tới, chống cùi chỏ lên đầu gối. Tôi sẽ phải đi xa hơn nữa để tăng tính thuyết phục.

“Cô muốn biết tại sao tôi chọn Dauntless?” Tôi hỏi. “Bởi vì tôi chán.” Xa hơn nữa, xa hơn nữa. Nói dối thì phải theo tới cùng. “Tôi chán cảnh suốt ngày làm một- nhà-cải-cách-xã-hội-bé-nhỏ-yếu-đuối và tôi muốn thoát ra.”

“Em không nhớ ba mẹ mình sao?” cô ta khéo léo hỏi.

“Tôi có nhớ bị mắng mỗ chỉ vì lỡ soi gương không? Tôi có nhớ cái cảnh bị kêu im miệng đi ở bàn ăn cơm không?” tôi lắc đầu. “Không. Tôi không nhớ họ. Họ không còn là gia đình tôi nữa.”

Những lời giả dối đốt cháy cổ họng tôi ngay khi tôi đang nói, hay có thể đó là những giọt nước mắt tôi đang cố ngăn không cho rơi xuống. Tôi hình dung mẹ tôi đang đứng phía sau, cầm cái lược và cây kéo, khẽ mỉm cười khi tỉa tóc cho tôi, và tôi muốn hét lên thay vì xúc phạm mẹ thế này.

“Tôi có thể hiểu đó có nghĩa là...” Jeanine mím môi và dừng lại mấy giây trước khi kết thúc câu. “... em tán thành với những báo cáo được đưa ra gần đây về những vị lãnh đạo của thành phố chúng ta không?”

Những báo cáo gán cho gia đình tôi cái danh thối nát, tham quyền đoạt vị, độc tài, đạo đức giả đó ư? Những báo cáo phảng phất mùi bạo loạn? Chúng làm tôi muốn ói. Biết cô ta chính là người đã phát tán chúng làm tôi chỉ muốn vặn cổ cô ả cho rồi.

Tôi cười

“Hoàn toàn tán thành,” tôi nói.



Một trong những tay sai của Jeanine, một gã mặc áo thun có cổ màu xanh và đeo kính đen, chở tôi về lại khu tập thể Dauntless trong một chiếc xe sành điệu màu bạc, kiểu xe tôi chưa từng thấy bao giờ. Động cơ êm ru. Khi tôi hỏi gã về nó, gã nói nó xài năng lượng mặt trời và bắt đầu huyền thuyên giải thích về các tấm pin trên mái nhà chuyển ánh mặt trời sang điện. Tôi từ bỏ ý định lắng nghe sau sáu mươi giây và nhìn ra ngoài cửa sổ.

Tôi không biết họ sẽ xử tôi ra sao khi về tới nơi. Tôi ngờ là sẽ không tốt lành gì. Tôi hình dung cảnh chân mình treo toòng teng trên vực và cắn môi.



Khi tên tài xế đậu lại trước tòa nhà bằng kính phía trên khu vực Dauntless, Eric đang đứng đợi tôi ngay cửa. Anh ta nắm cánh tay tôi và dẫn tôi vào trong mà không thềm cảm ơn tên tài xế. Ngón tay Eric siết chặt tới mức tôi biết thế nào tôi cũng bị bầm tím chỗ ổng nắm.

Anh ta đứng chắn giữa tôi và cánh cửa. Anh ta bắt đầu bẻ khớp ngón tay. Còn ngoài ra thì hoàn toàn bất động.

Bất giác tôi rùng mình.

Trừ tiếng mình thở ra thì âm thanh duy nhất tôi nghe thấy là tiếng *rắc* của khớp tay anh ta, giờ mỗi lúc một nhanh hơn. Khi bẻ xong, Eric bắt hai tay vào nhau.

“Chào mừng trở về, Tris.”

“Eric.”

Anh ta bước về phía tôi, cẩn thận bước chân này trước chân kia.

“Cô...” Từ đầu tiên thốt ra bình tĩnh. “*Chính xác ra,*” anh ta nói tiếp, lần này to tiếng hơn, “đang nghĩ cái quái gì thế hả?”

“Tôi...” Anh ta ở sát tới nỗi tôi nhìn được tận cái lỗ xỏ khoen của anh ta. “Tôi không biết.”

“Người ta xui tôi gọi cô là kẻ phản bội đó, Tris,” anh ta nói. “Bộ chưa bao giờ cô nghe tới câu ‘môn phái hơn máu mủ’ sao?”

Tôi đã từng thấy Eric làm những điều kinh khủng. Tôi đã từng nghe anh ta nói những lời kinh khủng. Nhưng chưa bao giờ tôi thấy anh ta như thế này. Anh ta không còn là một tên điên nữa; anh ta hoàn toàn tự chủ, hoàn toàn điềm đạm. Cẩn trọng và trầm lặng.

Lần đầu tiên tôi nhận ra con người của Eric: một Erudite đội lốt Dauntless, một thiên tài, đồng thời cũng là một kẻ

hiểm ác, một thợ săn Divergent.

Tôi muốn bỏ chạy.

“Cô không hài lòng với cuộc sống ở đây ư? Có lẽ nào cô đã thấy hối hận về quyết định của mình chẳng?” Cả hai hàng lông mày xỏ đầy khuyên kim loại của Eric nhướn lên, trán nhăn lại. “Tôi muốn nghe lời giải thích về lý do cô phản bội lại phái Dauntless, phản bội chính bản thân cô và tôi..” Anh ta vỗ lên ngực, “... bằng cách liều lĩnh bước chân vào tổng hành dinh của phái khác?”

“Tôi...” tôi hít một hơi sâu. Anh ta sẽ giết tôi nếu biết lý do, tôi có thể cảm thấy điều đó. Tay anh ta siết thành nắm đấm. Ở đây tôi đơn độc; nếu có gì đó xảy đến với tôi, sẽ không ai biết và không ai thấy.

“Nếu cô không giải thích được,” anh ta nhẹ nhàng nói, “tôi có thể buộc phải xem xét lại thứ hạng của cô. Hoặc là vì cô có vẻ gần bó với phái cũ quá... có khi tôi buộc phải xem xét lại thứ hạng của các bạn cô. Có lẽ cô bé Abnegation trong cô sẽ lấy đó làm nghiêm túc hơn.”

Suy nghĩ đầu tiên của tôi là anh ta không thể làm điều đó, thật không công bằng. Suy nghĩ thứ hai là dĩ nhiên anh ta có thể rồi, anh ta sẽ không lưỡng lự dù chỉ một giây. Và anh ta nói đúng, cái ý nghĩ chính vì thái độ khinh suất của tôi mà ai đó phải ra khỏi phái làm ngực tôi nhói đau vì sợ hãi.

Tôi thở lại. “Tôi...”

Nhưng sao khó thở quá.

Và rồi cửa mở ra. Tobias bước vào.

“Anh đang làm gì vậy?” anh hỏi Eric.

“Ra khỏi phòng đi,” Eric nói, giọng anh ta lớn hơn và không đều đều như hồi nãy nữa. Nghe giống với Eric tôi biết hơn. Biểu hiện của anh ta cũng thay đổi, trở nên linh hoạt và

có sinh khí hơn. Tôi nhìn sững, ngạc nhiên sao anh ta có thể bật tắt dễ dàng vậy, và tự hỏi đằng sau đó là chiến thuật gì.

“Không,” Tobias đáp. “Cô bé chỉ là một đứa ngốc nghếch. Không cần thiết phải kéo cô bé đến đây và tra hỏi như vậy.”

“Một đứa ngốc nghếch!” Eric nạt. “Nếu nó là một đứa ngốc nghếch thật thì đã không xếp hạng nhất rồi!”

Tobias bóp bóp sống mũi và trao cho tôi một cái nhìn giữa các kẽ tay. Anh đang cố nói với tôi điều gì đó. Tôi suy nghĩ nhanh. Gần đây Số Bốn đã khuyên tôi gì nhỉ?

Điều duy nhất tôi nghĩ được là: *giả bộ mong manh*.

Trước đây nó đã có công dụng.

“Em... em chỉ thấy xấu hổ và không biết phải làm gì.” Tôi rút tay vô túi áo và cúi nhìn xuống đất. Rồi tôi tự nhéo vô chân mình đau thật đau đến mức mắt ngấn nước, và tôi ngược nhìn Eric, sứt sùi. “Em đã cố... và...” tôi lắc đầu.

“Cố làm gì?” Eric hỏi.

“Hôn tôi,” Tobias nói. “Và tôi từ chối cô bé, và cô bé bỏ chạy như đứa nhóc năm tuổi. Thật tình không trách cô bé được gì ngoại trừ việc hơi ngu thôi.”

Chúng tôi cùng chờ đợi.

Eric nhìn từ Tobias sang tôi và phá ra cười, hơi quá to và quá lâu - âm thanh đầy đe dọa và chà xát tim óc tôi như giấy nhám. “Anh này không phải hơi già so với cô hả Tris?” anh ta nói, lại cười.

Tôi chùi má như thể đang chùi nước mắt. “Em đi được chưa?”

“Được rồi,” Eric nói, “nhưng cô không được phép rời khỏi khu tập thể Dauntless mà không có giám sát nữa, nghe rõ không?” Anh ta quay về phía Tobias. “Và *cậu*... tốt hơn nên

chắc rằng không có kẻ nhảy phái nào rời khu này lần nữa. Và rằng không có đứa nào thử hôn hít cậu nữa.”

Tobias đảo mắt. “Tốt thôi.”

Tôi rời căn phòng và lại bước ra ngoài, quơ quơ tay để xua đi nỗi kinh hãi. Tôi ngồi xuống vệ đường và ôm lấy đầu gối.

Tôi không biết mình ngồi đó bao lâu, đầu thì cúi xuống, mắt thì nhắm tịt, trước khi cánh cửa lại mở ra. Có thể là hai mươi phút, cũng có thể là cả tiếng rồi. Tobias bước về phía tôi.

Tôi đứng dậy và khoanh tay lại, đợi những câu la mắng phủ xuống đầu. Tôi đã tát anh và sau đó tự vướng vô rắc rối với phái Dauntless - thế nào cũng bị la.

“Gì chứ?” tôi nói.

“Em có sao không?” Một nếp nhăn xuất hiện giữa cặp lông mày anh, và anh nhẹ nhàng chạm vào má tôi. Tôi gạt tay anh đi.

“Chà,” tôi đáp, “đầu tiên thì bị ê mặt trước toàn thể mọi người, và sau đó thì phải tán dóc với người phụ nữ đang cố tiêu diệt phái cũ của mình, và sau đó nữa Eric suýt nữa tống cổ bạn bè mình ra khỏi phái Dauntless, vậy nên vâng, tất cả làm nên một ngày vô cùng tươi đẹp, *Số Bốn* à.”

Anh lắc đầu và nhìn sang tòa nhà xiêu vẹo bên phải anh, tòa nhà được làm bằng gạch và chẳng tương đồng gì với cái tháp bằng kính bóng loáng đằng sau tôi cả. Chắc nó phải là đồ cổ rồi. Chẳng còn ai xây đắp gì bằng loại gạch đó nữa.

“Mà anh quan tâm làm gì?” tôi nói. “Anh không thể vừa là một người hướng dẫn tàn nhẫn vừa là một anh bạn trai ân cần được.” Tôi nhấn mạnh từ “bạn trai.” Tôi không định nói từ đó xác xược như vậy nhưng đã quá trễ rồi. “Anh không thể đóng hai vai cùng một lúc được.”

“Tôi không tàn nhẫn.” Anh cau mày nhìn tôi. “Sáng nay là tôi bảo vệ em đó. Em nghĩ Peter và đám bạn ngu ngốc của nó sẽ phản ứng thế nào nếu biết em và tôi...” Anh thở dài. “Em sẽ chẳng bao giờ chiến thắng được. Tội nó sẽ luôn quy thứ hạng của em là do tôi thiên vị chứ không phải do kĩ năng của em.”

Tôi mở miệng tính phản đối, nhưng không thể. Vài câu cãi đã nảy ra trong đầu, nhưng tôi liền xua chúng đi. Anh nói đúng. Mặt tôi nóng lên, và tôi phải xoa tay lên má để làm nó dịu lại.

“Anh không cần phải sỉ nhục em để chứng minh thứ gì đó với tội nó,” cuối cùng tôi cũng lên tiếng.

“Và em cũng không cần phải chạy tới với anh em chỉ vì tôi đã làm em tổn thương,” anh đáp. Anh gãi gáy. “Hơn nữa - nó có tác dụng mà, đúng không?”

“Làm danh tiếng em tiêu tan hết.”

“Tôi không nghĩ nó lại ảnh hưởng đến em thế này.” Rồi anh nhìn xuống và nhún vai. “1 hình thoảng tôi lại quên mất rằng tôi có thể làm em tổn thương. Rằng em có thể bị tổn thương.”

Tôi bỏ tọt tay vô túi áo và đứng chững trên hai gót chân. Một cảm giác lạ lùng tràn qua người tôi - một sự yếu mềm ngọt ngào và đau nhói. Anh làm những gì anh đã làm bởi vì anh tin vào sức mạnh của tôi.

Ở nhà Caleb mới là người mạnh mẽ, vì anh có thể quên đi bản thân mình, vì tất cả tính cách mà ba mẹ tôi trân quý anh bẩm sinh đã có. Chưa có ai từng bị thuyết phục vì sức mạnh của tôi.

Tôi đứng nhón chân, ngẩng đầu lên và hôn anh. Chỉ có môi chúng tôi chạm nhau.

“Anh thật là tuyệt vời, biết không?” tôi lắc đầu. “Anh luôn biết chính xác phải làm gì.”

“Chỉ vì tôi đã nghĩ về điều này lâu rồi,” anh nói, hôn phớt tôi. “Rằng tôi sẽ xử lý như thế nào, nếu em và tôi...” Anh lùi lại và mỉm cười. “Có phải tôi mới nghe em gọi tôi là bạn trai không, Tris?”

“Không hẳn.” Tôi nhún vai. “Sao? Anh muốn vậy hả?”

Anh trượt tay trên cổ tôi, ngón cái ấn vào tôi, nghiêng đầu tôi ra sau để trán anh chạm trán tôi. Anh cứ đứng vậy một lúc, mắt nhắm nghiền, hít thở bầu không khí của tôi. Tôi cảm giác được mạch đập trên ngón tay anh. Tôi cảm thấy được hơi thở gấp gáp của anh. Anh có vẻ lo âu.

“Ừ,” cuối cùng anh cũng lên tiếng. Và rồi nụ cười của anh biến mất. “Em nghĩ tại mình thuyết phục được anh ta rằng em là một đứa con gái ngoan ngoãn sao?”

“Em hy vọng vậy,” tôi đáp. “Đôi lúc nhỏ bé cũng có cái hay. Nhưng mà em không chắc mình đã thuyết phục được mấy Erudite kia.”

Khóe miệng anh trễ xuống, và anh trao tôi một cái nhìn chết chóc. “Có điều này tôi cần phải nói với em.”

“Chuyện gì vậy anh?”

“Không phải bây giờ.” Anh liếc nhìn xung quanh. “Gặp tôi ở đây lúc mười một giờ ba mươi tối nay. Đừng nói với ai em đi đâu.”

Tôi gật đầu, và anh quay lưng bỏ đi, cũng nhanh như lúc anh đến.



“Bồ đã ở đâu nguyên ngày nay vậy?” Christina hỏi khi tôi về lại phòng ngủ chung. Căn phòng trống trơn; mọi người chắc đi ăn tối hết rồi. “Mình đã ra ngoài kiếm bồ, nhưng

không thấy. Mọi chuyện ổn không? Bồ có bị rắc rối gì vì đã đánh Số Bốn không?”

Tôi lắc đầu. Ý nghĩ phải kể cho con nhỏ nghe sự thật về nơi tôi đã đi làm tôi cảm thấy kiệt sức. Sao tôi có thể’ giải thích về thôi thúc muốn nhảy lên tàu và đi thăm anh tôi đây? Hay về sự bình tĩnh đến rợn tóc gáy trong giọng nói của Eric khi anh ta thăm vấn tôi? Hay về lý do mà ban đầu tôi nổi cơn tam bành và đánh Tobias?

“Mình chỉ phải đi xa một chút. Mình đã đi vòng vòng rất lâu,” tôi nói. “Và không. Mình không gặp rắc rối gì cả. Anh ta đã mắng mình, mình xin lỗi... có vậy thôi à.”

Vừa nói, tôi vừa cẩn thận giữ mắt tôi nhìn vô mắt nó và hai tay để yên hai bên người.

“Tốt,” nó nói. “Vì mình có chuyện này muốn nói với bồ.”

Nó nhìn qua đầu tôi về phía cửa và đứng nhón chân quan sát hết tất cả các giường - kiểm tra xem chúng có trống không, chắc vậy. Rồi nó đặt cả hai tay lên vai tôi.

“Bồ có thể làm một đứa con gái trong vòng vài giây không?”

“Lúc nào mình chẳng là con gái.” Tôi cau mày.

“Bồ biết mình muốn nói gì mà. Kiểu như một đứa con gái vớ vẩn, phiền toái bình thường ấy.”

Tôi vờ vờ tóc mình trong tay. “Được thôi.”

Nó cười toe đến mức tôi thấy được cả răng cấm của nó luôn. “Will đã hôn mình đó.”

“Cái gì?” tôi ngạc nhiên. “Khi nào? Ở đâu? Chuyện gì đã xảy ra?”

“Bồ có thể làm một đứa con gái được thật!” Nó thẳng người lên, bỏ tay ra khỏi vai tôi. “Để coi, ngay sau tập phim của bồ, tụi mình đi ăn trưa và sau đó đi dạo quanh đường

ray xe lửa. Tụi mình chỉ đang nói về... chẳng nhớ về cái quỹ gì nữa. Và rồi cậu ấy dừng lại, và cúi người xuống, và... hôn mình."

"Bồ có biết cậu ấy thích bồ không?" tôi hỏi. "Ý mình là, bồ biết đó. Kiểu kiểu như vậy đó."

"Không!" Nó cười. "Phần hay nhất tới đó là hết rồi đó."

Tụi mình tiếp tục đi dạo và tán chuyện như chưa có gì xảy ra. Chà, cho đến khi *mình* hôn *cậu ấy*."

"Bồ biết bồ thích cậu ấy được bao lâu rồi?"

"Không biết nữa. Mình đoán là mình không biết. Nhưng rồi những chuyện nhỏ nhỏ... cách cậu ấy khoác vai mình tại lễ tang, mở cửa cho mình như mình là một đứa con gái chứ không phải một đứa có thể tấn cho cậu ấy một trận te tua xơ mướp."

Tôi cười lớn. Đột nhiên tôi muốn kể cho con nhỏ nghe về Tobias và mọi thứ đã xảy ra giữa hai đứa tôi. Nhưng lý do Tobias đưa ra để giả vờ tụi tôi không quen nhau đã kịp thời kìm tôi lại. Tôi không muốn con nhỏ nghĩ rằng thứ hạng của tôi liên quan gì tới mối quan hệ giữa tôi với anh.

Nên tôi chỉ nói, "Mình mừng cho bồ."

"Cảm ơn bồ," nó nói. "Mình cũng mừng nữa. Vậy mà mình đã nghĩ là phải tốn một thời gian mới có được cảm giác như vậy... bồ biết đó."

Con nhỏ ngồi xuống rìa giường tôi và nhìn quanh phòng ngủ. Vài đứa khai tâm đã thu dọn hành lý xong rồi. Chúng tôi sẽ sớm chuyển sang những căn hộ phía bên kia khu tập thể. Ai có công việc trong chính phủ thì sẽ chuyển lên tòa nhà bằng kính phía trên Hồ Bẫy. Tôi sẽ không phải lo lắng bị Peter tấn công trong lúc ngủ nữa. Tôi không phải nhìn thấy cái giường trống không của Al nữa.



“Không tin được là đã sắp kết thúc rồi,” nó nói. “Giống như tụi mình mới vừa tới đây thôi vậy. Nhưng cũng giống như... như mình đã không thấy nhà mình cả đời rồi vậy.”

“Bồ nhớ nhà hả?” tôi dựa lưng vào thành giường.

“Ừ.” Con nhỏ nhún vai. “Dù vậy cũng có vài thứ giống giống. Ý mình là, mọi người ở nhà cũng ồn ào như ở đây, nên cũng tốt. Nhưng ở nhà thì dễ dàng hơn. Bồ luôn biết mình đang đứng đâu với mọi người, vì họ sẽ nói bồ nghe. Không có chuyện... lôi kéo bằng mảnh khốe.”

Tôi gật đầu. Phái Abnegation đã chuẩn bị cho tôi đối phó với mặt đỏ của cuộc sống ở Dauntless. Người Abnegation không dùng mảnh khốe để lôi kéo ai, nhưng họ cũng chẳng thẳng thắn.

“Dù sao mình không nghĩ là mình vượt qua được kì nhập môn của phái Candor.” Nó lắc đầu. “Ở đó, thay vì trình mô phỏng, bồ sẽ có những buổi kiểm tra nói dối. Nguyên ngày, ngày nào cũng vậy. Và bài kiểm tra cuối kì...” Nó nhăn mũi. “Bọn họ đưa cho bồ thứ gọi là huyết thanh sự thật và bắt bồ ngồi trước mặt bá quan văn võ và hỏi bồ một đống câu hỏi riêng tư. Lý thuyết là bồ sẽ phun ra sạch những bí mật thầm kín của bồ, bồ sẽ không có khát khao nói xạo về bất cứ điều gì nữa, không bao giờ. Như là điều tồi tệ nhất của bồ giờ đã rõ như ban ngày rồi, vậy tại sao không thành thật quách đi cho rồi?”

Tôi không biết từ lúc nào mà tôi lại tích trữ nhiều bí mật như thế này nữa. Là Divergent. Những nỗi sợ. Cảm giác thật sự của tôi về bạn bè, về gia đình, về Al, về Tobias. Quá trình nhập môn của phái Candor có thể chạm tới những thứ mà ngay cả trình mô phỏng cũng không chạm tới được; nó sẽ tàn phá tôi mất.

“Nghe ghê quá”, tôi nói.

“Mình đã luôn biết là mình không thể nào là một Candor được. Tức là mình cố gắng thành thật, nhưng luôn có cái gì đó mà bồ không muốn để ai biết. '1 liêm nữa, mình thích kiểm soát được đầu óc của riêng mình.”

Không phải chúng ta đều vậy sao.

“Dù sao đi nữa,” nó tiếp. Nó mở ngăn tủ bên trái giường của chúng tôi. Khi con nhỏ kéo cửa ra, một con bướm đêm vỗ cánh bay ra, đôi cánh trắng của nó đập hướng về mặt con nhỏ. Christina ré lên lớn tới nỗi tôi suýt nhảy lên và cho nó một cái vô mặt.

“Đuổi nó đi! Đuổi nó đi đuổi nó đi đuổi nó đi!” nó hét lên.

Con bướm bay đi.

“Nó đi rồi!” tôi nói. Rồi phá ra cười. “Bồ sợ... bướm hả?”

“Tụi nó gớm ồm. Cánh mỏng như giấy và cái thân hình sâu bọ ngu ngốc...” Nó rùng mình.

Tôi không ngưng cười được. Tôi cười ngặt nghèo tới mức phải ngồi xuống ôm bụng.

“Không vui đâu!” nó nạt. “Chà... thôi được rồi, có lẽ có. Một chút xíu thôi.”



Khi tôi gặp Tobias đêm đó, anh không nói năng gì; chỉ nắm tay tôi và kéo tới đường ray.

Anh quăng mình lên một toa tàu khi nó chạy ngang qua, dễ dàng đến mức khiến người ta bối rối và kéo tôi lên theo. Tôi té nhào lên người anh, cầm tôi đụng vô ngực anh. Ngón tay anh trượt trên cánh tay tôi, và anh giữ chặt cùi chỏ tôi khi toa tàu xóc lên xóc xuống trên thanh ray bằng thép. Tôi nhìn tòa nhà bằng kính phía trên khu vực Dauntless mờ dần sau lưng chúng tôi.

“Điều gì mà anh cần phải nói với em vậy?” Tôi hét lên để át tiếng gió đang gào rú.

“Chưa đến lúc,” anh trả lời.

Anh ngồi thụp xuống sàn và kéo tôi theo, thành ra anh đang ngồi dựa lưng vô tường và tôi ngồi đối diện anh, chân tôi duỗi qua một bên trên cái sàn đầy bụi đất. Gió thổi vài lọn tóc tôi tuột ra, phủ lòa xòa trước mặt. Anh áp lòng bàn tay lên mặt tôi, ngón trỏ trượt ra sau tai tôi, kéo tôi lại gần cho môi tôi chạm vào môi anh.

Tôi nghe tiếng rít của đường ray khi con tàu đi chậm lại, nghĩa là chúng tôi phải đang ở gần trung tâm thành phố rồi. Trời lạnh, nhưng môi và tay anh thì ấm. Anh nghiêng đầu hôn lên phần da phía dưới hàm tôi. Mừng là gió to quá nên anh không nghe tiếng tôi thở.

Toa tàu lắc lư làm tôi mất thăng bằng, và tôi phải chống tay xuống để giữ yên. Một tích tắc sau tôi nhận ra tay mình đang đặt trên hông anh. Xương ấn vào lòng bàn tay tôi. Tôi nên dời tay đi chỗ khác, nhưng tôi không muốn. Có lần anh nói tôi phải can đảm lên, và dù tôi đã từng đứng yên khi con dao phóng vô mặt tôi và từng nhảy khỏi mái nhà, chưa bao giờ tôi nghĩ mình sẽ can sụ can đảm vào một giây nhỏ xíu nào trong đời. Giờ thì tôi đang can nó đây.

Tôi nhích người tới, đặt một chân lên người anh để ngồi lên trên người anh, và với con tim đang đập như muốn nhảy khỏi lồng ngực, tôi hôn anh. Anh ngồi thẳng lưng hơn và tôi cảm thấy được tay anh trên vai tôi. Ngón tay anh trườn dọc xương sống tôi và cơn rung mình theo đó tới tận đốt sống cuối cùng. Anh kéo khóa áo khoác của tôi xuống vài phân, và tôi phải ấn chặt hai tay lên chân để ngăn cho chúng dừng run. Tôi không nên lo lắng mới phải. Đây là Tobias mà.

Hơi lạnh phả vào vùng da trần của tôi. Anh lùi lại và nhìn chăm chú những hình xăm trên xương đòn tôi. Tay anh mân mê chúng, và anh mỉm cười.

“Chim à,” anh lên tiếng. “Có phải là quạ không? Tôi cứ quên hỏi hoài.”

Tôi ráng đáp lại nụ cười của anh. “Quạ. Mỗi con cho một người trong nhà em,” tôi đáp. “Anh thích không?”

Anh không trả lời. Anh kéo tôi lại gần hơn, lần lượt áp môi lên từng con. Tôi nhắm mắt lại. Anh chạm vào tôi nhẹ nhàng và đầy xúc cảm. Một cảm giác ấm áp, trĩu nặng như mật ong đang tràn vào cơ thể tôi, làm chậm suy nghĩ của tôi. Anh chạm vào má tôi.

“Tôi ghét phải nói điều này,” anh nói, “nhưng chúng ta phải đứng dậy rồi.”

Tôi gật đầu và mở mắt ra. Chúng tôi đều đứng dậy, và anh kéo tôi lại gần cánh cửa đang mở của toa tàu. Gió không thổi mạnh như lúc nãy nữa và con tàu cũng đã đi chậm lại. Đã quá nửa đêm, nên tất cả đèn đường đã tắt, và những tòa nhà nhìn như những con voi ma-mút hiện lên trong bóng tối và rồi lại mất hút. Tobias giơ tay chỉ vào một cụm nhà, xa tới mức nhìn chúng nhỏ bằng cái móng tay. Chúng là điểm sáng duy nhất trong biển bóng đêm xung quanh chúng tôi. Lại gặp tổng hành dinh của phái Erudite.

“Rõ ràng sắc lệnh của thành phố chẳng là cái thá gì với họ cả,” anh nói. “Vì họ mở đèn suốt đêm.”

“Bộ không ai chú ý sao?” tôi cau mày.

“Tôi chắc là có, nhưng họ chưa làm điều gì để chấm dứt vụ này cả. Có thể là vì họ không muốn chuyện bé xé ra to.” Tobias nhún vai, nhưng sự căng thẳng trên khuôn mặt anh làm tôi lo. “Nhưng nó khiến tôi băn khoăn không biết phái Erudite làm gì mà cần phải bật đèn ban đêm?”

Anh quay lại phía tôi, dựa lưng vô tường.

“Có hai điều em nên biết về tôi. Thứ nhất, tôi luôn nuôi mối nghi ngờ lớn với con người nói chung,” anh nói. “Bản

năng của tôi là mong chờ điều xấu xa nhất của họ. Và hai là tôi rất khá vì tính, ngoài sức tưởng tượng đấy.”

Tôi gật đầu. Anh đã nói nghề khác của anh là làm việc với máy vi tính, nhưng tôi vẫn thấy khó mà hình dung ra anh dán mắt lên cái màn hình máy tính nguyên ngày được.

“Vài tuần trước, trước khi chương trình huấn luyện bắt đầu, trong khi làm việc, tôi đã lén vào được những hồ sơ mật của phái Dauntless. Rõ ràng chúng ta không thành thạo mảng bảo mật như phái Erudite,” anh tiếp, “và cái tôi phát hiện ra nhìn có vẻ như là những kế hoạch chiến tranh. Những mệnh lệnh được mã hóa, danh sách tình báo, bản đồ. Những thứ tương tự vậy. Và những hồ sơ đó đều được gửi bởi phái Erudite.”

“Chiến tranh?” tôi gật mớ tóc ra khỏi mặt. Nghe ba tôi sỉ nhục phái Erudite suốt cả cuộc đời đã khiến tôi trở nên cảnh giác với họ, và những kinh nghiệm của tôi khi ở trong khu tập thể Dauntless đã khiến tôi cảnh giác với quyền lực và con người nói chung, nên tôi không sốc lắm khi biết một phái nào đó có thể đang lên kế hoạch gây chiến tranh.

Và cả những điều anh Caleb nói trước đó nữa. *Cái gì đó nghiêm trọng lắm đang diễn ra, Beatrice.* Tôi ngược nhìn Tobias.

“Chiến tranh nhằm vào phái Abnegation?”

Anh nắm tay tôi, đan ngón tay vào tay tôi và nói. “Phái đang nắm quyền kiểm soát chính phủ. Đúng thể’.”

Bụng tôi thắt lại.

“Tất cả những báo cáo kia đều nhằm mục đích hướng sự bất bình đến phái Abnegation,” anh nói, mắt vẫn tập trung nhìn thành phố bên ngoài toa tàu. “Rõ ràng phái Erudite đang muốn tăng tốc quá trình. Tôi không biết phải làm gì... hay có điều gì có thể làm được.”

“Nhưng,” tôi hỏi, “tại sao phái Erudite lại kết bè với phái Dauntless?”

Và rồi có gì đó làm tôi sực tỉnh, cái gì đó làm gan ruột tôi quặn thắt và gặm nhấm nội tạng tôi. Phái Erudite không có vũ khí, và họ không biết cách chiến đấu - nhưng phái Dauntless thì có.

Tôi trợn tròn mắt nhìn Tobias.

“Họ sẽ lợi dụng chúng ta,” tôi nói.

“Tôi tự hỏi,” anh đáp, “không biết họ định làm thế nào để bắt chúng ta tham gia cuộc chiến.”

Tôi đã nói với anh Caleb rằng phái Erudite biết cách để điều khiển người ta. Bọn họ có thể buộc vài người trong chúng tôi tham chiến bằng cách tiết lộ thông tin sai lệch, hoặc bằng cách khơi dậy lòng tham - hay nhiều cách khác. Nhưng người Erudite không những biết cách lôi kéo mà còn rất tinh vi, nên họ sẽ không dễ phụ thuộc vào thần may mắn không thôi. Họ cần phải chắc chắn rằng tất cả các điểm yếu của họ được khóa lấp. Nhưng bằng cách nào?

Gió thổi tóc quệt vào mặt tôi, cản tầm nhìn tôi với những đường sọc ngang, và tôi cứ để mặc như thế.

“Em không biết,” tôi trả lời.

**H**ồi năm tôi đều tham dự nghi lễ nhập môn của phái Abnegation, ngoại trừ năm nay. Đó là một buổi lễ khá trầm lặng. Những kẻ khai tâm, những người đã trải qua ba mươi ngày làm các việc công ích trước khi trở thành thành viên chính thức, ngồi kế bên nhau trên một cái băng ghế dài. Một thành viên lớn tuổi sẽ đọc bản tuyên ngôn của phái Abnegation, là một đoạn ngắn nói về cái tôi và những nguy hiểm của những thứ liên quan tới cái tôi. Rồi sau đó tất cả các thành viên cũ sẽ rửa chân cho kẻ khai tâm. Rồi họ cùng ăn một bữa ăn, mỗi người lấy thức ăn cho người ngồi bên trái mình.

Phái Dauntless không làm vậy.

Ngày nhập môn nhấn khu Dauntless chìm trong sự điên rồ và náo loạn. Người ở khắp mọi nơi, và hầu hết bọn họ đều xin quắc cần câu trước buổi trưa. Tôi chen lấn qua họ để lấy được một đĩa thức ăn và mang nó về phòng ngủ. Trên đường đi tôi thấy có người té khỏi con đường trên tường Hồ Bẫy và, xét theo tiếng hét và cách ông ta ôm chân thì chắc là ông bị gãy cái gì rồi.

Phòng ngủ chung ít ra cũng im ắng. Tôi nhìn cái đĩa đồ ăn của mình. Tôi chỉ chụp đại thứ gì nhìn có vẻ khá khảm lúc đó, và giờ khi nhìn kĩ hơn, tôi nhận thấy mình đã chọn một cái ức gà trơ trọi, một thìa đậu, và một miếng bánh mì nâu. Đồ ăn của phái Abnegation.

Tôi thở dài. Abnegation là con người tôi. Đó là con người tôi khi tôi không nghĩ về điều mình đang làm. Đó là con

người tôi khi tôi tham gia bài kiểm tra. Đó là con người tôi ngay cả khi tôi có vẻ can đảm. Có phải tôi đang ở nhầm phái rồi không?

Suy nghĩ về phái cũ làm tay tôi run run. Tôi phải cảnh báo gia đình mình về cuộc chiến phái Erudite đang hoạch định, nhưng tôi không biết làm cách nào. Tôi sẽ tìm được cách, nhưng không phải hôm nay. Hôm nay tôi phải tập trung vào điều đang chờ đợi tôi. Giải quyết lần lượt từng thứ một.

Tôi ăn như cái máy, chuyển từ gà sang đậu sang bánh mì rồi vòng lại. Việc tôi thật sự thuộc về phái nào chẳng thành vấn đề. Trong hai tiếng tới tôi sẽ bước vào trong căn phòng bối cảnh kinh hoàng với những đứa khai tâm khác, đi vào trong bối cảnh kinh hoàng của tôi, và trở thành một Dauntless. Đã quá trễ để quay đầu lại rồi.

Khi ăn xong, tôi vui mặt xuống gối. Tôi không định ngủ, nhưng một lát sau tôi thiếp đi, và chỉ thức dậy khi Christina lay tôi.

“Tới giờ rồi,” nó nói. Con nhỏ nhìn xám xịt.

Tôi dụi mắt để xua cơn buồn ngủ. Tôi đã mang giày rồi. Những đứa khai tâm khác cũng đang ở trong phòng ngủ chung, đang cột dây giày và cài nút áo khoác và cười phớ lớ với nhau không có chủ đích. Tôi búi tóc lại thành một búi và mặc vào cái áo khoác màu đen, kéo khóa lên tới tận cổ. Màn tra tấn sẽ chấm dứt sớm thôi, nhưng chúng tôi có thể quên được những trình mô phỏng không? Liệu chúng tôi sẽ lại được ngủ ngon không, với những ký ức về nỗi sợ của mình đầy ắp trong đầu? Hay liệu rồi chúng tôi có quên được nỗi sợ như đáng lẽ ra phải thế không?

Chúng tôi bước về phía Hồ Bẫy và leo lên con đường dẫn tới tòa nhà bằng kính. Tôi nhìn lên trần nhà. Tôi không thấy được ánh sáng ban ngày vì những cái đế giày đã che hết từng phần một của tấm kính trên đầu chúng tôi. Trong tích



tắc tôi nghĩ mình nghe thấy tiếng kính nứt, nhưng chỉ là do tôi tưởng tượng ra thôi. Tôi leo lên cầu thang cùng với Christina, và đám đông làm tôi nghẹt thở.

Tôi lùn quá không thấy được qua đầu của ai nên tôi nhìn chằm chằm vào lưng Will và bước theo nó. Nhiệt độ từ quá nhiều người xung quanh làm tôi khó thở. Trán rịn mồ hôi. Một kẽ hở giữa đám đông làm lộ ra thứ mà mọi người đang tụ tập xung quanh: một chuỗi các màn hình treo trên tường phía bên trái tôi.

Tôi nghe tiếng reo hò và dừng lại để nhìn lên màn hình. Màn hình bên trái chiếu cảnh một đứa con gái trong căn phòng bối cảnh kinh hoàng - Marlene. Tôi nhìn nó di chuyển, mắt nó mở lớn, nhưng tôi không đoán được nó đang đối mặt với cái gì. Ở trên trời cũng không ai ngoài này thấy được nỗi sợ của tôi - họ chỉ thấy được phản ứng của tôi mà thôi.

Màn hình chính giữa hiển thị nhịp tim của con nhỏ. Nó tăng lên một ít rồi lại giảm xuống. Khi nó đạt tới tỉ lệ bình thường, màn hình nhá xanh và những Dauntless reo hò. Màn hình bên phải hiển thị thời gian của con nhỏ.

Tôi rời mắt khỏi màn hình, chạy đuổi theo Christina và Will. Tobias đang đứng ngay phía trong một cánh cửa phía bên trái căn phòng mà lần trước đến đây tôi không để ý. Căn phòng kế bên phòng bối cảnh kinh hoàng. Tôi đi ngang qua mà không nhìn Tobias.

Căn phòng rất lớn và có một cái màn hình nữa, tương tự như màn hình bên ngoài. Một hàng người đang ngồi trên ghế trước nó. Eric là một trong số đó, và Max cũng vậy. Cũng có những người khác già hơn. Nhìn đồng dây nhợ được nối vào đầu họ, và đôi mắt vô hồn của họ thì họ chắc đang quan sát trình mô phỏng.

Sau lưng họ là một hàng ghế khác, tất cả đều đã có người ngồi. Tôi là người cuối cùng vô trong nên không có ghế.

“Ê, Tris!” Uriah gọi từ bên kia căn phòng. Nó ngồi với những đứa khai tâm Dauntless bẩm sinh khác. Tụi nó chỉ còn lại bốn người; đám kia đã đi vào bối cảnh kinh hoàng của tụi nó rồi. Thằng nhỏ vỗ cái đét lên chân. “Cậu có thể ngồi trong lòng mình nè, nếu muốn.”

“Xúi dãi hả,” tôi hét trả lại, nhoen cười. “Được rồi mà. Mình thích đứng.”

Tôi cũng không muốn Tobias thấy tôi ngồi trong lòng người khác.

Đèn trong phòng bối cảnh kinh hoàng bật sáng, để lộ Marlene đang co rúm người lại, mặt nhòe nhoẹt nước mắt. Max, Eric, và vài người khác lắc đầu tỉnh khỏi cơn mê của trình mô phỏng và bước ra. Vài giây sau tôi thấy bọn họ trên màn hình, chúc mừng con nhỏ đã hoàn thành bối cảnh kinh hoàng của nó.

“Các bạn nhảy phái, thứ tự đi vào bài kiểm tra cuối cùng được xét từ thứ hạng hiện tại của các bạn,” Tobias nói. “Nên Drew sẽ đi trước, và Tris sẽ đi cuối cùng.”

Điều đó có nghĩa là năm người sẽ vô trong trước tôi.

Tôi đứng ở cuối phòng, cách Tobias vài mét. Anh và tôi nhìn nhau khi Eric châm kim vào Drew và đẩy nó vô phòng bối cảnh kinh hoàng. Khi đến lượt tôi, tôi sẽ biết được những đứa khác tốt xấu như thế nào, và tôi phải làm tốt tới mức nào mới đánh bật được tụi nó.

Chẳng thú vị gì khi quan sát bối cảnh kinh hoàng từ bên ngoài. Tôi có thể thấy Drew đang cử động, nhưng tôi không biết nó đang phản ứng lại cái gì. Vài phút sau, tôi nhắm nghiền mắt lại thay vì nhìn ngó và cố gắng không nghĩ gì hết. Mừng tượng ra nỗi sợ nào tôi phải đối đầu, và có bao nhiêu nỗi sợ, lúc này là vô ích. Tôi chỉ phải nhớ trong đầu rằng tôi có khả năng kiểm soát các trình mô phỏng, và rằng tôi đã làm điều đó trước đây rồi.

Tiếp theo tới lượt Molly. Thời gian nó tốn chỉ bằng nửa thời gian của Drew, nhưng ngay cả Molly cũng gặp rắc rối. Nó tiêu quá nhiều thời gian cho việc hít thở khó nhọc, cố kiểm soát cơn hoảng loạn, có lúc nó còn vận hết sức để hét lên nữa.

Tôi ngạc nhiên khi thấy mọi thứ hòa hợp với nhau dễ dàng như vậy – những ý nghĩ về cuộc chiến chống lại phái Abnegation, Tobias, Caleb, ba mẹ tôi, bạn bè tôi, phái mới của tôi đều đã biến mất. Tất cả những điều tôi có thể làm bây giờ là vượt qua được chướng ngại vật này.

Kế tiếp là Christina. Rồi tới Will. Tới Peter. Tôi không nhìn tụi nó. Tôi chỉ biết tụi nó mất bao nhiêu thời gian thôi: mười hai phút, mười phút, mười lăm phút. Và rồi tên tôi được xướng lên.

“Tris.”

Tôi mở mắt ra và bước lên phía trước căn phòng quan sát, nơi Eric đang đứng với một cái ống tiêm đầy chất lỏng màu cam. Tôi hầu như không cảm giác được kim tiêm đâm vào cổ tôi, không thấy gương mặt chằng chịt khuyên bấm của Eric khi anh ta ấn cái ống tiêm xuống. Tôi hình dung huyết thanh là adrenaline lỏng đang chảy khắp các mạch máu tôi, làm tôi trở nên mạnh mẽ.

“Sẵn sàng chưa?” anh ta hỏi.

Tôi đã sẵn sàng. Tôi bước vào trong, không được vũ trang với dao hay súng mà với một kế hoạch tôi mới nghĩ ra đêm hôm qua. Tobias nói rằng giai đoạn ba là sự chuẩn bị về mặt tinh thần – điều đó giúp tôi nghĩ ra chiến lược để vượt qua những nỗi sợ hãi của mình.

Ước gì tôi biết được thứ tự xuất hiện của những nỗi sợ. Tôi nhún lên nhún xuống chờ nỗi sợ đầu tiên lộ diện. Chưa gì tôi đã thấy khó thở rồi.

Mặt đất dưới chân tôi biến đổi. Cỏ mọc trên xi măng và đung đưa bởi một cơn gió mà tôi không cảm thấy được. Bầu trời màu xanh lá cây thế chỗ cái trần nhà với những đường ống nước lộ lộ phía trên tôi. Tôi nghe thấy tiếng đàn chim và cảm giác nỗi sợ là cái gì đó xa xôi lắm, một quả tim đang nện thình thình và một cái lồng ngực đau nhói, nhưng không phải là thứ đang tồn tại trong đầu tôi. Tobias dặn tôi phải tìm cho ra trình mô phỏng có ý nghĩa gì. Anh nói đúng; nó không phải là về bầy chim. Nó là về sự tự chủ.

Những đôi cánh đập vào tai tôi, và móng của lũ quạ quắp lên vai tôi.

Lần này, tôi không cố công cố sức đánh lại lũ chim nữa. Tôi cúi xuống, lắng nghe tiếng cánh đập như sấm đằng sau tôi, và lần mò trong đám cỏ, ngay phía trên mặt đất. Cái gì đầu lại được với cái sự bất lực nhỉ? Sức mạnh. Và lần đầu tiên tôi cảm thấy tràn trề sức mạnh ở khu Dauntless là khi tôi cầm một khẩu súng.

Cổ họng tôi bắt đầu nghẹn lại và tôi muốn hắt những cái móng vuốt ra khỏi người tôi. Con chim kêu lên quang quác và dạ dày tôi quặn lên, nhưng rồi tôi sờ được cái gì đó cứng và làm bằng kim loại trong đám cỏ. Súng của tôi.

Tôi chĩa súng vào con chim trên vai, và nó văng khỏi áo tôi sau một tiếng nổ đầy máu và lông. Tôi xoay gót, chĩa súng lên trời và thấy một trời những bộ lông đen đang nhào xuống. Tôi siết cò, bắn một phát nữa và một phát nữa lên biển chim trên đầu tôi, nhìn những cái xác đen ngòm của chúng rơi xuống cỏ.

Khi tôi nhắm bắn, tôi cảm thấy một luồng sức mạnh y như lần đầu tiên tôi cầm súng vậy. Tim tôi thoi đập như trống trận và cánh đồng, khẩu súng và lũ quạ biến mất. Một lần nữa tôi lại đứng trong bóng tối.

Tôi nhúc nhích, và có tiếng cọt két dưới chân tôi. Tôi cúi xuống và trượt tay dọc theo một tấm bảng lạnh, trơn - là kính. Tôi vịn hai tay lên hai tấm kính hai bên. Lại là cái bể nước. Tôi không sợ chết chìm. Đây không phải là về nước; nó là về sự bất lực của tôi, không thoát ra khỏi cái bể được. Nó là về sự yếu đuối. Tôi chỉ phải thuyết phục bản thân rằng tôi đủ mạnh để phá vỡ lớp kính.

Ánh đèn xanh sáng lên, và nước tràn vào, nhưng tôi không để trình mô phỏng đi xa hơn thế. Tôi động bàn tay vô bức tường trước mặt, mong tấm kính sẽ bể ra.

Tay tôi dội ngược lại, không có cái gì bể.

Nhịp tim tôi tăng lên. Nếu như thứ đã công hiệu trong trình mô phỏng đầu tiên không có tác dụng ở đây thì sao? Nếu như tôi không phá được lớp kính trừ khi bị cưỡng ép thì sao? Nước vỡ vào mắt cá chân tôi, dâng mỗi lúc một nhanh hơn. Tôi phải bình tĩnh lại. Bình tĩnh và tập trung. Tôi dựa vào bức tường phía sau và đá mạnh hết sức. Thêm lần nữa. Ngón chân tôi đau thốn, nhưng không có gì xảy ra.

Còn một cách khác. Tôi có thể đợi nước dâng đầy cái bể - nó đã ngập tới đầu gối rồi - và cố gắng bình tĩnh khi bị ngập chìm trong đó. Tôi tông hết sức vô bức tường, lắc đầu. Không. Tôi không thể để mình chết chìm được. Không thể.

Tôi nắm tay thành nắm đấm và đấm lên tường. Tôi mạnh hơn tấm kính. Tấm kính chỉ mỏng như một lớp nước mới đóng băng thôi. Ý chí tôi sẽ làm nó trở nên như vậy. Tôi nhắm mắt lại. Tấm kính là băng. Tấm kính là băng. Tấm kính là...

Tấm kính vỡ vụn ngay tôi, và nước tràn ra sân. Và rồi bóng tối lại phủ xuống.

Tôi lắc lắc tay. Đáng lẽ tôi phải vượt qua trở ngại đó dễ dàng mới phải. Tôi đã đối mặt với nó trong tình mô phỏng trước đây rồi mà. Không được để thua như vậy lần nữa.

Cái gì giống như một bức tường cứng ngắc đập vào bên sườn tôi, đẩy hết không khí ra khỏi phổi tôi, và tôi té cái rầm, thở hỗn hển. Tôi không biết bơi; tôi mới chỉ thấy sóng lớn thế này, mạnh thế này trong hình thôi. Phía bên dưới tôi là một tảng đá nhọn hoắt, trơn trượt. Nước níu lấy chân tôi, và tôi bám vào tảng đá, nếm thấy vị mặn của muối trên đầu lưỡi. Tôi liếc nhìn thấy bầu trời đen kịt và một mặt trăng đỏ như máu.

Một con sóng khác đập vào lưng tôi. Tôi đập cầm vào đá và nhả lại vì đau. Biển lạnh, nhưng máu tôi thì nóng và nó đang chảy xuống cổ. Tôi vớ tay ra và chạm được tới rìa phiến đá. Nước lại cuốn chân tôi đi với một lực mạnh vô song. Tôi bám chặt hết mức có thể, nhưng tôi không đủ mạnh - nước cứ cuốn tôi đi và sóng cứ ném tôi ra sau. Nó đẩy chân tôi dạt về phía đầu và hất tay tôi qua hai bên, và tôi va vào đá, lưng tôi đập mạnh, nước tràn lên mặt tôi. Phổi tôi gào thét đòi không khí. Tôi xoay người lại và chụp lấy phiến đá, kéo người lên khỏi mặt nước. Tôi thở hỗn hển, một

con sóng khác lại đập vào người tôi, mạnh hơn lần trước, nhưng lần này tôi bám chắc hơn.

Tôi thật sự không phải sợ dòng nước. Cái tôi sợ chắc là không làm chủ được tình thế. Để đối mặt với nó, tôi phải lấy lại sự tự chủ.

Hét lên giận dữ, tôi vung tay về phía trước và tìm thấy một cái lỗ trên tảng đá. Tay tôi run dữ dội khi tôi tự kéo mình lên và lết chân lên trước khi con sóng cuốn tôi đi. Khi chân căng đã an toàn rồi, tôi đứng dậy và bắt đầu chạy, guồng chân trên đá, mặt trắng máu treo trước mắt, biển cả đã biến mất.

Rồi mọi thứ đều mất hút, và người tôi đứng yên bất động. Quá bất động.

Tôi cố nhúc nhích hai cánh tay, nhưng chúng đã bị trói chặt vào hai bên sườn tôi. Tôi ngó xuống và thấy sợi dây thừng quấn quanh ngực tôi, tay tôi, chân tôi. Một chồng những khúc gỗ xếp quanh chân tôi, và tôi thấy có một cái cột đằng sau mình. Tôi đang ở cao hơn mặt đất.

Những bóng người bò ra từ bóng tối, gương chúng rất quen thuộc, chúng là những đứa khai tâm, đang giờ cao đuốc, và Peter là kẻ đang dẫn đầu nguyên đám. Mắt nó nhìn như những cái hố đen ngòm, và nó đang đeo một nụ cười mỉa mai nở quá rộng trên cái bản mặt đó, làm hai má nó nhăn lại. Một nụ cười rộ lên đầu đó giữa đám đông và được hưởng ứng bởi lần lượt từng giọng từng giọng một. Tiếng cười chát chúa là thứ duy nhất tôi nghe thấy.

Trong lúc tiếng cười ngày một lớn hơn, Peter châm ngọn đuốc của nó vào chồng củi, và lửa bùng cháy gần mặt đất. Lửa liếm lên đầu của mỗi thanh gỗ và lan sang phần vỏ gỗ. Tôi không giãy giụa để thoát khỏi sợi dây trói như hồi lần đầu tiên tôi đối mặt với nỗi sợ này. Thay vào đó, tôi nhắm nghiền mắt lại và hóp càng nhiều không khí càng tốt. Đây chỉ là một trình mô phỏng. Nó không thể làm tôi bị thương

được. Sức nóng từ ngọn lửa tăng lên xung quanh tôi. Tôi lắc đầu.

“Ngủ thấy không, Cứng Đơ?” Peter lên tiếng, giọng nó còn to hơn tiếng cười.

“Không,” tôi đáp. Lửa bốc ngày càng cao.

Nó hít hít. “Đó là mùi thịt mày cháy đấy.”

Khi tôi mở mắt ra, nước mắt đã làm nhòe tầm nhìn của tôi.

“Biết tao ngửi thấy mùi gì không?” Giọng tôi vang lên lớn hơn giọng cười rộ lên xung quanh, tiếng cười cũng đang áp đảo tôi nhiều không kém gì sức nóng. Tay tôi vịn vẹo, và tôi muốn cưỡng lại sợi dây trời, nhưng tôi sẽ không làm thế, tôi sẽ không vùng vẫy vô ích, tôi sẽ không hoảng sợ.

Tôi nhìn Peter qua ngọn lửa, sức nóng làm da tôi bắt đầu nổi gân máu, sức nóng thổi qua người tôi, làm tan chảy mũi giày tôi.

“Tao ngửi thấy mùi mưa,” tôi nói.

Sấm nổi đì ðùng trên đầu tôi, và tôi hét lên khi lửa liếm đến đầu ngón chân tôi và cơn đau như muốn xé da xé thịt tôi. Tôi ngửa đầu lên và tập trung vào những đám mây đang tụ lại trên trời, nặng vì mưa, đen kịt vì mưa. Một tia sét rạch ngang bầu trời và tôi cảm thấy được giọt mưa đầu tiên rơi xuống trán tôi. Nhanh hơn, nhanh hơn nữa! Giọt mưa chảy xuống cạnh mũi tôi, và giọt thứ hai rơi lên vai, to tới nỗi cứ như nó làm bằng đá hay đá cục.

Những màn mưa rơi lộp độp xung quanh tôi, và tôi nghe tiếng xèo xèo vang lên át tiếng cười. Tôi mỉm cười, nhẹ nhõm, khi cơn mưa dập tắt ngọn lửa và xoa dịu cơn đau trên tay tôi. Sợi dây thừng rơi xuống, và tôi lùa tay vào tóc mình.

Tôi ước chi mình giống Tobias, chỉ phải đối mặt với bốn nỗi sợ, nhưng tôi không được can đảm đến vậy.



Tôi sửa sang lại quần áo, và khi tôi nhìn lên, tôi đang đứng trong phòng ngủ của mình trong khu vực phái Abnegation của thành phố. Tôi chưa đối mặt với nỗi sợ này bao giờ. Đèn tắt, nhưng căn phòng được thắp sáng bởi ánh trăng bên ngoài cửa sổ. Một trong những bức tường được bao phủ bằng gương. Tôi quay về phía đó, bối rối. Không đúng. Tôi đâu có được phép treo gương.

Tôi nhìn hình ảnh phản chiếu trong gương: đôi mắt mở to của tôi, chiếc giường trải ga xám được kéo căng, chiếc mắc áo đang treo đồ của tôi, kệ sách, những bức tường trống. Mắt tôi chiếu tướng đến cái cửa sổ phía sau tôi.

Và đến người đàn ông đang đứng ngay ở ngoài.

Cơn ớn lạnh chạy dọc xương sống tôi như giọt mồ hôi, và người tôi đông cứng lại. Tôi nhận ra hắn ta. Hắn là người đàn ông với gương mặt đầy sẹo trong bài kiểm tra tư cách. Hắn mặc đồ đen và đang đứng im như phỗng. Tôi chớp mắt, và hai tên khác xuất hiện hai bên hắn, cũng đứng im như vậy, nhưng mặt chúng tuyệt nhiên không có gì - chỉ là những cái sọ phủ da.

Tôi quay ngoắt người lại, và bọn chúng đang đứng trong phòng tôi. Tôi tựa vai vào tấm gương.

Trong một tích tắc, căn phòng im lặng, và rồi những nắm đấm nện lên cửa sổ, không chỉ có hai hay bốn hay sáu, mà là hàng tá nắm đấm với hàng tá ngón tay đang nện ầm ầm lên cửa kính. Âm thanh vang rền vào tận xương sườn tôi, ồn quá, và rồi người đàn ông sút sẹo và hai gã đồng bọn bắt đầu bước từ từ và cẩn trọng về phía tôi.

Bọn chúng đến đây để bắt tôi, giống như Peter, Drew và Al; để giết tôi. Tôi biết điều đó.

Trình mô phỏng. Đây là trình mô phỏng. Tim tôi đập loạn xạ trong lồng ngực, tôi vịn tay lên tấm gương đằng sau tôi và trượt nó bên trái. Nó không phải là tấm gương mà là một

cánh cửa dẫn tới phòng để đồ. Tôi tự nói với mình vũ khí sẽ xuất hiện. Nó sẽ được treo trên bức tường bên phải, chỉ cách tay tôi vài phân. Tôi không rời mắt khỏi người đàn ông mang sẹo, nhưng ngón tay tôi đã mò được khẩu súng và tôi chớp lấy ngay bóng súng.

Tôi cần môi và nổ súng vào tên có sẹo. Tôi không đợi để xem viên đạn có trúng người hấn không - tôi lần lượt chĩa súng vào hai tên không mặt, nhanh hết sức có thể. Môi tôi phát đau vì tôi cắn quá chặt. Tiếng thui trên cửa sổ dừng lại, thay vào đó là tiếng cào xước, và những quả đấm chuyển thành những bàn tay với móng tay dài cong queo, cào lên cửa kính, quyết liệt tìm đường vào. Tấm kính rạn ra dưới áp lực của những bàn tay, và rồi nứt, và rồi vỡ vụn.

Tôi thét lên.

Tôi không có đủ đạn trong súng.

Những cơ thể nhọt nhọt - thân người, nhưng quặt quẹo, tay bẻ quặt ra sau theo những góc quái dị, những cái miệng rộng quá cỡ với hàm răng nhọn hoắc, hốc mắt trống hoác - xô nhau nhào vào phòng tôi, lần lượt từng người một, và trườn về phía tôi. Tôi thu người vô trong phòng chứa đồ và sập cửa lại. Một giải pháp. Tôi cần một giải pháp. Tôi thu mình lại và chĩa súng vô đầu. Tôi không thể chống lại chúng. Tôi không thể chống lại chúng nên tôi phải bình tĩnh lại. Bởi cảnh kinh hoàng sẽ ghi nhận nhịp tim chậm và hơi thở đều đặn của tôi và sẽ chuyển sang màn tiếp theo.

Tôi ngồi bệt xuống sàn. Bức tường sau lưng tôi kêu cọt két. Tôi lại nghe thấy tiếng động của những nắm đấm lên cánh cửa phòng chứa - nhưng tôi quay đi và chăm chú nhìn vào bóng tối trên tấm bảng đằng sau tôi. Nó không phải là bức tường mà là một cánh cửa khác. Tôi dò dẫm kéo nó qua và lộ ra một hành lang dẫn lên trên. Mỉm cười, tôi bò qua cái lỗ và đứng dậy. Tôi ngửi thấy mùi đồ ăn đang được nướng. Tôi ở nhà rồi.

Hít một hơi thật sâu, tôi nhìn nhà mình dần biến mất. Trong khoảnh khắc, tôi quên mất rằng mình đang ở trong tổng hành dinh của phái Dauntless.

Và rồi Tobias đang đứng trước mặt tôi.

Nhưng tôi đâu có sợ Tobias. Tôi ngoái nhìn ra sau. Có thể có thứ gì đó sau lưng tôi mà tôi phải tập trung vào. Nhưng không - sau lưng tôi chỉ có cái giường bốn cẳng thôi.

Một cái giường?

Tobias hướng về phía tôi, chậm rãi.

Chuyện gì vậy nè?

Tôi trân trối nhìn anh, đờ như cây cơ. Anh mỉm cười lại với tôi. Nụ cười nhìn rất hiền dịu. Quen thuộc.

Anh áp miệng lên miệng tôi, và đôi môi tôi hé mở. Tôi đã nghĩ sẽ không thể nào quên được là mình đang ở trong tình mô phỏng. Tôi đã lầm; anh làm cho mọi thứ khác đều tan biến đi.

Tay anh lần mò tìm khóa kéo áo khoác tôi và chậm chậm kéo nó xuống cho đến khi cái khóa tách ra. Anh giật cái áo ra khỏi vai tôi.

Ôi, là tất cả những gì tôi nghĩ được, khi anh lại hôn tôi. Ôi.

Nỗi sợ của tôi là ở bên cạnh anh. Tôi đã thận trọng với chuyện tình cảm suốt cả đời mình, nhưng tôi không biết sự cẩn trọng đó nhiều tới mức nào.

Nhưng trở ngại này cảm giác không giống như những trở ngại khác. Đó là một kiểu sợ hãi khác - hoảng loạn về thần kinh hơn là nỗi kinh hoàng mù quáng.

Anh vuốt bàn tay anh trên cánh tay tôi và ôm lấy hông tôi, ngón tay anh trượt trên vùng da ngay phía trên thắt lưng, và tôi rùng mình.

Tôi nhẹ nhàng đẩy anh ra và đưa tay bóp trán. Tôi đã bị tấn công bởi hàng đồng những con quạ và những người có bộ mặt kỳ quái; tôi đã bị thiêu sống bởi thằng con trai xém nữa quăng tôi xuống vực; tôi đã suýt chết đuối - hai lần - và đây là chuyện tôi không đối phó được ư? Đây là nỗi sợ mà tôi không có giải pháp nào cho nó hết - người con trai tôi thích muốn... làm “chuyện đó” với tôi?

Tobias Mô phỏng hôn lên cổ tôi.

Tôi cố suy nghĩ. Tôi phải đối đầu với nỗi sợ. Tôi phải làm chủ tình thế và tìm cách làm cho nó ít đáng sợ hơn.

Tôi nhìn vào mắt Tobias Mô phỏng và nghiêm khắc nói, “Em sẽ không ngủ với anh trong ảo giác đâu. OK?”

Rồi tôi chụp vai anh và xoay người chúng tôi lại, đẩy anh về phía chân giường. Tôi cảm thấy một thứ gì đó khác không phải nỗi sợ - cảm giác nhột nhột trong bụng, mắc cười. Tôi đẩy anh xuống và hôn anh, tay tôi choàng quanh tay anh. Có cảm giác anh mạnh. Cảm giác anh... rất hay.

Và anh biến mất.

Tôi gục mặt lên tay mà cười cho đến khi mặt nóng lên. Chắc hẳn tôi là đứa khai tâm duy nhất có nỗi sợ như vậy.

Tiếng cò súng vang lên một cái tách bên tai tôi.

Tôi gần như quên mất về nỗi sợ này. Tôi cảm giác được sức nặng của một khẩu súng trong tay tôi và co ngón tay cầm lấy nó, ngón trỏ đặt lên cò súng. Một ánh đèn chiếu xuống từ trần nhà, không biết phát ra từ cái gì nữa, và đứng ngay giữa vòng tròn ánh sáng là mẹ tôi, ba tôi và anh trai tôi.

“Làm đi,” một giọng nói rít lên bên cạnh tôi. Giọng nữ, nhưng cục cằn như thể nó trộn giữa đá và miếng kính vỡ. Nghe giống giọng Jeanine.

Một nòng súng ấn vào thái dương tôi, một vòng tròn lạnh giá áp vào da tôi. Cái lạnh chạy khắp cơ thể tôi, làm tóc gáy tôi dựng hết cả lên. Tôi chùi lòng bàn tay ướt đẫm mồ hôi lên quần và nhìn người đàn bà ấy qua khóe mắt. Là Jeanine. Cặp kính của cô ta bị lệch, và mắt cô ta chẳng có chút cảm xúc nào hết.

Nỗi sợ tồi tệ nhất của tôi: rằng gia đình tôi sẽ chết, và rằng tôi sẽ chịu trách nhiệm về điều đó.

“Làm đi,” cô ta lại nói, lần này cương quyết hơn. “Làm đi nếu không ta sẽ giết ngươi.”

Tôi nhìn Caleb. Anh gật đầu, hai hàng lông mày nhíu lại, thông cảm. “Làm đi, Tris,” anh khẽ nói. “Anh hiểu mà. Không sao đâu.”

Mắt tôi rơm rớm. “Không,” tôi nói, cổ họng nghẹn lại đến phát đau..

“Ta cho ngươi mười giây!” cô ta hét lên. “Mười! Chín!”

Mắt tôi nhìn từ anh sang ba. Lần cuối tôi nhìn ông, ông đã trao cho tôi một cái nhìn coi thường, nhưng giờ đôi mắt ông mở to và hiền dịu. Chưa bao giờ tôi thấy ba có biểu cảm như vậy ngoài đời thực.

“Tris,” ba nói. “Con không có sự lựa chọn nào khác đâu.”

“Tám!”

“Tris,” mẹ tôi lên tiếng. Bà mỉm cười. Mẹ có nụ cười thật dịu dàng. “Chúng ta yêu con.”

“Bảy!”

“Im đi!” tôi hét, giương súng lên. Tôi làm được. Tôi có thể bắn họ. Họ hiểu mà. Họ yêu cầu tôi làm vậy mà. Họ sẽ không muốn tôi hy sinh bản thân cho họ đâu. Họ thậm chí còn không có thật mà. Đây đều là trình mô phỏng thôi mà.

“Sáu!”

Điều này không có thật. Nó không có nghĩa lý gì hết. Đôi mắt của anh tôi như hai mũi khoan khoan vào đầu tôi. Mồ hôi tôi làm cho khẩu súng trở nên trơn trượt.

“Năm!”

Tôi không có sự lựa chọn nào khác. Tôi nhắm nghiền mắt lại. Nghĩ đi. Tôi phải suy nghĩ. Tình huống khẩn cấp khiến tim tôi đập nhanh phụ thuộc vào một điều duy nhất, và chỉ một mà thôi: sự đe dọa đến tính mạng của tôi.

“Bốn! Ba!”

Tobias đã nói với tôi sao nhỉ? Sự vị tha và lòng can đảm không khác nhau là mấy.

“Hai!”

Tôi buông cò súng ra và thả nó rơi xuống đất. Trước khi mất hết nhuệ khí, tôi quay lại và ấn trán lên nòng súng phía sau tôi.

Bắn tôi đây nà

“Một!”

Tôi nghe tiếng tách, và một tiếng nổ lớn.

# 31

**T**ên bật sáng. Tôi đứng trơ trọi trong căn phòng trống với những bức tường bê tông, run rẩy. Tôi khụy gối, vòng hai tay ôm lấy ngực. Lúc tôi bước vào không thấy lạnh, nhưng giờ sao lạnh quá. Tôi chà chà hai cánh tay để xóa hết lớp da gà đang nổi.

Chưa bao giờ tôi thấy nhẹ nhõm như vậy trước đây. Mọi cơ bắp trên người giãn ra cùng một lúc và tôi lại được hít thở thoải mái. Tôi không thể tưởng tượng việc cứ rảnh là lại đi vào bối cảnh kinh hoàng như Tobias được. Trước đây, với tôi chuyện đó thật can đảm làm sao, nhưng giờ giống như một hình thức bạo hành hơn.

Cửa mở ra, và tôi đứng dậy. Max, Eric, Tobias và vài người nữa tôi không biết xếp hàng bước vô phòng, đứng thành một nhóm trước mặt tôi. Tobias cười với tôi.

“Chúc mừng, Tris,” Eric nói. “Em đã kết thúc thành công bài kiểm tra cuối kỳ của mình.”

Tôi cố nặn ra một nụ cười. Không thành. Tôi không thể rũ bỏ được ký ức về khẩu súng giết vô đầu mình. Tôi vẫn có thể cảm nhận được nòng súng đang in giữa hai hàng lông mày tôi.

“Cảm ơn,” tôi nói.

“Còn một điều nữa trước khi em có thể đi chuẩn bị cho buổi tiệc chào mừng,” anh ta nói. Anh ta hất đầu ra hiệu cho một người lạ hoắc đứng phía sau. Một người phụ nữ tóc xanh

đưa cho anh ta một cái hộp nhỏ màu đen. Anh ta mở nó và lấy ra một cái ống tiêm và một cây kim dài.

Vừa nhìn thấy là tôi đã căng thẳng liền. Thứ chất lỏng màu cam-nâu trong ống tiêm làm tôi nhớ đến thứ họ tiêm cho chúng tôi trước kỳ trình mô phỏng. Đáng lẽ ra tôi phải xong xuôi với mấy thứ này rồi chứ.

“Ít ra em không sợ kim tiêm, anh ta nói. “Cái này sẽ tiêm vào em một thiết bị theo dõi, chỉ được kích hoạt khi em bị báo mất tích, chỉ là để phòng thôi.”

“Người ta có mất tích thường xuyên không?” Tôi hỏi, cau mày.

“Không thường lắm.” Eric nhếch mép. “Đây là một bước tiến mới, nhờ phái Erudite, chúng tôi đã tiêm cho tất cả những Dauntless suốt ngày hôm nay, và tôi cho rằng các phái khác cũng sẽ đồng ý làm theo sớm thôi.”

Bụng tôi quặn lên. Tôi không thể để anh ta tiêm vào người tôi bất cứ thứ gì, nhất là những thứ được chế tạo bởi phái Erudite - có thể bởi ngay Jeanine. Nhưng tôi cũng không thể cự tuyệt. Tôi không thể cự tuyệt nếu không anh ta sẽ lại nghi ngờ lòng trung thành của tôi.

“Được thôi,” tôi nói, cổ họng khô khốc.

Eric tiến tới chỗ tôi, tay cầm kim và ống tiêm. Tôi kéo hết tóc qua và nghiêng đầu qua một bên. Tôi nhìn đi chỗ khác khi Eric lau cổ tôi bằng một miếng gạc khử trùng và ấn kim vào da tôi. Cơn đau truyền qua cổ tôi, đau đớn nhưng ngắn. Anh ta cất cây kim lại vào hộp và dán một miếng băng dính lên vết tiêm.

“Bữa tiệc sẽ bắt đầu sau hai tiếng nữa,” anh ta thông báo. “Thứ hạng của em cùng với các bạn khai tâm nhảy phái và khai tâm Dauntless bẩm sinh khác sẽ được công bố vào lúc đó. Chúc em may mắn.”



Nhóm người ra khỏi phòng, nhưng Tobias nán lại. Anh dừng lại ngay cửa và ra hiệu cho tôi đi theo anh, tôi làm theo. Căn phòng bằng kính ở trên Hồ Bẫy đầy nhóc những Dauntless, vài người đang đi trên dẫy trên đầu chúng tôi, một số thì trò chuyện và cười đùa theo từng nhóm. Anh mỉm cười với tôi. Chắc là anh đã không xem rồi.

“Nghe đồn là em chỉ phải đối mặt với bảy chương ngại vật thôi thì phải,” anh nói. “Về thực tế mà nói thì là vô tiền khoán hậu.”

“Anh... anh không xem trình mô phỏng của em hả?”

“Chỉ trên màn hình thôi. Những thủ lĩnh phái Dauntless là những người duy nhất được xem toàn bộ,” anh đáp. “Họ có vẻ bị ấn tượng.”

“Chà, bảy thứ chẳng được ấn tượng bằng bốn đâu,” tôi trả lời, “nhưng vậy cũng đủ rồi.”

“Tôi sẽ ngạc nhiên lắm nếu em không xếp thứ nhất đó,” anh nói.

Chúng tôi bước vào trong căn phòng kính. Đám đông vẫn còn ở đó nhưng ít hơn so với lúc người cuối cùng - là tôi - đi.

Người ta chú ý đến tôi chỉ sau vài giây. Tôi đi sát vào Tobias khi họ cứ chỉ trỏ, nhưng tôi không đi được nhanh đủ để tránh những tiếng reo mừng, những cái vỗ vai, những lời chúc tụng. Khi tôi nhìn những con người đang ở xung quanh tôi, tôi nhận ra họ sẽ thật quái lạ trong mắt ba và anh tôi như thế nào, và thật bình thường trong mắt tôi ra sao, mặc cho tất cả những cái khuyên kim loại trên mặt, hình xăm trên cánh tay, cổ họng và ngực họ. Tôi mỉm cười lại với những người đó.

Chúng tôi bước xuống những bậc thang về lại Hồ Bẫy và tôi cất tiếng, “Em có một câu hỏi.” Tôi cắn môi. “Họ kể cho anh nghe về bối cảnh kinh hoàng của em nhiều chừng nào?”

“Thật ra không có gì. Sao vậy?” anh hỏi.

“Không sao.” Tôi đá một hòn đá cuội lăn qua một bên.

“Em có phải về lại phòng ngủ chung không?” anh hỏi. “Vì nếu em muốn có chút yên bình và tĩnh lặng thì em có thể đi với tôi đợi đến bữa tiệc.”

Bụng tôi nôn nao.

“Sao?” anh hỏi.

Tôi không muốn về lại phòng ngủ, và tôi không muốn phải e sợ anh.

“Đi thi đi,” tôi nói.

Anh đóng cửa lại và cởi giày ra.

“Em muốn uống nước không?” anh hỏi.

“Dạ không, cảm ơn anh.” Tôi phẩy tay.

“Em có sao không?” anh chạm vào má tôi. Tay anh đỡ lấy một bên đầu tôi, những ngón tay dài lùa vào tóc tôi. Anh mỉm cười và ôm lấy đầu tôi, rồi hôn tôi. Người tôi từ từ nóng lên. Và nỗi sợ kêu ù ù như đồng hồ báo thức trong ngực tôi.

Vẫn áp môi trên môi tôi, anh cởi áo khoác của tôi ra. Tôi ngẩn ngại khi nghe tiếng nó rớt xuống đất, và tôi đẩy anh ra, mắt rơm rớm. Tôi không biết sao mình lại có cảm giác này. Tôi không cảm thấy giống như vậy khi anh hôn tôi trên tàu. Tôi úp hai tay lên mặt, che mắt lại.

“Sao? Có chuyện gì không ổn với em à?”

Tôi lắc đầu.

“Đừng nói với tôi là không sao.” Giọng anh lạnh đi. Anh chụp lấy cánh tay tôi. “Nè. Nhìn tôi đi.”

Tôi bỏ tay xuống và ngược nhìn anh. Sự tổn thương trong mắt và cơn giận trong hai hàm răng nghiến chặt của anh

làm tôi ngạc nhiên.

“Thỉnh thoảng em tự hỏi,” tôi nói, ráng hết sức bình tĩnh, “chuyện này đem lại gì cho anh. Chuyện... quý tha ma bắt nó là chuyện gì.”

“Đem lại gì cho tôi,” anh lặp lại. Anh lúi lại, lắc đầu. “Em là một đứa ngốc, Tris ạ.”

“Em không phải là một con ngốc,” tôi nói. “Đó là lý do em thấy hơi kỳ kỳ, trong số tất cả những người con gái anh có thể chọn thì anh lại chọn em. Nên nếu anh chỉ trông đợi... ừm... anh biết đó... chuyện đó...”

“Chuyện gì? Chuyện giường chiếu á hả?” Anh cau mày. “Biết sao không, nếu chỉ muốn có chùng đó thì chắc chắn em không phải là người đầu tiên tôi tìm đến đâu.”

Tôi có cảm giác như anh mới đâm vô bụng tôi. Dĩ nhiên tôi sẽ không phải là người đầu tiên anh tìm đến - không phải người đầu tiên, không phải người đẹp nhất, không đáng thèm muốn. Tôi đưa tay ôm bụng và nhìn đi chỗ khác, cố ngăn không cho nước mắt trào ra. Tôi không phải loại hồ chút là sụt sướt. Cũng không phải loại ưa la hét mắng mỏ. Tôi chớp mắt vài cái, hạ tay xuống v.

“Em đi đây,” tôi lặng lẽ nói. Và tôi quay người về cánh cửa.

“Không, Tris.” Anh chụp cổ tay tôi và kéo tôi lại. Tôi đẩy anh ra, mạnh, nhưng anh nắm lấy cổ tay kia và giữ những cánh tay bắt chéo nhau như vậy giữa hai chúng tôi.

“Tôi xin lỗi đã nói vậy,” anh nói. “Nhưng ý tôi là em không phải như vậy. Tôi biết điều đó khi tôi gặp em.”

“Anh là một chướng ngại vật trong bối cảnh kinh hoàng của em.” Môi tôi run run. “Anh biết không?”

“Cái gì?” Anh buông tay tôi ra, và cái nhìn bị tổn thương quay lại. “Em sợ tôi sao?”

“Không phải anh,” tôi nói. Tôi cần môi để giữ nó thôi đừng run nữa. “Ở bên cạnh anh... bên cạnh bất cứ ai. Em chưa bao giờ gắn bó với ai trước đây, và... anh thì lớn hơn, và em không biết anh trông đợi điều gì, và...”

“Tris,” anh nghiêm giọng, “Tôi không biết em đang bị ảo tưởng điều gì nhưng chuyện này cũng hoàn toàn mới mẻ với tôi.”

“Ảo tưởng?” tôi lặp lại. “Tức là anh chưa từng...” tôi nhún mày. “Ồi. Ồi. Em chỉ tưởng là...” Là bởi vì tôi mê anh nên chắc những người khác cũng phải mê anh. “Ừm. Anh biết đó.”

“Chà, vậy em tưởng sai rồi.” Anh nhìn đi chỗ khác. Mặt anh đỏ ửng, như thể anh cũng đang xấu hổ vậy. “Em có thể kể cho tôi nghe tất tần tật mọi thứ mà, biết không,” anh nói. Anh ôm lấy mặt tôi, ngón tay anh lạnh và lòng bàn tay anh thì ấm nóng. “Tôi tử tế hơn nhiều so với khi huấn luyện. Tôi hứa đó.”

Tôi tin anh. Nhưng không phải là vì sự tử tế của anh.

Anh hôn lên giữa trán tôi, và lên chóp mũi tôi, và rồi cẩn thận áp miệng anh lên miệng tôi. Tôi bị bực mình. Tôi đang có một luồng điện chạy trong người thay vì máu. Tôi muốn anh hôn tôi, tôi rất muốn; nhưng tôi lại sợ nó lại đi tới nơi không nên tới.

Tay anh đặt lên vai tôi, ngón tay anh vuốt ve đường viền miếng băng dán Anh lúi lại, nhúu mày.

“Em bị đau hả?” anh hỏi.

“Không. Là một cái hình xăm khác thôi. Nó lành rồi. Em chỉ... muốn che nó đi”

“Tôi xem được không?”

Tôi gật đầu, cổ họng nghẹn lại. Tôi kéo tay áo xuống và rũ vai khỏi áo. Anh nhìn chằm chằm vai tôi trong một giây,

rồi lướt ngón tay lên đó. Tay anh lên xuống theo xương tôi, nó lồi ra nhiều hơn tôi nghĩ. Khi anh chạm vào tôi, tôi thấy như mọi chỗ nơi anh chạm vào đều thay đổi vì sự kết nối này. Nó làm tôi rộn ràng. Không chỉ vì nỗi sợ. Còn vì cái gì đó khác nữa. Ham muốn.

Anh bóc một góc miếng băng dán ra. Mắt anh đảo qua biểu tượng của phái Abnegation, và anh nhoẻn cười.

“Tôi cũng có một hình giống vậy,” anh cười lớn. “Sau lưng.”

“Thiệt không? Em nhìn được không?”

Anh dán miếng băng che hình xăm lại và kéo áo lên lại vai cho tôi.

“Em đang yêu cầu tôi cởi đồ đó hả Tris?”

Cổ họng tôi phát ra tiếng cười ùng ục căng thẳng. “Chỉ... một phần thôi mà.”

Anh gật đầu, nụ cười đột nhiên biến mất. Anh nhìn vào mắt tôi và kéo khóa áo khóa xuống. Nó trượt khỏi vai anh và anh ném nó lên ghế. Tôi không cảm thấy mắc cười nữa. Tất cả những gì tôi có thể làm là nhìn anh.

Lông mày anh nhíu lại đến giữa trán, và anh nắm lấy vạt áo. Nhẹ nhàng, anh kéo áo qua khỏi đầu.

Một ngọn lửa Dauntless bao phủ sườn phía bên phải, nhưng ngoài cái đó ra, ngực anh không có hình gì. Anh ngoảnh mặt đi.

“Sao vậy?” tôi hỏi, cau mày. Anh có vẻ... không thoải mái.

“Tôi không hay mời mọc nhiều người tới ngắm nghĩa tôi đâu,” anh nói. “Thiệt ra là chưa có ai.”

“Không tưởng tượng được tại sao,” tôi khẽ nói. “Ý em là, nhìn anh mà xem.”

Tôi chậm chậm đánh một vòng quanh anh. Lưng anh có nhiều mực xăm hơn da. Biểu tượng của mỗi phái đều được vẽ trên đó - Dauntless ở trên cùng xương sống, Abnegation ngay phía dưới, và ba cái kia, nhỏ hơn, ở dưới chúng. Tôi nhìn cái cân biểu trưng cho phái Candor, con mắt biểu trưng cho Erudite, và cái cây đại diện cho Amity. Dễ hiểu nếu như anh xăm biểu tượng của phái Dauntless, nơi anh đang trú ngụ, và ngay cả biểu tượng của phái Abnegation, gốc gác của anh, giống như tôi. Nhưng còn ba hình kia là sao?

“Tôi nghĩ chúng ta đã mắc sai lầm,” anh nhẹ nhàng nói. “Chúng ta đều loại ra những đức tính của các phái khác trong quá trình củng cố đức tính của phái mình. Tôi không muốn như vậy. Tôi muốn được can đảm, vị tha, và tử tế, và chân thật.” Anh hắng giọng. “Tôi vẫn đang đấu tranh liên tục để có thể tử tế.”

“Không có ai là hoàn hảo cả,” tôi thì thầm. “Mọi việc không diễn ra theo cách đó. Một điều xấu này mất đi thì lại có một điều xấu khác thế chỗ.”

Tôi đã đánh đổi hèn nhát để lấy về tàn nhẫn. Tôi đã đánh đổi mềm yếu để lấy về dữ tợn.

Tôi vuốt ve biểu tượng phái Abnegation. “Chúng ta phải cảnh báo cho họ biết. Sớm.”

“Tôi biết,” anh đáp. “Chúng ta sẽ làm vậy.”

Anh xoay người lại đối diện tôi. Tôi muốn chạm vào anh, nhưng tôi sợ anh đang cời trần, sợ anh cũng sẽ khiến tôi cời trần như anh vậy.

“Làm em sợ hả Tris?”

“Không,” tôi rên rỉ. Tôi hắng giọng. “Không hẳn. Em chỉ... sợ điều em muốn thôi.”

“Em muốn gì?” Rồi mặt anh đanh lại. “Tôi ư?”

Tôi chậm rãi gật đầu. Anh cũng gật đầu, và dịu dàng nắm tay tôi. Anh đặt tay tôi lên bụng anh. Anh đưa mắt nhìn xuống, rồi đẩy tay tôi hướng lên, lên trên bụng, trên ngực, và giữ nó ngay cổ anh. Tay tôi tê rần khi chạm vào da anh, mềm và ấm. Mặt tôi nóng bừng, nhưng tôi lại rùng mình. Anh nhìn tôi.

“Một ngày nào đó,” anh nói, “nếu như em vẫn còn muốn tôi, chúng ta có thể...” Anh dừng lại, hắng giọng. “Chúng ta có thể...”

Tôi khẽ cười và choàng tay ôm lấy anh trước khi anh nói hết câu, dụi mặt tôi vào ngực anh. Tôi cảm nhận được tim anh đập trên má mình, nhanh giống như tim tôi.

“Anh cũng sợ em đúng không, Tobias?”

“Kinh hãi luôn ấy chứ,” anh cười.

Tôi quay đầu và hôn lên chỗ trũng dưới cổ anh.

“Có thể anh sẽ không có mặt trong bối cảnh kinh hoàng của em nữa đâu,” tôi thì thào.

Anh cúi xuống và chậm rãi hôn tôi.

“Vậy mọi người có thể gọi em là Số Sáu.”

“Số Bốn và Số Sáu,” tôi nói.

Chúng tôi lại hôn nhau, và lần này cảm giác quen thuộc hơn. Tôi biết chính xác chúng tôi ăn khớp với nhau như thế nào, tay anh ôm ngang eo tôi, tay tôi đặt trên ngực anh, môi anh gắn chặt vào môi tôi. Chúng tôi ghi nhớ lẫn nhau.

Tôi cẩn thận quan sát gương mặt Tobias khi chúng tôi bước đến phòng ăn, tìm kiếm dấu hiệu của sự thất vọng. Chúng tôi đã nằm dài trên giường hai tiếng đồng hồ, trò chuyện và hôn nhau và cuối cùng ngủ quên cho tới khi nghe tiếng la hét ngoài hành lang - người ta đang trên đường đến bữa tiệc.

Nếu có gì thì có chẳng là nhìn anh có vẻ nhẹ nhàng hơn trước đây nhiều, cũng cười nhiều hơn.

Khi đã đến trước cửa, chúng tôi tách ra. Tôi vô trước, và chạy đến bàn ngồi chung với Will và Christina. Một phút sau, anh bước vào và ngồi xuống kế Zeke, anh này đưa cho anh một cái chai. Tobias xua đi.

“Bồ đã đi đâu vậy?” Christina hỏi. “Mọi người đều quay lại phòng ngủ.”

“Mình đi lảng quăng thôi à,” tôi đáp. “Mình căng thẳng quá nên không muốn nói chuyện với ai.”

“Bồ không có lý do gì phải căng thẳng hết,” Christina lắc đầu. “Mình mới quay qua tính nói chuyện với Will thì bồ đã xong bég mất rồi.”

Tôi nghe thấy có chút gì đó như ghen tị trong giọng nó, và một lần nữa, tôi ước gì có thể giải thích là tôi đã được chuẩn bị khá tốt cho trình mô phỏng rồi, nhờ vào thực lực của tôi. Thay vì vậy tôi chỉ nhún vai.

“Bồ sẽ chọn nghề gì?” tôi hỏi nó.



“Mình đang nghĩ tới chuyện có thể mình muốn làm công việc như Số Bốn. Huấn luyện tụi khai tâm,” con nhỏ trả lời. “Dọa cho tụi nó mất hồn mất vía. Bồ biết đó, những thứ vui vui. Còn bồ thì sao?”

Tôi đã quá bận tâm tới chuyện đậu kì nhập môn nên hầu như chưa nghĩ gì tới chuyện đó. Tôi có thể làm việc cho những thủ lĩnh Dauntless - nhưng bọn họ sẽ giết tôi nếu phát hiện ra tôi là ai. Còn gì khác không nhỉ?

“Mình đoán là... mình có thể làm đại sứ để giao thiệp với các phái khác,” tôi nói. “Là một kẻ nhảy phái có thể có ích.”

“Mình cứ hy vọng bồ sẽ nói là thực-tập-viên-thủ-lĩnh-Dauntless chứ,” Christina thở dài. “Vì đó là điều Peter muốn. Lúc này trong phòng ngủ nó không im cái miệng nó đi được một chút về chuyện này.”

“Và đó là thứ mình muốn,” Will chêm vào. “Hy vọng mình xếp trên nó... ôi, và trên toàn thể đám khai tâm Dauntless bẩm sinh nữa. Quên tụi nó đi.” Nó rên rỉ. “Ôi trời ơi. Nhiệm vụ bất khả thi.”

“Không đâu,” lên tiếng. Christina vớ tới và đan ngón tay vào tay nó, như thể đó là điều tự nhiên nhất quả đất. Will siết chặt tay con nhỏ.

“Câu hỏi là,” Christina nói, cúi người tới trước. “Mấy người thủ lĩnh xem bối cảnh kinh hoàng của bồ... họ đã phá ra cười vì cái gì gì đó.”

“Vậy hả?” tôi cắn chặt môi. “Mừng là nỗi kinh hoàng của mình mua vui được cho họ.”

“Biết đó là chương ngại vật nào không?” nó hỏi.

“Không.”

“Nói xạo,” nó nói. “Lúc nào nói xạo bồ cũng nhai má trong của bồ trong miệng. Lòi đuôi rồi nha.”

Tôi ngừng nhai.

“Cái đuôi của Will là cứ mím chặt hai môi vào nhau, nếu điều đó làm bố thấy khá hơn,” con nhỏ bổ sung.

Will lật đặt che miệng nó lại.

“Thôi được rồi. Mình sợ... đừng chạm thân mật,” tôi nói.

“Đừng chạm thân mật,” Christina lặp lại. “Giống như... chuyện giường chiếu đó hả?”

Tôi căng người ra. Và ép mình phải gật đầu. Ngay cả khi nếu chỉ có mình Christina, và không có ai ở đây, tôi vẫn muốn vặn cổ con nhỏ ngay bây giờ. Đầu tôi nghĩ ra vài cách để dùng ít lực nhất mà gây ra chấn thương lớn nhất. Tôi cố phóng ra lửa từ hai con mắt mình.

Will phá ra cười.

“Nó như thế nào?” con nhỏ hỏi. “Tức là, có ai đó định... làm chuyện đó với bố hả? Ai vậy?”

“Ờ, bố biết đó. Khuân mặt... người đàn ông vô danh,” tôi nói. “Mấy con bướm đêm của bố thì sao?”

“Bố đã hứa là không nói ra mà!” Christina la lên đập vào tay tôi.

“Bướm đêm,” Will lặp lại. “Cậu sợ bướm hả?”

“Không phải chỉ có một đàn bướm thôi đâu,” nó kể, “giống như là... một biển luôn đó. Ở khắp mọi nơi. Tất cả những cái cánh và chân và...” Nó rùng mình và lắc lắc đầu.

“Ghê thật,” Will nói, giả bộ nghiêm trọng. “Đó mới là cô gái của tôi. Cứng rắn như mấy trái banh vải ấy.”

“Im đi.”

Tiếng micro rít lên đầu đó, lớn tới mức tôi phải bịt cả hai tai lại. Tôi nhìn qua bên kia phòng và thấy Eric, anh ta đang đứng trên một cái bàn với cái micro trong tay, đang lấy ngón

tay gõ gõ nó. Sau khi gõ xong và đám đông Dauntless đã im phăng phắc, Eric hắng giọng và bắt đầu.

“Chúng ta không phải là những người giỏi hùng biện cho lắm. Khuê môi múa mép là nghề của phái Erudite,” anh ta nói. Đám đông cười ồ lên. Tôi tự hỏi không biết họ có biết anh ta đã từng là một thành viên Erudite không; có biết rằng dưới vẻ ngoài liều lĩnh và tàn bạo của phái Dauntless mà anh ta đang giả bộ khoác lên người, anh ta lại giống phái Erudite hơn tất cả hay không. Nếu họ biết, tôi ngờ họ sẽ chẳng cười với anh ta nổi đâu. “Nên tôi sẽ nói ngắn gọn thôi. Một năm mới, và chúng ta có một nhóm khai tâm mới. Và một nhóm, còn ít hơn nữa, là các thành viên mới. Chúng ta gửi lời chúc mừng nhiệt liệt tới các bạn ấy.”

Từ “chúc mừng” vừa vang lên là căn phòng liền nổ tung, không phải với tiếng vỗ tay mà là tiếng đấm rầm rầm xuống mặt bàn. Âm thanh rung động trong ngực tôi, và tôi nhe răng cười.

“Chúng ta tin vào lòng can đảm. Chúng ta tin vào hành động, chúng ta tin vào sự miễn nhiễm với nỗi sợ hãi và vào việc đạt được những kỹ năng để đánh đuổi cái xấu ra khỏi thế giới của chúng ta, để cái tốt có thể ngự trị và phát triển thịnh vượng. Nếu các bạn cũng tin tưởng vào những điều đó, chúng tôi đón chào các bạn.”

Dù tôi biết là Eric chắc chẳng tin vào điều nào trong mấy điều đó, nhưng tôi vẫn mỉm cười, vì tôi tin. Mặc cho những thủ lĩnh Dauntless đã làm biến dạng lý tưởng Dauntless này như thế nào, những lý tưởng đó vẫn có thể là của.

Thêm nhiều tiếng đấm nữa, lần này còn được hỗ trợ bởi những tiếng hú hét.

“Ngày mai, trong ngày đầu tiên làm thành viên chính thức, mười thành viên khai tâm đứng đầu sẽ lựa chọn nghề nghiệp của mình, theo thứ tự xếp hạng,” Eric nói. “Tôi biết thứ hạng là thứ mà mọi người đều đang thật sự trông chờ.

chúng được quyết định bởi ba điểm số - đầu tiên là của giai đoạn đấu xáp lá cà; thứ hai là của giai đoạn trình mô phỏng, và thứ ba là từ bài kiểm tra cuối kì, bối cảnh kinh hoàng Thứ hạng sẽ hiện lên trên bảng đằng sau tôi đây.”

Ngay khi từ “đây” thoát ra khỏi miệng anh ta, những cái tên liền xuất hiện trên cái màn hình to gần bằng cái tường đằng sau. Kế bên số một là hình tôi, và cái tên “Tris.”

Gánh nặng đè trên ngực tôi như được nhắc bỏ. Tôi không hề nhận ra nó có ở đó cho đến khi nó đã biến mất, và tôi không cần phải cảm thấy nặng nề nữa. Tôi nghe rằng, một cảm giác râm ran chạy qua người. Thứ nhất. Divergent hay không thì phái này cũng chính là nơi tôi thuộc về.

Tôi quên đi cuộc chiến; tôi quên đi cái chết. Cánh tay Will choàng qua người tôi và nó trao cho tôi một cái ôm muốn nghẹt thở. Tôi nghe thấy tiếng reo mừng và cười vui và la ó. Christina chỉ tay lên màn hình, mắt nó mở lớn và ngân ngấn nước.

1. Tris
2. Uriah
3. Lynn
4. Marlene
5. Peter

Peter ở lại. Tôi nén tiếng thở dài. Rồi tôi đọc tiếp mấy cái tên còn lại.

6. Will
7. Christina

Tôi mỉm cười, và Christina với qua bàn để ôm tôi. Tôi bị phân tâm quá không phản ứng lại được cái sự tình thương mến thương đó.

Ai đó chụp lấy tôi từ phía sau và hét vô tai tôi. Là Uriah. Tôi không quay người ra sau được nên đành với tay ra sau để siết vai nó.

“Chúc mừng nha!” tôi la lên.

“Cậu nốc ao hết cả đám!” nó hét đáp lại. Nó buông tôi ra, cười tươi như hoa và chạy về phía đám khai tâm Dauntless bẩm sinh.

Tôi vĩnh cổ nhìn lên màn hình lại lần nữa. Lần này tôi dò hết danh sách.

Tám, chín, và mười là mấy đứa Dauntless bẩm sinh tôi không quên.

Mười một và mười hai là Molly và Drew.

Molly và Drew đã bị loại. Drew, cái thằng đã bỏ chạy khi Peter đang siết cổ tôi toồng teng trên bờ vực, và Molly, con nhỏ đã cung cấp cho phái Erudite những thông tin dối trá về ba tôi, hai đứa giờ vô môn phái.

Không phải là thắng lợi mà tôi mong muốn, nhưng dù sao đó cũng là một thắng lợi.

Will và Christina hôn nhau, theo thiển ý của tôi thì hơi ướt át. Xung quanh tôi toàn là tiếng âm âm của những nắm tay Dauntless. Rồi tôi thấy ai vỗ vai tôi một cái, quay người lại thì Tobias đang đứng sau lưng tôi. Tôi đứng dậy, nhoẻn miệng cười.

“Em nghĩ nếu ôm em một cái thì có hơi lộ liễu quá không?” anh hỏi.

“Anh biết đó,” tôi nói, “em chẳng quan tâm lắm đâu.”

Tôi nhón chân và hôn anh.

Đây là khoảnh khắc tuyệt diệu nhất đời tôi.

Một khắc sau, ngón tay của Tobias xoa lên vết tiêm trên cổ tôi, và một số thứ bất thành hình liền kết lại với nhau. Không hiểu sao trước đây tôi lại không biết được cơ chứ.

Một: Huyết thanh có màu chứa máy phát tín hiệu..

Hai: Máy phát tín hiệu kết nối trí óc với một chương trình mô phỏng.

Ba: Phái Erudite chế tạo ra huyết thanh.

Bốn: Eric và Max đang bắt tay với phái Erudite.

Tôi ngừng hôn và trợn mắt nhìn Tobias.

“Tris?” anh gọi, bối rối.

Tôi lắc đầu. “Không phải bây giờ.” Ý tôi là không phải ở đây. Nhất là khi Will và Christina đang đứng cách tôi một mét - mắt chữ A miệng chữ O, chắc vì tôi mới vừa hôn Tobias - và khi tiếng la hét của mấy Dauntless đang bao vây chúng tôi. Nhưng anh phải biết nó quan trọng tới cỡ nào.

“Để sau,” tôi nói. “Nhé?”

Anh gật đầu. Tôi còn không biết lát nữa sẽ giải thích với anh thế nào đây. Tôi còn không biết làm sao để suy nghĩ cho rõ ràng rành mạch.

Nhưng tôi biết phái Erudite sẽ làm cách nào để bắt chúng tôi tham chiến.

## 33

Tôi cố gặp riêng Tobias sau khi buổi công bố thứ hạng kết thúc, nhưng đám đông khai tâm và thành viên quá đông, và những hành động chúc tụng của họ cứ đẩy anh ra xa tôi. Tôi quyết định sẽ lên ra khỏi phòng ngủ chung sau khi mọi người đã đi ngủ để đi tìm anh, nhưng bối cảnh kinh hoàng làm tôi kiệt sức hơn tưởng tượng, thành ra tôi cũng ngủ quên trời mây luôn.

Tiếng giường kêu cọt két và tiếng bước chân đánh thức tôi dậy. Tối quá không nhìn rõ, nhưng khi mắt đã quen dần, tôi thấy Christina đang cột dây giày. Tôi mở miệng định hỏi nó đang làm gì thì đột nhiên để ý thấy đối diện tôi, Will đang trông áo vô. Mọi người đều đã thức dậy, nhưng ai cũng im re.

“Christia,” tôi gọi. Nó không nhìn tôi, nên tôi chụp vai nó lắc lắc. “Christina!.

Con nhỏ chỉ tiếp tục cột dây giày.

Bụng tôi quặn lên khi thấy gương mặt nó. Mắt nó đang mở, nhưng vô hồn, và mặt mũi thì lờ mờ. Nó cử động mà không buồn nhìn coi mình đang làm cái gì, miệng hơi há ra, không tỉnh nhưng nhìn có vẻ tỉnh. Và mấy đứa khác cũng y như con nhỏ.

“Will ơ?” tôi cất tiếng gọi ngang căn phòng. Tất cả những đứa khai tâm xếp thành một hàng dọc khi đã mặc đồ xong xuôi. Tụi nó bắt đầu im lặng rời khỏi phòng. Tôi chụp tay Will ngăn không cho nó đi, nhưng nó cứ bước tới với một

lực không cưỡng lại được. Tôi nghiêng rặng và nắm chặt hết sức, bám hai gót chân xuống sàn. Will kéo lê tôi theo với nó.

Tụi nó bị mộng du.

Tôi lóng ngóng tìm đôi giày. Tôi không thể ở lại đây một mình. Tôi vội vàng cột dây giày, mặc áo khoác và phóng như bay ra khỏi phòng, nhanh chóng bắt kịp hàng người, hòa vào bước chân của tụi nó. Mất vài giây tôi mới nhận ra tụi nó đang di chuyển theo một nhịp đồng nhất, chân này bước tới trước thì tay này đánh ra sau. Tôi ráng bắt chước tụi nó nhưng nhịp điệu này thật là kì cục với tôi.

Chúng tôi diễu hành về phía Hồ Bầy, nhưng khi chúng tôi đến được lối vào, hàng đang trước rẽ trái. Max đang đứng trên hành lang quan sát chúng tôi. Tim tôi nện bình bịch trong ngực và tôi cố nhìn đờ đẫn hết sức có thể về phía trước, tập trung vào nhịp bước của chân tôi. Người tôi căng ra khi đi ngang qua hắn. Hắn ta sẽ để ý. Hắn ta sẽ để ý thấy tôi không bị nhũn não như đám còn lại và điều tồi tệ nào đó sẽ xảy ra với tôi, tôi biết mà.

Đôi mắt đen tối của Max lướt qua tôi.

Chúng tôi leo lên những bậc thang và đi thêm bốn cái hành lang nữa. Và rồi hành lang cuối cùng đã mở ra một cái hang khổng lồ. Bên trong là một đám đông những Dauntless.

Có nhiều dãy bàn với nhiều đồng gò mảy đen bên trên. Tôi không thấy được đó là những đồng gò tới khi còn cách nó có vài tấc. Súng.

Dĩ nhiên rồi. Eric nói hôm qua tất cả Dauntless đã bị tiêm rồi mà. Cho nên bây giờ đây nguyên phái đều bị nhũn não, nghe lời và được huấn luyện để giết chóc. Những hiến binh hoàn hảo.

Tôi nhặt một khẩu súng, một bao súng và một cái đai, bắt chước Will, nó đang đứng ngay trước tôi. Tôi cố gắng bắt



chức cử động của nó, nhưng tôi không đoán được nó sắp làm gì, nên thành ra tôi bị lóng ngóng hơn mong muốn. Tôi nghiêng rằng. Phải tin là không có ai đang quan sát tôi.

Khi đã trang bị xong xuôi, tôi theo Will và những đứa khai tâm khác hướng về phía lối ra.

Tôi không thể tham gia vào cuộc chiến chống lại phái Abnegation, chống lại gia đình tôi. Thà chết còn hơn.

Bối cảnh kinh hoàng của tôi đã chứng minh điều đó. Danh sách chọn lựa của tôi có hạn, và tôi đã nhìn ra con đường phải đi rồi. Tôi sẽ giả bộ đủ lâu để đến được khu Abnegation của thành phố. Tôi sẽ cứu gia đình tôi. Và chuyện quái gì xảy ra sau đó không quan trọng nữa. Tôi cảm thấy bình tĩnh lại.

Hàng khai tâm đi qua một cái hành lang tối thui. Tôi không nhìn thấy Will đằng trước tôi, hay cái gì đằng trước nó. Chân tôi đá trúng cái gì cứng cứng, và tôi bị vấp, tay với ra. Đầu gối đập vào một thứ khác – một bậc thang. Tôi thẳng người lên, căng thẳng tới mức hai hàm răng suýt nữa đánh đàn luôn. Họ không thấy. Tối quá mà. Làm ơn cứ để nó tối quá mức như vậy đi.

Khi cầu thang rẽ ngoặt qua một bên, ánh sáng tràn vào hang, cuối cùng tôi cũng thấy được vai Will ở đằng trước. Tôi tập trung sai bước theo nhịp giống nó khi leo lên tới đầu cầu thang, đi ngang qua một thủ lĩnh Dauntless khác. Giờ thì tôi biết người nào là thủ lĩnh Dauntless, vì họ là những người duy nhất tỉnh táo.

Chà, không phải người duy nhất. Tôi còn tỉnh táo chắc hẳn vì tôi là Divergent. Và nếu tôi còn tỉnh có nghĩa là Tobias cũng vậy, trừ khi tôi sai về anh.

Tôi phải tìm anh.

Tôi đứng kế bên đường ray xe lửa, trong một nhóm người trải dài ra tới ngút tầm nhìn. Đoàn tàu dừng lại phía trước

chúng tôi, mọi toa đều mở. Lần lượt, các đồng môn khai tâm của tôi leo lên toa tàu trước mặt mình.

Tôi không quay đầu ra sau để tìm Tobias trong đám người được, nhưng tôi để mắt mình liếc qua một bên. Những gương mặt bên trái lạ ắc lạ hươ, nhưng tôi thấy một người cao cao tóc ngắn cách tôi vài mét về phía bên phải. Có thể không phải anh, và tôi không chắc, nhưng đó là cơ hội tốt nhất tôi có. Tôi không biết làm cách nào để tiếp cận anh mà không thu hút sự chú ý. Tôi phải tiếp cận được anh.

Toa xe trước mặt tôi đã đầy người, và Will quay người hướng tới toa tiếp theo. Tôi làm theo nó, nhưng thay vì dừng lại khi nó dừng, tôi nhích vài phân về phía bên phải. Những người xung quanh cao hơn tôi; bọn họ sẽ che chắn cho tôi. Tôi lại bước về bên phải, nghiêng chặt rằng. Nhiều cử động quá. Họ sẽ bắt được tôi mất thôi. Xin đừng bắt tôi mà.

Một Dauntless mặt mày vô hồn ở toa kế tiếp chìa tay ra cho thẳng đứng trước tôi, và nó nắm lấy, cử động như rô-bốt. Tôi nắm lấy bàn tay tiếp theo mà không thém nhìn, và ráng trèo lên duyên dáng hết mức có thể.

Tôi đứng đối mặt với cái người đã giúp tôi. Mắt tôi nheo lại, chỉ trong một giây, để nhìn mặt người đó. Tobias, vô hồn như những người khác. Tôi có lầm không? Anh không phải là Divergent sao? Nước mắt bắt đầu dâng lên trong mắt tôi, và tôi phải nuốt nó ngược vô trong khi quay người khỏi anh.

Người ta lấp đầy toa tàu, rồi chúng tôi đứng thành bốn hàng ngang, vai kề vai. Và rồi một điều đặc biệt xảy ra: những ngón tay đan vào tay tôi, và một lòng bàn tay áp chặt vào lòng bàn tay tôi. Tobias, đang nắm tay tôi.

Cả người tôi hồi sinh như được nạp năng lượng. Tôi siết chặt tay anh, và anh cũng siết lại. Anh tỉnh táo. Tôi đã đúng.

Tôi muốn nhìn anh, nhưng tôi ép mình phải đứng im và nhìn thẳng khi đoàn tàu bắt đầu chuyển bánh. Anh chăm

chạm xoa tròn ngón cái trên lưng bàn tay tôi. Hành động để làm tôi yên tâm, nhưng thay vào đó nó lại khiến tôi bức mình. Tôi cần phải nói chuyện với anh. Tôi cần phải nhìn anh.

Tôi không thấy được con tàu đang đi đâu vì cái chị đứng trước tôi cao quá, nên tôi đành nhìn chăm chăm vào gáy của chị ta và tập trung vào bàn tay của Tobias trong tay tôi cho đến khi đường ray kêu lên ken két. Tôi không biết mình đã đứng như vậy bao lâu, nhưng lưng tôi bắt đầu đau nên chắc phải lâu lắm rồi. Con tàu kêu rít lên và dừng lại, và tim tôi đập mạnh tới mức khó thở.

Trước khi chúng tôi nhảy xuống khỏi toa tàu, khước mắt tôi thấy Tobias quay đầu về phía tôi, và tôi nhìn anh. Đôi mắt đen của anh rất cương quyết khi anh nói, “Chạy đi.”

“Gia đình em,” tôi nói.

Tôi quay đầu nhìn thẳng, và nhảy khỏi toa tàu khi tới lượt mình. Tobias đi trước tôi. Tôi nên tập trung vào phía sau đầu anh, nhưng những con đường tôi đang đi sao quen thuộc quá, và hàng người Dauntless tôi đang đi theo bắt đầu mờ dần khỏi sự chú ý của tôi. Tôi đi ngang qua nơi mà trước đây, cứ sáu tháng một lần tôi và mẹ đều đến để kiểm quần áo mới cho cả nhà; trạm dừng xe buýt nơi tôi từng đứng đợi xe đến trường mỗi sáng; vết nứt trên vỉa hè lớn tới mức tôi và anh Caleb thường chơi trò nhảy cóc để đi qua đó.

Giờ tất cả nơi này đều khác rồi. Những tòa nhà tăm tối và trống rỗng. Trên đường đầy kính Dauntless, tất cả đều đang hành quân theo cùng một nhịp ngoại trừ những sĩ quan, cứ cách vài mét lại có một người, quan sát chúng tôi đi ngang qua, hoặc tụ tập thành nhóm để bàn bạc gì đó. Có vẻ không ai bận làm gì cả. Có thật chúng tôi ở đây vì chiến tranh không?

Phải tới khi đi được nửa dặm tôi mới có câu trả lời.

Tôi bắt đầu nghe thấy tiếng nổ lộp bộp. Tôi không thể nhìn quanh quất để tìm coi nó phát ra từ đâu, nhưng đi càng xa, tiếng nổ càng lớn và đanh hơn, cho đến khi tôi nhận ra đó là tiếng súng. Tôi nghiêng chặt rằng. Tôi phải tiếp tục đi; tôi phải nhìn thẳng trước mặt.

Xa xa đằng trước, tôi thấy một người lính Dauntless đẩy một người đàn ông mặc đồ xám quỳ xuống. Tôi nhận ra người đàn ông đó – ông ta là một ủy viên của hội đồng. Người lính lôi khẩu súng trong bao ra, và với đôi mắt vô hồn, cô ta nã một phát đạn vào sọ của người ủy viên hội đồng.

Người lính đó có một vệt tóc màu xám. Là cô Tori. Suýt chút nữa tôi đã vấp ngã.

Đi tiếp đi. Mắt tôi nóng ran. Đi tiếp đi.

Chúng tôi hành quân ngang qua Tori và xác người ủy viên. Khi tôi giẫm lên bàn tay của ông, tôi xém òa ra khóc.

Rồi những người lính trước mặt tôi dừng lại, và tôi cũng làm theo. Tôi đứng bất động hết mức có thể, nhưng ất cả những gì tôi muốn làm là đi tìm Jeanine và Eric và Max và bắn hạ tất cả bọn chúng. Tay tôi đang run lẩy bẩy và tôi không thể làm gì để dừng nó được. Tôi thở gấp bằng đường mũi. Lại một tiếng súng nổ khác. Từ góc mắt bên trái, tôi thấy một cái bóng xám mờ đổ rạp trên vỉa hè. Cứ như thế này thì tất cả những thành viên Abnegation sẽ chết mất thôi.

Đám lính Dauntless thi hành những mệnh lệnh không lời mà không hề do dự, không thắc mắc. Vài thanh niên trưởng thành của phái Abnegation bị dồn về một tòa nhà gần đó, cùng với những đứa trẻ Abnegation. Một biển lính tráng mặc đồ đen đang đứng canh gác những cánh cửa. Những người duy nhất tôi không thấy là các thủ lĩnh Abnegation. Có thể họ đã chết rồi không chừng.

Từng người một, đám lính Dauntless phía trước tôi bước ra để thi hành nhiệm vụ này hay nhiệm vụ kia. Những thủ lĩnh sẽ sớm nhận ra tôi chẳng nhận được cái tín hiệu quý giá gì mà mấy người kia đang nhận hết. Lúc đó tôi phải làm gì đây?

“Chuyện này thật điên rồ,” một giọng nam thì thầm phía bên phải tôi. Tôi thấy một cái đầu tóc dài, bóng lưỡng và một cái khuyên tai bằng bạc. Eric. Hắn ta đang lấy tay chọt chọt vào mặt tôi, và tôi phải đấu tranh lại với thôi thúc muốn gạt tay hắn ta ra.

“Chúng thật tình là không thấy được chúng ta hả? Hay nghe thấy?” một giọng nữ hỏi.

“Ồ, chúng thấy được và nghe được. Chỉ là chúng không xử lý những gì chúng thấy và nghe theo cách tương tự thôi,” Eric nói. “Chúng nhận lệnh từ máy tính trong những máy phát mà chúng ta tiêm vào...” Nói tới đây hắn ta ấn ngón tay vào vết tiêm để chỉ cho ả kia. Đứng im, tôi tự nhủ. Im, im, im.”... và thi hành một cách nhuần nhuyễn.”

Eric nhích một bước qua bên cạnh và cúi sát tới mặt Tobias, khẽ răng cười.

“Đây mới thực sự là cảnh tượng kỳ khôi,” hắn ta nói. “Số Bốn huyền thoại. Giờ thì không ai còn nhớ rằng tao đứng thứ hai, đúng không? Sẽ không ai hỏi tao, ‘Cảm giác được huấn luyện chung với người chỉ có bốn nỗi sợ như thế nào?’” Hắn ta rút súng ra và gí vào thái dương Tobias. Tim tôi muốn nhảy ra khỏi ngực. Hắn ta không được bắn; hắn ta sẽ không bắn. Eric nghiêng đầu. “Nếu bắn nó có ai để ý không ta?”

“Tới luôn đi,” ả kia nói, nghe có vẻ chán chường. Nếu có thể cho phép Eric thì ả ta hẳn phải là một thủ lĩnh Dauntless. “Giờ nó có là cái thá gì đâu.”

“Thiệt uổng là mày không chấp nhận lời đề nghị của Max đó, Số Bốn. Chà, tiếc cho mày quá,” Eric nói khi xoay ổ đạn.

Phối tôi muốn bốc cháy; tôi đã nín thở cả phút. Từ đuôi mắt tôi thấy Tobias siết tay lại, nhưng tay tôi đã đặt lên súng rồi. Tôi chĩa thẳng nòng súng vào giữa trán Eric. Mắt hắn ta trợn tròn, mặt đỏ ra, và trong khoảnh khắc, nhìn hắn y chang như những người lính Dauntless mộng du kia.

Ngón trỏ tôi đặt trên cò súng.

“Bỏ súng khỏi đầu anh ấy,” tôi nói.

“Mày sẽ không bắn tao đâu,” Eric trả lời.

“Giả thuyết thú vị đấy,” tôi nói. Nhưng tôi không thể giết hắn ta, tôi không thể. Tôi nghiêng rãnh và chĩa súng bắn vào chân Eric. Hắn hét lên và đưa hai tay ôm chân. Ngay cái lúc hòng súng hắn không còn chĩa vào đầu Tobias, Tobias rút súng ra và bắn vào chân bạn đồng hành của Eric. Tôi không đợi xem viên đạn có trúng cô ả hay không. Tôi chụp lấy tay Tobias và chạy đi như bay.

Nếu chúng tôi tới được con hẻm, chúng tôi có thể lẫn vào trong những tòa nhà và bọn chúng sẽ không tìm ra tội tôi. Còn gần hai trăm mét nữa. Tôi nghe thấy tiếng bước chân vang lên đằng sau, nhưng tôi không nhìn lại. Tobias siết chặt tay tôi, kéo tôi về phía trước, nhanh hơn tất cả những lần chạy trước đây của tôi, nhanh hơn khả năng của tôi. Tôi vấp té sau lưng anh. Tôi nghe tiếng súng nổ.

Cơn đau xé gan và đột ngột, bắt đầu từ vai rồi lan ra ngoài nhanh như điện. Một tiếng thét tắc lại trong họng tôi, và tôi ngã xuống, đập mặt lên vỉ hè. Tôi ngẩng đầu lên và thấy đầu gối của Tobias đang quỳ ngay bên cạnh, và hét lên, “Chạy đi!”

Giọng anh bình tĩnh và lặng lẽ khi anh đáp, “Không.”

Tích tắc sau chúng tôi đã bị bao vây. Tobias đỡ tôi đứng dậy. Đau quá nên tôi không tập trung được gì. Đám lính Dauntless đang chĩa súng vào chúng tôi.

“Quân phiến loạn Divergent,” Eric cất tiếng, h đang đứng bằng một chân. Mặt hắc trắng bệch trông bệnh hoạn. “Hạ vũ khí xuống.”

Tôi nặng nhọc dựa vào Tobias. Một họng súng gí vào xương sống đẩy tôi tới trước, qua những cánh cửa dẫn vào tổng hành dinh phái Abnegation, một tòa nhà màu xám với kiến trúc đơn giản, cao hai tầng. Máu chảy ướt một bên sườn tôi. Tôi không e sợ điều sắp xảy đến; tôi đang quá đau để có thể nghĩ tới nó.

Họng súng đẩy tôi hướng về phía một cánh cửa được canh phòng bởi hai tên lính Dauntless. Tobias và tôi bước vào một văn phòng rất đặc trưng với chỉ một cái bàn, một cái máy vi tính và hai cái ghế trống. Jeanine ngồi sau cái bàn, đang nghe điện thoại.

“Vây tổng vài đứa lên tàu trở lại đi,” cô ta nói. “Chỗ đó cần phải được bảo vệ chặt chẽ, đó là điểm cốt yếu – tôi không nói suông đâu – tôi cúp máy đây.” Cô ta ném điện thoại xuống cái rầm và chiếu đôi mắt xám vào tôi. Chúng làm tôi liên tưởng tới kim loại bị nung cháy.

“Quân phiến loạn Divergent,” một người trong đám Dauntless cất tiếng. Hẳn ta hẳn phải là một thủ lĩnh Dauntless – hoặc là một tân binh mới bị được ân huệ thoát khỏi trình mô phỏng.

“Vâng, tôi có mắt mà.” Cô ta tháo kính xuống, gập nó lại, và đặt lên bàn. Hình như cô ta đeo kính để cho ra vẻ hơn là vì cần thiết, bởi vì cô ta nghĩ nó khiến cô ta trông có vẻ trí thức hơn – ba tôi từng nói vậy.

“Người,” cô ta chỉ vào tôi, “Ta đã lường trước rồi. Tất cả những vấn đề với bài kiểm tra tư cách của người khiến ta



ngghi ngờ ngay từ đầu. Nhưng người...”

Cô ta lắc đầu khi đưa mắt nhìn Tobias.

“Người, Tobias – hay ta nên gọi là Số Bốn nhỉ? – đã phỉnh được ta,” cô ta điềm tỉnh nói. “Mọi thứ về người đều loại người ra khỏi vòng nghi vấn: kết quả kiểm tra, trình độ mô phỏng của kì nhập môn, mọi thứ. Nhưng mặc dù thế, người vẫn đang đứng đây.” Cô ta đan hai tay lại và kê cằm lên. “Có lẽ người có thể giải thích một chút cho ta chẳng?”

“Cô là thiên tài mà,” anh phớt tỉnh. “Sao cô không nói tôi biết?”

Miệng cô ta cong lên thành một nụ cười. “Giả thuyết của ta là người đúng thật sự thuộc về Abnegation. Phần Divergent trong người người yếu hơn.”

Nụ cười của cô ta nở lớn hơn. Như thế cô ta đang được mua vui vậy. Tôi nghiêng rằng và cân nhắc xem có nên xông đến cái bàn để vặn cổ cô ả hay không. Nếu không có viên đạn đang găm trong vai thì tôi đã có thể làm rồi.

“Khả năng lập luận suy diễn của cô thật đáng nể,” Tobias lẩm bẩm. “Làm tôi kinh sợ đó.”

Tôi quay qua bên cạnh nhìn anh. Tôi hầu như đã quên mất phần này trong con người anh – phần chỉ chực nổ tung thay vì nằm dài chờ chết.

“Giờ trí tuệ của cô đã được chứng minh rồi, có thể tiến hành lấy mạng hai chúng tôi được rồi đó.” Tobias nhắm mắt lại. “Sau cùng thì cô còn rất nhiều thủ lĩnh phái Abnegation đang chờ cô giết hại mà.”

Nếu như những lời của Tobias có làm Jeanine khó chịu thì cô ta cũng không thể hiện ra mặt. Cô ta vẫn cứ cười và nhẹ nhàng đứng dậy. Cô ta mặc một cái váy xanh bó sát từ vai xuống đầu gối, để lộ vòng eo ngấn mỡ. Căn phòng quay mòng mòng khi tôi cố tập trung vào khuôn mặt cô ta, và tôi

phải dựa vào Tobias. Anh quàng tay quanh người tôi, ôm eo đỡ tôi.

“Đừng ngốc nghếch thế. Không việc gì phải vội,” tiếng cô ta nhẹ như không. “Cả hai người đều ở đây vì một mục đích hết sức quan trọng. Người thấy đó, ta khá là bối rối khi những kẻ Divergent các người lại miễn nhiệm với huyết thanh do ta chế tạo ra, cho nên ta đang nghiên cứu cách khắc phục chuyện này. Ta cứ nghĩ là đã thành công với mẻ cuối cùng rồi, nhưng các người biết đó, ta đã lầm. May mắn là ta còn một kẻ khác để thử nghiệm.”

“Sao lại phải bận tâm vậy?” Trong quá khứ cô ta và những thủ lĩnh Dauntless đâu có gặp khó khăn gì trong việc sát hại những Divergent đâu. Tại sao bây giờ lại khác? Cô ta nhìn tôi cười khinh khỉnh.

“Ta đã tự đặt ra một câu hỏi từ khi bắt tay vào kế hoạch này với phái Dauntless.” Cô ta bước qua một bên, ngón tay lướt trên mặt bà “Tại sao trong tất cả các phái thì những Divergent, những kẻ bạc nhược, không sợ trời không sợ đất lại toàn đến từ phái Abnegation?”

Tôi không biết rằng hầu hết Divergent lại đến từ phái Abnegation, và tôi không biết tại sao lại như vậy. Và có khả năng tôi cũng không sống được tới lúc biết lý do.

“Bạc nhược,” Tobias giễu cợt. “Theo như lần cuối cùng tôi kiểm tra, để điều khiển được trình mô phỏng cần có một ý chí kiên cường. Điều khiển trí óc cả một đội quân chỉ vì không thể tự mình huấn luyện lấy nổi một người lính mới là bạc nhược.”

“Ta không mất trí,” Jeanine nói. “Một môn phái thuần trí thức thì không hề có quân đội. Bọn ta đã quá mệt mỏi vì bị cai trị bởi một lũ ngu tự xưng công bằng, chối bỏ giàu sang và tiến bộ, nhưng bọn ta không thể tự mình ‘không bột gột nên hồ’. Và những thủ lĩnh Dauntless của người thì lại quá ư

hạnh phúc được giúp đỡ ta nếu ta đảm bảo được cho họ một chỗ trong chính phủ mới tiến bộ của chúng ta.”

“Tiến bộ,” Tobias khịt mũi.

“Phải, tiến bộ,” Jeanine nói. “Tiến bộ, và hướng về một thế giới nơi người ta sẽ sống trong giàu sang, sung túc và thịnh vượng.”

“Bằng công sức của ai?” tôi hỏi, giọng lơ đãng. “Tất cả sự giàu sang đó... không phải từ trên trời rớt xuống.”

“Hiện tại, những kẻ vô môn phái là một bộ phận làm tiêu hao nguồn lực của ta,” Jeanine đáp. “Cũng giống như phái Abnegation. Ta chắc là một khi lũ còn lại ở phái cũ của người gia nhập vào quân đội Dauntless, phái Candor cũng sẽ hợp tác và chúng ta rất cuộc sẽ có thể đưa mọi việc tiến triển thuận buồm xuôi gió.”

Gia nhập vào quân đội Dauntless. Tôi biết điều đó có nghĩa là gì – cô ta muốn điều khiển nốt họ. Cô ta muốn tất cả mọi người đều ngoan ngoãn dễ bảo và dễ dàng kiểm soát.

“Thuận buồm xuôi gió,” Tobias cay đắng đáp lại. Anh lên giọng. “Đừng phạm sai lầm nào. Cô sẽ bỏ mạng trước cái ngày đó, cô...”

“Có lẽ nếu người có thể kiểm soát được tính khí của mình,” lời lẽ ả cất bực câu nói, “người đã không ở trong hoàn cảnh này ngay từ đầu, Tobias.”

“Tôi ở trong hoàn cảnh này là vì cô đặt tôi vào,” anh nạt lại. “Ngay cái giây phút cô điều động cuộc tấn công nhằm vào những người vô tội.”

“Những người vô tội.” Jeanine cười lớn. “Nghe từ miệng người hơi mắc cười đó. Ta tưởng con trai của Marcus phải hiểu hơn ai hết rằng không phải ai cũng gây thơ vô tội chứ.” Cô ta ngồi lên cạnh bàn, váy bị kéo lên quá đầu gối,

để lộ ra những vết rạn trên da. “Người có thể thành thật mà nói với ta rằng người đau buồn khi phát hiện ra cha người đã bị giết trong vụ tấn công không?”

“Không,” Tobias nói qua hàm răng nghiến chặt. “Nhưng ít nhất sự xấu xa của ông ấy không bao gồm luôn việc lôi kéo điều khiển nguyên cả một môn phái và mưu sát có hệ thống toàn bộ những thủ lĩnh chính trị của chúng ta.”

Hai người họ nhìn chăm chặp nhau trong vài giây, đủ lâu để khiến tôi thấy căng thẳng tới từng đường gân thớ thịt, và rồi Jeanine hắng giọng.

“Điều ta định nói,” cô ta tiếp, “là sẽ sớm thôi, việc giữ gìn trật tự cho hàng tá người Abnegation và đám con cái chúng sẽ thuộc trách nhiệm của ta, và ta có dự cảm không tốt là phần lớn tội nó có thể là Divergent như các người, bất khả trị bằng trình mô phỏng.”

Cô ta đứng dậy và bước vài bước về bên trái, hai tay nắm chặt. Móng tay cô ta, giống tôi, bị gặm nham nhở.

“Vì thế, ta cần phải chế ra một dạng mô phỏng mới không miễn nhiễm với các người. Ta buộc phải tính toán lại giải định của chính ta. Chính lúc đó thì các người bước vào.” Cô ta lại bước vài bước sang phải. “Đúng, các người quả thật có ý chí kiên cường. Ta không thể kiểm soát được ý chí của các người. Nhưng có vài thứ ta vẫn kiểm soát được.”

Cô ta dừng bước và quay lại đối diện với chúng tôi. Tôi dựa đầu trên vai Tobias. Máu vẫn chảy xuống lưng tôi. Mấy phút vừa rồi vết thương cứ đau không dứt nên tôi cũng đã quen với nó, giống như một người sẽ quen với tiếng than vãn rên rỉ nếu như cứ phải nghe nó hoài.

Cô ta chấp hai lòng bàn tay vào nhau. Tôi không hề thấy niềm vui sướng xấu xa nào trong mắt cô ta, và cũng không có một tí ti tàn bạo nào như tôi trông đợi. Cô ta giống cái máy hơn là một mụ điên. Cô ta nhìn ra vấn đề và hình thành

nên các giải pháp dựa trên những dữ liệu thu thập được. Phái Abnegation là rào cản trên con đường tìm kiếm quyền lực của cô ta, thế là cô ta tìm cách loại trừ nó. Cô ta không có quân đội, thế nên cô ta lập nên một đội quân Dauntless. Cô ta biết cần phải điều khiển được một nhóm người rất lớn để được an toàn, thế nên cô ta tìm cách làm điều đó với huyết thanh và các máy phát tín hiệu. Divergnet chỉ là một vấn đề nữa cần phải giải quyết, và đó chính là điều khiến cô ta thật đáng sợ - vì cô ta đủ thông minh để giải quyết được bất cứ vấn đề gì, ngay cả vấn đề về sự tồn vong của chúng tôi.

“Ta có thể kiểm soát được những gì các người thấy và nghe,” cô ta nói. “Nên ta đã chế ra một loại huyết thanh mới sẽ điều chỉnh môi trường xung quanh và điều khiển ý chí của các người. Kẻ nào phủ nhận sự lãnh đạo của bọn ta đều phải được giám sát chặt chẽ.”

Giám sát - hay bị cướp mất ý chí tự do. Cô ta quả là có tài sử dụng từ ngữ.

“Người sẽ là con chuột bạch đầu tiên, Tobias ạ. Còn Beatrice...” Cô ta mỉm cười. “Người bị thương nặng quá, không xài được gì nữa rồi, cho nên cuộc hành quyết người sẽ được tiến hành vào cuối buổi hội ngộ nhỏ này.”

Tôi cố gắng nén cái rùng mình khi nghe tới từ “hành quyết,” vai tôi đang kêu gào vì đau, và tôi ngược nhìn Tobias. Thật khó để ngăn không cho nước mắt trào ra khi nhìn thấy sự kinh hoàng trong đôi mắt to, sẫm màu của Tobias.

“Không,” Tobias nói. Giọng anh run run, nhưng ánh mắt của anh lại rất cương quyết khi anh lắc đầu. “Tôi thà chết còn hơn.”

“Ta e rằng người không có nhiều lựa chọn đâu,” Jeanine nhẹ nhàng đáp trả.

Tobias vụng về đưa hai tay ôm lấy mặt tôi và hôn, môi anh chạm vào khiến bờ môi tôi hé mở. Tôi quên đi cơn đau và nỗi kinh sợ cái chết đang đến gần, và trong một khoảnh khắc, tôi mừng là ký ức về nụ hôn này sẽ còn tươi nguyên trong tôi khi tôi đi về phía tử thần.

Rồi anh buông tôi ra, và tôi phải dựa vào tường để khỏi ngã. Cơ bắp anh căng lên, và không hề báo trước, Tobias phóng người qua mặt bàn và siết hai tay quanh cổ họng Jeanine. Những tên lính gác Dauntless đứng cạnh cửa nhào tới, súng giương ra, và tôi bật hét lên.

Phải hai tên lính Dauntless mới kéo được Tobias khỏi Jeanine và xô anh xuống sàn. Một bên ghim anh xuống đất, đầu gối đè lên vai Tobias và tay thì ấn đầu anh xuống thảm. Tôi lao tới, nhưng một tên khác đã đẩy mạnh vai tôi, đập người tôi vào tường. Mất nhiều máu làm tôi yếu sức đi và tôi lại quá nhỏ con.

Jeanine loạng choạng vịn vào cái bàn, hớp hớp không khí và thở hổn hển. Cô ta xoa xoa cái cổ đang đỏ ửng dấy tay Tobias. Bất kể cô ta có vẻ máy móc như thế nào, cô ta vẫn là một con người; mắt cô ta ngấn nước khi cô ta lôi ra một cái hộp từ trong ngăn kéo bàn và mở ra, để lộ một cái kim tiêm và một cái ống bơm.

Vẫn thở nặng nhọc, cô ta mang chúng tiến về phía Tobias. Tobias nghiêng rặng và thụi cùi chỏ vào mặt một tên lính gác. Tên lính nện báng súng lên đầu Tobias, và Jeanine ấn cây kim vào cổ Tobias. Anh chờ người đi.

Một tiếng kêu vượt ra khỏi miệng tôi, không phải tiếng nấc hay tiếng la, mà là tiếng rên ai oán, nghe như thoát ra từ miệng của người khác.

“Đỡ nó dậy,” Jeanine ra lệnh, giọng khó chịu.

Hai tên lính đứng lên, và Tobias cũng vậy. Nhìn anh không giống như tên lính Dauntless mộng du; mắt anh đầy

cảnh giác. Anh nhìn quanh quất một lát như thể bị bối rối vì những gì anh thấy.

“Tobias,” tôi gọi. “Tobias!”

“Nó không biết người,” Jeanine nói.

Tobias ngoái nhìn ra sau. Mắt anh nheo lại khi tiến về phía tôi, nhanh. Trước khi mấy tên lính kịp ngăn lại, anh đã siết một cánh tay quanh cổ tôi, ngón tay bóp chặt khí quản tôi. Tôi nghẹt thở, máu dồn lên mặt.

“Trình mô phỏng đang điều khiển nó,” Jeanine giải thích. Tôi hầu như không nghe thấy cô ta vì tai đang nổ lùeng bùng. “Bằng cách thay đổi những hình ảnh nó nhìn thấy – khiến nó nhầm lẫn giữa bạn và thù.”

Một tên lính gác lôi Tobias ra. Tôi hóp hóp không khí, hít vô phổi một hơi thật mạnh.

Mất anh rồi. Bị điều khiển bởi trình mô phỏng, anh giờ sẽ sẵn sàng xuống tay hạ thủ những người mà mới ba phút trước anh còn gọi là vô tội. Thà Jeanine giết chết anh đi còn đỡ đau đớn hơn.

“Lợi điểm của phiên bản mô phỏng này,” cô ta nói, mắt sáng rực lên, “là nó có thể hành xử độc lập, và vì thế nên hữu dụng hơn gấp chục lần một tên lính vô hồn.” Cô ta nhìn những tên lính gác đang giữ Tobias. Anh giãy giụa cố thoát khỏi bọn chúng, cơ bắp se lại, mắt anh dán lên tôi, nhưng không nhìn tôi, không nhìn tôi cái cách anh từng nhìn. “Dẫn nó tới phòng điều khiển. Chúng ta sẽ cần một sinh vật có tri giác ở đó để kiểm soát mọi thứ và, theo như ta hiểu thì nó đã từng làm việc ở đó.”

Jeanine ấn hai lòng bàn tay vào nhau. “Và dẫn con nhỏ tới phòng B13,” cô ta ra lệnh. Cô ta phẩy tay ra hiệu dẫn tôi đi cho khuất mắt. Cái phẩy tay đó ra lệnh cho cuộc hành quyết tôi, nhưng với cô ta đó chỉ là gạch đi một dòng danh sách những việc phải làm, sự tiến triển hợp lý duy nhất

trong con đường đặc biệt mà cô ta đang đi. Cô ta nhìn tôi vô cảm khi hai tên lính Dauntless lôi tôi ra khỏi phòng.

Chúng kéo lê tôi dọc hành lang. Tôi cảm thấy trong người lạnh tê, nhưng bên ngoài thì tôi đang la hét, cật lực vận dụng chút hơi tàn còn sót lại của ý chí. Tôi cắn vô tay tên Dauntless đứng phía bên phải và nhoẻn cười khi nếm thấy mùi máu. Rồi hắn đánh tôi, và rồi không gì cả.



Tôi thức dậy trong màn đêm như mực, nằm co ro một góc. Sàn nhà dưới chân tôi trơn láng và lạnh giá. Tôi sờ cái đầu đang nhức bưng bưng của mình và một chất lỏng chảy qua kẽ tay tôi. Đỏ - là máu. Khi hạ tay xuống, cùi chỏ tôi chạm phải một bức tường. Tôi đang ở đâu đây?

Ánh sáng lập lòe trên đầu tôi. Bóng đèn màu xanh lục mờ. Tôi nhìn thấy quanh mình là những bức vách của một cái bể nước, và bóng tôi đang phản chiếu bên kia bức tường. Căn phòng nhỏ xíu với những bức tường xi măng và tuyệt nhiên không có một cái cửa sổ nào, trong phòng chỉ có mình tôi. Chà, gần như thế - một cái máy quay giám sát nhỏ được gắn trên một trong những bức tường xi măng.

Tôi thấy một cái lỗ thoát dưới chân. Nổi vô đó là một ống nước, và nối với cái ống nước, trong góc phòng, là một cái bể nước lớn.

Mấy ngón chân tôi bắt đầu run lẩy bẩy, rồi lan lên tới tay, rồi chẳng mấy chốc cả người tôi run cầm cập.

Lần này tôi không ở trong tình mô phỏng nữa rồi.

Tay phải tôi tê cóng. Khi ráng lết khỏi góc tường, tôi thấy một vũng máu loang lổ nơi tôi vừa đứng. Tôi không được phép hoảng sợ. Tôi đứng dậy, dựa vào tường, và thở. Điều tồi tệ nhất có thể xảy đến bây giờ là tôi sẽ chết chìm trong cái bể này. Tôi tựa trán lên bức tường kính và bật cười. Đó là điều tồi tệ nhất tôi có thể tưởng tượng ra. Tiếng cười của tôi chuyển thành tiếng nấc.

Nếu bây giờ tôi từ chối đầu hàng, bất cứ ai đang quan sát tôi qua máy quay đều sẽ thấy tôi cực kỳ dũng cảm, nhưng đôi khi dũng cảm không phải là cứ vùng lên chiến đấu mà là đối mặt với cái chết cầm chắc trong tay. Tôi khóc nức lên. Tôi không sợ chết, nhưng tôi muốn chết theo một cách khác, bất kỳ cách nào khác.

Hét lên được thì tốt hơn là chỉ khóc, vì thế nên tôi hét lên và đá chân vào bức tường phía sau. Chân tôi dội lại, và tôi đã tiếp, mạnh tới mức chân tôi đau thốn. Tôi đá thêm một lần, một lần và một lần nữa, rồi lùi lại và tông vai trái vào tường. Chấn động làm vết thương trên vai phải muốn bốc cháy như thể bị que sắt nung áp vào vậy.

Nước chảy nhỏ giọt vào đáy bể.

Cái máy quay chứng tỏ bọn chúng đang quan sát tôi – không, nghiên cứu tôi, cái cách mà chỉ mỗi phái Erudite làm. Để coi coi phản ứng của tôi trong thực tế có khớp với phản ứng trong trình mô phỏng hay không. Để chứng minh rằng tôi là một đứa nhát cáy.

Tôi duỗi mấy ngón tay ra và buông thõng xuống. Tôi không phải là một đứa nhát cáy. Tôi ngẩng đầu lên và nhìn trừng trừng vào chiếc máy quay. Nếu tập trung vào việc hít thở, tôi có thể quên rằng mình sắp chết. Tôi nhìn cái máy quay cho đến khi tầm nhìn của tôi thu hẹp lại và nó là thứ duy nhất tôi thấy được. Nước vỗ vào mắt cá chân tôi, rồi tới bắp chân, bắp đùi. Nước chạm tới đầu ngón tay tôi. Tôi hít vào, thở ra. Nước mềm mại như lụa.

Hít vào. Nước sẽ rửa sạch vết thương dùm tôi. Thở ra. Mẹ từng thả tôi xuống nước lúc tôi còn nhỏ, trao tôi cho Chúa. Đã lâu lắm rồi tôi không nghĩ tới Chúa, nhưng giờ tôi đang nghĩ tới ngài. Tự nhiên thôi. Tự nhiên tôi mừng là mình đã bắn vào chân Eric thay vì vào đầu hắn.

Người tôi dâng lên trong nước. Thay vì đạp chân để nổi trên mặt nước, tôi đẩy hết không khí trong phổi ra và lặn

xuống đáy. Nước làm lở tai tôi lũng bùng. Tôi cảm giác được chuyển động của nó trên mặt tôi. Tôi nghĩ tới chuyện hít đại nước vô phổi để chết nhanh hơn cho rồi, nhưng tôi không làm được. Miệng tôi bắt đầu nhả bong bóng.

Thư giãn nào. Tôi nhắm mắt lại. Phổi rất buốt.

Tôi thả hai tay nổi bồng bênh trên mặt bể. Tôi để cho nước cuộn mình trong vòng tay mềm mại như lụa của nó.

Lúc nhỏ, ba thường hay bế tôi đưa lên quá đầu và chạy, làm tôi cảm thấy như mình đang bay. Tôi nhớ cái cách không khí chuyển động khi đó, trượt trên người tôi, và tôi không cảm thấy sợ nữa. Tôi mở mắt ra.

Một bóng đen đứng trước mặt tôi. Hẳn tôi phải sắp chết tới nơi rồi mới thấy những thứ như vậy. Phổi tôi đau rát.

Tình trạng ngạt thở quả thật rất đau đớn. Một bàn tay ấn lên tấm kính trước mặt tôi, và trong một tích tắc, tôi nhìn qua làn nước, tôi nghĩ mình nhìn thấy gương mặt mờ nhòe của mẹ.

Tôi nghe một tiếng vỗ, và kính rạn ra. Nước phun ra ngoài từ một cái lỗ gần trên cùng cái bể, và tấm kính nứt làm đôi. Tôi quay mặt đi khi tấm kính vỡ vụn, và áp lực nước ném người tôi xuống đất. Tôi há miệng, hớp cả nước cả không khí, và ho sặc sụa, và lại hớp hớp, có bàn tay chộp lấy cánh tay tôi, và tôi nghe thấy tiếng mẹ.

“Beatrice,” mẹ gọi. “Beatrice, chúng ta phải chạy thôi.”

Bà kéo tay tôi quàng qua vai bà và đỡ tôi đứng dậy. Người này ăn mặc giống mẹ tôi và nhìn tôi giống mẹ tôi, nhưng lại đang cầm một khẩu súng, và cái nhìn cương quyết trong mắt người này sao lạ quá. Tôi vấp vấp đi bên cạnh mẹ qua đồng kính bể, lội qua biển nước và hướng về lối ra đang mở. Những tên lính Dauntless nằm chết kể bên cánh cửa.

Tôi trượt chân trên nền đá và suýt té khi chúng tôi đi dọc hành lang, trước đôi chân yếu ớt của tôi có thể lấy lại chút sức lực. Khi chúng tôi rẽ qua góc, mẹ nã hai phát đạn vào hai tên lính canh đứng cạnh cửa cuối đường. Hai viên đạn xuyên qua đầu, và chúng rụng xuống sàn. Mẹ dựa người tôi vào tường và tháo cái áo khoác màu xám của mẹ ra.

Mẹ đang mặc một cái áo sơ mi cụt tay. Khi mẹ nhấc cánh tay lên, tôi để ý thấy một góc của một cái hình xăm dưới nách mẹ. Hèn gì chẳng bao giờ mẹ thay đồ trước mặt tôi.

“Mẹ,” tôi thều thào. “Mẹ đã từng là một Dauntless.”

“Đúng vậy,” mẹ nói, mỉm cười. Mẹ cột cái áo thành một cái băng đeo tay cho tôi, cột tay áo vòng quanh cổ tôi. “Và hôm nay nó đã phát huy tốt tác dụng. Ba con, Caleb và mấy người khác đang trốn dưới một tầng hầm của khu giao giữa đường Bắc và đường Bãi Chợ. Chúng ta phải tới chỗ bọn họ.”

Tôi nhìn mẹ chằm chằm. Tôi ngồi kế mẹ trên bàn ăn hai lần một ngày, trong mười sáu năm, và chưa bao giờ tôi may mắn nghĩ tới khả năng bà không phải là một Abnegation bẩm sinh cả. Thật sự tôi hiểu mẹ mình tới đâu?

“Sẽ có thời gian để hỏi han sau,” mẹ nói. Bà giở áo lên và rút ra một cây súng từ lưng quần, chìa cho tôi. Rồi mẹ vuốt má tôi. “Giờ chúng ta phải đi thôi.”

Mẹ chạy đến cuối hành lang, và tôi theo sau.

Chúng tôi đang ở dưới tầng hầm của tổng hành dinh phái Abnegation. Từ hồi tôi bắt đầu biết ghi nhớ thì mẹ tôi đã làm việc ở đây rồi, nên tôi không ngạc nhiên khi mẹ dẫn tôi đi xuống vài cái hành lang tối om om, leo lên một cái cầu thang tối như mực và ra ngoài trời mà không gặp trở ngại nào cả. Trước khi tìm thấy tôi mẹ đã bắn gục bao nhiêu tên lính canh Dauntless rồi?

“Sao mẹ biết mà tìm con?” tôi hỏi.

“Mẹ đã theo dõi con từ lúc cuộc tấn công bắt đầu,” bà đáp, liếc ra sau để nhìn tôi. “Mẹ không biết phải làm gì nếu tìm thấy con nữa. Nhưng mẹ luôn có ý định sẽ cứu con.”

Cổ họng tôi nghẹn lại. “Nhưng con đã phản bội mẹ, Con đã bỏ rơi ba mẹ.”

“Con mãi mãi là con gái của mẹ. Mẹ không quan tâm đến chuyện môn phái.” Bà lắc đầu. “Hãy nhìn xem chúng đã đẩy chúng ta đến đâu. Con người chẳng thể nào tốt đẹp được lâu trước khi cái xấu quay lại đầu độc chúng ta lần nữa.”

Mẹ dừng lại khi con hẻm đã dẫn tới đường lớn.

Tôi biết giờ không phải lúc trò chuyện. Nhưng có chuyện này tôi cần phải biết.

“Mẹ, sao mẹ biết về Divergent?” tôi hỏi. “Nó là gì vậy? Tại sao...?”

Bà mở ổ đạn ra kiểm tra. Xem còn bao nhiêu đạn. Rồi bà lôi ra vài viên từ trong túi và nạp đạn. Tôi nhận thấy biểu cảm trên mặt mẹ giống y như lúc mẹ xỏ chỉ vào kim khâu vậy.

“Mẹ biết vì mẹ cũng là một người trong số đó,” bà trả lời khi lắp một viên đạn vào ổ. “Mẹ được an toàn nhờ bà ngoại là một thủ lĩnh Dauntless. Vào ngày Lễ Chọn, bà bảo mẹ hãy rời bỏ phái của mình đi và kiếm một phái khác an toàn hơn. Mẹ chọn Abnegation.” Bà thả nốt viên đạn còn dư vào túi và đứng thẳng người dậy. “Nhưng mẹ muốn con tự đưa ra lựa chọn của mình.”

“Con không hiểu tại sao chúng ta lại là mối đe dọa đối với những thủ lĩnh.”

“Mỗi phái buộc thành viên của nó phải suy nghĩ và cư xử theo một lễ lối nhất định. Và hầu hết mọi người đều làm theo. Với đa số người, không khó để học theo, và tìm một cách tư duy kiểu mẫu theo như cái lễ lối đó.” Mẹ chạm vào

vết thương trên vai tôi và mỉm cười. “Nhưng đầu óc chúng ta lại chuyển động theo hàng tá phương hướng khác nhau. Chúng ta không thể bị đóng khung trong một lối suy nghĩ duy nhất, và điều đó làm những thủ lĩnh của chúng ta sợ hãi. Điều đó có nghĩa là chúng ta không thể bị kiểm soát. Và có nghĩa là bất kể họ làm gì, chúng ta cũng sẽ đem lại rắc rối cho họ.”

Tôi thấy như có một luồng không khí tươi mới tràn vào phổi mình. Tôi không phải là Abnegation. Tôi không phải Dauntless.

Tôi là Divergent.

Và không ai có thể điều khiển được tôi.

“Bọn chúng đến rồi,” mẹ lên tiếng, nhìn qua góc đường. Tôi nhìn với qua vai mẹ và thấy vài tên Dauntless cầm súng, đang di chuyển cùng một nhịp, đang hướng về phía chúng tôi. Mẹ quay nhìn ra sau. Phía sau lưng chúng tôi, một nhóm Dauntless khác đang chạy vô hẻm, về phía chúng tôi, chuyển động đều như duyệt binh.

Mẹ nắm tay và nhìn sâu vào mắt tôi. Tôi nhìn đôi hàng mi dài của mẹ chớp chớp. Ước gì tôi thừa hưởng được cái gì đó của mẹ trên gương mặt nhỏ bé và tầm thường của mình. Nhưng ít nhất tôi cũng có một chút gì đó của mẹ trong não tôi.

“Hãy đi tìm ba và anh con. Hẻm phía bên phải, dẫn xuống tầng hầm. Gõ hai lần, rồi ba lần, rồi sáu lần.” Mẹ vuốt má tôi. Tay mẹ lạnh ngắt; lòng bàn tay mẹ thô ráp. “Mẹ sẽ đánh lạc hướng chúng. Con phải chạy hết tốc độ nhé.”

“Không.” Tôi lắc đầu. “Không có mẹ con sẽ không đi đâu hết.”

Mẹ tôi mỉm cười. “Dừng cảm lên, Beatrice. Mẹ yêu con.”

Tôi cảm giác được đôi môi mẹ hôn lên trán tôi, và mẹ chạy ra giữa đường. Bà chĩa súng lên trời, bắn ba phát vào thính không. Những Dauntless bắt đầu chạy.

Tôi phóng ngang qua đường và chui vô hẻm. Đang chạy, tôi ngoái đầu ra sau để xem có tên Dauntless nào đang đuổi theo không. Nhưng mẹ tôi đang nổ súng vào đám lính và chúng quá tập trung về hướng đó nên không để ý đến tôi.

Tôi lật đật quay đầu lại khi nghe tiếng chúng bắn trả. Tôi chùn bước và dừng hẳn lại.

Mẹ tôi đông cứng, lưng gập về phía trước. Máu bắn ra từ một vết thương trên bụng, nhuộm áo mẹ thành một màu đỏ thẫm. Một tia máu bắn ra từ vai bà. Tôi chớp mắt, và một màu đỏ bao phủ mắt tôi. Tôi chớp mắt một lần nữa, và tôi thấy nụ cười của mẹ khi bà xếp những cái dây cột tóc của tôi thành một chồng.

Bà ngã gục, gối khuỷu xuống đầu tiên, tay rơi thõng xuống hai bên sườn, và rồi đổ sập xuống vệ đường, lăn qua một bên như một con búp bê vải. Mẹ đã không còn cử động, không còn thở nữa rồi.

Tôi đưa tay bụng miệng và hét vào trong lòng bàn tay mình. Tôi không để ý từ đâu, giờ má tôi nóng bừng ướt nhep nước mắt. Dòng máu chảy trong người tôi gào thét rằng nó thuộc về mẹ, và đòi tôi phải quay lại chỗ mẹ, và tôi nghe thấy tiếng mẹ trong đầu, bảo tôi rằng hãy dũng cảm lên.

Nỗi đau xé toạc tâm can tôi khi tất cả mọi thứ làm nên con người tôi giờ đây đã sụp đổ, cả thế giới của tôi ngừng quay trong một khoảnh khắc. Vĩa hè cạ vào đầu gối tôi. Nếu bây giờ tôi nằm xuống thì tất cả sẽ chấm dứt. Có thể Eric đã đúng, chọn lựa cái chết chỉ giống như đi khám phá một vùng đất lạ và vô định mà thôi.

Tôi cảm thấy Tobias đang lùa tay vào tóc tôi trước trình mô phỏng đầu tiên. Tôi nghe tiếng anh bảo tôi rằng hãy can

đảm. Tôi nghe thấy mẹ tôi dặn tôi phải dừng cảm lên.

Những tên lính Dauntless đồng loạt quay lại như thể được điều khiển bởi cùng một bộ não. Bằng cách nào không biết, tôi cũng đứng dậy được và bắt đầu chạy.

Tôi dừng cảm.



**B**a tên lính Dauntless đuổi theo tôi. Bọn họ chạy đều như tập trận, tiếng bước chân vang dội trong con hẻm nhỏ. Một người nổ súng, và tôi hụp xuống, chống tay lên mặt đường. Viên đạn bắn trúng bức tường gạch ngay bên phải tôi, làm những mảnh gạch bắn tung tóe khắp nơi. Tôi lao vào núp trong góc tường và tra một viên đạn vào ổ.

*Chúng đã giết mẹ của mình.* Tôi chĩa súng ra đường hẻm và bắn bừa. Không thật sự là họ, nhưng đó không phải vấn đề - không thể, và cũng giống như bản thân cái chết, giờ đây không thể nào là sự thật.

Chỉ còn tiếng chân của một người. Tôi nắm chặt khẩu súng bằng cả hai tay và nhào ra đứng giữa con hẻm, chĩa súng vào tên lính Dauntless cuối cùng. Ngón tay tôi siết chặt cò súng, nhưng chưa đủ mạnh để khai hỏa. Người đang chạy về phía tôi không phải là một người lớn mà là một đứa con trai. Một đứa con trai đầu tóc bờm xờm với một nếp nhăn giữa hai hàng chân mày.

Will. Đờ đẫn và mất trí, nhưng vẫn là Will. Nó dừng lại và đứng đối mặt với tôi, chân trụ vững và giơ súng. Trong tích tắc, tôi thấy ngón tay nó đặt lên cò súng và nghe thấy tiếng viên đạn trượt vào nòng, và tôi bắn. Mắt nhắm tịt. Không thở được.

Viên đạn trúng ngay đầu nó. Tôi biết bởi vì đó là nơi tôi nhắm vào. Tôi quay người đi mà không hề mở mắt, rồi loạng choạng rời khỏi con hẻm. Đường Bắc và đường Bãi Chợ. Tôi phải nhìn biển tên đường để biết mình đang ở đâu, nhưng

tôi không đọc được; mắt tôi đang mờ đi. Tôi chớp mắt vài lần. Tôi đang đứng cách tòa nhà nơi che chắn phần còn sót lại của gia đình mình vài mét.

Tôi quỳ xuống kế bên cánh cửa. Tobias hẳn sẽ mắng tôi thật bất cẩn khi gây ra bất kỳ tiếng động nào lúc này. Tiếng động có thể làm bọn lính Dauntless chú ý.

Tôi gục lên tường và thét lên. Mấy giây sau, tôi tự đưa tay bịt miệng để chặn âm thanh và lại thét lên, tiếng thét chuyển thành tiếng nấc. Khẩu súng rút lách cách xuống đất. Tôi vẫn còn thấy Wil..

Nó tươi cười trong kí ức của tôi. Vành môi cong cong. Hàm răng đều như bắp. Cặp mắt ngời sáng. Cười, đùa cợt, trong kí ức còn sống động hơn tôi ở thực tại. Hoặc nó hoặc tôi. Tôi chọn mình. Nhưng tự tôi cũng cảm thấy cái chết.

Tôi đâm thùm thụp lên cửa – hai lần, rồi ba lần, rồi sáu lần, như mẹ tôi dạy.

Tôi chùi nước mắt trên mặt. Đây là lần đầu tiên tôi gặp ba sau khi rời bỏ ông ấy, và tôi không muốn ba thấy tôi suy sụp và nhòe nhoẹt nước mắt.

Cửa mở, và Caleb đang đứng trước cửa. Nhìn thấy anh làm tôi sửng sốt. Anh trôn trối nhìn tôi một lúc rồi quàng tay ôm tôi, tay anh vô tình đụng vào vết thương trên vai. Tôi cắn răng để không la lên, nhưng vẫn không nén được tiếng rên, và Caleb rút tay lại.

“Beatrice. Trời ơi, em bị bắn hả?”

“Vào trong đi đã,” tôi nói yếu ớt.

Anh quệt ngón tay lên cái bọng mắt, lau mồ hôi. Cánh cửa khép lại sau lưng chúng tôi.

Căn phòng sáng lờ mờ, nhưng tôi vẫn thấy được những gương mặt quen thuộc, hàng xóm và bạn học và ba tôi. Ba tôi, ông đang nhìn tôi chăm chăm như thể tôi mới mọc thêm

một cái đầu thứ hai. Macus. Nhìn thấy ông ta làm tôi đau nhói – Tobias...

Không. Tôi sẽ không như thế nữa; tôi sẽ không nghĩ tới anh.

“Làm sao em biết chỗ này?” Caleb hỏi. “Mẹ tìm thấy em hả?”

Tôi gật đầu. Tôi cũng không muốn nghĩ tới mẹ.

“Vai em,” tôi nói.

Bây giờ khi tôi đã an toàn, chất adrenaline giúp đưa tôi đến đây đang mất dần, và cơn đau càng lúc càng tệ hơn. Tôi khụy xuống. Nước từ quần áo tôi nhỏ toong toong trên sàn. Một tiếng khóc thốn thức dâng lên trong người tôi, kiệt sức vì giờ mới được thả lỏng, và tôi phải nuốt nó lại.

Một cô tên Tessa sống ở cuối đường nhà chúng tôi lăn ra một cái nệm rơm. Cô là vợ của một ủy viên hội đồng, nhưng tôi không thấy chú ấy ở đây. Có lẽ chú ấy chết rồi.

Ai đó mang ở góc phòng ra một cái đèn để chúng tôi có đủ ánh sáng. Caleb lấy ra một cái hộp cứu thương, và Susan đem cho tôi một chai nước. Không có nơi nào đến cầu cứu sự giúp đỡ tốt hơn một căn phòng đầy thành viên Abnegation. Tôi liếc nhìn Caleb. Anh lại đang mặc đồ xám. Việc nhìn thấy anh sống trong khu Erudite lúc này chỉ còn giống như một cơn mơ.

Ba tôi bước đến, quàng tay tôi qua cổ ba và dìu tôi sang bên kia phòng.

“Sao em ướt nhẹp hết vậy?” Caleb hỏi.

“Bọn chúng cố dìm chết em,” tôi đáp. “Sao anh lại ở đây?”

“Anh đã làm theo những gì em nói – những gì mẹ nói. Anh đã nghiên cứu huyết thanh mô phỏng và phát hiện ra

rằng Jeanine đang chế tạo các máy phát tín hiệu tầm xa cho các huyết thanh để tín hiệu đạt phạm vi phát xa hơn, nhờ đó anh tìm ra được luôn thông tin về phái Erudite và Dauntless... dù sao thì anh cũng bỏ dở kì nhập môn khi biết chuyện gì đang xảy ra. Anh muốn cảnh báo cho em nhưng lúc đó quá trễ rồi,” anh kể. “Giờ anh chính thức vô môn phái.”

Tôi quỳ lên cái nệm rơm và Caleb dùng một cây kéo y tế cắt một mảnh áo khỏi vai tôi. Caleb xé lớp vải đi, để lộ đầu tiên là hình xăm Abnegation trên vai phải tôi, và sau đó là ba con chim trên xương đòn tôi. Caleb và ba nhìn chăm chăm vào mấy hình xăm bằng một cái nhìn tò mò và sửng sốt nhưng không nhận xét gì.

Tôi nằm sấp xuống. Caleb nắm chặt lòng bàn tay tôi khi ba lấy từ trong hộp y tế ra chai thuốc khử trùng.

“Ba đã bao giờ lấy đạn ra khỏi người nào trước đây chưa?” tôi hỏi, vừa cười vừa run.

“Những thứ ba biết làm có thể làm con bất ngờ đó, bé con,” ba trả lời.

Có thể có rất nhiều thứ về ba mẹ tôi sẽ làm tôi bất ngờ. Tôi nhớ tới hình xăm của mẹ và cắn chặt môi.

“Sẽ đau đó,” ba nói.

Tôi không thấy con dao thọc vô, nhưng tôi cảm nhận được nó. Con dao đâm xuyên qua người tôi và tôi hét lên qua hai hàm răng nghiến chặt, bóp muống nát tay Caleb. Trong lúc hét, tôi nghe ba tôi nói hãy giãn lưng ra. Nước mắt trào ra khỏi khóe mắt tôi và tôi giãn người ra như bao bảo. Con dao lại nổi lên, và tôi cảm nhận được con dao đang di chuyển dưới da tôi, và tôi vẫn đang la hét.

“Được rồi,” ba nói. Ông thả thứ gì đó lên sàn kêu một cái keng.

Caleb nhìn ba, rồi nhìn tôi, và anh phá ra cười. Đã lâu lắm rồi tôi mới nghe anh cười, âm thanh đó làm tôi muốn khóc.

“Có gì mắc cười hả?” tôi hỏi.

“Anh cứ nghĩ là sẽ chẳng đời nào chúng ta lại gặp nhau nữa chứ,” anh đáp.

Ba lau sạch vết thương cho tôi bằng cái gì đó lạnh lạnh. “Khâu lại được rồi.” ba nói.

Tôi gật đầu. Ông xỏ chỉ vô kim thành thực như thể đã làm cả ngàn lần trước đây rồi.

“Một,” ba đếm, “hai... ba.”

Lần này tôi nghiêng rặng và im lặng. Trong tất cả những nỗi đau mà tôi đã trải qua hôm nay – nỗi đau bị bắn và suýt bị dìm chết, và lấy đầu đạn ra khỏi người, nỗi đau tìm thấy và mất mẹ và Tobias, đây là nỗi đau dễ chịu đựng nhất rồi.

Ba tôi đã khâu xong vết thương cho tôi, thất sớ chỉ lại và đắp lên vết khâu một miếng gạc. Caleb giúp tôi ngồi dậy và lột áo dài tay trong hai cái áo anh đang mặc ra đưa cho tôi.

Ba giúp tôi tròng tay phải vô áo, và tròng nốt phần còn lại vô người tôi. Nó rộng thùng thình và có mùi rất dễ chịu, mùi của anh Caleb.

“Vậy,” be lạng lẽ nói. “Mẹ con đâu?”

Tôi nhìn xuống. Tôi không muốn thông báo cái tin này. Tôi không muốn khởi đầu bằng thông tin này.

“Mẹ mất rồi,” tôi đáp. “Mẹ đã cứu con.”

Caleb nhắm mắt lại và hít một hơi thật sâu.

Trong giây lát, ba tôi chờ người ra, và rồi nhanh chóng bình tĩnh lại, quay mặt đi để giấu đôi mắt ngấn lệ và gật đầu.

“Tốt rồi,” ông gượng giọng. “Một cái chết đẹp.”

Nếu bây giờ tôi lên tiếng, tôi sẽ đổ quy, và tôi không chịu được điều đó. Nên tôi chỉ gật đầu.

Eric đã gọi cái chết của Al là dũng cảm, và anh ta đã lầm. Cái chết của mẹ tôi mới là dũng cảm. Tôi nhớ mẹ đã bình tĩnh thế nào, kiên định ra sao. Không phải mẹ chỉ dũng cảm vì đã hy sinh cho tôi, mẹ dũng cảm vì đã làm điều đó mà không báo trước, không lưỡng lự, và không hề cân nhắc tới việc lựa chọn con đường khác.

Ba giúp tôi đứng lên. Đã đến lúc đối diện với những người còn lại trong phòng. Mẹ đã dặn tôi phải cứu bọn họ. Vì thế, và vì tôi là một Dauntless, tôi phải gánh trọng trách lãnh đạo. Tôi không biết làm sao để gánh lấy trách nhiệm đó nữa.

Marcus đứng dậy. Hình ảnh ông ta quật sợi thắt lưng vào tay tôi đột ngột ùa về khi tôi thấy ông ta, và ngực tôi quặn thắt.

“Ở đây chúng ta không an toàn được lâu,” cuối cùng Marcus cũng lên tiếng. “Chúng ta cần phải ra khỏi thành phố. Lựa chọn khả dĩ nhất là đến khu Amity và hy vọng rằng họ sẽ chịu chứa chấp chúng ta. Cháu có biết gì về chiến lược của phái Dauntless không Beatrice? Chúng sẽ dùng bắt bớ vào ban đêm chứ?”

“Đó không phải là chiến lược của phái Dauntless,” tôi nói. “Tất cả những chuyện này đều là tác phẩm của phái Erudite. Và phái Dauntless không phải là người ra lệnh.”

“Không phải người ra lệnh,” ba tôi nói. “Ý con là sao?”

“Tức là,” tôi đáp, “chín mươi phần trăm những Dauntless đều đang bị mộng du. Bọn họ đang ở trong tình trạng mê mẩn và không biết mình đang làm gì. Lý do duy nhất mà con không giống họ là bởi vì con...” tôi ngắc ngứ. “Sự tẩy não đó không ảnh hưởng được tới con.”

“Tấy nào? Có nghĩa là bọn họ không biết mình đang giết người hả?” ba hỏi tôi, mắt mở lớn.

“Dạ không.”

“Thật... kinh khủng.” Marcus lắc đầu. Tôi thấy cái giọng cảm thông đó sao mà xạo sự quá. “Tỉnh dậy và nhận ra mình đã gây nên những gì...”

Căn phòng chìm vào yên lặng, chắc hẳn vì tất cả những thành viên Abnegation đều đang tưởng tượng mình ở trong hoàn cảnh của những Dauntless, và đó là lúc tôi nghĩ ra cách.

“Chúng ta phải làm họ tỉnh dậy,” tôi lên tiếng.

“Cái gì?” Marcus hỏi.

“Nếu chúng ta thức tỉnh được những Dauntless, họ có thể sẽ nổi dậy khi biết chuyện gì đang diễn ra,” tôi giải thích. “Phái Erudite không còn đội quân nào nữa. Thành viên Abnegation sẽ ngừng bỏ mạng. Chuyện này sẽ kết thúc.” “Sẽ không đơn giản đâu,” ba tôi nói. “Ngay cả khi không có phái Dauntless hậu thuẫn, phái Erudite cũng sẽ tìm được cách khác để...”

“Và làm cách nào mới đánh thức họ dậy được?” Marcus hỏi.

“Chúng ta sẽ tìm hệ thống máy tính điều khiển trình mô phỏng và phá hủy hết dữ liệu,” tôi trả lời. “Chương trình. Mọi thứ.”

“Nói dễ, làm khó,” Caleb nói. “Nó có thể ở bất cứ đâu. Chúng ta không thể chỉ xuất hiện ở khu Erudite và lục lọi lung tung được.”

“Nó...” tôi cau mày. Jeanine. Jeanine đã nói về cái gì đó rất quan trọng khi Tobias và tôi bước vào văn phòng cô ta, quan trọng đủ để đập máy với ai đó. Người không thể để nó trơ trọi không phòng bị được. Và sau đó, cô ta gửi Tobias đi:

Gửi hẳn tới phòng điều khiển. Phòng điều khiển nơi anh đã từng làm việc. Với các lính bảo an Dauntless. Và những máy tính của phái Dauntless.

“Nó nằm ở tổng hành dinh phái Dauntless,” tôi nói. “Hợp lý. Đó là nơi tất cả dữ liệu về những Dauntless được lưu trữ, vậy tại sao lại không điều khiển họ từ nơi đó chứ?”

Tôi hầu như không ngờ rằng mình mới vừa nói ra những điều đó. Giống như hôm qua, nghiêm túc thì tôi đã thành một thành viên Dauntless nhưng tôi lại không cảm thấy giống vậy. Và tôi cũng không phải là Abnegation luôn.

Tôi đoán tôi vẫn là tôi từ trước đến giờ. Không phải Dauntless, không phải Abnegation, không phải vô môn phái. Là Divergent.

“Con chắc chứ?” ba tôi hỏi.

“Đó là một phỏng đoán có căn cứ,” tôi đáp, “và là lý thuyết tốt nhất con có.”

“Vậy chúng ta sẽ phải quyết định ai đi đến đó và ai tiếp tục đi đến với phái Amity,” ông lên tiếng. “Con cần sự giúp đỡ như thế nào, Beatrice?”

Câu hỏi và biểu hiện của ba làm tôi choáng váng. Ông nhìn tôi như nhìn một người ngang hàng. Ông nói với tôi như nói với một người ngang hàng. Hoặc là ba đã chấp nhận tôi là một người trưởng thành, hoặc là ba đã chấp nhận tôi không còn là con của ông nữa. Khả năng thứ hai có vẻ khả dĩ hơn, và đau lòng hơn.

“Bất kì ai có thể và sẽ nỗ lực được,” tôi nói, “và không sợ độ cao.”



## 37

**L**ực lượng Erudite và Dauntless đều đang tập trung tại khu Abnegation của thành phố, nên chừng nào chúng tôi thoát được khỏi khu Abnegation thì chừng đó chúng tôi sẽ ít đụng độ nguy hiểm hơn.

Tôi không cần phải quyết định xem ai sẽ đồng hành cùng với tôi. Caleb là lựa chọn hiển nhiên, vì anh biết gần hết về kế hoạch của phái Erudite. Marcus khẳng khẳng đòi đi, mặc cho tôi có phản đối tới đâu, bởi vì ông ta rất thành thạo máy tính. Và ba tôi hành động cứ như thể chỗ của ông đã được đặt trước ngay từ đầu.

Tôi nhìn những người khác chạy về hướng ngược lại – về hướng an toàn, về hướng Amity – trong một vài giây, và rồi tôi quay người đi, hướng về phía thành phố, về hướng chiến tranh. Chúng tôi đứng cạnh đường ray xe lửa, thứ này sẽ dẫn chúng tôi đến với hiểm nguy.

“Mấy giờ rồi nhỉ?” tôi hỏi Caleb.

Anh nhìn đồng hồ. “Ba giờ mười hai phút.”

“Nó sẽ tới ngay thôi,” tôi nói

“Nó có dừng lại không?” anh hỏi.

Tôi lắc đầu. “Nó đi chậm xuyên qua hai thành phố. Chúng ta sẽ chạy song song với toa tàu vài bước rồi nhảy vô.”

Nhảy lên tàu với tôi bây giờ có vẻ là điều dễ dàng, tự nhiên. Với những người còn lại sẽ không như vậy, nhưng chúng tôi không thể dừng lại nữa rồi. Tôi ngoái ra sau và

thấy ánh đèn vàng ở đầu tàu chiếu ánh sáng chói lòa lên những tòa nhà và con đường màu xám. Tôi nhún chân khi ánh đèn càng lúc càng lớn hơn, và rồi đầu tàu lướt vụt qua tôi, và tôi bắt đầu chạy bộ theo. Khi thấy một cái toa tàu đang mở, tôi tăng tốc và nắm lấy tay vịn phía bên trái, quăng mình vô.

Caleb nhảy lên, tiếp đất hơi mạnh và lăn cù, và anh giúp Marcus. Ba tôi tiếp đất bằng bụng rồi mới lê chân lên. Họ di chuyển khỏi cánh cửa nhưng tôi vẫn đứng ngoài ngưỡng cửa, một tay nắm tay vịn, nhìn thành phố trôi qua.

Nếu tôi là Jeanine, tôi sẽ cử phần lớn Dauntless đến canh gác lối vào phía trên Hồ Bầy, bên ngoài tòa nhà bằng kính. Sẽ khôn ngoan hơn nếu thâm nhập vào bằng cửa sau, cánh cửa đòi hỏi phải nhảy xuống từ một tòa nhà.

“Chú cho rằng giờ cháu đã hối tiếc vì đã chọn Dauntless rồi đúng không Beatrice,” Marcus hỏi.

Tôi hơi ngạc nhiên là ba đã không hỏi tôi câu hỏi đó, nhưng ông, cũng giống như tôi, đang ngắm nhìn thành phố. Con tàu đi ngang qua khu Erudite, giờ đang tối thui. Từ xa nhìn có vẻ yên bình, và bên trong những bức tường đó có lẽ cũng bình yên. Tách biệt hoàn toàn khỏi những mâu thuẫn và thực tế những việc họ đã gây nên.

Tôi lắc đầu.

“Ngay cả khi các thủ lĩnh phái cháu quyết định tham gia nhóm đảo chính lật đổ chính quyền sao?” Marcus nói lớn.

“Có một vài điều cháu cần phải học.”

“Làm thế nào để trở nên dũng cảm?” ba tôi lặng lẽ nói.

“Làm thế nào để trở nên vị tha,” tôi nói. “Thường thì hai thứ đó là một.”

“Đó có phải là lí do em xăm biểu tượng của Abnegation trên vai không?” Caleb hỏi. Tôi dám chắc là đã thấy một nụ

cười trong mắt ba tôi.

Tôi khẽ mỉm cười và gật đầu. “Và biểu tượng của Dauntless ở vai bên kia.”



Tòa nhà bằng kính phía trên Hồ Bầy chói nắng vào mắt tôi. Tôi đứng dậy, giữ tay vịn kế bên cạnh cửa để giữ thăng bằng. Gần tới rồi.

“Khi con nói nhảy,” tiếng, “mọi người nhảy nhé, xa hết mức có thể.”

“Nhảy?” Caleb thắc mắc. “Chúng ta đang ở trên cao bảy tầng đó Tris.”

“Nhảy lên mái nhà,” tôi bổ sung. Thấy vẻ mặt sửng sốt của anh, tôi nói thêm, “Đó là lí do tại sao họ lại gọi nó là bài kiểm tra lòng dũng cảm.”

Phân nửa lòng can đảm là khả năng quan sát tình huống. Lần đầu tiên tôi làm trò này, đó là một trong những chuyện khó khăn nhất tôi từng thực hiện. Còn bây giờ, sửa soạn nhảy khỏi một con tàu đang lao vùn vụt chẳng là cái đinh gì, vì số lượng những việc hiểm nguy tôi đã làm trong mấy tuần vừa rồi còn hơn cả người ta tích trữ cả đời. Mà đó là không việc nào trong số đó so sánh được với cái việc tôi sắp sửa làm trong khu Dauntless. Mà nếu còn sống sót, không nghi ngờ gì về việc tôi phải làm những việc còn khó bạo hơn nữa, như là sống không môn không phái, điều mà trước giờ tôi cứ nghĩ là chẳng đời nào mình vướng phải.

“Ba, ba nhảy đi,” tôi nói, lùi lại để ông đứng trước ngưỡng cửa. Nếu ba và chú Marcus đi trước, tôi có thể canh thời gian để họ chỉ phải nhảy khoảng cách ngắn nhất. Hy vọng Caleb và tôi nhảy được đủ xa, vì chúng tôi trẻ hơn. Đó là cơ hội tôi phải liều nắm lấy.

Đường ray bẻ cong, và khi chúng song song với rìa mái nhà, tôi hét lớn, “Nhảy!”

Ba tôi nhún gối và phóng mình tới trước. Tôi không muốn nhìn coi ba có thành công hay không. Tôi đẩy Marcus tới trước và hô “Nhảy!”

Ba tôi đáp xuống mái nhà, sát rìa tới nỗi tôi muốn rụng tim luôn. Ba ngồi bệt xuống nền sỏi, và tôi đẩy Caleb lên trước. Anh đứng ngoài rìa toa tàu và nhảy mà không cần tôi nhắc. Tôi lùi ra sau mấy bước để lấy đà và phóng ra khỏi toa tàu vừa khít lúc con tàu chạy tới cuối mái nhà.

Trong tích tắc, tôi lơ lửng trong không trung, và rồi chân tôi đập vào nền xi măng và tôi té qua một bên, xa khỏi rìa mái nhà. Đầu gối tôi đau thốn, và lực tác động làm tôi rùng mình, vai nhức bưng bưng. Tôi ngồi xuống, thở nặng nhọc, và nhìn qua phía bên kia mái nhà. Caleb và ba tôi đang đứng ở rìa mái nhà, kéo Marcus lên. Ông ra không thành công, nhưng cũng chưa rớt xuống đất.

Đâu đó bên trong tôi, một giọng nói ác độc vang lên: rớt đi, rớt đi, rớt đi.

Nhưng ông ta không rớt. Ba tôi và Caleb kéo mạnh ông ta lên. Tôi đứng dậy, phúi đất khỏi quần. Ý nghĩ về những việc tiếp theo làm tôi bận tâm. Đòi mọi người nhảy khỏi con tàu là một chuyện, nhưng còn nhảy khỏi một mái nhà thì sao?

“Phần tiếp theo là lí do tại sao con nói đến chúng sợ độ cao,” tôi nói, bước về phía rìa mái nhà. Tôi nghe tiếng bước chân theo sau mình và bước lên gờ tường. Gió từ một bên tòa nhà thổi đến và tốc vạt áo tôi lên. Tôi nhìn xuống cái hố dưới đất, bảy tầng lầu phía dưới tôi, rồi nhắm mắt lại để cho gió thổi lên mặt mình.

“Có một cái lưới căng dưới đây,” tôi nói, nhìn ra sau. Họ có vẻ bối rối. Họ vẫn chưa hiểu tôi đang đòi họ làm gì.

“Đừng nghĩ ngợi gì hết,” tôi nói. “Chỉ nhảy xuống thôi.”

Tôi quay người lại, ngã ra sau, cố giữ thăng bằng. Tôi rơi như một hòn đá, mắt nhắm, một tay dang ra để cảm nhận cơn gió. Tôi thư giãn cơ bắp của mình hết mức trước khi đập lên tấm lưới, giờ nó giống như một tấm xi măng đập vào vai tôi. Tôi nghiêng rặng và lăn ra rìa, chụp lấy cột đỡ tấm lưới, rồi quăng chân qua bên. Tôi tiếp đất bằng đầu gối, mắt nhòe nước.

Caleb kêu ư ử khi tấm lưới quăn lấy người anh rồi căng ra lại. Tôi khó khăn đứng lên.

“Caleb!” tôi thì thào. “Ở đây!”

Thở phì phò, Caleb bò đến viền tấm lưới và thả mình qua rìa, đập mạnh xuống sàn. Nhấn nhó vì đau, anh gượng lết dậy và nhìn tôi, miệng há to.

“Em... làm trò này... mấy lần rồi?” anh vừa thở vừa hỏi.

“Lần này nữa là hai,” tôi đáp.

Anh lắc đầu.

Khi ba tôi chạm lưới, Caleb giúp ông trèo dậy. Khi đã đứng được trên sàn nhà rồi, ông dựa vô tường và ới ra luôn. Tôi đi xuống cầu thang, và lúc xuống tới dưới rồi, tôi nghe tiếng Marcus rớt xuống với một tiếng r.

Cái hang trống trơn và những hành lang trải dài vào bóng tối.

Jeanine đã nói như thể không còn ai ở lại khu Dauntless ngoại trừ những tên lính cô ta gửi đến canh gác mấy cái máy tính. Nếu chúng tôi tìm ra những tên lính Dauntless, chúng tôi sẽ tìm ra được hệ thống máy. Tôi ngoái nhìn ra sau. Marcus đứng trên sàn, mặt trắng bệch như giấy nhưng không thấy xước gì.

“Vậy ra đây là khu vực Dauntless,” Marcus lên tiếng.

“Đúng vậy,” tôi nói. “Thì sao ạ?”

“Thì chú chưa bao giờ nghĩ sẽ có lúc đặt chân vô đây chứ sao,” ông ta đáp, tay lần mò trên tường. “Không cần phải đề phòng như vậy đâu, Beatrice ạ.”

Trước đây tôi không hề để ý thấy đôi mắt ông ta lại lạnh lùng đến vậy.

“Con có kế hoạch nào không Beatrice?” ba hỏi tôi.

“Có ạ.” Đúng vậy. Tôi có, dù tôi không chắc mình nghĩ ra nó hồi nào.

Tôi cũng không chắc nó sẽ thành công. Tôi có thể trông cậy vào vài thứ: Hiện không có nhiều lính Dauntless trong khu vực, được biết là những thành viên Dauntless không mấy khôn khéo, và tôi sẽ làm bất cứ thứ gì để ngăn chúng lại.

Chúng tôi đi dọc hành lang dẫn tới Hồ Bầy, cứ độ hơn ba mét lại có một ngọn đèn. Khi chúng tôi bước vào vùng sáng đầu tiên, tôi nghe tiếng súng nổ và nằm sấp xuống sàn. Ai đó hẳn đã thấy chúng tôi. Tôi bò vào trong vùng tối tiếp theo, tia lửa từ khẩu súng lóe sáng ở bên kia căn phòng, ngay cạnh cánh cửa dẫn đến Hồ Bầy.

“Mọi người vẫn ổn chứ?” tôi hỏi.

“Ừ,” ba tôi nói.

“Ở đây nhé.”

Tôi chạy nép vào một bên tường. Những bóng đèn nhô ra khỏi bờ tường, ngay phía dưới mỗi cái là một cái khe tối đen. Người tôi vừa đủ nhỏ để núp trong đó, nếu quay người qua một bên. Tôi có thể bò dọc theo rìa căn phòng và làm bất ngờ bất kì tên lính canh nào đang bắn vào chúng tôi trước khi hắn có cơ hội nã một viên đạn vào sọ tôi. Có thể.

Một trong những điều tôi biết ơn phái Dauntless là sự chuẩn bị giúp tôi loại trừ nỗi sợ hãi của mình.

“Ai đằng kia,” một giọng nói la lên, “hạ vũ khí xuống và giơ tay lên!”

Tôi nép sát vào bức tường đá. Tôi nhanh chóng nhảy qua một bên, chân này tréo qua chân kia, liếc mắt nhìn xuyên qua bóng tối nhập nhoàng. Một phát súng nữa nổ lên trong thinh lặng. Tôi trườn đến cái đèn cuối cùng và đứng yên trong tối một lúc, điều chỉnh để mắt quen dần.

Xáp lá cà thì tôi không thắng được, nhưng nếu tôi di chuyển đủ nhanh, tôi sẽ không phải đánh nhau. Hết sức nhẹ nhàng, tôi hướng về phía tên lính gần cánh cửa. Còn cách vài mét, tôi nhận ra mình biết mái tóc sẫm màu lúc nào cũng bóng lưỡng đó, ngay cả trong bóng tối, và cái mũi dài với cánh mũi hẹp đó.

Là Peter.

Cơn ớn lạnh tràn vào người tôi, bao quanh trái tim tôi và ủa vào tận sâu trong dạ dày tôi.

Vẻ mặt nó căng thẳng – nó không bị mộng du. Nó nhìn quanh quất, nhưng ánh mắt nó rà soát không gian phía trên và đằng trước tôi. Xét trên sự im lặng của nó thì nó không định đàm phán gì với chúng tôi đâu; nó sẽ giết chúng tôi mà không cần hỏi hạn gì sắt.

Tôi liếm môi, chạy nước rút mấy bước cuối cùng và vung gan bàn tay lên. Cú đánh chạm trúng mũi nó và nó hét vang, giơ cả hai tay lên để che mặt. Cả người tôi run lên vì lo lắng khi mắt nó hơi hé mở ra, tôi đá nó một phát vô háng. Nó khụy xuống, súng rơi leng keng trên mặt đất. Tôi chụp lấy và ấn nòng súng lên đỉnh đầu nó.

“Tại sao mày còn tỉnh?” tôi hỏi.

Nó ngẩng đầu lên, và tôi lên nòng, nhướn mắt nhìn nó.

“Những thủ lĩnh Dauntless... bọn họ đánh giá hồ sơ của tao và cho tao miễn trình mô phỏng,” nó đáp.

“Vì bọn họ hiểu rằng mày đã có sẵn máu sát nhân trong người rồi và chẳng bận tâm chuyện ra tay giết hại vài trăm nhân mạng trong tình trạng tỉnh táo đâu,” tôi nói. “Hợp lý thật.”

“Tao không có... máu sát nhân!”

“Chưa từng thấy tên Candor nào dối trá như mày.” Tôi vỗ vỗ khẩu súng lên sọ nó. “Những cái máy tính điều khiển trình mô phỏng ở đâu hả Peter?”

“Mày sẽ không bắn tao.”

“Người ta thường hay có khuynh hướng đánh giá tao hơi cao,” tôi lặng lẽ nói. “Họ hay nghĩ rằng vì tao nhỏ bé, hay là một đứa con gái, hay là một Cứng Đơ, tao không thể nào tàn nhẫn được. Nhưng người ta lầm rồi.”

Tôi nhích khẩu súng sang trái bảy phân và bắn vô cánh tay nó.

Tiếng thét của nó vang vọng khắp hành lang. Máu phun ra từ vết thương, và nó lại hét lên, đập đầu xuống đất. Tôi nhích súng trở lại vị trí cũ trên đầu nó, phớt lờ cảm giác tội lỗi trong ngực.

“Giờ khi mày đã biết sai lầm của mày rồi,” tôi nói, “tao sẽ cho mày thêm một cơ hội khai ra những gì tao cần biết trước khi tao bắn mày vô chỗ nào đó tệ hơn.”

Có một thức khác tôi có thể tin vào: Peter không phải là một tên quân tử.

Nó ngẩng đầu lên và chiếu đôi mắt sáng của nó vào mắt tôi. Nó cắn chặt môi, run run thở ra. Rồi hít vào. Và lại thở ra.



“Họ đang nghe,” nó phều phào. “Nếu mày không giết tao, họ sẽ ra tay. Cách duy nhất để tao nói là mày phải đem tao theo ra khỏi đây.”

“Cái gì?”

“Đem tao... ư ư... đi theo,” nó co rúm người lại vì đau.

“Mày muốn tao cho mày,” tôi nói, “cái đứa đã từng cố giết tao... đi cùng à?”

“Đúng thế,” nó rên lên. “Nếu mày muốn tím được thứ mày cần.”

Nghe thì có vẻ như đó là một lựa chọn, nhưng thật ra là không. Mỗi phút tôi phí phạm vào việc nhìn trừng trừng Peter, nghĩ về việc nó đã lãng vãng trong những cơn ác mộng của tôi như thế nào và những tổn thương mà nó gây ra cho tôi, một tá thành viên Abnegation khác lại chết trong tay đội quân Dauntless nhũn nã.

“Được thôi,” tôi nói muốn không nên lời. “Được thôi.”

Tôi nghe tiếng chân vang lên phía sau. Cầm chắc súng trong tay, tôi ngoái nhìn ra sau. Ba tôi và những người kia đang bước về phía tôi.

Ba tôi cởi cái áo dài tay của ông ra. Ông mặc một cái áo thun màu xám bên dưới. Ông quỳ xuống kế bên Peter và bằng cái áo quanh tay nó, cột lại thật chặt. Vừa chùi mái đang chảy dọc cánh tay Peter, ông vừa ngẩng lên nhìn tôi và hỏi, “Có nhất thiết phải bắn thẳng bé không?”

Tôi không trả lời.

“Đôi lúc nỗi đau là vì lợi ích lớn lao hơn,” Marcus bình tĩnh nói.

Trong đầu tôi, tôi thấy ông ta đứng trước tôi và Tobias, tay cầm thắt lưng và giọng nói ông ta vang vọng. Ba chỉ muốn tốt cho con thôi. Tôi trừng mắt nhìn ông ta trong vài

giây. Ông ta có thật sự tin như vậy không? Nghe giống như điều mà một Dauntless sẽ nói vậy.

“Đi thôi,” tôi nói. “Đứng dậy, Peter.”

“Em muốn nó đi bộ hả?” Caleb thắc mắc. “Em có khùng không?”

“Em có bắn vô chân nó không?” tôi đáp. “Không. Nó đi được. Chúng ta đi đâu đây Peter?”

Caleb giúp Peter đứng dậy.

“Tòa nhà bằng kính,” nó nói, co rúm người. “Tầng tám.”

Nó dẫn đường đi qua.

Tôi bước vào tiếng gầm rú của con sông và ánh sáng xanh của Hồ Bầy, nơi này đang vắng vẻ hơn hết thảy những lần trước đây tôi thấy nó. Tôi kiểm tra những bức tường, tìm kiếm dấu hiệu của sự sống, nhưng tôi không thấy chuyển động nào cũng như không bóng người nào đứng trong bóng tối. Tôi nắm chặt súng trong tay và hướng về con đường dẫn lên tòa nhà bằng kính. Sự trống trải làm tôi rùng mình. Nó khiến tôi nhớ về cánh đồng mênh mông trong những cơn ác mộng về bầu quạ của mình.

“Sao con nghĩ con có quyền nhả đạn vào người khác hả?” ba tôi nói khi theo tôi trèo lên con đường. Chúng tôi đi ngang qua tiệm xăm. Cô Tori đang ở đâu? Và Christina nữa?

“Giờ không phải lúc tranh luận về đạo đức đâu ba,” tôi đáp.

“Bây giờ là lúc thích hợp nhất,” ông nói, “vì con sẽ lại sớm có cơ hội bắn ai đó nữa thôi, và nếu con không nhận ra rằng...”

“Nhận ra gì?” tôi nói mà không ngoái ra sau. “Rằng mỗi giây con phạm sẽ có thêm một Abnegation phải chết và

một Dauntless nữa trở thành kẻ sát nhân sao? Con nhận ra điều đó rồi. Giờ tới lượt ba.”

“Luôn có một cách đúng đắn để giải quyết mọi việc.”

“Điều gì khiến ba chắc chắn ba biết cách đó là gì?” tôi hỏi.

“Làm ơn thôi cãi nhau đi,” Caleb cắt ngang, giọng khiển trách. “Chúng ta còn khối việc quan trọng hơn cần làm bây giờ nè.”

Tôi tiếp tục đi, mặt nóng bừng. Nếu là cách đây vài tháng thì tôi chẳng có gan cãi lại ba như vậy đâu. Vài tiếng trước chắc cũng không. Nhưng điều gì đó đã thay đổi khi mẹ tôi bị bắn gục. Khi Tobias bị bắt đi.

Tôi nghe thấy tiếng ba vừa thở phì phò vừa càu nhàu qua tiếng nước chảy. Tôi quên mất ba đã lớn tuổi rồi, và bộ xương của ông đã không còn chịu nổi sức nặng của cơ thể ông nữa.

Trước khi leo lên những bậc thang bằng kim loại dẫn lên trần của tòa nhà bằng kính, tôi đợi trong bóng tối và quan sát ánh sáng mặt trời chiếu trên những bức tường của Hồ Bầy. Tôi nhìn cho đến khi một cái bóng đi ngang qua bờ tường đầy nắng và đếm cho đến khi cái bóng tiếp theo xuất hiện. Những tên lính đi tuần mỗi một phút rưỡi một lần, mỗi lần đứng im hai mươi giây, rồi tiếp tục.

“Có nhiều người mang súng trên kia. Khi chúng thấy con, chúng sẽ giết con, nếu có thể,” tôi lặng lẽ nói với ba. Tôi nhìn vào mắt ông. “Con có nên để chúng làm thế không?”

Ba nhìn tôi chăm chú trong vài giây.

“Đi đi,” ông nói, “và Chúa sẽ giúp con.”

Tôi cẩn thận leo lên những bậc thang, dừng lại ngay trước khi đầu bị lộ ra ngoài. Tôi chờ đợi, quan sát những cái

bóng di chuyển, và khi một trong những cái bóng dừng lại, tôi rướn người lên, chĩa súng ra, và bắn.

Viên đạn không trúng tên lính canh. Nó làm bể vụn ô cửa sổ ngay cạnh hắn. Tôi nã thêm một phát nữa và hụp xuống khi hàng đồng viên đạn khác đi đúng bắn trên sàn nhà quanh tôi. Ôn trời, trần nhà bằng kính chống đạn, nếu không lớp kính đã vỡ và tôi đã rơi xuống mà chết rồi.

Một lính canh đã bị hạ. Tôi hít một hơi sâu và chỉ thò một tay lên trần nhà, nhìn xuyên qua kính để thấy mục tiêu của mình. Tôi nghiêng súng lại và bắn vào tên lính đang chạy về phía tôi. Đạn trúng tay hắn. May thay đó lại là tay cầm súng, hắn làm rơi súng và trượt dài trên sàn.

Cả người tôi run lên, tôi phóng mình qua cái lỗ trên trần nhà và chộp lấy khẩu súng trước khi hắn lấy lại được. Một viên đạn trượt véo qua đầu tôi, sát sàn sát tới mức thổi tóc tôi bay phất phơ. Trợn mắt, tôi vung tay phải vòng qua vai, một cơn đau xé gan trào lên, và bắn ba phát ra sau. Bằng phép màu nào đó, một trong những viên đạn bắn trúng một tên lính, và mắt tôi nhòe đi vì cơn đau trên vai. Tôi mới vừa xé banh vết thương của mình. Chắc chắn rồi.

Một tên lính canh khác đứng trước mặt tôi. Tôi nằm sấp dưới sàn và chĩa cả hai khẩu súng vào hắn, tay vẫn để trên sàn. Tôi nhìn vài cái nòng súng đen ngòm của hắn.

Rồi một chuyện bất ngờ xảy ra. Người đó hất cằm qua một bên. Ra hiệu cho tôi đi tiếp.

Anh ta chắc chắn là một.

“Xong rồi!” tôi hét lên.

Tên lính lùi vào trong căn phòng bối cảnh kinh hoàng, và biến mất.

Tôi từ từ đứng lên, ép tay phải trên ngực. Viễn cảnh trước mắt tôi là một đường hầm. Tôi đang chạy trên con đường

này và sẽ không thể dừng lại được, sẽ không thể nghĩ tới điều gì khác, cho tới khi đến cuối con đường.

Tôi đưa cho Caleb một khẩu súng và giắt khẩu kia vô thất lưng.

“Em nghĩ anh và chú Marcus nên ở đây với nó,” tôi hất hàm về phía Peter. “Nó chỉ làm chậm chân chúng ta thôi. Hãy đảm bảo là không có ai đuổi theo bọn em.”

Tôi hy vọng anh không hiểu ra điều tôi đang làm – giữ anh ở đây để anh được an toàn, dù anh hẳn rất sẵn lòng hy sinh tính mạng vì chuyện này. Nếu tôi lên trên kia, có khả năng tôi sẽ không quay trở xuống. Điều tốt nhất tôi có thể hy vọng là phá hủy được trình mô phỏng trước khi ai đó kịp lấy mạng tôi. Từ khi nào tôi quyết định thực thi nhiệm vụ tự sát này? Tại sao quyết định đó lại không khó khăn thêm chút nào vậy?

“Anh không thể ở lại đây khi em liều cái mạng mình lên trên đó được,” Caleb phản đối.

“Em cần anh ở đây,” tôi đáp.

Peter sụp xuống gối. Mặt nó nhể nhại mồ hôi. Trong một tích tắc tôi gần như cảm thấy tội nghiệp nó, nhưng rồi tôi nhớ đến Edward, và sự thô ráp của miếng vải chụp lên mắt khi bọn tấn công bịt mắt tôi, và lòng thương cảm của tôi lập tức biến thành nỗi căm hận. Caleb rút cục cũng gật đầu.

Tôi tiến đến một trong những tên lính canh đang nằm dưới đất và lấy súng của hắn, tránh nhìn vết thương khiến hắn ngưng thở. Tim tôi đập thành thịch. Tôi chưa ăn, tôi chưa ngủ, tôi chưa khóc hay la hét hay ngay cả dừng lại một giây nào. Tôi cắn môi và tiến về phía thang máy bên phải căn phòng. Tầng tám.

Khi cánh cửa thang máy đã đóng lại, tôi dựa đầu vào tường kính và lắng nghe tiếng kêu bíp bíp. Tôi liếc nhìn ba.

“Cảm ơn con. Vì đã bảo vệ Caleb,” ba lên tiếng.  
“Beatrice, ba...”

Thang máy đã lên đến tầng tám, và cánh cửa mở ra. Hai tên lính canh cầm súng đứng sẵn, gương mặt vô hồn. Mắt tôi mở lớn, và tôi thụp xuống đất khi khẩu súng tóe lửa. Tôi nghe tiếng đạn đập vào kính. Mấy tên lính sụp xuống sàn, một tên còn sống và rên rỉ, tên kia nhanh chóng chết giắc. Ba tôi đang đứng trên bọn chúng, súng vẫn còn đang giương ra.

Tôi lật đật đứng dậy. Vài tên lính đang chạy xuống hành lang từ phía bên trái. Xét trên sự đều nhịp của tiếng chân thì bọn họ đang bị trình mô phỏng điều khiển. Tôi có thể chạy theo hành lang bên phải, nhưng nếu như lính canh đến từ hành lang bên trái thì đó chính là nơi chứa các máy tính. Tôi lại nằm thụp xuống giữa hai tên lính ba tôi vừa bắn và nằm yên hết sức có thể.

Ba tôi bỗng nhảy ra khỏi thang máy và phóng vụt sang hành lang bên phải, dụ những tên lính Dauntless đuổi theo ông. Tôi phải đưa tay chặm miệng để không hét lên gọi ông. Hành lang đó là một ngõ cụt.

Tôi cố vùi mặt xuống để không nhìn thấy, nhưng tôi không thể. Tôi nhổm lên trên lưng của tên lính chết. Ba tôi nổ súng ngược ra sau trong lúc những tên lính đang đuổi theo ông, nhưng ông không đủ nhanh. Một người trong số chúng bắn vào bụng ông, và ba tôi rên lên lớn tới mức tôi có thể cảm nhận được nó trong lồng ngực mình.

Ông ôm lấy bụng, vai đập vô tường, và nổ thêm một phát súng. Một phát nữa. Những tên lính đang lạc trong trình mô phỏng; chúng cứ tiến tới ngay cả khi bị đạn bắn trúng, tiến tới cho đến khi tim ngừng đập, nhưng chúng không đến được chỗ ba tôi. Máu trào ra trên tay ông và mặt ông nhợt nhạt dần. Một phát súng nữa và tên cuối cùng cũng gục ngã.

“Ba ời,” tôi gọi. Tôi định hét lên, nhưng cuối cùng nó chỉ là tiếng kêu khản đặc.

Ba đổ xuống sàn. Mắt chúng tôi gặp nhau, như thể khoảng cách mấy chục mét giữa chúng tôi chẳng là gì cả.

Miệng ông hé mở như thể đang định nói gì đó, nhưng rồi đầu ba gục xuống, cả cơ thể mềm nhũn đi.

M tôi cay xè, và tôi thấy yếu ớt đến nỗi không đứng dậy được; mùi mồ hôi và máu khiến tôi muốn bệnh. Tôi muốn cù nằm dài trên sàn như thế và để cho mọi chuyện kết thúc đi. Tôi muốn ngủ ngay bây giờ và không bao giờ thức dậy nữa.

Nhưng những gì tôi nói với ba lúc trước là đúng – mỗi giây tôi phí phạm sẽ có thêm một thành viên Abnegation phải chết. Giờ với tôi trên thế giới chỉ còn một điều duy nhất, và đó là phải phá hủy cho được trình mô phỏng.

Tôi ráng hết sức đứng dậy và chạy dọc hành lang, rẽ phải ở cuối đường. Chỉ có một cánh cửa phía trước. Tôi mở ra.

Bức tường đối diện dày đặc màn hình, mỗi cái cao và rộng tới cả mét. Có hàng tá màn hình, mỗi cái hiện hình ảnh của một vùng khác nhau của thành phố. Hàng rào. Tòa Trung Tâm. Những con đường ở khu vực Abnegation, nơi đang dày đặc lính Dauntless. Tầng trệt của tòa nhà phía dưới chúng tôi, nơi Caleb, Marcus và Peter đang đợi tôi quay lại. Đó là một bức tường của tất tần tật những gì tôi đã nhìn thấy, tất tần tật những gì tôi biết.

Có một cái màn hình có một dòng mã thay vì hình ảnh. Nó lướt qua rất nhanh trước khi tôi kịp đọc được gì. Đó chính là trình mô phỏng, đoạn mã đã tổng hợp xong, một danh sách phức tạp các lệnh dự đoán và chỉ định cho ra hàng ngàn kết quả khác nhau.

Trước màn hình là một cái ghế và một cái bàn. Ngồi trên ghế là một tên lính Dauntless.

“Tobias,” tôi kêu lên.



Tobias quay đầu lại, và đôi mắt sẫm màu của anh nhìn tôi. Lông mày anh se lại. Anh đứng dậy. Trông bối rối. Anh giương súng lên.

“Hạ vũ khí xuống,” anh nói.

“Tobias,” tôi gọi, “anh đang kẹt trong tình mô phỏng thôi.”

“Hạ vũ khí xuống,” anh lặp lại. “Không tôi bắn.”

Jeanine nói anh không biết tôi. Jeanine cũng nói rằng tình mô phỏng sẽ biến bạn bè anh thành kẻ thù. Anh sẽ bắn tôi nếu buộc phải thế.

Tôi thả súng xuống chân.

“Hạ vũ khí xuống,” Tobias la lên.

“Em hạ rồi,” tôi nói. Một giọng nói trong đầu bảo tôi rằng anh không nghe thấy tôi, anh không nhìn thấy tôi, anh không biết tôi. Mắt tôi cay xè. Tôi không thể chỉ đứng một chỗ cho anh bắn được.

Tôi chạy về phía anh, chụp lấy cổ tay anh. Tôi cảm giác được bắp thịt anh khi anh siết cò và hụp đầu xuống vừa kịp lúc. Viên đạn bắn trúng bức tường sau lưng tôi. Thở hỗn hển, tôi đá vào xương sườn anh và cố hết sức vịn tay anh qua một bên. Anh thả rơi súng.

Đầu tay đôi tôi không thắng được Tobias. Tôi biết điều đó. Nhưng tôi phải phá hủy cái máy tính. Tôi sụp xuống lấy khẩu

súng, nhưng trước khi tôi chạm tay tới được thì anh đã chụp được người tôi và vặn tôi qua một bên.

Tôi trừng mắt nhìn vào đôi mắt sẫm và đầy mâu thuẫn của anh trong một tích tắc trước khi anh thoi một cú vô hàm tôi. Đầu tôi vặn qua một bên và tôi vùng vẫy thoát ra, vung tay lên che mặt. Tôi không được té; tôi không được té nếu không anh sẽ đã tôi, và lúc đó sẽ tệ hơn, tệ hơn rất nhiều. Tôi lấy gót chân đá mạnh khẩu súng về phía sau để anh không lấy nó được, và mặc kệ cái hàm đang đau thốn, tôi đá anh một phát vô bụng.

Anh chụp được chân tôi và kéo mạnh, khiến tôi ngã, vai đập xuống sàn. Cơn đau làm hai khóe mắt tôi tối đen. Tôi nhìn lên. Anh vung chân ra sau, sắp sửa đá tôi và tôi phải bò trên gối, vươn tay ra để lượm khẩu súng. Tôi không biết mình sẽ làm gì với nó nữa. Tôi không thể bắn anh, không thể bắn anh, không thể. Anh vẫn còn ở đâu đó trong con người kia.

Anh nắm tóc tôi và kéo tôi qua một bên. Tôi vớ ra sau và nắm lấy cổ tay anh, nhưng anh quá khỏe và trán tôi bị đập vô tường.

Anh vẫn còn ở đâu đó trong con người kia.

“Tobias,” tôi gọi.

Có phải nắm tay của anh nói lỏng ra không? Tôi xoay người và đá lại, gót chân tôi đã trúng chân anh. Khi tóc tôi đã trượt khỏi những ngón tay anh, tôi lặn xuống tìm khẩu súng và ngón tay tôi nắm chặt khối kim loại sắc lạnh. Tôi nằm ngửa ra sau và chĩa súng vào anh.

“Tobias,” tôi nói. “Em biết anh ở trong đó.”

Nhưng nếu đúng vậy, anh đã không bắt đầu tiến về phía tôi như thế lần này chắc chắn sẽ lấy được mạng tôi như thế kia.

Đầu tôi nhức bung bung. Tôi đứng dậy.

“Tobias, làm ơn đi mà.” Tôi van nài. Tôi cầu xin. Nước mắt làm mặt tôi nóng bừng. “Xin anh. Nhìn thấy em đi mà.” Anh bước về phía tôi, cử động của anh nguy hiểm, nhanh và mạnh mẽ. Khẩu súng trong tay tôi run lên. “Làm ơn nhìn thấy em đi, Tobias, xin anh đấy!”

Ngay cả khi anh cau mày, ánh mắt anh vẫn ân cần làm sao, và tôi nhớ miệng anh hay cong lên như thế nào mỗi khi anh cười.

Tôi không thể giết anh. Tôi không chắc mình có yêu anh hay không, không chắc đó có phải là lí do hay không. Nhưng tôi chắc mình biết anh sẽ làm gì nếu đổi vị trí cho tôi. Tôi chắc rằng không có gì xứng đáng để đổi lấy sự sống của anh.

Tôi đã làm điều này trước đây – trong bối cảnh kinh hoàng của tôi, với một khẩu súng trong tay, một giọng nói hét bảo tôi phải ra tay bắn những người tôi yêu thương. Tôi đã tình nguyện chết thay vì làm thế, lần đó, nhưng tôi không biết làm sao chuyện đó có thể cứu tôi bây giờ. Nhưng tôi chỉ biết, tôi biết việc đúng đắn phải làm là gì.

Ba tôi nói – từng nói – rằng trong sự hy sinh có ẩn chứa sức mạnh.

Tôi xoay khẩu súng trong tay và ấn vào tay Tobias.

Anh dí nòng súng vào trán tôi. Nước mắt tôi đã thôi không chảy nữa và không khí chạm vào da tôi lạnh ngắt. Tôi vươn tay ra và áp lòng bàn tay mình lên ngực anh để có thể nghe thấy tim anh đập. Ít ra tiếng tim đập này vẫn là của anh.

Súng. Có lẽ để anh bắn tôi sẽ dễ như trong bối cảnh kinh hoàng, như trong những giấc mơ của tôi. Có lẽ chỉ một tiếng nổ thôi, và ánh sáng sẽ chan hòa, và tôi sẽ thấy mình ở trong một thế giới khác. Tôi đứng yên và chờ đợi.

Liệu tôi có được tha thứ cho những điều tôi đã làm để đến được đây không nhỉ?

Tôi không biết. Tôi không biết.

Xin anh.

**T**hông có phát súng nào. Anh vẫn nhìn tôi dữ tợn như vậy nhưng không nhúc nhích gì. Tại sao anh không bắn tôi? Tim anh đập bên dưới bàn tay tôi, và tim tôi nhẹ bẫng. Anh là một Divergent. Anh có thể chống lại trình mô phỏng này. Bất kỳ trình mô phỏng nào.

“Tobias,” tôi kêu lên. “Là em đây,”

Tôi bước lên trước và vòng tay ôm lấy anh. Người anh cứng đờ. Tim anh đập nhanh hơn. Tôi có thể cảm nhận thấy nó bên trên lồng ngực mình. Một nhịp trên má tôi. Một nhịp khi khẩu súng rớt xuống sàn. Anh chụp vai tôi – quá mạnh, ngón tay anh ấn sâu xuống da tôi nơi trước đây viên đạn bắn vào. Tôi la lên khi anh đẩy tôi ra. Có lẽ anh định giết tôi bằng cách gì đó tàn độc hơn.

“Tris,” anh lên tiếng, và lại đúng là anh đây rồi. Môi anh áp vào môi tôi.

Tay anh ôm vòng quanh người tôi và nhấc tôi lên, giữ tôi trong lòng anh, tay ôm lấy lưng tôi. Mặt và gáy anh ướt đầm mồ hôi, cả người anh đang run rẩy, và vai tôi lại nhói lên vì đau, nhưng tôi không quan tâm, tôi không quan tâm, tôi không quan tâm.

Anh thả tôi xuống và nhìn tôi, tay vuốt ve trán tôi, lông mày tôi, má tôi, môi tôi.

Tiếng gì đó vừa giống tiếng nấc, tiếng thở dài và tiếng rên thoát ra từ miệng anh, và anh lại hôn tôi. Đôi mắt anh

lấp lánh nước mắt. Tôi chưa từng nghĩ sẽ nhìn thấy Tobias khóc. Nó khiến tôi đau.

Tôi gục mặt vào lòng ngực anh và khóc rầm rút. Tất thấy cơn đau nhức bưng bưng trong đầu tôi quay lại, và cả cái vai đau nữa, và tôi cảm thấy trọng lượng cơ thể mình như tăng lên gấp đôi. Tôi là người dựa vào anh, và anh đỡ lấy tôi.

“Sao anh làm được vậy?” tôi hỏi.

“Anh không biết,” anh đáp. “Anh chỉ nghe thấy tiếng em thôi.”



Vài giây sau, tôi nhớ ra tại sao mình lại ở đây. Tôi lùi lại và quệt cườm tay lau nước mắt, và quay nhìn mấy cái màn hình. Tôi thấy cái quan sát chỗ vòi nước uống công cộng. Tobias đã nổi khùng lên khi tôi sỉ nhục phái Dauntless ở đây. Anh cứ nhìn lên bức tường kính phía trên cái vòi nước mãi. Giờ thì tôi biết tại sao rồi.

Tobias và tôi đứng đó một lúc, và tôi nghĩ mình biết anh đang nghĩ gì, vì tôi cũng đang nghĩ đến điều đó: làm sao thứ nhỏ xíu như vậy lại điều khiển được nhiều người đến vậy?

“Có phải anh là người vận hành trình mô phỏng không?” anh hỏi.

“Em không biết anh là người vận hành hay chỉ giám sát nó thôi,” tôi trả lời. “Nó đã được hoàn chỉnh từ trước rồi. Em không biết bằng cách nào, nhưng Jeanine đã chế tạo nó để nó có thể tự hoạt động được.”

Anh lắc đầu. “Thật... không thể tin được. Kinh khủng, xấu xa... nhưng thật đáng kinh ngạc.”

Tôi thấy có chuyển động trên một trong những màn hình và thấy anh tôi, Marcus và Peter đang đứng trên tầng một của tòa nhà. Bao vây xung quanh là lính Dauntless, tất cả đều mặc đồ đen, tất cả đều mang vũ khí.

“Tobias,” tôi nói ngắn gọn. “Ngay bây giờ.”

Anh vội chạy đến cái màn hình máy tính và gõ gõ vài cái. Tôi không nhìn được anh đang làm gì. Tất cả những gì tôi thấy là anh trai tôi. Ảnh đang chĩa thẳng khẩu súng tôi đưa trước, như thể anh đã sẵn sàng sử dụng nó vậy. Tôi cắn môi. Đừng bắn. Tobias ấn vào màn hình thêm vài lần nữa, đánh những con chữ tôi chẳng hiểu gì. Đừng bắn.

Tôi thấy một tia sáng lóe lên – tia lửa điện, từ một trong những khẩu súng – và thở hổn hển. Anh tôi và chú Marcus và Peter thu mình dưới sàn, lấy tay che đầu. Sau một lúc, tất cả bọn họ đều nhúc nhích, nên tôi biết họ vẫn còn sống, và những người lính Dauntless cũng vậy. Một đám những cái áo đen vây lấy anh tôi.

“Tobias,” tôi kêu lên.

Anh ấn lên màn hình thêm một lần nữa, và tất cả mọi người ở tầng một đều bất động.

Tay buông thõng.

Và rồi những Dauntless cử động. Đầu họ hết quay sang trái lại quay sang phải, và họ buông súng xuống, miệng cử động giống như đang la hét, và họ xô đẩy nhau, vài người quỳ xuống, tay ôm đầu và lắc lư từ trước ra sau, từ trước ra sau.

Gánh nặng trên ngực tôi được dỡ bỏ, và tôi ngồi bệt xuống, thở phào.

Tobias cúi xuống bên dưới mấy cái màn hình và tháo tấm chắn phía bên sườn ra.

“Anh phải lấy dữ liệu đi,” anh giải thích, “nếu không bọn họ sẽ lại khởi động lại trình mô phỏng.”

Tôi nhìn khung cảnh điên cuồng trên màn hình. Chắc hẳn trên đường phố cũng điên cuồng giống y vậy. Tôi lướt qua tất cả các màn hình, từng cái một, tìm cái đang thu hình khu

vực Abnegation. Chỉ có một cái - ở cuối căn phòng, phía dưới cùng, la hét – hỗn loạn. Những người đàn ông và phụ nữ bận đồ đen sụp xuống đất. Người ta chạy ngược chạy xuôi đủ hướng.

“Được rồi,” Tobias nói, tay cầm ổ cứng máy tính. Nó là một miếng kim loại to bằng lòng bàn tay. Anh đưa nó cho tôi, và tôi đút tọt nó vô túi sau.

“Chúng ta phải đi thôi,” tôi nói, đứng dậy. Tôi chỉ vào màn hình bên phải.

“Ừ.” Anh choàng tay qua vai tôi. “Đi nào.”

Chúng tôi cùng nhau bước ra hành lang và rẽ ngoặt ở góc đường. Chiếc thang máy khiến tôi nhớ tới ba. Tôi không kìm mình nhìn quanh quất tìm thi thể ông được.

Xác ông nằm trên sàn, kế bên thang máy, rải rác xung quanh là xác của một vài lính canh. Một tiếng thét như bị bóp nghẹt thoát ra khỏi cổ họng tôi. Tôi quay mặt đi. Cơn buồn nôn trào lên cổ tôi và tôi phải gục mặt lên tường.

Trong một khoảnh khắc, tôi thấy như mọi thứ trong tôi đều đang đổ vỡ và tôi cúi người xuống, thở bằng miệng để không hít phải mùi máu. Tôi đưa tay bịt miệng để ngăn tiếng nấc. Năm giây nữa. Năm giây yếu mềm và rồi tôi đứng lên.

Một, hai. Ba, bốn.

Năm



Tôi chưa thật sự nhận biết được chung quanh. Có một cái thang máy và một căn phòng bằng kính và một luồng không khí lạnh. Có một đám đông lính Dauntless bận đồ đen đang la hét. Tôi tìm Caleb nhưng không thấy, không thấy cho đến khi chúng tôi rời khỏi tòa nhà bằng kính và bước ra ngoài ánh mặt trời.



Caleb nhào tới chỗ tôi khi tôi mới bước qua cửa, và tôi ngã lên người anh. Anh ôm chặt lấy tôi.

“Ba đâu?” anh hỏi.

Tôi chỉ lắc đầu.

“Thôi vậy,” anh nói, giọng nghẹn lại, “ba hẳn cũng muốn ra đi theo cách đó.”

Qua vai Caleb, tôi thấy Tobias đột ngột khựng lại. Cả người anh căng lên khi nhìn thấy chú Marcus. Lúc này trong lúc vội vàng phá hủy trình mô phỏng, tôi quên cảnh báo cho anh trước.

Marcus bước tới chỗ Tobias và vòng tay qua người con trai. Tobias đông cứng người, hai tay khép chặt hai bên sườn và mặt trắng bệch. Tôi thấy trái cổ của anh trôi sụt xuống và anh ngược lên nhìn trần nhà.

“Con trai,” Marcus thở dài.

Tobias co rúm người lại.

“Này,” tôi gọi, lùi khỏi Caleb. Tôi nhớ cái thắt lưng siết cổ tay tôi trong bối cảnh kinh hoàng của Tobias và nhảy ra chắn giữa hai người họ, đẩy Tobias ra sau. “Này, tránh xa anh ra.”

Tôi cảm thấy hơi thở của Tobias trên cổ tôi; chúng gấp gáp.

“Tránh ra,” tôi rít lên.

“Beatrice, em đang làm gì vậy?” Caleb hỏi.

“Tris,” Tobias gọi.

Marcus nhìn tôi như nhìn cái gai trong mắt, hơi cường điệu hóa – mắt ông ta mở quá to, miệng há quá rộng. Nếu tìm được cách hất cái nhìn đó khỏi mặt ông ta thì tôi làm liền.

“Không phải tất cả những bài báo của phái Erudite đều đầy những lời dối trá,” tôi nói, nheo mắt nhìn Marcus.

“Cháu đang nói gì vậy?” Marcus bình tĩnh nói. “Chú không biết người ta kể cho cháu nghe những gì Beatrice, nhưng...”

“Lý do duy nhất để tôi chưa bắn ông là vì anh ấy mới chính là người nên làm chuyện đó,” tôi nói. “Tránh xa ảnh ra nếu không tôi sẽ quyết định là tôi chẳng thèm quan tâm tới điều đó nữa.”

Tobias đưa tay vuốt tay tôi và siết chặt. Marcus nhìn chăm chú tôi trong vài giây, và tôi không thể không tưởng tượng đến hai cái hố đen ngòm, như trong bối cảnh kinh hoàng của Tobias. Rồi ông ta nhìn đi chỗ khác.

“Chúng ta phải đi thôi,” Tobias lưỡng lự nói. “Con tàu sẽ chạy ngang qua đây bây giờ đó.”

Chúng tôi bước trên nền đất cứng hướng về những đường ray. Hàm của Tobias nghiến chặt lại và anh chỉ nhìn thẳng phía trước. Tôi có cảm giác cắn rứt. Có lẽ tôi nên để anh tự giải quyết vấn đề với ba anh.

“Em xin lỗi,” tôi thì thầm.

“Không có việc gì em phải xin lỗi cả,” anh trả lời, nắm tay tôi. Ngón tay anh vẫn còn run run.

“Nếu chúng ta bắt tàu đi về hướng ngược lại, ra khỏi thành phố thay vì đi vô, chúng ta sẽ đến được tổng hành dinh của phái Amity,” tôi nói. “Đó là nơi những người khác đã đến.”

“Còn phái Candor thì sao?” anh tôi hỏi. “Em nghĩ họ sẽ làm gì?”

Tôi không biết phái Candor sẽ phản ứng như thế nào trước vụ tấn công. Họ sẽ không về phái Erudite – họ sẽ

không đòi nào làm chuyện nham hiểm như vậy. Nhưng có thể họ cũng không đấu tranh chống lại phái Erudite.

Chúng tôi đứng kế bên đường ray vài phút trước khi con tàu đến. Tobias bế tôi lên, vì tôi thậm chí chẳng con đứng nổi, và tôi dựa đầu lên vai anh, hít thật sâu mùi da anh. Từ khi anh cứu tôi khỏi vụ tấn công, tôi nghiệm nhiên gắn mùi của anh với sự an toàn, nên chừng nào tôi còn tập trung vào nó, chừng đó sẽ cảm thấy an toàn.

Sự thật là, tôi sẽ không cảm thấy an toàn chừng nào mà Marcus và Peter còn đi với chúng tôi. Tôi cố không nhìn bọn họ, nhưng tôi cảm nhận được sự hiện diện của họ như cảm nhận một cái mền đắp trên mặt. Sự nghiệt ngã của số phận khiến tôi phải đồng hành cùng với những người tôi căm ghét trong khi những người tôi yêu thương đã ngã xuống sau lưng tôi.

Chết, hay tỉnh dậy thành những kẻ giết người. Bây giờ Christina và cô Tori đang ở đâu? Lang thang trên đường, tự rửa sả mình vì những gì đã làm? Hay chĩa súng vào những người đã bắt họ phải làm những điều đó? Hay là họ cũng chết mất rồi? Ước gì tôi biết được.

Cùng lúc đó, tôi lại hy vọng rằng mình sẽ chẳng bao giờ biết. Nếu còn sống, Christina sẽ tìm thấy xác Will. Và nếu con nhỏ gặp lại tôi, đôi mắt được phái Candor huấn luyện của nó sẽ tố cáo tôi chính là người giết cậu ấy, tôi biết điều đó. Tôi biết và cảm giác tội lỗi bóp nghẹt lấy tôi, nghiền nát tôi, nên tôi phải quên đi. Tôi bu mình phải quên đi.

Con tàu trờ tới, và Tobias đặt tôi xuống để tôi nhảy lên tàu. Tôi chạy vài bước kế bên toa tàu rồi quăng mình vào trong, tiếp đất bằng tay trái. Tôi lom còm bò vô trong và ngồi dựa vô tường. Caleb ngồi xuống đối diện tôi, và Tobias ngồi xuống kế tôi, làm thành lá chắn giữa tôi và Marcus và Peter. Kẻ thù của tôi. Kẻ thù của anh.

Con tàu bẻ cua, và tôi nhìn thành phố trôi ra sau. Nó sẽ càng lúc càng bé hơn tới khi chúng tôi thấy nơi đường ray kết thúc, những khu rừng và cánh đồng mà lần cuối cùng tôi thấy là khi còn bé tí xíu, lúc đó tôi quá nhỏ nên không biết yêu quý chúng. Sự tử tế của phái Amity sẽ xoa dịu chúng tôi được một lúc, mặc dù chúng tôi không thể ở đó mãi được. Phái Erudite sẽ sụp sớm thôi, và những thủ lĩnh Dauntless sẽ truy lùng chúng tôi, và chúng tôi phải tiếp tục chạy.

Tobias kéo tôi lại gần. Chúng tôi quỳ gối và cúi đầu xuống để không gian riêng chỉ có hai đứa tôi, không nhìn thấy những ai làm phiền, hơi thở của chúng tôi hòa vào nhau từng nhịp đều đặn.

“Ba mẹ em,” tôi lên tiếng. “Họ đã chết hôm nay.”

Ngay cả khi tôi đã nói ra, và ngay cả khi tôi biết đó là sự thật, nó vẫn không cho cảm giác thật lắm.

“Họ chết vì em,” tôi nói. Điều đó quan trọng.

“Hai người yêu em,” anh đáp lời. “Với họ không có cách nào tốt hơn để cho em biết điều đó.”

Tôi gật đầu, và mắt tôi dõi theo đường viền bao quanh xương hàm anh.

“Hôm nay em suýt nữa thì mất mạng,” anh nói. “Anh suýt bắn em. Tại sao em không bắn anh hả Tris?”

“Em không thể ra tay được,” tôi đáp. “Như vậy cũng giống như em tự bắn chính mình.”

Anh trông đau đớn và dựa sát vào tôi hơn nữa, môi anh nhẹ phớt trên môi tôi khi anh nói. “Có chuyện này anh muốn nói với em,” anh nói.

Tôi lướt ngón tay dọc theo những đường gân trên tay anh và nhìn anh.

“Chắc anh yêu em mất rồi.” Anh khẽ cười. “Dù vậy, anh vẫn đợi đến khi thật chắc chắn mới nói với em.”

“Thật tình tế quá,” tôi nói, cũng nhoẻn miệng cười. “Tụi mình nên tìm tờ giấy cho anh viết ra một danh sách hay vẽ biểu đồ hay gì đó mới được.”

Tôi nghe tiếng anh cười bên cạnh tôi, mũi anh di theo xương hàm tôi, môi anh lướt sau tai tôi.

“Có lẽ anh đã chắc chắn rồi,” anh nói, “và anh chỉ không muốn làm em hoảng sợ thôi.”

Tôi khẽ cười. “Vậy đáng lẽ anh phải hiểu rõ hơn mới phải.”

“Tốt thôi,” anh nói. “Vậy anh yêu em.”

Tôi hôn anh khi con tàu tiến vào vùng đất tối tăm, không quen thuộc. Tôi hôn anh nhiều như tôi muốn, lâu hơn tôi nên, mặc cho anh trai tôi đang ngồi cách tôi có hai thước.

Tôi thò tay vô túi và lấy ra cái ổ cứng chứa dữ liệu của trình mô phỏng. Tôi xoay xoay nó trong tay, để nó bắt lấy ánh sáng đang mờ dần và phản chiếu lại ánh sáng đó. Marcus dán mắt vào nó đầy thèm muốn. Không an toàn, tôi nghĩ. Không hẳn.

Tôi ép cái ổ cứng lên ngực, dựa đầu lên vai Tobias và cố chớp mắt.



Abnegation và Dauntless đã đổ, thành viên tan đàn xẻ nghé khắp nơi. Chúng tôi giờ giống hệt những người vô môn phái. Tôi không biết cuộc sống mình rồi sẽ ra sao, không thuộc về một phái nào – cảm giác mông lung, như một chiếc lá bị ngắt khỏi thân cây đã cho nó chất dinh dưỡng. Chúng tôi là những kẻ thất thủ; chúng tôi đã để lại mọi thứ sau lưng. Tôi không có nhà, không có phương hướng, không có gì

xác định. Tôi không còn là Tris, một Tris xả thân quên mình, hay Tris.

Hiện tại, tôi cho rằng mình phải trở nên hơn thế.

# LỜI CẢM ƠN

**T**ạ ơn Chúa vì Con Trai của Ngài và vì đã ban phúc cho con.

Cảm ơn: Joanna Stampfel- Volpe, đại diện của tôi, người làm việc chăm chỉ hơn bất cứ ai tôi biết – sự tử tế và rộng lượng của em tiếp tục khiến tôi kinh ngạc. Molly O'Neill, Biên tập viên của tờ Wonder – tôi không biết sao chị có thể cùng lúc sở hữu một con mắt biên tập sắc bén và một trái tim tuyệt vời như vậy. Tôi thật may mắn khi có hai người bạn đồng hành như chị và Joanna bên cạnh mình.

Katherine Tegen, người đã điều hành xuất bản một cách tuyệt vời. Barb Fitzsimmons, Amy Ryan, và Joel Tippie, những người đã thiết kế một bìa sách tuyệt đẹp và tràn trề sức mạnh. Brenna Franzaitta, Amy Vinchesi, và Jennifer Strada, biên tập sản xuất, người hiệu chỉnh, và người đọc thẩm định của tôi, đồng thời cũng là những ninja chuyên phát triển lỗi ngữ pháp/chấm câu/quy cách của tôi – công việc các bạn hết sức quan trọng. Suzanne Daghlion, những giám đốc tiếp thị và quan hệ công chúng tuyệt vời; Allison Verost, nhân viên quảng cáo của tôi; và tất cả các bạn trong bộ phận tiếp thị và quảng cáo.

Jean McGinley, Alpha Wong, và các thành viên nhóm tác quyền, những người đã giúp sách của tôi được đọc bằng nhiều thứ tiếng hơn khả năng tôi đọc được, và cảm ơn các nhà xuất bản nước ngoài đã cho quyển sách của tôi một mái nhà. Cảm ơn nhóm sản xuất và đội ngũ sách nói và sách điện tử Harper Media vì đã làm việc cật lực. Những người tài giỏi ở bộ phận kinh doanh, những người đã làm rất nhiều

việc cho cuốn sách của tôi, và, theo như tôi nghe được, là những người cũng yêu quý Số Bốn nhiều giống tôi. Và tất cả mọi người tại Harper Collins đã ủng hộ sách của tôi – nó cần một ngôi làng, và tôi rất hạnh phúc vì được sống trong ngôi làng của các bạn.

Cảm ơn Nancy Coffey, huyền thoại trong giới đại lí văn chương, vì đã tin tưởng vào cuốn sách của tôi và vì đã chào đón tôi hết sức nồng hậu. Pouya Shahbazian, vì đã là một bậc thầy về phim ảnh và vì đã ủng hộ cơn nghiện chương trình Top Chef của tôi. Shauna Seliy, Brian Bouldrey, và Averill Curdy, những giáo sư của tôi, vì đã giúp tôi cải thiện đáng kể khả năng viết lách của mình. Jennifer Wood, người bạn viết văn của tôi, vì kĩ năng động não lão luyện của cô ấy. Sumayyah Daud, Veronique Pettingill, Kathy Bradey, Debra Driza, Lara Erlich, và Abigail Schidt, những độc giả trung thành, vì tất cả những lưu ý và sự nhiệt tình của họ. Nelson Fitch, vì đã chụp hình tôi và lúc nào cũng hết lòng giúp đỡ tôi.

Những người bạn tôi, những người vẫn luôn ở bên tôi ngay cả khi tôi mưa nắng thất thường và ẩn mình trốn đời. Mike, vì đã dạy tôi rất nhiều điều về cuộc sống. Ingrid và Karl, chị và anh tôi, vì tình yêu không bao giờ cạn và lòng nhiệt thành của họ, và Frank, vì đã giúp tôi vượt qua khó khăn – sự giúp đỡ của cậu có ý nghĩa nhiều hơn cậu tưởng tượng đấy. Và Barbara, mẹ tôi, người luôn động viên tôi viết, ngay cả trước khi chúng tôi không chắc nó có thành công hay không.